

NEW YORK TIMES BEST-SELLER
KRISTIN HANNAH



Tiểu thuyết

SƠN CA VĂN HỐT

*Trong tình yêu, chúng ta nhận ra
người mình muốn trở thành.*

Còn trong chiến tranh, chúng ta nhận ra mình là ai.

Người dịch:
ĐINH THANH VĂN - HOÀNG ANH



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

SƠN CA VẼ HÓT

Tác giả: Kristin Hannah

Dịch giả: Đinh Thanh Vân, Hoàng Anh

Nhà xuất bản Phụ nữ - 2016



ebook@vctvegroup

Tặng Matthew Shear. Người bạn. Người dẫn dắt. Nhà vô địch.
Nhớ ông nhiều!

Và tặng Kaylee Nova Hannah, ngôi sao mới nhất của chúng ta:
Chào mừng cô gái bé bỏng!

Ngày 9 tháng Tư năm 1995

Duyên hải Oregon

Trong cuộc đời khá dài của mình, nếu có một điều tôi học được, thì đó là: trong tình yêu chúng ta nhận ra con người mà ta muốn trở thành, còn trong chiến tranh, chúng ta nhận ra mình là ai. Thế hệ trẻ ngày nay muốn biết tất cả mọi chuyện về người khác. Họ cho rằng việc nói ra một vấn đề sẽ giúp giải quyết nó. Còn tôi thuộc một thế hệ trầm lặng hơn. Chúng tôi hiểu giá trị của việc quên đi, cũng như sức cảm dỗ của việc sáng tạo lại.

Dẫu vậy, dạo gần đây, tôi hay nghĩ về cuộc chiến tranh và quá khứ của mình, về những người tôi đã để mất.

Để mất.

Nói thế thì giống như tôi đã làm thất lạc những người thân yêu của mình, như thể tôi đã bỏ họ lại một nơi không phải của họ, rồi quay gót ra đi, bối rối đến nỗi không thể lần ngược trở lại.

Họ không bị thất lạc. Họ cũng không ở một nơi tốt hơn. Họ đã ra đi. Khi đã gần đất xa trời, tôi mới hiểu rằng, cũng giống như niềm tiếc nuối, sự đau buồn đã định vị sẵn trong ADN của mỗi người chúng ta, và sẽ mãi mãi là một phần của chúng ta.

Tôi đã già hẳn đi chỉ vài tháng sau khi chồng tôi qua đời và bệnh tình của tôi được chẩn đoán. Da tôi nhăn nheo như tờ giấy sếp mà người ta cố vuốt phẳng sau khi dùng đi dùng lại. Mắt tôi thường xuyên phản chủ - trong bóng tối, khi đèn pha xe hơi bật sáng, hay lúc trời mưa. Sự yếu kém lạ lẫm của thị lực thật khó chịu. Có lẽ đó

cũng là một nguyên nhân khiến tôi quay nhìn lại phía sau. Quá khứ có một sự rõ ràng mà ở hiện tại, tôi không còn có được nữa.

Tôi muốn hình dung mình sẽ được bình yên sau khi ra đi, gặp lại tất cả những người mình từng yêu thương và để mất. Ít nhất tôi sẽ được tha thứ.

Nhưng tôi đâu có ngốc nghếch, đúng không nhỉ?

+++++

Ngôi nhà của tôi, do ông trùm ngành gỗ xây dựng nên từ hơn trăm năm trước và đặt tên là Ngọn Cây, đã được rao bán, còn tôi thì chuẩn bị dọn đi, vì con trai tôi cho rằng mẹ nó nên làm thế.

Thằng bé đang cố chăm sóc tôi, cho tôi thấy nó yêu tôi nhiều đến thế nào trong khoảng thời gian cực kỳ khó khăn này, thế nên tôi đành nhượng bộ thái độ kiểm soát của nó. Việc tôi chết ở đâu thì có gì mà phải bận tâm kia chứ? Nhưng thật ra đó mới là vấn đề. Việc tôi sống ở đâu đã không còn quan trọng nữa. Tôi đang gói ghém cuộc sống tại miền duyên hải Oregon, nơi tôi đã định cư gần năm mươi năm về trước. Những hành trang mà tôi muốn mang theo cũng chẳng nhiều nhận gì. Nhưng có một thứ.

Tôi với sợi dây kéo, mở cầu thang dẫn lên gác mái. Cầu thang từ trên trần vươn xuống như một quý ông chìa tay ra.

Lần theo những bậc thang mỏng mảnh rung rinh dưới chân, tôi trèo lên tầng áp mái sực mùi ẩm mốc. Một bóng đèn tròn độc nhất treo lủng lẳng trên trần. Tôi kéo sợi dây công tắc.

Tầng áp mái giống như khoang của một con tàu hơi nước cũ kỹ với các vách tường được ốp những tấm ván rộng, mạng nhện giăng đầy các kẽ nứt và buông xuống từng mớ từ các khe ván. Mái nhà dốc đến nỗi tôi chỉ có thể đứng thẳng ở trung tâm căn phòng.

Tôi trông thấy cái ghế bập bênh bằng gỗ từng được sử dụng hồi mấy đứa cháu còn bé, một cái cũi cũ xi, một chiếc ghế ngựa gỗ nom thật thảm hại gắn trên những cái lò xo gỉ nhòen, và chiếc ghế mà con gái tôi đang làm dở dang thì ngã bệnh. Những chiếc hộp được

chất dọc theo tường, đề những cái tên như “Giáng sinh”, “Lễ Tạ ơn”, “Lễ Phục sinh”, “Halloween”, “Bát đĩa”, “Thể thao”. Trong các hộp này là những thứ tôi không dùng thường xuyên nữa nhưng lại không đành lòng bỏ đi. Với tôi, việc chấp nhận không trang trí cây thông Giáng sinh cũng đồng nghĩa với buông xuôi đầu hàng, mà tôi thì chưa bao giờ làm việc đó. Nằm trong một góc chính là thứ mà tôi đang tìm: một chiếc rương kiểu cổ, được dán kín các tem nhãn hành lý sau những chuyến đi.

Tôi gắng sức lôi chiếc rương nặng nề ra giữa gác mái, ngay bên dưới bóng đèn, rồi quỳ xuống bên cạnh nó, nhưng cơn đau như xé ở đầu gối khiến tôi phải ngồi bệt hẳn xuống.

Lần đầu tiên sau ba mươi năm, tôi mở nắp chiếc rương. Ngăn trên cùng đựng toàn những món đồ trẻ con. Những chiếc giày nhỏ xíu, bàn tay bằng sứ, những bức vẽ bằng chì màu với các nhân vật ốm tong teo như cái que, còn mặt trời thì cười toe toét, phiếu liên lạc với nhà trường, những tấm ảnh chụp trong lớp học múa.

Tôi nhắc cái ngăn lên và đặt nó sang bên cạnh.

Những món đồ kỷ niệm nằm lộn xộn dưới đáy rương: vài quyển nhật ký bìa bọc da đã bạc màu, một xấp bưu thiếp cũ buộc dây ruy băng lụa màu xanh, một chiếc hộp bằng bìa cứng móp méo nằm trong một góc, vài tập thơ mỏng đề tên tác giả Julien Rossignol, và một hộp giày đựng hàng trăm tấm ảnh đen trắng.

Trên cùng là một mảnh giấy đã ố vàng.

Tay tôi run rẩy khi cầm nó lên. Một cái *thẻ căn cước* từ thời chiến tranh. Tôi nhìn tám ảnh thẻ của một phụ nữ trẻ tuổi. *Juliette Gervaise*.

- Mẹ ơi?

Tôi nghe thấy tiếng con trai mình vang lên từ những bậc cầu thang ọp ẹp. Những tiếng chân bước hòa nhịp với tiếng con tim tôi đang đập. Thằng bé có gọi tôi trước đó không nhỉ?

- Mẹ? Mẹ không nên lên trên này. Khỉ thật. Máy cái bậc thang lung lay hết rồi. - Thằng bé đến đứng cạnh tôi. - Chỉ một cú ngã là...

Tôi nắm lấy ống quần con trai, lắc đầu nhẹ nhẹ. Tôi không đủ sức ngược lên. “Đừng” là tất cả những gì tôi có thể nói ra.

Thằng bé quỳ gối, rồi ngồi xuống. Tôi có thể ngửi thấy mùi nước thơm sau cạo râu của nó, tinh tế và hơi nồng, hòa quyện với một chút mùi khói thuốc lá. Nó đã đốt một điếu ở bên ngoài, thói quen mà nó đã bỏ từ hàng chục năm trước nhưng rồi quay trở lại sau khi bệnh tình của tôi được chẩn đoán. Tôi không việc gì phải nói ra sự không hài lòng của mình: con trai tôi là bác sĩ. Nó thừa biết không nên hút thuốc mà.

Nếu theo bản năng thì tôi đã nhét cái thẻ vào trong rương và đóng ngay nắp lại, che giấu nó một lần nữa. Cả đời tôi đã làm như thế.

Nhưng giờ thì tôi sắp chết đến nơi rồi. Không quá nhanh chóng, có lẽ thế, nhưng cũng không quá chậm. Và tôi cảm thấy buộc phải nhìn lại cuộc đời mình.

- Mẹ ơi, mẹ đang khóc kìa.

- Thế à?

Tôi muốn cho thằng bé biết sự thật, nhưng tôi không thể. Sự yếu đuối khiến tôi lúng túng và xấu hổ. Ở vào cái tuổi này, lẽ ra tôi chẳng còn sợ bất cứ chuyện gì... nhất là quá khứ của mình.

Tôi chỉ đáp gọn lỏn:

- Mẹ muốn đem theo cái rương này.

- Nó to quá. Con sẽ sắp xếp các thứ mẹ cần vào một cái thùng bé hơn.

Tôi mỉm cười trước nỗ lực kiểm soát tình hình của thằng bé.

- Mẹ yêu con, và bệnh tình mẹ đã nặng trở lại. Vì những lý do đó, mẹ đã luôn chiều ý con. Nhưng mẹ chưa chết. Mẹ muốn đem theo cái rương này.

- Nhưng mẹ cần cái gì trong đó mới được? Toàn là những tranh tượng của bọn con và các thứ linh tinh khác thôi mà!

Nếu tôi kể sự thật cho con trai mình nghe từ trước đây rất lâu, hoặc nhảy nhót, đánh chén và hát hò nhiều hơn, có lẽ thằng bé đã nhìn thấy con người đích thực của tôi, chứ không phải một người mẹ có thể dựa dẫm được như những người mẹ khác. Nó yêu cái phiên bản không hoàn chỉnh của tôi. Tôi đã luôn cho rằng đó là điều mình muốn: được yêu thương và ngưỡng mộ. Giờ đây tôi nghĩ có lẽ mình muốn được thấu hiểu nhiều hơn.

- Hãy coi như đây là ước nguyện cuối cùng của mẹ.

Tôi có thể thấy thằng bé chỉ chực bảo tôi đừng nói như thế, nhưng nó sợ sẽ ghen ngào. Nó háng giọng.

- Mẹ đã vượt qua bệnh tật hai lần rồi. Lần này mẹ sẽ lại vượt qua thôi.

Chúng tôi đều biết đó không phải là sự thật. Sức khỏe của tôi không ổn định và đang yếu dần. Tôi không thể ngủ hoặc ăn mà thiếu thuốc men.

- Tất nhiên là mẹ sẽ vượt qua.

- Con chỉ muốn bảo vệ mẹ.

Tôi mỉm cười. Dân Mỹ nhiều khi ngây thơ như thế đấy.

Tôi đã từng lạc quan giống như con trai mình. Tôi từng nghĩ thế giới thật yên bình. Nhưng đó là hồi lâu lắm rồi.

- Juliette Gervaise là ai vậy mẹ?

Câu hỏi của Julien vang lên. Tôi hơi choáng váng khi nghe thấy nó phát âm cái tên đó.

Tôi nhắm mắt, và trong thứ bóng tối đượm mùi mốc meo của dĩ vãng, tâm trí tôi lần ngược về quá khứ, vượt qua nhiều năm tháng và băng qua bên kia đại dương. Tôi bắt đầu hồi tưởng lại, trái với mong muốn của tôi - hay là đúng với nó nhỉ, ai mà biết được.

Những ánh đèn sẽ tắt trên toàn cõi châu Âu;

Cả đời chúng ta sẽ không thấy chúng sáng trở lại nữa.

SIR EDWARD GREY, VỀ THẾ CHIẾN I

Tháng Tám năm 1939

Pháp

Vianne Mauriac rời khỏi căn bếp lạnh lẽo với những bức tường trát vữa giả đá và bước ra sân trước. Trong buổi sáng hè đẹp nắng này ở thung lũng sông Loire, mọi thứ thật rực rỡ. Những tấm khăn trải giường màu trắng bay lật phật trong gió, đám hoa hồng xô nhau hé cười dọc theo tường rào bằng đá ngăn giữa ngôi nhà của chị với con đường. Hai chú ong cần mẫn lượn quanh những bông hoa. Vianne nghe thấy tiếng một đoàn tàu rền rĩ xa xăm, sau đó là tiếng cười đáng yêu của một bé gái.

Sophie.

Vianne mỉm cười. Chắc đứa con gái tám tuổi của chị đang chạy quanh nhà, khiến bố con bé phải làm đủ thứ để vừa lòng nó trong lúc chuẩn bị cho chuyến dã ngoại ngày thứ Bảy của cả nhà.

- Con gái em đúng là một bạo chúa. - Antoine lên tiếng khi xuất hiện trên ngưỡng cửa.

Anh đi về phía vợ, mái tóc bóng mượt loang loáng dưới ánh nắng. Anh vừa tút tát lại đồ nội thất sáng nay - chà giầy ráp một cái ghế đã nhẵn bóng - nên trên mặt và vai anh có một lớp bụi gỗ mỏng. Anh cao lớn, vai rộng, khuôn mặt chữ điền, và có một lớp râu mỏng

đen nhánh luôn đòi hỏi phải nỗ lực để ngăn nó trở thành một hàm râu rậm rì.

Antoine vòng một cánh tay quanh người Vianne và kéo vợ sát vào người anh.

- Anh yêu em, V.

- Em cũng yêu anh.

Trên thế giới này không còn điều gì chân thật hơn thế. Vianne yêu mọi thứ nơi người đàn ông này: nụ cười của anh, cách anh làm bầm trong khi ngủ, cười ngượng nghịu sau khi hắt hơi, và hát ông ổng trong lúc tắm.

Chị đã phải lòng anh từ mười lăm năm trước, trên sân trường, trước cả khi hiểu được tình yêu là gì. Anh là tất cả những điều đầu tiên đối với chị - nụ hôn đầu, mối tình đầu, người yêu đầu. Trước khi gặp Antoine, Vianne chỉ là một con bé gầy như que củi, vụng về, hay lo lắng và nói lắp bắp mỗi khi sợ hãi, mà sợ hãi là chuyện khá thường xuyên.

Một đứa con gái mồ côi mẹ.

- *Giờ con sẽ là người lớn trong nhà*, - ba đã nói với Vianne như thế khi họ đến ngôi nhà này lần đầu tiên. Lúc đó Vianne mới mười bốn tuổi, mắt đỏ hoe và đau buồn không chịu nổi. Chỉ trong một khoảnh khắc, ngôi nhà này đã từ một chỗ nghỉ mát của gia đình trở thành một dạng nhà tù. Mẹ mất chưa được hai tuần, ba của Vianne đã từ bỏ vai trò người cha. Khi họ đến đây, ông không còn nắm tay hay đặt tay lên vai con gái, hay thậm chí là đưa cho nó một cái khăn mùi xoa để thấm nước mắt.

- Nhưng con... con còn nhỏ mà, - Vianne đã nói như thế.

- Con không còn nhỏ nữa.

Lúc đó Vianne đã nhìn xuống đứa em gái, Isabelle, một đứa bé bốn tuổi chỉ biết mút ngón tay và chẳng hiểu được chuyện gì đang diễn ra. Isabelle cứ hỏi đi hỏi lại khi nào thì mẹ về.

Khi cửa nhà bật mở, một phụ nữ có cái mũi như vòi nước và hai con mắt nhỏ xíu, đen thui như quả nho khô xuất hiện.

- Bọn trẻ đây à? - Người phụ nữ hỏi.

Cha Vianne gật đầu.

- Chúng sẽ không gây rắc rối cho ông nữa.

Chuyện đó diễn ra rất nhanh. Vianne không thực sự hiểu hết. Người cha rũ bỏ hai đứa con gái như người ta thay quần áo bẩn và để chúng lại với một người xa lạ. Hai đứa bé chênh tuổi nhau quá nhiều, đến nỗi dường như chúng không phải chị em ruột. Vianne muốn dỗ Isabelle, nhưng bản thân còn đang đau buồn tới mức chẳng thể nghĩ đến ai khác, đặc biệt là một đứa bé cứng đầu, nóng nảy và ồn ào như em gái mình. Còn nhớ những ngày đầu tiên ở đây, Isabelle cứ khóc ré lên và bị bà kia đánh đòn. Vianne phải xin cho con bé và cứ nhắc đi nhắc lại: “Chúa ơi, Isabelle, đừng khóc nữa. Nghe lời đi em”. Nhưng dù chỉ mới bốn tuổi, Isabelle đã tỏ ra là một đứa bất trị.

Vianne đã trở nên tuyệt vọng vì tất cả chuyện đó - nỗi đau mất mẹ, nỗi buồn bị cha bỏ rơi, sự thay đổi gia cảnh đột ngột, và việc đòi mẹ đến gần ngấm của Isabelle.

Chính Antoine là người đã cứu Vianne. Mùa hè đầu tiên sau cái chết của mẹ, hai đứa đã không thể tách rời nhau được. Với Antoine, Vianne đã tìm được một lối thoát. Năm mười sáu tuổi Vianne đã mang thai, và đến năm mười bảy thì kết hôn, trở thành bà chủ của Le Jardin. Hai tháng sau, Vianne sẩy thai và hoang mang, bối rối một thời gian. Không có cách nào khác hơn để diễn tả điều đó. Vianne thu mình lại với nỗi đau buồn và để nó vây kín mình, không thể quan tâm đến bất kỳ ai, hay bất kỳ điều gì, đặc biệt là đứa em gái nhỏ ưa khóc lóc vòi vĩnh.

Nhưng chuyện đó đã qua rồi. Đó không phải là ký ức mà Vianne muốn nghĩ đến trong một ngày đẹp trời như hôm nay.

Chị dựa người vào chồng trong lúc đứa con gái chạy đến chỗ hai người, tuyên bố:

- Con xong rồi. Mình đi thôi.

- Ồ. - Antoine nhăn mặt. - Công chúa đã sẵn sàng, chúng ta phải lên đường thôi.

Vianne mỉm cười quay trở vào nhà để lấy chiếc mũ treo trên cái móc cạnh cửa. Vốn có mái tóc vàng hoe ánh đỏ, làn da trắng sứ và đôi mắt xanh, chị luôn phải bảo vệ mình khỏi ánh nắng. Trong lúc chị đội chiếc mũ rơm rộng vành, lấy đôi găng tay ren và chiếc làn đựng đồ ăn, Sophie và Antoine đã ra khỏi cổng.

Vianne nhập bọn với hai cha con trên con đường đất trước nhà. Nó chỉ vừa đủ rộng cho một chiếc xe hơi chạy qua. Bên kia đường là những đồng cỏ mênh mông, điểm xuyết cỏ xanh, hoa anh túc đỏ, thanh cúc lam, và những cánh rừng. Trong khu vực này của thung lũng sông Loire, những cánh đồng thích hợp để trồng cỏ khô hơn là trồng nho. Chỉ cách Paris chưa đầy hai giờ xe lửa, nhưng nó giống như một thế giới khác hẳn. Khách du lịch ít khi đến đây, kể cả trong dịp hè.

Thỉnh thoảng một chiếc xe hơi bình bịch chạy qua, hoặc một chiếc xe đạp, xe bò, nhưng chủ yếu chỉ có gia đình họ trên đường. Họ sống cách Carriveau khoảng một cây số rưỡi, thành phố chưa đến một ngàn dân được biết đến như một điểm dừng chân trên con đường hành hương đến với thánh Jeanne d'Arc. Thành phố không có ngành công nghiệp nào, và chỉ có rất ít việc làm - ngoại trừ những chỗ làm ở sân bay, niềm tự hào của Carriveau. Đó là sân bay duy nhất của cả vùng.

Ở Carriveau, các con đường nhỏ hẹp lát đá cuội len lỏi giữa những tòa nhà xây bằng đá vôi nép vào nhau một cách vụng về. Vừa rơi ra từ những bức tường đá, dây thường xuân che giấu sự sụp đổ khó thấy bằng mắt nhưng luôn cảm nhận được. Trải qua nhiều thế kỷ, ngôi làng đã được xây dựng theo kiểu chắp vá từng phần: những con đường cong queo, những bậc thang khắp khểnh và ngõ cụt. Màu sắc làm cho các tòa nhà trông sống động hơn: bạt đỏ căng trên khung sắt đen, ban công tô điểm những cây phong lữ trồng trong chậu sành. Đâu đâu cũng thấy thứ gì đó hút mắt: một

khay bánh hạnh nhân với các tông màu nhạt, những chiếc làn đan bằng cành liễu đầy phô mai, giăm bông và xúc xích khô, những thùng cà chua, cà tím và dưa chuột đầy màu sắc... Các quán cà phê đông khách trong một ngày Chủ nhật đẹp trời. Cánh đàn ông ngồi quanh những chiếc bàn sắt, uống cà phê và hút thuốc lá tự cuốn, tranh luận sôi nổi.

Đó là một ngày như mọi ngày ở Carriveau. Ông LaChoa đang quét quáy phía trước tiệm bán xa lát, bà Clonet lau tủ kính bày bán mũ, một nhóm các cậu thiếu niên sánh vai nhau đang đi bát phố, chuyển tay nhau một điếu thuốc lá và đá tung những món rác rưởi trên đường.

Khi đến cuối thành phố, cả nhà rẽ về phía dòng sông. Tại một bãi cỏ phẳng phiu bên bờ sông, Vianne đặt làn đồ ăn xuống và trải khăn dưới bóng một cây dẻ. Chị lấy từ trong làn ra một ổ bánh mì que nóng giòn, một miếng phô mai béo ngậy, hai quả táo, vài lát giăm bông Bayonne, và một chai Bollinger'36. Chị rót cho chồng một ly champagne rồi ngồi xuống bên cạnh anh trong khi Sophie chạy ra bờ sông.

Ngày hôm ấy trôi qua trong bầu không khí khoan khoái ấm áp của mùa hè. Họ trò chuyện, cười đùa và ăn uống. Chỉ đến cuối ngày, khi Sophie đã vác cần đi câu cá và Antoine đang làm cho cô bé một vòng hoa cúc đội đầu, anh mới nói: "Hitler sẽ sớm lôi tất cả chúng ta vào cuộc chiến tranh của hắn."

Chiến tranh.

Đó là tất cả những gì người ta nói tới trong những ngày ấy, nhưng Vianne không muốn nghe nhắc đến nó. Đặc biệt là trong một ngày hè đẹp trời như thế.

Chị khum tay che mắt quan sát con gái. Bên kia dòng nước, thung lũng sông Loire được canh tác cẩn thận và tỉ mỉ. Không có hàng rào, ranh giới, chỉ có những cánh đồng xanh mướt trải dài nhiều dặm, các mảng rừng và đây đó những ngôi nhà hoặc kho chứa xây bằng đá. Nhiều bông hoa nhỏ xíu màu trắng bay lơ lửng trong không khí, tựa như những túm bông nhỏ.

Vianne đứng dậy và vỗ tay.

- Sophie, đến giờ về rồi con.
- Em không thể phớt lờ chuyện này được đâu, Vianne.
- Em có cần phải bận lòng không? Mà tại sao chứ? Mẹ con em có anh bảo vệ đây rồi.

Nói đoạn Vianne bật cười, có lẽ hơi to quá mức. Chị thu dọn đồ đã ngoại rồi dẫn cả nhà quay về con đường đất.

Chưa đầy ba mươi phút sau, họ đã ở trước cánh cổng gỗ vững chãi của Le Jardin, trang viên của gia tộc chị từ ba trăm năm qua. Ngôi nhà hai tầng xây bằng đá đã ngả màu xám theo thời gian, có các cửa sổ cánh chớp màu xanh dương nhìn ra vườn cây. Dây thường xuân leo lên tận hai ống khói và phủ kín lớp gạch. Diện tích của khu đất chỉ còn lại bảy mẫu. Hai trăm mẫu đã bị bán đi trong hai thế kỷ, khi tình hình tài chính của gia đình suy sụp dần. Bảy mẫu là quá đủ đối với Vianne. Chị không nghĩ mình cần nhiều hơn thế.

Vianne đóng cửa lại sau khi mọi người đã vào nhà. Trong bếp, xoong chảo bằng đồng và gang được treo phía trên bếp lò. Những bó oải hương, hương thảo và cỏ xạ hương được treo trên xà nhà. Ngoài ra còn một cái chậu bằng đồng đã gỉ xanh qua năm tháng, đủ to để tắm cho một con chó nhỏ.

Theo thời gian, lớp thạch cao trên tường đã bong tróc nhiều chỗ. Phòng khách là một sự pha trộn lung tung các món đồ và vài trang trí: ghế trường kỷ bọc da, thảm Aubusson, đồ gốm cổ Trung Hoa, rèm hoa và tranh vải. Một vài bức tranh treo trên tường rất đẹp và có thể được giá, số còn lại có vẻ nghiệp dư. Bao trùm lên tất cả là nét lộn xộn chấp vá của tình trạng sa sút tiền nong và gu thẩm mỹ lỗi thời, hơi tồi tàn, nhưng dễ chịu.

Vianne dừng lại trong phòng khách và nhìn qua cửa kính trông ra sân sau, nơi Antoine đang đẩy Sophie trên chiếc xích đu anh làm cho con bé.

Chị nhẹ nhàng treo mũ lên cái móc cạnh cửa rồi với lấy chiếc tạp dề, mặc vào người. Trong khi hai bố con chơi ngoài trời, Vianne nấu

bữa tối. Chị bọc một miếng thăn lợn trong khoanh thịt hun khói cắt dày, buộc dây nhiều vòng rồi rán vàng trong dầu nóng. Trong lúc món thịt lợn được nướng trong lò, Vianne chuẩn bị các món ăn còn lại. Đúng tám giờ tối, chị gọi cả nhà vào dùng bữa rồi mỉm cười mãn nguyện khi nghe thấy tiếng chân chạy rầm rập, tiếng trò chuyện vui vẻ và tiếng kéo ghế ken két bên bàn ăn.

Sophie ngồi ở đầu bàn, con bé đội vòng hoa cúc mà bố đã làm cho ở bờ sông.

Vianne đặt đĩa thức ăn lên bàn. Một mùi thơm phức bốc lên - thịt lợn nướng và thịt xông khói rán giòn nấu táo, bên trên phủ một lớp nước sốt rượu vang béo ngậy, bên dưới là một lớp khoai tây nướng. Cạnh đó là một bát đậu Hà Lan tươi rưới bơ và rắc lá ngải giấm nhà trồng. Và để dùng kèm thì không thể thiếu bánh mì mà Vianne đã nướng sáng hôm qua.

Như thường lệ, Sophie huyền thuyên suốt trong bữa ăn. Về khoản này thì con bé giống y hệt dì Isabelle của nó, không thể giữ mồm giữ miệng được.

Cuối cùng, lúc họ ăn đến món tráng miệng - *île flottante*, đảo trứng nổi trên một lớp kem Anh -, sự im lặng hài lòng bao trùm quanh bàn ăn.

- Thôi. - Cuối cùng Vianne đẩy món tráng miệng mới ăn hết một nửa của mình sang một bên và tuyên bố. - Đến lúc rửa bát rồi.

- Mẹ ơi... - Sophie mè nheo.

- Không được làm nũng. - Antoine nói. - Con lớn rồi.

Vianne và Sophie đi vào trong bếp như mọi buổi tối. Hai người đứng vào vị trí - Vianne cạnh cái chậu đồng, Sophie cạnh cái bàn đá - và bắt đầu rửa rồi lau khô bát đĩa. Vianne có thể ngửi thấy thứ mùi ngòn ngọt và hơi gắt của điều thuốc mà Antoine hút sau bữa tối phăng phất trong nhà.

- Hôm nay bố chẳng thèm cười với mấy câu chuyện con kể. - Sophie nói trong lúc Vianne xếp đĩa lên chiếc kệ gỗ treo tường. - Bố bị làm sao ấy.

- Không cười á? Ờ, chuyện đó cũng đáng báo động đấy.
- Bố đang lo lắng vì chiến tranh.

Chiến tranh. Lại nữa rồi.

Vianne xua con gái ra khỏi bếp. Hai mẹ con lên gác rồi vào phòng của Sophie. Chị ngồi trên chiếc giường đôi, lắng nghe con gái huyền thuyên trong khi thay đồ ngủ; đánh răng và lên giường.

Chị cúi xuống hôn con bé.

- Con sợ lắm. - Sophie nói. - Chiến tranh sắp xảy ra ạ?
- Đừng sợ. - Vianne nói. - Bố sẽ bảo vệ mẹ con mình.

Nhưng ngay khi nói câu vừa rồi, chị chợt nhớ ngày trước mẹ cũng từng bảo chị đừng sợ.

Đó là khi cha Vianne ra chiến trường.

Sophie có vẻ chưa yên tâm.

- Nhưng mà...
- Không nhưng nhị gì cả. Con không việc gì phải lo lắng. Giờ thì ngủ đi.

Vianne hôn Sophie lần nữa và để môi mình nấn ná lâu hơn trên má con bé.

Chị xuống cầu thang rồi bước ra sân sau. Trời đêm khá oi bức, không khí đượm mùi hoa nhài. Chị tìm thấy Antoine đang ngồi ở chiếc ghế uống cà phê bằng sắt đặt trên bãi cỏ, chân choãi ra, người ngả sang một bên.

Chị đến bên cạnh và đặt một tay lên vai chồng. Antoine nhả khói, rồi rít một hơi thuốc dài. Sau đó anh ngược nhìn vợ. Dưới ánh trăng, khuôn mặt anh tái nhợt và u ám, gần như không thể nhận ra. Anh thò tay vào trong túi áo và lôi ra một tờ giấy.

- Anh bị động viên rồi, Vianne. Cùng với hầu hết đàn ông tuổi từ mười tám đến ba lăm.

- Động viên? Nhưng... chúng ta chưa có chiến tranh mà? Em không...

- Thứ Ba tới anh sẽ phải lên đường.

- Nhưng... nhưng... anh chỉ là một bưu tá.

Anh nhìn sâu vào đôi mắt chị, khiến chị đột nhiên nghẹn ngào.

- Giờ anh đã là một người lính. Hình như thế.

Vianne có biết chút ít về chiến tranh. Không hẳn là tiếng bom rơi đạn nổ hay cảnh máu chảy đầu rơi, mà là hậu quả của nó. Mặc dù được sinh ra trong thời bình, những ký ức đầu đời của chị đều gắn với chiến tranh. Chị còn nhớ đã chứng kiến mẹ mình khóc lóc khi từ biệt chồng. Chị còn nhớ mình luôn đói và lạnh. Nhưng chủ yếu chị nhớ cha đã thay đổi như thế nào khi ướ về, ông đi tập tễnh, thờ dài sườn sượt và im lặng. Đó là lúc ông bắt đầu uống rượu, chỉ quan tâm đến bản thân và không chú ý đến gia đình. Sau đó, chị nhớ những lần cha mẹ đóng sập cửa, những trận cãi vã nổ ra để rồi chấm dứt trong sự im lặng khó chịu và hai người ngủ ở hai phòng riêng biệt.

Người cha lên đường ra mặt trận và người cha quay trở về là hai người khác hẳn nhau. Vianne đã cố gắng để được yêu thương; và cố gắng để tiếp tục yêu thương cha mình, nhưng cuối cùng; cả hai điều đó đều không thực hiện được. Suốt nhiều năm sau khi được cha gửi về Carriveau, Vianne đã sống một cuộc sống tự lập. Chị gửi thiệp mừng Giáng sinh và Sinh nhật cho ông, nhưng chẳng bao giờ nhận được gì. Hai cha con hiếm khi nói chuyện với nhau. Còn gì để mà nói nữa? Không giống với Isabelle, đứa có vẻ như không thể từ bỏ được, Vianne hiểu và chấp nhận rằng khi mẹ qua đời, gia đình chị đã tan vỡ theo cách không thể hàn gắn. Đơn giản cha chị là một người đàn ông không muốn làm cha của hai đứa con mình.

- Anh biết em sợ chiến tranh như thế nào. - Antoine nói.

- Phòng tuyến Maginot sẽ cầm cự được. - Vianne nói, cố tỏ ra thuyết phục. - Đến Giáng sinh anh sẽ về thôi.

Phòng tuyến Maginot là hàng dăm bê tông, vật cản và vũ khí được dựng lên dọc theo biên giới Đức sau Thế chiến I để bảo vệ nước Pháp. Quân Đức không thể xuyên thủng nó được.

Antoine ôm vợ vào lòng. Mùi hoa nhài thật ngậy ngất. Đột nhiên Vianne nhận ra rằng kể từ nay, bất cứ khi nào ngửi thấy mùi hoa nhài, chị sẽ nhớ đến cuộc chia ly hôm nay, chắc chắn là như vậy.

- Em yêu anh, Antoine Mauriac, và em mong anh sẽ quay về nhà với em.

Sau đó, chị không nhớ hai người đã trở vào trong nhà, leo lên cầu thang, nằm xuống giường, và cởi quần áo cho nhau. Chị chỉ nhớ mình khóa thân trong vòng tay anh, nằm dưới anh trong khi anh làm tình với chị theo một cách anh chưa từng làm trước đây, với những nụ hôn cuồng loạn, sục sạo, và đôi tay tựa như muốn xé toạc chị ra dù đang ôm ấp chị.

- Em mạnh mẽ hơn là em tưởng đấy, V. - Antoine lên tiếng sau đó, lúc họ nằm im lặng trong vòng tay nhau.

- Không phải vậy đâu. - Chị thì thầm, khẽ đến mức anh không nghe thấy.

+++++

Sáng hôm sau, Vianne chỉ muốn giữ Antoine ở trên giường cả ngày, chị còn định thuyết phục anh rằng cả nhà nên gói ghém đồ đạc và lén lút trốn đi trong đêm.

Nhưng họ sẽ đi đâu? Chiến tranh đang treo lơ lửng trên toàn cõi châu Âu.

Chị đã làm xong bữa sáng và đang rửa bát thì một cơn đau đầu như búa bổ ập đến.

- Nhìn mẹ có vẻ buồn. - Sophie lên tiếng.

- Sao mẹ lại buồn được trong một ngày hè đẹp như thế này, khi chúng ta chuẩn bị đi thăm những người bạn thân thiết? - Vianne nhướn miệng cười, hơi quá tươi tắn.

Chỉ đến khi Vianne ra khỏi cửa và đứng dưới một gốc táo ở sân trước, chị mới nhận ra mình đang đi đất.

- Mẹ ơi! - Sophie sốt ruột gọi.

- Mẹ đến đây. - Chị đáp, rồi theo chân Sophie băng qua cái sân trước, chuồng chim bồ câu cũ (giờ là nơi cất dụng cụ làm vườn) và nhà kho trống. Sophie mở cổng chạy sang cái sân được chăm sóc kỹ lưỡng của nhà hàng xóm, hướng về phía một căn nhà nhỏ xây bằng đá với cửa màu xanh dương.

Sophie gõ cửa một tiếng, rồi khi không nghe thấy ai trả lời, con bé bước vào nhà.

- Sophie! - Vianne gọi giật giọng, nhưng cô con gái bỏ ngoài tai. Sự khách khí là không cần thiết khi đến chơi nhà bạn thân, vì suốt mười lăm năm qua Rachel de Champlain vẫn là người bạn tốt nhất của Vianne. Hai người gặp nhau chỉ một tháng sau khi cha chị bỏ hai đứa con gái ở lại Le Jardin.

Kể từ đó hai người trở thành một cặp đôi khăng khít: Vianne gầy gò, xanh xao và hay lo lắng, còn Rachel cao như bọn con trai, với hàng lông mày rậm rì và giọng nói oang oang như lệnh võ. Cả hai cô gái đều là những đứa không thể hòa nhập, cho đến khi họ gặp nhau. Hai cô bé trở nên không thể tách rời ở trường học và làm bạn với nhau trong suốt những năm qua. Họ cùng đi học đại học và trở thành giáo viên, cùng mang bầu một lượt. Giờ đây họ dạy ở hai lớp cạnh nhau tại ngôi trường làng.

Rachel xuất hiện trên ngưỡng cửa, tay bế cậu con trai mới sinh, Ariel.

Hai người phụ nữ trao đổi với nhau bằng ánh mắt. Trong ánh mắt đó là tất cả những gì họ đang cảm nhận và sợ hãi.

Vianne theo cô bạn thân vào trong một căn phòng nhỏ, sáng sủa và vô cùng ngăn nắp. Một bình hoa dại tô điểm cho chiếc bàn gỗ thô mộc bên cạnh bộ ghế cộc cạch. Trong một góc phòng khách là chiếc va li bằng da, bên trên có đặt chiếc mũ phớt màu nâu yêu thích của Marc, chồng Rachel. Chủ nhà đi vào bếp lấy chiếc đĩa gốm đựng đầy bánh *canelé*, sau đó hai người bước ra bên ngoài.

Trong cái sân nhỏ sau nhà, hoa hồng mọc men theo hàng rào cây thủy laps. Một cái bàn và bốn chiếc ghế nằm cặp kênh trên khoảng

sân lát đá. Những chiếc đèn cổ treo lủng lẳng trên cành một cây dẻ.

Vianne cầm một chiếc bánh lên cắn thử, thưởng thức lớp nhân kem đậm đà mùi vani bên trong phần vỏ bánh giòn và hơi xém cạnh. Chị ngồi xuống.

Rachel ngồi đối diện với Vianne, đứa trẻ trên tay vẫn ngủ ngon lành. Sự yên lặng dường như đã lây từ người nọ sang người kia, khiến trong lòng họ cùng dâng lên một nỗi lo âu khắc khoải.

- Mình tự hỏi liệu thằng bé có được biết mặt bố nó hay không. - Rachel lên tiếng, mắt nhìn xuống cậu con trai.

- Rồi họ sẽ bị thay đổi. - Vianne trầm ngâm đáp. Cha của chị từng tham gia trận Somme, trong đó hơn bảy trăm ngàn người đã bỏ mạng. Những lời đồn đại về tính hung bạo của quân Đức đã theo những người ít ỏi còn sống sót bay về quê nhà.

Rachel chuyển sang đỡ đứa bé trên vai và nhẹ nhàng vỗ lưng cho nó.

- Marc không giỏi thay tã. Ari thì lại thích ngủ trên giường bọn mình. Bây giờ thì chuyện đó sắp được thu xếp ổn thỏa.

Vianne nhoen cười. Câu đùa của Rachel chẳng có gì to tát, nhưng cũng giúp chị cảm thấy nhẹ nhõm đôi chút.

- Tiếng ngáy của Antoine chẳng khác nào người ta cưa gỗ. Mình sắp được ngủ ngon rồi.

- Và chúng ta có thể làm món trứng chần cho bữa tối.

- Bớt được một nửa lượng quần áo phải giặt. - Vianne tiếp lời, nhưng rồi giọng chị lạc đi. - Mình không giỏi chuyện này đâu, Rachel

- Có chứ. Chúng ta sẽ cùng nhau vượt qua nó.

- Trước khi mình gặp Antoine...

Rachel xua tay.

- Mình biết rồi. Cậu gầy như que củi, lấp ba lấp bắp mỗi khi lo lắng và dị ứng với mọi thứ. Mình biết hết. Mình có mặt ở đó mà.

Nhưng giờ chuyện đó đã qua rồi. Cậu sẽ mạnh mẽ. Cậu có biết tại sao không?

- Tại sao?

Nụ cười của Rachel biến mất.

- Mình biết mình là đứa có da có thịt. Như tượng tạc, theo lời mấy mụ bán áo ngực và bít tất dài khi họ muốn bán được hàng cho mình. Nhưng mình cảm thấy... hoang mang vì chuyện này, V. à. Sẽ có lúc mình phải dựa vào cậu đấy. Tất nhiên là không phải với toàn bộ trọng lượng này, tất nhiên rồi.

- Như vậy chúng ta không được gục ngã cùng một lúc.

- Chính xác. - Rachel nói. - Kế hoạch là thế nhé. Giờ thì chúng ta có nên mở một chai cognac không nhỉ? Hay là gin?

- Mới có mười giờ sáng thôi đấy.

- Cậu nói chí phải. Một ly French 75 vậy.

+++++

Sáng ngày thứ Ba, khi Vianne thức giấc, ánh nắng đã tràn qua cửa sổ, lấp lánh rọi sáng những thanh xà trên trần.

Antoine đang ngồi bên cửa sổ, trên chiếc ghế đong đưa bằng gỗ óc chó mà anh đã làm hồi Vianne mang bầu đứa thứ hai. Chiếc ghế trống đã chế giễu họ suốt nhiều năm qua. Trong những năm chị sẩy thai liên tiếp, Vianne nghĩ lại. Đúng là cây khô mọc giữa đất màu: ba sinh linh mất đi trong bốn năm trời. Những mạch đập yếu dần, những bàn tay tím tái. Thế rồi, một phép màu xảy ra: một đứa bé đã sống sót. Sophie. Ẩn trong những thớ gỗ của chiếc ghế kia là những bóng ma nhỏ đáng thương, nhưng cũng có những kỷ niệm đẹp đẽ.

- Có lẽ em nên đưa Sophie lên Paris. - Antoine đứng dậy. - Ông ngoại sẽ trông nom hai mẹ con em.

- Cha em đã có quyết định khá rõ ràng về chuyện sống cùng con gái. Em không nghĩ ông sẽ chào đón bọn em đâu. - Vianne đẩy cái

chần chần qua một bên và đứng lên, đặt đôi chân trần xuống tấm thảm đã sờn.

- Hai mẹ con sẽ ổn chứ?

- Sophie và em sẽ không sao đâu. Dù sao thì anh cũng sẽ sớm quay về. Phòng tuyến Maginot sẽ đứng vững. Và Chúa biết quân Đức không phải là đối thủ xứng tầm với chúng ta.

- Rất tiếc là vũ khí của bọn chúng thì có đấy. Anh đã rút hết tiền khỏi ngân hàng. Có sáu mươi lăm ngàn franc ở dưới nệm. Em tiêu tiền cẩn thận nhé, Vianne. Cùng với đồng lương giáo viên của em, hai mẹ con sẽ đủ sống một thời gian dài.

Vianne bỗng thấy hoảng sợ. Chị biết quá ít về tình hình tài chính của gia đình. Antoine trước giờ vẫn lo liệu chuyện đó.

Anh chậm rãi đứng dậy và vòng tay ôm chị. Vianne chỉ muốn đóng chai cảm giác an toàn mình đang có ngay lúc này, để về sau có thể lấy ra uống những khi cô đơn và hoảng sợ.

Hãy nhớ điều này, chị thầm nghĩ. Nhớ ánh sáng vương trên mái tóc lòa xòa của anh, tình yêu trong đôi mắt nâu của anh, đôi môi nứt nẻ vừa mới hôn chị chỉ một giờ trước đó, trong bóng tối.

Qua ô cửa sổ mở rộng phía sau hai người, Vianne nghe thấy tiếng vó ngựa chậm rãi khua cồm cộp trên đường và tiếng lạch cạch của cỗ xe mà con ngựa kéo theo.

Chắc là ông Quillian đang trên đường chở hoa ra chợ. Nếu lúc này Vianne đang ở dưới sân, ông sẽ dừng xe, tặng cho chị một cành hoa và nói rằng hoa cũng chẳng thể đẹp bằng người, trong khi chị tủm tỉm cười cảm ơn rồi mời ông uống chút gì đó.

Vianne miễn cưỡng rời khỏi vòng tay chồng. Chị tiến đến chỗ cái bàn gỗ, đổ một chút nước ấm từ trong chiếc bình bằng gốm ra chậu rồi rửa mặt. Trong cái hốc tường được tận dụng làm nơi thay quần áo, phía sau hai lớp màn vải lanh màu vàng và trắng, Vianne mặc áo ngực, quần đùi dây rút và đeo nịt bít tất. Chị xỏ chân vào đôi tất lụa, kéo chúng lên rồi gài vào nịt bít tất. Sau đó chị mặc một chiếc

váy cổ vuông bằng vải bông có dây lưng. Khi chị bước ra khỏi chỗ thay quần áo, Antoine không còn ở trong phòng nữa.

Chị lấy ví rồi đi xuôi theo hành lang tới phòng của Sophie. Cũng giống như phòng của hai vợ chồng, phòng của Sophie khá nhỏ, có trần dốc không ốp ván, sàn gỗ, và một cửa sổ trông ra vườn cây. Trong phòng có đặt một chiếc giường sắt, một cái bàn đầu giường bên trên có chiếc đèn ngủ được truyền lại qua nhiều người, và một tủ quần áo sơn màu xanh. Những bức tranh của Sophie treo trên tường để trang trí.

Vianne mở cửa sổ cho ánh nắng tràn vào phòng.

Như thường lệ, trong những tháng hè nóng nực, Sophie đã đá cái chăn xuống đất trong lúc ngủ. Con gấu bông màu hồng nằm dụi đầu vào má con bé.

Vianne cầm con gấu lên, quan sát khuôn mặt xinh xắn đáng yêu của nó. Năm ngoái gấu Bébé đã bị bỏ lẫn lóc trên một cái kệ gần cửa sổ khi Sophie chuyển sang chơi những món đồ chơi mới hơn.

Giờ thì Bébé đã trở lại.

Vianne cúi xuống hôn lên má con gái. Sophie trở mình, chớp chớp mắt.

- Con không muốn bố đi, mẹ ơi. - Sophie thì thầm. Con bé với lấy Bébé, gần như giật con gấu ra khỏi tay mẹ.

- Mẹ biết. - Chị thờ dài. - Mẹ biết mà.

Vianne tiến lại chỗ tủ áo và chọn lấy chiếc váy lính thủy yêu thích của Sophie.

- Con đội vòng hoa bố đã tết được không ạ?

Chiếc “vương miện” xộc xệch bằng hoa cúc nằm trên bàn đầu giường. Những bông hoa nhỏ đã héo úa. Vianne nhặt nó lên và đội cho Sophie.

Vianne đã nghĩ mình sẽ giữ được bình tĩnh, nhưng rồi chị bước vào phòng khách và trông thấy Antoine.

- Bố ơi! - Sophie ngấp ngừng chạm tay vào vòng hoa cúc dại trên đầu. - Bố đừng đi.

Antoine quỳ xuống, ôm con gái vào lòng.

- Bố phải ra trận để bảo vệ mẹ và con. Nhưng bố sẽ quay về trước khi con kịp nhận ra điều đó.

Vianne nghe thấy sự ghen ngào trong giọng nói của chồng.

Sophie lùi lại. Vòng hoa cúc lệch sang một bên đầu con bé.

- Bố hứa là bố sẽ về nhé?

Antoine nhìn vào đôi mắt lo lắng của Vianne phía sau khuôn mặt hớn hở của Sophie.

- Ừ. - Cuối cùng anh đáp.

Sophie gật đầu.

Ba người im lặng ra khỏi nhà. Họ nắm tay nhau đi lên sườn đồi tới chỗ căn nhà kho bằng gỗ màu xám. Cỏ úa vàng cao ngang đầu gối phủ kín quả đồi; trong khi những bụi tử đinh hương um tùm như những cỗ xe kéo mọc men theo hàng rào. Ba cây thập tự nhỏ màu trắng là tất cả những gì còn lại trên thế giới này để nhắc Vianne nhớ tới những đứa con mà chị đã đánh mất. Hôm nay chị không muốn để ánh mắt mình nấn ná ở đó chút nào. Tâm trạng chị đã đủ nặng nề rồi. Chị không thể bồi thêm sức nặng của những ký ức ấy nữa.

Bên trong nhà kho là chiếc Renault cũ màu xanh lá cây của gia đình. Khi cả ba người đã vào trong xe, Antoine nổ máy, lùi xe ra ngoài; rồi cho xe chạy qua những đám cỏ chết màu nâu để tiến ra con đường. Vianne nhìn qua cửa kính xe nhỏ xíu đầy bụi, quan sát những thung lũng xanh rì loang loáng trôi qua cùng những hình ảnh quen thuộc - những mái ngói đỏ, những ngôi nhà đá, đồng cỏ và ruộng nho, những cánh rừng với các thân cây mảnh dẻ.

Chẳng mấy chốc họ đã đến nhà ga xe lửa ở gần Tours.

Sân ga ken đầy những nam thanh niên xách va li, phụ nữ ôm hôn từ biệt và trẻ con khóc lóc. Một thể hệ đàn ông lên đường ra trận.

Một lần nữa.

Đừng nghĩ đến chuyện đó, Vianne tự nhủ. Đừng nhớ lại cảnh bọn họ tập tễnh trở về nhà, mặt cháy xém, tay chân không còn lành lặn...

Chị nắm chặt tay chồng trong khi Antoine mua vé rồi dẫn cả nhà tới chỗ đoàn tàu. Trên toa tàu hạng ba nóng như chảo lửa, hành khách chen chúc như đám lau sậy trong đầm lầy, chị ngồi thẳng người, vẫn nắm tay chồng; chiếc túi xách để trong lòng.

Khi đến nơi, khoảng một chục người xuống tàu. Cả ba đi theo những người khác trên một con đường lát đá dẫn tới nơi có vẻ là thành phố nhỏ nhất ở vùng Touraine. Làm sao chiến tranh lại có thể đang đến gần và cái thành phố lạ lẫm với những chùm hoa lộn xộn và những bức tường đồ này lại đang tập hợp lính tráng đi đánh giặc được kia chứ?

Antoine giật tay vợ để chị đi tiếp. Chị đã dừng lại từ lúc nào?

Phía trước mặt họ là một cánh cổng đôi bằng sắt mới dựng bên cạnh các bức tường đá. Phía bên kia cổng là những dãy nhà tạm.

Cánh cổng sắt bật mở. Một người lính cưỡi ngựa tiến ra để chào đón những người mới đến, cái yên bằng da kêu kẹt theo nhịp bước của con ngựa. Khuôn mặt người lính lấm lem bụi đất và đỏ bừng vì thời tiết nóng nực. Anh ta giật cương bắt con ngựa dừng lại, ngoặt đầu sang hai bên và thở phì phò. Một chiếc máy bay rền rĩ bay qua đầu họ.

- Các anh. - Người lính nói. - Mang giấy tờ đến chỗ cậu trung úy đằng kia, cạnh cổng. Nào, nhanh chóng lên.

Antoine hôn Vianne, dịu dàng khiến chị muốn khóc.

- Anh yêu em. - Anh nói lí nhí.

- Em cũng yêu anh. - Chị đáp, nhưng những từ ngữ tưởng rất lớn lao ấy sao bây giờ lại nhỏ bé đến lạ. Tình yêu có là gì khi đối mặt với chiến tranh?

- Con nữa, bố ơi. Con nữa! - Sophie hét lên và lao vào vòng tay bố. Cả gia đình ôm nhau một lần cuối, cho đến khi Antoine gỡ mình

ra.

- Tạm biệt. - Anh nói.

Vianne không biết nói gì để đáp lại. Chị nhìn anh bước đi và lẫn vào đám đông những chàng trai nói cười rộn rã, đến khi không còn nhận ra anh được nữa. Hai cánh cổng sập đồ sộ đóng sầm lại. Âm thanh kim loại lạnh lùng vang lên giữa bầu không khí nóng bức đầy bụi bặm, trong khi hai mẹ con chị đứng trơ trọi giữa đường.

Tháng Sáu năm 1940

Pháp

Ngôi biệt thự thời Trung cổ nằm trên một sườn đồi xanh rì cây cối. Trông nó tựa như thứ được trưng bày trong tủ kính của một người bán mứt kẹo: một tòa lâu đài bằng caramel, với các ô cửa sổ bằng sợi đường và cửa chớp màu kẹo táo. Xa hơn phía bên dưới là mặt hồ xanh biếc phản chiếu mây trời. Những khoảnh vườn được tỉa tót cẩn thận cho phép dân làng, và quan trọng hơn là những vị khách của họ, đi dạo loanh quanh các khu đất, nơi chỉ những chủ đề được chấp nhận mới được thảo luận.

Trong căn phòng ăn trang trọng, Isabelle Rossignol ngồi thẳng đuồn bên chiếc bàn ăn phủ vải trắng đủ lớn để phục vụ cho hai mươi bốn người. Mọi thứ trong phòng thật nhột nhật. Các vách tường và sàn nhà được ốp đá màu con hàu. Trần nhà vút cong tới một đỉnh nhọn cao phải đến sáu mét. Bị mắc kẹt giống như những người trong phòng, âm thanh được khuếch đại lên đáng kể.

Bà Dufour đứng ở đầu bàn, mặc một chiếc váy giản dị màu đen để hở một khoảng trống bằng cái thìa canh ở phần gốc cái cổ dài của bà ta. Chiếc trâm cài đầu gắn một viên kim cương là món trang sức duy nhất bà ta mang trên người (một món duy nhất, các cô gái, hãy chọn cho kỹ vào, mọi thứ đều có tiếng nói của nó, và không gì nói to bằng sự rẻ tiền). Khuôn mặt hẹp của bà ta dừng lại nơi chiếc cằm thô và được đóng khung bằng những lọn tóc bạc màu rõ đến mức phá hỏng vẻ trẻ trung mà bà ta mong muốn.

- Mánh khéo ở đây, - bà Dufour nói với giọng hiểu biết, rành rọt và gọn ghẽ, - là hoàn toàn yên lặng và không gây chú ý trong khi

làm phận sự của các cô.

Mỗi cô gái ngồi quanh bàn mặc một chiếc áo khoác len màu xanh dương vốn là đồng phục của trường. Vào mùa đông thì không đến nỗi, chứ trong buổi chiều hè tháng Sáu này thì bộ trang phục quả là không thể chịu đựng nổi. Isabelle cảm thấy mình bắt đầu toát mồ hôi và chẳng có lượng oải hương nào trong loại xà phòng nàng dùng có thể che giấu nổi mùi gắt của nó.

Isabelle nhìn xuống quả cam chưa bóc vỏ nằm giữa chiếc đĩa sứ Limoges của mình. Những món dụng cụ được xếp đặt đúng chỗ ở hai bên chiếc đĩa. Nĩa dùng cho xa lát, nĩa dùng cho món chính, dao, thìa, dao xắt bơ, nĩa để ăn cá. Vân vân và vân vân.

- Nào! - Bà Dufour nói. - Cầm đúng món dụng cụ lên... khế thôi, *thưa các cô*, và bóc vỏ quả cam.

Isabelle cầm lấy nĩa và cố gắng ấn những cái răng sắc của nó vào lớp vỏ dày, nhưng quả cam lăn ra và lao qua phần mép viền của chiếc đĩa, khiến nó kêu lanh canh.

- Khỉ thật. - Nàng lẩm bẩm, nhanh tay chộp lấy quả cam trước khi nó rơi xuống sàn.

- Khỉ á? - Giọng nói của bà Dufour vang lên phía sau lưng cô gái.

Isabelle giật nảy mình. *Chúa ơi*, bà ta di chuyển nhanh như rắn bò trong đám lau sậy.

- Em xin lỗi, thưa cô. - Isabelle lên tiếng, tay đặt quả cam về chỗ cũ.

- Cô Rossignol, làm thế nào mà trong suốt hai năm gia ân cho các phòng học của chúng tôi bằng sự hiện diện của mình, cô vẫn chẳng học được gì nhiều thế nhỉ?

Isabelle lại chọc cái nĩa vào quả cam. Một thao tác không đẹp mắt, nhưng hiệu quả. Nàng mỉm cười ngược lên nhìn bà Dufour.

- Thưa cô, thường thì thất bại của người học chính là thất bại của người dạy đấy ạ.

Mọi người quanh bàn nhất loạt nín thở.

- A. - Bà Dufour lên tiếng. - Vậy ra chúng tôi là lý do khiến cô chưa thể ăn cam đúng cách cơ đấy.

Isabelle cố gắng cắt xuyên vỏ cam, với một nỗ lực quá mức. Lưỡi dao trượt ra khỏi lớp vỏ sần sùi và đập vào cái đĩa sứ.

Những ngón tay của bà Dufour vươn tới túm lấy cổ tay của Isabelle.

Các cô gái ngồi quanh bàn trở mắt nhìn cảnh tượng đó.

- Lịch sự trò chuyện đi, các cô gái. - Bà Dufour nhếch mép cười khế. - Không ai muốn ăn tối cùng một pho tượng cả.

Được nhắc nhở, các cô gái bắt đầu khe khẽ trao đổi với nhau về những chuyện mà Isabelle không hề quan tâm. Vườn tược, nắng mưa, áo váy. Những chủ đề được chấp nhận đối với phụ nữ. Isabelle phải huy động toàn lực để khỏi thét lên khi nghe cô gái ngồi bên cạnh nói khế:

- Mình rất thích đăng ten Alençon, còn cậu?

- Cô Rossignol. - Bà Dufour cất tiếng. - Phiền cô đi gặp hiệu trưởng và nói với bà ấy là cuộc thử nghiệm của chúng ta đã đến lúc kết thúc.

- Như vậy nghĩa là sao ạ?

- Bà ấy sẽ biết. Đi đi.

Isabelle nhanh chóng rời bàn trước khi bà Dufour đổi ý.

Khuôn mặt bà ta rúm ró đầy khó chịu khi nghe thấy tiếng chân ghế miết ken két trên sàn đá.

- Thật ra em không thích cam, thưa cô. - Isabelle mỉm cười.

- Thật à? - Bà Dufour mĩa mai hỏi lại.

Isabelle chỉ muốn bỏ chạy khỏi căn phòng ngột ngạt đó, nhưng vì đã gặp rắc rối đủ rồi nên nàng cố buộc mình đi chậm rãi, vai đưa ra sau, cằm ngẩng cao. Tại cầu thang, nơi nàng có thể bước xuống với

ba cuốn sách đặt trên đầu khi bắt buộc, Isabelle nhìn quanh quất. Không thấy ai khác ngoài mình, nàng chạy bổ xuống thang.

Xuống đến hành lang bên dưới, Isabelle giảm tốc độ và thẳng người lại. Khi đi đến phòng hiệu trưởng, hơi thở của nàng đã trở lại bình thường.

Isabelle gõ cửa.

Nghe thấy hai chữ “mời vào” vang lên đanh gọn, nàng mở cửa bước vào.

Hiệu trưởng Allard đang ngồi sau cái bàn giấy bằng gỗ gụ có thép vàng ở các mép. Thảm trang trí kiểu Trung cổ treo đầy trên những vách tường bằng đá, trong khi một cửa sổ ghép kính hình vòm cho phép nhìn bao quát những khu vườn được cắt xén nhiều đến nỗi thành ra nhân tạo nhiều hơn là tự nhiên. Ngay cả những con chim cũng hiếm khi đậu xuống đó. Rõ ràng chúng cảm nhận được bầu không khí ngọt ngào và không muốn nán lại.

Isabelle ngồi xuống, rồi nhận ra mình chưa được mời, nàng bật dậy.

- Em xin lỗi, thưa cô.
- Ngồi xuống đi, Isabelle.

Nàng làm theo, cẩn thận bắt chéo hai chân ở đoạn mắt cá như các quý cô nên làm, rồi đan hai tay vào nhau.

- Cô Dufour bảo em đến nói với cô là cuộc thử nghiệm đã chấm dứt ạ.

Bà hiệu trưởng với tay tìm một chiếc bút máy Murano trên bàn, rồi cầm nó lên, gõ gõ xuống mặt bàn gỗ.

- Vì sao em đến đây, Isabelle?
- Em ghét cam.
- Sao cơ?

- Và nếu em phải ăn một quả cam, một điều mà thực lòng em không hiểu tại sao mình phải làm dù không thích, em sẽ dùng tay

như người Mỹ vẫn làm. Thực ra là như mọi người vẫn làm. Dùng dao và nĩa để ăn cam á?

- Ý tôi là, vì sao em đến ngôi trường này?

- À, ra là vậy. Ở thì... Tu viện Thánh Tâm ở Avignon đã đuổi học em. Chẳng vì lý do gì cả, có thể nói như vậy.

- Thế còn trường dòng nữ tu Phanxicô?

- À, họ cũng có lý do để đuổi em.

- Và ngôi trường trước đó nữa?

Isabelle không biết phải nói gì.

Bà hiệu trưởng đặt chiếc bút máy xuống.

- Em sắp mười chín tuổi rồi.

- Vâng ạ, thưa cô.

- Tôi nghĩ đã đến lúc em đi.

Isabelle đứng lên.

- Em phải quay lại lớp học ăn cam ạ?

- Em hiểu nhầm rồi. Ý tôi là em nên rời khỏi trường, Isabelle à. Rõ ràng em không thích học những điều chúng tôi dạy.

- Cách ăn một quả cam, khi nào được phết phô mai, và ai có địa vị quan trọng hơn: con trai thứ của một quận công hay một đứa con gái không có quyền thừa kế hay đại sứ của một đất nước vô danh tiếu tốt ạ? Thưa cô, cô có biết điều gì đang diễn ra trên thế giới ngoài kia không?

Isabelle có thể bị đưa về miền thôn quê hẻo lánh, nhưng không vì thế mà nàng không nắm được tình hình thế sự. Ngay cả trong ngôi trường này, bị kiểm tỏa phía sau những hàng giậu và trói buộc bởi phép lịch sự, Isabelle vẫn biết chuyện gì đang diễn ra trên đất Pháp. Đêm đêm, trong căn phòng tu viện của mình, khi đám bạn học đã đi ngủ, nàng vẫn ngồi mãi để nghe lén đài BBC qua chiếc radio của mình. Pháp đã về phe Anh tuyên chiến với Đức, và Hitler đang tấn

công. Khắp nơi trên đất nước, người Pháp đang tích trữ lương thực, lấp tẩm che cửa sổ và học cách sống như loài chuột chũi trong bóng tối.

Họ đã chuẩn bị, đã lo lắng, và rồi... chẳng có gì xảy ra.

Nhiều tháng đã trôi qua, vẫn không có gì xảy ra.

Lúc đầu, tất cả những gì người ta trao đổi với nhau là về Thế chiến I, và những mất mát đã xảy ra với quá nhiều gia đình, nhưng cùng với thời gian, người ta chỉ còn nghe nói về chiến tranh, và các cô giáo của Isabelle gọi nó là cuộc chiến nực cười. Thảm kịch thực sự đang diễn ra ở chỗ khác của châu Âu, tại Bỉ, Hà Lan và Ba Lan.

- Trong chiến tranh thì cách cư xử có quan trọng không, Isabelle?

- Hiện tại nó không quan trọng ạ. - Isabelle buột miệng và lập tức thầm mong mình không nói câu đó ra.

Bà hiệu trưởng đứng dậy.

- Chúng tôi không phải là nơi thích hợp cho em, nhưng...

- Cha em sẽ gửi em tới bất cứ đâu cho nhẹ nợ.

Isabelle thà nói toẹt sự thật còn hơn là một lời dối trá khác. Nàng học được rất nhiều bài học trong hơn mười năm di chuyển qua các trường nội trú và tu viện, nhưng trên hết Isabelle đã hiểu nàng phải tự đứng trên đôi chân của mình. Hiển nhiên nàng không thể trông cậy vào cha và chị gái.

Hiệu trưởng Allard nhìn Isabelle. Cánh mũi cô gái hơi nở ra, cho thấy một sự phản kháng nhẹ nhàng nhưng đau đớn.

- Đàn ông mất vợ thì đau đớn lắm.

- Con gái mất mẹ cũng rất đau đớn ạ. - Isabelle nhếch mép cười buồn bã. - Nhưng em đã mất cả mẹ lẫn cha, đúng không cô? Một người qua đời, người kia quay lưng với em. Không biết sự mất mát nào đau đớn hơn.

- Chúa ơi, Isabelle, em có cần phải lúc nào cũng nói ra mọi suy nghĩ trong đầu như vậy không?

Isabelle đã nghe mãi lời chỉ trích này, nhưng tại sao nàng phải giữ mồm giữ miệng kia chứ? Có nói thế nào thì cũng chẳng ai buồn lắng nghe nàng kia mà.

- Như vậy em sẽ rời trường hôm nay. Tôi sẽ đánh điện cho cha em. Tomás sẽ đưa em ra ga.

- Đêm nay à? - Isabelle chớp mắt. - Nhưng... cha em sẽ không muốn đón nhận em.

- À. Các hậu quả, - bà hiệu trưởng đáp. - Có lẽ bây giờ em đã hiểu đó là điều mình nên nghĩ đến.

+++++

Isabelle lại ngồi một mình trên tàu hỏa, đi đến một nơi chưa biết sẽ tiếp nhận mình ra sao. Qua lớp kính cửa sổ bẩn thỉu đầy vết ố, nàng nhìn phong cảnh loang loáng trôi qua: những cánh đồng cỏ, mái ngói đỏ, những ngôi nhà bằng đá, những cây cầu xám, lũ ngựa...

Mọi thứ trông vẫn y nguyên như trước, một điều khiến Isabelle ngạc nhiên. Chiến tranh đang đến gần, nàng những tưởng nó sẽ để lại dấu vết trên mọi thứ theo cách nào đó, thay đổi màu cỏ, làm chết cây cối hoặc xua đuổi lũ chim chẳng hạn. Nhưng hiện tại, trong lúc đang ngồi trên đoàn tàu xịch chạy vào Paris, nàng nhận thấy mọi thứ trông vẫn hoàn toàn bình thường.

Tại ga Lyon rộng lớn, đoàn tàu rít lên, phun phì phì rồi dừng lại. Nàng cúi xuống chiếc va li nhỏ dưới chân và kéo nó đặt lên lòng. Trong khi quan sát các hành khách vội vã rời toa tàu, câu hỏi mà Isabelle vẫn né tránh bỗng xuất hiện trở lại trong đầu nàng.

Cha nàng.

Isabelle muốn tin ông sẽ đón chào nàng về nhà, và rút cuộc ông sẽ chìa tay ra gọi tên con gái một cách đầy yêu thương, giống như Trước Kia, khi mẹ còn là chất keo gắn kết họ với nhau. Isabelle nhìn xuống chiếc va li mơn vệt của mình.

Nhỏ quá.

Hầu hết những học sinh nữ cùng trường với nàng đều mang theo cả bộ rương hòm bọc da và gắn đinh tán bằng đồng. Bọn họ có tranh ảnh trên bàn học, đồ lưu niệm trên bàn đầu giường và các album ảnh trong ngăn kéo.

Về phần mình, Isabelle chỉ có một tấm ảnh đóng khung của một người phụ nữ mà nàng muốn nhớ nhưng lại không thể. Những khi cố gắng, tất cả những gì hiện lên trong đầu nàng là hình ảnh nhặt nhòa của những người đang khóc, ông bác sĩ lắc đầu và mẹ nói gì đó về việc nắm tay chị gái nàng thật chặt.

Như thể điều đó có ích. Vianne cũng nhanh chóng bỏ rơi Isabelle hệt như cha nàng đã làm.

Isabelle nhận ra toa tàu chỉ còn một mình nàng. Nắm chặt chiếc va li trong bàn tay đeo găng, nàng rút rè rời khỏi chỗ ngồi và xuống tàu.

Sân ga đầy kín người. Những đoàn tàu rùng rùng xếp hàng, khói than vương đầy trong không khí, cuộn bốc lên vòm trần cao tít. Một hồi còi rít lên đầu đó. Những cái bánh xe bằng sắt bắt đầu khua động. Sân ga rung lên dưới chân Isabelle.

Cha nàng kia, nổi bật giữa đám đông.

Khi ông nhận ra con gái, Isabelle trông thấy sự khó chịu làm thay đổi nét mặt của ông, biến nó thành một khuôn mặt sắt đá.

Ông là một người cao, ít nhất cũng phải một mét chín mươi, nhưng Thế chiến I đã làm ông trở nên lom khom. Hay chỉ ít đó cũng là điều mà người ta nói, theo trí nhớ của Isabelle. Đôi vai rộng của ông xuôi hẳn xuống, như thể với tất cả những thứ trong đầu mình ông chẳng còn bận tâm đến tư thế nữa. Mái tóc thưa của ông bạc phơ và rối bù. Mũi ông rộng và phẳng, nom như một cái bay, còn đôi môi thì mỏng như lá lúa. Vào một ngày hè nóng nực như hôm nay, ông mặc chiếc áo sơ mi trắng nhàu nhĩ, hai ống tay áo xắn lên. Chiếc cà vạt thắt hờ hững trên cái cổ áo sờn rách, trong khi cái quần nhung kẻ của ông rõ ràng cần phải được giặt.

Isabelle cố tỏ ra người lớn. Có thể đó là điều cha nàng muốn ở nàng.

- Isabelle.

Nàng dùng cả hai bàn tay nắm chặt quai xách của chiếc va li.

- Ba..

- Lại bị đuổi?

Nàng gật đầu, khó nhọc nuốt khan.

- Thời buổi này làm sao chúng ta tìm được một ngôi trường khác đây?

Được lời như cởi tấm lòng, Isabelle nói luôn:

- Con muốn ở với ba.

- Với ba á?

Cha nàng có vẻ khó chịu và ngạc nhiên. Nhưng một cô gái muốn ở với cha ruột của mình thì có gì là bất thường kia chứ? Isabelle tiến thêm một bước tới gần cha mình.

- Con có thể làm việc trong hiệu sách. Con sẽ không quẩn chân ba đâu.

Isabelle hít một hơi, chờ đợi. Mọi âm thanh đột nhiên lớn hẳn lên. Nàng nghe thấy tiếng người ta đi lại, sân ga rền rĩ dưới chân, bô câu đập cánh trên đầu và một đứa bé khóc oe oe.

Tất nhiên rồi, Isabelle.

Về nhà thôi.

Cha nàng thở dài ngán ngẩm rồi quay gót.

- Này, - ông ngoảnh lại gọi, - con có đi không đấy?

+++++

Isabelle nằm trên tấm chăn trải lên lớp cỏ có mùi ngòn ngọt, một quyển sách mở toang trước mặt. Ở đâu đấy gần bên nàng, một con

ong bay vù vù trên một bông hoa, tựa như một chiếc xe mô tô nhỏ xíu giữa khung cảnh yên tĩnh. Hôm nay là một ngày nóng rộp da, đúng một tuần sau ngày nàng về Paris. Không phải về *nhà*. Isabelle biết cha mình vẫn đang tìm cách tống khứ con gái đi, nhưng nàng không muốn nghĩ đến chuyện đó vào một ngày rục rờ như thế này, giữa một không gian đượm mùi anh đào và cỏ xanh tươi.

- Em đọc nhiều quá đấy. - Christophe lên tiếng, miệng nhai nhai một nhánh cỏ. - Sách gì thế? Tiểu thuyết diễm tình à?

Isabelle đóng sách lại, lặn người về phía anh. Đó là một cuốn sách về Edith Cavell*, một y tá thời Thế chiến I. Một nữ anh hùng.

- Em cũng có thể làm một nữ anh hùng thời chiến đấy, Christophe.

Anh bật cười.

- Một cô gái ư? Anh hùng? Vớ vẩn.

Isabelle nhanh chóng đứng dậy, giật phắt mũ và đôi găng tay trắng ra.

- Đừng có giận anh. - Christophe nhăn nhó cười. - Anh mệt mỏi vì câu chuyện chiến tranh này rồi. Và sự thực là phụ nữ vô dụng trong chiến tranh. Công việc của bọn em là chờ đợi bọn anh quay trở về.

Christophe chống một tay vào má, mắt ngược lên nhìn Isabelle qua lọn tóc vàng lòa xòa che mắt. Trong chiếc áo kiểu thủy thủ và quần trắng ống rộng, anh đúng là anh, một sinh viên "có điều kiện", không quen động tay động chân vào bất cứ công việc gì. Nhiều sinh viên cùng tuổi anh đã tình nguyện rời giảng đường để nhập ngũ. Christophe thì không.

Isabelle leo lên dốc, băng qua vườn cây tới mồm đồi cỏ nơi chiếc Panhard mui trần của Christophe đang đậu.

Nàng đã ngồi sau tay lái và nỗ máy giòn già khi anh xuất hiện, khuôn mặt đẹp trai theo kiểu chuẩn mực lấp lánh mồ hôi, trên tay vắt vẻo chiếc làn đựng đồ picnic trống rỗng.

- Anh bỏ cái đó ra sau xe đi. - Nàng nói với một nụ cười tươi tắn.

- Ai cho em lái?

- Em đây. Anh lên xe đi.

- Xe của anh mà, Isabelle.

- Này, chính xác mà nói, và em biết sự thật quan trọng như thế nào với anh, Christophe, đây là xe của mẹ anh. Em trộm nghĩ xe của phụ nữ thì nên để con gái cầm lái.

Isabelle cố gắng không mỉm cười khi anh đảo mắt và lăm bầm “tốt thôi” trong khi chồm người cất cái làn ra phía sau ghế lái. Sau đó, thật chậm rãi để làm tăng hiệu quả, anh bước vòng qua phía trước xe và ngồi vào chiếc ghế bên cạnh nàng.

Anh chỉ vừa dập cửa là nàng liền cài số và đạp ga. Chiếc xe lừng khừng một giây, rồi lao tới, phả khói bụi trong lúc tăng dần tốc độ.

- Chúa ơi, Isabelle. Chậm thôi!

Nàng dùng một tay giữ chiếc mũ rơm đang đập phần phật, tay kia nắm chặt vô lăng, chỉ hơi giảm tốc độ một chút khi vượt mặt những tài xế khác.

- Chúa ơi, chậm thôi. - Christophe lại nói.

Rõ ràng anh phải hiểu là nàng không hề có ý định vâng lời anh.

- Ngày nay một phụ nữ có thể ra trận. - Isabelle nói khi rút cuộc lưu lượng giao thông ở Paris cũng buộc nàng phải lái chậm lại. - Em có thể làm một tài xế xe cứu thương chẳng hạn. Hoặc em có thể tham gia giải các thông điệp mã hóa. Hoặc quyến rũ kẻ thù để moi thông tin về một địa điểm hoặc một kế hoạch bí mật nào đó. Anh nên nhớ là trò chơi...

- Chiến tranh không phải trò chơi, Isabelle.

- Em biết chứ, Christophe. Nhưng nếu nó nổ ra thật, em có thể có ích. Ý em là thế.

Trên phố Đô đốc Coligny, nàng buộc phải đạp phanh để tránh đâm vào một chiếc xe tải. Một đoàn xe của Nhà hát Quốc gia đang kéo ra khỏi bảo tàng Louvre. Thật vậy, xe tải ở khắp nơi và nhiều hiến binh mặc đồng phục đang điều khiển giao thông. Những bao cát đã được chất đồng quanh một số tòa nhà và tượng đài để bảo vệ trước sự tấn công chưa hề xảy ra kể từ khi nước Pháp tham chiến.

Tại sao lại có nhiều cảnh sát Pháp trên đường phố như thế nhỉ?

- Lạ thật. - Isabelle nhú mày lắm bả.

Christophe vươn cổ quan sát chuyện đang xảy ra.

- Họ đang đưa các cổ vật ra khỏi Louvre. - Anh nói.

Quan sát thấy một khoảng gián đoạn của dòng xe cộ, Isabelle tăng tốc. Chẳng bao lâu sau, nàng đã dừng xe trước cửa hiệu sách của cha.

Isabelle vẫy tay chào Christophe và bước vào trong cửa hiệu. Nó vừa dài vừa hẹp, sách chất chồng từ dưới đất lên tận trần nhà. Qua năm tháng, cha nàng đã cố gắng gia tăng quy mô trữ sách bằng cách làm những giá sách tự đứng. Kết quả của “sự cải thiện” đó là một mê cung được hình thành. Các chồng sách tạo ra những lối đi lắt léo, càng vào trong càng sâu hun hút. Ở cuối cửa hiệu là sách du lịch. Một số chồng sách được chiếu sáng, số khác nằm trong bóng tối. Không có đủ ổ cắm điện để lắp đèn cho mọi góc ngách và xó xỉnh. Nhưng cha nàng thuộc lòng mọi tựa sách nằm trên các kệ.

- Muộn thế! - Ông cất tiếng, ngược mắt lên khỏi bàn làm việc ở phía sau cửa hiệu. Ông đang làm gì đó với cái máy in, chắc là để in mấy quyển thơ chẳng ai thèm mua của ông. Những ngón tay bẻ bẻ của ông dính đầy mực xanh. - Chắc bọn con trai quan trọng với con hơn là công việc.

Isabelle ngồi vào chiếc ghế đầu phía sau quầy tính tiền. Sau một tuần sống cùng với cha, nàng đã quyết định không cãi lại ông, dù trong bụng không đồng tình. Nàng sốt ruột nhịp nhịp chân. Những từ ngữ, câu chữ - những lời bào chữa - chỉ chực bùng ra. Thật khó mà

không nói với ông những suy nghĩ của nàng, nhưng Isabelle biết ông muốn nàng cuốn xéo nhiều đến mức nào, nên đành ngậm miệng lại.

- Con có nghe thấy không đấy? - Một lúc sau cha nàng lên tiếng.

Không lẽ nàng ngủ gục?

Isabelle ngồi thẳng dậy. Nàng không nghe thấy tiếng cha mình bước lại gần, nhưng hiện tại ông đang đứng ngay bên cạnh, lông mày nhíu lại.

Có một âm thanh khác lạ trong cửa hiệu, chắc chắn rồi. Bụi đang rơi xuống từ trên trần, các giá sách khẽ rung lên tạo ra tiếng động như những hàm răng va vào nhau. Những cái bóng lướt qua tủ kính bày sách ở lối vào cửa hiệu. Hàng trăm cái bóng như thế.

Người ư? Người đâu mà nhiều thế?

Cha nàng bước ra cửa. Isabelle leo xuống khỏi ghế và đi theo ông. Khi ông mở cửa, nàng nhìn thấy cả một đám đông đang chạy trên phố, đặc kín vỉa hè.

- Chuyện quái gì thế này? - Cha nàng lẩm bẩm.

Isabelle đẩy ông qua một bên và tiến đến gần đám đông.

Một người đàn ông va vào Isabelle mạnh đến nỗi làm nàng loạng choạng. Ông ta thậm chí không buồn xin lỗi. Thêm nhiều người nữa lao qua chỗ hai cha con.

- Có chuyện gì thế? Chuyện gì đang diễn ra vậy? - Isabelle hỏi một người đàn ông mặt đỏ gay, miệng thở khò khè đang cố gắng thoát ra khỏi đám đông.

- Quân Đức đang tiến vào Paris. - Ông ta nói. - Chúng ta phải đi. Tôi đã từng tham gia Thế chiến I. Tôi biết...

Isabelle cười khẩy.

- Quân Đức ở Paris á? Không thể có chuyện đó.

Người đàn ông bỏ chạy, luồn lách qua trái rồi qua phải, hai nắm tay hết co vào lại duỗi ra.

- Chúng ta phải về nhà thôi. - Cha nàng lên tiếng và khóa cửa hiệu sách lại.

- Đó không thể là sự thật. - Isabelle nói.

- Điều tệ hại nhất vẫn luôn có thể là sự thật. - Cha nàng rầu rĩ đáp. - Đi sát vào ba nhé.

Nói đoạn ông hòa mình vào đám đông.

Isabelle chưa bao giờ chứng kiến một sự hoảng loạn như thế. Ngược xuôi trên phố, các bóng đèn bật sáng, xe ô tô nổ máy, các cánh cửa nhà đóng sập lại. Mọi người hét gọi nhau, cố gắng không để lạc mất nhau giữa đám đông lộn xộn.

Isabelle bám sát cha mình. Sự hỗn loạn trên phố làm hai cha con đi chậm lại. Các tuyến xe điện ngậm quá đông đúc nên họ phải đi bộ. Rốt cuộc, lúc trời gần tối hẳn hai cha con cũng về đến nhà. Cha của Isabelle phải thử hai lần mới mở được cổng của tòa nhà có căn hộ mà họ đang sống. Bàn tay ông run rẩy dữ dội. Khi vào đến bên trong, họ không buồn dùng chiếc thang máy ọp ẹp mà vội vã leo năm tầng lầu để lên nhà.

- Đừng bật đèn. - Cha của Isabelle vội nói ngay khi mở cửa căn hộ.

Nàng theo cha vào phòng khách và nhanh chân tiến đến cửa sổ, vén tấm che nhìn ra ngoài.

Từ phía xa vọng lại một âm thanh rì rầm. Khi nó lớn dần lên, khung cửa sổ kêu lạch cạch như viên đá bị lắc trong cái cốc.

Isabelle nghe thấy tiếng xé gió chỉ vài giây trước khi nhìn thấy một nhóm các vật thể đen trùi trũi trên bầu trời, như những con chim bay thành đàn.

Máy bay.

- Bọn Đức. - Cha nàng thì thào.

Những chiếc máy bay Đức bay qua Paris. Âm thanh rú rít tăng lên, trở thành giống như tiếng ré của phụ nữ, thể rồi ở đâu đó, chắc

là khu quận Hai, một quả bom phát nổ tạo ra một quầng sáng rực lạ lùng, và lửa bốc lên.

Còi báo động réo vang. Cha của Isabelle vội đóng các màn che lại và đưa nàng ra khỏi căn hộ, xuống cầu thang. Hàng xóm của họ cũng đang làm điều tương tự. Mọi người mang theo áo khoác, trẻ nhỏ và thú cưng xuống sảnh, sau đó theo những bậc thang hẹp, quanh co bằng đá xuống tầng hầm. Trong bóng tối, họ ngồi bên nhau, túm tụm lại. Không khí đặc quánh mùi ẩm mốc, hơi người và nỗi sợ hãi - đó là thứ mùi rõ nét nhất. Cuộc ném bom tiếp tục diễn ra cùng những tiếng rít và rì rào. Vách hầm rung chuyển xung quanh họ, bụi rơi lả tả từ trên trần. Một đứa bé bắt đầu khóc không đỡ được.

- Làm ơn dỗ cho nó nín đi. - Ai đó gất lên.

- Tôi đang cố đây, thưa ông. Nó sợ.

- Ai mà chẳng sợ!

Sau một khoảng thời gian dài như vô tận, im lặng bao trùm lấy họ. Nó còn tệ hơn cả tiếng động. Paris còn lại những gì?

Khi mọi chuyện đã ổn, Isabelle cảm thấy toàn thân tê liệt.

- Isabelle?

Nàng muốn cha vươn tay ra nắm lấy tay mình và dỗ dành, cho dù chỉ trong thoáng chốc, nhưng ông đã quay đi và leo lên cầu thang tầng tối của căn hầm. Khi trở lại căn hộ của họ, Isabelle lập tức tiến đến bên cửa sổ, nhìn qua tấm màn che tìm kiếm tháp Eiffel. Nó vẫn còn đó, vươn cao trên một đám khói đen dày đặc.

- Đừng có đứng cạnh cửa sổ. - Cha nàng lên tiếng.

Isabelle chậm rãi quay đi. Ánh sáng duy nhất trong phòng phát ra từ chiếc đèn pin của ông, một vệt sáng vàng vọt trong bóng tối.

- Paris sẽ không gục ngã. - Nàng nói.

Cha nàng không đáp. Ông chỉ nhú mày. Isabelle tự hỏi liệu có phải ông đang nhớ về Thế chiến I và những gì mình chứng kiến trên

các chiến hào. Có lẽ vết thương của ông cũng đang nhói đau, đồng điệu với tiếng bom rơi lửa cháy.

- Đi ngủ đi, Isabelle.

- Sao con có thể ngủ được giữa lúc như thế này?

Cha nàng thở dài.

- Rồi con sẽ học được, nhiều chuyện có thể xảy ra lắm con à.

Họ đã bị chính quyền lừa dối. Họ đã được trấn an hết lần này qua lần khác rằng phòng tuyến Maginot sẽ ngăn không cho quân Đức tiến vào nước Pháp.

Dối trá.

Không có bê tông, sắt thép hay binh sĩ Pháp nào có thể chặn được bước tiến của Hitler, và chính phủ của họ đã tháo chạy khỏi Paris như lũ ăn trộm trong đêm. Người ta đồn rằng chính phủ đang hoạch định chiến lược ở Tours, nhưng chiến lược thì làm được gì khi Paris sắp bị quân thù giày xéo?

- Con chuẩn bị xong chưa?
- Con không đi đâu, ba ời. Con đã nói rồi mà.

Isabelle đã mặc trang phục đi đường là váy màu đỏ chấm bi và giày gót thấp, theo yêu cầu của cha.

- Không nói đi nói lại chuyện này nữa, Isabelle. Nhà Humbert sắp đến đón con rồi. Họ sẽ đưa con đến Tours. Từ đó, con có thể tự xoay xở để tìm đến nhà Vianne. Chúa biết con luôn giỏi chuyện trốn trường về nhà mà.

- Tức là ba lại đuổi con đi. Một lần nữa.

- Đủ rồi đó, Isabelle. Anh rể của con đang ở ngoài mặt trận, chị con ở nhà một mình cùng với cháu gái. Con sẽ làm theo lời ba. Con sẽ rời Paris.

Ông có biết chuyện này làm nàng đau lòng thế nào không? Ông có bận tâm không?

- Ba chưa bao giờ quan tâm đến chị Vianne hay con. Với lại chị ấy cũng chẳng muốn cứu mang con nhiều hơn ba đâu.

- Con sẽ đi.
- Con muốn ở lại và chiến đấu. Giống như Edith Cavell.

Ông đảo mắt.

- Con có nhớ bà ta chết như thế nào không? Bị bọn Đức xử tử. -
Ba à.

- Không nhiều lời nữa. Ba đã chứng kiến những điều bọn chúng có thể làm, Isabelle. Con thì không.

- Nếu sự việc tồi tệ như thế thì ba nên đi với con.

- Và bỏ lại nhà cửa, hiệu sách cho chúng sao?

Ông nắm tay Isabelle và lôi nàng ra khỏi căn hộ, xuống cầu thang. Chiếc mũ rơm và chiếc va li của nàng va đập vào tường, hơi thở nàng dồn dập.

Cuối cùng ông mở cửa và kéo nàng ra đại lộ Bourdonnais.

Hỗn loạn. Bụi bặm. Đám đông. Đường phố là một đoàn người rùng rần sống động, nhích tới từng chút một, khò khè phun bụi đất và rúc còi inh ỏi. Người lớn kêu cứu, con nít khóc lóc trong khi mùi mồ hôi đè nặng trong không khí.

Những chiếc xe hơi làm cả khu vực tắc tị, chiếc nào chiếc nấy oằn mình chờ theo lĩnh kính hòm xiềng và hành lý. Người ta mang đi mọi thứ tìm được, kể cả xe cút kít, xe đạp và xe đẩy trẻ em.

Những người không thể tìm được hoặc không mua được xăng, không có xe hơi hay xe đạp thì đi bộ. Hàng trăm, hàng ngàn phụ nữ và trẻ em dắt díu nhau lê bước, đem theo tối đa những gì họ có thể xách. Va li, làn liểu, thú cưng.

Những người quá già và quá trẻ đã bắt đầu bị tụt lại phía sau.

Isabelle không muốn gia nhập đám đông tuyệt vọng thối chí chỉ toàn phụ nữ, trẻ em và ông bà già này. Trong khi cánh đàn ông trẻ tuổi đang hy sinh ngoài mặt trận thì gia đình của họ lũ lượt bỏ đi, tiến về phía Nam hoặc phía Tây, dù thật ra, điều gì khiến những người

này nghĩ mình sẽ an toàn ở đó kia chứ? Các đạo quân của Hitler đã tràn vào Ba Lan, Bỉ và Tiệp Khắc rồi.

Đám đông nuốt chửng lấy họ.

Một phụ nữ va phải Isabelle, lúng búng nói lời xin lỗi, rồi đi tiếp.

Isabelle bám theo cha mình.

- Con có thể có ích mà, ba. Con sẽ làm y tá, hoặc lái xe cứu thương. Con có thể băng bó hoặc khâu vết thương.

Bên cạnh hai cha con, một tiếng còi xe rúc lên. Cha Isabelle nhòm qua vai nàng. Isabelle trông thấy vẻ nhẹ nhõm trên gương mặt ông. Nàng nhận ra nét mặt này: nó có nghĩa là ông sắp tổng khứ được cô con gái. Một lần nữa.

- Họ đây rồi. - Ông nói.

- Đừng đuổi con mà. - Nàng nói. - Ba ơi!

Ông kéo nàng len qua đám đông tới chỗ một chiếc xe hơi màu đen. Một tấm nệm nhem nhuốc buộc lưng phùng trên nóc xe, cùng với một lô cần câu và một chuồng nhỏ có con thỏ bên trong. Nắp cốp xe mở được buộc dây ghì xuống, Isabelle nhìn thấy trong cốp chất đầy va li, làn và đèn.

Bên trong xe, ông Humbert dùng những ngón tay trắng múp míp giữ chặt lấy vô lăng như thể chiếc xe là một con ngựa bất kham có thể lồng lên bất cứ lúc nào. Ông là một người mập lùn, làm việc trong một cửa hàng thịt gần hiệu sách của cha Isabelle. Patricia, vợ ông là một phụ nữ khỏe mạnh với vẻ nông dân chân chất thường thấy ở người nông thôn. Chị ta đang hút một điếu thuốc và giương mắt nhìn ra ngoài cửa xe như thể không tin được điều mình trông thấy.

Ông Humbert quay kính xe xuống rồi thò đầu ra ngoài.

- Chào anh, Julien. Con bé sẵn sàng chưa?

Cha nàng gật đầu.

- Rồi. Cảm ơn nhé, Edouard.

Patricia chồm người tới để nói với cha nàng qua cửa xe:

- Chúng tôi chỉ đi tới Orléans thôi đấy. Và con bé phải chia tiền xăng.

- Tất nhiên rồi.

Nàng không thể đi. Hèn lắm. Không đúng chút nào.

- Ba...

- Tạm biệt - Ông nói với giọng đủ cứng rắn để nhắc cho Isabelle nhớ nàng không có quyền lựa chọn.

Nói rồi ông hát đầu về phía chiếc xe. Isabelle tê tái tiến đến bên nó.

Nàng mở cửa sau và trông thấy ba bé gái nhem nhuốc đang rúc vào nhau, nhai bánh quy, tu nước và chơi với búp bê. Nàng không hề muốn nhập bọn với chúng, nhưng đành phải len vào, tự tạo một khoảng trống giữa những con người xa lạ thoang thoảng mùi phô mai và xúc xích, rồi đóng cửa.

Xoay người trên ghế, Isabelle dăm dăm nhìn cha mình qua cửa kính sau. Khuôn mặt ông lơ lửng dưới ánh mắt của con gái, cái miệng hơi trễ xuống là dấu hiệu duy nhất cho biết ông nhìn thấy nàng. Đám đông tràn qua ông như dòng nước trùn qua một tảng đá, cho đến khi tất cả những gì Isabelle thấy được chỉ là một bức tường những kẻ lạ mặt thất thủ đi phía sau chiếc xe. Isabelle ngồi ngay ngắn trở lại. Bên phía cửa xe của nàng, một phụ nữ trẻ đang nhìn nàng dăm dăm, đôi mắt dò dẫm, mái tóc rối bù như tổ quạ, đang cho một đứa bé đỏ hồng bú. Chiếc xe di chuyển chậm chạp, có khi nhích từng chút một, có khi dừng một lúc lâu. Isabelle nhìn những đồng bào của nàng đi lướt qua với nét mặt ngạc nhiên, sự hãi và bối rối. Thỉnh thoảng một ai đó đập tay vào nắp ca pô hoặc cốc xe, van xin gì đó. Mọi người nhất quyết không hạ kính xe xuống cho dù cái nóng trong xe thật kinh khủng.

Lúc đầu, Isabelle chỉ thấy buồn vì phải ra đi, nhưng rồi cơn giận dữ trong nàng bùng lên, bức bối hơn cả bầu không khí hôi hám trong xe. Nàng thấy mệt mỏi vì bị xem như thứ đồ bỏ đi. Đầu tiên là

cha từ bỏ nàng, sau đó đến lượt chị Vianne gạt nàng ra rìa. Isabelle nhắm mắt lại để che giấu những giọt nước mắt không thể kìm nén. Trong bóng tối nồng mùi xúc xích, mồ hôi và khói thuốc, bên cạnh bọn trẻ con đang cãi nhau chí chóe, nàng nhớ lại lần đầu tiên mình ra khỏi nhà.

Trên chuyến tàu cách đây đã rất lâu... Isabelle ngồi nép bên cạnh Vianne, người chẳng làm gì khác ngoài khóc thút thít và giả vờ ngủ. Thế rồi bà kia nhìn xuống qua cái mũ như chiếc ống đồng và nói: “Chúng sẽ không sao đâu.”

Mặc dù chỉ mới bốn tuổi, Isabelle đã nghĩ mình biết thế nào là cô độc, nhưng hóa ra không phải. Trong ba năm sống ở Le Jardin, ít nhất Isabelle cũng có một người chị, dù Vianne gần như chẳng bao giờ hiện diện. Isabelle còn nhớ mình đứng từ cửa sổ trên gác nhìn xuống, quan sát chị gái và đám bạn của chị từ xa, thầm cầu xin mình được nhớ đến, được mời chơi chung. Thế rồi khi chị Vianne cưới anh Antoine và sa thải bà Bất Hạnh (đó không phải tên thật của bà ta, tất nhiên rồi, nhưng nó cũng nói lên phần nào sự thật), Isabelle đã tin rằng mình là một phần của gia đình chị. Nhưng không được lâu. Khi Vianne sẩy thai thì đó cũng là lời từ biệt chóng vánh dành cho Isabelle. Ba tuần lễ sau, ở cái tuổi lên bảy, Isabelle đã đi học ở trường nội trú đầu tiên trong đời. Đó là lúc nàng thực sự biết thế nào là cô độc.

- Này, Isabelle. Cô có đem theo thức ăn không đấy? - Patricia hỏi. Chị ta quay người ra sau để quan sát Isabelle.

- Không ạ.

- Thế còn rượu?

- Tôi chỉ đem tiền, quần áo và sách.

- Sách. - Patricia xẵng giọng rồi lại quay lên. - Có ích ghê.

Isabelle lại nhìn qua cửa xe. Nàng đã phạm sai lầm gì nữa đây?

+++++

Nhiều giờ trôi qua. Chiếc xe lằm lũi tiến về phía nam. Isabelle thăm cảm ơn lớp bụi đã phủ kín cửa kính xe và che đi quang cảnh thê thảm đáng buồn.

Con người. Khắp mọi nơi. Phía trước, đằng sau, bên cạnh họ. Đám đông dày đặc đến nỗi chiếc xe chỉ có thể nhích từng chút một. Cũng giống như lái xe qua một đàn ong chỉ tản ra một vài giây rồi lại xúm vào trở lại. Nắng nóng kinh khủng. Nắng biến bên trong xe thành một hỏa lò và đánh gục những người phụ nữ đang lữ lượt di chuyển bên ngoài về phía... Về đâu mới được? Không ai biết chính xác chuyện gì đang diễn ra phía sau lưng họ, và liệu phía trước họ có an toàn hay không.

Chiếc xe đột ngột chồm tới rồi dừng lại. Isabelle đập người vào chiếc ghế phía trước. Bọn trẻ lập tức khóc đòi mẹ.

- Chó chết. - Ông Humbert lằm bằm.

- Bố nó. - Patricia nói với giọng nghiêm túc. - Bọn trẻ đang nghe kia.

Một bà già đập vào nắp ca pô khi đi qua.

- Thôi rồi, mẹ nó. - Ông Humbert nói. - Chúng ta hết xăng rồi.

Patricia trông như một con cá mắc cạn.

- Gì cơ?

- Anh đã dừng máy bất cứ dịp nào có thể trên đường. Em biết mà. Chúng ta không còn xăng nữa, và cũng chẳng kiếm đâu ra xăng.

- Nhưng mà... thế... ta phải làm gì bây giờ?

- Chúng ta sẽ tìm chỗ nghỉ lại. Có lẽ anh sẽ thuyết phục được em trai anh đi đón chúng ta. - Ông Humbert mở cửa xe, cẩn thận tránh không đụng vào người đi đường, rồi bước xuống con đường bụi bặm đầy rác rưởi. - Thấy chưa. Kia kia. Étampes không còn xa nữa. Chúng ta sẽ thuê một phòng, ăn uống gì đó và sáng hôm sau tất cả sẽ khá hơn.

Isabelle ngồi thẳng lại. Chắc hẳn nàng đã ngủ thiếp đi và bỏ lỡ điều gì đó. Họ sẽ bỏ cái xe lại hay sao?

- Chúng ta có đi bộ nổi tới Tours không ạ? - Nàng hỏi.

Patricia quay lại. Trông chị ta cũng kiệt sức và nóng bức hết như Isabelle.

- Có lẽ một cuốn trong mớ sách của cô có thể giúp được đấy. Rõ ràng chúng là lựa chọn thông minh hơn bánh mì và nước uống. Đi nào, các con. Xuống xe thôi.

Isabelle thò tay xuống chiếc va li dưới chân. Nó bị mắc kẹt, khiến nàng phải nỗ lực một chút để lôi ra. Hộc một tiếng, nàng rút cuộc cũng gỡ được cái va li và mở cửa xe bước ra ngoài. Lập tức Isabelle bị vây quanh bởi đám đông xô đẩy, chen lấn và chửi rủa.

Ai đó cố giật chiếc va li khỏi tay Isabelle. Nàng ra sức giữ lại. Trong khi nàng ôm khư khư nó trong lòng, một phụ nữ đẩy một chiếc xe đạp chất đầy đồ đạc đi ngang qua. Người phụ nữ nhìn Isabelle một cách tuyệt vọng, đôi mắt đen toát lên vẻ kiệt quệ.

Ai đó xô vào Isabelle làm nàng loạng choạng suýt ngã chúi. Nhờ có những người đang di chuyển ngay phía trước mà nàng không ngã quỵ xuống đất bần. Nghe thấy người đi bên cạnh cất tiếng xin lỗi, nàng vừa định đáp lại thì chợt nhớ tới gia đình Humbert.

Isabelle luồn lách đi vòng qua phía bên kia xe, hét gọi:

- Ông Humbert!

Không có tiếng trả lời, chỉ có những bước chân rầm rập không ngừng nghỉ trên đường.

Isabelle gọi tên Patricia, nhưng tiếng gọi của nàng bị át đi bởi tiếng chân người, tiếng lốp xe nghiêng trên mặt đường bần thiu. Ai đó lại va phải nàng, cố lách qua nàng. Nếu ngã xuống, nàng sẽ bị giẫm chết, ngay giữa đám đông những người đồng bào.

Tay giữ chặt quai xách bằng da của chiếc va li, Isabelle gia nhập đoàn người kéo về Étampes.

Vài giờ sau đó, khi trời đã tối, nàng vẫn đi mãi miết. Đôi chân của nàng nhức nhối, một vết rộp khiến chân nàng đau rát theo từng bước đi. Cơn đói đi bên cạnh nàng, thúc mãi cái khuỷu tay nhọn hoắt bé xíu của nó vào nàng, nhưng nàng biết làm gì với nó bây giờ? Nàng chuẩn bị đồ đạc cho một chuyến đi tới nhà chị gái, chứ không phải một cuộc di tản bất tận. Nàng đem theo ấn bản *Bà Bovary* mà mình thích nhất, cùng với cuốn sách mà mọi người đều đọc, *Cuốn theo chiều gió*, và một ít quần áo, không hề có thức ăn nước uống. Nàng cứ ngỡ toàn bộ chuyến đi chỉ kéo dài vài tiếng đồng hồ chứ không nghĩ mình sẽ phải cuốc bộ tới tận Carriveau.

Lên đến đỉnh một con dốc nhỏ, Isabelle dừng lại. Ánh trăng soi rõ hàng ngàn con người đang đi bên cạnh, phía trước và phía sau nàng, chen lấn, xô đẩy nàng về phía trước, cho đến khi không còn cách nào khác nàng phải lao đảo đi tiếp. Hàng trăm người khác đã chọn sườn dốc này để làm nơi nghỉ chân. Phụ nữ và trẻ em ngồi bệt xuống vệ đường bãi cỏ hoặc rãnh nước.

Con đường bản thủ tràn ngập những chiếc xe hơi chết máy và đủ thứ vật dụng bị bỏ quên, bị vứt đi, bị giẫm đạp, hoặc quá nặng để mang theo. Phụ nữ và trẻ con co cụm nằm trên cỏ, dưới những gốc cây hoặc dọc theo mương rãnh, ngủ thiếp đi, tay vẫn quán chặt lấy nhau.

Isabelle kiệt sức dừng lại ở ngoại vi Étampes. Đám đông tràn về phía trước nàng, chen nhau trên con đường dẫn vào thành phố.

Nàng đã hiểu ra.

Étampes sẽ chẳng có chỗ nào để ở và chẳng có gì để ăn. Những người tản cư đến trước nàng có lẽ đã càn quét qua thành phố như một đàn châu chấu, mua mọi thứ thực phẩm trên các quầy hàng. Sẽ chẳng còn phòng nào trống. Tiền cũng chẳng giúp ích gì được cho nàng.

Vậy nàng phải làm gì đây?

Đi theo hướng tây nam, về phía Tours và Carriveau. Chứ còn gì nữa? Là một cô gái, nàng đã nghiền ngẫm các bản đồ vùng này với

mục tiêu quay trở về Paris. Nàng thuộc vùng đất này, nếu có thể bình tĩnh suy nghĩ.

Isabelle tách mình ra khỏi đám đông đang đi về phía những tòa nhà bằng đá xám lơ mờ dưới ánh trăng, rồi thận trọng băng qua thung lũng. Xung quanh nàng, mọi người ngồi la liệt trên cỏ hoặc nằm ngủ dưới những tấm chăn. Isabelle có thể nghe thấy họ cử động và trò chuyện. Có lẽ phải đến hàng trăm, hàng ngàn người như thế. Ở cuối cánh đồng, nàng tìm thấy một con đường mòn chạy về phía Nam, dọc theo một bức tường thấp. Bước lên đó, nàng chỉ còn lại một mình. Nàng dừng lại và để cho cảm giác ấy lan tỏa khắp người, giúp mình trấn tĩnh. Rồi nàng bước tiếp. Sau khoảng một dặm, con đường dẫn nàng tới một cánh rừng thưa gồm các loại cây thân nhỏ.

Lúc Isabelle đã đi vào sâu trong rừng và đang cố lờ đi những ngón chân đau nhức, dạ dày cồn cào, cổ họng khô khốc, thì nàng chợt ngửi thấy mùi khói.

Thịt nướng. Cơn đói khiến Isabelle suy sụp và trở nên bất cẩn. Nàng trông thấy quầng sáng vàng vàng của ngọn lửa và tiến về phía đó. Đến phút cuối cùng nàng mới nhận ra nguy hiểm và dừng lại. Một cành con gãy rắc dưới chân nàng.

- Cô có thể lại gần. - Một giọng nam giới lên tiếng. - Cô đi như một con voi trong rừng ấy.

Isabelle cứng người, nhận ra mình thật ngu ngốc. Nơi này có thể nguy hiểm với một cô gái đi một mình.

- Nếu tôi muốn cô chết thì cô đã bỏ mạng lâu rồi.

Đúng vậy thật. Anh ta hoàn toàn có thể lao vào nàng trong đêm tối và cắt cổ nàng. Isabelle đã không chú ý đến gì khác ngoài tiếng òng ọc trong cái dạ dày rỗng và mùi thịt nướng.

- Cô có thể tin ở tôi.

Isabelle căng mắt trong đêm tối, cố nhìn rõ mặt người đang nói, nhưng không thể.

- Anh cũng có thể nói câu đó dù sự thật hoàn toàn ngược lại.

Một tiếng cười vang lên.

- Phải. Giờ thì lại gần đây. Tôi đang nướng một con thỏ.

Isabelle đi về phía nguồn sáng nằm bên kia một cái rãnh, trên đồi. Những thân cây xung quanh nàng giống như được ánh trăng dát bạc. Nàng đi rất chậm, sẵn sàng bỏ chạy ngay tức khắc. Khi chỉ còn cách đồng lửa một thân cây thì nàng dừng lại.

Một thanh niên đang ngồi bên ngọn lửa, tựa vào một thân cây xù xì, chân co chân duỗi. Anh ta có lẽ chỉ lớn hơn Isabelle vài tuổi.

Thật khó mà nhìn kỹ người thanh niên dưới ánh lửa bập bùng. Anh ta có mái tóc đen dài bết lại, trông như đã lâu không biết đến lược hay xà phòng. Bộ quần áo tả tơi và nhem nhuốc của anh ta khiến nàng nhớ tới những người tản cư thất thủ kéo qua Paris gần đây, họ tích góp thuốc lá, giấy vụn và chai lọ rỗng để xin đổi lấy thức ăn hoặc sự giúp đỡ. Người thanh niên có cái vẻ xanh xao, yếu đuối của một kẻ không bao giờ biết bữa ăn kế tiếp của mình sẽ ra sao.

Thế nhưng anh ta đang mời nàng ăn.

- Tôi mong anh là một người đàn ông hoàng. - Isabelle nói từ chỗ nàng đang đứng, khuất trong bóng tối.

Người thanh niên bật cười.

- Tôi tin chắc cô đang mong điều đó.

Isabelle bước vào vùng ánh sáng phát ra từ đồng lửa.

- Ngồi xuống đi. - Anh ta nói.

Isabelle ngồi xuống đám cỏ, đối diện với anh ta. Anh chàng nghiêng người tránh đồng lửa và đưa cho nàng một chai rượu vang. Nàng tu một hơi dài. Anh ta bật cười khi nàng đưa trả chai rượu và đưa tay quệt cằm.

- Cô quả là một bọm nhậu xinh đẹp.

Isabelle không biết phải đáp thế nào.

Anh chàng lại mỉm cười.

- Gaëtan Dubois. Bạn bè gọi tôi là Gaët.

- Isabelle Rossignol.

- A, một con chim sơn ca.

Nàng nhún vai. Ghi nhận đó chẳng có gì mới mẻ. Họ của nàng có nghĩa là “chim sơn ca”. Mẹ vẫn hay gọi chị em nàng là những con chim sơn ca khi hôn chúc hai đứa ngủ ngon. Đó là một trong những ký ức ít ỏi về bà mà Isabelle còn nhớ được.

- Tại sao anh rời Paris? Đàn ông như anh nên ở lại chiến đấu mới phải.

- Bọn họ đã mở cửa nhà tù. Hình như dùng bọn tôi để chiến đấu cho nước Pháp sẽ hay hơn là nhốt sau song sắt khi bọn Đức tràn qua.

- Anh đã ngồi tù á?

- Chuyện đó có làm cô sợ không?

- Không. Chỉ là... tôi không ngờ đến.

- Cô nên sợ. - Gaëton nói và đưa tay vén tóc che mắt. - Dù sao thì cô cũng an toàn khi có tôi. Tôi còn nhiều chuyện khác phải tính đến. Tôi sẽ đi xem mẹ và chị gái thế nào trước khi tìm một đơn vị để gia nhập. Tôi sẽ thỏa sức giết bọn khốn nạn đó.

- Anh thật may mắn. - Isabelle nhún vai đáp. Tại sao đàn ông trên đời này có thể dễ dàng làm những điều họ muốn, trong khi với phụ nữ lại khó khăn đến thế?

- Đi với tôi đi.

Isabelle biết tốt hơn nàng không nên tin anh ta vội.

- Anh chỉ nói như thế vì tôi xinh, và anh nghĩ tôi sẽ ngủ với anh nếu ở lại.

Gaëton nhìn nàng trừng trừng qua đồng lửa. Ngọn lửa kêu lách tách, xèo xèo khi có mỡ nhỏ xuống. Anh ta uống một ngụm rượu rồi

đưa cái chai cho nàng. Bàn tay họ chạm nhau bên ngọn lửa, hai làn da trần trụi lướt qua nhau.

- Tôi có thể lên giường với cô ngay bây giờ nếu đó là điều tôi muốn.

- Nhưng tôi không tự nguyện làm chuyện đó. - Isabelle đáp và nuốt khan, không thể quay nhìn đi chỗ khác.

- Tự nguyện chứ. - Anh ta nói với một giọng điệu khiến nàng sờn da gà và thở gấp. - Nhưng ý tôi không phải như thế. Tôi đang rủ cô đi chiến đấu cùng tôi.

Isabelle cảm thấy một điều gì đó quá mới mẻ và chưa thể nắm bắt được. Nàng biết mình xinh đẹp. Đó là một sự thật giản đơn đối với nàng. Người ta luôn nói như thế mỗi khi gặp nàng. Nàng biết đàn ông vẫn nhìn mình chòng chọc với một khao khát lộ liễu, tập trung vào mái tóc, cặp mắt xanh hoặc đôi môi mọng của nàng. Nàng biết họ nhòm ngó bộ ngực của mình như thế nào. Nàng nhìn thấy vẻ đẹp của mình phản chiếu cả trong đôi mắt của phụ nữ. Đám con gái ở trường không muốn nàng đứng quá gần những đứa con trai mà chúng thích, và coi nàng là một đứa kiêu căng trước cả khi nàng mở miệng.

Cái đẹp chỉ là một cách thức khác để hạ bệ nàng, để không nhìn nhận nàng. Isabelle quen với việc thu hút sự chú ý theo cách khác. Và nàng cũng không phải hoàn toàn thơ ngây không biết đam mê là gì. Chẳng phải các xơ của trường dòng thánh Phanxicô đã đuổi cổ nàng vì dám hôn một bạn nam trong thánh lễ đó sao?

Nhưng lần này là một cảm giác khác.

Anh ta đã nhìn thấy vẻ đẹp của nàng, dù chỉ là trong ánh sáng nhá nhem, có thể nói như thế, nhưng anh ta nhìn xuyên qua nó. Hoặc là thế, hoặc là anh ta đủ khôn để nhận ra thứ nàng muốn cống hiến thêm cho thế giới này ngoài một gương mặt ưa nhìn.

- Tôi có thể làm những việc quan trọng. - Nàng khẽ nói.

- Tất nhiên rồi. Tôi có thể dạy cô cách dùng súng và dao găm.

- Tôi cần phải đi tới Carriveau để chắc chắn chị gái vẫn ổn. Chồng chị ấy đang ở ngoài mặt trận.

Gaëton nhìn nàng với nét mặt quả quyết.

- Chúng ta sẽ đi thăm chị của cô ở Carriveau và mẹ tôi ở Poitiers, sau đó chúng ta sẽ lên đường chiến đấu.

Anh ta nói như thể đó là một cuộc phiêu lưu, một chuyến bỏ nhà đi gia nhập gánh xiếc, như thể họ sẽ nhìn thấy các ông nuốt kiếm và các bà có râu vậy.

Đó chính là thứ mà nàng luôn mơ tưởng đến trong đời.

- Lên kế hoạch như thế nhé. - Nàng nói, không nén được nụ cười trên môi.

Sáng hôm sau, Isabelle hấp háy mở mắt khi ánh nắng xuyên qua tán lá xào xạc trên đầu. Nàng ngồi dậy, vuốt phẳng chiếc váy đã bị tóe lên cao trong lúc ngủ, để lộ nịt tất ren màu trắng và đôi tất lụa rách.

- Đừng có đổ cho tôi đấy.

Isabelle liếc nhìn sang bên trái và thấy Gaëton đang tiến đến chỗ mình. Đó là lần đầu tiên nàng nhìn thấy anh ta một cách rõ ràng. Anh chàng cao lêu nghêu, nom như một dấu phẩy và mặc bộ quần áo trông như ăn mày. Bên dưới chiếc mũ rách te tua, khuôn mặt anh chàng nhọn hoắt, râu ria tua tủa và bong vảy nhiều nơi. Anh ta có vàng trán rộng, chiếc cằm nhô ra và đôi mắt xám sâu thẳm ẩn sau hàng mi rợp. Ánh nhìn trong đôi mắt ấy cũng nhọn chẳng kém chiếc cằm, nó cho thấy một sự háu đói rõ rệt. Đêm qua nàng cứ tưởng đó là cách anh ta nhìn mình. Giờ thì nàng đã hiểu anh ta nhìn đời như thế.

Gaëton không làm nàng sợ, không hề. Isabelle không giống như chị Vianne, dễ dàng hoảng sợ và lo lắng. Nhưng nàng cũng không ngu ngốc. Nếu muốn đi cùng người thanh niên này, nàng cần phải làm rõ một số chuyện.

- E hèm... - Nàng lên tiếng. - Vụ nhà tù.

Anh chàng nhìn nàng, nhướn một bên lông mày đen, như thể muốn hỏi “sợ rồi à?”

- Một cô gái như cô sẽ chẳng hiểu gì về nó đâu. Tôi có thể nói với cô nó khá giống với Jean Valjean, và cô sẽ tưởng nó đúng là như tiểu thuyết.

Chuyện này Isabelle nghe mãi rồi. Chung quy cũng tại vẻ ngoài của nàng, như những lời nhận xét ác ý thường nói. Một con bé xinh

xảo tóc vàng thì đương nhiên phải ngu đần và nông cạn.

- Anh ăn trộm thức ăn cho gia đình mình à?

Anh chàng nhếch mép cười bí hiểm.

- Không.

- Anh có nguy hiểm không?

- Còn tùy. Cô nghĩ thế nào về những người cộng sản?

- A, ra anh là tù chính trị.

- Đại loại thế. Nhưng như tôi đã nói, một cô gái xinh đẹp như cô sẽ chẳng hiểu gì về chuyện sống sót đâu.

- Anh sẽ ngạc nhiên vì những gì tôi biết đấy, Gaëton. Nhà tù không chỉ có một loại.

- Thế à, cô nàng xinh đẹp? Cô biết gì về nó nào?

- Anh đã phạm tội gì?

- Tôi đã lấy những thứ không thuộc về mình. Trả lời như vậy đủ chưa?

Trộm.

- Và anh đã bị bắt.

- Hiển nhiên rồi.

- Chuyện đó không vui vẻ gì, Gaëton. Anh đã sợ sẩy à?

- Gọi tôi là Gaët. - Anh chàng khẽ nói và tiến lại gần nàng.

- Tôi chưa biết liệu chúng ta có là bạn hay không.

Gaëton chạm vào tóc nàng, quần một lọn tóc quanh ngón tay nhem nhuốc của mình.

- Chúng ta là bạn. Cứ chấp nhận thế đi. Giờ thì lên đường thôi.

Khi anh ta vươn tay ra để cầm lấy tay nàng, lẽ ra Isabelle đã từ chối, nhưng nàng không làm thế. Hai người ra khỏi cánh rừng và đi ngược theo con đường quay về, hòa nhập vào đám đông trở lại.

Đám đông chỉ mở ra vừa đủ để họ bước vào rồi lại khép chặt quanh họ như một nắm đấm. Isabelle dùng một tay níu lấy Gaëton, tay kia xách va li.

Họ đi bộ nhiều dặm.

Xung quanh họ la liệt những chiếc xe hơi bất động. Những chiếc xe kéo bị hỏng khiến lũ ngựa dừng lại không thể đi tiếp. Isabelle cảm thấy mình trở nên thờ ơ và thờ ơ dần, kiệt sức vì cái nóng, bụi bặm và cơn khát. Một phụ nữ vừa khóc vừa lê bước bên cạnh nàng, nước mắt của bà ta đen nhem vì bụi. Người phụ nữ bị thế chỗ bởi một bà già khoác áo lông đầm đìa mồ hôi trông như đang đeo mọi món trang sức mà mình có.

Ánh nắng gay gắt hơn, gieo rắc cái nóng ngọt ngào đến nhức đầu. Trẻ con la khóc, phụ nữ rên rỉ. Không khí đầy mùi cơ thể và mùi mồ hôi hăng nồng, nhưng Isabelle đã quen với nó đến mức gần như không để ý tới mùi của mình hay của người khác.

Lúc gần ba giờ chiều, khoảng thời gian nóng nhất trong ngày, thì hai người nhìn thấy một tốp lính Pháp đang đi bộ cùng hướng với mình, tay kéo lê mấy khẩu súng trường. Họ di chuyển một cách vô tổ chức, không theo đội hình và khá chậm chạp. Một chiếc xe tăng chạy rì rì bên cạnh họ, nghiêng nát những món đồ bị vứt bỏ trên đường. Trên xe, những người lính mặt còn măng sữa ngồi thất thểu, đầu cúi gục.

Isabelle buông tay Gaëton và vọt vả lách qua đám đông, tiến đến gần toán lính.

- Các anh đi nhầm hướng rồi! - Nàng hét lên, kinh ngạc vì giọng nói khản đặc của mình.

Gaëton đâm mạnh một người lính, khiến anh ta loạng choạng lùi lại và đập người vào chiếc xe tăng đang chạy chậm rì.

- Ai sẽ chiến đấu cho nước Pháp đây? - Gaëton hỏi.

Người lính có đôi mắt lơ lơ lắc đầu.

- Không ai cả.

Isabelle thoáng thấy ánh thép trên con dao được Gaëton kề vào cổ anh lính. Anh ta nheo mắt lại và gào lên:

- Làm đi. Ra tay đi. Giết tôi đi.

Isabelle kéo Gaëton ra. Trong mắt anh, nàng nhìn thấy một sự phần nộ dữ dội đến phát sợ. Anh có thể sẽ ra tay, anh có thể cắt cổ người lính kia. Bất giác nàng nghĩ: *Họ đã mở cửa nhà tù.* Có khi nào Gaëton không chỉ là một tên trộm?

- Gaët!- Isabelle kêu lên.

Câu nói của nàng khiến Gaëton lắc đầu như muốn gạt đi rồi hạ con dao xuống.

- Ai sẽ chiến đấu cho chúng ta? - Anh nói với giọng cay đắng và bật ho vài tiếng.

- Chính chúng ta. - Nàng nói. - Sẽ sớm thôi.

Phía sau lưng Isabelle, một chiếc xe hơi bóp còi. Nàng mặc kệ. Giờ đây đi xe cũng chẳng khá khẩm hơn cuộc bộ - những chiếc xe hiếm hoi còn chạy được đang di chuyển tùy theo sự cho phép của đám đông, tựa như những vật thể trôi dạt giữa đám lau sậy của một dòng sông đục ngầu.

- Thôi nào. - Isabelle lôi Gaëton ra xa đám lính Pháp rệu rã.

Họ đi tiếp, vẫn nắm tay nhau, nhưng dần dần Isabelle nhận thấy một sự thay đổi ở Gaëton. Anh hiếm khi lên tiếng và không còn mỉm cười nữa.

Cứ tới mỗi thành phố thì đám đông lại mỏng đi một chút. Họ vọt tiến vào Artenay, Saran, và Orléans, đôi mắt bùng lên nỗi tuyệt vọng khi thò tay vào trong túi sờ lần chỗ tiền mà họ hy vọng sẽ được tiêu.

Nhưng Isabelle và Gaëton vẫn tiếp tục đi. Hai người cuộc bộ cả ngày, kiệt sức ngủ thiếp đi trong đêm tối và sáng hôm sau lại thức dậy bước tiếp. Đến ngày thứ ba, Isabelle đã trở nên tê dại vì mệt mỏi. Những bong nước nổi đầy trên các ngón chân và phần ức bàn chân khiến mỗi bước đi của nàng trở nên vô cùng đau đớn. Tình

trạng mất nước khiến đầu nàng đau nhức dữ dội, trong khi cơn đói điên cuồng gặm nhấm dạ dày. Bụi lọt đầy vào mắt và cổ họng làm nàng ho liên tục.

Isabelle vấp phải một nắm mồ mới đắp bên vệ đường, được đánh dấu bởi một cây thánh giá gỗ sơ sài. Giày của nàng vướng vào thứ gì đó - một con mèo đã chết - khiến nàng đâm bổ về phía trước, suýt nữa thì ngã quỵ. Gaëton giữ nàng lại.

Isabelle bám vào tay anh, cương quyết đứng thẳng người lên.

Tai nàng đã nghe thấy tiếng gì đó được bao lâu rồi?

Một giờ? Một ngày?

Những con ong. Chúng vù vù quanh đầu nàng. Isabelle xua chúng đi. Nàng liếm đôi môi khô khốc và nghĩ đến những quãng thời gian êm đềm ngồi trong vườn, với những con ong bay lượn đây đó.

Không. Không phải ong. Nàng biết âm thanh này. Isabelle dừng lại, nhăn trán. Đầu óc nàng rối bời. Nàng đang cố nhớ điều gì? Âm thanh rì rì lớn dần, rồi những chiếc máy bay xuất hiện. Có sáu hay bảy chiếc cả thảy, giống như những chữ thập nhỏ trên bầu trời xanh trong không một gợn mây.

Isabelle khum tay che mắt, quan sát những chiếc máy bay đang tiến đến gần họ và hạ độ cao...

Ai đó rú lên:

- Bọn Đức!

Phía đằng xa, một cây cầu đá nổi tung trong quãng khói lửa mịt mù.

Những chiếc máy bay sà xuống trên đầu đám đông.

Gaëton đẩy Isabelle ngã chúi rồi nằm đè lên người nàng. Cả thế giới quanh nàng chỉ còn là những âm thanh: tiếng gầm rú của động cơ máy bay, tiếng *ra-ta-ta-ta* của khẩu súng máy đang nhả đạn, tiếng thình thịch của con tim nàng đang đập, và tiếng la hét của những người khác. Đạn cày rãnh trên mặt cỏ. Mọi người la hét và

bật khóc. Isabelle nhìn thấy một người phụ nữ bay trên không như một con búp bê bằng giấy rách rồi rơi thịch xuống đất, nằm bất động.

Cây cối gãy gục. Lửa bùng lên. Khói tràn ngập khắp nơi.

Thế rồi... im lặng. Gaëton lặn người qua một bên.

- Cô vẫn ổn chứ? - Anh hỏi.

Isabelle vuốt lại tóc và ngồi dậy. Xác người nằm la liệt, lẫn trong màn khói lửa. Mọi người la hét, khóc lóc và hấp hối. Một ông già rên lên:

- Cứu tôi với!

Isabelle bò lồm cồm tới chỗ ông ta và nhận ra máu ông đã loang đầy mặt đất. Nơi bụng ông có một vết thương toang hoác, ruột xổ hết ra ngoài.

- Chắc có ai đó là bác sĩ. - Nàng chỉ có thể nói được như thế.

Và rồi nàng lại nghe thấy âm thanh đó. Tiếng rì rì.

- Chúng đang quay trở lại. - Gaëton kéo Isabelle đứng dậy. Nàng suýt trượt ngã trên lớp cỏ sũng máu. Cách đó không xa lắm, một quả bom phát nổ.

Isabelle nhìn thấy một đứa trẻ mặc tã bẩn thỉu đang đứng khóc bên xác một người phụ nữ. Nàng loạng choạng định tiến lại gần nó. Gaëton gạt đi.

-Tôi phải giúp...

- Cái chết của cô sẽ không giúp ích gì cho nó đâu. - Anh gầm lên và lời mạnh khiến nàng đau đớn.

Isabelle lảo đảo đi theo Gaëton trong tình trạng đờ đẫn. Họ lách tránh những cái xác xe và xác người, đa phần đã bị nát bầy không thể phục hồi, xương lòi cả ra ngoài quần áo.

Khi đi đến cuối thành phố, Gaëton kéo Isabelle vào trong một nhà thờ đá nhỏ. Những người khác đã ở đó, khom người túm tụm trong các góc tường, nấp dưới những hàng ghế, tay ôm chặt người thân.

Máy bay tiếp tục gầm rú trên đầu họ, kèm theo đó là những tràng súng liên thanh. Cửa sổ ghép kính vỡ tan, những mảnh thủy tinh màu rơi rào rào như mưa, cắt cửa vào da thịt mọi người. Những cây xà gồ kêu răng rắc, bụi và đá rơi lả tả. Đạn bay vèo vèo qua nhà thờ, găm những cánh tay và cẳng chân xuống nền nhà. Bàn lễ vỡ vụn.

Gaëton nói gì đó với Isabelle và nàng đáp lại hoặc đang định làm điều đó, nàng cũng không biết nữa. Chỉ biết là trước khi kịp hiểu ra sự tình, một quả bom khác đã rít lên, rơi xuống, và mái nhà trên đầu nàng nổ tung.

Ngôi trường tiểu học không phải là một trường lớn theo tiêu chuẩn thành phố, nhưng cũng khá rộng rãi và có tổ chức, đủ không gian để tiếp đón bọn trẻ con của Carriveau. Trước khi trở thành trường học, tòa nhà đã từng được sử dụng để làm khu nuôi ngựa của một địa chủ giàu có, do vậy nó được thiết kế theo hình chữ U với khoảng sân trung tâm là nơi tập hợp các cỗ xe và những người lái buôn. Công trình có những bức tường đá xám, cửa chớp màu xanh sáng và sàn gỗ. Tòa nhà trong trang trại trước kia sắp xếp ngay hàng thẳng lối đã bị đánh bom trong Thế chiến I và không bao giờ được xây lại nữa. Giống như rất nhiều trường học tại các thành phố tỉnh lẻ của Pháp, nó nằm ở rìa của khu dân cư.

Vianne đang ở trong lớp học, phía sau bàn giáo viên. Chị quan sát những khuôn mặt trẻ con sáng láng và dùng chiếc khăn tay đã nhàu để thấm mồ hôi ở môi trên. Dưới sàn, bên cạnh mỗi bàn học là chiếc mặt nạ phòng độc bắt buộc. Bây giờ bọn trẻ đi đâu cũng phải mang nó theo.

Các ô cửa sổ mở toang và vách tường đá dày dặn giúp tránh nắng, nhưng cái nóng vẫn rất ngọt ngào. Ông Trời thừa biết, nếu không có cái nóng đè nặng thì mọi người cũng đã khó mà tập trung lắm rồi. Tin tức từ Paris thật khủng khiếp và gây kinh hãi. Tất cả những gì người ta bàn tán bây giờ là tương lai ảm đạm và hiện tại kinh hoàng: bọn Đức đã chiếm Paris. Phòng tuyến Maginot đã bị phá vỡ. Quân Pháp hoặc chết như ngã rạ trong các chiến hào hoặc tháo chạy khỏi mặt trận. Suốt ba đêm vừa rồi, sau cú điện thoại của cha, Vianne không tài nào ngủ nổi. Isabelle đang ở một nơi có Chúa mới biết giữa Paris và Carriveau, còn Antoine thì bật vô âm tín.

- Ai muốn chia động từ *courir* nào? - Chị hỏi với giọng mệt mỏi.
- Đáng lẽ chúng em phải học tiếng Đức chứ ạ?

Vianne chợt nhận ra câu hỏi đó được dành cho mình. Đám học trò lúc này tỏ ra quan tâm thấy rõ, chúng ngồi thẳng người, mắt sáng lên.

- Cô xin lỗi? - Chị nói và hắng giọng, tìm cách câu giờ.

- Chúng ta nên học tiếng Đức, chứ không phải tiếng Pháp.

Người vừa nói câu đó là Gilles Fournier, con trai ông hàng thịt. Cha và ba người anh trai của cậu đã ra mặt trận, để lại hai mẹ con quán xuyên cửa hàng của gia đình.

- Bắn súng nữa. - François gật gù đồng tình. - Mẹ em bảo bọn em sẽ cần phải học cách bắn bọn Đức.

- Bà em thì bảo tất cả nên di tản. - Claire lên tiếng. - Bà vẫn còn nhớ cuộc chiến trước kia và bảo chỉ có ngu mới ở lại đây.

- Bọn Đức sẽ không vượt qua sông Loire, phải không ạ?

Ngồi ở giữa hàng đầu, Sophie chồm người về phía trước trên ghế, hai tay đan vào nhau đặt trên mặt bàn học, mắt mở to. Con bé cũng rối bời vì các tin đồn chẳng kém gì Vianne. Nó đã khóc mãi cho đến khi ngủ thiếp đi trong hai đêm liên tiếp vì lo lắng cho bố. Bây giờ Bébé cũng đi học cùng con bé. Sarah ngồi ngay bên cạnh người bạn thân, khuôn mặt hoảng sợ không kém.

- Các em lo sợ là đúng. - Vianne nói và tiến lại gần bọn trẻ. Đêm qua chị cũng nói như vậy với Sophie và với bản thân mình, nhưng câu đó nghe thật sáo rỗng.

- Em không sợ. - Gilles nói. - Em có dao. Em sẽ giết bất kỳ tên Đức bắn thủ nào xuất hiện ở Carriveau.

Đôi mắt Sarah mở to.

- Chúng đang tới đây sao?

- Không đâu. - Vianne phủ nhận một cách khó nhọc. Nỗi sợ hãi làm giọng chị kéo dài ra. - Những người lính Pháp, cha, chú, anh của các em, là những người đàn ông quả cảm nhất trên thế giới. Cô

tin chắc họ đang chiến đấu bảo vệ Paris, Tours và Orléans ngay trong lúc này.

- Nhưng Paris đã bị chiếm rồi. - Gilles nói. - Chuyện gì đã xảy đến với những người lính Pháp ở tiền tuyến ạ?

- Trong chiến tranh luôn có các trận đánh lớn và những cuộc giao tranh nhỏ. Cái nào cũng gây tổn thất hết. Người của chúng ta sẽ không bao giờ để quân Đức chiến thắng. Chúng ta sẽ không bao giờ đầu hàng. - Vianne tiến lại gần các em học sinh hơn. - Nhưng chúng ta, những người ở hậu phương, cũng có một vai trò nhất định. Chúng ta phải can đảm và mạnh mẽ, không tin vào những điều xấu nhất. Chúng ta phải tiếp tục sống cuộc sống của mình, như vậy những người cha, anh và... chồng mới có một cuộc sống để quay về, đúng không?

- Vậy còn dì Isabelle? - Sophie lên tiếng. - Ông ngoại nói lẽ ra dì đã có mặt ở đây rồi.

- Anh họ của em cũng di tản khỏi Paris. - François nói. - Anh ấy cũng không xuất hiện ở đây.

- Cậu của em nói đường rất xấu.

Tiếng chuông vang lên và bọn trẻ bật dậy khỏi ghế như được gáo lò xo. Chỉ trong nháy mắt, chúng đã quên băng chiến tranh, máy bay, nỗi sợ hãi, và trở lại là những cô bé cậu bé tám, chín tuổi được giải phóng khỏi một ngày học hè ở trường. Chúng thi nhau la hét, nói cười và chen lấn nhau chạy ủa ra cửa.

Vianne thầm cảm ơn tiếng chuông. Trời ơi, chị là một giáo viên, nhưng chị biết nói gì về những hiểm nguy như thế? Làm thế nào chị có thể trấn an một đứa trẻ khi nỗi sợ hãi của bản thân chị còn đang lờn lên? Vianne lúi húi làm những việc lật vạt - nhặt nhanh những thứ mà mười sáu đứa trẻ bỏ quên, giữ bụi phấn khỏi chiếc khăn lau bảng, cất sách đi. Khi mọi thứ đã gọn gàng, chị nhét giấy tờ và bút chì của mình vào trong cặp da rồi lôi cái xác tay trong ngăn kéo dưới cùng ra. Chị đội cái mũ rơm lên đầu, kẹp nó cố định, rồi rời khỏi lớp học.

Chị đi lững thững trên hành lang yên ắng, vẫy tay chào những người đồng nghiệp vẫn còn chưa kết thúc giờ dạy. Nhiều lớp học đã bị đóng cửa do các giáo viên nam đã được động viên.

Đến lớp của Rachel, Vianne dừng lại, quan sát cô bạn đặt cậu con trai bé bỏng vào chiếc xe nôi và đẩy ra cửa lớp. Rachel định nghỉ dạy trong học kỳ này để ở nhà trông Ari, nhưng chiến tranh đã làm đảo lộn hoàn toàn kế hoạch đó. Giờ đây bà mẹ trẻ không còn lựa chọn nào khác ngoài đưa em bé đến lớp cùng mình.

- Trông cậu cũng tệ như tâm trạng của mình. - Vianne nói khi cô bạn đến gần. Mái tóc của Rachel đã bị hơi ẩm làm cho xù lên thấy rõ.

- Cậu này không phải để khen ngợi, nhưng vì mình đang tuyệt vọng nên có thể coi nó như một lời khen. Mà này, má cậu dính phấn đấy.

Vianne lơ đãng lau má và cúi xuống chiếc xe nôi. Đứa bé đang ngủ ngon lành.

- Thằng bé thế nào?

- Đối với một đứa trẻ mười tháng tuổi lẽ ra được ở nhà với mẹ nhưng lại phải lang thang quanh thành phố dưới máy bay địch và suốt ngày nghe bọn nhóc mười tuổi la hét á? Nó ổn. - Rachel mỉm cười và đưa tay vén một lọn tóc ướt trên mặt trong khi cùng Vianne đi dọc hành lang. - Mình nói chuyện có vẻ chưa chát lắm nhỉ?

- Cũng chẳng chát hơn mọi người đâu.

- Chà! Cái giọng điệu này hợp với cậu hơn đấy. Những nụ cười và trò giả vờ vui vẻ của cậu khiến mình sồn da gà.

Rachel đẩy chiếc xe nôi qua bậc tam cấp bằng đá xuống lối đi dẫn tới khoảng sân đầy cỏ, nơi từng là sân quần ngựa và chỗ giao hàng của các thương nhân. Ở giữa sân là một đài nước bằng đá bốn trăm năm tuổi đang kêu lóc róc và nhỏ nước.

- Đi nào, các con! - Rachel gọi Sophie và Sarah, lúc đó đang ngồi cạnh nhau trên một băng ghế gỗ.

Hai cô bé lập tức nghe lời và chạy lên đi phía trước hai bà mẹ, miệng liên tục tán chuyện, đầu ghé sát đầu, tay nắm chặt tay. Một thế hệ bạn thân kế tiếp.

Mọi người rẽ vào một hẻm nhỏ rồi tiến ra phố Victor Hugo, đối diện một quán rượu, nơi những ông già ngồi trên mấy cái ghế sắt đang uống cà phê, hút thuốc lá và luận bàn chính sự. Phía đằng trước họ, Vianne nhìn thấy ba người phụ nữ lồi thối lệch thếch đang tập tễnh bước đi, áo quần tả tơi, khuôn mặt xám ngoét vì bụi đường.

- Những người đàn bà tội nghiệp. - Rachel thở dài. - Sáng nay Hélène Ruelle nói với mình là ít nhất một chục người dân tản cư đã đến thành phố đêm qua. Những câu chuyện họ kể thật đáng lo ngại. Nhưng về khoản đơm chuyện thì không ai bằng Hélène rồi.

Bình thường thì Vianne đã bình phẩm về tính nhiều chuyện của Hélène, nhưng lúc này chị không nói gì. Theo lời cha chị, Isabelle đã rời Paris được mấy ngày nhưng vẫn chưa thấy đến Le Jardin.

- Mình lo cho Isabelle quá. - Chị nói.

Rachel khoác tay Vianne.

- Cậu còn nhớ lần đầu tiên con bé bỏ trốn khỏi trường nội trú ở Lyon không?

- Lúc đó nó bảy tuổi.

- Isabelle đã đi đến tận Amboise. Một mình. Không một xu dính túi. Con bé đã ngủ hai đêm trong rừng và xin xỏ để được lên tàu.

Vianne gần như chẳng nhớ gì về giai đoạn đó ngoại trừ nỗi bất hạnh của mình. Khi đánh mất đứa con đầu, chị đã rơi vào tình trạng trầm cảm. Antoine đã gọi năm ấy là năm mất mát. Đó cũng là cách chị nghĩ. Khi Antoine bảo sẽ đưa Isabelle lên chỗ cha chị ở Paris, chị đã thở phào nhẹ nhõm.

Bởi vậy cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi Isabelle bỏ trốn khỏi trường nội trú được gửi đến. Cho đến hôm nay, Vianne vẫn cảm thấy xấu hổ vì cách mình đã đối xử với cô em gái bé bỏng.

- Con bé lên chín khi lần đầu tiên nó về tới Paris. - Vianne cố gắng tìm sự an ủi trong câu chuyện quen thuộc. Isabelle rất cứng đầu, kiên trì và cương quyết. Luôn như thế.

- Nếu mình không nhầm thì hai năm sau đó con bé đã bị đuổi học vì trốn trường đi xem một gánh xiếc lưu động. Hay đó là lần con bé dùng khăn trải giường để trèo ra khỏi tầng hai khu ký túc xá nhỉ? - Rachel mỉm cười. - Isabelle sẽ đến được đây nếu đó là điều nó muốn.

- Và chỉ có Trời mới cứu được những ai dám ngăn cản nó.

- Isabelle sẽ đến bất cứ lúc nào. Mình cam đoan với cậu. Trừ phi con bé đã gặp một hoàng tử lưu vong và đem lòng yêu anh ta.

- Chuyện đó hoàn toàn có thể xảy ra với Isabelle.

- Cậu thấy chưa? - Rachel trêu. - Cậu đã cảm thấy khá hơn rồi đấy. Giờ thì sang nhà mình uống nước chanh thôi. Đó là việc đúng đắn nhất trong một ngày nóng như thế này.

+++++

Sau bữa tối, Vianne cho Sophie đi ngủ rồi xuống tầng trệt. Chị lo đến nỗi không thể thư giãn được. Sự im lặng trong ngôi nhà tiếp tục nhắc chị nhớ rằng chưa có ai đến gõ cửa. Vianne đứng ngồi không yên. Bất chấp cuộc nói chuyện với Rachel, chị không thể xua tan nỗi lo lắng và linh tính về một chuyện chẳng lành đối với Isabelle.

Vianne đứng lên, ngồi xuống, rồi lại đứng lên và đi ra mở cửa.

Bên ngoài, những cánh đồng trải dài dưới bầu trời đêm nhuộm màu tím và hồng. Sân nhà chị nhấp nhô những bóng hình quen thuộc của hàng cây táo được cắt tỉa cẩn thận, lưng lững chắn giữa cửa ngôi nhà và tường rào đá phủ đầy hồng leo. Phía bên kia bờ rào là con đường dẫn tới thành phố và đồng cỏ mênh mông, điểm xuyết những lùm cây thân nhỏ. Chếch về phía bên phải là những cánh rừng rậm hơn, nơi chị và Antoine thường trốn vào trong đó để không bị ai quấy rầy, hồi hai người trẻ hơn bây giờ.

Antoine.

Isabelle.

Họ đang ở đâu? Chồng chị có đang ở tiền tuyến không? Em gái chị có đang trên đường từ Paris xuống đây không?

Đừng nghĩ tới chuyện đó.

Chị cần làm điều gì đó. Làm vườn chẳng hạn. Để giữ cho đầu óc tập trung vào chuyện khác.

Cầm đôi găng tay làm vườn đã cũ mòn, rồi xỏ chân vào đôi ủng để cạnh cửa, Vianne bước ra khu vườn nằm trên khoảng đất bằng phẳng ở giữa lán cất dụng cụ và nhà kho. Khoai tây, hành tây, cà rốt, bông cải xanh, đậu Hà Lan, dưa chuột, cà chua và củ cải được trồng thành từng luống gọn gàng. Sườn đồi tiếp giáp với mảnh vườn là nơi các loại quả mọng như mâm xôi và phúc bồn tử được trồng thành luống. Vianne khom gối trên mảnh đất thịt màu mỡ và bắt đầu nhổ cỏ.

Giai đoạn đầu hạ luôn là một thời kỳ triển vọng. Tất nhiên, nhiều thứ có thể hư hỏng trong tiết trời nóng nực, nhưng nếu người ta giữ được sự ổn định và bình tĩnh, không trốn tránh nhiệm vụ cực kỳ quan trọng là làm cỏ và tỉa cành, họ sẽ có thể định hướng uốn nắn sự phát triển của cây cối. Vianne luôn bảo đảm cho các luống đất được vun xới gọn ghẽ và chăm sóc bằng bàn tay khỏe khoắn nhưng mềm mại. Khu vườn trao lại cho chị những thứ còn lớn lao hơn công sức mà chị bỏ ra với nó. Khi đứng trong vườn, chị tìm được cảm giác bình yên.

Chị bắt đầu nhận thức về một chuyện gì đó không ổn một cách chậm rãi, từng chút một. Đầu tiên là một âm thanh lạ, một xung động, một tiếng lịch bạch, một tiếng thì thầm. Tiếp đó là mùi: thứ gì đó hoàn toàn tương phản với mùi hương dịu ngọt trong vườn của chị, một thứ mùi chua gắt khiến chị nghĩ tới rau quả thối hỏng.

Vianne lau trán, nhận ra mình đang bơi bần trên đó, rồi đứng dậy. Nhét đôi găng tay làm vườn vào trong túi quần, chị đi nhanh ra cổng. Trước khi chị kịp ra đến nơi thì ba người phụ nữ đột ngột xuất hiện

như từ dưới đất chui lên. Họ lú lú đứng cạnh nhau trên đường, ngay phía ngoài cổng. Một bà già ăn mặc rách rưới đang ghì sát hai người còn lại vào mình: một cô gái trẻ ẵm trên tay đứa bé, và một cô bé mười mấy tuổi, một tay xách lồng chim, tay kia cầm xẻng. Trông mắt họ long lanh như đang lên cơn sốt. Người mẹ trẻ rõ ràng đang run rẩy. Khuôn mặt họ ướt đầm mồ hôi, ánh mắt họ tràn đầy tuyệt vọng. Bà già giơ đôi bàn tay bẩn thỉu ra phía trước.

- Cô có nước uống không? - Bà hỏi câu đó với sự hoài nghi và chán nản.

Vianne mở cổng.

- Tất nhiên rồi. Mọi người có muốn vào nhà không? Để ngồi nghỉ một chút chẳng hạn?

Bà già lắc đầu.

- Chúng tôi đi trước bọn họ. Chẳng có gì cho những người ở phía sau.

Vianne không hiểu bà ta muốn nói gì, nhưng chuyện đó không quan trọng. Chị chỉ thấy nhóm phụ nữ đang đói lả và kiệt sức.

- Xin chờ một chút.

Nói đoạn Vianne quay vào trong nhà, gom chút bánh mì, cà rốt tươi và phô mai cho họ. Tất cả những gì chị có thể chia sẻ. Chị rót đầy nước vào một vỏ chai rượu và trở ra cổng, trao cho những người phụ nữ.

- Cũng không có gì nhiều. - Chị nói.

- Nó còn nhiều hơn những gì chúng tôi có kể từ khi rời Tours. - Người phụ nữ trẻ nói không ra hơi.

- Mọi người đã từng tới Tours à? - Vianne hỏi.

- Uống đi, Sabine. - Bà già kê chai nước lên môi cô cháu gái.

Vianne vừa định hỏi tiếp về Isabelle thì bà ta đáp gọn lỏn:

- Bọn họ đến rồi kia.

Người mẹ trẻ buột miệng rên lên và ôm chặt đứa bé hơn. Nó im lìm và tái mét đến mức Vianne nín thở. Đứa bé đã chết. Chị từng biết đến cú quắp không dễ gỡ được của sự thương tiếc, chị đã từng rơi vào tấm màn xám xịt không lối thoát vây quanh tâm trí và khiến một người mẹ cứ tiếp tục bám víu rất lâu sau khi hy vọng đã trôi qua.

- Cô vào nhà đi. - Bà già nói với Vianne. - Khóa chặt cửa nẻo vào.

- Nhưng...

Ba người phụ nữ lão đảo lúi lại, như thể hơi thở của chị có độc. Thế rồi chị nhìn thấy những hình khối màu đen đang băng qua cánh đồng và lù lù tiến bước trên con đường. Mùi của họ đã đi trước họ. Mồ hôi người, rác rưởi và mùi cơ thể. Khi họ tiến đến gần hơn, khối màu đen tách nhỏ ra thành những cái bóng. Vianne nhìn thấy những bóng người trên đường và trên đồng cỏ: họ đi bộ, tập tễnh, tiến bước về phía chị. Một số người đẩy xe đạp, xe nôi hoặc xe kéo. Chó sủa inh ỏi, trẻ con kêu khóc. Tiếng ho xen lẫn với tiếng háng giọng và khò khè. Những con người đang bước đi, băng qua cánh đồng và dọc theo con đường, mỗi lúc một gần hơn, vừa đi vừa xô đẩy và nói chuyện.

Vianne không thể giúp đỡ từng ấy con người. Chị chạy vội vào trong nhà và khóa cửa lại sau lưng. Tiếp đó, chị lần lượt đi đóng cửa chớp và cửa các phòng. Khi đã hoàn tất, chị đứng trong phòng khách, hoang mang, tim đập thành thịch.

Ngôi nhà bắt đầu rung lên đôi chút. Các cửa sổ kêu lạch xạch, những cánh cửa chớp đập canh cách vào tường đá. Bụi rơi xuống như mưa từ trên trần.

Ai đó đập thành thịch vào cửa trước. Tiếng đập cửa cứ tiếp tục vang lên như búa nện khiến Vianne không biết phải làm gì.

Sophie chạy xuống cầu thang, tay giữ chặt gấu Bébé trên ngực.

- Mẹ ơi!

Vianne mở rộng vòng tay để Sophie lao vào. Chị ôm chặt lấy con gái trong khi cuộc tấn công tăng dần. Ai đó đập rầm rầm vào cửa

bên. Xoong chảo bằng đồng treo trong nhà bếp đập vào nhau loảng xoảng. Chị nghe thấy tiếng bơm ken két. Họ đang lấy nước.

Vianne nói với Sophie:

- Con chờ ở đây một chút. Ngồi trên trường kỷ ấy.
- Mẹ đừng bỏ con lại!

Vianne gỡ Sophie ra và ấn con bé ngồi xuống.

Cầm lấy que cời bằng sắt, chị rón rén trèo lên cầu thang, vào phòng ngủ và len lén quan sát qua cửa sổ, thận trọng ẩn mình. Có hàng chục người đang ở trong sân nhà chị, chủ yếu là phụ nữ và trẻ em. Họ di chuyển như một đàn sói đói. Giọng nói của họ quyện vào nhau tạo thành tiếng rú tuyệt vọng.

Vianne lui lại. Nếu mấy cánh cửa bung ra thì sao? Quá nhiều người có thể phá cửa ra vào và cửa sổ, thậm chí phá tường.

Chị kinh hoàng quay xuống gác, nín thở cho đến khi nhìn thấy Sophie vẫn đang ngồi an toàn trên trường kỷ. Vianne ngồi xuống bên cạnh con gái, ôm nó vào lòng. Sophie cuộn tròn người lại tựa như một đứa bé. Chị vuốt mái tóc quăn của con bé. Vào lúc này, một người mẹ tốt hơn, mạnh mẽ hơn có lẽ sẽ kể một câu chuyện cho nó nghe, nhưng Vianne đang hoảng sợ đến nỗi không nói nên lời. Tất cả những gì chị nghĩ ra là một lời cầu nguyện không đầu không đuôi. *Xin làm ơn.*

Vianne kéo Sophie sát vào mình hơn rồi nói:

- Con đi ngủ đi, Sophie. Mẹ ở lại đây.
- Mẹ ơi. - Sophie kêu lên, giọng con bé gần như bị át đi bởi tiếng đập cửa. - Nếu như dì Isabelle ở ngoài kia thì sao?

Vianne nhìn khuôn mặt nhỏ bé và nghiêm túc của Sophie, lúc này đã bị phủ một lớp mờ hôi và bụi.

- Chúa giúp dì ấy.

Chị chỉ nói được có thế.

+++++

Trông thấy ngôi nhà đá xám, Isabelle bỗng cảm thấy toàn thân kiệt quệ. Vai nàng chùng xuống. Những bong nước ở chân trở nên không thể chịu đựng nổi. Gaëton mở cổng. Nàng nghe thấy nó kêu lạch cạch như bị hỏng và xiêu vẹo mở ra.

Isabelle vịn vào anh bạn cùng đi và lao đảo tiến tới chỗ cửa trước. Nàng gõ hai lần, nhấn nhó mỗi khi những khớp ngón tay rỉ máu đập vào lớp gỗ.

Không ai ra mở cửa.

Nàng dùng cả hai nắm tay đập cửa và cố gọi tên chị gái, nhưng cổ họng khản đặc của nàng không thốt được nửa chữ.

Isabelle loạng choạng lùi lại, gần như quỵ sụp xuống vì chán nản.

- Cô có thể ngủ ở đâu đây? - Gaëton vòng cánh tay quanh eo, giữ thẳng người cô gái.

- Phía sau. Dàn giây leo.

Gaëton đưa nàng vòng ra sau nhà. Dưới bóng cây um tùm sức mùi hoa nhài, Isabelle khụy xuống. Nàng gần như không nhận thấy Gaëton đã biến đâu mất. Sau đó anh quay trở lại với một chút nước ấm, và nàng uống ừng ực từ trong vốc tay anh. Thế vẫn chưa đủ. Dạ dày nàng sôi lên vì đói, nó gặm nhấm sâu thẳm bên trong nàng. Khi Gaëton dợm bỏ đi lần nữa, nàng vươn tay ra, thì thào gì đó, cầu xin anh đừng bỏ nàng một mình. Thế là anh nằm xuống bên cạnh nàng, chìa cánh tay ra để nàng gối đầu. Họ nằm bên nhau trên nền đất ẩm, mắt nhìn lên những nhánh dây leo đen thẫm quấn quýt trên giàn và buông rủ xuống đất. Mùi hương nồng đượm của hoa nhài và hoa hồng đang nở quện với hơi đất tạo nên một chốn nghỉ ngơi tuyệt vời. Thế nhưng, ngay cả tại đây, trong sự tĩnh lặng này, hai người vẫn không thể quên được những gì mình vừa trải qua và những thay đổi mới đây của họ.

Nàng đã trông thấy sự thay đổi nơi Gaëton, chứng kiến cơn phần nộ và sự điên cuồng bất lực xóa đi tình thương trong ánh mắt và nụ cười trên môi anh. Anh gần như không nói gì kể từ sau vụ ném bom, những khi lên tiếng thì giọng anh nhát gừng và cộc lốc. Cả hai giờ đây đã hiểu hơn về chiến tranh và những điều đang tới.

- Cô có thể an toàn ở đây, cùng với chị gái của mình. - Anh nói.

- Tôi không muốn an toàn. Và chị tôi cũng sẽ không muốn có tôi.

Isabelle trở mình để nhìn anh. Ánh trăng rớt xuống thành những vệt dài đan xen nhau, chiếu sáng đôi mắt, khuôn miệng anh, để lại chiếc mũi và cái cằm trong bóng tối. Trông anh cũng khác đi, già hẳn chỉ sau mấy ngày vừa rồi, ưu tư và giận dữ. Anh có mùi mồ hôi, mùi máu trộn lẫn với mùi bùn đất và mùi tử khí, nhưng nàng biết mình cũng đang có mùi như vậy.

- Anh có từng nghe nhắc đến Edith Cavell chưa? - Nàng hỏi.

- Nhìn tôi cô thấy giống một người có học lắm à?

Nàng ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp:

- Vâng.

Anh im lặng đủ lâu để Isabelle biết nàng vừa làm anh ngạc nhiên.

- Tôi biết. Bà ấy đã cứu mạng hàng trăm phi công của quân Đồng minh trong Thế chiến I. Bà nổi tiếng với câu nói “lòng yêu nước thôi chưa đủ”. Đó là người hùng của cô, một phụ nữ bị quân thù xử tử.

- Một phụ nữ đã làm nên sự khác biệt. - Isabelle nói và quan sát Gaëton. - Tôi đang dựa vào anh, một tên tội phạm đồng thời là một người cộng sản, để giúp tôi tạo nên sự khác biệt. Có lẽ tôi đúng là điên rồ và bốc đồng như người ta vẫn nói.

- “Người ta” là ai?

- Mọi người. - Nàng dừng lời, cảm thấy dự tính của mình đang đến rất gần. Nàng đã xác định không bao giờ tin ai, thế nhưng nàng lại tin Gaëton. Anh nhìn nàng như một người quan trọng. - Anh sẽ đưa tôi theo. - Isabelle nói tiếp. - Như đã hứa.

- Cô có biết những thỏa thuận như vậy thường được chốt hạ như thế nào không?

- Như thế nào?

- Bằng một nụ hôn.

- Anh đừng đùa nữa. Chuyện này nghiêm túc mà.

- Còn gì nghiêm túc hơn một nụ hôn bên bờ vực chiến tranh? - Anh mỉm cười, một nụ cười héo hắt. Con giận dữ chất chồng lại dẫu đầy trong ánh mắt anh, và làm Isabelle thấy sợ. Nó nhắc nàng rằng thật ra nàng chẳng biết gì về anh.

- Tôi sẽ hôn một người đàn ông đủ can đảm để đưa tôi vào trận đánh cùng anh ta.

- Tôi thì nghĩ cô chẳng biết hôn là gì. - Anh thờ dãi.

- Anh đừng có nói chuyện mình không biết. - Isabelle lặn người ra xa và lập tức thấy thiếu sự đụng chạm của Gaëton. Cô không tỏ ra buông thả, nàng lặn trở lại để đối diện với anh và cảm thấy hơi thở anh trên mí mắt của mình. - Vậy anh hôn tôi đi. Để ghi nhớ thỏa thuận của chúng ta.

Gaëton chậm rãi đưa một tay vòng ra sau gáy Isabelle và kéo nàng xích lại gần.

- Cô có chắc không?

Đôi môi anh gần như chạm vào môi nàng. Isabelle không rõ anh đang hỏi về chuyện lên đường ra mặt trận hay hỏi để chắc chắn được phép hôn nàng, nhưng ngay tại đây, trong khoảnh khắc này, chuyện đó không quan trọng. Isabelle từng đổi chác những nụ hôn với bọn con trai như thể chúng là những đồng xu bị bỏ quên trên băng ghế công viên hoặc đánh rơi trên nệm ghế. Trước kia, nàng chưa một lần nào thực sự khao khát một nụ hôn.

- Chắc. - Nàng thì thầm và nép vào Gaëton.

Khi anh hôn, một thứ gì đó bùng nổ bên trong trái tim trống rỗng và xước xát của nàng, bung ra ngoài. Lần đầu tiên trong đời, những

cuốn tiểu thuyết diễm tình của nàng trở nên có ý nghĩa, nàng nhận ra tâm hồn của một người phụ nữ có thể biến đổi nhanh chóng như thế giới trong chiến tranh.

- Em yêu anh. - Nàng thì thào.

Isabelle đã không nói lời yêu ai từ hồi bốn tuổi, khi nàng nói yêu mẹ. Nghe thấy những từ đó, nét mặt của Gaëton bỗng thay đổi và cứng lại. Nụ cười anh dành cho nàng gượng gạo và giả tạo đến nỗi nàng không hiểu nó mang ý nghĩa gì.

- Sao thế? Em đã làm gì sai à?

- Không. Tất nhiên là không. - Anh nói.

- Chúng ta thật may mắn vì đã tìm được nhau. - Nàng nói.

- Chúng ta không may mắn đâu Isabelle. Em hãy tin tôi đi.

Nói đoạn anh kéo nàng lại gần để hôn cái nữa. Isabelle thả lòng mình trôi theo những cảm giác của nụ hôn, để cho nó chiếm lấy toàn bộ vũ trụ của mình, và rốt cuộc nàng đã biết thế nào là dành trọn bản thân mình cho một ai đó.

+++++

Khi Vianne thức giấc, điều chị chú ý đầu tiên là sự tĩnh lặng. Đâu đó một con chim cất tiếng hót. Chị nằm bất động trên giường lắng nghe. Bên cạnh chị, Sophie ngáy và nói mê trong giấc ngủ.

Vianne đến bên cửa sổ, vén tấm che.

Trong sân nhà chị, những cây táo xơ xác cành lá, cánh cổng xiêu vẹo, gãy mất hai trong ba cái bản lề. Bên kia đường, cỏ ngã rạp trên đồng, những bông hoa dại bị giẫm nát. Những người tản cư đã đi qua và bỏ lại hàng đống đồ đạc thừa thãi: va li, túi, những chiếc áo khoác quá nặng và quá dày, áo gối, xe kéo.

Chị xuống nhà và cẩn thận ra mở cửa trước. Sau khi lắng tai nghe và không thấy gì, chị mở chốt và xoay nắm cửa.

Họ đã tàn phá khu vườn, vặt sạch những thứ gì có thể ăn được, bỏ lại những cành cây gãy và hàng đống rác rưởi.

Mọi thứ đều bị hư hỏng hoặc mất mát. Chán nản, Vianne đi vòng ra sân sau, nơi đó cũng bị càn quét. Chị đang định quay vào nhà thì nghe thấy một âm thanh gì đó. Có lẽ là một em bé đang khóc.

Nó lại vang lên. Ai đó đã bỏ một đứa trẻ lại ư?

Chị cẩn trọng băng qua sân tới chỗ giàn dây leo khuất sau những cây hoa hồng và hoa nhài.

Isabelle đang nằm co ro dưới đất, váy rách toạc, khuôn mặt xây xát và bầm giập. Mắt trái của nàng sưng vù đến mức gần như không thể mở ra. Một mảnh giấy được ghim vào áo lót của nàng.

- Isabelle!

Nàng khẽ héch cằm lên, mở một con mắt vẫn tia máu.

- Chị! - Isabelle cất giọng khàn khàn. - Cảm ơn vì đã nhốt em ngoài này.

Vianne tiến đến quỳ bên cạnh em gái.

- Isabelle, người em đầy máu và vết thương. Có phải em đã bị...

Isabelle ngó ra một lát.

- À, không phải máu của em. Ờ thì... phần lớn là không. - Nàng nhìn quanh. - Gaët đâu?

- Sao cơ?

Isabelle lắc đầu đứng lên, suýt ngã.

- Anh ấy đã bỏ em rồi sao? Đúng thật rồi. - Nàng bắt đầu khóc. - Anh ấy đã bỏ em.

- Thôi nào. - Vianne dịu giọng.

Nói đoạn chị đưa em gái vào trong nhà. Isabelle đá văng đôi giày vấy máu, khiến chúng đập vào tường và rơi lộp độp xuống sàn. Những bước chân đầm máu nối nhau tiến đến phòng tắm nằm bên dưới cầu thang.

Trong khi Vianne đun nước đổ vào bồn tắm, Isabelle ngồi trên sàn, duỗi hai cẳng chân và đôi bàn chân nhuộm máu, lẩm nhẩm nói một mình và quệt nước mắt tèm lem trên má.

Khi bồn tắm đã sẵn sàng, Vianne quay sang phía Isabelle, nhẹ nhàng cởi đồ cho em gái. Tựa như một đứa trẻ, Isabelle mềm oặt đi, khóc thút thít đau đớn.

Vianne gỡ hàng nút ở lưng chiếc váy đã từng có màu đỏ của Isabelle và cởi nó ra, không dám thở mạnh vì sợ làm em gái ngã quỵ. Bộ đồ lót bằng ren của Isabelle loang lổ những vết máu. Vianne mở dây buộc của đai nịt bụng và bỏ nó ra.

Isabelle nghiêng rặng bước vào bồn tắm.

- Ngả ra nào.

Isabelle làm theo lời chị, trong khi Vianne xối nước ấm lên tóc cô em gái, tránh không để rơi vào mắt. Cùng lúc đó, chị gội đầu và tắm cho Isabelle, luôn miệng rù rì những âm thanh vô nghĩa để xoa dịu em gái mình.

Vianne giúp Isabelle ra khỏi bồn tắm và lau khô người cho em bằng một cái khăn trắng mềm mại. Isabelle nhìn chị với đôi mắt trống rỗng, quai hàm trễ xuống.

- Em ngủ đi một chút nhé? - Vianne nói.

- Ngủ... - Isabelle lẩm bẩm, đầu nghiêng sang một bên.

Vianne mang cho Isabelle một chiếc váy ngủ thơm mùi hoa hồng và oải hương, rồi giúp em gái mặc vào. Isabelle khó khăn lắm mới giữ cho mắt không díp lại trong khi được chị gái dẫn lên phòng ngủ trên gác và giúp nàng chui vào dưới chiếc chăn mỏng. Đầu chưa kịp chạm vào gối, nàng đã ngủ thiếp đi.

+++++

Isabelle thức giấc khi xung quanh tối đen. Nàng nhớ trời còn sáng khi mình ngủ thiếp đi. Nàng đang ở đâu đây? Bật ngồi dậy đột ngột đến nỗi đầu óc choáng váng, Isabelle hít vài hơi thở rồi nhìn

quanh. Đây là phòng ngủ trên gác của Le Jardin. Căn phòng cũ của nàng. Nhưng nó không cho nàng cảm giác ấm áp. Đã bao nhiêu lần bà Bất Hạnh nhốt nàng trong phòng ngủ “vì muốn tốt cho nàng”?

- Đừng nghĩ tới chuyện đó. - Nàng nói thành tiếng.

Tiếp theo là một ký ức còn tồi tệ hơn: Gaëton. Anh ta đã bỏ rơi nàng sau tất cả mọi chuyện. Điều đó khiến trong nàng ngập tràn một cảm giác thất vọng sâu sắc quá quen thuộc. Nàng *chẳng học được điều gì* trong đời ư? Mọi người bỏ đi. Nàng biết. Họ bỏ nàng mà đi. Isabelle khoác lên người chiếc váy xanh mặc trong nhà mà chị Vianne đã xếp gọn ở phía cuối giường. Sau đó nàng bước xuống những bậc thang hẹp và nông, tay vịn lan can bằng sắt. Mỗi bước đi đau đớn đối với nàng là một thắng lợi.

Tầng trệt của ngôi nhà khá yên tĩnh. Âm thanh duy nhất là tiếng một chiếc radio loẹt xoẹt phát ở âm lượng nhỏ. Nàng khá chắc đó là Maurice Chevalier đang hát một bài tình ca. *Hoàn hảo*.

Vianne đang ở trong bếp, trên người khoác một chiếc tạp dề vải bông kẻ bên ngoài chiếc váy mặc nhà màu vàng nhạt. Đầu chị quàng một chiếc khăn hoa. Chị đang dùng dao gọt vỏ khoai tây. Tiếng nước sôi nhẹ vui tai vang lên phía sau lưng chị, từ một cái ấm bằng gang. Mùi thức ăn khiến Isabelle ứa nước bọt.

Vianne vội vàng kéo một chiếc ghế nơi cái bàn nhỏ trong góc bếp và gọi em gái:

- Đây, em ngồi đi.

Isabelle thả người xuống ghế. Vianne dọn cho em gái đĩa thức ăn đã được chị chuẩn bị sẵn. Một khoanh bánh mì vẫn còn ấm, một miếng phô mai, một vệt mứt mộc qua và vài lát giăm bông.

Isabelle đưa đôi bàn tay trầy xước cầm lấy khoanh bánh mì, đưa lên miệng, hít hà mùi men. Tay nàng run rẩy khi nhặt con dao, bắt đầu phết một lớp dày mứt trái cây và phô mai lên bánh mì. Nàng đặt con dao xuống bàn không được khéo, khiến nó kêu “cạch” một tiếng. Isabelle cầm bánh mì cắn một miếng. Đó là thứ ngon nhất mà nàng từng ăn trong đời. Lớp vỏ bánh cứng, ruột bánh mềm, phô mai

béo ngậy và mút trái cây kết hợp lại với nhau, khiến nàng sượng muốn ngất. Nàng ăn chỗ thức ăn còn lại như một con điên, gần như không để ý đến tách cà phê đen mà chị gái đặt xuống bên cạnh mình.

- Sophie đâu rồi? - Isabelle hỏi, hai má phồng đầy thức ăn. Thật khó mà ngừng ăn, kể cả vì phép lịch sự. Nàng với tay lấy một quả đào, cảm nhận lớp lông mịn của nó trong lòng bàn tay, rồi cắn một miếng. Nước đào tứa ra, chảy xuống cằm nàng.

- Con bé ở bên nhà hàng xóm, đang chơi với Sarah. Em còn nhớ Rachel bạn chị chứ?

- Em nhớ. - Isabelle đáp.

Vianne rót cho mình một tách espresso nhỏ rồi đem nó lại bàn và ngồi xuống.

Isabelle ợ một cái và lấy tay che miệng.

- Em xin lỗi.

- Chị nghĩ ta có thể bỏ qua một chút sai sót trong cách ăn uống. - Vianne mỉm cười đáp.

- Chị chưa gặp bà cô Dufour đâu. Chắc chắn bà ấy sẽ cho em ăn một hòn gạch vì sai sót vừa rồi. - Isabelle thở dài. Dạ dày nàng đang quặn lên. Nàng cảm thấy như sắp nôn và đưa tay áo lên chùi cằm.

- Có tin tức gì từ Paris không? - Nàng hỏi.

- Lá cờ chữ thập ngoặc đã tung bay trên tháp Eiffel.

- Thế còn ba?

- Ổn, theo lời ba nói.

- Chắc ba đang lo cho em. Em dám cá đấy. - Isabelle nói với giọng mỉa mai. - Lẽ ra ba không nên đẩy em đi. Nhưng ba có bao giờ làm chuyện khác đâu?

Hai chị em nhìn nhau. Cái lần bị cha từ bỏ là một trong những kỷ niệm chung ít ỏi của họ, nhưng rõ ràng Vianne không muốn nhớ tới nó.

- Nghe nói đã có hơn mười triệu người di tản giống như em.

- Đám đông không phải là thứ tồi tệ nhất. - Isabelle nói. - Bọn em chủ yếu là phụ nữ và trẻ em thôi, chị V. ời, với cả các ông già và bọn con trai nữa. Chúng chỉ đơn giản là... tĩa dần bọn em.

- Giờ thì xong rồi, ơn Trời. - Vianne nói. - Tốt nhất là tập trung vào những điều tốt đẹp. Gaëton là ai thế? Em đã nhắc đến cái tên ấy trong cơn mê sảng.

Isabelle gãi một vết thương trên mu bàn tay và sực nhớ ra mình không nên động vào nó. Lốp vẩy tróc khiến máu rỉ ra.

- Có lẽ anh ta có liên quan với cái này. - Vianne lên tiếng khi thấy cô em gái im lặng.

Chị lấy một mảnh giấy nhàu nhĩ từ trong túi tạp dề. Đó là thứ đã được gắn vào áo của Isabelle. Mảnh giấy đầy những dấu vân tay đen bầm và đỏ máu. Trên đó có một dòng chữ: *Cô chưa sẵn sàng.*

Isabelle cảm thấy đất dưới chân mình sụp xuống. Đó là một phản ứng nực cười đầy chất con gái, thái quá, nàng biết điều đó, nhưng nàng vẫn cảm thấy đau đớn và tổn thương sâu sắc. Anh ta đã muốn đưa nàng theo cùng cho đến khi có nụ hôn đó. Bằng cách nào đó anh ta đã cảm thấy sự khiếm khuyết trong nàng.

- Anh ta chẳng là ai cả. - Isabelle nói cứng và cầm lấy mảnh giấy vò nát. - Chỉ là một anh chàng tóc đen mặt đều và dối trá. Anh ta chẳng là gì sất. - Nàng nhìn Vianne. - Em sẽ ra trận. Em cóc cần biết người khác nghĩ gì. Em sẽ lái xe cứu thương hoặc băng bó cho thương binh. Bất cứ chuyện gì.

- Trời đất ời, Isabelle! Paris đã bị chiếm đóng và bị quân phát xít kiểm soát. Một cô gái mười tám tuổi như em thì làm được gì?

- Em sẽ không trốn chui trốn lủi trong khi bọn chúng tàn phá nước Pháp. Và sự thật là chị chưa bao giờ cảm thấy gần gũi với em. - Khuôn mặt đau nhức của nàng đanh lại. - Em sẽ ra đi ngay khi có thể bước đi được.

- Em sẽ an toàn ở đây, Isabelle. Đó mới là điều quan trọng. Em phải ở lại.

- An toàn? - Isabelle buột miệng. - Chị nghĩ hiện tại đó là điều quan trọng sao, Vianne? Để em cho chị biết những gì em đã thấy ngoài đó. Những tốp lính Pháp chạy trốn kẻ thù. Bọn phát xít tàn sát người vô tội. Có lẽ chị phớt lờ được chuyện đó, nhưng em thì không.

- Em sẽ ở lại đây, trong sự an toàn. Chúng ta sẽ không nói về chuyện này nữa.

- Em an toàn khi ở với chị hồi nào vậy, Vianne? - Isabelle hỏi lại, nàng nhìn thấy nỗi đau dâng lên trong mắt người chị gái.

- Trước đây chị còn trẻ, Isabelle. Chị đã cố trở thành một người mẹ đối với em.

-Ồ, thôi nào, đừng lừa dối nhau như thế chứ.

- Sau khi chị mất đứa bé...

Isabelle quay lưng lại với chị gái và tập tễnh bỏ đi trước khi nói ra điều gì đó không thể tha thứ được. Nàng xoắn hai tay vào nhau để chúng ngừng run rẩy. Đây là lý do tại sao nàng không muốn trở về ngôi nhà này và gặp lại chị gái, tại sao nàng xa nhà suốt nhiều năm qua. Có quá nhiều điều đau đớn giữa họ. Nàng bật radio để át đi những suy nghĩ trong đầu.

Một giọng nói khọt khẹt vang lên trên sóng vô tuyến.

"... Thống chế Pétain đang nói với các bạn..."

Isabelle nhú mào. Pétain là một vị anh hùng thời Thế chiến I, một người lãnh đạo được yêu quý của nước Pháp. Nàng vặn âm thanh to lên.

Vianne đến bên cạnh em gái.

"... tôi đảm trách việc điều hành chính phủ Pháp..."

Tín hiệu bị nhiễu làm mất giọng nói trầm ấm của ông. Isabelle sốt ruột đập chiếc radio.

"... quân đội đáng khâm phục của chúng ta đang chiến đấu bằng một sự anh hùng tương xứng với truyền thống quân sự lâu đời trước một kẻ thù trội hơn về quân số và khí tài..."

Lại nhiều. Isabelle đập chiếc radio, miệng lầm bầm chửi.

"... trong những giờ phút đau thương này, tôi nghĩ đến những người tản cư bất hạnh đang mắc kẹt trên các tuyến đường trong nỗi khổ khổ cùng cực. Tôi xin dành sự cảm thông và lo lắng cho họ. Với trái tim tan nát, tôi phải thông báo với các bạn ngày hôm nay rằng, chúng ta cần ngưng chiến."

- Chúng ta đã thắng rồi sao? - Vianne hỏi.

- Xuyt.

"... đích thân tôi đêm qua đã liên lạc với đối phương để hỏi xem ông ta có sẵn sàng thảo luận với tôi như những người lính sau cuộc tập kích hiện tại, và về những cách thức để chấm dứt chiến sự trong danh dự."

Giọng nói của ông ta tiếp tục vang lên đều đều, thông báo những thứ như "những ngày tháng gian khó", "kiểm soát nỗi đau đớn" và tệ hơn cả là "vận mệnh của tổ quốc". Rồi ông ta nói ra từ mà Isabelle chưa bao giờ nghĩ mình sẽ nghe thấy trên đất Pháp.

Đầu hàng.

Đột nhiên thấy khó thở, không tài nào hít được không khí vào phổi, nàng tập tễnh rời khỏi phòng trên đôi chân rướm máu và bước ra sân sau.

Đầu hàng. Nước Pháp. Đầu hàng Hitler.

- Chắc như thế là tốt nhất. - Chị gái nàng bình thản lên tiếng. Chị đã ra ngoài này từ lúc nào? - Em đã biết thống chế Pétain rồi đấy. Ông là một người anh hùng vĩ đại. Nếu thống chế nói chúng ta phải ngừng chiến đấu thì chúng ta ngừng thôi. Chị tin chắc ông sẽ thương lượng với Hitler.

Vianne nắm lấy tay Isabelle. Nàng rút tay lại. Hành động cầm tay an ủi của Vianne khiến nàng phát ốm. Nàng quay người đối diện với

chị gái.

- Không ai đi thương lượng với những kẻ như Hitler.

- Thế ra em hiểu biết hơn cả các tướng lĩnh anh hùng của chúng ta cơ à?

- Em chỉ biết là chúng ta không nên bỏ cuộc.

Vianne chặc lưỡi khe khẽ.

- Nếu thống chế Pétain đã cho rằng đầu hàng là tốt nhất cho nước Pháp thì đúng là như thế. Không nói nhiều. Ít nhất chiến tranh sẽ chấm dứt và những người đàn ông có thể về nhà.

- Chị thật ngu ngốc.

- Tốt thôi. - Vianne đáp rồi quay trở vào nhà.

Isabelle khum tay che mắt nhìn lên bầu trời không một gợn mây. Còn bao lâu nữa thì bầu trời xanh này sẽ đầy máy bay Đức?

Nàng không biết mình đã đứng như thế bao lâu, trong lòng hình dung ra điều tồi tệ nhất - cảnh bọn phát xít trút bom đạn xuống phụ nữ và trẻ em ở Tours để tàn sát họ, khiến máu họ nhuộm đỏ cả thảm cỏ xanh.

- Dì Isabelle?

Isabelle nghe thấy một giọng nói nhỏ ngập ngừng vang lên từ xa. Nàng từ từ quay lại.

Một bé gái xinh xắn đang đứng nơi cửa sau của căn nhà. Cô bé có nước da giống mẹ, trắng mịn như men sứ, đôi mắt biết nói và mái tóc nhìn xa có màu đen như than, giống hệt bố. Dường như cô bé bước ra từ trong chuyện cổ tích *Nàng Bạch Tuyết* hoặc *Công chúa ngủ trong rừng*.

- Lẽ nào cháu là Sophie? - Isabelle thốt lên. - Lần cuối cùng dì gặp cháu... cháu còn đang mút ngón tay.

- Thỉnh thoảng cháu vẫn còn làm thế. - Sophie đáp với một nụ cười bí hiểm. - Dì đừng tiết lộ chuyện đó nhé?

- Dì á? Dì là người giữ bí mật giỏi nhất trên đời. - Isabelle tiến lại chỗ con bé, thầm nghĩ, cháu tôi. Gia đình. - Dì có nên nói cháu biết một bí mật không nhỉ, để cho công bằng?

Sophie gật đầu lia lịa, mắt mở to.

- Dì có thể trở thành vô hình.

- Không thể nào.

Isabelle nhìn thấy Vianne xuất hiện trên ngưỡng cửa.

- Cháu hỏi mẹ mà xem. Dì đã từng lên lên tàu hỏa, trèo ra ngoài cửa sổ và trốn khỏi các tu viện. Tất cả những chuyện đó là do dì có thể biến mất.

- Isabelle. - Vianne nói với giọng nghiêm khắc.

Sophie ngược nhìn Isabelle với vẻ thích thú.

- Thật hả dì?

Isabelle liếc nhìn chị gái.

- Thật dễ dàng biến mất khi không có ai để mắt đến chúng ta.

- Cháu đang nhìn dì đây. - Sophie nói. - Bây giờ dì biến mất được không?

Isabelle bật cười.

- Tất nhiên là không rồi. Phép thuật phải bắt ngờ mới linh nghiệm được, đúng không nào? Bây giờ dì cháu mình chơi một ván cờ ca rô nhé?

Đầu hàng là một viên thuốc đắng khó nuốt, nhưng thống chế Pétain là một người chính trực. Một người hùng của cuộc chiến tranh với nước Đức trước kia. Phải, ông đã già, nhưng Vianne tin rằng điều đó chỉ mang lại cho ông một tầm nhìn tốt hơn để đánh giá tình thế của họ. Ông đã tìm ra cách để đưa cánh nam giới trở về nhà, như vậy mọi chuyện sẽ không giống như Thế chiến I.

Vianne hiểu được điều mà Isabelle không thể hiểu: Pétain thay mặt dân Pháp, đầu hàng để cứu sinh mạng người dân, giữ gìn đất nước và cuộc sống của họ. Thực ra thì những điều kiện đầu hàng khá là ngặt nghèo: nước Pháp bị cắt ngang và chia thành hai khu vực. Vùng Tạm chiếm - nửa phía bắc của đất nước và các bờ biển, bao gồm Carriveau - sẽ bị Đức chiếm đóng và cai quản. Vùng trung tâm rộng lớn của đất nước ở phía nam Paris sẽ là Vùng Tự do, được chính quyền mới của Pháp đóng tại Vichy, do chính thống chế Pétain lãnh đạo cai quản, trong khuôn khổ hợp tác với bọn Nazi* .

Ngay sau khi nước Pháp đầu hàng, thực phẩm trở nên khan hiếm. Mọi người không thể kiếm được xà phòng giặt, không thể trông đợi vào tem phiếu. Dịch vụ điện thoại cũng như bưu chính pháp phù không thể tin tưởng được. Quân phát xít đã cắt đứt một cách hiệu quả sự liên lạc giữa các thành phố và thị trấn. Loại thư từ duy nhất được cho phép là bưu thiếp chính thức của Đức. Nhưng đối với Vianne, những thay đổi đó chưa phải là điều tồi tệ nhất.

Isabelle đã trở nên không thể sống chung nổi. Đã nhiều lần kể từ sau khi nước Pháp đầu hàng, trong khi Vianne ra sức sửa sang và trồng lại khu vườn, cứu chữa các loại cây ăn quả, chị bắt gặp Isabelle đứng ở cổng sau nhìn lên trời như thể có thứ gì đó khủng khiếp và u ám đang kéo đến.

Tất cả những gì Isabelle nhắc đến là sự ác ôn của Đức Quốc xã, cũng như quyết tâm tiêu diệt nước Pháp của bọn chúng. Cô em gái của chị không có năng khiếu giữ mồm giữ miệng, tất nhiên rồi, và vì Vianne từ chối lắng nghe, nên Sophie trở thành thính giả trung thành của Isabelle. Người dì quý hóa nhồi sọ con bé với những hình ảnh kinh hoàng của viễn cảnh sắp diễn ra, nhiều đến mức con bé mơ thấy ác mộng. Vianne không dám bỏ lại hai dì cháu ở nhà một mình, nên hôm nay, cũng giống như những ngày trước đó, chị đưa cả hai đi cùng mình vào thành phố để đổi tem phiếu.

Ba người đứng xếp hàng ở hiệu bán thịt đã được hai tiếng đồng hồ. Isabelle cắn nhai luôn miếng trong suốt thời gian đó, như thể việc đi mua thực phẩm là một chuyện quá vô lý.

- Chị Vianne, nhìn kia. - Isabelle nói. - Chúa ơi.

Giọng nàng trở nên nghiêm trọng hơn:

- Chị Vianne. Nhìn kia.

Vianne quay lại để bảo em gái im lặng, và chị nhìn thấy bọn họ. Quân Đức.

Suốt dọc con phố, mọi cửa nẻo đóng sầm lại. Mọi người tản đi nhanh đến nỗi đột nhiên Vianne thấy mình đứng trơ trọi trên hè đường cùng với em gái và con gái. Chị tóm lấy Sophie và kéo con bé nép vào cánh cửa đóng kín của hiệu thịt.

Riêng Isabelle buống bình bước ra giữa đường.

- Isabelle. - Vianne khẽ rít lên, nhưng em gái chị vẫn điềm nhiên như không, đôi mắt xanh lục của cô gái long lanh hận thù trên khuôn mặt trắng xanh với những đường nét thanh tú mang đầy thương tích.

Chiếc xe tải đi đầu dừng lại ngay phía trước Isabelle. Trên xe, những người lính ngồi trên các băng ghế đối diện nhau, súng đặt hờ trong lòng. Khuôn mặt họ trẻ trung bảnh bao và hăm hở dưới những chiếc mũ sắt mới tinh, huy chương lấp lánh trên bộ quân phục màu xanh xám. Hầu hết họ đều còn trẻ. Không phải những con quái vật, mà chỉ là những chàng trai. Họ vươn cổ nhìn xem điều gì đã làm

chiếc xe dừng lại. Khi trông thấy Isabelle đứng đó, những người lính mỉm cười và vẫy tay.

Vianne nắm lấy tay Isabelle và lôi nàng tránh qua một bên.

Đoàn xe quân sự âm âm chạy ngang qua chỗ họ, những chiếc xe quân dụng mô tô và xe tải phủ vải ngụy trang. Xe tăng bọc thép rầm rập lăn bánh trên con đường lát đá. Tiếp đến là những người lính.

Họ hành quân thành hàng đôi tiến vào thành phố.

Isabelle bạo dạn đi xuôi con phố Victor Hugo cùng với họ. Những người lính Đức vẫy chào cô gái, nom họ giống như khách du lịch hơn là những kẻ đi xâm chiếm.

- Mẹ ơi, không thể để đi một mình như thế kia. - Sophie nói.

- Khỉ thật. - Vianne nắm tay Sophie và đuổi theo em gái. Hai mẹ con bắt kịp Isabelle ở khỏi phố tiếp theo.

Quảng trường của thành phố thường ngày đông đúc, giờ đây vắng tanh vắng ngắt. Chỉ có vài cư dân dám nán lại khi đoàn xe của Đức dừng phía trước tòa thị chính.

Một sĩ quan xuất hiện. Vianne đoán anh ta là sĩ quan khi nghe cách anh ta ra lệnh.

Toán lính Đức hành quân quanh quảng trường lát đá, chiếm lấy nó bằng sự hiện diện áp đảo của mình. Họ hạ lá cờ Pháp xuống rồi thay thế bằng cờ phát xít: một chữ thập ngoặc to màu đen trên nền đỏ và đen. Khi lá cờ đã được kéo lên, những người lính Đức dừng lại, giơ cao tay phải và hô vang:

- Heil Hitler.

- Em mà có súng, - Isabelle lên tiếng, - em sẽ cho bọn chúng thấy không phải tất cả chúng ta đều muốn đầu hàng.

- Xuyt. - Vianne nói. - Cứ ăn nói kiểu ấy em sẽ khiến chúng ta bị giết chết mất. Đi thôi.

- Không. Em muốn...

Vianne quay mặt đối diện với Isabelle.

- Đủ rồi đấy. Em không được làm họ chú ý đến chúng ta. Hiểu chưa?

Isabelle ném ánh mắt hận thù lần cuối vào toán lính rồi để cho Vianne dắt đi.

Cả ba người rời con phố chính và lách qua một khe tường để vào một cái ngách nằm phía sau hiệu bán mũ. Họ có thể nghe thấy đám lính Đức bắt đầu hát. Rồi một phát súng vang lên. Một phát súng khác. Ai đó hét lên.

Isabelle dừng lại.

- Đừng có điên. - Vianne nói. - Đi.

Họ tiếp tục đi trong các ngõ ngách tăm tối, nấp vào trong các ngưỡng cửa khi nghe thấy tiếng người tiến đến chỗ mình. Chuyển đi tốn nhiều thời gian hơn thường lệ, nhưng cuối cùng họ cũng đã quay lại con đường đất. Cả ba im lặng đi qua nghĩa trang và suốt quãng đường về nhà. Khi đã về đến nơi, Vianne khép cửa sau lưng rồi khóa lại.

- Chị thấy chưa? - Isabelle nói ngay, rõ ràng chỉ chờ được bật ra câu hỏi đó.

- Con về phòng đi. - Vianne nói với Sophie. Chị không muốn con bé nghe thấy những điều mà dì của nó sắp nói.

Vianne gỡ mũ và đặt chiếc làn trống không xuống. Bàn tay chị run lẩy bẩy.

- Bọn chúng tới đây vì cái sân bay. - Isabelle nói. Nàng bắt đầu đi qua đi lại. - Em không nghĩ mọi chuyện lại xảy ra nhanh đến thế, ngay cả khi chúng ta đã đầu hàng. Em không tin... Em cứ tưởng dù sao quân đội chúng ta vẫn sẽ chiến đấu tiếp. Em tưởng...

- Đừng có cắn móng tay nữa. Em làm nó chảy máu bây giờ.

Isabelle trông như một mụ điên, với mái tóc vàng dài đến thắt lưng lòa xòa trên khuôn mặt bầm giập, nhăn nhó giận dữ.

- Bọn Đức Quốc xã đang ở đây, chị Vianne. Trên đất Carriveau. Lá cờ của chúng đang tung bay ngạo nghễ trước tòa thị chính, cũng như trên Khải hoàn môn và tháp Eiffel. Chỉ vừa tràn vào thành phố được năm phút là chúng đã nổ súng.

- Chiến tranh đã qua rồi, Isabelle. Thống chế Pétain đã nói như thế.

- Chiến tranh đã qua rồi á? Qua rồi? Chị có trông thấy bọn chúng ở ngoài đó, cùng với súng ống, cờ quạt và thái độ ngạo mạn không đấy? Chúng ta cần phải rời khỏi đây, V. Chúng ta sẽ gọi Sophie và rời Carriveau.

- Rồi ta đi đâu?

- Bất cứ đâu. Lyon, biết đâu đấy. Hoặc Provence. Cái thành phố trong vùng Dordogne nơi mẹ chào đời tên gì ấy nhỉ? Brantôme. Chúng ta có thể tìm người bạn của mẹ, cái bà người Basque ấy, bà ấy tên gì nhỉ? Bà Babineau. Bà ta có thể giúp chúng ta.

- Em làm chị nhức đầu quá.

- Nhức đầu cũng chẳng là gì nếu so với những vấn đề khác của chị. - Isabelle lại đi tới đi lui. Vianne tiến đến gần nàng.

- Em sẽ không làm bất cứ điều điên rồ hoặc ngu ngốc nào. Hiểu chưa?

Isabelle găm lên tức tối rồi bước lên gác, đóng sập cửa phòng sau lưng.

+++++

Đầu hàng. Hai chữ đó cứ luẩn quẩn trong đầu Isabelle. Đêm đó, lúc nằm nhìn trần nhà trong phòng dành cho khách ở tầng dưới, nàng cảm thấy uất giận đến độ không thể suy nghĩ mạch lạc được.

Không lẽ nàng phải trải qua cuộc chiến tranh trong ngôi nhà này như một đứa con gái vô dụng, chỉ biết giặt giũ, xếp hàng chờ thực phẩm và quét nhà? Không lẽ nàng phải đứng nhìn quân thù lấy đi mọi thứ của nước Pháp?

Isabelle vẫn luôn cảm thấy cô độc và bức bối, nhưng chưa bao giờ gay gắt như bây giờ. Nàng bị mắc kẹt ở vùng thôn quê này, không có bạn bè và cũng chẳng có gì để làm.

Không. Chắc chắn phải có thứ gì đó nàng làm được. Kể cả ở đây, vào lúc này. *Giấu đi những thứ giá trị.* Đó là tất cả những gì nàng nghĩ ra. Quân Đức sẽ cướp phá các ngôi nhà trong thành phố, nàng chắc chắn như vậy, và chúng sẽ lấy đi mọi thứ có giá trị. Chính phủ Pháp hèn nhát cũng đã biết điều đó. Do vậy bọn họ mới đưa nhiều hiện vật quý ra khỏi Louvre và thay bằng tranh giả.

- Kế hoạch cũng chẳng có gì ghê gớm. - Isabelle lẩm bẩm. Nhưng có còn hơn không.

Ngày hôm sau, ngay khi Vianne và Sophie đi đến trường, Isabelle bắt tay vào việc, phớt lờ yêu cầu đi mua thực phẩm của chị gái. Nàng không thể chịu đựng nổi việc nhìn thấy bọn phát xít, và nhìn một ngày chẳng phải là vấn đề to tát gì. Thế là nàng đi lòng sục quanh nhà, mở các loại tủ, lục mọi ngăn kéo và nhòm dưới gầm giường. Nàng lấy ra tất cả những món đồ có giá trị và đặt lên cái bàn có chân rời trong phòng ăn. Có rất nhiều món đồ gia truyền giá trị. Đẳng ten của bà cố làm, một bộ lọ đựng muối và tiêu bằng bạc, một cái đĩa sứ Limoges viền vàng của bà cô, một số bức tranh nhỏ thuộc trường phái ấn tượng, một cái khăn trải bàn bằng đẳng ten Alençon màu ngà, một số album ảnh, một bức ảnh chụp hai vợ chồng chị Vianne và bé Sophie lồng trong khung bằng bạc, chuỗi hạt trai của mẹ, váy cưới của chị Vianne, cùng nhiều món khác. Isabelle đóng tất cả những gì có thể chui lọt vào một cái rương bằng gỗ có đai da, rồi kéo nó qua bãi cỏ, nhả mặt mỗi khi chiếc rương cọ vào hòn đá hoặc va phải thứ gì đó. Nàng thở hồng hộc và toát mồ hôi hột khi đến được nhà kho.

Cái kho nhỏ hơn so với những gì Isabelle còn nhớ. Vừa cỏ khô, nơi duy nhất trên thế giới này cho nàng cảm giác hạnh phúc, thực ra chỉ chiếm một phần nhỏ của cái gác lửng nằm chênh vênh trên đầu một chiếc thang ọp ẹp và bên dưới lớp mái đầy những khe hở để lộ bầu trời. Nàng đã bỏ ra bao nhiêu giờ ở đây, một mình với những

quyển sách tranh, vờ như ai đó đủ quan tâm để đến tìm mình? Chờ đợi một người chị gái luôn đi với Rachel hoặc Antoine.

Nàng gạt ký ức đó sang một bên.

Khoảng giữa của nhà kho chỉ rộng chừng chín mét. Nó được ông của Isabelle xây dựng để cất xe ngựa - vào cái thời mà gia đình nàng còn khá giả. Bây giờ thì chỉ có một chiếc Renault cũ kỹ nằm tro trọi giữa kho. Các ngăn chuồng chất đầy những bộ phận của máy kéo, những chiếc thang gỗ dính đầy mạng nhện và các dụng cụ nhà nông han gỉ.

Isabelle đóng cửa kho lại rồi đi tới chỗ chiếc xe hơi. Cánh cửa bên phía tài xế kêu ken két kháng cự nhưng rồi cũng nhượng bộ. Nàng ngồi vào ghế, khởi động máy, chạy lùi khoảng hơn hai mét, rồi dừng lại.

Cánh cửa sập đã lộ ra. Với chiều dài chừng một mét rưỡi, ngang khoảng một mét hai, cấu tạo bởi các thanh ván gỗ kết đai da, cánh cửa xuống hằm gần như không thể nhận ra được, đặc biệt là lúc này, khi nó phủ đầy bụi và cỏ khô. Isabelle kéo cánh cửa lên, để cho nó tựa vào cái cản xóc móp méo của chiếc Renault, rồi quan sát khoảng trống đen tối sực mùi ẩm mốc.

Isabelle bật đèn pin, kẹp nó vào nách rồi từ từ leo xuống thang, nắm lấy đai da lôi chiếc rương từng nấc thang một cho đến khi xuống đến nơi. Chiếc rương kêu ầm ỹ khi chạm vào từng nấc thang rồi tiếp đất đánh thình phía sau lưng Isabelle.

Cũng giống như vừa cỏ, đối với con bé Isabelle trước đây, cái hốc bí mật này ngày trước có vẻ to hơn. Nó rộng khoảng hai mét rưỡi và dài ba mét, chạy dọc theo một bên là giá để đồ, trên sàn có một tấm nệm cũ. Những ngăn kệ từng được dùng làm nơi cất những cái thùng nấu rượu, nhưng giờ đây chỉ còn chông chênh một chiếc đèn lồng.

Isabelle đẩy cái rương vào góc cuối hầm rồi quay trở vào nhà, gom góp vài món đồ hộp, chần, dụng cụ y tế, khẩu súng ngắn của cha nàng và một chai rượu. Nàng đem chất những thứ đó lên các ngăn kệ trong hầm.

Khi Isabelle trèo lên thang, nàng nhìn thấy chị Vianne đang đứng lù lù trong nhà kho.

- Em đang làm cái quái gì ở đây vậy?

Isabelle lau bàn tay đầy bụi vào lớp vải bông đã sờn của chiếc váy đang mặc.

- Cát giấu những thứ có giá trị của chị và một ít đồ dự trữ, trong trường hợp chúng ta cần phải lẩn trốn bọn phát xít. Chị xuống xem đi. Em đã làm khá ổn đấy chứ, em nghĩ vậy.

Isabelle lại trèo xuống thang, theo sau là Vianne. Nàng thấp đèn, tự hào chỉ khẩu súng của cha, các món thực phẩm và dụng cụ y tế.

Vianne đi thẳng tới chỗ cái hộp đựng nữ trang của mẹ và mở nó ra.

Bên trong hộp là những chiếc ghim cài áo, hoa tai và vòng cổ, chủ yếu là các phụ kiện trang phục. Dưới đáy hộp, nằm trên lớp nhung xanh là chuỗi hạt ngọc trai mà lần lượt bà và mẹ đã đeo trong ngày cưới.

- Có thể một ngày nào đó chị sẽ cần phải bán chúng. - Isabelle nói Vianne đóng sập cái hộp lại.

- Đây là những món đồ gia truyền, Isabelle. Để dành cho đám cưới của Sophie, và của em. Chị sẽ không bao giờ bán chúng. Vianne sốt ruột thở dài và quay nhìn cô em gái. - Hôm nay em mua được thực phẩm gì trong thành phố?

- Em làm chuyện này thay vào đó.

- À, phải rồi. Cát giấu chỗ ngọc trai của mẹ quan trọng hơn việc nấu bữa tối cho cháu em ăn. Chị chịu em rồi đấy, Isabelle.

Vianne trèo lên thang, thể hiện thái độ không bằng lòng qua những tiếng hậm hực.

Isabelle leo ra khỏi căn hầm và lái chiếc Renault trở về vị trí cũ, phía trên cửa sập. Sau đó nàng giấu chìa khóa sau một tấm ván gậy

trong một cái chuồng. Cuối cùng, nàng gỡ luôn cái nắp bộ chia điện và giấu chúng cùng chỗ với mấy cái chìa khóa.

Khi rút cuộc Isabelle cũng quay vào nhà, Vianne đang rán khoai tây trên một chiếc chảo gang trong bếp.

- Chị hy vọng em không đói.

- Em không đói. - Isabelle đi qua chỗ Vianne mà không buồn nhìn vào mắt chị. - À, em đã giấu chìa khóa và nắp bộ chia điện trong ngăn chuồng đầu tiên, phía sau một tấm ván gãy.

Nói đoạn nàng bước vào phòng khách, bật đài và ghé tai lắng nghe tin tức trên đài BBC. Âm thanh khọt khẹt vang lên, rồi một giọng nói không quen tuyên bố: "Đây là đài BBC. Tướng de Gaulle đang nói với các bạn."

- Chị Vianne! - Isabelle gọi vọng vào trong bếp. - Tướng de Gaulle là ai vậy?

Vianne bước sang phòng khách và lau tay vào tạp dề.

- Cái gì...

- Xuyt. - Isabelle cắt ngang.

"... những người từ nhiều năm qua chỉ huy quân đội Pháp đã thành lập một chính phủ. Chính phủ này, viện cớ thất bại của quân đội chúng ta, đã tiếp cận quân thù để bãi chiến."

Isabelle nhìn chăm chăm chiếc radio nhỏ, sửng sò. Người đàn ông mà họ chưa bao giờ nghe nhắc tới đang nói trực tiếp với nhân dân Pháp, không phải theo cách của Pétain từng làm, mà với một giọng say sưa.

- Viện cớ thất bại. Em biết ngay mà!

"... Quả thực, chúng ta đã và đang bị sức mạnh cơ khí của đối phương vượt mặt, cả dưới mặt đất lẫn trên không... Xe tăng, máy bay và chiến thuật của người Đức đã làm các tướng lĩnh của chúng ta bất ngờ và đẩy họ đến tình trạng hôm nay. Nhưng chúng ta đã nói lời sau cùng chưa? Mọi hy vọng đã hết chưa? Thất bại đã là quyết định chưa?"

- Trời ơi! - Isabelle thốt lên. Đây chính là điều mà nàng đang chờ nghe. Phải có chuyện gì đó để làm, một cuộc đấu tranh để tham gia. Đấu hàng chưa phải là kết thúc.

“Dù có thể nào đi nữa, ngọn lửa kháng chiến của nước Pháp cũng không được tắt và sẽ không tắt.”

Isabelle gần như không nhận ra mình đang khóc. Nước Pháp không bỏ cuộc. Bây giờ tất cả những gì nàng phải làm là tìm ra cách đáp lại lời kêu gọi này.

+++++

Hai ngày sau khi chiếm Carriveau, Đức Quốc xã tổ chức một cuộc triệu tập vào buổi chiều tối. Mọi người đều phải tham gia, không có ngoại lệ. Mặc dù thế, Vianne cũng phải tranh đấu mãi Isabelle mới chịu đến. Như thường lệ, Isabelle không nghĩ những luật lệ thông thường có liên quan gì với mình, và nàng muốn dùng sự thách thức để cho thấy mình không bằng lòng. Như thể người Đức thêm bận tâm xem một con bé mười tám béc đồng nghĩ gì về sự chiếm đóng của bọn họ.

- Chờ đấy. - Vianne nói sau khi rút cuộc cũng đưa được Isabelle và Sophie ra khỏi nhà. Chị nhẹ nhàng đóng cánh cổng xiêu vẹo phía sau lưng họ. Nó kêu cách khi khép lại.

Giây lát sau, Rachel xuất hiện trên đường và tiến về phía họ, trên tay bế đứa bé và Sarah đi bên cạnh.

- Đây là Sarah, bạn gái thân nhất của cháu. - Sophie giới thiệu bạn với Isabelle.

- Isabelle, - Rachel mỉm cười lên tiếng, - thật vui khi được gặp lại em.

- Thật ă? - Isabelle hỏi lại.

Rachel tiến đến gần hơn.

- Chuyện đó lâu rồi mà. - Rachel nhẹ nhàng đáp. - Hồi đó bọn chị còn trẻ, ngu ngốc và ích kỷ. Chị xin lỗi vì đã cư xử không phải với

em. Phốt lờ em. Chắc chuyện đó làm em rất đau đớn.

Isabelle mở miệng, nhưng rồi khép lại. Nàng không có gì để nói.

- Ta đi thôi. - Vianne lên tiếng, chị hơi bực vì Rachel nói ra được với Isabelle điều mà chị không thể nói. - Chúng ta không nên đến muộn.

Dù trời đã về chiều, nhiệt độ vẫn ấm một cách khác thường, và chẳng mấy chốc Vianne bắt đầu đổ mồ hôi. Trong thành phố, họ nhập vào đám người xì xầm đứng kín mít con phố nhỏ lát đá, suốt từ mặt tiền bên này sang mặt tiền bên kia. Cửa chớp của các cửa hiệu và cửa sổ được đóng lại, mặc dù nhiệt độ bên trong sẽ trở nên không chịu nổi khi mọi người về nhà. Đa phần các tủ bày hàng đều trống rỗng, một chuyện không có gì là ngạc nhiên. Người Đức ăn rất nhiều, tẻ hơn nữa, họ bỏ bữa thức ăn trên đĩa khi ăn ở quán. Thật vô ý thức và tàn nhẫn, trong khi nhiều bà mẹ đang phải tần tặn từng chút thức ăn dự trữ để nuôi con. Tranh cổ động cho Đức Quốc xã được dán khắp nơi, những tấm áp phích vẽ hình lính Đức được trẻ em Pháp vây quanh, với dòng khẩu hiệu động viên người Pháp chấp nhận những kẻ chinh phục và trở thành công dân tốt của Đế quốc Đức.

Khi đám đông tiến đến gần tòa thị chính, tiếng xì xầm chấm dứt. Lúc lại gần, cảm giác của mọi người càng tẻ hơn khi họ phải làm theo hướng dẫn, mù quáng đi vào trong một nơi có cửa ra vào bị canh gác và cửa sổ bị khóa.

- Chúng ta không nên vào trong đó. - Isabelle nói.

Đứng bên cạnh và cao hơn cả hai chị em, Rachel chặc lưỡi. Chị xốc lại đứa bé trên tay, vỗ nhẹ nhẹ dỗ dành.

- Chúng ta đều được triệu tập.

- Càng có lý do để trốn. - Isabelle đáp.

- Sophie và chị sẽ vào trong. - Vianne nói, mặc dù phải thừa nhận là chị linh tính có chuyện gì đó.

- Em có cảm giác không hay về chuyện này. - Isabelle lẩm bẩm.

Như một con cuốn chiếu, đoàn người tiến vào trong tòa thị chính. Trước kia các bức tường được treo tranh thảm, vốn là những báu vật được để lại từ thời vua chúa, khi thung lũng sông Loire từng là nơi săn bắn của hoàng gia, nhưng giờ thì tất cả đã biến mất. Thay vào đó là những lá cờ chữ thập ngoặc, tranh cổ động với dòng chữ *"Hãy tin ở nước Đức!"* và một ảnh chân dung cỡ lớn của Hitler.

Bên dưới tấm ảnh là một người đàn ông mặc quân phục màu đen có đeo nhiều huân chương, chữ thập sắt, quần chèn và đi đôi ủng bóng lộn. Một dải băng màu đỏ có in hình chữ thập ngoặc được đeo trên bắp tay ông ta.

Khi hội trường đã đầy người, lính gác đóng mấy cánh cửa bằng gỗ sồi lại, làm chúng phát ra những tiếng ken két phản đối. Người sĩ quan đứng ở phía đầu hội trường đối mặt với mọi người, giơ cánh tay phải lên và hô to: "Heil Hitler."

Mọi người xầm xì bàn tán. Họ nên làm gì đây?

- Heil Hitler. - Một số người miễn cưỡng lên tiếng.

Gian phòng bắt đầu bốc mùi mồ hôi, mùi xi đánh giày và khói thuốc.

- Tôi là Thiếu tá Weldt, thuộc lực lượng mật vụ Gestapo - Người đàn ông mặc quân phục đen nói bằng một thứ tiếng Pháp khá nặng - Tôi đến đây để thi hành những điều khoản đình chiến nhân danh nước Đức và Quốc trưởng. Sẽ không khó khăn nhiều đối với những người tuân thủ quy định - Ông ta háng giọng - Sau đây là các quy định: Tất cả radio phải được giao nộp cho chúng tôi tại tòa thị chính, ngay lập tức, cũng như súng đạn và chất nổ. Mọi phương tiện đi lại sẽ bị trưng thu. Tất cả các cửa sổ sẽ được lắp vật liệu che chắn, và mọi người phải thực hiện việc che cửa sổ. Đúng chín giờ tối, lệnh giới nghiêm sẽ bắt đầu. Không ánh đèn nào được bật sau khi trời tối. Chúng tôi sẽ kiểm soát toàn bộ thực phẩm dù là được trồng tại địa phương hay được nhập khẩu.

Ông ta ngừng lời và quan sát đám đông trước mặt.

- Cũng không quá tệ, đúng không? Chúng ta sẽ chung sống hòa bình, đúng không? Nhưng mọi người nên biết một điều. Tất cả mọi hành vi phá hoại, do thám hoặc kháng cự sẽ bị xử lý một cách nhanh chóng và không nhân nhượng. Hình phạt dành cho những hành vi như vậy là tử hình. - Weldt lấy một gói thuốc lá từ trong túi áo ngực ra và rút một điếu. Sau khi châm thuốc, ông ta quan sát mọi người kỹ lưỡng như thể đang ghi nhớ từng khuôn mặt. - Ngoài ra, mặc dù nhiều binh lính tơi tả và hèn nhát của các người đang quay về nhà, chúng tôi phải thông báo những tù binh do chúng tôi bắt được sẽ bị giữ lại Đức.

Vianne cảm thấy sự hoang mang lan dần trong khán phòng. Chị nhìn gương mặt vương đỏ lựng nhiều chỗ của Rachel, dấu hiệu của nỗi lo lắng.

- Marc và Antoine sẽ về nhà. - Rachel nói một cách cứng cỏi.

Tay Thiếu tá nói tiếp:

- Bây giờ mọi người có thể ra về, tôi tin chắc chúng ta đã hiểu nhau. Các sĩ quan của tôi sẽ trực tại đây cho đến tám giờ bốn mươi lăm phút tối. Họ sẽ tiếp nhận các món đồ mà mọi người giao nộp. Đừng để quá muộn. Và... - Ông ta điềm nhiên nở một nụ cười - Đừng liều mạng chỉ để giữ lại một chiếc radio. Bất cứ thứ gì mọi người giữ lại, hoặc giấu giếm, chúng tôi sẽ tìm ra, và một khi tìm được... thì chỉ có chết. - Ông ta nói từ chết rất thoải mái, kèm theo một nụ cười tươi đến nỗi thoát đầu mọi người không hiểu gì cả.

Đám đông đứng đó một lúc, không rõ liệu có an toàn khi di chuyển hay không. Không ai muốn trở thành người cất bước đầu tiên. Thế rồi đột nhiên họ cùng chuyển động, đồng loạt tiến về phía cửa ra vào.

- Đồ con hoang. - Isabelle nói khi mọi người đã đi vào một cái ngõ.

- Mình cứ tưởng bọn họ sẽ để cho chúng ta giữ lại mấy khẩu súng. - Rachel vừa nói vừa châm thuốc, hít một hơi rồi phả khói ra.

- Em sẽ giữ khẩu súng của chúng ta, chắc chắn rồi. - Isabelle nói to. - Cả cái radio nữa.

- Xuyt. - Vianne đe.

- Tướng de Gaulle nghĩ rằng...

- Chị không muốn nghe chuyện ngu ngốc đó. Chúng ta phải cúi đầu cho đến khi cánh đàn ông về nhà. - Vianne nói.

- Trời ơi. - Isabelle gất lên. - Chị nghĩ chồng chị có thể khắc phục được tình trạng này sao?

- Không. - Vianne đáp. - Chị tin sai chỗ rằng em và ông tướng de Gaulle vô danh tiểu tốt kia sẽ làm được điều đó. Giờ thì đi thôi. Trong khi bọn em nung nấu một kế hoạch giải cứu nước Pháp, chị cần chăm sóc mảnh vườn của mình. Đi nào, Rachel, bọn đàn độn chúng mình nên tránh xa chuyện này.

Vianne nắm chặt tay Sophie và nhanh chóng đi đằng trước, không buồn ngoái lại để xem Isabelle có đi theo hay không. Chị biết em gái mình đang bị tụt lại phía sau, khắp khiễng lê bước trên đôi chân bị thương. Bình thường thì chị đã đi chậm lại để bước cùng với Isabelle, nhưng lúc này chị điên tiết đến độ bất cần.

- Có lẽ em gái cậu không sai. - Rachel nói khi hai người đi ngang qua nhà thờ kiểu Norman nằm ở rìa thành phố.

- Nếu cậu chọn đứng về phe nó trong chuyện này, có lẽ mình buộc phải làm cậu tổn thương đấy, Rachel.

- Nói thế, chứ em gái cậu có lẽ không hoàn toàn sai.

Vianne thở dài.

- Đừng có nói với nó như thế. Hiện tại nó đã quá đáng lắm rồi.

- Con bé sẽ phải học cách xử sự đúng mực.

- Cậu đi mà dạy nó ấy. Con bé đặc biệt cứng đầu trong việc tự cải thiện bản thân hoặc lắng nghe lẽ phải. Nó đã được gửi đến hai trường trung học mà vẫn không thể giữ mồm giữ miệng hoặc ăn nói cho phải phép. Cách đây hai ngày, thay vì vào thành phố mua thịt,

nó giấu của cải và sắp xếp chỗ trốn cho bọn mình. Để đề phòng, theo lời nó.

- Có lẽ mình cũng nên cất giấu đồ có giá trị. Mặc dù bọn mình chẳng có gì nhiều.

Vianne mím môi. Có bàn cãi thêm về chuyện này cũng chẳng để làm gì. Không lâu nữa Antoine sẽ trở về nhà và giúp đưa Isabelle vào khuôn phép.

Tại cổng nhà, Vianne chào Rachel và hai đứa con của chị.

- Tại sao chúng ta phải nộp cho họ chiếc radio hả mẹ? - Sophie hỏi sau khi mấy mẹ con Rachel đã đi tiếp. - Nó là của bố mà.

- Chúng ta sẽ không nộp đâu. - Isabelle nói ngay khi bắt kịp mọi người. - Chúng ta sẽ giấu nó đi.

- Chúng ta sẽ không giấu cái radio. - Vianne xẵng giọng. - Chúng ta phải làm theo mệnh lệnh và không gây rối. Chẳng bao lâu nữa Antoine sẽ trở về nhà, anh ấy biết mọi người sẽ phải làm gì.

- Chào mừng đến với thời Trung cổ, Sophie. - Isabelle mỉa mai.

Vianne giật mạnh cánh cổng, quên rằng nó đã bị những người tản cư làm hỏng. Cánh cổng tội nghiệp rít lên, mở ra trên cái bản lề duy nhất còn lại. Vianne phải nỗ lực hết sức để làm ra vẻ như không có chuyện gì xảy ra. Chị đi tới căn nhà, mở cửa, rồi lập tức bật đèn trong bếp.

- Sophie. - Chị cất tiếng gọi trong lúc gỡ mũ. - Con dọn bàn nhé?

Vianne mặc kệ tiếng làu bàu phản đối của con bé, một chuyện không có gì ngạc nhiên. Chỉ mới có vài ngày, Isabelle đã kịp dạy cháu gái cãi mẹ.

Vianne châm bếp lò và bắt đầu nấu nướng. Khi nồi xúp kem khoai tây và thịt ba chỉ muối sôi nhẹ nhẹ, chị bắt đầu dọn dẹp. Đương nhiên lúc cần người giúp một tay thì chẳng thấy Isabelle đâu. Chị thở dài rồi đổ nước vào chậu để rửa bát. Chị chăm chú vào công việc đến nỗi phải mất một lúc mới nhận ra có người gõ cửa. Vuốt vội mái tóc, chị bước ra phòng khách, nơi Isabelle đang đuổi

người trên trường kỹ, tay cầm quyển sách. Đọc sách trong khi chị gái nấu nướng và dọn dẹp. Đương nhiên rồi.

- Chị có hẹn ai à? - Isabelle hỏi.

Vianne lắc đầu:

- Có lẽ chúng ta không nên mở cửa. - Isabelle nói. - Cứ vờ như mình không có nhà.

- Chắc là Rachel.

Lại một tiếng gõ cửa nữa. Nắm cửa chậm rãi xoay và cánh cửa kêu ken két, mở ra. Chắc là Rachel rồi. Còn ai nữa...

Một người lính Đức bước vào nhà.

- Ô, tôi xin lỗi. - Anh ta nói tiếng Pháp với một giọng trọ trẹ.

Người lính bỏ mũ xuống, kẹp vào nách, rồi mỉm cười. Anh ta thật đẹp trai - cao ráo với đôi vai rộng, bộ hông hẹp, làn da sáng màu và đôi mắt xám. Vianne đoán anh ta trạc tuổi mình. Bộ quân phục được là thẳng thớm và trông như mới. Một chữ thập sắt tô điểm cho cổ áo của anh ta. Chiếc ống nhòm có dây đeo lưng lẳng trên cổ, và một chiếc thắt lưng da to bản nai nịt vòng eo của người đàn ông. Phía đằng sau anh ta, qua những nhánh cây trong vườn, chị nhìn thấy một chiếc mô tô đậu bên vệ đường. Chiếc xe có ba bánh, với một thùng bên hông và được trang bị súng máy.

- Chào cô. - Anh ta nói với Vianne, đồng thời dập hai gót giày với nhau và gật đầu chào.

- Bà. - Vianne chỉnh lại, thầm mong giọng nói của mình nghe uy quyền và có kiểm soát, nhưng ngay chính tai chị cũng nhận ra sự sợ hãi trong đó. - Bà Mauriac.

- Tôi là *Hauptmann* - Đại úy - Wolfgang Beck - Anh ta đưa cho Vianne một tờ giấy rồi lại dập gót giày. - Tiếng Pháp của tôi không được tốt. Mong chị thứ lỗi cho sự kém cỏi của tôi.

Khi tay Đại úy mỉm cười, hai lúm đồng tiền sâu xuất hiện trên má anh ta. Vianne cầm tờ giấy và nhú mào.

- Tôi không biết tiếng Đức.
- Anh muốn gì? - Isabelle vừa hỏi vừa tiến đến bên cạnh Vianne.
- Ngôi nhà của chị rất đẹp và gần sân bay. Tôi đã để ý điều đó khi mới đến. Chị có bao nhiêu phòng ngủ?

- Sao anh hỏi vậy?

Isabelle cất tiếng đúng lúc Vianne đáp:

- Ba.
- Tôi sẽ đóng tại đây. - Tay Đại úy đáp.
- Đóng? - Vianne hỏi lại. - Ý anh là... ở lại đây á?
- Vâng.
- Đóng? Anh ư? Một người đàn ông? Một tên phát xít? Không. Không được. - Isabelle lắc đầu. - Không.

Nụ cười của tay Đại úy không hề giảm bớt hoặc biến mất.

- Cô đã ở thành phố. - Anh ta nhìn Isabelle. - Tôi đã thấy cô lúc mới đến.

- Anh để mắt đến tôi sao?

Anh ta mỉm cười đáp:

- Tôi dám chắc bất cứ người đàn ông nào trong trung đoàn của tôi cũng để mắt đến cô.

- Thật khôi hài khi anh nhắc đến chuyện đó. - Isabelle đáp.

Vianne huých em gái.

- Xin lỗi Đại úy, em gái tôi thỉnh thoảng cũng hơi bướng bỉnh. Nhưng tôi là người đã có chồng, anh thấy đấy, và chồng tôi đang ở ngoài mặt trận. Trong nhà chỉ có em gái và con gái tôi thôi, nên anh có thể thấy sẽ rất bất tiện nếu để anh trú đóng tại đây.

- A, vậy là chị muốn để lại ngôi nhà cho tôi. Như vậy thì sẽ khó khăn cho gia đình chị đấy.

- Sao cơ? - Vianne ngờ ngác.

- Em nghĩ là chị chưa hiểu anh ta. - Isabelle nói, không rời mắt khỏi tay Đại úy. - Anh ta sẽ dọn đến nhà chị, trưng dụng nó, và tờ giấy này chính là lệnh trưng thu, thứ giúp cho việc đó thành hiện thực. Cùng với sự đình chiến của Pétain nữa, tất nhiên rồi. Chúng ta hoặc là chuẩn bị phòng cho anh ta, hoặc là từ bỏ ngôi nhà thuộc về gia đình ta từ nhiều thế hệ.

Trông tay Đại úy có vẻ lúng túng.

- Tôi e rằng hoàn cảnh hiện tại là như thế. Nhiều người dân trong làng của chị cũng đang gặp phải tình thế khó xử y hệt.

- Nếu chúng tôi ra đi, liệu sau này chúng tôi có lấy lại nhà được không? - Isabelle hỏi.

- Tôi không nghĩ là được.

Vianne đánh liều tiến thêm một bước về phía anh ta. Biết đâu chị có thể thương lượng với người này.

- Hiện tại chồng tôi có thể về nhà bất cứ lúc nào, tôi nghĩ thế. Anh có thể đợi cho đến khi anh ấy về nhà được không?

- Rất tiếc, tôi không phải là chỉ huy. Tôi chỉ là Đại úy của quân đội Đức Quốc xã. Tôi phải tuân theo mệnh lệnh, thưa chị, chứ tôi không ra lệnh. Và tôi được lệnh trú đóng tại đây. Nhưng tôi xin bảo đảm tôi là một người đảng hoàng.

- Chúng tôi sẽ đi. - Isabelle nói.

- Đi á? - Vianne kinh ngạc nhìn em gái. - Đây là nhà của chị. - Rồi chị quay sang phía tay Đại úy. - Tôi có thể tin được anh là người đảng hoàng chứ?

- Tất nhiên rồi.

Vianne nhìn sang Isabelle và thấy em gái lắc đầu nhè nhẹ. Chị hiểu mình không có lựa chọn. Chị phải giữ an toàn cho Sophie đến khi Antoine về nhà, sau đó anh sẽ giải quyết chuyện khó xử này.

Chắc chắn anh sẽ sớm về nhà, vì hiệp định đình chiến đã được ký kết

- Có một phòng ngủ nhỏ ở tầng trệt. Anh sẽ thấy thoải mái trong đó.

Tay Đại úy gật đầu.

- Cảm ơn chị. Tôi sẽ đi lấy đồ đạc của mình.

+++++

Ngay khi cánh cửa ra vào khép lại sau lưng tay Đại úy, Isabelle lên tiếng:

- Chị có điên không? Chúng ta không thể sống cùng một tên phát xít.

- Anh ta nói mình là Đại úy của quân đội Đức Quốc xã. Hai cái đó có phải là một không?

- Em không quan tâm bọn chúng tự gọi mình là gì. Chị chưa thấy những gì bọn chúng sẵn sàng làm với chúng ta đâu, Vianne. Em thì thấy rồi. Sang bên nhà Rachel đi chị. Chúng ta có thể ở nhờ nhà chị ấy.

- Nhà của Rachel quá nhỏ đối với tất cả chúng ta, hơn nữa chị sẽ không giao căn nhà của mình cho người Đức.

Đến đây thì Isabelle cứng họng.

Vianne cảm thấy nỗi lo lắng đã chuyển thành sự khó chịu chạy dọc theo cổ họng. Một thói quen cũ đã quay lại.

- Em cứ đi nếu muốn, còn chị sẽ đợi anh Antoine. Chúng ta đã đầu hàng nên anh ấy sẽ sớm về nhà thôi.

- Chị Vianne, làm ơn...

Cửa ra vào lay mạnh. Một tiếng gõ cửa nữa vang lên. Vianne lờ mờ tiến tới. Chị đưa bàn tay run rẩy xoay nắm cửa và mở ra. Đại úy Beck đứng đó, một tay cầm mũ, tay kia xách chiếc va li nhỏ. Anh ta nói như thể đã đi đâu đó một lúc lâu:

- Một lần nữa, xin chào.

Vianne gãi gáy, cảm thấy mình đột nhiên yếu đuối dưới ánh mắt của người đàn ông. Chị nhanh chóng lùi lại và nói:

- Lối này, thưa Đại úy.

Trong lúc quay người, Vianne nhìn thấy trước mắt mình là gian phòng khách đã được trang trí bởi ba người đàn bà thuộc ba thế hệ nhà chị. Các bức tường trát vữa stucco màu vàng, thứ màu của bánh mì mới ra lò, nền đá xám được phủ những tấm thảm Aubusson cổ, các món đồ gỗ chạm trổ cầu kỳ bọc nỉ hoặc dạ, đèn bằng sứ, rèm cửa màu vàng và đỏ, các thứ đồ cổ và quý giá được truyền lại từ cái thời mà gia tộc Rossignol còn là những thương gia giàu có. Cho đến mới đây, trên các bức tường vẫn còn treo tranh. Bây giờ chỉ còn lại những bức vẽ không có giá trị. Isabelle đã giấu đi những bức tranh quý.

Vianne bước qua tất cả những thứ đó để tới phòng ngủ nhỏ dành cho khách nằm bên dưới cầu thang. Khi đến trước cánh cửa đóng nằm bên phải của phòng tắm được xây thêm vào những năm đầu thế kỷ hai mươi, chị dừng lại. Chị có thể nghe thấy tiếng thở của tay Đại úy phía sau lưng.

Vianne mở cửa, để lộ một căn phòng nhỏ có một cửa sổ rộng, hai bên có treo lớp rèm màu xanh rủ xuống tới mặt sàn gỗ. Một cái tủ có nhiều ngăn kéo là nơi đặt chiếc bình có chân và bình đựng nước màu xanh. Trong góc phòng là một tủ quần áo cũ kỹ bằng gỗ sồi có cánh gương. Bên cạnh chiếc giường đôi là một bàn ngủ, trên có đặt một chiếc đồng hồ cổ bằng đồng mạ vàng. Áo xống của Isabelle nằm khắp nơi như thể cô nàng đang chuẩn bị đồ đi nghỉ mát. Vianne nhanh chóng nhặt chúng lên cùng với chiếc va li. Khi đã làm xong, chị quay lại.

Tay Đại úy đặt chiếc va li xuống sàn. Vianne nhìn anh ta, phép lịch sự buộc chị phải nở một nụ cười gượng.

- Chị không cần phải lo lắng. - Anh ta nói một cách nhã nhặn. - Chúng tôi đã được nhắc nhở phải cư xử đúng mực. Mẹ tôi cũng sẽ

yêu cầu như vậy, và nói thật là bà ấy làm tôi sợ hơn cả chỉ huy của tôi.

Đó là một nhận xét bình thường đến nỗi khiến Vianne ngạc nhiên. Chị không biết phải nói thế nào với con người xa lạ ăn mặc như kẻ thù nhưng lại trông giống như một chàng trai mà chị có thể gặp gỡ ở nhà thờ. Nếu nói sai thì cái giá phải trả sẽ ra sao đây?

Tay Đại úy vẫn ở nguyên chỗ cũ, lịch sự đứng cách Vianne một khoảng.

- Tôi xin lỗi vì sự bất tiện.
- Chồng tôi sẽ sớm quay về nhà.
- Tất cả chúng tôi đều muốn được sớm về nhà.

Lại một câu nói gây bối rối. Vianne gật đầu chào rồi để anh ta trong phòng và khép cửa lại.

- Chị đừng nói là anh ta sẽ ở lại nhé. - Isabelle đi nhanh đến chỗ chị.

- Anh ta nói anh ta sẽ ở lại. - Vianne mệt mỏi đáp, tay vén mớ tóc che mắt. Lúc này chị mới nhận ra mình đang run rẩy. - Chị biết em cảm thấy như thế nào về những tay phát xít. Nhưng hãy bảo đảm là anh ta không biết điều đó. Chị sẽ không để em đặt Sophie vào sự nguy hiểm với kiểu làm loạn trẻ con của em.

- Trẻ con! Chị...

Cánh cửa phòng bật mở khiến Isabelle im bật. Đại úy Beck tự tin bước đến chỗ họ, miệng mỉm cười. Rồi anh ta nhìn thấy chiếc radio trong phòng và khựng lại.

- Mọi người đừng lo. Tôi rất sẵn lòng đem chiếc radio này tới chỗ chỉ huy.

- Thật á? - Isabelle nói. - Anh coi đó là một việc tử tế sao?

Vianne cảm thấy ngực mình căng lên. Cả một cơn bão đang tích tụ bên trong Isabelle. Đôi má của em gái chị đã tái hằn đi, cặp môi mím lại như một đường chỉ không màu, hai con mắt nhắm lại.

Isabelle đang nhìn tay Đại úy như muốn giết chết tươi anh ta bằng ánh mắt.

- Tất nhiên. - Đại úy Beck mỉm cười, tuy có vẻ bối rối. Sự im lặng đột ngột dường như làm anh ta lúng túng.

Thình lình anh ta nói:

- Cô có mái tóc rất đẹp, thưa cô. - Trông thấy cái nhú mày của Isabelle, anh ta nói tiếp. - Đó là một lời khen thích hợp, đúng không?

- Anh thấy vậy à? - Isabelle hạ giọng.

- Dễ thương lắm. - Beck mỉm cười đáp.

Isabelle bước vào trong bếp rồi quay trở ra với một cái kéo cắt xương. Nụ cười của tay Đại úy vụt tắt.

- Tôi đã bị hiểu nhầm sao?

Vianne thốt lên:

- Isabelle, đừng.

Những lời của chị gái không ngăn nổi Isabelle gom mớ tóc vàng hoe, dày dặn của mình lại. Cương quyết nhìn thẳng vào khuôn mặt đẹp trai của Đại úy Beck, Isabelle cắt phẳng mái tóc và đưa chỗ tóc vừa cắt cho anh ta.

- Chúng tôi không được sở hữu bất cứ thứ gì đẹp đẽ, đúng không Đại úy Beck?

Vianne thốt lên:

- Xin anh. Cứ mặc kệ con bé. Isabelle là một đứa con gái ngu ngốc và ngạo mạn.

- Không. - Đại úy Beck đáp. - Cô ấy đang giận dữ. Trong chiến tranh, người giận dữ hay phạm sai lầm và thiệt mạng.

- Những kẻ xâm lược cũng thế. - Isabelle đập lại.

Beck bật cười. Isabelle hừ một tiếng rồi quay gót bước lên gác, đóng cửa phòng mạnh đến nỗi cả ngôi nhà rung lên.

+++++

- Chắc chị đang muốn nói chuyện với cô ấy, tôi bảo đảm thế. - Beck nói, và nhìn Vianne như thể hai người rất hiểu nhau. - Những... cái trò đó khi diễn ra không đúng chỗ sẽ rất nguy hiểm đấy.

Vianne bỏ lại anh ta trong phòng khách và đi lên gác. Chị tìm thấy Isabelle đang ngồi trên giường của Sophie, giận đến run người.

Má và cổ Isabelle đầy thương tích, nhắc chị nhớ những điều em gái mình đã chứng kiến và trải qua. Bây giờ đến lượt mái tóc bị xén lờm chờm.

Vianne trút những món đồ của Isabelle xuống chiếc giường chưa dọn và đóng cửa lại sau lưng.

- Em đang nghĩ cái quái quỷ gì trong đầu vậy?

- Em có thể giết hắn khi hắn ngủ, chỉ một nhát cửa vào cổ là xong.

- Thế em nghĩ bọn họ sẽ không đi tìm một Đại úy đã nhận lệnh đến đóng ở đây à? Trời ơi, Isabelle! - Vianne hít một hơi thật sâu để bình tĩnh lại. - Chị biết hai chị em mình không được hợp nhau. Chị biết lúc em còn bé, chị đã không tốt với em. Lúc đó chị quá trẻ và quá sợ sệt nên không giúp gì em được. Ba đối với em còn tệ hơn. Nhưng giờ đây chuyện không chỉ là giữa chúng ta, và em không thể cứ mãi là một đứa con gái ngang tàng. Bây giờ chuyện là con gái chị. Cháu gái của em. Chúng ta phải bảo vệ nó.

- Nhưng...

- Nước Pháp đã đầu hàng rồi, Isabelle. Rõ ràng em biết điều đó.

- Chị không nghe tướng de Gaulle nói gì sao? Ông ấy đã nói...

- Tướng de Gaulle là ai mới được? Tại sao chúng ta phải nghe ông ta? Thống chế Pétain là một vị anh hùng và là người lãnh đạo chúng ta. Chúng ta phải tin vào chính phủ của mình.

- Chị đùa đấy à, Vianne? Chính phủ ở Vichy đang hợp tác với Hitler. Sao chị không thể hiểu được mối nguy hiểm này nhỉ? Pétain

sai rồi. Người ta có mù quáng đi theo một lãnh đạo không?

Vianne chậm rãi tiến đến chỗ Isabelle, trong lòng dấy lên một nỗi e sợ đối với cô em gái.

- Em không nhớ được cuộc chiến tranh trước. - Chị nói, hai tay chấp lại cho hết run. - Chị thì có. Chị còn nhớ những người cha người chú, những người anh không trở về nhà. Chị còn nhớ những đứa trẻ trong lớp khóc thảm khi nhận được điện tín báo tin xấu. Chị còn nhớ những người đàn ông quay về trên nạng gỗ, ống quần trống rỗng bay phất phơ, hoặc cụt mất một cánh tay, biến dạng cả khuôn mặt. Chị còn nhớ ba của chúng ta như thế nào trước chiến tranh, và ba khác hẳn đi như thế nào lúc quay về. Chị nhớ ba đã uống rượu, sập cửa và quát mắng chúng ta như thế nào, sau đó im lặng ra sao. Chị nhớ những câu chuyện về Verdun và Somme, nơi hàng triệu binh lính Pháp bỏ mạng trong những chiến hào đầm máu. Và sự tàn ác của quân Đức, em đừng quên điều đó. Bọn chúng rất độc ác, Isabelle à.

- Chính đó là điều em muốn nói. Chúng ta phải...

- Chúng độc ác vì chúng ta có chiến tranh với chúng, Isabelle. Pétain đã giúp chúng ta không phải trải qua sự độc ác đó một lần nữa. Ông ấy đã giữ an toàn cho chúng ta. Ông ấy đã chấm dứt chiến tranh. Giờ đây Antoine và những người đàn ông khác sẽ được về nhà.

- Về với một nơi mà người ta phải chào "Heil Hitler" á? - Isabelle mỉa mai. - "Ngọn lửa kháng chiến của nước Pháp không được tắt và sẽ không tắt". Tướng de Gaulle đã nói như thế. Chúng ta phải chiến đấu bằng hết khả năng của mình. Vì nước Pháp, V. ạ. Để nó vẫn được gọi là nước Pháp.

- Đủ rồi. - Vianne nói. Chị tiến lại gần đến mức có thể thì thầm vào tai hoặc hôn lên má Isabelle, nhưng chị không làm cả hai điều đó. Với một giọng cương quyết, chị nói tiếp. - Em sẽ dùng phòng của Sophie, con bé sẽ ở chung phòng với chị. Và đừng quên, Isabelle, anh ta có thể bắn chúng ta. *Bắn gục chúng ta*, mà chẳng ai thèm bận tâm. Em sẽ không khiêu khích anh ta trong nhà chị.

Vianne đã nói đúng điều cần nói. Isabelle cứng người.

- Em sẽ cố giữ mồm giữ miệng.

- Làm đi, đừng chỉ cố mà thôi.

Vianne đóng cửa phòng ngủ và tựa người vào đó, cố gắng trấn tĩnh lại. Chị có thể nghe thấy tiếng Isabelle tức tối rào bước trong phòng khiến ván sàn rung bần bật. Vianne đã đứng đó bao lâu để kiểm soát tâm trí mình? Tưởng như cả giờ đồng hồ đã trôi qua trong khi chị vật lộn với nỗi sợ hãi của bản thân.

Những lúc bình thường, có lẽ chị đã tìm được đủ sức mạnh để nói chuyện phải trái với Isabelle, kể lại một số chuyện từ lâu không được nhắc tới. Để nói với Isabelle mình cảm thấy có lỗi thế nào khi đã cư xử không tốt với em gái. Và làm cho Isabelle hiểu mình.

Sau cái chết của mẹ, Vianne đã rất tuyệt vọng. Khi ba gửi hai chị em tới sống ở cái thành phố nhỏ xíu này, dưới con mắt lạnh lùng nghiêm khắc của một người phụ nữ không có tình thương, Vianne đã trở nên vô cùng chán nản.

Nếu vào một lúc khác, có lẽ chị đã chia sẻ với Isabelle về những điểm chung của hai chị em, về sự gục ngã của chị sau khi mẹ mất, và hành động phũ tay của ba đã làm chị tan nát cõi lòng như thế nào. Hoặc là cách ông đối xử với chị hồi năm mười sáu tuổi, khi chị xuất hiện với cái thai trong bụng và tình yêu trong tim... để rồi chị nhận được một cái tát nỏ đom đóm mắt và bị gọi là nỗi ô nhục. Lúc đó Antoine đã xô mạnh ba ra và nói:

- Tôi sẽ cưới cô ấy.

Còn ba thì đáp:

- Tốt thôi, nó là của anh. Anh có thể lấy cái nhà. Nhưng anh cũng phải nhận cả đứa em gái lấm mồm của nó nữa.

Vianne nhắm mắt lại. Chị ghét phải nghĩ tới tất cả những chuyện đó. Đã nhiều năm qua chị gần như quên bẵng chúng. Giờ thì làm sao chị có thể gạt nó sang một bên được đây? Chị đã cư xử với

Isabelle y hệt như cách mà cha đã làm với hai chị em. Đó là sự tiếc nuối lớn nhất trong đời Vianne.

Nhưng giờ không phải là lúc để sửa chữa điều đó.

Bây giờ, chị phải làm mọi thứ trong khả năng của mình để bảo vệ sự an toàn của Sophie cho đến khi Antoine quay về. Chỉ cần làm cho Isabelle hiểu điều đó.

Thở dài đánh sượt, chị xuống gác để kiểm tra bữa tối.

Lúc vào trong bếp, Vianne phát hiện ra món xúp khoai tây sôi hơi mạnh quá, nên chị mở vung và giảm bớt lửa.

- Chị có lạc quan chứ?

Vianne nhăn mặt khi nghe thấy giọng nói của anh ta. Đại úy Beck đã vào đây từ lúc nào? Chị hít một hơi và vuốt lại mái tóc. Tiếng Pháp của anh ta thật tệ.

- Cảm ơn anh.

- Mùi thơm quá. - Đại úy Beck nói và tiến đến sau lưng Vianne.

Chị đặt cái muôi gỗ xuống bên cạnh bếp lò.

- Tôi xem chị đang nấu gì được không?

- Tất nhiên rồi. - Chị đáp. Cả hai người đều làm ra vẻ như ý muốn của chị rất quan trọng. - Đây là món xúp khoai tây.

- Vợ tôi, thật đáng tiếc, lại không biết nấu ăn.

Lúc này Đại úy Beck đã đứng ngay bên cạnh chị, ở chỗ mà Antoine hay đứng. Một người đàn ông háu đói đang nhòm ngó bữa tối.

- Anh đã có gia đình. - Tự dưng chị cảm thấy yên tâm bởi thông tin này.

- Và chúng tôi sắp có em bé. Chúng tôi dự định sẽ đặt tên cho thằng bé là Wilhelm. Nhưng tôi sẽ không thể có mặt khi con tôi chào đời, và lẽ tất nhiên, quyền quyết định chuyện đó chắc chắn sẽ thuộc về mẹ cháu.

Đó là một chuyện rất... con người. Bất giác Vianne quay người nhìn Đại úy. Anh ta cao ngang chị, và điều này khiến chị bối rối. Việc nhìn thẳng vào đôi mắt của anh ta làm chị trở nên yếu đuối.

- Ơn Chúa, tất cả chúng tôi rồi sẽ sớm quay về nhà. - Đại úy Beck nói.

Anh ta cũng muốn cuộc chiến này kết thúc. Vianne nhẹ cả người.

- Đã đến giờ ăn tối. Đại úy, anh có muốn cùng ăn với chúng tôi không?

- Tôi rất hân hạnh. Mặc dù chị sẽ hài lòng khi biết hầu hết các buổi tối tôi sẽ làm việc muộn và ăn cùng các sĩ quan. Tôi cũng sẽ thường xuyên đi chiến dịch. Chị sẽ ít khi nhận thấy sự hiện diện của tôi.

Vianne bỏ lại anh ta trong bếp và mang dao nĩa sang phòng ăn. Suýt nữa chị đâm sầm vào Isabelle.

- Chị không nên ở một mình với anh ta. - Isabelle rít lên.

Tay Đại úy bước vào phòng ăn.

- Cô đừng nghĩ tôi đáp lại lòng hiếu khách của chị em cô bằng cách gây rắc rối chứ. Như tối nay chẳng hạn. Tôi mang cho chị em cô chai rượu. Một chai Sancerre ngon tuyệt.

- Anh mang rượu cho chúng tôi. - Isabelle nói.

- Như mọi người khách đằng hoàng vẫn làm. - Đại úy Beck đáp.

Không được rồi, Vianne nghĩ bụng. Nhưng chị không thể làm gì để bịt miệng Isabelle được.

- Anh biết chuyện ở Tours chứ, Đại úy? - Isabelle hỏi. - Làm thế nào những chiếc Stuka của các anh lại đi nã đạn vào đám đàn bà con trẻ đang chạy nạn và thả bom xuống đầu chúng tôi?

- Chúng tôi? - Gương mặt của Đại úy thoáng trầm tư.

- Tôi đã ở đó. Anh có thể thấy những vết thương trên mặt tôi.

- À. - Anh ta đáp. - Chắc là do sơ suất.

Isabelle cứng người. Ánh mắt xanh của nàng đối nghịch với màu đỏ của vết thương và các vết bầm trên làn da trắng tái.

- Sơ suất?

- Hãy nghĩ đến Sophie. - Vianne nói bằng quơ.

Isabelle nghiêng rặng, rồi biến nó thành một nụ cười giả tạo.

- Đại úy Beck, để tôi chỉ cho anh chỗ ngồi.

Vianne hít một hơi thoải mái đầu tiên sau cả giờ đồng hồ. Thế rồi, chậm rãi, chị quay vào trong bếp để lấy thức ăn ra đĩa.

+++++

Vianne im lặng dọn bữa tối. Không khí tại bàn ăn nặng nề như đeo đá bao trùm lên tất cả mọi người. Thần kinh Vianne căng thẳng tựa như sắp đứt. Bên ngoài, mặt trời bắt đầu lặn, ráng chiều màu hồng tràn qua các ô cửa sổ.

- Cô có muốn một chút rượu vang không, thưa cô? - Beck nói với Isabelle trong khi tự rót cho mình một ly Sancerre.

- Nếu như những gia đình Pháp bình thường không thể có điều kiện uống nó, thì Đại úy này, làm sao tôi có thể thưởng thức nó được?

- Một ngụm chắc cũng đâu có...

Isabelle ăn nốt chỗ xúp của mình và đứng lên.

- Tôi xin lỗi. Tôi thấy bụng dạ không ổn.

- Cháu cũng vậy. - Sophie lên tiếng. Con bé đứng dậy và theo chân dì rời phòng, tựa như một chú cún con đi theo con chó đầu đàn, đầu cúi xuống.

Vianne ngồi bất động, thìa xúp lơ lửng trên cái bát. Hai dì cháu đã bỏ chị lại một mình với tay Đại úy người Đức.

Những hơi thở run rẩy trong lồng ngực chị. Vianne cẩn thận đặt chiếc thìa xuống và dùng khăn ăn chấm miệng.

- Xin anh thứ lỗi cho em gái tôi, Đại úy. Nó là đứa bốc đồng và ương bướng.

- Con gái lớn của tôi cũng giống như thế. Chúng tôi đang sợ nó càng tệ hơn khi lớn thêm chút nữa.

Vianne ngạc nhiên đến nỗi chị quay đầu nhìn Đại úy.

- Anh có một đứa con gái à?

- Gisela. - Đại úy Beck đáp, miệng nhoen cười. - Con bé sáu tuổi rồi, nhưng mẹ nó không tài nào dạy cho nó làm được những việc đơn giản nhất, như đánh răng chẳng hạn. Gisela thích chơi trò xây pháo đài hơn là đọc sách. - Anh ta thở dài và mỉm cười.

Vianne cảm thấy bối rối khi biết được điều này. Chị cố nghĩ ra một câu trả lời, nhưng đầu óc chị quá căng thẳng. Chị cầm thìa lên và ăn tiếp.

Bữa tối dường như kéo dài vô tận, trong sự im lặng làm chị suy sụp. Ngay khi anh ta ăn xong và nói lời cảm ơn, chị lập tức đứng dậy và bắt đầu dọn dẹp.

May mắn là Đại úy Beck không đi theo chị vào bếp. Anh ta ngồi lại trong phòng ăn, tiếp tục uống chai rượu đã mang đến. Thứ rượu mà chị biết nồng đượm mùi vị của mùa thu - mùi lê và táo.

+++++

Lúc chị rửa sạch, lau khô bát đĩa rồi cất đi thì trời đã tối hẳn. Vianne bước ra khoảng sân trước tìm một khoảnh khắc bình yên dưới bầu trời sao. Trên tường rào, một bóng đen di chuyển. Có lẽ đó là một con mèo.

Phía sau lưng mình, chị nghe thấy tiếng chân, tiếp đến là tiếng quẹt diêm và mùi lưu huỳnh bốc lên.

Chị nhẹ nhàng lui lại một bước, chủ ý náu mình vào trong bóng tối. Nếu di chuyển đủ khéo, chị có thể quay vào bằng cửa bên hông mà không làm anh ta chú ý. Chị giẫm phải một cái cành con, nghe thấy nó gãy rắc dưới gót giày, và cứng người.

Anh ta bước ra từ vườn cây ăn quả.

- Vậy ra chị cũng thích ngắm sao. Tôi xin lỗi vì đã quấy rầy.

Vianne e ngại không dám di chuyển.

Đại úy Beck thu hẹp khoảng cách giữa hai người. Anh ta dừng lại bên cạnh Vianne, như thể chỗ của mình là ở đó, rồi đưa mắt quan sát vườn cây của chị.

- Làm sao có thể tưởng tượng được đang có một cuộc chiến tranh ở ngoài kia.

Vianne nghe thấy nỗi buồn trong giọng anh ta. Nó nhắc cho chị nhớ cả hai người đều giống nhau ở một điểm: họ đều phải xa người mà mình yêu thương.

- Người... chỉ huy trưởng của anh... Ông ta nói tất cả tù binh chiến tranh sẽ bị giữ lại Đức. Như vậy nghĩa là sao? Những người lính của chúng tôi ấy? Rõ ràng các anh đâu có bắt hết tất cả bọn họ?

- Tôi cũng không biết nữa. Một số sẽ quay trở về. Nhưng với nhiều người thì không.

- Ô, tưởng đâu là một khoảnh khắc dễ thương giữa hai người bạn mới quen. - Isabelle chột lên tiếng với chất giọng sắc như dao.

Vianne giật mình, kinh hoàng trước việc chị bị bắt gặp đứng ngoài này với một người Đức. Một kẻ thù. Một người đàn ông.

Isabelle đứng dưới ánh trăng, trên người là bộ trang phục màu caramel. Một tay nàng xách va li, tay kia cầm một trong những chiếc mũ rộng vành tốt nhất của chị gái.

- Em lấy mũ của chị. - Vianne thốt lên.

- Có thể em sẽ phải đợi tàu. Mặt em vẫn còn đang lên da non sau những vết thương của quân phát xít. - Isabelle mỉm cười với Beck. Đó không phải là một nụ cười đúng nghĩa.

Beck nghiêng đầu.

- Hai chị em rõ ràng đang cần trao đổi với nhau. Tôi xin phép.

Với một cái gật đầu nhanh gọn, anh ta quay vào trong nhà, khép cửa lại sau lưng.

- Em không thể ở lại đây. - Isabelle lên tiếng.

- Em hoàn toàn có thể.

- Em không có nhu cầu làm bạn với kẻ thù, V.

- Chết tiệt, Isabelle. Sao em dám...

Isabelle tiến lại gần hơn.

- Em sẽ gây nguy hiểm cho chị và Sophie. Không sớm thì muộn. Chị vẫn biết điều đó mà. Chị đã nói em cần phải bảo vệ Sophie. Đây là cách duy nhất để bảo vệ con bé. Em cảm thấy như sẽ nổ tung lên mất nếu em ở lại.

Cơn giận của Vianne tan biến. Không có nó, chị cảm thấy mệt mỏi một cách kỳ lạ. Giữa hai chị em vẫn luôn tồn tại một khác biệt cơ bản. Vianne là người theo khuôn phép, còn Isabelle nổi loạn. Ngay cả hồi còn bé, lúc gặp chuyện buồn, cách bộc lộ cảm xúc của hai người cũng khác nhau. Vianne rơi vào im lặng sau khi mẹ mất, cố làm ra vẻ như không bị tổn thương khi bị cha bỏ rơi, trong khi Isabelle dùng dùng giận dữ, bỏ nhà đi và đòi được chú ý. Mẹ đã thề là hai chị em rồi sẽ trở thành bạn thân của nhau. Sự tiên đoán của mẹ chưa bao giờ xa sự thật hơn thế.

Căn cứ theo điều đó, ngay lúc này thì Isabelle nói đúng. Vianne sẽ luôn lo lắng trước những gì cô em gái nói hoặc cư xử với tay Đại úy, và thật sự chị không đủ sức lực cho chuyện đó.

- Em sẽ đi bằng gì? Em đi đâu?

- Tàu hỏa. Đi Paris. Em sẽ đánh điện cho chị khi đến nơi an toàn.

- Cẩn thận đấy. Đừng làm chuyện gì ngu ngốc.

- Em á? Chị thừa biết em còn gì.

Vianne ôm em gái thật chặt rồi để Isabelle ra đi.

+++++

Con đường dẫn vào thành phố tối đến nỗi Isabelle không thể nhìn thấy bàn chân của mình. Mọi thứ chìm trong một sự im lặng khác thường, căng thẳng như nín thở, cho đến khi nàng đến được sân bay. Tại đây, nàng nghe thấy tiếng ủng nện rầm rập trên đất cứng, tiếng mô tô và xe tải chạy dọc theo những cuộn dây thép gai được chăng để bảo vệ kho đạn.

Từ đâu đó, một chiếc xe tải bỗng xuất hiện, đèn pha tắt, lao ầm ầm trên con đường. Isabelle vội vàng nhảy xuống rãnh để tránh chiếc xe.

Tại thành phố, việc đi lại cũng chẳng dễ dàng hơn, với những cửa hiệu đóng chặt, đèn đường tắt và cửa sổ bị che kín. Không khí im lặng thật kỳ quái và căng thẳng. Tiếng chân bước của nàng dường như quá lớn. Với mỗi bước đi, nàng nhận ra lệnh giới nghiêm đang có hiệu lực và mình đang vi phạm nó.

Isabelle đi vào một con phố, mò mẫm bước trên vỉa hè gồ ghề. Đầu ngón tay nàng lướt qua các mặt tiền cửa hiệu để dò đường. Mỗi khi nghe thấy tiếng người, nàng dừng lại, nấp vào trong bóng tối cho đến khi mọi thứ yên ắng trở lại. Tưởng chừng như một khoảng thời gian vô tận đã trôi qua khi rốt cuộc nàng cũng tới được ga tàu hỏa ở rìa của thành phố.

- Đứng lại!

Isabelle nghe thấy một giọng nói hô vang đúng lúc bị một ngọn đèn rọi chiếu luồng sáng trắng vào người. Nàng ngồi thụp xuống.

Một tên lính Đức tiến lại gần nàng, súng quàng vai.

- Chỉ là một cô gái! - Anh ta kêu lên và bước lại gần hơn. - Cô không biết đã có lệnh giới nghiêm hả?

Nàng chậm rãi đứng dậy, đối mặt tên lính Đức với một sự can đảm khác thường.

- Tôi biết chúng tôi không được phép ra ngoài vào giờ muộn như thế này. Nhưng đây là trường hợp khẩn cấp. Tôi cần phải đi Paris.

Cha tôi bị ốm.

- Thẻ căn cước của cô đâu?

- Tôi không có.

Tên lính Đức gỡ súng khỏi vai, cầm lăm lăm trong tay.

- Không có thẻ căn cước thì không được đi.

- Nhưng...

- Về nhà đi, cô gái, trước khi gặp rắc rối.

- Nhưng...

- Về nhà ngay, trước khi tôi báo động.

Isabelle gào thét tức tối trong lòng. Nàng phải nỗ lực ghê gớm để quay gót bỏ đi mà không nói gì nữa. Trên đường về nhà, nàng thậm chí không thèm đi trong bóng tối. Nàng mặc sức thể hiện sự chống đối lệnh giới nghiêm, thách thức họ chặn mình một lần nữa. Một phần trong nàng chỉ muốn bị bắt gặp để có thể thoải mái gào thét những từ ngữ thóa mạ đang chất chứa trong đầu.

Đây không thể là cuộc sống của nàng. Mặc kẹt trong một ngôi nhà với một tên Đức Quốc xã, tại một thành phố đã đầu hàng quân thù không chút kháng cự. Vianne không phải là người duy nhất muốn vờ như nước Pháp không đầu hàng và chưa bị xâm lược. Trong thành phố, những người chủ cửa hàng, chủ quán rượu tươi cười với lính Đức, rót champagne và bán cho bọn họ những miếng thịt ngon nhất. Dân làng, chủ yếu là nông dân, chỉ nhún vai và tiếp tục sống cuộc sống của mình, ừ thì họ cũng làm bầm phản đối, lắc đầu và chỉ đường lung tung cho người Đức khi được hỏi, nhưng ngoài những trò phản kháng vặt vãnh ấy thì họ chẳng làm gì khác. Không có gì đáng ngạc nhiên khi đám lính Đức tỏ ra cực kỳ ngạo mạn. Chúng đã chiếm được thành phố này mà không tốn giọt mồ hôi nào. Tệ nhất là bọn chúng đã làm điều tương tự với toàn bộ đất nước Pháp.

Nhưng Isabelle không thể quên được những gì mình đã nhìn thấy trên cánh đồng ở gần Tours.

Khi về đến nhà, Isabelle trèo lên gác, vào phòng ngủ từng là của nàng khi còn bé, rồi đóng sầm cánh cửa sau lưng. Vài phút sau đó, nàng ngửi thấy mùi thuốc lá. Nó khiến nàng bức tức đến mức muốn hét lên.

Hắn ta đang ở dưới kia, hắn đang hút một điếu thuốc lá. Đại úy Beck, với khuôn mặt đẹp như tượng tạc và nụ cười dụ dỗ, có thể tùy ý tống cổ họ ra khỏi nhà. Vì bất cứ lý do gì, hoặc không cần đến lý do. Sự bức bối của Isabelle tích tụ thành một cơn giận dữ mà nàng chưa từng cảm thấy. Dường như bên trong nàng có sẵn một quả bom chờ nổ. Chỉ cần một hành động, hoặc một lời nói sai lầm, nàng sẽ nổ tung.

Isabelle đi tới phòng của Vianne và mở cửa.

- Cần có thể căn cước để rời thành phố. - Nàng nói, rồi nổi đóa. - Bọn con hoang ấy sẽ không cho chúng ta đón tàu hỏa đi thăm gia đình.

Vianne từ trong bóng tối nói vọng ra:

- Thế à.

Isabelle không rõ trong giọng nói của chị gái mình là sự nhẹ nhõm hay thất vọng.

- Sáng mai chị nhờ em đi vào thành phố. Em xếp hàng mua những gì có thể mua được trong khi chị đi dạy.

- Nhưng...

- Không có nhưng nhị gì cả, Isabelle. Em đang ở đây và sẽ ở lại đây. Đã đến lúc em phải nhúc nhắc lên. Chị cần phải trông cậy được vào em.

+++++

Suốt một tuần lễ sau đó, Isabelle cố gắng cư xử một cách lịch sự nhất, nhưng chuyện đó là không thể với tay người Đức đang sống chung dưới một mái nhà. Đêm này qua đêm khác nàng không ngủ,

chỉ nằm trên giường, một mình trong bóng tối, mừng tượng ra điều tồi tệ nhất.

Sáng nay, trước lúc bình minh khá lâu, Isabelle thôi không viện cớ nữa và bước xuống giường. Nàng rửa mặt, mặc một chiếc váy trơn bằng vải bông, rồi vừa quàng khăn che mái tóc lỏm chỏm vừa bước xuống cầu thang.

Vianne đang ngồi đan ở trường kỷ, bên cạnh ngọn đèn dầu. Trong quang sáng của ngọn đèn làm chị nổi bật lên giữa bóng tối, Vianne trông tái nhợt và yếu ớt. Rõ ràng tuần vừa qua chị cũng ăn không ngon ngủ không yên. Chị ngạc nhiên ngược nhìn Isabelle.

- Em dậy sớm thế.

- Em còn cả ngày xếp hàng trước mặt. Có lẽ em nên bắt đầu luôn. - Isabelle đáp. - Người đứng đầu hàng sẽ lấy được đồ ngon.

Vianne đặt đồ đan sang một bên và đứng dậy. Vuốt phẳng lại chiếc váy (lại một sự nhắc nhở khác cho biết anh ta đang ở trong nhà, và hai chị em không được mặc áo ngủ xuống gác), chị bước vào trong bếp rồi quay lại với phiếu thực phẩm.

- Hôm nay là ngày bán thịt.

Isabelle cầm lấy cái phiếu từ tay Vianne và rời nhà, hòa mình vào bóng tối của một thế giới nhá nhem không ánh đèn.

Bình minh dần ló rạng trong lúc nàng bước đi, soi sáng một thế giới nằm trong thế giới, một nơi trông giống như Carriveau nhưng lại cho cảm giác hoàn toàn lạ lẫm. Khi Isabelle đi ngang qua sân bay, một chiếc xe hơi nhỏ màu xanh với mấy chữ POL vượt qua nàng trên đường.

*Gestapo** .

Lúc này sân bay đã tấp nập hoạt động. Isabelle nhìn thấy bốn lính gác phía trước - hai ở cổng vào mới xây, và hai ở cửa ra vào của tòa nhà. Những lá cờ phát xít bay phấp phật trong gió sớm. Nhiều máy bay đã sẵn sàng cất cánh cho những chuyến ném bom nước Anh và toàn bộ châu Âu. Những tên lính canh đi tuần trước

mấy tấm bảng màu đỏ ghi hàng chữ CẤM VÀO - VI PHẠM SẼ BỊ XỬ TỬ.

Isabelle tiếp tục đi.

Khi nàng đến nơi đã có bốn người phụ nữ xếp hàng trước cửa hàng thịt. Isabelle đứng vào cuối hàng. Đúng lúc đó nàng nhìn thấy một mẫu phấn nằm trên đường, sát vào vỉa hè. Nàng biết ngay mình có thể dùng nó vào việc gì.

Isabelle liếc mắt nhìn quanh, nhưng không ai nhìn nàng. Mà tại sao họ phải làm thế khi lính Đức hiện diện ở khắp nơi? Những gã đàn ông mặc quân phục rảo bước trong thành phố như những con công, mua mọi thứ đập vào mắt. Cứng đầu, ồn ào và cười cợt. Bọn họ lúc nào cũng lịch sự mở cửa cho phụ nữ và nhắc mũ, nhưng Isabelle không dễ bị lừa.

Nàng cúi xuống nhặt mẫu phấn rồi giấu vào trong túi. Chỉ cảm được nó thôi cũng đủ cho cảm giác nguy hiểm và tuyệt vời. Tiếp đến, nàng nhip chân, sốt ruột chờ đến lượt mình.

- Chào bác. - Isabelle nói và đưa phiếu thực phẩm cho bà vợ ông hàng thịt. Đó là một phụ nữ có vẻ mệt mỏi với mái tóc mỏng và đôi môi càng mỏng hơn.

- Chân giò, hai cân. Chỉ còn có thế.

- Xương ạ?

- Người Đức lấy hết thịt ngon rồi, cô gái. Thật ra là cô gặp may đấy. Thịt lợn bị cấm chỉ đối với người Pháp, nhưng người Đức không thích chân giò. Cô có muốn lấy nó hay không?

- Tôi sẽ lấy. - Có ai đó lên tiếng phía sau lưng Isabelle.

- Tôi cũng lấy! - Một phụ nữ khác la lên.

- Tôi sẽ lấy. - Isabelle nói.

Nàng cầm lấy gói thịt nhỏ, bọc nó bằng một lớp giấy nhẵn nhúm rồi buộc lại. Phía bên kia đường, nàng nghe thấy tiếng giày nện cồm cộp trên đá, tiếng lưỡi kiếm khua lạch cạch trong vỏ, tiếng đàn ông cười ha hả và giọng nói rù rì của những cô ả người Pháp sười ầm

giường bọn chúng. Ba tên lính Đức đang ngồi cùng bàn tại một tửu quán cách đó không xa.

- Cô nàng gì ơi? - Một tên cất tiếng gọi và vẫy tay với nàng. - Đến uống cà phê với bọn anh nào.

Isabelle ghì chặt chiếc làn bằng liễu đan đựng những gói giấy quý báu nhỏ nhoi và ít ỏi, phớt lờ đám lính Đức. Nàng vòng qua góc đường vào một cái ngõ nhỏ hẹp và quanh co, giống như mọi ngõ hẻm khác trong thành phố. Chúng có lối vào hẹp và có vẻ như là ngõ cụt. Chỉ người địa phương mới biết cách đi lại trong đó dễ dàng như người lái thuyền len lỏi qua đoạn sông lầy bùn. Isabelle bước đi mà không sợ ai để ý. Các cửa hiệu trong ngõ đều đã bị đóng.

Một tấm áp phích tại một cửa hiệu bán mũ bỏ không, vẽ một ông già còng lưng có cái mũi to và khoằm, vẽ mặt tham lam độc ác, trong tay cầm túi tiền, để lại vết máu và những cái xác người sau lưng. Isabelle nhìn thấy từ *Juif- Do Thái* và đứng lại.

Nàng biết mình nên đi tiếp. Xét cho cùng, đó chỉ là một bức tranh tuyên truyền, một nỗ lực vụng về của kẻ thù nhằm gán trách nhiệm cho người Do Thái về những tiêu cực của thế giới, cũng như cuộc chiến tranh này.

Còn lâu.

Nàng nhìn sang trái. Cách đó chưa đầy mười lăm mét là phố La Grande, con phố chính chạy qua thành phố. Phía bên phải nàng là một chỗ rẽ ngoặt của con hẻm.

Isabelle thò tay vào trong túi và rút mẫu phấn ra. Khi đã chắc chắn xung quanh không có ai, nàng vẽ một chữ V to tượng trưng cho chiến thắng trên tấm áp phích, đè lên những hình vẽ trên đó nhiều hết mức có thể.

Ai đó tóm lấy cổ tay Isabelle mạnh đến nỗi làm nàng thở hổn hển. Mẫu phấn rơi xuống, kêu tách trên lớp đá rồi lăn vào một khe hở.

- Này, cô gái. - Người đàn ông lên tiếng và đẩy dúi Isabelle vào tấm áp phích mà nàng vừa bôi bẩn, đè má nàng vào lớp giấy khiến

cho nàng không thể nhìn thấy anh ta. - Cô không biết chuyện này bị
cầm sao? Có thể bị xử tử đấy, cô biết không?

Vianne nhắm mắt lại và nghĩ, *Về nhà nhanh lên, anh Antoine* Chị chỉ cho phép mình được làm có thể, như một lời nài xin nhỏ nhoi. Một mình chị, sao có thể xử lý mọi chuyện này - chiến tranh, Đại úy Beck và Isabelle?

Chị muốn mơ mộng hảo huyền, giả bộ như thế giới của chị vẫn đứng thẳng, thay vì nghiêng hẳn sang bên, rằng cánh cửa đóng chặt ở phòng dành cho khách chẳng ăn nhằm gì, đêm qua Sophie ngủ cùng chị chỉ vì hai mẹ con đang đọc sách thì ngủ quên, Antoine đang ở ngoài kia trong buổi bình minh đầm sương này, đang chờ củi để dành cho mùa đông vẫn còn nhiều tháng nữa mới đến. Lát nữa anh sẽ vào nhà và nói, *Ờ, anh sẽ mất cả ngày đi phát thư đây*. Có khi anh sẽ kể cho chị về cái dấu nhật ấn mới nhất của mình - một bức thư từ châu Phi hoặc châu Mỹ - và làm chị chóng cả mặt vì câu chuyện tưởng tượng đầy lãng mạn kèm theo.

Thay vào đó, chị bỏ đồ len đan vào cái làn bên đi vắng, xỏ ủng và đi ra ngoài chờ củi. Chẳng mấy chốc nữa, trời sẽ chuyển sang thu, rồi vào đông, và khu vườn bị những người tản cư tàn phá nhắc chị một điều rằng, muốn cân bằng để sống sót mới gian nan làm sao. Chị gườm lên và bỏ xuống thật mạnh.

Nắm chặt. Giơ lên. Giữ vững. Bỏ xuống.

Mỗi nhát rìu khiến cánh tay chị giật mạnh, cơ vai đau nhức. Mồ hôi từ các lỗ chân lông rịn ra, làm ẩm tóc chị.

- Xin chị vui lòng cho phép tôi làm giúp việc này.

Chị ớn lạnh, cái rìu lơ lửng trong không khí.

Beck đứng gần đó, đi ủng, mặc quần dài và một chiếc áo phông mỏng màu trắng. Gò má nhọt nhọt của anh ta ửng đỏ vì cạo râu

buổi sáng, mái tóc vàng hoe còn ướt. Nhiều giọt nước rơi trên áo phông, tạo thành hình một chùm pháo hoa nhỏ màu xám.

Vianne cảm thấy cực kỳ bất tiện trong chiếc váy và đôi ủng làm vườn, mái tóc quăn lô để tạo độ quăn. Chị hạ cái rìu xuống.

- Có một số việc nhà đàn ông phải làm. Chị quá mảnh mai để chẻ củi.

- Tôi có thể làm được.

- Tất nhiên là chị có thể làm, nhưng sao lại là chị? Thôi nào, thưa chị. Hãy đi chăm con gái đi. Tôi có thể làm việc này, còn việc nhẹ phần chị. Nếu không thì mẹ tôi sẽ quật tôi vài roi cho mà xem.

Trong lúc chị muốn cử động nhưng lại không thể, thì Beck đã bước tới, giành lấy cái rìu khỏi tay chị. Theo bản năng, chị nắm lấy nó giây lát.

Họ nhìn nhau đăm đăm, tần ngần.

Chị thả tay và lùi lại, nhanh đến mức suýt ngã. Beck nắm lấy cổ tay chị, giữ cho chị đứng vững. Lí nhí nói lời cảm ơn, chị quay người và bỏ đi, cố giữ lưng thẳng hết mức có thể. Chị thu hết can đảm ít ỏi để không chạy. Dù vậy, lúc đến cửa, chị cảm thấy như đã chạy từ Paris đến đây. Chị đá tung đôi ủng quá rộng, nhìn chúng đập xuống sàn đánh thịch và rơi thành một đống. Điều cuối cùng chị muốn là hành động tử tế của gã đàn ông này, kẻ đã chiếm nhà của chị.

Chị sập mạnh cửa sau lưng và vào trong bếp, châm lò và đun sôi ấm nước. Rồi chị đến chân cầu thang, gọi con gái xuống ăn sáng.

Chị phải gọi thêm hai lần nữa rồi đe dọa thì Sophie mới lê chân xuống cầu thang, tóc tai bù xù, mặt mày cau có.

Con bé vẫn còn mặc chiếc váy lính thủy. Đã mười tháng trôi qua kể từ khi Antoine ra trận, chiếc váy đã trở nên quá chật với con bé, nhưng Sophie không chịu mặc váy khác.

- Con dậy rồi đây. - Con bé vừa nói vừa uể oải tiến đến ngồi vào bàn.

Vianne đặt bát cháo bột ngô trước mặt Sophie. Sáng nay, chị đã phung phí rưới thêm một thìa mút đào lên trên.

- Mẹ không nghe thấy gì sao? Có người đang gõ cửa kìa.

Vianne lắc đầu (chị chỉ nghe thấy tiếng *thịch-thịch-thịch* của chiếc rìu đáng sợ kia) và ra mở cửa.

Rachel đứng đó, tay ẩm đũa nhỏ, còn Sarah nép sát vào mẹ.

- Hôm nay cậu định quần lô đi dạy đấy à?

- Ồi! - Vianne cảm thấy mình thật ngốc nghếch. Chị làm sao thể nhỉ? Hôm nay là ngày học cuối cùng trước khi nghỉ hè.

- Nhanh lên, Sophie. Mẹ con mình muộn mất. - Chị chạy ào vào trong nhà dọn bàn. Sophie đã liếm sạch đĩa, nên Vianne xếp nó vào cái chậu đồng để rửa sau. Chị đẩy xoong thức ăn còn lại và cất lọ mút đào. Rồi chạy vội lên gác sửa soạn.

Trong chốc lát, chị đã tháo hết lô và chải tóc thành những làn sóng nhẹ. Chị chộp lấy mũ, găng tay và xách rìu ra khỏi nhà, Rachel và bọn trẻ đang đợi trong vườn cây ăn quả.

Đại úy Beck cũng ở đó, đang đứng cạnh kho củi. Chiếc áo phong của anh ta ướt đẫm nhiều chỗ và dán sát vào ngực, để lộ những xoáy lông. Cái rìu vắt vẻo trên vai anh ta.

- Xin chào, - anh ta nói.

Vianne cảm thấy cái nhìn xét nét của Rachel.

Beck hạ rìu xuống.

- Đây là bạn chị ư?

- Rachel, - Vianne nói, sít sao. - Hàng xóm của tôi. Còn đây là Herr*. Đại úy Beck. Anh ấy... trú ở nhà mình.

- Xin chào, - Beck nhắc lại và gật đầu lịch sự.

Vianne đặt bàn tay lên lưng Sophie và đẩy nhẹ, tất cả cất bước qua lớp cỏ cao của vườn cây ăn quả, cùng đi ra con đường đất.

- Anh ta rất điển trai, - Rachel nói lúc họ đi tới sân bay, đang ồn ào vì những hoạt động đằng sau các cuộn dây thép gai. - Cậu không kể với mình điều đó.

- Về anh ta ư?

- Mình đoán chắc là cậu thừa biết là thế, nên câu hỏi của cậu thú vị đấy. Anh ta là người như thế nào?

- Người Đức.

- Bọn lính trú ở nhà Claire Moreau trông như những cây xúc xích có chân. Mình nghe nói bọn chúng uống rượu như hũ chìm và ngáy như lũ lợn thiến. Cậu may đấy, mình nghĩ thế.

- Cậu mới là người may mắn, Rachel ạ. Không kẻ nào dọn đến nhà cậu.

- Rốt cuộc thì nghèo cũng có cái hay của nó.- Rachel khoác tay bạn. - Đừng khổ sở thế, Vianne. Mình nghe nói bọn chúng được lệnh cư xử đúng mực.

Vianne nhìn người bạn thân nhất.

- Tuần trước, Isabelle cắt phăng mớ tóc của nó trước mặt Đại úy và nói cái đẹp ắt bị ngăn cấm.

Rachel không nén được cười.

- Ồ.

- Không phải chuyện đùa đâu. Tính khí của nó có thể làm cả nhà bị giết đấy.

Nụ cười của Rachel tắt ngay.

- Cậu có thể nói chuyện với nó không?

- Chao ôi, mình mà có thể nói chuyện! Có bao giờ nó nghe ai đâu?

+++++

- Anh làm tôi đau, - Isabelle nói.

Người đàn ông giật mạnh người nàng khỏi bức tường và lôi tuột xuống phố, anh ta bước nhanh đến nỗi nàng phải chạy mới kịp, mỗi bước nàng lại va vào bức tường đá của cái ngõ nhỏ. Lúc nàng vấp phải hòn đá cuội và suýt ngã, anh ta càng nắm chặt và giữ cho nàng đứng thẳng lên.

Suy nghĩ đi nào, Isabelle. Anh ta không mặc quân phục, vì thế chắc hẳn là một tên Gestapo. Thế thì tệ quá. Anh ta đã bắt quả tang nàng đang xóa tấm áp phích. Liệu như thế có bị coi là hành động phá hoại, hoặc làm gián điệp hay chống lại sự chiếm đóng của quân Đức?

Nó không giống như đánh sập một cây cầu hoặc bán những điều bí mật cho nước Anh.

Tôi đang làm một tác phẩm... nó sẽ là một bình đầy hoa... Không phải là một chữ V tượng trưng cho *chiến thắng*, mà là một bình hoa. Không phải là sự chống đối, mà chỉ là một cô gái ngơ ngẩn đang vẽ lên tờ giấy duy nhất cô ta tìm thấy. Tôi chưa bao giờ nghe nói về tướng de Gaulle.

Nhờ họ không tin nàng?

Người đàn ông dừng lại trước một cánh cửa gỗ sồi có vòng gõ cửa là đầu một con sư tử đen ở chính giữa và gõ lên cửa bốn lần.

- Anh đưa tôi đi đ-âu-âu?

Đây phải chăng là cửa sau của trụ sở Gestapo? Có nhiều tin đồn khủng khiếp về các cuộc thẩm vấn của Gestapo. Chúng bị coi là rất tàn nhẫn và ác độc, nhưng không ai biết chính xác là như thế nào.

Cánh cửa từ từ mở ra, một ông già đội mũ nồi xuất hiện, ông già ngậm một điếu thuốc tự cuốn giữa đôi môi dày, đỏm nâu. Ông ta trông thấy Isabelle và nghiêm nét mặt.

- Mở ra đi, - người đàn ông đứng cạnh Isabelle cầu nhàu và ông già bước tránh sang bên. Nàng bị kéo vào một căn phòng đầy khói thuốc. Mắt nàng cay xè lúc nhìn quanh. Nó là một cửa hàng mới còn bị bỏ hoang, trước kia bán mũ và đồ khâu các loại. Trong ánh sáng mờ khói, nàng thấy các tủ trưng bày trống trơn đã được dẹp sát

tường, những giá mũ bằng kim loại xếp thành chồng trong góc. Cửa sổ nhìn ra đường trước đã xây gạch bít kín, còn cửa sau thông ra phố La Grande được chốt từ bên trong.

Có bốn người đàn ông trong phòng: một người đàn ông cao, tóc muối tiêu, ăn mặc tả tơi, đứng ở một góc, một cậu trai ngồi cạnh ông già ra mở cửa, và một thanh niên đẹp trai mặc áo len rách tả tơi, quần mòn xơ, đi đôi ủng trầy xước đang ngồi bên bàn nước.

- Ai đây, Didier? - Người hỏi là ông già vừa mở cửa.

Lần đầu tiên Isabelle nhìn rõ người đàn ông bắt giữ nàng - anh ta cao lớn và vạm vỡ, khuôn mặt to quá khổ, cằm xị, vẻ ngạo mạn.

Nàng đứng thẳng người hết mức có thể, ngực ưỡn về phía trước, đầu ngẩng cao. Nàng biết trông mình trẻ con đến nỗi bịch trong trang phục váy kẻ ca rô, áo bó sát, nhưng nàng cố không để bọn họ được thỏa mãn khi biết nàng đang sợ hãi.

- Tôi thấy cô ta đang vạch chữ V bằng phấn lên các áp phích của bọn Đức, - Didier, người đàn ông da ngăm đen đã tóm nàng lên tiếng.

Isabelle nắm chặt bàn tay phải, cố xóa sạch vết phấn màu cam mà họ không để ý.

- Cô không có gì để nói sao? - Người đứng trong góc hỏi. Rõ ràng ông ta là chỉ huy ở đây.

- Tôi không có viên phấn nào hết.

- Tôi đã trông thấy cô ta làm việc đó mà.

Isabelle nắm ngay lấy cơ hội.

- Anh không phải là người Đức, - nàng nói với người đàn ông vạm vỡ. - Anh là người Pháp. Tôi đánh cược bằng tiền đấy. Còn ông, - nàng nói với ông già, - ông là người giết mổ lợn. Nàng bỏ qua cậu trai và nói với chàng thanh niên đẹp trai ăn vận tả tơi, - nom anh đói khát, và tôi nghĩ anh đang mặc quần áo của đứa em trai hoặc thứ tìm thấy trên một cái dây phơi ở nơi nào đó. Anh là cộng sản.

Anh ta cười toét miệng với nàng, nụ cười thay đổi hẳn thái độ của anh ta.

Nhưng nàng cẩn trọng nhất với người đàn ông đứng ở góc phòng. Người đứng đầu. Nàng tiến một bước tới chỗ ông ta.

- Ông có thể là người Aryan. Có lẽ ông đang ép những người khác đến đây.

- Tôi biết anh ta từ nhỏ, thưa cô, - ông già đồ tể nói. - Tôi đã chiến đấu sát cánh cùng bố anh ta và bố cô ở Somme. Cô là Isabelle Rossignol, đúng vậy không?

Nàng không trả lời. Liệu đây có phải là một cái bẫy?

- Không trả lời, - chàng thanh niên cộng sản nói. Anh ta đứng lên và tiến đến chỗ nàng. - Cô gặp may đấy. Tại sao cô lại viết phản chữ V lên áp phích?

Isabelle lại im lặng.

- Tôi là Henri Navarre, - anh ta nói, lúc này đã đến đủ gần để chạm vào nàng. - Chúng tôi không phải người Đức, cũng không làm việc cho chúng. - Anh ta nhìn nàng đầy ẩn ý. - Không phải tất cả chúng ta đều thờ ơ. Nào, hãy nói vì sao cô lại vạch chữ lên tấm áp phích của chúng?

- Đây là tất cả những gì tôi nghĩ ra, - nàng đáp.

- Có nghĩa là?

Nàng thở ra, bình tĩnh.

- Tôi đã nghe tướng de Gaulle nói chuyện trên radio.

Henri liếc nhìn ông già ở phía cuối căn phòng. Nàng quan sát hai người đang trao đổi về nàng mà không nói ra lời. Rốt cuộc, nàng đã biết ai là chỉ huy. Chính là Henri, chàng cộng sản đẹp trai.

Cuối cùng, Henri quay về phía nàng, nói:

- Cô có muốn làm một việc hơn thế không?

- Ý anh là gì? - Nàng hỏi.

- Có một người ở Paris...

- Thật ra là một nhóm ở Bảo tàng Nhân chủng học. - người đàn ông vạm vỡ sửa lại.

Henri giơ tay lên.

- Chúng ta không nói nhiều hơn những gì cần nói, Didier. Dù sao thì cũng có một người - một thợ in đang đánh liều cả mạng sống để làm truyền đơn cho chúng tôi phân phát. Biết đâu chúng tôi có cơ hội làm cho người Pháp tỉnh ngộ để hiểu chuyện gì đang diễn ra. - Henri thọc tay vào cái túi da treo trên ghế và rút ra một bó truyền đơn. Đập vào mắt nàng là dòng chữ đầu tiên: “Tướng de Gaulle muôn năm”.

Nguyên văn là một bức thư ngỏ gửi Thống chế Pétain, chỉ trích thẳng thừng hành động đầu hàng. Cuối thư viết “Chúng tôi ủng hộ tướng de Gaulle”.

- Thế nào? - Henri nói khẽ, và trong một từ duy nhất ấy, Isabelle nghe thấy lời kêu gọi chiến đấu mà nàng đang chờ đợi. - Cô sẽ phát truyền đơn chứ?

- Tôi ư?

- Chúng tôi là những người cộng sản và cấp tiến, - Henri nói. - Bọn chúng đang theo dõi chúng tôi gắt gao. Cô là phụ nữ. Hơn nữa là một cô gái xinh đẹp. Sẽ chẳng ai nghi ngờ cô.

Isabelle không hề do dự.

- Tôi sẽ làm việc này.

Mọi người đồng thanh cảm ơn nàng và Henri phải ra hiệu im lặng.

- Một thợ in đã liều cả mạng sống để viết truyền đơn này, và người khác đã liều cả mạng sống để đánh máy nó. Còn chúng tôi liều mạng mang chúng đến đây. Nhưng cô, Isabelle, cô sẽ là người bị bắt trong khi phân phát chúng - nếu cô bị phát hiện. Phải thật cẩn trọng. Đây không phải là viết một chữ V bằng phấn lên tờ áp phích. Đây là việc có thể bị tử hình.

- Tôi sẽ không để bị bắt, - nàng nói.

Henri mỉm cười:

- Cô bao nhiêu tuổi?

- Sắp mười chín.

- Chà. Làm thế nào một cô gái trẻ như thế giấu được gia đình việc này?

- Gia đình tôi không phải là vấn đề lớn, - Isabelle đáp. - Họ chẳng hề chú ý đến tôi. Nhưng... có một lính Đức đang trú quân ở nhà tôi. Và tôi sẽ phải vi phạm lệnh giới nghiêm.

- Việc này sẽ không dễ đâu. Tôi hiểu nếu cô sợ. - Henri bắt đầu quay đi.

Isabelle vội lấy bó truyền đơn khỏi tay anh ta.

- Tôi đã nói là tôi sẽ làm.

+++++

Isabelle rất phấn chấn. Lần đầu tiên kể từ khi đình chiến, nàng không còn hoàn toàn lẻ loi trong tình trạng muốn làm việc gì đó cho nước Pháp. Những người này kể với nàng khắp đất nước có hàng trăm nhóm như họ, theo de Gaulle tham gia kháng chiến. Họ càng nói, nàng càng hào hứng với viễn cảnh cùng tham gia với họ. Ôi chao, nàng biết lẽ ra mình nên sợ. (Họ thường nhắc nàng điều đó).

Thật nực cười, bọn Đức dọa tử hình vì việc phát vài mảnh giấy. Nàng tin chắc nếu bị bắt, nàng có thể tìm được cách thoát. Nàng sẽ không để bị bắt. Biết bao lần nàng đã lén ra khỏi trường hoặc lên tàu không có vé, hoặc thoát khỏi rắc rối nhờ dỏ miệng? Sắc đẹp của nàng luôn làm cho nàng dễ dàng phạm luật mà không bị phạt.

- Khi chúng tôi có nhiều hơn, chúng tôi sẽ liên hệ với cô bằng cách nào? - Henri hỏi lúc nàng mở cửa rời đi.

Nàng liếc nhìn xuống phố.

- Bên trên cửa hàng mũ của bà La Foy có một căn hộ. Nó vẫn còn trống chứ?

Henri gật đầu.

- Kéo rèm khi các anh có truyền đơn. Tôi sẽ đến nhanh hết mức có thể.

- Gõ cửa bốn lần. Nếu chúng tôi không trả lời, phải đi ngay, - anh nói. Ngừng một chút, Henri nói thêm. - Cần trọng nhé, Isabelle.

Anh đóng cánh cửa ở giữa hai người.

Lại một mình, nàng nhìn xuống cái làn. Nằm dưới mảnh vải lanh kẻ ca rô đỏ trắng là những tờ truyền đơn. Trên cùng là cái chân giò muối bọc trong giấy gói thịt. Không có nhiều thứ để nguy trang. Nàng sẽ cần nghĩ ra thứ gì đó tốt hơn.

Nàng đi xuống cái ngõ nhỏ và rẽ vào con phố nhộn nhịp. Trời đang tối dần. Nàng đã ở cùng cả nhóm suốt ngày. Các cửa hàng đang đóng cửa, những người duy nhất đang thơ thẩn là lính Đức và vài người đàn bà được chọn làm bạn với chúng. Ngồi đầy bên các bàn cà phê ngoài đường là những người đàn ông mặc quân phục, ăn những món tốt nhất, uống các loại vang ngon nhất.

Nàng phải huy động từng tí ti can đảm để bước đi từ tốn. Vừa ra khỏi thành phố, nàng bắt đầu chạy. Lúc đến gần sân bay, nàng đã đầm mồ hôi và hết cả hơi, nhưng nàng không di chuyển chậm lại. Nàng chạy cho đến khi vào trong sân nhà. Cánh cổng đóng lại sau nàng lách cách, nàng gặp người, thở hổn hển, nén cơn đau xóc vào trong, cố lấy lại hơi thở.

- Cô Rossignol, cô không khỏe ư?

Isabelle giật mình thẳng người lại, tim nàng đập thành thịch. Đại úy Beck xuất hiện sau nàng. Anh ta đã ở đây trước nàng sao?

- Đại úy, - nàng nói, cố gắng lắm mới không làm tim đập loạn xạ. - Một đoàn xe vừa đi qua... tôi... ờ, tôi phải chạy tránh đường.

- Một đoàn xe ư? Tôi không trông thấy.

- Đây là lúc trước rồi. Còn tôi... đôi khi tôi thật ngớ ngẩn. Tôi nhầm thời gian, đang nói chuyện với bạn bè thì, ờ... - Nàng tặng anh ta nụ cười quyến rũ nhất và vuốt lại mái tóc rối tung của mình, như thể trông nàng xinh xắn mới là việc quan trọng.

- Hôm nay xếp hàng ra sao?

- Dài vô tận.

- Cho phép tôi xách hộ cô cái làn vào trong nhà nhé.

Nàng nhìn xuống làn, thấy một góc tờ giấy bé xíu, trắng trắng lấp ló dưới mảnh vải lanh.

- Ồ không, tôi...

- À, tôi nài xin đấy. Chúng tôi là người lịch sự mà.

Beck nhẹ nhàng đỡ lấy chiếc làn từ trong tay nàng bằng những ngón tay dài, móng tay được cắt sạch sẽ, cẩn thận. Lúc anh ta quay về phía ngôi nhà, nàng vẫn ở bên cạnh.

- Chiều nay tôi trông thấy một đám đông tụ tập ở tòa thị chính. Cảnh sát của Vichy làm gì ở đây vậy?

- À. Cô không cần bận tâm. - Beck đợi nàng ở trước nhà để nàng mở cửa. Nàng căng thẳng dò dẫm tìm quả đấm, rồi xoay và mở cánh cửa. Mặc dù có đủ mọi quyền để ra vào trong nhà, Beck vẫn đợi được mời, như thể anh ta là khách vậy.

- Isabelle đấy à? Em đã ở đâu vậy? - Vianne bất ngờ xuất hiện, bước vào trong ánh đèn.

- Hôm nay xếp hàng dài kinh khủng.

Sophie đang chơi với gấu bông Bébé ở trước lò sưởi liền nhồm dậy hỏi:

- Hôm nay dì mua được gì thế?

- Chân giò muối, - Isabelle nói và lo lắng liếc nhìn cái làn trong tay Beck.

- Chỉ thế thôi à? - Vianne nói gay gắt. - Còn dầu ăn đâu?

Sophie lại ngồi phịch xuống tấm thảm trải sàn, rõ là thất vọng.

- Em sẽ cắt xuống phòng để thức ăn, - Isabelle nói và với lấy cái làn.

- Cô cứ để tôi, - Beck nói. Anh ta nhìn Isabelle chăm chú, quan sát nàng kỹ lưỡng. Hoặc có thể chỉ là cảm giác của nàng.

Vianne châm một cây nến và đưa cho Isabelle.

- Đừng lãng phí nến nhé. Làm nhanh lên.

Beck tỏ ra rất lịch sự lúc bước qua gian bếp lò mờ và mở cửa xuống hầm.

Isabelle xuống trước, soi đường. Các bậc bằng gỗ cốt kết dưới chân nàng, cho đến lúc nàng giẫm lên mặt sàn bằng đất nện và vào gian hầm lạnh giá. Các giá gỗ hình như xít lại quanh họ lúc Beck tiến đến cạnh nàng. Ngọn nến chiếu ánh sáng nháy nhót trước mặt họ.

Isabelle cố nén cơn run trên tay nàng lúc với lấy miếng chân giò muối bọc giấy. Nàng đặt nó lên giá, cạnh các thứ được cung cấp ít ỏi

- Lấy ba củ khoai tây và một củ cải nhé, - Vianne gọi vọng xuống. Isabelle hơi giật mình vì tiếng chị gái.

- Cô có vẻ căng thẳng, - Beck nói. - Dùng từ ấy có đúng không, thưa cô?

Cây nến cháy xèo xèo giữa hai người.

- Hôm nay trong thành phố có nhiều chó quá.

- Cửa Gestapo đấy. Chúng thích những người chần dốt chúng. Cô chẳng có lý do gì phải sợ cả.

- Tôi sợ... những con chó to tướng ấy. Tôi đã bị chó cắn một lần rồi. Lúc còn bé.

Beck tặng nàng một nụ cười, nó méo xệch đi dưới ánh nến.

Đừng nhìn vào cái làn. Nhưng đã quá muộn. Nàng đã thấy góc những tờ giấy thò ra thêm một chút.

Nàng gượng mỉm cười.

- Anh biết đấy, bọn con gái chúng tôi sợ đủ thứ.

- Đấy không phải là tính cách tôi sẽ miêu tả cô, thưa cô.

Nàng thận trọng với lấy cái làn và giật nó khỏi tay Beck. Vẫn nhìn vào mắt Beck, nàng để cái làn lên giá, ra ngoài tầm ánh nến. Rốt cuộc nó đã nằm trong bóng tối, nàng thở phào.

Họ chăm chăm nhìn nhau trong sự im lặng khó chịu.

Beck gật đầu.

- Bây giờ tôi phải đi đây. Tôi chỉ về đây lấy một số giấy tờ cho cuộc họp tối nay. - Anh ta quay trở lại các nấc thang và bắt đầu trèo lên.

Isabelle trèo sau viên Đại úy lên cây cầu thang hẹp. Lúc nàng thò đầu vào bếp, Vianne đang đứng đó, tay khoanh lại, mặt cau có.

- Khoai tây với củ cải đầu? - Vianne hỏi, và trừng trừng nhìn Isabelle.

- Em quên mất.

Vianne thở dài:

- Đi đi, - chị nói. - Đi lấy đi.

Isabelle trở lại tầng hầm. Sau khi lấy khoai và củ cải, nàng đến chỗ cái làn, giở nến lên soi. Nó đây: mẫu giấy trắng bé xíu hình tam giác thò ra. Nàng vội rút những tờ giấy khỏi làn và nhét vào trong quần lót. Cảm thấy chúng cọ vào da thịt, nàng trèo lên cầu thang và mỉm cười.

+++++

Bữa tối, Isabelle ngồi với chị và cháu gái, ăn món xúp lơng toẹt với bánh mì cũ, cố nghĩ ra điều gì để nói mà không thể. Sophie hình như không để ý, con bé huyền thuyên hết chuyện này sang chuyện khác. Isabelle sốt ruột giậm nhẹ chân, lắng nghe tiếng mô tô đến gần ngôi nhà, tiếng lộp cộp của đôi ủng Đức trên lối đi trước nhà,

đợi một tiếng gõ đanh, bâng quơ lên cửa. Cái nhìn chăm chăm của nàng chiếu thẳng vào bếp và cánh cửa hầm.

- Tối nay em cư xử thật lạ lùng, - Vianne nói.

Isabelle phớt lờ nhận xét của chị. Cuối cùng, khi đã ăn xong, Isabelle nhồm lên khỏi ghế và nói:

- Em sẽ rửa bát đĩa, V. ạ. Sao chị với Sophie không chơi nốt ván cờ ca rô đi?

- Em sẽ rửa bát đĩa ư? - Vianne hỏi, ngờ vực nhìn Isabelle.

- Vâng, em xưng phong - Isabelle đáp.

- Thế mà chị không nhớ ra đấy.

Isabelle thu dọn bát đĩa, nồi niêu. Nàng tranh làm chỉ để bận bịu, nàng cần phải làm một việc gì đấy.

Sau đó, Isabelle thấy chẳng còn việc gì nữa. Màn đêm đã buông. Vianne, Sophie và Isabelle chơi bài, nhưng Isabelle không sao tập trung nổi, nàng quá lo lắng và phấn khích. Nàng viện một có rất vu vơ để bỏ cuộc chơi, giả vờ mệt mỏi. Nàng lên phòng riêng trên gác, nằm lên chăn và vẫn mặc nguyên quần áo. Nàng đợi.

Quá nửa đêm, Isabelle nghe thấy Beck trở về. Nàng nghe thấy tiếng anh ta vào sân, rồi mùi khói thuốc lá bay lên. lát sau, Beck vào trong nhà - tiếng ủng bước nặng nề - nhưng lúc một giờ đêm, mọi thứ lại yên tĩnh. Nàng vẫn đợi. Bốn giờ sáng, nàng ra khỏi giường, mặc chiếc áo dài tay màu đen, đan bằng thứ len nặng và tấm váy kẻ ca rô bằng vải tuyết. Nàng rạch một đường vào lớp lót của chiếc áo khoác mùa hè và nhét truyền đơn vào trong, rồi mặc vào, thắt lưng quanh eo. Nàng nhét phiếu thực phẩm vào túi áo.

Lúc xuống cầu thang, nàng nhăn mặt với từng tiếng cọt két. Hình như đi đến cửa trước lâu như vô tận, hơn cả mãi mãi, nhưng cuối cùng nàng cũng đến được đó, khẽ khàng mở cửa và đóng lại.

Sáng sớm, trời lạnh giá và tối tăm. Một con chim ở đâu đó cất tiếng hót, chắc là giấc ngủ của nó bị tiếng cửa mở quấy rầy. Nàng

hít phải hương thơm của hoa hồng và kinh ngạc nhận ra nó tầm thường đến thế nào lúc này.

Từ đây, sẽ không có đường quay lại.

Nàng đến cánh cổng xiêu vẹo, nhiều lần liếc nhìn ngôi nhà tối om, tưởng như Beck đứng đó, cánh tay khoanh lại, chân đi ủng trong tư thế của một chiến binh, đợi nàng.

Nhưng chỉ có mình nàng.

Điểm dừng đầu tiên là nhà Rachel. Dạo này hầu như không còn chuyện phát thư, nhưng những người phụ nữ có chồng đi xa như Rachel vẫn kiểm tra thùng thư hàng ngày, hy vọng hảo huyền rằng bưu điện sẽ mang tin đến cho họ.

Isabelle thò tay vào trong áo khoác, lần tìm đường rạch trên lớp lụa lót và rút ra một tờ truyền đơn. Trong chớp mắt, nàng mở nắp thùng thư và nhét tờ giấy vào trong rồi đóng lại rất êm.

Lại ra đường, nàng nhìn quanh và không thấy một ai.

Nàng đã làm được rồi!

Điểm dừng thứ hai là nông trại của ông già Rivet. Ông ta là người cộng sản từ đầu xuống chân, một con người của cách mạng, và đã mất con trai ở mặt trận.

Lúc phát hết tờ truyền đơn cuối cùng, nàng cảm thấy mình như một nhà vô địch. Trời vừa rạng đông, ánh mặt trời mờ nhạt thếp vàng lên các tòa nhà bằng đá vôi trong thành phố.

Sáng nay, nàng là người đầu tiên xếp hàng ở bên ngoài cửa hàng, và vì thế, nàng mua được cả suất bơ. Một trăm năm mươi gam cho một tháng. Hai phần ba cái chén.

Một kho báu thực sự.

Ngày nào cũng thế, trong suốt mùa hè dài, nóng nực năm đó, Vianne thức dậy với một danh sách những việc vặt. Chị (cùng Sophie và Isabelle) trồng lại và mở rộng khu vườn, biến hai cái giá sách bằng gỗ thành chuồng nuôi thỏ. Chị dùng lưới thép mỏng bao quanh giàn dây leo. Giờ đây, nơi lãng mạn nhất trong cơ ngơi trở thành nơi thu lượm phân cho khu vườn. Chị nhận làm công việc cọ rửa cho nhà ông già Rivet ở cuối đường để đổi lấy miếng ăn. Thời gian duy nhất chị thực sự xả hơi và cảm thấy sảng khoái là các sáng Chủ nhật, chị dẫn Sophie đi lễ nhà thờ (Isabelle không chịu dự lễ Mixa), sau đó uống cà phê với Rachel, ngồi trong bóng mát ở sân sau, hai người bạn thân nhất trò chuyện, cười đùa. Thỉnh thoảng Isabelle nhập bọn với họ, nhưng nàng thích chơi với lũ trẻ con hơn là trò chuyện với cánh đàn bà - Vianne thấy thế thật dễ chịu.

Tất nhiên, với chị làm việc vặt là cần thiết, nó là một cách mới để chuẩn bị cho mùa đông dường như còn xa nhưng sẽ tới, giống như một vị khách không mời có thể xuất hiện vào một ngày xấu nhất. Quan trọng hơn, nó giữ cho đầu óc Vianne bận rộn. Khi chị làm vườn, nấu mứt dâu tây hoặc muối dưa chuột, chị không nghĩ đến Antoine và quãng thời gian kể từ lần cuối chị nghe tin về anh. Tình trạng mập mờ gặm nhấm tâm can chị: Anh đã bị bắt làm tù binh? Anh bị thương ở đâu? Hay đã chết? Hoặc một ngày nào đó chị ngược nhìn và thấy anh đang leo lên con đường này, đang mỉm cười?

Chị thiếu vắng anh. Mong mỏi anh. Lo lắng về anh. Những điều đó là các cuộc hành trình ban đêm của chị.

Trong vũ trụ hiện giờ, trĩu nặng những tin xấu và sự im hơi lặng tiếng ngọt ngào, chỉ có một mẫu tin tốt là Đại úy Beck đi vắng rất nhiều trong mùa hè, hết chiến dịch này đến chiến dịch khác. Những

khi ấy, mọi việc trong nhà gần như trở lại nếp hàng ngày. Isabelle làm mọi việc cần đến nàng, không hề kêu ca.

Bây giờ là tháng Mười, trời lạnh giá. Vianne thấy mình nhặng trí lúc cùng Sophie đi bộ từ trường về nhà. Chị cảm thấy một bên gót giày sắp long ra, khiến chị hơi loạng choạng. Đôi giày đế thấp bằng da dê non của chị không phải là loại dùng hàng ngày, vậy mà chị đã đi liền mấy tháng qua. Đế giày bắt đầu bong ra ở chỗ ngón chân, làm chị hay bị vấp. Nỗi lo phải thay những đồ như giày dép chẳng bao giờ là xa xôi. Một phiếu phân phối không có nghĩa là có giày hoặc thực phẩm để mua.

Vianne để một tay lên vai Sophie, vừa giữ cho dáng đi của chị vững vàng, vừa giữ con gái ở gần. Lính Đức Quốc xã ở khắp mọi nơi, chúng ngự trên các xe tải, mô tô, mô tô thuyền gắn súng máy. Chúng hành quân trên quảng trường, cao giọng hát bài ca chiến thắng.

Một xe tải quân sự bóp còi và họ vội tránh lên hè khi chiếc xe ầm ầm chạy qua. Thêm nhiều tên Quốc xã nữa.

- Có phải dì Isabelle kia không? - Sophie hỏi.

Vianne liếc về phía ngón tay Sophie. Chắc chắn Isabelle vừa bước ra từ một ngõ hẻm, nắm chặt cái làn. Em gái chị có vẻ... “lén lút” là từ duy nhất đến trong đầu chị.

Lén lút. Hàng chục mảnh nhỏ ghép vào đúng chỗ. Bao điều phi lý bé xíu thành một hình ghép trọn vẹn. Isabelle thường rời Le Jardin vào lúc rạng sáng, sớm hơn cần thiết nhiều. Nàng có hàng lô hàng lố những lý do quanh co về việc vắng mặt mà Vianne chẳng mấy quan tâm. Nào gót giày gãy, nào mũ bay mất trong gió phải đuổi theo, một con chó chắn đường làm nàng sợ.

Isabelle lén ra ngoài với cậu nào chẳng?

- Dì Isabelle! - Sophie réo lên.

Không đợi trả lời - hoặc cho phép - Sophie đã lao bắn ra phố. Nó tránh một nhóm ba tên lính Đức đang chơi bóng.

- Khốn kiếp* , - Vianne lằm bằm, - xin lỗi, - chị nói và cúi đầu với bọn lính rồi rảo bước băng qua phố.

- Hôm nay dì mua được gì thế? - Chị nghe thấy Sophie hỏi Isabelle lúc nó thọc tay vào cái làn đan bằng cành liễu.

Isabelle đập vào tay Sophie. Đập mạnh.

Sophie kêu ré lên và rút tay lại.

- Isabelle! - Vianne nói, giọng nghiêm khắc. - Em làm sao thế?

Isabelle đỏ bừng mặt.

- Em xin lỗi. Chỉ vì em mệt quá. Em xếp hàng suốt ngày. Rồi được gì? Một cái xương bê còm nhom, chẳng dính tí thịt nào và một hộp sữa. Nhặt hết cả chí. Song, em không nên thô lỗ thế. Dì xin lỗi, Sophie.

- Nếu em không lên ra ngoài sớm thế có lẽ em sẽ đỡ mệt, - Vianne nói.

- Em không lên ra, - Isabelle đáp. - Em đến các cửa hàng mua thực phẩm. Em tưởng chị muốn em làm việc đó. Mà này, chúng mình cần một chiếc xe đạp. Đi bộ tới thành phố bằng những đôi giày hồng thế này em đến chết mất.

Vianne hy vọng chị hiểu em gái đủ để đọc được cái vẻ trong mắt nàng. Mặc cảm có lỗi? Lo âu hoặc thách thức? Nếu không biết rõ hơn, chị sẽ nói là sự tự hào.

Sophie nắm cánh tay Isabelle lúc cả ba lên đường về nhà.

Vianne cố tình phớt lờ những biến đổi ở Carriveau - bọn Đức Quốc xã chiếm quá nhiều chỗ, áp phích dán trên những bức tường đá vôi (những truyền đơn bài Do Thái mới thật kinh tởm), những lá cờ in chữ thập ngoặc đỏ và đen treo trên cửa và cấm ở ban công. Dân chúng bắt đầu tản cư khỏi Carriveau, bỏ lại nhà cửa cho bọn Đức. Có tin đồn rằng họ ra vùng Tự do, nhưng không ai biết chính xác. Nhiều cửa hàng đóng và không mở lại nữa.

Chị nghe thấy tiếng bước chân đi tới phía sau mình, và nói với giọng dừng dưng:

- Đi nhanh lên.
- Chị Mauriac, xin lỗi đã xen ngang.
- Chúa ơi, anh ta đi theo chị ư? - Isabelle thì thầm.

Vianne từ từ quay lại.

- Ngài Đại úy, - chị nói. Nhiều người trên đường phố nhìn Vianne không dứt, mắt họ nheo lại về bất bình.

- Tôi muốn nói tối nay tôi sẽ về muộn và rất tiếc, tôi sẽ không ăn tối, - Beck nói.

- Tiếc quá, - Isabelle nói bằng giọng vừa ngọt ngào vừa đắng ngắt như caramel cháy.

Vianne cười gượng, nhưng thật lòng, chị không biết vì sao anh ta giữ chị lại.

- Tôi sẽ phần anh chút gì đó...
- Ồ không. Không*. Chị là người tử tế nhất. - Anh ta im bặt.

Vianne cũng thế.

Cuối cùng, Isabelle thở dài, chán chường:

- Chúng tôi đang trên đường về nhà, ngài Đại úy.
- Tôi có thể làm gì cho anh không, Đại úy? - Vianne hỏi.

Beck đến gần hơn.

- Tôi biết chị lo lắng cho chồng chị, nên tôi đã làm một vài kiểm tra.

-Ồ.

- Tôi rất tiếc phải báo là tin tức không tốt lành. Chồng chị, Antoine Mauriac, đã bị bắt giữ cùng nhiều người đàn ông trong thành phố. Anh ấy đang ở trong một trại tù binh. - Beck đưa cho chị một bản

danh sách những cái tên và một xấp bưu thiếp hợp thức. - Anh ấy sẽ không được về nhà.

+++++

Vianne chỉ nhớ được mình đang ra khỏi thành phố. Chị biết Isabelle đang ở bên chị, giữ cho chị thẳng người, giục chị đặt bàn chân này lên trước chân kia, còn Sophie ở bên kia, thỏ thẻ hỏi những câu sắc nhọn như lưỡi câu. *Tù binh là gì ạ? ông Đại úy nói bố sẽ không về là thế nào ạ? Không bao giờ à?*

Vianne biết là về đến nhà vì mùi hương khu vườn chào đón, hoan nghênh chị. Chị chớp mắt, cảm thấy giống như một người vừa tỉnh khỏi cơn hôn mê, thấy thế giới đã thay đổi vô cùng.

- Sophie, - Isabelle nói kiên quyết. - Pha cho mẹ cháu tách cà phê. Mở lấy hộp sữa đi.

- Nhưng...

- Làm đi, - Isabelle nói.

Khi Sophie đi rồi, Isabelle quay sang Vianne và nâng mặt chị lên bằng đôi tay lạnh giá.

- Anh ấy sẽ không sao đâu.

Vianne cảm thấy mình vỡ tan tành, từng mảnh một, mất máu và xương lúc chị đứng đây, ngẫm nghĩ về thứ mà chị cố tình tránh nghĩ tới: một cuộc sống thiếu vắng Antoine. Chị bắt đầu run, răng chị đánh vào nhau lập cập.

- Vào trong nhà uống cà phê đi, chị, - Isabelle nói.

Vào trong nhà ư? Ngôi nhà của họ ư? Hình bóng của Antoine ở khắp mọi nơi - một vết lõm trên đi văng, nơi anh ngồi đọc sách, cái móc treo áo khoác của anh. Và cái giường.

Vianne lắc đầu, ước có thể khóc được, nhưng mắt chị khô khốc. Thông tin này đã làm người chị rỗng tuếch. Chị không thể thở nổi.

Đột nhiên, chị chỉ nghĩ tới chiếc áo len dài tay của anh mà chị đang mặc. Chị bắt đầu cởi quần áo, lột phăng áo khoác và áo vét - mặc kệ Isabelle hét *KHÔNG!* - lúc chị giật chiếc áo len qua đầu và vùi mặt vào lớp len mềm, cố tìm hơi hướng của anh trong từng sợi len, mùi xà phòng ưa thích của anh, *mùi của anh*.

Nhưng chẳng có gì ngoài mùi của riêng chị. Chị hạ tấm áo len xuống và nhìn đắm đắm vào nó, cố nhớ lại lần cuối cùng anh mặc. Chị rút một sợi len lòng thông, nó tuột vào bàn tay chị thành một vòng len xoắn màu rượu vang. Chị cắn đứt sợi len và thắt nút để giữ nguyên phần tay áo còn lại. Trong những ngày này, len là thứ quý giá.

Những ngày này.

Khi thế giới bước vào cuộc chiến, mọi thứ đều trở nên khan hiếm và chồng chị đã ra đi.

- Chị không biết sẽ sống một mình thế nào đây?

- Chị nói gì vậy? Chúng ta đã sống một mình nhiều năm. Từ khi mẹ mất.

Vianne chớp chớp mắt. Lời lẽ của em gái chị vang lên hơi lộn xộn, như thể chúng chạy sai tốc độ.

- Em mới đơn độc, - Vianne nói. - Chị thì chưa bao giờ. Chị gặp anh Antoine khi chị mới mười bốn tuổi, có thai năm mười sáu và lấy anh ấy khi vừa bước vào tuổi mười bảy. Bố cho chị ngôi nhà này để tổng khư chị. Thế nên, em thấy đấy, chị chưa bao giờ cô đơn. Chính vì thế em là người mạnh mẽ, còn chị... thì không.

- Chị sẽ phải mạnh mẽ, - Isabelle nói. - Vì Sophie.

Vianne hít vào một hơi. Nó là đây. Lý do để chị không nuốt một bát thạch tín hoặc lao vào một đoàn tàu. Chị cầm sợi len xoắn vặn, ngăn ngừn và thắt vào một cành táo. Màu vang đỏ nổi bật trên màu xanh và nâu của lá cây. Bây giờ, mỗi ngày trong vườn, khi đi ra cổng, lúc hái táo chị sẽ phải đi qua cành cây này, trông thấy mẩu len và nghĩ đến Antoine. Mỗi lần chị sẽ cầu nguyện - xin anh và cầu xin Chúa - *Hãy về nhà*.

- Đi nào, - Isabelle nói, vòng tay quanh người Vianne, kéo chị lại gần. Bên trong, ngôi nhà vang vọng tiếng của người đàn ông không có ở đây.

+++++

Vianne đứng bên ngoài ngôi nhà bằng đá của Rachel, bầu trời trên đầu màu khói trong buổi chiều muộn, lạnh buốt này. Những chiếc lá cây màu vàng, vàng tươi và đỏ thắm bắt đầu thẫm lại ở rìa. Chẳng bao lâu nữa chúng sẽ rơi xuống mặt đất.

Vianne dăm dăm nhìn cánh cửa, ước giá chị không cần đến đây, nhưng chị đã đọc những cái tên trong bảng danh sách Beck đưa cho chị. Marc de Champlain có tên trong đó.

Rốt cuộc, khi chị lấy hết can đảm gõ cửa, Rachel gần như mở ra ngay lập tức, chị mặc bộ áo xuềnh xoàng, cũ kỹ ở nhà, đi đôi tất len chấy xệ. Chiếc áo len đan mặc lệch, cúc cài không đúng chỗ. Nó làm Rachel nom lệch lạc, cộc cạch.

- Vianne! Cậu vào đi. Sarah và mình vừa làm một chiếc bánh gạo - gần như toàn nước với gelatin, nhưng mình có cho ít sữa.

Vianne gượng cười. Chị để bạn lôi tuột vào bếp và nhận lấy tách cà phê thể phẩm đắng ngắt, là tất cả những gì họ có thể kiếm ra. Vianne đang nhận xét gì đó về chiếc bánh - chị cũng không biết mình nói gì nữa - thì Rachel quay lại và hỏi:

- Có chuyện gì thế?

Vianne dăm dăm nhìn bạn. Chị muốn là người mạnh mẽ - dù chỉ một lần thôi - nhưng chị không thể ngăn những giọt nước mắt đang dâng đầy.

- Con vào bếp đi, - Rachel bảo Sarah. - Nếu nghe thấy em dậy, con lên với em. Còn cậu, - chị bảo Vianne, - đi với mình. - Chị nắm cánh tay Vianne, dẫn bạn qua phòng khách nhỏ rồi vào phòng ngủ của mình.

Vianne ngồi lên giường và ngược nhìn bạn. Lặng lẽ, chị chia ra bản danh sách Beck đưa.

- Họ là tù binh, Rachel ạ. Antoine và Marc cùng nhiều người khác. Họ sẽ không được về nhà.

+++++

Ba ngày sau, một buổi sáng thứ Bảy bằng giá, Vianne đứng trong lớp học và chăm chú nhìn đám phụ nữ ngồi sau bàn học quá nhỏ với họ. Trông họ mệt mỏi và hơi cảnh giác. Đạo này, không người nào cảm thấy thoải mái tụ họp. Lệnh cấm trò chuyện về chiến tranh chưa bao giờ được nói thẳng ra, hơn nữa, cánh phụ nữ ở Carriveau đã kiệt sức. Họ dành cả ngày xếp hàng mua số lượng thực phẩm ít ỏi, khi không xếp hàng, họ lục lọi vùng nông thôn hoặc cố đem bán những đôi giày khiêu vũ hoặc chiếc khăn lụa để đủ tiền mua một ổ bánh bằng loại bột mì ngon. Ở cuối phòng, Sophie và Sarah cúi trong góc, dựa lưng vào nhau, đầu gối thu lên, đang đọc sách.

Rachel chuyển đưa con trai đang ngủ từ vai này sang vai kia và đóng cửa lại.

- Cảm ơn tất cả các bạn đã tới. Tôi biết trong những ngày này, làm việc gì cũng khó khăn hơn rất nhiều. - Có tiếng xì xầm trong đám phụ nữ.

- Tại sao chúng tôi lại ở đây? - Bà Fournier chán ngán hỏi.

Vianne bước lên trước. Chị chưa bao giờ thấy hoàn toàn thoải mái với một số người, nhiều người không ưa Vianne khi chị dọn đến đây lúc mới tròn mười bốn tuổi. Khi Vianne “cặp” với Antoine, anh chàng đẹp trai nhất thành phố, họ càng không ưa chị. Tất nhiên những ngày đó đã qua từ lâu, hiện giờ Vianne đã thân thiện với những người này, chị dạy con họ, hay lui tới cửa hàng của họ, nhưng dù vậy, nỗi đau thời thanh niên vẫn đọng lại dư vị khó chịu.

- Tôi nhận được một danh sách các tù binh Pháp là người Carriveau. Tôi rất, rất lấy làm tiếc phải nói với mọi người rằng chồng

của các bạn - cả chồng tôi và chồng Rachel - đều ở trong danh sách đó. Tôi nghe nói họ sẽ không được về nhà.

Chị ngừng lại, chú ý đến phản ứng của họ. Nỗi đau khổ và mất mát khiến những khuôn mặt quanh chị biến dạng. Vianne hiểu sự đau đớn ấy qua nỗi đau của mình. Tuy vậy, chị cũng khó mà nhìn họ, và mắt chị lại mờ đi. Rachel bước tới gần, nắm lấy tay chị.

- Tôi có những bưu thiếp cho chúng ta, - Vianne nói. - Những bưu thiếp hợp thức. Vì thế chúng ta có thể viết gửi cho chồng mình.

- Làm thế nào chị có nhiều bưu thiếp thế? - Bà Fournier vừa hỏi vừa lau mắt.

- Chị ấy đã cầu xin anh chàng Đức của chị ấy một đặc ân, - Hélène Ruelle, vợ bác hàng bánh mỳ mai.

- Tôi không cầu xin! Và anh ta không phải là chàng Đức của tôi, - Vianne đáp. - Anh ta là người lính đang trưng dụng nhà tôi. Liệu tôi có để cho những người Đức chiếm Le Jardin không? Cứ bỏ đi và không có gì trong tay? Từng ngôi nhà hoặc khách sạn trong thành phố có một phòng thừa đều bị họ trưng dụng. Trong việc này, tôi không phải là trường hợp đặc biệt.

Tiếng xuyt và xì xào nhiều hơn. Một số người gật đầu, những người khác lắc đầu.

- Tôi sẽ tự tử trước khi để một trong những tên ấy dọn vào nhà tôi, - Hélène nói.

- Chị sẽ thế ư, Hélène? Có thật không? - Vianne nói. - Chị sẽ giết các con chị trước hay quăng chúng ra đường cho chúng tự tồn tại?

Hélène ngoảnh đi.

- Chúng đã tiếp quản khách sạn của tôi, - một phụ nữ nói. - Phần lớn là người lịch sự. Một số ít thô thiển. Ngông cuồng.

- Người lịch sự. - Hélène phun ra từng lời. - Chúng ta là những con lợn để giết thịt. Rồi mọi người sẽ thấy. Những con lợn không chống cự tí nào.

- Gần đây tôi không thấy chị đến cửa hàng thịt của tôi, - bà Fournier nói với Vianne, giọng xết nét.

- Em gái tôi đi thay tôi, - Vianne nói. Chị biết đây là lý do bất bình của họ, họ sợ Vianne sẽ được hoặc nhận những đặc quyền đặc lợi mà họ bị khước từ. - Tôi không nhận thức ăn hoặc bất cứ thứ gì của kẻ thù. - Chị bỗng cảm thấy như trở lại hồi đi học, bị những cô gái khác bắt nạt.

- Vianne đang cố giúp đỡ chúng ta, - Rachel nói cứng rắn, đủ để họ ngậm miệng. Chị cầm xấp bưu thiếp từ tay Vianne và bắt đầu phân phát cho họ.

Vianne kiểm chỗ ngồi và chăm chăm nhìn xuống tấm bưu thiếp để trống của mình.

Chị nghe thấy tiếng những cây bút chì sột soạt trên các tấm bưu thiếp khác và chậm rãi, chị bắt đầu viết.

Antoine yêu quý của em,

Mẹ con em khỏe. Sophie lớn nhanh, thậm chí còn làm được nhiều việc vặt, hè này bọn em có thời gian đi chơi ven sông. Mẹ con em nghĩ đến anh trong từng hơi thở và cầu nguyện cho anh khỏe mạnh. Đừng lo gì cho bọn em, và hãy về nhà nhé.

Em yêu anh, Antoine.

Chữ chị nhỏ đến nỗi chị tự hỏi liệu anh có đọc được không.

Hoặc anh có nhận được không.

Hoặc anh còn sống không.

Vì Chúa, chị đang khóc.

Rachel đến cạnh chị, đặt tay lên vai chị.

- Tất cả chúng ta đều cảm thấy điều đó, - chị nói khẽ.

Một lúc sau, đám đàn bà đứng dậy, từng người một. Không nói một lời, họ tiến tới và đưa cho Vianne bưu thiếp của mình.

- Đừng để họ xúc phạm tình cảm của cậu, - Rachel an ủi. - Họ chỉ sợ hãi thôi.

- Mình cũng sợ, - Vianne nói.

Rachel ép tấm bưu thiếp vào ngực mình, những ngón tay chị xòe khắp mảnh giấy nhỏ, vuông vắn, dường như chị cần chạm đến từng góc một.

- Làm sao chúng ta có thể không sợ kia chứ?

+++++

Sau đó, khi họ về Le Jardin, chiếc mô tô ba bánh gắn súng máy của Beck đã đổ trên cỏ, bên ngoài cổng.

Rachel quay sang bạn:

- Cậu có muốn bọn mình vào cùng cậu không?

Vianne cảm kích vì sự lo lắng trong cái nhìn chăm chú của Rachel, và chị biết nếu chị yêu cầu giúp đỡ, chị sẽ nhận được ngay, nhưng làm sao chị có thể đòi hỏi giúp đỡ được?

- Không, cảm ơn cậu. Mẹ con mình không sao. Chắc anh ta quên thứ gì đó và sẽ sớm đi thôi. Dạo này hiếm khi anh ta ở đây.

- Isabelle đâu?

- Một câu hỏi đúng lúc đây. Sáng thứ Sáu nào nó cũng lên ra ngoài từ trước bình minh. - Chị ngả gần bạn hơn, thì thào, - mình nghĩ nó đi gặp một chàng nào đó.

- Tốt cho nó.

Nghe thế, Vianne không trả lời.

- Anh ta sẽ gửi bưu thiếp hộ bọn mình chứ? - Rachel hỏi.

- Mình hy vọng thế.

Vianne chăm chú nhìn bạn một lúc lâu. Rồi chị nói:

- Ờ, chúng ta sẽ biết sớm thôi, - và dẫn Sophie vào nhà. Lúc đã ở trong nhà, chị bảo Sophie lên gác đọc sách. Con gái chị đã quen với những chỉ thị kiểu ấy nên chẳng để tâm. Vianne cố giữ cho con gái và Beck tách biệt càng nhiều càng tốt.

Beck đang ngồi trong phòng ăn, giấy tờ trải la liệt trước mặt. Thấy chị bước vào, anh ta ngước nhìn. Một giọt mực từ đầu bút máy rơi xuống thành hình ngôi sao xanh trên tờ giấy trắng trước mặt.

- Chào chị. Hay lắm. Tôi rất mừng là chị đã về.

Chị dè dặt tiến tới, tay cầm chặt gói bưu thiếp. Chúng được buộc lại với nhau bằng một sợi dây đầu thừa đuôi thẹo.

- Tôi... đây là một số bưu thiếp... mà các bạn tôi trong thành phố... viết gửi cho chồng... nhưng chúng tôi không biết gửi đi đâu. Tôi hy vọng là... có lẽ anh có thể giúp chúng tôi.

Chị bút rút nhấc hết chân nọ đến chân kia, cảm thấy bị tổn thương sâu sắc.

- Tất nhiên rồi, thưa chị. Tôi rất vui lòng làm việc này giúp các chị. Dù vậy, sẽ mất nhiều thời gian mới xong được. - Anh ta lịch sự đứng dậy. - Thật tình cờ, tôi đang phải lập một danh sách cho cấp trên ở Chỉ huy sở. Họ cần biết tên một số giáo viên ở trường chị.

- Ờ, - chị nói, không hiểu vì sao anh ta lại nói chuyện này với mình. Chưa bao giờ Beck nói về công việc. Lẽ tất nhiên họ thường chẳng mấy khi trò chuyện về bất cứ điều gì.

- Những người Do Thái. Các đảng viên cộng sản. Những người đồng tính. Các hội viên Tam điểm. Các thành viên phái nhân chứng Jehovah.

- Đại úy, anh biết tôi là người Công giáo. Trong trường, chúng tôi không nói chuyện về nhiều vấn đề. Làm sao tôi biết ai là người đồng tính hoặc hội viên hội Tam điểm được.

- Chà. Vậy là chị biết những người kia.

- Tôi không hiểu...

- Tôi nói chưa rõ. Xin lỗi chị. Tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu chị cho biết tên các giáo viên trong trường chị là người Do Thái hoặc đảng viên cộng sản.

- Tại sao anh cần những cái tên đó?

- Chỉ là công việc giấy tờ thôi mà. Chị biết người Đức chúng tôi rồi: chúng tôi là những nhà lập danh sách mà. - Anh ta mỉm cười và kéo ghế mời chị.

Vianne dăm dăm nhìn xuống tờ giấy trắng trên bàn, rồi nhìn xấp bưu thiếp trong tay mình. Nếu Antoine nhận được bưu thiếp, anh ấy sẽ hồi âm. Rốt cuộc, chị sẽ biết anh còn sống hay không.

- Đây không phải tin bí mật, thưa Đại úy. Bất cứ ai cũng có thể cho anh những cái tên này.

Anh ta tiến đến gần chị hơn.

- Chị Mauriac, tôi tin rằng với cố gắng nhất định, tôi có thể tìm ra địa chỉ của chồng chị và gửi một bưu kiện hộ chị. Việc này sẽ tin được chứ?

- “Tin được” không phải là một từ đúng, ngài Đại úy. Ý anh là hỏi tôi xem việc đó có chấp nhận được không. Chị đang đánh trống lảng và chị biết thế. Tệ hơn, chị khá chắc là anh ta cũng biết thế.

- Chà. Cảm ơn chị đã kèm cặp cho tôi kỹ càng thứ ngôn ngữ tuyệt hay của chị. Tôi xin lỗi. - Anh ta đưa cho chị cây bút. - Chị đừng lo. Đây chỉ là công việc giấy tờ thôi.

Vianne muốn nói chị sẽ không viết bất cứ cái tên nào, nhưng việc này có là gì đâu? Anh ta dễ dàng lấy thông tin này trong thành phố. Ai cũng biết tên những người thuộc danh sách này. Beck có thể tổng chị ra khỏi nhà mình vì sự kháng cự - khi đó chị sẽ làm gì?

Chị ngồi xuống, cầm bút và bắt đầu viết ra những cái tên. Chưa đến cuối danh sách, chị dừng lại và nhấc ngòi bút khỏi tờ giấy.

- Tôi xong rồi, - chị nói nhẹ nhàng.

- Chị còn quên bạn chị.

- Tôi ư?

- Rõ ràng là chị có ý định như thế.

Chị căng thẳng cắn môi và nhìn xuống bản danh sách. Bất chợt, chị thấy mình không nên làm việc này. Nhưng chị có lựa chọn nào đâu? Anh ta có quyền trong ngôi nhà của chị. Nếu chị không tuân theo sẽ xảy ra chuyện gì đây? Thật chậm, cảm thấy nôn nao trong dạ, chị viết cái tên cuối cùng vào danh sách.

Rachel de Champlain.

Một buổi sáng cuối tháng Mười một đặc biệt buốt giá, Vianne tỉnh dậy, nước mắt còn ướt trên má. Chị lại mơ thấy Antoine. Thở dài, chị trườn xuống giường, thận trọng để không làm Sophie thức giấc. Vianne mặc nguyên quần áo đi ngủ, mặc cả áo vét len, áo len dài tay, đi tất len, mặc quần flanen (của Antoine, cắt ngắn đi cho vừa người chị), đội mũ len và đi găng tay hở ngón. Vẫn chưa đến Giáng sinh nhưng việc mặc nhiều lớp quần áo đã trở thành bắt buộc. Chị mặc thêm chiếc áo len đan mà vẫn thấy lạnh.

Chị sục đôi bàn tay đi găng bởi trong vết rạch ở cuối đệm, rút ra cái túi nhỏ bằng da Antoine đã để lại cho chị. Chẳng còn lại là bao. Và không lâu nữa, họ sẽ phải sống chỉ bằng đồng lương dạy học của chị.

Chị để lại số tiền vào chỗ cũ (đếm tiền đã trở thành nỗi ám ảnh kể từ khi thời tiết trở nên giá lạnh), rồi xuống dưới nhà.

Chẳng bao giờ có đủ cho thứ gì nữa. Ban đêm các ống dẫn nước bị đóng băng, nên đến nửa ngày vẫn chưa có nước. Vianne phải để những cái xô đầy nước gần bếp lò và lò sưởi để rửa ráy. Khí đốt và điện cũng như tiền trả cho các khoản đó cực kỳ khan hiếm, vì thế chị phải hà tiện cả hai thứ. Lửa trong bếp lò lom đom, chỉ đủ đun sôi nước. Họ hiếm khi bật đèn.

Vianne nhóm lửa rồi quán người trong tấm chăn nhồi lông vịt biển nặng nề và ngồi xuống đi vắng. Bên cạnh là túi len được dỡ từ một trong các áo len cũ. Chị đan cho Sophie chiếc khăn quàng vào dịp Giáng sinh và những thời khắc sớm sủa này là thời gian duy nhất chị có.

Chỉ có tiếng cót két của ngôi nhà làm bầu bạn, chị chăm chú vào sợi len màu xanh nhạt và đôi kim đan lên xuống giữa những sợi len mềm, tạo ra từng thứ có ý nghĩa mà trước kia không hề tồn tại. Việc

mà từ trước đến giờ luôn giúp đầu óc chị đỡ căng thẳng. Nếu nghĩ lan man, chị có thể nhớ lại mẹ đang ngồi cạnh chị, và dạy: “Đan một mũi, móc hai mũi, thế mới đúng... đẹp lắm...”.

Hoặc Antoine chân đi bít tất, vừa xuống cầu thang vừa cười, hỏi chị làm món gì cho anh...

Antoine.

Cửa trước từ từ bật mở, mang theo luồng không khí giá buốt và một đám lá lao xao. Isabelle bước vào, mặc cái áo khoác len cũ của Antoine, đi ủng cao đến đầu gối, khăn quàng quần quanh đầu và cổ, che kín gần hết mắt. Trông thấy Vianne, nàng đứng sững lại.

- Ô. Chị dậy rồi. - Nàng tháo khăn quàng và treo áo khoác lên giá. Vẻ có lỗi hiển hiện trên mặt nàng, không thể nhầm được. - Em ra ngoài xem gà què ra sao.

Bàn tay Vianne cứng lại, đôi kim đan dừng theo.

- Em có thể cho chị biết cậu ta là ai, anh chàng mà em vẫn lên ra ngoài gặp gỡ ấy.

- Ai lại đi gặp trai trong tiết trời giá lạnh này kia chứ? - Isabelle đến chỗ Vianne, kéo chị đứng dậy và đưa chị tới lò sưởi.

Vianne rùng mình vì hơi ấm bất chợt. Chị không nhận ra mình đã lạnh giá đến thế nào.

- Em ấy, - chị nói, và sửng sốt thấy mình mỉm cười. - Em nên ra ngoài trong trời giá lạnh này mà gặp một chàng trai.

- Anh ấy nhất định là một chàng trai rồi. Clark Gable* chẳng hạn.

Sophie ào vào phòng, rúc vào Vianne.

- Thích quá, - con bé nói và giơ hai bàn tay ra.

Trong khoảnh khắc tuyệt vời, êm ả này, Vianne đang quên hết mọi lo âu thì Isabelle nói:

- Em phải đi thôi. Em cần là người xếp hàng đầu tiên ở cửa hàng thịt.

- Em ăn chút gì đã rồi hãy đi, - cuối cùng, Vianne nói.

- Chị đưa phần của em cho Sophie, - Isabelle đáp, rồi rút áo khoác, mặc vào và quấn lại khăn quàng quanh đầu.

Vianne đưa em gái đến cửa, ngắm em trôi vào bóng tối, rồi trở vào bếp, châm ngọn đèn dầu hỏa và xuống tầng hầm, nơi có những dãy giá để dọc bức tường bằng đá. Hai năm trước, căn hầm này đầy ắp những đùi lợn muối và thịt xông khói vùi tro, nhiều bình đầy mỡ vịt để cạnh các cuộn xúc xích. Những chai champagne lâu năm, những hộp cá mòi, những hũ mứt.

Giờ đây, chúng gần như sạch bong. Lọ đường chỉ còn lại một nhúm màu trắng lấp lánh, và bột mì còn quý hơn vàng, ơn Chúa là khu vườn được mùa rau, bất chấp trận cướp bóc của đám dân tản cư. Chị đã đóng hộp và bảo quản từng quả, từng cây rau dù bé đến mấy.

Chị với tìm mẫu bánh mì làm bằng bột chưa rây và sắp hỏng. Bữa sáng cho đứa con gái đang lớn chỉ có một quả trứng luộc và một miếng bánh mì nướng, không nhiều nhưng có thể sẽ còn tệ hơn.

- Con muốn nữa, - Sophie nói lúc ăn xong.

- Mẹ không thể, con ạ, - Vianne nói.

- Lính Đức lấy hết tất cả thức ăn của chúng ta, - Sophie nói đúng lúc Beck đi ra khỏi phòng, vận bộ quân phục màu xanh xám.

- Sophie, - Vianne nói, đành giọng.

- Đúng, đây là sự thật, thưa tiểu thư bé bỏng, những người lính Đức chúng tôi lấy nhiều thức ăn nước Pháp sản xuất, nhưng đàn ông đang chiến đấu cần phải ăn, đúng không?

Sophie nhăn mặt:

- Ai chẳng cần ăn?

- Vâng, thưa tiểu thư. Người Đức chúng tôi không chỉ lấy đi, chúng tôi còn tặng lại cho các bạn của mình. - Anh ta thò tay vào túi

và rút ra một thanh sô cô la.

- Sô cô la!

- Sophie, không! - Vianne nói, nhưng Beck đang mê hoặc con gái chị, anh ta trêu nó, bàn tay khéo léo làm thanh sô cô la biến mất rồi lại xuất hiện. Cuối cùng, Beck đưa cho Sophie, con bé kêu ré lên và xé giấy bọc.

Beck đến gần Vianne.

- Sáng nay... trông chị buồn quá, - anh ta nói nhỏ.

Vianne không biết trả lời ra sao.

Beck cười mỉm và ra khỏi nhà. Chị nghe thấy tiếng mô tô của anh ta nổ máy rồi lao đi.

- Sô cô la ngon quá, - Sophie nói và chép miệng.

- Con ơi, nếu mỗi tối con cắn một miếng nho nhỏ có phải hay hơn là ăn ngón ngấu luôn một lần không? Lẽ ra mẹ không phải nhắc con thói quen phân chia đấy.

- Dì Isabelle bảo bạo dạn tốt hơn là nhu mì. Dì bảo nếu bạn nhảy khỏi vách đá, ít ra bạn sẽ bay trước khi ngã. - À, phải. Nghe chừng giống Isabelle đây. Có lẽ con nên hỏi dì về lần dì bị gãy cổ tay lúc nhảy từ một cái cây mà dì không nên trèo lên. Chúng ta đến trường thôi nào.

Hai mẹ con đợi Rachel và bọn trẻ bên ngoài con đường lạnh lẽo, lầy bùn. Họ cùng cất bước trên quãng đường dài, rét mướt đến trường.

- Mình hết nhẩn cà phê bốn hôm nay rồi, - Rachel kể. - Để cậu khỏi thắc mắc vì sao trông mình như một mụ phù thủy.

- Gần đây mình rất hay nổi cáu, - Vianne nói. Chị đợi Rachel phản đối, nhưng Rachel hiểu chị quá rõ để biết rằng một lời tuyên bố đơn giản không hề giản đơn chút nào. - Là vì... mình có vài thứ phải nghĩ.

Bản danh sách. Chị đã ghi ra những cái tên từ nhiều tuần trước, và chưa thấy có chuyện gì xảy ra. Nhưng nỗi lo âu vẫn lớn vồn.

- Về Antoine? Thiếu ăn? Chết rét ư? - Rachel cười mỉm. - Tuần này cậu bị ám ảnh nỗi lo vật vãnh gì nữa?

Chuông của trường đánh từng hồi.

- Nhanh lên mẹ, chúng ta muộn mất, - Sophie nói, nó nắm cánh tay mẹ và kéo về phía trước.

Vianne để mặc con bé lôi mình đến các bậc đá. Chị, Sophie và Sarah rẽ vào lớp của Vianne, lúc này đã đầy đủ học sinh.

- Cô đến muộn, thưa cô Mauriac, - Gilles nói và cười toét. - Cô bị phạt ạ.

Cả lớp cười vang.

Vianne cởi áo khoác và treo lên.

- Em vẫn rất khôi hài như mọi khi, Gilles. Chúng ta sẽ xem liệu em còn cười sau bài chính tả không nhé.

Lần này chúng rên lên và Vianne không thể nén cười vì những bộ mặt tiu nghỉu. Trông tất cả thật nản lòng, và nói thật, khó mà cảm thấy khác đi trong căn phòng giá buốt, ẩm đạm, không đủ ánh sáng để xua tan bóng tối này.

- Sáng nay trời lạnh quá. Có lẽ chúng ta cần chơi trò đuổi bắt cho máu lưu thông, nhỉ?

Tiếng vỗ tay tán thành rộ lên, tràn ngập căn phòng. Vianne chỉ đủ thời gian vớ lấy áo khoác trước khi bị cuốn ra khỏi lớp, trong ngọn triều đầy ắp tiếng cười của bọn trẻ.

Họ ở ngoài chưa được mấy chốc, Vianne nghe thấy âm thanh rền vang của những chiếc ô tô đang chạy tới trường.

Bọn trẻ không hề để ý - hình như dạo này chúng chỉ chú ý đến máy bay - và vẫn tiếp tục trò chơi.

Vianne đi tới cuối tòa nhà và nhìn ngó qua góc tường.

Một chiếc Mercedes-Benz màu đen âm âm chạy lên đường dành cho xe, các chấn bunn trên xe được tô điểm bằng những lá cờ nhỏ có hình chữ thập ngoặc, bay phấp phất trong gió lạnh. Đằng sau nó là một xe cảnh sát Pháp.

- Các em, - Vianne nói và chạy ào trở lại sân, - lại đây. Đứng bên cô.

Hai người đàn ông vòng từ góc nhà và lọt vào tầm nhìn. Một người Vianne chưa từng gặp bao giờ - tóc vàng hoe cao ráo, tao nhã, gần như kiệt sức, mặc áo choàng dài bằng da và đi đôi ủng bóng lộn. Một chữ thập sắt trang điểm cho cổ áo dựng đứng. Chị biết người đàn ông kia, là một cảnh sát ở Carriveau nhiều năm nay. Paul Jeauelere. Antoine thường nhận xét rằng Paul là kẻ tầm thường, hèn nhát.

- Bà Mauriac, - gã cảnh sát Pháp nói và gật đầu, vẻ lảng xảng.

Vianne không ưa ánh mắt gã. Nó khiến chị nhớ đến bọn con trai nhìn nhau khi chúng sắp bắt nạt một đứa trẻ yếu hơn.

- Chào Paul.

- Chúng tôi đến đây vì một vài đồng nghiệp của bà. Chẳng có gì liên quan đến bà đâu. Bà không ở trong danh sách của chúng tôi.

Danh sách.

- Các ông muốn gì ở các đồng nghiệp của tôi? - Chị nghe thấy mình hỏi, nhưng tiếng chị hầu như không thể nghe thấy, mặc dù bọn trẻ im phăng phắc.

- Hôm nay một vài giáo viên sẽ bị sa thải.

- Sa thải? Tại sao vậy?

Tên đặc vụ Đức Quốc xã phẩy bàn tay nhợt nhạt, dường như hấn đang xua một con ruồi.

- Bọn Do Thái, đảng viên cộng sản và hội viên Tam điểm. Bọn họ, - hấn cười nhếch mép, - không được phép dạy học hoặc làm việc trong các cơ quan dân sự cũng như trong bộ máy tư pháp.

- Nhưng...

Tên Đức Quốc xã gật đầu với tay cảnh sát Pháp, cả hai nhất loạt quay người và đi đều bước vào trong trường.

- Cô Mauriac? - Có ai đó nói và giật ống tay áo chị.

- Mẹ ơi! - Sophie rên rỉ. - Chúng không thể làm thế chứ?

- Đương nhiên là chúng có thể, - Gilles nói. - Bọn chó đẻ Đức Quốc xã chết giẫm.

Lẽ ra Vianne nên thi hành kỷ luật cậu bé vì cách ăn nói, nhưng chị không thể nghĩ đến việc gì khác ngoài bản danh sách chị đã đưa cho Beck.

+++++

Vianne dần vật lạng tâm suốt nhiều giờ. Chị vẫn dạy tiếp trên lớp, mặc dù chị không thể nhớ đã dạy như thế nào. Thứ dính chặt trong trí nhớ của chị là vẻ mặt Rachel nhìn chị lúc bước ra khỏi trường cùng các giáo viên bị sa thải khác. Cuối cùng, đến trưa, Vianne nhờ một giáo viên khác trông hộ lớp chị.

Lúc này, chị đứng ở rìa quảng trường thành phố.

Suốt dọc đường đến đây, chị đã dự định sẽ nói gì, nhưng khi trông thấy lá cờ Đức Quốc xã bay trên nóc tòa thị chính, quyết tâm của chị chùn hẳn. Đâu đâu chị cũng thấy toàn lính Đức, chúng đi từng đôi, hoặc cưỡi trên những con ngựa bóng mượt, được nuôi dưỡng đầy đủ, hoặc lao vùn vụt trên phố trong những chiếc Citroën đen, bóng loáng. Bên kia quảng trường, một tên Đức Quốc xã huýt còi và dùng súng trường bắt một ông già quỳ xuống.

Đi thôi, Vianne.

Chị trèo lên các bậc bằng đá đến các cánh cửa gỗ sồi đóng chặt, nơi một lính gác trẻ mặt mũi tươi tỉnh ngăn chị lại và hỏi chị có việc gì.

- Tôi đến gặp Đại úy Beck, - chị nói.

- À - Cậu ta mở cửa cho chị và giơ ngón tay chỉ cái cầu thang bằng đá rộng, đánh số 2.

Vianne bước vào phòng chính. Rất đông những người đàn ông mặc quân phục. Chị cố không nhìn ai và vội vã băng qua hành lang tới các cầu thang, rồi trèo lên dưới cái nhìn cảnh giác của Führer* , chân dung ông ta chiếm gần hết bức tường.

Lên tầng hai, chị thấy một người mặc quân phục và hỏi:

- Ông chỉ giúp Đại úy Beck ở đâu?

- Đây, thưa bà. - Anh ta dẫn chị tới một cánh cửa ở cuối hành lang và gõ nhẹ. Có tiếng trả lời bên trong, anh ta mở cửa cho chị.

Beck ngồi sau cái bàn trang trí màu vàng và đen cực kỳ lộng lẫy, hiển nhiên là lấy từ một trong những tòa nhà tráng lệ trong vùng. Phía sau anh ta là chân dung Hitler và một bộ sưu tập các bản đồ gắn trên tường. Trên bàn có máy chữ và một máy in roneo. Góc phòng chất đống những radio đã tịch thu, nhưng tệ hơn cả là đủ mọi thứ đồ ăn. Nhiều thùng và hộp đựng thực phẩm, hàng đống giăm bông các loại và những bánh pho mát xếp chồng đống sát tường cuối phòng.

- Chị Mauriac, - anh ta nói và đứng phắt dậy. - Thật là một sự ngạc nhiên thú vị. - Beck tiến đến chỗ chị. - Tôi có thể làm gì cho chị?

- Đây là chuyện các giáo viên anh đã sa thải ở trường.

- Không phải tôi.

Vianne liếc nhìn cánh cửa mở đằng sau họ và tiến thêm một bước, chị hạ giọng:

- Anh đã bảo tôi thực chất của bản danh sách chỉ là công việc giấy tờ.

- Tôi rất tiếc. Đúng vậy. Việc này đúng như tôi nói.

- Chúng tôi cần họ ở trường.

- Việc chị có mặt ở đây, nơi này... có thể nguy hiểm. - Anh ta khép lại khoảng cách nhỏ nhoi giữa họ. - Chị không muốn bị chú ý chứ, chị Mauriac. Không phải ở đây. Có một người... - Anh ta liếc nhìn ra cửa và ngừng lời. - Chị đi đi.

- Tôi ước giá anh không yêu cầu tôi.

- Nhưng tôi đã yêu cầu. - Anh ta nhìn chị, một cái nhìn thông cảm. - Giờ chị đi đi. Xin chị đấy. Chị không nên đến đây.

Vianne quay người khỏi Đại úy Beck - và mọi thứ đồ ăn cùng chân dung Quốc trưởng - rồi rời văn phòng. Trên đường xuống cầu thang, chị thấy các binh lính quan sát chị, chúng cười với nhau, chắc chắn là giấu cợt lại một ả đàn bà Pháp nữa đang ve vãn một quân nhân Đức bảnh bao đã làm tan nát trái tim ả. Nhưng chưa thấm vào đâu, cho đến lúc ra ngoài, bước vào ánh nắng, chị mới nhận thức được sai lầm của mình.

Trong quảng trường hoặc gần đó có vài người phụ nữ, và họ đã nhìn thấy chị bước ra từ hang ổ của bọn Đức Quốc xã.

Một trong những người đó là Isabelle.

Vianne chạy vội xuống các bậc, tới chỗ Hélène Ruelle, vợ bác hàng bánh, đang cung cấp bánh mì cho Chỉ huy sở.

- Đang hòa nhập xã hội đấy ư, chị Mauriac? - Hélène nói châm chọc lúc Vianne chạy qua chị ta.

Isabelle gần như chạy qua quảng trường tới chỗ chị. Với một tiếng thở dài cam chịu, Vianne đành đứng lại đợi em gái.

- Chị làm gì trong đó? - Isabelle hỏi, tiếng nàng quá to, hoặc có thể chỉ to với tai Vianne thôi.

- Hôm nay bọn chúng sa thải các giáo viên trường chị. Không. Không phải tất cả, chỉ những người Do Thái, đảng viên cộng sản và hội viên Tam điểm. - Sự kiện tuôn trào trong chị, làm chị thấy buồn nôn. Chị nhớ lại hành lang lặng ngắt và nổi bối rối của các giáo viên còn lại. Không ai biết làm gì, chống lại bọn Đức Quốc xã bằng cách nào.

- Chỉ có họ thôi ư? - Isabelle nói, vẻ mặt nàng căng thẳng.

- Chị không có ý nói kiểu ấy. Chị định nói là thanh lọc. Chúng không sa thải toàn bộ giáo viên. - Ngay cả với chị, đây là một cái cơ rất mỏng manh, và chị ngậm miệng lại.

- Chuyện này không giải thích được sự có mặt của chị ở trụ sở bọn chúng.

- Chị nghĩ... Đại úy Beck có thể giúp bọn chị. Giúp Rachel.

- Chị đến cầu xin Beck ư?

- Chị phải làm thế.

- Phụ nữ Pháp không cầu xin bọn Đức Quốc xã giúp đỡ, Vianne. Trời ạ, chị phải hiểu điều này chứ.

- Chị biết, - Vianne nói bướng bỉnh. - Nhưng...

- Nhưng cái gì?

Vianne không thể kìm nén được nữa.

- Chị đã cho anh ta một bản danh sách.

Isabelle lặng ngắt. Ngay lập tức, hình như nàng không sao thở nổi. Cái nhìn nàng tặng Vianne còn rát bỏng hơn một cái tát thẳng vào mặt.

- Sao chị có thể làm thế? Chị đã cho hắn tên Rachel?

- Chị không-ông biết, - Vianne lắp bắp. - Làm sao chị biết được? Anh ta nói đây là công việc giấy tờ thôi. - Chị chộp lấy bàn tay Isabelle. - Tha thứ cho chị, Isabelle. Thật đấy. Chị không biết.

- Điều chị cần tìm không phải là sự tha thứ của em, Vianne.

Vianne cảm thấy một nỗi nhục nhã nhức nhối, sâu sắc. Sao chị có thể ngu dại đến thế, và nhân danh Chúa, chị biết sửa chữa bằng cách nào đây? Chị liếc nhìn đồng hồ. Lớp học sắp tan.

- Chị đến trường đây, - Vianne nói. - Đón Sophie, Sarah và đưa chúng về nhà. Chị có việc cần làm.

- Dù là bất cứ việc gì, em mong chị suy nghĩ cho thấu đáo.
- Được, - Vianne mệt mỏi đáp.

+++++

St. Jeanne là một nhà thờ nhỏ bằng đá kiểu Norman ở rìa thành phố. Đằng sau nhà thờ, trong các bức tường Trung cổ là tu viện nữ St. Joseph, các nữ tu sĩ quản lý một trại mồ côi và một trường học.

Vianne bước vào nhà thờ, tiếng chân chị vang vang trên sàn đá lạnh, hơi thở của chị phả ra đằng trước. Chị tháo găng chỉ đủ lâu để chạm các ngón tay vào bình nước thánh bằng giá. Chị làm dấu và bước tới cái ghế dài vắng vẻ, rồi quỳ gối. Nhắm mắt lại, chị cúi đầu cầu nguyện.

Chị cần được dẫn dắt và tha thứ, nhưng lần đầu tiên trong đời, chị không sao tìm ra lời để cầu nguyện. Làm sao chị có thể được tha thứ vì một hành động ngu xuẩn và nhẹ dạ như vậy?

Chúa sẽ thấy tội lỗi và nỗi sợ hãi của chị, rồi Người sẽ phán xét chị. Chị hạ thấp hai bàn tay đan vào nhau và ngồi lại trên chiếc ghế gỗ.

- Vianne Mauriac, con đây ư?

Mẹ Nhất Marie-Therese đến cạnh Vianne và ngồi xuống. Bà đợi Vianne nói. Đây là kiểu thông thường giữa họ. Lần đầu tiên Vianne đến gặp Mẹ xin lời khuyên, chị mới mười sáu tuổi và đang có thai. Mẹ đã an ủi chị sau khi cha chị gọi chị là nỗi điểm nhục của gia đình. Mẹ đã thu xếp cưới gấp và bàn với cha chị cho Vianne và Antoine cơ ngơi Le Jardin. Mẹ là người đảm bảo với Vianne rằng một đứa con luôn là một phép màu và tình yêu non trẻ của họ có thể tồn tại.

- Mẹ có biết một người Đức đang trú đóng ở nhà con không? - Cuối cùng, Vianne mở lời.

- Họ ở trong tất cả các ngôi nhà lớn và khách sạn.

- Anh ta hỏi con ở trong trường ai là người Do Thái, đảng viên cộng sản hoặc hội viên Tam điểm.

- Chà. Và con đã trả lời?

- Việc đó biến con thành đồ ngu, như lời của Isabelle nói, đúng thế không ạ?

- Con không ngu, Vianne. - Mẹ Nhất dăm dăm nhìn Vianne. - Em gái con đã phán xét vội vàng. Ta nhớ con bé hay thế lắm.

- Con tự hỏi nếu con không giúp, liệu chúng có tìm ra những cái tên này không?

- Chúng sa thải người Do Thái khắp thành phố. Con không biết chuyện này ư? Ông Penoir không được làm giám đốc sở Bưu điện, Chánh án Braias cũng bị thế chỗ. Ta nghe tin từ Paris rằng bà hiệu trưởng trường Cao đẳng Sévigné bị buộc phải từ chức, tất cả các ca sĩ người Do Thái ở Nhà hát Opera đều bị thôi việc. Có thể chúng cần sự giúp đỡ của con, cũng có thể không. Chắc chắn chúng sẽ tìm ra những cái tên mà không cần con giúp, - Mẹ Nhất nói bằng giọng vừa dịu dàng vừa nghiêm khắc. - Nhưng đây không phải là vấn đề.

- Ý mẹ là gì ạ?

- Ta nghĩ chuyện này sẽ còn tiếp diễn, chúng ta phải nhìn nhận mọi việc sâu sắc hơn. Những vấn đề này không phải là về bọn chúng, mà về chúng ta.

Vianne cảm thấy mắt chị cay xè.

- Con không biết làm gì nữa. Antoine lúc nào cũng chăm lo mọi việc. Quân đội Đức Quốc xã hoặc Gestapo ngoài tầm xử lý của con.

- Con đừng nghĩ chúng là ai. Hãy suy nghĩ về con người của con, về những hi sinh mà con có thể chịu đựng và điều khiến con suy sụp.

- Mọi thứ đều khiến con suy sụp. Con cần sống mạnh mẽ hơn, như Isabelle. Nó luôn chắc chắn trong mọi việc. Với nó, cuộc chiến này đen trắng rõ ràng. Hình như không có gì làm nó sợ.

- Trong việc này, Isabelle sẽ trải qua cuộc khủng hoảng niềm tin của mình. Tất cả chúng ta cũng sẽ thế. Ta đã ở đây từ trước Thế

chiến I. Ta biết sự gian khổ mới chỉ bắt đầu. Con phải giữ được mạnh mẽ.

- Con luôn tin vào Chúa.

- Phải, tất nhiên rồi, nhưng không chỉ tin vào Chúa. Ta e rằng cầu nguyện và lòng tin là không đủ. Con đường chính đáng thường gian nan. Con hãy sẵn sàng, Vianne ạ. Đây chỉ là thử thách đầu tiên của con. Hãy học hỏi từ nó nhé. - Mẹ Nhất ngả người và ôm chặt Vianne lần nữa. Vianne ôm ghì lấy bà, ép mặt vào lớp áo len ram ráp của tu nữ.

Khi rời ra, chị cảm thấy khá hơn.

Mẹ Nhất đứng dậy, cầm tay Vianne và kéo chị đứng lên.

- Có lẽ tuần này con có thể dành thời gian đến thăm bọn trẻ và dạy chúng một bài không? Chúng thích con dạy vẽ lắm. Con hình dung xem, hồi này có bao nhiêu đứa than phiền vì cái bụng rỗng. Đội ơn Chúa, các tu nữ có một mảnh vườn tươi tốt, sữa dê và pho mát của Chúa ban cho. Dẫu vậy...

- Vâng ạ, - Vianne đáp. Ai cũng hiểu tình cảnh thất vọng buột bụng, nhất là với trẻ em kinh khủng thế nào.

- Con không đơn độc, và con không phải là người chịu trách nhiệm, - Mẹ Nhất nói dịu dàng. - Hãy xin giúp đỡ khi nào con cần thiết, và hãy giúp người khác khi nào con có thể. Mẹ nghĩ đây là cách chúng ta phụng sự Chúa, phục vụ lẫn nhau và cho bản thân mình trong thời kỳ đen tối này.

+++++

Con không phải là người chịu trách nhiệm.

Vianne ngẫm nghĩ những lời của Mẹ Nhất suốt đường về nhà.

Chị luôn thấy thoải mái trong niềm tin của mình. Khi mẹ chị bắt đầu ho lần đầu tiên, rồi sau đó là những cơn ho khan dữ dội, giật mạnh người đến mức để lại những tia máu trên khăn mùi xoa, Vianne đã cầu nguyện Chúa mọi điều chị cần. Xin giúp đỡ. Bảo ban.

Cách đánh lừa thần Chết khi đến gõ cửa. Ở tuổi mười bốn, chị đã hứa với Chúa bất cứ thứ gì - mọi thứ - nếu thần Chết tha mạng cho mẹ chị. Những lời cầu nguyện của chị không được đáp ứng, chị trở lại với Chúa và cầu cho có sức mạnh để giải quyết hậu quả - nỗi cô đơn của chị, sự lạnh lùng của cha, những lúc im lặng nhức nhối và những cơn thịnh nộ khi say, tiếng than vãn vì thiếu thốn của Isabelle.

Thỉnh thoảng chị lại đến với Chúa, cầu xin giúp đỡ, hứa hẹn trung thành. Chị muốn tin không phải mình chị chịu trách nhiệm, nhưng cuộc sống của chị phần nào theo sự sắp đặt của Người, dẫu chị không thể nhìn thấy.

Nhưng tuy vậy, lúc này chị cảm thấy hy vọng ấy sao mong manh và bồng bạc như màu thiếc.

Chị vẫn đơn độc, không ai khác chịu trách nhiệm, không ai khác ngoài bọn Đức Quốc xã.

Chị đã làm một việc sai lầm khủng khiếp và tai hại. Chị không thể lấy lại, tuy nhiên có thể hy vọng vào một cơ hội, chị không thể xóa bỏ lỗi lầm, nhưng một người phụ nữ biết điều có thể nhận trách nhiệm, khiển trách và tạ lỗi. Dù chị là ai, dù sai lầm của chị là gì đi nữa, chị vẫn mong muốn trở thành người đàn bà tử tế.

Vì vậy, chị biết mình phải làm gì.

Chị biết thế, và vẫn hiểu thế cho đến khi tới cổng nhà Rachel, chị thấy mình không sao cử động nổi. Chân chị nặng trĩu, trái tim chị còn nặng nề hơn.

Chị hít một hơi thật sâu và gõ cửa. Có tiếng chân loẹt quẹt bên trong rồi cửa mở. Rachel bế đứa con trai đang ngủ trên một tay, chiếc quần yếm vắt trên tay kia.

- Vianne à, - chị nói và mỉm cười. - Cậu vào đi.

Vianne suýt chịu thua sự hèn nhát. *Ôi, Rachel, mình chỉ ghé qua để chào cậu thôi.* Thay vào đó, chị hít một hơi sâu rồi theo bạn vào nhà. Chị ngồi vào chỗ quen thuộc, trong chiếc ghế bành dày dặn, thoải mái gần ngọn lửa nóng rực.

- Bé Ari hộ mình, mình đi pha cà phê.

Vianne giờ tay ấm đứa trẻ đang ngủ. Nó rúc gần hơn, chị vuốt ve đầu thằng bé và hôn vào gáy nó.

- Bọn mình nghe nói các trại tù binh được Hồng Thập tự phát các túi vật dụng cá nhân, - lát sau Rachel nói lúc bước vào phòng, bụng hai tách cà phê. Chị đặt một tách lên bàn cạnh Vianne. - Mấy đứa con gái thế nào rồi?

- Ở nhà mình với Isabelle. Chắc là đang học bắn súng.

Rachel cười vang.

- Có những kỹ năng tệ hơn cần phải có. - Chị kéo chiếc quần yếm xuống và ném vào cái làn rơm cùng các thứ đồ khâu khác. Rồi chị ngồi đối diện với Vianne.

Vianne hít mùi thơm thuần khiết của thằng bé. Lúc chị ngược lên, Rachel đang chăm chú nhìn chị.

- Đây là một trong những ngày ấy phải không? - Chị hỏi khẽ.

Vianne mỉm cười gượng gạo. Rachel biết thỉnh thoảng Vianne lại than khóc vì những đứa con đã mất và thành tâm cầu nguyện có thêm con. Khi Rachel có mang Ari, giữa họ đã có phần khó xử - không nhiều, chỉ chút ít thôi. Mừng cho Rachel... và hơi thoáng ghen tị.

- Không, - Vianne đáp. Chị từ từ nhấc cằm lên, nhìn thẳng vào mắt người bạn thân nhất. - Mình có chuyện muốn nói với cậu.

- Gì vậy?

Vianne hít vào một hơi.

- Cậu có nhớ hôm chúng ta viết bưu thiếp không? Và Đại úy Beck muốn gặp mình khi chúng ta về đến nhà không?

- Có. Mình đã đề nghị vào cùng với cậu.

- Mình muốn cậu vào, tuy vậy mình không nghĩ sẽ có gì khác. Anh ta đã đợi cho đến lúc cậu ra về.

Rachel dợm đứng dậy.

- Anh ta đã...

- Không không - Vianne vội nói. - Không phải thế đâu. Anh ta ngồi làm việc ở bàn ăn suốt ngày, viết gì đó khi mình về nhà. Anh ta đã... yêu cầu mình ghi một danh sách. Anh ta muốn biết giáo viên nào trong trường là người Do Thái hoặc đảng viên cộng sản. - Chị dừng lại. - Anh ta hỏi cả những người đồng tính và hội viên Tam điểm, như mọi người vẫn nói về những thứ ấy.

- Cậu đã bảo anh ta là cậu không biết.

Nỗi nhục nhã khiến Vianne ngoảnh nhìn đi, nhưng chỉ một giây thôi. Chị buộc mình cất lời:

- Mình đã cho anh ta tên cậu, Rachel ạ. Cùng với nhiều tên khác.

Rachel lặng ngắt, mặt chị trắng bệch, khiến đôi mắt đen của chị càng nổi bật.

- Và bọn chúng đã sa thải chúng tôi?

Vianne nuốt nghẹn ngào, và gật đầu.

Rachel đứng lên và đi qua Vianne mà không dừng lại, phớt lờ tiếng người bạn đang năn nỉ *Xin cậu, Rachel* và chị tránh ra xa để không bị chạm tới. Chị vào phòng ngủ, đóng sầm cửa lại.

Thời gian chậm chậm trôi, trong những tiếng thở rón rén và những lời cầu nguyện âm thầm, cùng tiếng cọt két của cái ghế. Vianne quan sát đôi kim xinh xắn màu đen cùng tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ trên mặt lò sưởi. Chị vỗ vỗ vào lưng thẳng bé theo nhịp từng phút đang qua.

Cuối cùng, cửa mở ra. Rachel trở lại phòng. Tóc chị rối bời, hình như chị đã sục đôi bàn tay vào đó, má chị đầy vết bầm, hoặc vì lo âu hoặc vì giận dữ. Có lẽ vì cả hai. Mắt chị đỏ hoe vì khóc.

- Mình rất xin lỗi, - Vianne nói và đứng dậy. - Hãy tha thứ cho mình.

Rachel tiến đến đứng trước mặt Vianne và nhìn xuống chị. Cơn giận lóe lên trong mắt chị rồi mờ dần, thay vào đó là sự cam chịu.

- Trong thành phố này, ai cũng biết mình là người Do Thái, Vianne ạ. Mình luôn tự hào vì điều đó.

- Mình biết. Đó chính là điều mình tự nhủ. Ngoài ra, mình không nên giúp anh ta. Mình rất tiếc. Mình không nên làm tổn thương cậu trong giới sự phạm. Mình hy vọng cậu biết điều ấy.

- Lẽ tất nhiên mình biết, - Rachel nói khẽ. - Nhưng V. ời, cậu cần thận trọng hơn. Mình biết Beck trẻ trung, đẹp trai, thân thiện và lịch sự, nhưng hắn là một tên Đức Quốc xã, và bọn chúng đều nham hiểm.

+++++

Mùa đông năm 1940 lạnh giá chưa từng thấy. Tuyết rơi hết ngày này sang ngày khác, phủ một tấm chăn lên cây cối và đồng ruộng, nhiều cột băng lấp lánh trên các cành cây gục xuống.

Isabelle vẫn thức giấc vào các buổi sớm thứ Sáu, trước lúc rạng đông, và phát những tờ “truyền đơn khủng bố” như bọn Đức Quốc xã gọi. Truyền đơn tuần trước đã theo dõi các chiến dịch quân sự ở Bắc Phi và báo cho dân Pháp sự thật rằng tình trạng thiếu thốn lương thực trong mùa đông không phải do quân Anh phong tỏa - như bọn Đức Quốc xã tuyên truyền -, mà bởi quân Đức vơ vét mọi thứ do nước Pháp sản xuất.

Cho đến hiện giờ, Isabelle đã phân phát truyền đơn được nhiều tháng, và thật thà mà nói, nàng không thấy chúng có ảnh hưởng nhiều nhận gì đến dân chúng Carriveau. Nhiều dân làng vẫn ủng hộ Pétain. Thậm chí họ chẳng quan tâm gì hết. Một số hàng xóm của nàng còn đáng lo hơn, họ nhìn quân Đức và nghĩ trẻ thế, chỉ là bọn ranh con, và tiếp tục lê bước, đầu cúi xuống, chỉ cố tránh khỏi nguy hiểm.

Lẽ tất nhiên bọn Đức Quốc xã chú ý đến những tờ truyền đơn. Khởi đầu, một số đàn ông và đàn bà Pháp tìm đủ cơ để nịnh hót và

nộp cho bọn Đức những tờ truyền đơn họ tìm thấy trong thùng thư nhà mình.

Isabelle biết bọn Đức đang tìm kiếm bất cứ ai in và phát truyền đơn, nhưng chúng không bỏ quá nhiều công sức cho việc đó. Nhất là trong những ngày đầy tuyết phủ thế này, mọi người chỉ có thể trò chuyện về London Blitz^{*}. Có lẽ bọn Đức biết những lời trên mảnh giấy kia không đủ xoay chuyển xu thế cuộc chiến.

Hôm nay, Isabelle nằm trên giường, với Sophie cuộn tròn như một cây dương xỉ bé tí cạnh nàng, còn Vianne ngủ mê mệt ở phía bên kia con gái. Đạo này, cả ba người ngủ cùng nhau trên giường của Vianne. Hơn một tháng qua, họ phải thêm vào từng tấm chăn, tấm đắp có thể tìm ra cho chiếc giường. Isabelle nằm, quan sát hơi thở của nàng tụ lại rồi tản đi trong những đám trắng mỏng.

Nàng biết sàn nhà lạnh biết bao, dù qua lớp bút tất len nàng đi khi ngủ. Nàng biết đây là lần cuối cùng trong cả ngày nàng được ấm áp. Nàng cứng rắn lại và trườn ra khỏi đồng chăn đệm. Cạnh nàng, Sophie khẽ rên và lăn về phía mẹ tìm hơi ấm.

Khi bàn chân Isabelle đặt xuống sàn, cơn đau chạy lên tận cẳng chân. Nàng nhăn mặt và đi tập tễnh ra khỏi phòng.

Cầu thang như dài mãi mãi, bàn chân nàng đau dữ dội. Chứng cước khốn nạn. Mùa đông, hầu như ai cũng bị. Cứ cho bệnh này do thiếu bơ và mỡ, nhưng Isabelle biết do tiết trời lạnh giá, bút tất thủng nhiều lỗ còn giày sắp tung ra thành nhiều mảnh theo các đường khâu.

Nàng muốn nhóm lửa - thực ra, lúc ấm vẫn đau -, nhưng họ đã đốt đến mẫu gỗ cuối cùng. Vào cuối tháng Giêng, họ bắt đầu bật gỗ nhà kho và đốt, cùng các hộp đựng dụng cụ, ghế cũ và bất cứ thứ gì có thể tìm thấy. Nàng đun một chén nước sôi và uống cạn, để hơi ấm và trọng lượng đánh lừa dạ dày, không nghĩ là nó trống rỗng. Nàng ăn một mẫu nhỏ bánh ôi, quán quanh mình lớp giấy báo rồi mặc áo khoác của Antoine, đeo đôi găng hở ngón của mình và đi ừng. Khăn quàng len nàng quán quanh đầu và cổ, dù vậy khi bước ra ngoài, khí lạnh làm nàng nghẹn thở. Nàng đóng cửa lại sau mình

và lê vào trong tuyết, những ngón chân bị cước đau nhói theo từng bước đi, các ngón tay bị tê cóng ngay lập tức dù đi gắng.

Bên ngoài, im ắng đến kỳ quái. Nàng đi qua lớp tuyết dày đến đầu gối và mở cánh cổng xiêu vẹo, bước ra con đường tuyết nén chặt.

Vì trời lạnh và tuyết, mất ba giờ liền Isabelle mới phát hết truyền đơn (nội dung trong tuần này là trận Blitz - bọn Boches* đã ném 32.000 quả bom xuống London chỉ trong một đêm). Rạng đông, khi nó tới, loãng toẹt như nước dùng không thịt. Nàng là người đầu tiên xếp hàng ở cửa hàng thịt, nhưng những người khác cũng đến ngay sau đó. Bảy giờ sáng, vợ bác hàng thịt cuốn cửa bày hàng và mở khóa cửa.

- Bạch tuộc, - người đàn bà nói.

Isabelle cảm thấy nhói lên thất vọng.

- Không có thịt à?

- Không bán cho người Pháp, cô ạ.

Nàng nghe thấy tiếng cầu nhàu của những người phụ nữ muốn mua thịt, và xa hơn là của những người phụ nữ biết mình không có đủ may mắn để mua bạch tuộc.

Isabelle cầm con bạch tuộc gói giấy và rời cửa hàng. Cuối cùng, nàng cũng mua được thứ gì đó. Không còn sữa đóng hộp, không cấp theo phiếu thực phẩm, thậm chí ở chợ đen cũng không nốt. Nàng đủ may mua được một miếng pho mát Camembert nhỏ sau hơn hai giờ xếp hàng. Nàng đẩy kín những thứ quý giá ấy bằng chiếc khăn mặt nặng trĩu trong làn và khập khiễng đi xuống phố Victor Hugo.

Lúc đi qua một hiệu cà phê đầy lính Đức và cảnh sát Pháp, nàng ngửi thấy mùi cà phê và những chiếc bánh sừng bò mới nướng thơm phức, dạ dày nàng sôi lên.

- Này cô.

Một cảnh sát Pháp gật đầu quả quyết và ra dấu cần bước qua chỗ nàng. Nàng tránh sang bên và quan sát gã ta dán một áp phích lên cửa sổ mặt trước một cửa hàng bỏ không. Tờ áp phích đầu tiên viết:

THÔNG BÁO

XỬ BẮN VÌ TỘI GIÁN ĐIỆP. TÊN DO THÁI JACOB MANSARD,
ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN VIKTOR YABLONSKY VÀ TÊN DO THÁI
LOUIS DERVY.

Tờ thứ hai:

THÔNG BÁO

TỪ NAY TRỞ ĐI, MỌI CÔNG DÂN PHÁP BỊ BẮT VÌ BẤT CỨ
TỘI ÁC HOẶC VI PHẠM ĐỀU BỊ COI LÀ CON TIN.

KHI MỘT HÀNH ĐỘNG THÙ ĐỊCH CHỐNG LẠI NGƯỜI ĐỨC
XẢY RA TRÊN ĐẤT PHÁP, CÁC CON TIN SẼ BỊ XỬ BẮN.

- Chúng bắn thường dân Pháp chẳng vì tội gì sao? - Nàng nói.
- Đừng tái nhợt tái nhạt như thế, cô ời. Những cảnh báo này không dành cho những phụ nữ xinh đẹp như cô đâu.

Isabelle trừng trừng nhìn gã đàn ông. Hắn ta còn tệ hại hơn bọn Đức, một người Pháp đang làm việc này với dân nước mình. Đây là lý do nàng căm ghét chính phủ Vichy. Có gì hay ho khi chế độ tự quản nửa nước Pháp lại biến chúng thành những con rối của Đức Quốc xã?

- Cô không khỏe à?

Quan tâm thế đấy. Chu đáo thế đấy. Hắn ta sẽ làm gì nếu nàng gọi hắn là kẻ phản bội và nhổ vào mặt hắn? Nàng nắm bàn tay đeo găng lại.

- Cảm ơn, tôi khỏe.

Nàng quan sát hẩn tự tin bằng qua phố, lưng ưỡn thẳng, mũ đội ngay ngắn trên mái tóc nâu, dày. Những tên lính Đức trong hiệu cà phê đón mừng hẩn nồng nhiệt, vỗ lưng hẩn và kéo hẩn vào giữa đám.

Isabelle quay ngoắt đi, ghê tởm.

Chính lúc đó nàng trông thấy: một chiếc xe đạp màu bạc sáng dựa vào tường hiệu cà phê. Vừa nhìn thấy nó, nàng nghĩ ngay nó sẽ thay đổi cuộc sống của nàng rất nhiều, làm dịu cơn đau của nàng, hàng ngày phóng xe vào thành phố và trở về.

Bình thường chiếc xe đạp ấy được binh lính trong hiệu cà phê canh giữ, nhưng trong buổi sáng tối tăm, mù mịt tuyết thế này chẳng ai đang ngồi bên bàn chịu ra ngoài.

Đừng làm thế.

Tim Isabelle bắt đầu đập nhanh, các ngón tay nàng trở nên ẩm ướt và nóng ran trong đôi găng. Nàng liếc nhìn quanh. Những người phụ nữ xếp hàng ở cửa hàng thịt đều có một điểm chung là không nhìn gì và tiếp xúc bằng mắt với ai. Các cửa sổ hiệu cà phê ở bên kia phố bị sương mù phủ kín, bên trong, những người đàn ông chỉ là những hình bóng mờ mờ màu xanh xám.

Chắc chắn là xe của bọn chúng.

Của chúng ta, nàng cay đắng nghĩ.

Thế là, sự kiềm chế nhỏ nhoi trong nàng biến mất. Nàng kẹp chặt cái làn vào bên sườn và tập tễnh bước ra mặt đường lát đá cuội, phủ băng trơn nhầy. Từ giây phút đó, mỗi bước tiến tới, cả thế giới dường như mờ đi quanh nàng và thời gian như chậm lại. Nàng nghe tiếng mình thở, nhìn thấy những chùm hơi thở như tơ trước mặt mình. Những tòa nhà mờ đi hoặc bạc màu thành những đồng to lù lù trắng toát, tuyết chói mắt, cho đến khi nàng chỉ còn trông thấy cái ghi đông xe ánh bạc và hai lớp xe màu đen.

Nàng biết cách duy nhất để làm. Phải nhanh. Không được liếc xéo hoặc dừng chân.

Một con chó sủa ở đâu đó. Một cánh cửa đóng sầm.

Isabelle vẫn bước đi, chỉ còn cách chiếc xe đạp khoảng dăm bước. Bốn.

Ba.

Hai.

Nàng bước lên hè, nắm lấy cái xe và nhảy phốc lên nó. Nàng phóng xuống con phố lát đá cuội, khung xe kêu ken két trên con đường gồ ghề. Nàng lạng tay lái sát một khúc cua, suýt ngã và thẳng người lên, đạp mạnh tới phố La Grande.

Tới đó, nàng rẽ vào con hẻm và nhảy xuống xe, nàng gõ cửa. Bốn tiếng mạnh.

Cửa từ từ mở. Henri trông thấy nàng và cau mày.

Nàng len vào trong.

Phòng họp nhỏ sáng vừa đủ. Ngọn đèn dầu hỏa duy nhất đặt trên cái bàn gỗ sứt sẹo. Henri là người duy nhất ở đây. Anh đang làm xúc xích trên cái khay thịt và mỡ. Nhiều cuộn xúc xích treo trên các móc trên tường. Căn phòng sặc mùi thịt, mùi máu và mùi khói thuốc. Nàng kéo mạnh chiếc xe đạp vào cùng với mình và sập cửa lại.

- Chào cô, - Henri nói và lau tay vào chiếc khăn. - Chúng ta có một cuộc gặp tôi không biết ư?

- Không.

Anh liếc xéo nàng.

- Đây không phải là xe của cô.

- Tôi ăn trộm đây, - nàng nói. - Ngay dưới mũi bọn chúng.

- Nó là - hoặc đã là - xe đạp của Alain Deschamp. Ông ta bỏ mọi thứ lại và bỏ trốn đến Lyon cùng gia đình khi bắt đầu chiếm đóng. - Anh ta tiến tới chỗ nàng. - Sau đó, tôi thấy một tên SS* cười nó phóng khắp thành phố.

- SS? - Sự hân hoan của Isabelle giảm dần. Đã có nhiều tin đồn đáng sợ về bọn SS và sự tàn bạo của chúng. Có lẽ nàng nên suy nghĩ chuyện này cho kỹ...

Henri tiến đến gần hơn, gần đến nỗi nàng có thể cảm thấy hơi ấm của cơ thể anh.

Trước kia nàng chưa bao giờ ở một mình với anh, gần anh đến thế. Lần đầu tiên nàng thấy mắt anh không phải màu nâu, cũng không phải màu xanh mà đúng hơn là màu xám nâu lục nhạt, khiến nàng nghĩ tới sương mù trong rừng sâu. Nàng trông thấy một vết sẹo nhỏ trên trán anh, chắc đã từng là một vết rạch khủng khiếp hoặc được khâu vụng về, khiến ngay lập tức nàng tự hỏi anh đã sống kiểu gì và cái gì đưa anh đến đây, đến với chủ nghĩa cộng sản. Anh lớn hơn nàng ít nhất mười tuổi, và tuy chất phác, đôi khi anh có vẻ già dặn hơn, dường như anh đã phải chịu một tổn thất to lớn.

- Cô cần sơn lại nó, - anh nói.

- Tôi không có bất kỳ loại sơn nào.

- Tôi làm cho.

- Anh sẽ...

- Một nụ hôn, - anh nói.

- Một nụ hôn ư? - Nàng nhắc lại để câu giờ. Đây là việc mà trước chiến tranh, nàng coi là hiển nhiên. Đàn ông thèm khát nàng, họ luôn là thế. Nàng muốn trở lại thời đó, muốn tán tỉnh Henri và được tán tỉnh lại, song chính ý nghĩ ấy lại khiến nàng cảm thấy thật buồn và hơi lạc lõng, dường như những nụ hôn không còn nhiều ý nghĩa nữa và sự ve vãn lại càng không là gì.

- Một nụ hôn và tôi sẽ sơn xe cho cô ngay tối nay, ngày mai cô có thể mang nó đi.

Nàng tiến tới và ngửa mặt lên.

Họ đến với nhau dễ dàng, kể cả vẫn còn nguyên áo khoác, những lớp giấy báo và len ở giữa. Anh cầm tay Isabelle và hôn

nàng. Trong giây phút dễ chịu ấy, nàng lại là Isabelle Rossignol, cô gái quyến rũ luôn được đàn ông mơ ước.

Lúc nụ hôn chấm dứt và anh lùi lại, nàng cảm thấy... mất hết nhuệ khí. Và buồn bã.

Nàng nên nói gì đó, một câu đùa, hoặc giả vờ cảm nhận nhiều hơn thực tế. Đó là việc nàng từng làm trước đây, khi những nụ hôn có ý nghĩa nhiều hơn hoặc có khi ít hơn.

- Có người nào khác, - Henri nói và chăm chú xét nét nàng.

- Không.

Henri chạm nhẹ vào má nàng.

- Cô đang nói dối.

Isabelle nghĩ đến mọi thứ Henri đã đem lại cho nàng. Anh là người đưa nàng vào tổ chức Nước Pháp Tự do và cho nàng một cơ hội, anh là người đã tin cậy nàng. Vậy mà khi anh hôn, nàng lại nghĩ đến Gaëton.

- Anh ấy không muốn có tôi, - nàng nói. Đây là lần đầu tiên nàng kể sự thật với người khác. Sự thú nhận làm nàng sửng sốt.

- Nếu sự việc khác đi, tôi sẽ làm cho cô quên anh ta.

- Tôi sẽ để anh thử xem.

Nàng nhìn thấy cách anh cười, thấy nỗi buồn trong đó.

- Xanh dương, - anh nói sau một lúc ngừng lặng.

- Xanh dương?

- Là màu sơn tôi có.

Isabelle mỉm cười.

- Rất hợp.

Ngày hôm đó, khi nàng đứng xếp hàng mua thực phẩm quá ư ít ỏi, rồi lúc nàng nhặt củ trong rừng đem về nhà, nàng cứ nghĩ đến nụ hôn kia.

Và điều nàng nghĩ, lặp đi lặp lại, là giá như.

Một ngày đẹp trời cuối tháng Tư năm 1941, Isabelle nằm duỗi dài trên tấm chăn len ngoài cánh đồng bên kia ngôi nhà. Mùi thơm của cỏ khô ngập đầy mũi nàng. Lúc nhắm mắt lại, nàng gần như quên cả tiếng động cơ xa xa của các xe tải Đức chở binh lính - và các sản vật của Pháp - ra ga tàu hỏa ở Tours. Sau một mùa đông thảm khốc, nàng tận hưởng nắng trời ru nàng vào giấc ngủ lơ mơ.

- Em ở đây à.

Isabelle thở dài và ngồi dậy.

Vianne mặc chiếc váy bằng vải bông màu xanh đã bạc, ngả xám vì thứ xà phòng thô ráp nhà làm. Sự đói khát đã hành hạ chị suốt mùa đông, làm gò má chị sắc nhọn và yết hầu chị sâu hoắm. Chiếc khăn quàng cũ quăn lên đầu, che đi mái tóc đã mất độ bóng và quăn.

- Cái này cho em. - Vianne chìa ra tờ giấy. - Vừa phát xong. Một người đàn ông. Gửi cho em, - chị nói, dường như chẳng buồn nhắc lại.

Isabelle vụng về trèo tới chân chị và chộp lấy tờ giấy trong tay Vianne. Trên đó nguệch ngoạc dòng chữ viết tay: *Rèm đã mở*. Isabelle với tấm chăn và bắt đầu gấp lại. Nó có ý nghĩa gì nhỉ? Trước kia, họ chưa bao giờ triệu tập nàng. Ất phải có chuyện gì quan trọng xảy ra.

- Isabelle? Em không buồn giải thích sao?

- Không.

- Người đó là Henri Navarre. Con trai ông chủ khách sạn. Chị không nghĩ em quen anh ta.

Isabelle xé tờ giấy thành nhiều mảnh bé xíu và thả cho nó bay đi.

- Anh ta là đảng viên cộng sản, em biết đấy, - Vianne thì thảo.

- Em phải đi đây.

Vianne chộp lấy cổ tay em gái.

- Em không thể lên ra ngoài suốt mùa đông để gặp gỡ một đảng viên cộng sản. Em thừa biết bọn Đức Quốc xã nghĩ gì về họ. Gặp người đàn ông này rất rủi ro.

- Chị tưởng em quan tâm xem bọn Đức Quốc xã nghĩ gì ư? - Isabelle nói và giật mạnh tay ra. Nàng chạy chân đất băng qua cánh đồng. Về đến nhà, nàng vơ đại đôi giày rồi nhảy lên xe đạp. *Chào tạm biệt!** bà chị Vianne đang sưng sờ, Isabelle đạp vút xuống con đường đất.

Trong thành phố, nàng thả cho xe lao qua cửa hàng mũ bỏ hoang - đủ biết chắc là rèm đã mở - rồi rẽ vào ngõ hẻm lát đá cuội và dừng lại.

Nàng dựa xe vào bức tường đá vôi xù xì và gõ bốn lần. Cho đến tiếng gõ cuối cùng, nàng mới sực nghĩ có thể đây là một cái bẫy. Ý nghĩ ấy chợt đến khiến nàng hít vào một hơi đột ngột và liếc nhìn sang trái sang phải, nhưng lúc này đã quá muộn.

Henri mở cửa cho nàng.

Isabelle lách vào trong. Căn phòng mù mịt khói thuốc lá và nồng nặc mùi cà phê bằng rễ rau diếp xoắn rang cháy. Đầu đó phảng phất mùi máu, xúc xích đang làm. Người đàn ông vạm vỡ đã tóm nàng lần đầu tiên - Didier - ngồi trên cái ghế bằng gỗ mại châu cũ kỹ. Anh ta ngả người xa đến nỗi hai chân trước của ghế không chạm sàn và lưng anh ta dựa vào bức tường đằng sau.

- Anh không nên mang thư đến nhà tôi, Henri. Chị tôi đang cật vấn đấy.

- Có việc quan trọng chúng tôi cần nói ngay với cô.

Isabelle cảm thấy hơi giật mình vì háo hức. Cuối cùng, họ cũng yêu cầu nàng làm một việc quan trọng hơn là thả truyền đơn vào các thùng thư chẳng?

- Tôi đến rồi đây.

Henri châm một điếu thuốc. Nàng có thể thấy anh ta quan sát nàng lúc thở ra làn khói xám và đặt bao diêm xuống.

- Cô có nghe tin một quận trưởng ở Chartres đã bị bắt và tra tấn vì là đảng viên cộng sản chưa?

Isabelle nhăn mặt:

- Chưa.

- Anh ta đã cắt họng mình bằng một mảnh thủy tinh để khởi khai tên người khác hoặc thú nhận. - Henri dụi điếu thuốc dưới gót giày và cất phần còn lại vào túi để dành. - Anh ta kết hợp với một nhóm như chúng ta, những người chú ý đến lời kêu gọi của de Gaulle. Anh ta - người cắt cổ họng - đang cố đến London để trực tiếp nói chuyện với de Gaulle. Anh ta đang cố gắng tổ chức một phong trào Nước Pháp Tự do.

- Anh ta không chết ư? - Isabelle hỏi. - Hoặc cắt phải dây thanh đới?

- Không. Người ta bảo đây là một phép màu, - Didier nói.

Henri ngắm kỹ Isabelle.

- Tôi có một bức thư rất quan trọng, cần chuyển đến đầu mối của chúng ta ở Paris. Thật không may, dạo này tôi đang bị theo dõi gắt gao. Didier cũng thế.

-Ồ, - Isabelle nói.

- Tôi nghĩ đến cô, - Didier nói.

- Tôi ư?

Henri thọc tay vào túi, lấy ra một chiếc phong bì nhàu nát.

- Cô sẽ chuyển thư này đến người của chúng tôi ở Paris được không? Anh ta đợi nó một tuần, kể từ hôm nay.

- Nhưng... tôi không có *Ausweis**.

- Phải, - Henri nói khẽ. - Và nếu cô bị bắt... - Anh ta để mỗi đe dọa lửng lơ. - Nếu cô từ chối, chắc chắn không ai nghĩ xấu về cô đâu. Việc này rất nguy hiểm.

Nguy hiểm là một cách nói nhẹ đi. Nhiều tấm biển treo khắp Carriveau về những cuộc xử tử xảy ra khắp nơi trong Vùng Chiếm đóng. Bọn Đức Quốc xã giết chết các công dân Pháp vì những vi phạm nhỏ nhất. Giúp đỡ phong trào Nước Pháp Tự do, Isabelle có thể bị bỏ tù là nhẹ nhất. Nàng vẫn tin tưởng vào một nước Pháp tự do theo kiểu chị nàng tin vào Chúa Trời.

- Vì thế anh muốn tôi lấy được giấy phép, đến Paris, chuyển một bức thư rồi về nhà. - Nói theo cách này nghe chừng không có vẻ đầy nguy hiểm.

- Không, - Henri nói. - Chúng tôi cần cô ở lại Paris và làm... hòm thư của chúng tôi, như thế đấy. Trong những tháng tới có nhiều thứ như thế này cần chuyển. Cha cô có một căn hộ ở đó phải không?

Paris.

Nó là thứ nàng ao ước từ khi cha nàng đuổi đi. Rồi Carriveau và trở về Paris, là một phần trong mạng lưới của những người chống lại cuộc chiến tranh này.

- Cha tôi sẽ không cho tôi một chỗ để ở lại đâu.

- Hãy thuyết phục ông ấy, - Didier vừa nói một cách bình tĩnh, vừa quan sát nàng. Đánh giá nàng.

- Ông ấy không phải là người dễ thuyết phục, - nàng nói.

- Vậy là cô không thể làm việc này. Vậy thôi. Chúng tôi đã có câu trả lời.

- Gượng đã, - Isabelle nói.

Henri đến gần nàng. Nàng nhìn thấy vẻ miễn cưỡng trong mắt anh và hiểu rằng anh muốn nàng từ chối nhiệm vụ này. Chắc chắn anh lo cho nàng. Nàng héch cằm lên và nhìn thẳng vào mắt anh.

- Tôi sẽ làm việc này.

- Cô sẽ phải nói dối mọi người cô yêu quý, và luôn sống trong sự hãi. Cô có thể sống kiểu đó không? Cô sẽ không cảm thấy an toàn ở bất cứ nơi đâu.

Isabelle bật cười, dứt khoát. Nó chẳng khác cuộc đời nàng đã sống từ khi còn là một cô bé là mấy.

- Anh sẽ trông nom chị tôi chứ? - Nàng hỏi Henri. - Bảo đảm cho chị ấy được an toàn nhé?

- Có một cái giá cho mọi công việc của chúng ta, - Henri nói. Anh nhìn nàng, ánh mắt buồn bã. Trong đó là sự thật mà tất cả đều hiểu. Sẽ không có sự an toàn. - Tôi mong cô hiểu điều đó.

Isabelle chỉ thấy cơ hội để nàng làm một việc có ý nghĩa.

- Khi nào tôi ra đi?

- Ngay khi cô lấy được *giấy thông hành*, việc đó không dễ đâu.

+++++

Con bé đang nghĩ gì về cái gọi là hạnh phúc thần tiên ấy?

Thực ra, một tin nhắn theo kiểu sân trường của một người đàn ông? Một người cộng sản?

Vianne mở gói thịt cừu dai nhách, khẩu phần của tuần này và để nó lên quầy bếp.

Isabelle luôn mãnh liệt, một sức mạnh tự nhiên, một cô gái thích phá vỡ các luật lệ. Vô số các bà xơ và giáo viên hiểu rằng Isabelle không thể là người chừng mực hoặc biết kiềm chế.

Nhưng đây không phải là việc hôn một chàng trai trên sàn khiêu vũ hoặc trốn đi xem xiếc hay không chịu mặc áo ngực và đi bít tất dài.

Đây là thời chiến trong một đất nước bị chiếm đóng. Làm thế nào Isabelle vẫn có thể tin rằng những lựa chọn của nó không có hậu quả?

Vianne bắt đầu băm nhỏ miếng thịt cừu. Chị trộn thêm một quả trứng quý giá và bánh mì cũ rồi nêm muối và hạt tiêu. Chị đang nặn thành những viên chả nhỏ thì nghe thấy tiếng mô tô chạy xình xịch tới ngôi nhà. Chị đến cửa trước và mở hé chỉ đủ ngó ra.

Có thể nhìn thấy đầu và vai Đại úy Beck bên trên bức tường đá lúc anh ta xuống xe. lát sau, một chiếc xe tải quân sự màu xanh rờ vào sau anh ta và đỗ lại. Ba lính Đức khác xuất hiện trong sân nhà chị. Bọn chúng trò chuyện với nhau rồi kéo đến bên bức tường bằng đá phủ hoa hồng mà cụ cố của chị xây dựng. Một tên lính giơ cái búa tạ và nện mạnh xuống bức tường, nó vỡ tan tành. Những hòn đá vỡ thành nhiều mảnh, một đám hoa hồng đổ rạp, những cánh hoa màu hồng rải rác trên cỏ.

Vianne chạy lao ra sân.

- Ngài Đại úy!

Cái búa tạ lại bổ xuống. *Crắc-rắc-rắc*.

- Chị Mauriac, - Beck nói, trông không vui. Vianne lo lắng vì chị biết anh ta đủ để nhận ra tâm trạng. - Chúng tôi được lệnh phá bỏ các bức tường dọc theo con đường này.

Trong khi một tên lính phá đổ tường, hai tên kia vừa tiến tới cửa trước vừa cười hô hố vì một câu đùa nào đó. Không hề hỏi han xin phép, chúng đi qua chỗ chị và vào trong nhà chị.

- Tôi xin chia buồn, - Beck nói và giẫm lên những mảnh đá vỡ trên đường tới chỗ chị. - Tôi biết chị yêu hoa hồng. Và rất lấy làm tiếc, người của tôi sẽ thực hiện một lệnh trưng thu đối với ngôi nhà của chị.

- Lệnh trưng thu?

Bọn lính ra khỏi nhà, một tên vác bức tranh sơn dầu vẫn treo bên trên nắp lò sưởi, tên kia vác cái ghế bành to từ phòng khách.

- Đây là cái ghế bành ưa thích của bà nội tôi, - Vianne nói nhỏ.

- Tôi rất tiếc, - Beck nói. - Tôi không thể ngăn chặn việc này.

- Việc quái gì mà...

Vianne không biết nên nhẹ lòng hay lo âu khi Isabelle lao chiếc xe đạp qua đồng đá và dựng nó vào thân cây. Không còn gì che chắn giữa cơ ngơi của chị với con đường nữa.

Isabelle thật xinh đẹp, dù gương mặt nàng đỏ hồng lên vì gắng sức đạp xe và bóng mồ hôi. Những sóng tóc vàng hoe lộng lẫy đóng khung khuôn mặt nàng. Bộ váy áo đỏ bạc màu ôm sát những đường cong trên cơ thể nàng.

Bọn lính dừng lại nhìn nàng chăm chú, tấm thảm Aubusson trong phòng khách đã cuộn lại lửng lơ giữa chúng.

Beck cời mũ. Anh ta nói gì đó với những tên lính đang khiêng thảm, và chúng chạy vội tới chiếc xe tải.

- Các người phá đổ tường nhà tôi? - Isabelle hỏi.

- Thiếu tá muốn có thể nhìn thấy mọi ngôi nhà từ ngoài đường. Có người đang phát truyền đơn chống Đức. Chúng tôi sẽ tìm ra và bắt giam kẻ đó.

- Anh nghĩ những mảnh giấy vô hại ấy đáng giá với mọi thứ này sao? - Isabelle hỏi.

- Chúng không vô hại đâu, thưa cô. Chúng cổ vũ chính sách khủng bố.

- Khủng bố ắt phải tránh xa rồi, - Isabelle nói và khoanh tay lại.

Vianne không thể rời mắt khỏi Isabelle. Có điều gì đó đang diễn ra. Em gái của chị hình như đang thu hết cảm xúc vào trong, im lìm như con mèo chuẩn bị vồ mồi.

- Ngài Đại úy, - lát sau, Isabelle nói.

- Vâng, thưa cô?

Bọn lính đi qua chỗ họ, khiêng cái bàn ăn diêm tâm.

Isabelle chờ chúng đi qua rồi mới tiến đến gần tay Đại úy.

- Ba tôi đang ốm.

- Ba ốm ư? - Vianne hỏi. - Sao chị không biết? Ba bị sao vậy?

Isabelle phớt lờ Vianne.

- Ba tôi bảo tôi đến Paris chăm sóc ông. Nhưng...

- Ba muốn em chăm sóc ông ư? - Vianne nói, ngờ vực.

Beck nói:

- Cô cần giấy thông hành để đi. Cô biết việc này chứ?

- Tôi biết. - Isabelle hầu như nghẹn thở. - Tôi... nghĩ có lẽ anh sẽ kiếm một cái giùm tôi. Anh là người có gia đình mà. Chắc anh hiểu được đáp ứng lời gọi của một người cha có ý nghĩa như thế nào chứ?

Lạ lùng thay, lúc Isabelle nói, viên Đại úy lại hơi quay nhìn Vianne, như thể chị mới là người quan trọng.

- Tôi có thể kiếm cho cô một giấy thông hành, - viên Đại úy nói. - Cho tình trạng khẩn cấp của gia đình như thế này.

- Tôi rất cảm kích, - Isabelle nói.

Vianne sửng người. Beck không thấy em gái chị thao túng anh ta ra sao ư, và tại sao anh ta lại nhìn chị khi quyết định?

Ngay khi có thứ mình muốn, Isabelle trở lại chiếc xe đạp. Nàng nắm lấy tay lái và đi thẳng tới nhà kho. Lốp xe bằng cao su nảy lên và đập xuống mặt đất gồ ghề.

Vianne chạy vội theo nàng.

- Ba ốm à? - Chị hỏi khi bắt kịp em gái.

- Ba khỏe.

- Em nói dối ư? Vì sao?

Về ngập ngừng của Isabelle chỉ thoáng qua nhưng có thể cảm thấy.

- Em nghĩ là không việc gì phải nói dối. Bây giờ em sẽ công khai mọi chuyện. Cứ sáng thứ Sáu là em lên ra ngoài gặp Henri và bây

giờ anh ấy đề nghị em đến Paris với anh ấy. Hình như anh ấy có một chỗ nghỉ tạm xinh xắn, đáng yêu ở Montmartre.

- Em có điên không đấy?

- Em nghĩ là em đang yêu. Có lẽ chỉ một chút thôi.

- Em sắp đi qua cả Vùng Chiếm đóng, chỉ để sống vài đêm ở Paris trên giường của một người đàn ông mà em có lẽ yêu. Mà chỉ hơi yêu thôi.

- Em biết, - Isabelle nói. - Lãng mạn lắm đấy chứ.

- Chắc em ám đầu rồi. Có lẽ nào em có vấn đề. - Vianne chống nạnh và gắt lên, phản đối.

- Nếu tình yêu là một căn bệnh, thì em chắc mình bị nhiễm rồi.

- Trời ạ! - Vianne khoanh tay lại. - Chị biết nói gì để ngăn chặn cái việc làm xuẩn ngốc này lại đây?

Isabelle nhìn chị:

- Chị tin em không? Chị có tin em sẽ băng qua Vùng Chiếm đóng chỉ để đùa không?

- Đây không phải là chuyện bỏ trốn đi xem xiếc, Isabelle.

- Nhưng... chị có tin em làm được không?

- Tất nhiên rồi. - Vianne nhún vai. - Ngu hết chỗ nói.

Trông Isabelle chán nản lạ lùng.

- Chị nhớ tránh xa Beck trong lúc em đi vắng nhé. Đừng tin anh ta.

- Thế chẳng giống em sao? Em đủ lo để cảnh báo chị, nhưng không đủ lo để ở lại với chị. Em muốn gì mới thực sự quan trọng. Sophie và chị có thể tàn tạ vì sự quan tâm của em.

- Không đúng thế đâu.

- Còn không ư? Đi Paris. Em có thể vui vẻ nhưng đừng phút nào quên rằng em đang bỏ chị và cháu gái lại. - Vianne khoanh tay và

liếc nhìn người đàn ông trong sân, đang giám sát cuộc cướp bóc
ngôi nhà của chị. - Với anh ta.

Ngày 27 tháng Tư năm 1995

Duyên hải Oregon

Tôi bị buộc chặt như một con gà đem quay. Tôi biết những đai an toàn hiện đại này là tốt, nhưng chúng làm tôi cảm thấy tù túng. Tôi thuộc về một thế hệ không mong được che chở khỏi bất cứ hiểm nguy nào.

Tôi nhớ mình đã quen như thế, từ những ngày con người phải có những lựa chọn nhanh chóng. Chúng tôi biết những rủi ro nhưng vẫn phải liều. Tôi nhớ đã lái xe quá nhanh trong chiếc Chevrolet cũ kỹ của mình, bàn chân tôi nhấn mạnh ga, vừa hút thuốc lá vừa lắng nghe Price hát “Lawdy, Miss Clawdy” qua cái loa nhỏ màu đen trong lúc các con tôi lăn ở ghế sau như những quả bowling.

Con trai tôi sợ tôi hăng hực vì việc này, và đó là một nỗi sợ có lý. Trong tháng qua, cả cuộc đời tôi đã đảo lộn hoàn toàn. Tấm biển ĐÃ BÁN treo ở sân trước và tôi đang rời khỏi nhà.

- Đường lái xe vào nhà này đẹp, mẹ nhỉ? - Con trai tôi nói. Nó là thế đấy, nó lấp đầy khoảng không bằng lời lẽ, và nó chọn lời cẩn thận. Sự chính xác đã làm cho thằng bé trở thành một bác sĩ phẫu thuật giỏi.

- Ừ.

Nó rẽ vào bãi đỗ xe. Giống như đường lái xe, bãi đỗ được viền bằng cây cối đang nở hoa. Những bông hoa trắng muốt bé xíu rơi xuống mặt đất giống những mẫu đăng ten trên sàn nhà bác thợ may, tương phản hoàn toàn với lớp nhựa đường đen bóng.

Tôi lóng ngóng với cái đai an toàn lúc chúng tôi đỗ lại. Hồi này, tay tôi không còn tuân theo ý muốn của tôi nữa. Nó làm tôi thất vọng đến nỗi tôi buột miệng rủa thật to.

- Để con làm cho, - Julien nói và với sang bên, mở khóa dây an toàn cho tôi.

Thằng bé ra khỏi ô tô và đến bên cửa xe của tôi trước khi tôi kịp cầm lấy xác.

Cửa mở. Nó nắm lấy tay tôi và giúp tôi ra khỏi xe. Trong khoảng cách ngắn ngủi giữa bãi xe và lối vào, tôi phải dừng lại hai lần để lấy hơi.

- Thời gian này trong năm, cây cối đẹp quá, - con trai tôi nói lúc chúng tôi cùng băng qua bãi xe.

- Ừ. - Chúng là những cây mận đang nở hoa, màu hồng phớt và tuyệt đẹp, nhưng bất chợt tôi nghĩ đến những cây dẻ nở rộ dọc đại lộ Champs Élysées.

Con trai tôi nắm chặt bàn tay tôi. Một cách nhắc nhở là nó hiểu nỗi đau phải rời ngôi nhà từng là nơi ẩn náu của tôi gần năm chục năm nay. Nhưng bây giờ là lúc nhìn về phía trước, chứ không phải nhìn lại đằng sau.

Đến Nhà hưu trí và dưỡng lão Ocean Crest.

Công bằng mà nói, trông nó không tệ, có lẽ hơi công nghiệp, với những cửa sổ thẳng đứng cứng nhắc và bãi cỏ đằng trước được chăm sóc hoàn hảo, còi Mỹ bay trên cửa. Một tòa nhà dài và thấp. Xây dựng từ những năm 70, tôi đoán thế, từ hồi mọi thứ đều xấu xí. Hai chái nhà vươn ra từ sân trung tâm, nơi tôi hình dung những người già ngồi trong xe lăn, mặt quay về mặt trời, chờ đợi. Tạ ơn Chúa, tôi không ở phía Đông của tòa nhà - chái của viện điều dưỡng. Dấu sao cũng còn chưa. Tôi vẫn có thể tự xoay sở được, ơn trời, và tôi vẫn còn chăm nom căn hộ của tôi được.

Julien mở cửa cho tôi, và tôi vào trong nhà. Thứ đầu tiên tôi nhìn thấy là một khu vực đón tiếp rộng rãi, trang hoàng trông như bàn tiếp tân của một khách sạn ven biển, với một cái lưới đánh cá đầy

những vỏ sò treo trên tường. Tôi tưởng tượng đến lễ Giáng sinh, người ta mắc những đồ trang trí vào tấm lưới và những cái bít tất vào mép bàn. Chắc sẽ có những tấm biển *HO-HO-HO* dính lên tường vào ngày sau lễ Tạ ơn.

- Đi nào, mẹ.

Ồ, phải rồi. Không được lần lửa, la cà.

Nơi này có mùi gì thế nhỉ? Bánh pút đình tapioca và mì gà.

Những món ăn mềm.

Dù thế nào tôi vẫn đi. Có một việc tôi không bao giờ làm là dừng lại.

- Chúng ta đến nơi rồi, - con trai tôi nói và mở cửa phòng 317A.

Nói thật, nó đang hoang. Căn hộ nhỏ, một phòng ngủ. Bếp nép vào một góc cạnh cửa, từ đó người ta có thể nhìn ra một quầy formica và thấy một bàn ăn, bốn cái ghế và phòng khách, có bàn nước, sofa và hai ghế bành xếp quanh một lò sưởi gas.

Chiếc tivi ở góc phòng là loại đời mới, gắn với đầu VCR. Có ai đó - chắc là con trai tôi, đã xếp một chồng những bộ phim ưa thích của tôi trên giá sách. *Jean de Florette*, *Nghệt thờ*, *Cuốn theo chiều gió*.

Tôi thấy các món đồ đặc của mình: chiếc khăn quàng len tôi đan vắt trên lưng sofa, những cuốn sách của tôi trên giá. Trong phòng ngủ kích thước vừa phải, những lọ thuốc - một lô các ống nhựa nhỏ màu cam xếp thành hàng ngay ngắn trên chiếc bàn đầu giường kê ở phía của tôi. Phía của tôi trên giường. Thật buồn cười, nhưng có một số thứ không hề thay đổi sau khi chồng tôi qua đời, và đây là một trong số đó. Bên trái giường là của tôi mặc dù chỉ còn mình tôi trên đó. Ở chân giường là cái rương mà tôi đòi mang đi bằng được.

- Mẹ có thể thay đổi ý định, - con tôi nói khẽ. - Về nhà cùng con đi.

- Chúng ta đã nói chuyện này rồi, Julien. Con quá bận rộn. Con không cần phải lo cho mẹ 24/7.

- Mẹ tưởng con sẽ đỡ lo khi mẹ ở đây sao?

Tôi nhìn nó, tôi yêu đứa con này vô cùng và biết rằng cái chết của tôi sẽ tàn phá nó. Tôi không muốn nó thấy tôi chết dần chết mòn. Tôi cũng không muốn các con gái của nó thấy điều đó. Tôi hiểu rằng có một số hình ảnh một khi đã thấy sẽ không bao giờ quên. Tôi muốn các con cháu nhớ đến tôi như bây giờ, chứ không phải như tôi sẽ là khi căn bệnh ung thư tiến triển.

Julien đưa tôi vào phòng khách nhỏ và đặt tôi ngồi lên đi văng. Trong lúc tôi đợi, nó rót cho hai mẹ con ít vang và đến ngồi cạnh tôi.

Tôi đang nghĩ mình sẽ cảm thấy ra sao khi nó rời đi, và tôi chắc nó cũng nghĩ y như vậy. Thở dài, Julien thò tay vào trong cặp và lấy ra một xấp phong bì. Thở dài thay cho lời nói, một tiếng thở dài chuyển tiếp. Tôi nghe thấy trong đó khoảnh khắc lúc tôi rời bỏ một cuộc sống và bước sang cuộc sống khác. Trong phiên bản cuộc đời mới mẻ, giản tiện này, tôi được con trai chăm sóc thay vì ngược lại. Song nó không làm cho mẹ con tôi thực sự dễ chịu.

- Con đã thanh toán các hóa đơn tháng này. Đây là những cái con không biết làm thế nào. Con nghĩ hầu hết là thư từ linh tinh.

Tôi cầm xấp thư trong tay nó và sắp xếp lại. Một bức thư cá nhân của Ủy ban Olympics đặc biệt... một đề xuất đánh giá chất lượng vải bạt che mái hiên miễn phí... một tin nhắn của nha sĩ nhắc đã sáu tháng kể từ cuộc hẹn cuối cùng.

Một lá thư từ Paris.

Có nhiều dấu đỏ trên phong bì, dường như nhân viên bưu điện đã phải mò mẫm hết nơi này đến nơi kia hoặc phát không đúng người.

- Mẹ à? - Julien nói. Nó rất tinh ý và không bỏ lỡ điều gì. - Cái gì thế ạ?

Lúc nó với lấy cái phong bì, tôi muốn nắm lấy, giữ khỏi tay nó, nhưng những ngón tay tôi không còn tuân theo ý muốn của tôi nữa. Tim tôi đập loạn nhịp.

Julien mở phong bì, rút ra một tấm thiệp màu nâu tái. Một giấy mời.

- Ở Pháp mẹ ạ, - nó nói. - Nói gì đó về Huân chương Chiến công. Hồi Thế chiến II hở mẹ? Cái này của bố phải không?

Tất nhiên rồi. Đàn ông lúc nào cũng tưởng chiến tranh chỉ là việc của họ.

- Ở góc có chữ viết tay. Là gì hở mẹ?

Chiến tranh. Từ ấy nở ra quanh tôi, xòe đôi cánh qua đen, trở nên to lớn đến mức tôi không sao ngoảnh đi nổi. Trái với ý muốn, tôi cầm lấy giấy mời. Một cuộc gặp mặt của các *passeur* ở Paris.

Họ muốn tôi tham dự.

Sao tôi có thể chết đi mà không nhớ tới mọi chuyện đó - những việc kinh khủng tôi đã làm, bí mật tôi giữ kín, người đàn ông tôi đã giết... và con người lẽ ra tôi nên giết?

- Mẹ à? *Passeur* là gì?

Tôi hầu như không thể đủ sức để cất lời.

- Là người giúp đỡ người khác trong chiến tranh.

Trước tiên hãy tự hỏi mình cuộc kháng chiến bắt đầu như thế nào rồi hãy hỏi câu đó với người khác.

REMCO CAMPERT

Tháng Năm năm 1941

Pháp

Thứ Hai, Isabelle đi Paris còn Vianne thì bận túi bụi. Chị giặt quần áo, phơi lên dây cho khô, sau đó rầy cỏ trong vườn và hái ít rau chín sớm. Kết thúc một ngày dài, chị thưởng cho mình một chậu tắm gội. Vianne đang lau tóc thì nghe thấy tiếng gõ cửa. Giật mình vì có khách bất ngờ, chị cài khuy áo rồi đi ra cửa. Nước rỏ giọt xuống vai chị.

Chị mở cửa và thấy Đại úy Beck đứng đó trong bộ quân phục, khuôn mặt anh ta bám đầy bụi.

- Chào Đại úy, - chị nói và vén mái tóc ướt khỏi mặt.
- Chào chị. Hôm nay, tôi và đồng nghiệp đi câu cá. Tôi mang cá về cho chị đây.
- Cá tươi ư? Tuyệt quá. Tôi sẽ rán cho anh.
- Cho chúng ta, chị ạ. Chị, tôi và bé Sophie.

Vianne không thể rời mắt khỏi Beck hay con cá trên tay anh ta. Chị biết Isabelle nhất định sẽ không chịu nhận món quà này. Chị cũng biết bạn bè, hàng xóm mình đều muốn chị từ chối. Đồ ăn từ tay của kẻ thù. Từ chối là kiêu hãnh. Mọi người đều biết thế.

- Tôi không ăn cắp cũng không chiếm đoạt nó. Không người Pháp nào có quyền có nó hơn tôi. Chị chẳng việc gì phải hổ thẹn khi nhận nó.

Beck nói đúng. Con cá này sống trong vùng và anh ta không tịch thu nó. Nhưng khi đưa tay ra nhận, chị vẫn cảm thấy lời giải thích hợp lý đó đang đè nặng lên chị.

- Anh hiếm khi cho chúng tôi vinh hạnh được ngồi ăn cùng anh.

- Hôm nay thì khác, - Beck nói. - Em gái chị đi vắng.

Vianne lùi lại để anh ta vào trong nhà. Như thường lệ, Beck bỏ mũ ngay khi vào trong và nện giày cồm cộp trên sàn gỗ lúc về phòng mình. Vianne không nhận ra đến khi tiếng cửa phòng anh ta đóng cách, chị vẫn đứng đó, cầm con cá đã chết gói trong tờ *Pariser Zeitung*, tờ báo Đức in ở Paris số gần đây.

Chị quay vào bếp. Lúc đặt con cá lên thớt, chị phát hiện nó đã được làm sạch sẽ, thậm chí còn được đánh hết vảy. Chị châm bếp gas và đặt chiếc chảo gang lên, đổ vào đó một thìa dầu quý giá. Trong lúc chờ khoai tây và hành tây chín đều, chị ướp gia vị vào cá và để sang một bên. Chẳng mấy chốc, mùi thơm ngào ngạt dậy khắp căn nhà. Sophie chạy vào bếp và dừng lại ở chỗ trống, nơi trước đây từng kê bàn điểm tâm.

- Cá, - con bé thốt lên đầy ngưỡng mộ.

Vianne đặt con cá vào chảo giữa những miếng khoai tây và hành tây. Những mẩu mỡ nổ lộp bộp, da cá cháy xèo xèo rồi giòn tan. Cuối cùng, chị xếp một vài lát chanh đã cắt sẵn vào chảo, ngâm nước chanh chảy lên trên tất cả.

- Con hãy đi nói với Đại úy Beck là bữa tối đã xong. - Vianne bảo con gái.

- Ông ấy ăn cùng với chúng ta sao mẹ? Dì Isabelle sẽ không đồng ý. Trước khi đi, dì dặn con không bao giờ được nhìn vào mắt ông ta và cố tránh không ở cùng phòng với ông ta.

Vianne thở dài. Bóng dáng của em gái chị vẫn quanh quẩn đâu đây.

- Ông ấy cho mẹ con mình cá, Sophie ạ, và ông ấy sống ở đây.

- Vâng, con biết điều đó. Nhưng dì bảo...

- Lên gọi Đại úy xuống ăn tối đi nào. Dì Isabelle đi rồi, và những nỗi lo lắng quá mức của dì con cũng tan biến theo.

Vianne trở ra bếp lò và lát sau, chị bưng ra một khay sứ to ở giữa bày món cá rán, xung quanh là các loại rau áp chảo và những lát chanh, điểm thêm rau mùi tươi. Nước sốt chanh thơm phức ở đáy chảo, rưới ngập những mẩu da cá nâu giòn. Không cần thêm bơ mà món cá vẫn dậy mùi vị ngon tuyệt. Chị bưng khay vào phòng ăn và thấy Sophie đã ngồi ở bàn, bên cạnh là Đại úy Beck. Anh ta đang ngồi ở chiếc ghế của Antoine.

Vianne đã chậm một bước.

Beck lịch thiệp đứng dậy và nhanh nhẹn kéo ghế cho chị. Chị chỉ dừng lại một chút lúc anh ta đỡ cái khay trên tay mình.

- Món này trông thích hợp nhất, - anh ta nói, giọng thân mật. Một lần nữa, tiếng Pháp của anh ta không hoàn toàn đúng.

Vianne ngồi xuống nhưng tránh ngồi đúng ghế của mình bên bàn ăn. Chị chưa biết nói gì thì anh ta đã rót vang cho chị.

- Một chai Montrachet 37 ngon, - Beck nói.

Vianne biết Isabelle sẽ nói gì về chuyện này.

Beck ngồi đối diện chị. Sophie ngồi bên trái chị. Nó đang kể về chuyện hôm nay ở trường. Lúc nó ngừng lại, Beck nói gì đó về việc câu cá khiến Sophie cười vang, còn Vianne cảm nhận sâu sắc sự vắng mặt của em gái mình y như trước đây chị cảm thấy sự hiện diện của Isabelle vậy.

Hãy tránh xa Beck.

Vianne nghe thấy lời cảnh báo ấy rõ ràng như thể nó vang to bên cạnh chị. Chị biết em gái mình đúng trong việc này. Xét cho cùng,

Vianne không thể quên đi bản danh sách, những cuộc xử bắn, hay cảnh tượng Beck ngồi bên cái bàn dưới chân là những sọt đựng đầy thực phẩm và đằng sau anh ta là bức chân dung Quốc trưởng.

- ... vợ chú hoàn toàn thất vọng vì tài khéo của chú với cái lưới và sau đó... - anh ta vừa nói vừa mỉm cười.

Sophia cười phá.

- Có lần bố ngã tởm xuống sông khi chúng ta đang câu cá, mẹ có nhớ không? Bố bảo con cá to quá nên kéo tuột bố xuống, có đúng vậy không mẹ?

Vianne chậm rãi chớp mắt. Mất một lúc chị mới nhận ra câu chuyện đã xoay chiều.

Ít ra cũng cảm thấy... thật kỳ cục. Trong các bữa ăn trước đây có Beck bên bàn, họ rất hiếm khi trò chuyện. Làm sao mọi người có thể nói chuyện được trước sự giận dữ của Isabelle?

Bây giờ thì khác rồi vì em gái chị đi vắng.

Vianne hiểu ý anh ta. Không khí căng thẳng trong nhà và bên bàn ăn giờ cũng đã biến mất.

Sự vắng mặt của Isabelle sẽ còn mang lại những thay đổi gì nữa?

Hãy tránh xa Beck.

Sao Vianne có thể làm thế được? Lần cuối cùng chị ăn một bữa ngon như thế này... hoặc nghe Sophie cười là bao giờ vậy?

+++++

Ga Lyon đầy lính Đức khi Isabelle xuống khỏi toa tàu. Nàng vật lộn lôi cái xe đạp ra cùng, thật không dễ vì va li cứ đập vào đùi nàng và suốt lúc đó, những người dân Paris nôn nóng cứ xô đẩy nàng. Nàng đã mơ được trở lại nơi đây từ nhiều tháng nay.

Trong những giấc mơ của nàng, Paris là Paris, không bị chiến tranh động tới.

Nhưng trong buổi chiều thứ Hai này, sau một ngày dài di chuyển, nàng đã nhìn ra sự thật. Ách chiếm đóng có thể để những tòa nhà tại chỗ, không có bằng chứng về những cuộc bỏ bom ở bên ngoài ga, nhưng ở đây dù giữa thanh thiên bạch nhật vẫn là sự ảm đạm, lặng lẽ của mất mát và thất vọng lúc nàng đạp xe xuống đại lộ.

Thành phố thân yêu của nàng giống như một gái điếm hạng sang có thời xinh đẹp, nay về già và gầy gò, mệt mỏi, bị các tình nhân bỏ rơi. Chưa đầy một năm, thành phố tráng lệ này đã bị tước bỏ hết tinh túy vì tiếng lộp cộp không ngừng của những đôi ủng Đức trên đường phố và bị biến dạng vì những chữ thập ngoặc tung bay trên từng công trình kỷ niệm.

Những chiếc xe hơi duy nhất nàng trông thấy là Mercedes-Benz màu đen với những lá cờ thu nhỏ có chữ thập ngoặc bay phấp phất trên những cái chắn bùn, và những xe tải quân sự, thỉnh thoảng còn có một xe tăng xám xịt. Suốt dọc đại lộ, các cửa sổ bị che tối và các cánh chớp kéo kín. Hình như cứ cách một góc phố là lại có chặn đường. Những tấm biển viết bằng chữ cái đậm nét màu đen chỉ hướng bằng tiếng Đức, đồng hồ đã thay đổi thời gian, chạy nhanh lên hai giờ - theo giờ của Đức.

Nàng vẫn cúi đầu lúc đạp xe qua một tốp lính Đức và những hiệu còi phê trên vỉa hè, toàn những gã đàn ông mặc quân phục. Lúc rẽ vòng sang đại lộ Bastille, nàng trông thấy một bà già đi xe đạp đang cố đi vòng một rào chắn. Một tên Đức Quốc xã chặn đường bà, máng mồm bà bằng tiếng Đức, thứ ngôn ngữ mà rõ ràng bà chẳng hiểu gì. Người đàn bà quay xe và đạp đi.

Isabelle càng muốn đến hiệu sách nhanh hơn, và lúc nàng lao xe tới đỗ ở trước cửa hiệu, thần kinh nàng căng thẳng. Nàng dựa xe đạp vào một cái cây và khóa nó lại. Nắm chặt va li trong đôi bàn tay đi găng đẫm mồ hôi, nàng tiến đến gần hiệu sách. Nàng bắt gặp hình ảnh mình trong cửa kính một quán rượu nhỏ: mái tóc vàng hoe cắt không đều, gương mặt xanh xao với đôi môi đỏ thắm (thứ mỹ phẩm duy nhất nàng có). Nàng vận bộ đồ đẹp nhất cho chuyến đi - áo khoác kẻ ca rô màu xanh nước biển và màu kem, rất hợp với cái

mũ và váy xanh nước biển. Đôi găng của nàng hơi quá cũ, nhưng thời buổi này chẳng ai để ý đến một thứ như thế.

Nàng muốn bộ dạng mình gây được ấn tượng tốt nhất với cha. Trưởng thành.

Biết bao lần trong đời, nàng phải dằn vặt, suy nghĩ về kiểu tóc, quần áo trước khi về nhà ở Paris, rồi phát hiện ra cha mình đi vắng và Vianne “quá bận” trở về vùng nông thôn, để mặc Isabelle cho một người bạn gái nào đó của cha chăm sóc trong kỳ nghỉ. Đủ để đến năm mười ba tuổi, nàng đã ngừng hẳn về nhà trong những kỳ nghỉ, thà ngồi một mình trong phòng ngủ tập thể còn tốt hơn lê chân giữa một đám người không biết nên làm gì với nàng.

Tuy nhiên, lần này khác hẳn. Henri và Didier - cùng những người bạn bí ẩn của họ trong tổ chức Nước Pháp Tự do - cần Isabelle sống ở Paris. Nàng sẽ không để họ thất vọng.

Các tủ kính trong hiệu sách bị che tối, lưới sắt bảo vệ lớp kính lúc ban ngày đã được kéo xuống và khóa chốt. Nàng thử lay cửa và thấy nó cũng khóa nốt.

Khóa cửa lúc bốn giờ chiều một ngày thứ Hai ư? Nàng đến một chỗ nứt trên mặt tiền cửa hiệu luôn là nơi cất giấu của cha nàng, và tìm thấy chiếc chìa khóa vạn năng han gỉ rồi vào được bên trong.

Cửa hiệu chật hẹp hình như nín thở trong bóng tối. Không một âm thanh đến với nàng. Không có tiếng cha nàng giở từng trang của cuốn tiểu thuyết yêu quý hoặc tiếng ngòi bút của ông sột soạt trên giấy lúc ông vật lộn với những vần thơ vốn là niềm đam mê của ông khi mẹ nàng còn sống. Nàng đóng cửa lại và bật công tắc đèn ngay bên cửa.

Không có điện.

Nàng dò dẫm đến bên bàn và thấy một cây nến trên cái giá cũ bằng đồng. Lục lọi hồi lâu các ngăn kéo mới tìm thấy diêm, và nàng châm nến.

Ánh sáng tuy lờ mờ song vẫn để lộ sự tàn phá trong từng xó xỉnh của cửa hiệu. Phân nửa các giá sách trống rỗng, nhiều giá bị gãy vỡ

và xiêu vẹo, những cuốn sách rơi thành đống trên sàn, dưới chân giá sách. Nhiều bức tranh khổ lớn bị xé toạc và gạch xóa. Đường như bọn cướp đã hoành hành ở đây, lục lọi thứ gì đó giấu giếm và phá hoại tất cả.

Cha nàng.

Isabelle vội rời hiệu sách, không buồn để chìa khóa lại chỗ cũ. Nàng bỏ nó vào túi áo khoác và mở khóa xe đạp rồi lên yên. Nàng phóng xe theo những con phố nhỏ hơn (một vài phố không có rào chắn), cho đến khi tới phố Grenelle, nàng rẽ và đạp về nhà.

Căn hộ trên đại lộ La Bourdonnais của gia tộc cha nàng đã hơn một trăm năm tuổi. Những tòa nhà bằng sa thạch màu xanh xám xếp thành hàng hai dọc phố, có ban công bằng sắt đen và mái lợp ngói ác đoạ màu xám đen. Những tiểu thiên sứ bằng đá chạm trang trí cho các gờ đắp nổi trên trần. Cách đó khoảng sáu khối nhà, tháp Eiffel cao vút lên bầu trời, khổng chế toàn quang cảnh. Trên phố, có hàng chục mặt tiền cửa hàng che vải bạt đẹp mắt và nhiều hiệu cà phê. Bàn ghế xếp cả ra ngoài: tất cả các tầng cao đều có người ở. Bình thường, Isabelle thông thả tản bộ trên vỉa hè, thường thức cảnh tất bật ngược xuôi xung quanh. Nhưng không phải là hôm nay. Các hiệu cà phê và các quán rượu nhỏ vắng ngắt. Phụ nữ vận những bộ áo cũ sờn, vẻ mệt mỏi đứng xếp hàng mua thực phẩm.

Nàng ngược nhìn những tủ kính bày hàng bị che kín lúc rút chìa khóa ra. Mở cửa, nàng bước vào hành lang đầy bóng tối, kéo theo chiếc xe đạp. Nàng khóa xe vào một ống nước trong hành lang. Bỏ qua lồng thang máy cỡ bằng cái quan tài, hồi này chắc chắn không chạy vì điện bị hạn chế, nàng trèo lên cầu thang hẹp, dựng đứng, cuốn quanh trục thang máy lên chiếu nghỉ tầng năm, nơi có hai cánh cửa, một ở bên trái tòa nhà và cửa nhà họ ở bên phải. Nàng mở khóa và vào trong. Nàng tưởng như nghe thấy tiếng cửa hàng xóm mở ra sau mình. Lúc nàng quay lại chào bà Leclerc, cánh cửa khẽ đóng lại đánh tách. Rõ ràng bà già tộc mạch đang quan sát những người đến và đi trong căn hộ 6B.

Nàng bước hẳn vào căn hộ và đóng cửa lại.

Mặc dù đang giữa trưa, nhưng cửa kính bị che chắn làm bên trong tối mò.

- Ba ơì?

Không có tiếng trả lời.

Nói thật, nàng nhẹ cả người. Nàng mang va li vào phòng khách. Bóng tối làm nàng nhớ đến một thời khác, trước đó đã lâu. Căn hộ tối tăm và mốc meo lúc đó có hơi gió thoáng và những tiếng bước chân cọt két trên sàn gỗ.

Xuyt, Isabelle, đừng nói chuyện. Lúc này mẹ con đang ở với các thiên thần.

Nàng bật đèn trong phòng khách. Một ngọn chúc đài bằng thủy tinh lung linh hồi tĩnh, các nhánh thủy tinh chạm khắc tinh tế lấp lánh dường như từ một cõi khác. Trong ánh sáng lờ mờ, nàng nhìn quanh căn hộ, nhận ra vài tác phẩm nghệ thuật đã mất khỏi bức tường. Căn phòng phản ánh cả khả năng chính xác về phong cách của mẹ nàng và bộ sưu tập đồ cổ từ nhiều thế hệ. Hai cửa kính - lúc này kín mít - đáng lẽ cho thấy quang cảnh tuyệt đẹp của tháp Eiffel nhìn từ ban công.

Isabelle tắt đèn. Chẳng có lý gì phí phạm nguồn điện quý giá trong lúc nàng đợi. Nàng ngồi xuống bên cái bàn tròn bằng gỗ dưới ngọn chúc đài, bề mặt thô tháp của nó sứt sẹo vì hàng ngàn bữa tối qua nhiều năm ròng. Bàn tay nàng triu mến lướt trên lớp gỗ cực tốt.

Ba cho con ở lại đi. Con xin ba. Con sẽ không gây phiền toái gì đâu.

Hồi đó nàng bao nhiêu tuổi nhỉ? Mười một? Mười hai? Nàng không nhớ chắc. Nhưng nàng mặc đồng phục màu xanh của trường dòng. Tưởng như đã xa xôi lắm rồi. Và nàng lại ở đây, một lần nữa, sẵn sàng van xin ông - *hãy yêu thương nàng* - để nàng ở lại.

Sau đó... bao lâu nhỉ? Nàng không biết mình ngồi trong bóng tối bao lâu, để nhớ đến những chi tiết về mẹ vì nàng đã quên gương mặt của bà trông ra sao, thì nghe thấy tiếng bước chân rồi sau đó là tiếng lách cách trong ổ khóa.

Nàng nghe thấy tiếng cửa mở và đứng dậy. Cửa đóng lại đánh cách. Nàng nghe thấy tiếng cha lê bước trên lối vào, qua căn bếp nhỏ.

Lúc này nàng cần phải mạnh mẽ, kiên quyết, nhưng sự can đảm cố hữu tựa như màu xanh trong mắt nàng thường nhạt hẳn khi có mặt cha, và lúc này đã biến đâu hết.

- Ba à? - Nàng nói trong bóng tối. Nàng biết ông ghét mọi sự bất ngờ.

Nàng nghe thấy ông khựng lại.

Rồi tiếng bật công tắc và ngọn chúc đài bùng sáng.

- Isabelle, - ông nói và thở dài. - Con đang làm gì ở đây?

Nàng biết tốt hơn là không nên nói cụ thể tình hình của mình với người cha rất ít quan tâm đến cảm xúc của nàng. Nàng có một nhiệm vụ phải làm bây giờ.

- Con đến sống với ba ở Paris. Một lần nữa, - nàng nói tiếp luôn, sau khi suy nghĩ thêm.

- Con bỏ Vianne và Sophie lại một mình với bọn Đức Quốc xã ư?

- Họ an toàn hơn nếu con ra đi, ba hãy tin con. Sớm hay muộn, con cũng sẽ mất bình tĩnh.

- Con mất bình tĩnh? Có chuyện gì vậy? Sáng mai, con sẽ trở về Carriveau. - Ông đi qua chỗ nàng, tới tủ ly bằng gỗ kê sát bức tường dán giấy. Rót một cốc brandy cho mình, ông uống ba ngụm lớn cạn cốc và rót cốc khác. Lúc uống hết cốc thứ hai, ông quay sang Isabelle.

- Không, - nàng nói. Lời đáp cụt ngắn khiến nàng phản kích. Trước kia nàng đã từng nói với cha như thế chưa? Nàng nói lại lần nữa, rất chùng mực. - Không ạ.

- Gì hả?

- Con nói không, thưa ba. Lần này con sẽ không tuân theo ý muốn của ba. Con sẽ không ra đi. Đây là nhà con. Nhà của con. -

Nói câu đó, giọng nàng yếu hẳn. - Con đã xem mẹ may những tấm rèm kia trên máy khâu. Đây là cái bàn mẹ thừa hưởng của ông bác. Trên các bức tường trong phòng ngủ của con, ba sẽ tìm thấy những chữ cái đầu của tên con, viết bằng son môi của mẹ những khi mẹ không để ý. Con đánh cược là trong căn phòng bí mật, căn cứ của con, những con búp bê của con vẫn xếp hàng dọc các bức tường.

- Isabelle...

- Không. Ba sẽ không đuổi con đi. Ba đã đuổi con quá nhiều lần rồi. Ba là ba con. Đây là nhà con. Chúng ta đang trong thời chiến. Con sẽ ở lại, - nàng cúi xuống va li dưới chân và nhắc nó lên.

Trong ánh sáng yếu ớt của ngọn chúc đài, nàng thấy sự khuất phục hẳn sâu thêm những nếp nhăn trên má cha nàng. Vai ông sụm xuống. Ông rót một cốc brandy nữa và uống từng ngụm, thêm thường. Hiển nhiên là ông không thể đứng nhìn nàng mà không cần đến rượu.

- Không có tiệc tùng mà dự đâu, - ông nói, - và tất cả bọn bạn trai ở đại học của con đã ra đi hết rồi.

- Đây mới thật là những gì ba nghĩ về con, - nàng nói. Rồi nàng thay đổi chủ đề. - Con đã ghé qua hiệu sách.

- Bọn Đức Quốc xã, - ông đáp lại. - Một hôm chúng xông vào rồi lục ra mọi cuốn của Freud, Mann, Trotsky, Tolstoy, Maurois, chúng đốt hết, cả sách nhạc nữa. Ba thà đóng cửa hiệu còn hơn chỉ bán những thứ được phép. Ba vừa làm thế đấy.

- Thế ba sống bằng gì? Còn thơ của ba?

Ông cười lớn. Đó là một âm thanh cay đắng, líu nhíu.

- Đây không phải là thời cho những mưu cầu thanh cao.

- Thế ba trả tiền điện và đồ ăn bằng cách nào?

Có một cái gì đó thay đổi trên mặt ông.

- Ba kiếm được việc làm kha khá ở khách sạn Crillon.

- Phục vụ ư? - Nàng không thể tin ông phục vụ bia cho những tên Đức cục súc.

Ông nhìn lảng đi nơi khác. Isabelle cảm thấy nôn nao trong bụng.

- Ba làm việc cho ai, hờ ba?

- Chỉ huy cao cấp của Đức ở Paris, - ông nói.

Lúc này Isabelle đã hiểu cảm giác đó. Nổi xấu hổ.

- Sau những việc mà bọn chúng đã làm với ba hồi Thế chiến I...

- Isabelle...

- Con nhớ những câu chuyện mẹ kể về ba trước cuộc chiến và nó đã làm ba suy sụp ra sao. Con thường mơ ước có ngày ba nhớ ra mình là một người cha, nhưng tất cả chỉ là dối trá, phải không? Ba chỉ là một kẻ hèn nhát. Bọn Đức Quốc xã vừa trở lại là ba đã lao ra giúp chúng.

- Sao con dám phán xét ta và những gì ta đã trải qua? Con mới mười tám tuổi.

- Mười chín, - nàng đáp. - Kể cho con biết đi ba, ba bưng cà phê cho bọn xâm chiếm hay vẫy taxi cho chúng đến Maxim? Ba có ăn đồ thừa của chúng không?

Hình như ông nhụt chí, già đi trước cái nhìn của nàng. Nàng cảm thấy một niềm hối tiếc không sao giải thích nổi vì những lời gay gắt của mình, dù chúng là thật và đích đáng. Nhưng lúc này nàng không thể lấy lại nữa rồi.

- Vậy chúng ta thỏa thuận nhé? Con sẽ dọn vào phòng cũ của con và sống ở đây. Chúng ta chỉ cần nói ít nếu đây là điều kiện của ba.

- Trong thành phố này không có thực phẩm, Isabelle, dù sao cũng không có cho những người Paris chúng ta. Khắp thành phố đâu đâu cũng có những tấm biển cảnh báo chúng ta không được ăn chuột và những biển báo đó là cần thiết. Dân chúng nuôi chuột lang để ăn. Ở nông thôn, con sẽ dễ chịu hơn vì có vườn tược.

- Con không tìm kiếm sự dễ chịu. Hoặc an toàn.
- Vậy con tìm gì ở Paris này?

Nàng nhận ra mình vừa mắc sai lầm. Nàng đã dọn một cái bẫy vì những lời ngu xuẩn của mình và bước thẳng vào đó. Cha nàng có nhiều tật, song không hề ngu xuẩn.

- Con ở đây để gặp một người bạn.
- Hãy cho ta biết chúng ta không nói về một thằng con trai nào đó. Hãy cho ba biết con khôn ngoan hơn thế.
- Sống ở nông thôn chán lắm ba ời. Ba hiểu con mà.

Ông thở dài, rót một cốc rượu nữa. Nàng đã thấy vẻ dờ ẫn hiển hiện trong mắt ông. Nàng biết chẳng bao lâu nữa ông sẽ loạng choạng bỏ đi, ở một mình với những suy nghĩ của ông, cho dù chúng là gì.

- Nếu con ở lại, sẽ có những quy định.
- Quy định?
- Đến giờ giới nghiêm con phải ở nhà. Luôn luôn và không có ngoại lệ. Con sẽ để mặc đời tư của ba. Ba không chịu được việc bị quấy rầy. Sáng sáng con sẽ tới các cửa hàng xem phiếu thực phẩm của chúng ta mua được những gì. Và con sẽ phải tìm việc làm. - Ông ngừng lời và nhìn nàng, mắt ông nheo lại. - Nếu con gặp rắc rối giống chị con, ba sẽ tổng cổ con đi. Thế thôi.

- Con không...
- Ba không quan tâm. Kiếm việc đi, Isabelle. Hãy tìm một công việc. Ông còn đang nói, Isabelle đã quay gót và bỏ đi. Nàng vào phòng ngủ cũ của mình và sập cửa lại. Thật mạnh.

Nàng đã thành công! Lần đầu tiên nàng đạt được mục đích. Ai cần quan tâm việc cha nàng khó chịu hay cảm râm như thế nào? Nàng đã ở đây. Trong phòng ngủ của mình, ở Paris và sẽ lưu lại.

Căn phòng nhỏ hơn là nàng nhớ. Sơn một màu trắng dịu mát, có một cái giường đôi vòm sắt và một tấm thảm cũ bạc màu trên sàn

gỗ, một ghế bành kiểu Louis XV đã trải qua những ngày tốt đẹp. Cửa sổ - đã che tối - nhìn xuống cái sân trong của tòa nhà. Lúc còn bé, nàng thường biết khi nào hàng xóm đi đổ rác, vì từ đây nàng nghe thấy tiếng họ mở nắp thùng loảng xoảng, rồi sập lại. Nàng quẳng va li lên giường và bắt đầu dỡ đồ.

Quần áo nàng mang theo trong cuộc tản cư - và đem về Paris - đã sờn cũ hơn vì mặc liên tục, và hầu như chẳng đáng để treo trong cái tủ đứng cùng những trang phục nàng thừa hưởng của mẹ - những bộ đầm thiếu nữ rất đẹp, mang hơi hướng cổ điển, những chiếc váy xòe, những bộ áo dạ hội diềm lụa, những bộ quần áo bằng hàng len đã sửa lại cho vừa với người nàng, những bộ váy áo diện ban ngày bằng hàng crep. Một dãy những mũ, giày rất hợp bộ để khiêu vũ hoặc đi dạo trong khuôn viên bảo tàng Rodin, khoác tay một chàng trai thích hợp. Những trang phục cho một xã hội không còn nữa. Paris không còn những chàng trai "thích hợp". Hầu như chẳng còn chàng trai nào. Tất cả bọn họ hoặc bị giam cầm trong các trại ở Đức hoặc đang ẩn náu đâu đó.

Khi đã treo xong quần áo vào trong tủ, nàng đóng cánh cửa bằng gỗ gụ và đẩy cái tủ sang một bên chỉ đủ lộ ra cánh cửa bí mật ở đằng sau.

Căn cứ của nàng.

Nàng cúi xuống, đẩy cánh cửa gắn vào bức tường ốp gỗ trắng lên trên. Nó bật mở, kêu cọt két, để lộ một phòng kho khoảng 2m x 2m, mái nghiêng đủ cho một cô bé lên mười, nên nàng phải lom khom mới đứng được trong đó. Những con búp bê của nàng vẫn ở đó, vài con ngã kềnh còn những con khác vẫn đứng thẳng.

Isabelle đóng cánh cửa chứa đồ kỷ niệm của mình và đẩy cái tủ đứng về chỗ cũ. Nàng nhanh nhẹn cởi quần áo rồi chui vào chiếc áo choàng lụa hồng, nhắc nàng nhớ tới mẹ. Chiếc áo vẫn còn phảng phất mùi hương hoa hồng - hoặc nàng tưởng thế. Lúc ra khỏi phòng để đánh răng, nàng dừng lại bên cánh cửa đóng chặt của cha.

Nàng có thể nghe thấy tiếng ông đang viết, ngòi bút sột soạt trên giấy thô. Thỉnh thoảng ông ngừng rửa rồi im lặng (chắc chắn lúc đó

ông uống rượu). Sau đó, có tiếng thịch của cái chai - hoặc nắm đấm - xuống bàn.

Isabelle sửa soạn đi nằm, nàng cuốn tóc thành nhiều lọn quăn, rửa mặt và đánh răng. Lúc đi tới giường, nàng nghe thấy tiếng cha nàng rửa lần nữa - lần này to hơn, có lẽ ông đang uống - nàng leo lên giường và đóng cửa lại.

+++++

Ba không chịu được việc bị quấy rầy.

Rõ ràng câu này có nghĩa là cha nàng không thể chịu nổi cảnh ở trong cùng một phòng với nàng.

Buồn cười thay, năm ngoái nàng chẳng hề để ý đến điều đó, khi nàng sống cùng ông những tuần lễ bị đuổi khỏi trường nữ sinh và cuộc lưu đày về miền quê của nàng.

Nói thật, hồi đó hai cha con chưa bao giờ ngồi ăn cùng nhau. Hoặc có cuộc nói chuyện nào đáng để nhớ. Họ đã cùng làm việc trong hiệu sách. Nàng có từng cảm động thống thiết vì sự có mặt của ông đến mức nàng không hề để ý đến sự im lặng của ông?

Còn bây giờ nàng chú ý đến nó. Nàng đã ở Paris được ba ngày. Ba ngày lặng lẽ đầy dần vật.

- Ba đi làm đây, - cha nàng nói qua cánh cửa. - Phiếu thực phẩm để trên quầy. Ba để cho con một trăm franc. Mua cái gì có thể.

Nàng nghe thấy tiếng chân ông vang vọng trên hành lang lát gỗ, nặng nề đến mức các bức tường rung lên. Rồi tiếng cửa sập lại.

- Con cũng tạm biệt ba đây, - Isabelle lẩm bẩm, nhức nhối vì giọng điệu của cha mình.

Rồi nàng nhớ ra.

Hôm nay là ngày ấy.

Nàng quăng tấm khăn phủ và ra khỏi giường, mặc quần áo mà không buồn bật đèn. Nàng đã trù tính cho trang phục của mình: áo

màu xám tẻ ngắt, mũi nôi đen, găng tay trắng và đôi xăng đan đế mềm màu đen cuối cùng của nàng. Buồn thay, nàng không có bút tất dài.

Nàng ngấm mình trong gương ở phòng khách, thử bình phẩm, nhưng chỉ thấy một cô gái bình thường trong bộ áo xám xịt, cầm cái xác màu đen.

Nàng mở xác (một lần nữa) và nhìn lớp vải lót bên trong phòng lên. Nàng đã rạch một vết nhỏ trong lớp lót và nhét cái phong bì dày vào trong. Mở xác ra, trông nó rỗng tuếch. Dù nàng có bị chặn lại (điều nàng không muốn, tại sao lại bị chặn kia chứ? Một cô gái mười chín tuổi ăn vận chỉnh tề đi ăn trưa?) bọn chúng sẽ chẳng nhìn thấy gì trong xác ngoài giấy tờ của nàng, các phiếu thực phẩm, thẻ căn cước, giấy chứng nhận nơi ở và giấy thông hành. Trong xác chỉ có thế.

Mười giờ, nàng ra khỏi nhà. Bên ngoài, dưới ánh mặt trời rực rỡ, nóng nực, nàng lên chiếc xe đạp xanh và đạp tới bến cảng.

Khi nàng tới phố Rivoli, những chiếc ô tô đen và xe tải quân sự màu xanh, nhiều thùng chứa nhiên liệu mắc bên thành xe, những người đàn ông cưỡi ngựa đã đầy đường phố. Có vài người dân Paris đi bộ trên vỉa hè, hoặc đạp xe xuống những con phố được phép đi xe đạp, xếp hàng mua thực phẩm kéo dài xuôi theo khối nhà. Thật dễ nhận ra họ vì vẻ thất bại trên khuôn mặt và cung cách vội vã đi qua bọn lính Đức mà không dám nhìn. Ở nhà hàng Maxim, dưới mái hiên màu đỏ nổi tiếng, nàng trông thấy một đám Đức Quốc xã cao cấp đang đợi vào trong. Có tin đồn rằng mọi thứ thịt ngon nhất và những sản vật tốt nhất trong nước được đưa thẳng tới Maxim, phục vụ cho đám chỉ huy cao cấp.

Lúc đó nàng nhận ra nó: cái ghế dài bằng sắt gắn lối vào Nhà hát kịch Pháp.

Isabelle bóp phanh xe, dừng lại sau một cú xóc và đưa một chân xuống khỏi bàn đạp. Mắt cá chân nàng hơi vặn đi lúc nàng dồn cả trọng lượng lên nó. Lần đầu tiên, sự háo hức của nàng biến thành nỗi sợ buốt nhói.

Chiếc xác của nàng bỗng cảm thấy nặng trĩu và dễ nhận thấy. Mồ hôi tụ lại trong lòng bàn tay và ven vành mũ nỉ của nàng.

Thôi đi, đừng sợ.

Nàng là một *người đưa tin*, chứ không phải một nữ sinh hoảng sợ. Đó là sự rủi ro mà nàng đã chấp nhận.

Trong lúc nàng đứng đó, một phụ nữ đến gần chiếc ghế dài và ngồi xuống, quay lưng lại Isabelle.

Một phụ nữ. Nàng không ngờ đầu mối liên lạc của mình là phụ nữ, nhưng đó là niềm an ủi lạ lùng.

Nàng hít một hơi thật sâu, bình tĩnh và tiến đến chiếc xe đạp của mình ở bên kia phần đường đi bộ tấp nập, qua các quán bán khăn quàng và các đồ nữ trang rẻ tiền. Lúc nàng đến cạnh người phụ nữ trên ghế, nàng nói câu đã được dặn.

- Bà có nghĩ hôm nay tôi cần một cái ô không?

- Tôi nghĩ là trời còn nắng. - Người phụ nữ quay lại. Chị có mái tóc đen cuộn xoắn quanh gương mặt được chăm chút và rõ nét, vẻ mặt điển hình của người Đông Âu. Chị lớn tuổi hơn nàng - trạc ba mươi - nhưng cái nhìn trong mắt chị còn già dặn hơn nữa.

Isabelle định mở xác thì chị nói đanh gọn:

- Không, đi theo tôi, - sau đó đứng nhanh dậy.

Isabelle vẫn theo sau lúc chị băng qua khoảng sân Napoléon rộng lớn với các tòa nhà của Louvre vô cùng tao nhã vươn cao hùng vĩ quanh họ. Nhưng với những lá cờ chữ thập ngoặc ở khắp nơi và lính Đức ngồi trên các ghế dài trong công viên Tuilleries, nó không còn giống một nơi có thời là cung điện của các hoàng đế và nhà vua nữa. Sang đến bên kia đường phố, người phụ nữ lách vào một hiệu cà phê nhỏ. Isabelle khóa xe vào gốc cây bên ngoài và theo vào trong, ngồi đối diện với chị.

- Cô có phong bì không?

Isabelle gạt đầu. Nàng mở xác trên lòng và rút ra cái phong bì, rồi chuyển cho chị ta dưới gầm bàn.

Hai sĩ quan Đức bước vào quán, ngồi ở bàn cách đây không xa.

Người phụ nữ ngả người và chỉnh mũ ngay ngắn cho Isabelle. Đó là một cử chỉ thân mật lạ lùng, dường như họ là chị em hoặc bạn bè thân thiết. Ngả gán hơn, chị nói thào vào tai nàng:

- Cô có nghe về *những kẻ cộng tác với địch** không?

- Không.

- Bọn chỉ điểm. Những người Pháp đang làm việc cho Đức. Họ không chỉ ở trong chính quyền Vichy*. Cảnh giác nhé. Bọn chỉ điểm này rất thích báo cáo về chúng ta với Gestapo. Khi chúng biết tên cô, Gestapo sẽ thường xuyên theo dõi. Đừng tin ai.

Isabelle gạt đầu.

Người phụ nữ lùi lại và nhìn nàng.

- Kể cả cha cô.

- Sao chị biết cha tôi?

- Chúng tôi muốn gặp cô.

- Thì chị vừa gặp đây thôi.

- Chúng tôi, - chị ta nói khẽ. - Trưa mai, đứng ở góc đại lộ Saint-Germain và phố Saint-Simon. Đừng đến muộn, không đi xe đạp và không để bị theo dõi.

Isabelle ngạc nhiên vì chị ta đứng dậy nhanh đến thế. Chị bỏ đi ngay lập tức, chỉ còn mình Isabelle ở lại hiệu cà phê, dưới con mắt soi mói của tên lính Đức ở bàn bên kia. Nàng buộc mình gọi một cà phê sữa (mặc dù nàng biết không hề có sữa và cà phê chỉ là rễ rau diếp xoăn). Uống hết thật nhanh, nàng ra khỏi hiệu.

Ở góc phố, nàng thấy một tấm biển dán lên cửa kính cảnh cáo tử hình để trả đũa những hành động vi phạm. Cạnh đó, trên cửa sổ một rạp chiếu bóng là tấm biển đề CẤM NGƯỜI DO THÁI.

Lúc nàng mở khóa xe, một tên lính Đức đến cạnh nàng. Nàng va phải hắn.

Vội về quan tâm, hắn hỏi liệu nàng có ổn không. Nàng đáp lại bằng nụ cười và cái gật đầu giả lả. "Không sao. Cảm ơn". Nàng vuốt phẳng tà váy, kẹp chặt ví vào nách và lên xe. Nàng đạp xe đi và không nhìn lại.

Nàng đã làm xong việc. Nàng đã lấy được một *giấy thông hành* và đến Paris, ép cha phải cho nàng ở lại, và đã chuyển bức thư mật đầu tiên của mình cho tổ chức Nước Pháp Tự do.

Isabelle đã đi được một tuần, và Vianne phải thừa nhận rằng cuộc sống ở Le Jardin thoải mái hơn hẳn. Không còn những cơn bột phát, không còn những lời bình luận úp mở cố tình để lọt vào tai Đại úy Beck, không còn gì đẩy Vianne phải tiến hành những cuộc chiến vô ích trong một cuộc chiến tranh đã thất bại. Dầu vậy, đôi khi vắng Isabelle, ngôi nhà quá lặng lẽ, và trong sự im lặng ấy, Vianne thấy mình đang suy nghĩ quá nhiều.

Như lúc này chẳng hạn. Chị đã thức giấc nhiều giờ, chỉ nhìn chăm chăm lên trần phòng ngủ, đợi bình minh.

Cuối cùng, chị ra khỏi giường và xuống dưới nhà. Chị rót cho mình một tách cà phê làm bằng quả đậu đắng ngắt và mang ra sân sau, chị ngồi xuống cái ghế ưa thích của Antoine dưới các cành thông đỏ vươn dài, lắng nghe lũ gà mái đang uể oải bới đất.

Tất cả số tiền của chị đã cạn. Giờ đây họ phải sống bằng đồng lương dạy học còm cõi của chị.

Chị biết làm sao đây? Khi chỉ có một mình...

Chị uống hết tách cà phê và cảm thấy kinh hãi. Lúc mang cái tách rỗng vào trong căn nhà tối om, đã được sưởi ấm, chị trông thấy cánh cửa đến phòng ngủ của Đại úy Beck đã mở. Anh ta đã đi trong lúc chị ra ngoài. Thế cũng tốt.

Chị đánh thức Sophie, ngồi nghe con bé kể về giấc mơ mới nhất của nó, rồi làm bữa sáng gồm bánh mì nướng và mút đào. Sau đó, cả hai mẹ con vào thành phố.

Vianne giục Sophie đi nhanh hết mức, nhưng con bé đang lúc bực bội nên phàn nàn và lê từng bước. Thế là, quá trưa họ mới đến được cửa hàng thịt. Một hàng người dài, rong rần từ cửa xuống phố.

Vianne đứng vào cuối hàng và căng thẳng liếc nhìn những tên Đức trên quảng trường.

Hàng người nhích tới trước. Ở tủ kính bày hàng, Vianne để ý một áp phích tuyên truyền mới, vẽ một lính Đức đang cười, đưa mời một nhóm trẻ em Pháp bánh mì. Cạnh đó là một tấm biển đề CẤM NGƯỜI DO THÁI.

- Cái kia nghĩa là gì vậy mẹ? - Sophie hỏi và chỉ vào tấm biển.

- Xuyt, Sophie, - Vianne nói dứt khoát. - Chúng ta đã nói về việc này rồi. Có một số việc không được nói đến.

- Nhưng cha Joseph bảo...

- Xuyt, - Vianne sốt ruột ngắt lời, chị kéo tay Sophie để ra hiệu.

Hàng người dịch tới trước. Vianne bước tới và nhìn chăm chú vào một phụ nữ tóc hoa râm có nước da màu nâu nhạt và thớ thịt chảy nhão.

Vianne cau mày.

- Bà Fournier đâu rồi? - Chị hỏi và giơ phiếu thịt hôm nay của mình lên. Chị mong vẫn còn chút gì đó.

- Người Do Thái không được phép bán hàng, - bà ta nói. - Chúng tôi chỉ còn một ít thịt chim hun khói.

- Nhưng đây là cửa hàng nhà Fournier.

- Trước đây thôi. Bây giờ nó là của tôi. Chị muốn mua thịt chim hay không nào?

Vianne cầm cái hộp nhỏ đựng thịt chim hun khói và thả vào trong cái làn bằng liễu đan. Không nói gì, chị dẫn Sophie ra ngoài. Ở góc phố đối diện, một lính Đức đứng gác trước cửa nhà băng, nhắc dân Pháp nhớ rằng nhà băng đã bị người Đức tịch biên.

- Mẹ ơi, - Sophie than vãn. - Nó sai với...

- Xuyt. - Vianne chộp lấy bàn tay Sophie. Lúc hai mẹ con ra khỏi thành phố và đi theo con đường đất về nhà, Sophie tỏ ra bất mãn đủ thứ. Nó nổi cáu, thờ hờn hển và càu nhàu.

Vianne mặc kệ con bé.

Lúc họ về đến cánh cổng xiêu vẹo của Le Jardin, Sophie giằng tay ra và quay ngoắt, đứng trước mặt mẹ nó:

- Sao bọn chúng có thể chiếm cửa hàng thịt? Dì Isabelle sẽ làm gì đó còn mẹ thì chỉ sợ thôi!

- Thế mẹ nên làm gì đây? Lao ra quảng trường và đòi trả lại cửa hàng cho bà Fournier ư? Bọn chúng sẽ làm gì mẹ, con biết không? Con đã trông thấy các tờ áp phích trong thành phố rồi đấy. - Chị hạ giọng. - Bọn chúng đang xử tử dân Pháp, Sophie ạ. *Xử tử họ.*

- Nhưng...

- Không nhưng nhị gì hết. Có những thời kỳ vô cùng nguy hiểm, Sophie. Con cần hiểu điều đó.

Mắt Sophie mờ đi vì những giọt nước mắt.

- Con ước gì bố ở đây...

Vianne kéo con gái vào lòng và ôm nó thật chặt.

- Mẹ cũng thế.

Hai mẹ con ôm nhau một lúc lâu, rồi từ từ tách nhau ra.

- Hôm nay chúng ta sẽ làm rau quả dầm, được không ạ?

- Ồ. Hay đấy. - Vianne đồng ý ngay. - Sao con không đi hái dưa chuột? Mẹ sẽ đi lấy dầm.

Vianne quan sát con gái chạy lên phía trước, len qua những cây táo nặng trĩu quả ra vườn. Lúc nó khuất dạng, nỗi lo của Vianne trở lại. Chị sẽ làm gì đây khi không có tiền? Khu vườn tươi tốt thật đấy, nhưng chỉ có quả và rau, còn mùa đông sắp đến thì sao? Làm thế nào để Sophie giữ được sức khỏe nếu thiếu thịt, sữa hoặc pho mát, làm thế nào mẹ con chị mua được giày mới? Chị run rẩy lúc tìm đường vào căn nhà ẩm áp nhưng tối om. Trong bếp, chị nắm lấy mép quầy và cúi đầu.

- Chị Mauriac?

Vianne quay ngoắt lại, nhanh đến mức suýt trượt chân.

Beck đang ngồi trên đi văng trong phòng khách, và đọc sách bên ngọn đèn dầu.

- Đại úy Beck. - Chị nói khẽ và bước đến chỗ anh ta, đôi bàn tay run run đan lại với nhau. - Tôi không thấy mô tô của anh ở đằng trước.

- Hôm nay trời đẹp quá nên tôi quyết định đi bộ về. - Anh ta đứng dậy. Chị thấy Beck vừa cắt tóc, trên mặt có một vết xước nhỏ, có lẽ là do lúc sáng nay anh ta cạo râu sơ ý làm xước. - Trông chị lo lắng quá. Có lẽ từ hôm em gái chị đi, chị ngủ không ngon chăng?

Chị ngạc nhiên nhìn Beck.

- Tôi nghe thấy tiếng chị đi loay quanh trong đêm.

- Vậy là anh cũng thao thức, - chị ngơ ngẩn nói.

- Tôi thường xuyên mất ngủ. Tôi nghĩ đến vợ và các con. Con trai tôi còn bé xíu. Tôi tự hỏi liệu nó có biết chút nào về bố nó không.

- Tôi cũng nghĩ như thế về Antoine, - chị nói, ngạc nhiên vì lời thú nhận. Chị biết mình không nên cởi mở như thế với người đàn ông này - một kẻ thù - nhưng chị đang quá mệt mỏi và sợ phải mạnh mẽ.

Beck dăm dăm nhìn chị, và trong mắt anh ta, chị nhìn thấy nỗi mất mát mà họ cùng chia sẻ. Cả hai đều xa cách người mà họ yêu quý, và cô đơn hơn bao giờ hết.

- À. Tất nhiên là tôi định không xâm phạm vào một ngày của chị, nhưng tôi có một số tin tức cho chị đây. Tôi đã tìm kiếm rất nhiều và phát hiện chồng chị đang ở trong một trại giam sĩ quan ở Đức. Một người bạn của tôi canh gác ở đó. Chồng chị là sĩ quan. Chị không biết ư? Chắc chắn anh ấy là một người hùng trên chiến trường.

- Anh tìm thấy Antoine rồi sao? Anh ấy còn sống chứ?

Beck chìa ra một phong bì nhàu nát, đầy vết bẩn.

- Đây là thư anh ấy viết gửi chị. Bây giờ chị có thể gửi cho anh ấy gói vật dụng cá nhân, tôi tin rằng điều đó sẽ khiến anh ấy vô cùng

vui mừng.

- Ôi... chồng tôi. - Chị cảm thấy chân mình mềm nhũn.

Beck giữ lấy Vianne giúp chị đứng vững và đưa chị tới đi vắng. Lúc sụp xuống ghế, chị cảm thấy những giọt lệ dâng đầy trong mắt.

- Anh đã làm một việc tử tế, - chị thì thào, ép chặt bức thư vào ngực.

- Bạn tôi chuyển thư này cho tôi. Tôi xin lỗi, từ nay trở đi, chị sẽ chỉ được trao đổi bằng bưu thiếp thôi.

Beck mỉm cười và chị có một cảm giác lạ lùng nhất rằng anh ta biết những bức thư dài dòng mà đêm đêm chị nghĩ trong đầu.

- *Cảm ơn**, - chị nói, và mong ước đó không phải là một từ thông thường.

- *Tạm biệt chị**, - Beck nói rồi quay gót, để chị lại một mình.

Chị nắm chặt bức thư nhàu nát, bắn thỉu trong bàn tay run rẩy, những con chữ đề tên chị mờ đi và nhảy múa lúc chị mở nó ra.

Vianne yêu quý của anh,

Trước hết, em đừng lo cho anh. Anh an toàn, ăn uống khá tốt. Anh không bị thương. Thật đấy. Trên người anh không có vết đạn nào đâu.

Trong trại, anh rất may mắn được nằm giường trên, vì thế anh có được một chút riêng tư trong một nơi có quá nhiều đàn ông. Qua một cửa sổ nhỏ, anh có thể ngắm trăng vào ban đêm và nhìn thấy những ngọn tháp ở Nuremburg. Nhưng chính ánh trăng khiến anh nghĩ đến em.

Đồ ăn của bọn anh đủ để sống sót. Anh đã quen với những viên bột mì và những miếng khoai tây bé xíu. Khi về nhà, anh rất mong được em nấu ăn cho. Anh mơ về ngày đó, lúc nào cũng nhớ đến em và Sophie.

Em yêu quý của anh, anh xin em chớ buồn phiền. Chỉ cần giữ sức khỏe và ở đó đợi anh, khi thời cơ đến anh sẽ rời bỏ nhà giam

này. Em là ánh mặt trời trong bóng đêm, là mặt đất dưới chân anh. Vì em, anh có thể sống sót. Anh hy vọng em cũng có thể tìm được sức mạnh trong anh, V. Vì có anh, em sẽ tìm ra cách để sống mạnh mẽ.

Tối nay em hãy ôm con gái thật chặt và nói với con rằng ở một nơi xa xôi lắm lắm, bố đang nghĩ đến nó. Nói với con là anh sẽ trở về.

Anh yêu em, Vianne.

PS. Hội Hồng Thập tự đang phát các gói vật dụng cá nhân. Nếu em có thể gửi cho anh một đôi găng đi sẵn, anh sẽ rất mừng. Mùa đông ở đây lạnh lắm.

Vianne đọc xong lá thư và lập tức đọc lại lần nữa.

+++++

Đúng một tuần lễ sau khi tới Paris, Isabelle gặp những người cùng chung đam mê về một nước Pháp tự do với nàng. Nàng căng thẳng khi đi giữa những người dân Paris mặt mũi tái xám, và bọn Đức béo tốt, no đủ, tới một mục tiêu chưa được xác định. Sáng nay, nàng cẩn thận mặc bộ đầm bằng tơ nhân tạo màu xanh lơ, thắt lưng màu đen. Đêm qua, nàng đã cuốn tóc và sáng nay chải thành từng sóng óng ả, ghim ra đằng sau cho sáng gương mặt. Nàng không trang điểm, chỉ đội chiếc mũ nỉ xanh lơ của trường nữ sinh và đi đôi găng trắng.

Mình là một nữ nghệ sĩ và đây là vai diễn của mình, nàng nghĩ lúc dạo bước xuống phố. Mình là một nữ sinh đang yêu, lén ra ngoài gặp bạn trai...

Đó là câu chuyện nàng chọn để phù hợp với trang phục của nàng. Nàng tin chắc rằng, nếu bị chất vấn, nàng có thể khiến quân Đức tin lời nàng.

Vì mọi đường phố đều có rào chắn, nàng mất nhiều thời gian hơn để tới đích, nhưng rốt cuộc nàng đã chui qua một rào chắn và tới đại lộ Saint-Germain.

Nàng đứng dưới một ngọn đèn đường. Đằng sau nàng, dòng xe cộ chậm chậm tiến lên đại lộ, còi inh ỏi, động cơ mô tô rền vang, móng ngựa gõ lóc cóc, chuông xe đạp bấm kính coong. Đủ thứ tiếng khiến con phố này trước kia tươi đẹp là thế mà nay dường như cạn kiệt cả sức sống lẫn màu sắc.

Một xe cảnh sát chạy tới cạnh nàng, và một hiến binh bước xuống xe, áo choàng phủ trên vai. Hắn vung vẩy cây dùi cui trắng.

- Cô có nghĩ hôm nay tôi cần một cái ô không?

Isabelle giật mình, thốt lên một tiếng nhỏ. Nàng đã quá tập trung vào một cảnh sát đang băng qua đường và tiến tới một người phụ nữ vừa ra khỏi hiệu cà phê, đến mức quên cả nhiệm vụ của mình.

- Tôi... tôi thấy trời vẫn nắng, - nàng nói.

Người đàn ông nắm lấy cánh tay nàng (không nói thêm lời nào, anh ta nắm rất chặt) và đưa nàng xuống một con phố vắng vẻ bất ngờ. Thật buồn cười là một xe cảnh sát có thể làm dân chúng Paris biến mất. Không người nào lãng vãng gần đó chứng kiến vụ bắt giữ - để làm nhân chứng hoặc giúp đỡ.

Isabelle cố nhìn người đàn ông cạnh nàng, nhưng họ di chuyển quá nhanh. Nàng liếc nhìn đôi giày ống bằng da cũ của anh ta lúc này đang nện nhanh khi băng qua vỉa hè, dây buộc đã sờn, một cái lỗ xuất hiện từ những vết trầy xước ở ngón chân trái.

- Nhắm mắt lại, - anh ta nói lúc họ băng qua đường.

- Sao vậy?

- Làm đi.

Nàng không phải người tuân lệnh một cách mù quáng (vào những tình huống khác, nàng đã nói một lời dí dỏm), nhưng nàng tha thiết muốn là một phần của công việc này đến nỗi nàng làm theo ngay. Nàng nhắm mắt và bước loạng choạng bên cạnh anh ta, có lần suýt bị vấp.

Cuối cùng, họ tới chỗ dừng. Nàng nghe thấy anh ta gõ bốn lần lên một cánh cửa. Sau đó là tiếng bước chân, nàng nghe thấy tiếng

rít vèo của cánh cửa mở và mùi khói thuốc cay xè phả vào mặt nàng.

Lúc này nàng chợt nghĩ - chỉ lúc này thôi - rằng nàng có thể gặp nguy hiểm.

Người đàn ông kéo nàng vào trong và cửa đóng sầm lại sau họ.

Isabelle mở mắt, dù chưa ai bảo nàng làm thế. Tốt hơn hết là nàng phải chứng tỏ khí phách của mình.

Nàng không nhìn rõ căn phòng ngay. Nó rất tối, và đặc khói thuốc. Mọi cửa sổ đều bị che kín. Ánh sáng duy nhất tỏa ra từ hai ngọn đèn dầu, kêu phù phù một cách táo bạo như chống lại những cái bóng và khói thuốc.

Ba người đàn ông ngồi bên bàn gỗ, trên đó đặt cái gạt tàn đầy tràn. Hai người trẻ mặc áo khoác nhiều mảnh vá và quần rách tả tơi. Ngồi giữa họ là một ông già gầy như cái que, ria mép vuốt sáp mà nàng nhận ra ngay. Đứng dựa tường là người phụ nữ - đầu mối liên lạc của Isabelle. Chị ta mặc toàn đồ đen như một góa phụ, và đang hút thuốc.

- Ông Lévy? - Nàng hỏi ông già. - Là ông à?

Ông ta kéo cái mũ nời rách khỏi cái đầu hói, nhẵn bóng và cầm nó trong hai bàn tay đan vào nhau.

- Isabelle Rossignol.

- Ông biết người này sao? - Một trong hai thanh niên hỏi.

- Tôi là khách quen, thường đến hiệu sách của cha cô ấy, - Ông Lévy nói. - Tin cuối cùng tôi nghe được cô là người bốc đồng, vô kỷ luật và có sức quyến rũ. Bao nhiêu trường học đã đuổi cô rồi, Isabelle?

- Hơi bị nhiều, ba tôi sẽ nói thế. Trong những ngày này, biết con trai thứ của một đại sứ ngồi đầu trong bữa tiệc tối thì có gì là hay ho? - Isabelle nói. - Tôi vẫn có sức quyến rũ.

- Và vẫn vạ miệng. Một cái đầu hấp tấp và những lời nói thiếu suy nghĩ sẽ khiến tất cả mọi người trong phòng này bị giết đấy.

Ngay lập tức, Isabelle hiểu ra sai lầm của mình. Nàng bèn gật đầu.

- Cô còn trẻ quá, - người phụ nữ mặc đồ đen nói và phả khói thuốc

- Không còn trẻ nữa đâu, - Isabelle đáp. - Hôm nay tôi mặc để trông trẻ hơn. Tôi nghĩ đây là một việc có ích. Ai lại nghi ngờ một cô gái mười chín tuổi có thể làm việc gì phi pháp? Chị và mọi người nên biết rằng, phụ nữ cũng có thể làm mọi việc mà một người đàn ông có thể làm.

Ông Lévy ngồi yên trên ghế và quan sát nàng.

- Một người bạn của chúng tôi đã nhiệt tình giới thiệu cô. Henri.

- Anh ấy kể với chúng tôi rằng cô phát truyền đơn của chúng tôi trong nhiều tháng trời. Và hôm qua Anouk nói cô rất vững vàng.

Isabelle liếc nhìn người phụ nữ tên Anouk và thấy chị ta gật đầu hưởng ứng.

- Tôi sẽ làm bất cứ việc gì giúp cho sự nghiệp của chúng ta, - Isabelle nói. Ngực nàng thắt lại vì hồi hộp. Chưa bao giờ nàng nghĩ mình có thể đến tận đây và bị từ chối gia nhập mạng lưới của những người có chung mục đích với nàng.

Cuối cùng, ông Lévy nói:

- Cô sẽ cần những giấy tờ giả và một thẻ căn cước mới. Chúng tôi sẽ kiếm cho cô, nhưng phải mất một thời gian.

Isabelle hít mạnh một hơi. Nàng đã được chấp nhận! Dường như là một sự an bài của số phận. Giờ đây, nàng sẽ làm một việc có ý nghĩa. Nàng biết là thế.

- Hiện giờ, bọn Đức Quốc xã rất ngạo mạn, chúng không tin bất cứ một phong trào kháng chiến nào có thể chống lại chúng thành công, - ông Lévy nói, - nhưng rồi chúng sẽ thấy... chúng sẽ thấy, và lúc đó mối nguy hiểm của chúng ta sẽ tăng lên. Cô không được nói với ai về việc hợp tác với chúng tôi. Không một ai. Kể cả gia đình cô. Vì an toàn của họ và của chính cô.

Với Isabelle, che giấu hành động của mình là việc dễ dàng. Chẳng ai đặc biệt quan tâm nàng ở đâu và làm gì.

- Vâng, - nàng nói. - Vậy... tôi sẽ làm gì?

Anouk rời khỏi bức tường và băng qua phòng, giẫm lên chồng báo của bọn khủng bố trên sàn. Isabelle không nhìn rõ đầu đề - cái gì đó về RAF* ném bom ở Hamburg và Berlin. Chị thọc tay vào túi và rút ra một gói nhỏ, cỡ bằng bộ bài được gói trong giấy nhãn màu nâu vàng, buộc bằng sợi chỉ.

- Cô sẽ chuyển cái này tới quầy bán thuốc lá* trong khu phố cổ tại Amboise, ở ngay dưới tòa lâu đài. Phải đến đó trước bốn giờ chiều mai - Chị đưa cái gói cho Isabelle và nửa tờ năm franc. - Đưa cho anh ta tờ bạc này. Nếu anh ta đưa cho cô nửa tờ kia, hãy đưa cái gói. Rồi bỏ đi ngay. Không ngoảnh lại. Không nói chuyện với anh ta.

Lúc nàng cầm cái gói và tờ giấy bạc, nàng nghe thấy một tiếng gõ ngắn, đánh vào cánh cửa sau nàng. Sự căng thẳng ngay lập tức làm không khí trong phòng căng lên. Những cái liếc mắt trao đổi. Nó nhắc Isabelle nhớ đây là một việc nguy hiểm. Ngoài cửa có thể là cảnh sát hoặc một tên Đức Quốc xã.

Ba tiếng tiếp theo.

Ông Lévy gật đầu bình tĩnh.

Cửa mở, một người đàn ông to béo, đầu trọc lóc, nhăn nhín và mặt đỏm đỏm môi vì tuổi tác, bước vào.

- Tôi thấy anh ta lang thang đây đó, - ông già nói lúc tránh sang bên lộ ra một phi công RAF vẫn mặc bộ đồ bay.

- Trời ạ, - Isabelle thì thào. Anouk gật đầu rầu rĩ.

- Họ ở khắp mọi nơi, - Anouk nói khe khẽ. - Rơi từ trên trời xuống. - Chị mỉm cười, căng thẳng vì câu đùa. - Những người lẩn trốn, vượt ngục khỏi nhà tù của Đức, những phi công bị bắn rơi.

Isabelle chăm chú nhìn viên phi công. Ai cũng biết rõ hình phạt nếu giúp đỡ các phi công người Anh là như thế nào. Khắp thành phố dán đầy thông báo: bỏ tù hoặc tử hình.

- Lấy cho anh ta ít quần áo, - Lévy nói.

Ông già quay sang viên phi công và bắt đầu nói chuyện.

Rõ ràng anh ta không nói được tiếng Pháp.

- Họ đang đi lấy quần áo cho anh, - Isabelle dịch sang tiếng Anh. Căn phòng lặng ngắt. Isabelle cảm thấy tất cả đang nhìn nàng.

- Cô nói được tiếng Anh ư? - Anouk hỏi khẽ.

- Cũng không nhiều. Tôi đã học hai năm ở trường nữ sinh Thụy Sĩ mà.

Lại im lặng. Rồi Lévy nói:

- Nói với anh ta rằng chúng tôi sẽ đưa anh ta đến nơi ẩn náu cho đến khi tìm được cách ra khỏi nước Pháp.

- Các vị có thể làm việc đó ư? - Isabelle hỏi.

- Không phải bây giờ, - Anouk đáp. - Đương nhiên, đừng nói với anh ta điều đó. Chỉ nói rằng chúng tôi luôn đứng về phía anh ta và anh ta an toàn - chỉ tương đối thôi - và anh ta phải làm những gì được bảo.

Isabelle tiến đến viên phi công. Lúc đến gần, nàng trông thấy nhiều vết xước trên mặt và tay áo bay của anh ta bị rách toạc. Nàng đoán chắc rằng vết đen ở chân tóc anh ta chính là máu khô, và nàng nghĩ: *Anh ta đã ném bom lên đất Đức.*

- Không phải tất cả chúng tôi đều thụ động, - Isabelle nói với anh ta.

- Cô nói được tiếng Anh, - anh ta nói. - Ờn Chúa. Máy bay của tôi rơi cách đây bốn ngày. Từ đó, tôi nấp trong những xó tối tăm. Tôi không biết đi đâu cả, cho đến lúc ông này tóm được tôi và lôi tôi đến đây. Các vị sẽ giúp tôi chứ?

Nàng gật đầu.

- Như thế nào? Các vị có thể đưa tôi về nhà không?

- Tôi không có câu trả lời. Cứ làm như người ta bảo anh, mà anh này?

- Vâng, thưa cô?

- Họ bất chấp tính mạng để giúp anh. Anh có hiểu điều đó không?

Anh ta gật đầu. Isabelle quay sang những người đồng chí mới.

- Anh ta hiểu và sẽ làm theo lời mọi người.

- Cảm ơn Isabelle, - Lévy nói. - Chúng tôi sẽ liên lạc với cô ở đâu, sau khi cô từ Amboise trở về?

Isabelle ngay lập tức có câu trả lời khiến chính nàng cũng ngạc nhiên:

- Ở hiệu sách, - nàng đáp cứng cỏi. - Tôi sẽ mở lại cửa hiệu.

Ông già Lévy nhìn nàng.

- Cha cô sẽ nói gì về việc này? Tôi nghĩ ông ấy đóng cửa khi bọn Đức Quốc xã bắt ông phải bán thứ chúng bảo.

- Cha tôi làm việc cho Đức Quốc xã, - nàng cay đắng nói. - Ý kiến của ông ấy không quan trọng lắm. Ông yêu cầu tôi đi tìm việc làm. Đây là công việc của tôi. Tôi sẽ có thể gặp gỡ tất cả các vị bất cứ lúc nào. Đây là một giải pháp hoàn hảo.

- Đúng vậy, - Lévy nói, dấu câu đó vang lên như thể ông không tán thành. - Vậy thì tốt rồi. Anouk sẽ đưa giấy tờ mới cho cô ngay khi chúng tôi kiếm được một *thẻ căn cước*. Chúng tôi sẽ cần một tấm ảnh của cô. - Cái nhìn chăm chú của ông hẹp lại. - Isabelle, lúc này hãy cho phép tôi là một ông già nhắc nhở một cô gái trẻ hay bốc đồng rằng không thể như vậy nữa. Cô biết đấy, tôi là bạn của cha cô - hoặc từng là bạn cho đến khi ông ấy lộ rõ bản chất thật của mình - và trong nhiều năm, tôi đã nghe đủ chuyện về cô. Đây là lúc để cô trưởng thành và thực hiện những nhiệm vụ được giao. Luôn như thế. Không có ngoại lệ. Vì sự an toàn của cô cũng như của chúng tôi.

Isabelle bối rối thấy ông cảm thấy cần phải nói với nàng điều này, trước mặt tất cả mọi người.

- Tất nhiên rồi.

- Nếu cô bị bắt, - Anouk nói, - cô sẽ trở thành *đàn bà*. Cô hiểu không? Bọn chúng sẽ làm... những việc cực kỳ tồi tệ với chúng ta.

Isabelle nuốt khó khăn. Nàng đã nghĩ - thoáng qua - về việc bị bỏ tù và xử tử. Đây là điều nàng chưa bao giờ cân nhắc. Lẽ tất nhiên nàng nên nghĩ đến.

- Thứ mà tất cả chúng tôi yêu cầu lẫn nhau - hoặc hy vọng trong bất cứ trường hợp nào - là hai ngày.

- Hai ngày?

- Nếu cô bị bắt và... bị thẩm vấn. Cô không được nói gì trong hai ngày. Như vậy sẽ đủ thời gian để chúng tôi biến mất.

- Hai ngày, - Isabelle nói. - Như thế không phải là quá dài.

- Cô còn trẻ quá, - Anouk nói và cau mày.

+++++

Suốt sáu ngày vừa qua, Isabelle đã rời Paris bốn lần. Nàng chuyển những cái gói đến Amboise, Blois và Lyon. Nàng mất nhiều thời gian ở các ga tàu hơn là ở trong căn hộ của cha mình - một sự thu xếp tiện cho cả hai. Miễn là ban ngày nàng đứng xếp hàng mua thực phẩm và về nhà trước giờ giới nghiêm, còn cha nàng chẳng buồn để ý nàng làm những gì. Tuy vậy, hiện giờ nàng đã về Paris và sẵn sàng dẫn bước vào đoạn sau của kế hoạch.

- Con đừng mở lại hiệu sách.

Isabelle chăm chăm nhìn cha. Ông đứng gần cửa sổ đóng kín. Trong ánh sáng lờ mờ, căn hộ trông huy hoàng một cách tiêu tụy, nó vốn được trang trí bằng những món đồ cổ lộng lẫy từ nhiều thế hệ. Những bức tranh đẹp đóng khung mạ vàng, duyên dáng trên tường (một số bị mất để lại khoảng đen trên tường, chắc cha nàng đã đem

bán chúng), và nếu các tấm che được nhắc ra, quang cảnh ngoạn mục của tháp Eiffel ở ngay bên kia ban công nhà nàng.

- Ba bảo con đi tìm việc làm, - nàng bướng bỉnh nói. Cái gói giấy trong xác đem lại cho nàng sức mạnh mới khi đối diện cha. Hơn nữa, ông đã ngà ngà say. Chẳng mấy chốc, ông sẽ nằm ườn trên ghế trong phòng khách, rên rỉ trong giấc ngủ. Lúc nhỏ, những âm thanh buồn bã ấy đã khiến nàng thêm được an ủi cha. Bây giờ thì hết rồi.

- Ý ta là một công việc *có lương*, - ông nói cộc lốc rồi rót một cốc brandy nữa.

- Sao ba không dùng một bát xúp? - Nàng hỏi.

Ông phớt lờ nàng.

- Ta không thích. Thế thôi. Con sẽ không được mở lại hiệu sách.

- Con đã làm xong rồi. Hôm nay. Con đã lau dọn cả buổi chiều.

Hình như ông lặng người đi. Đôi lông mày hoa râm, rậm rạp của ông nhếch lên vầng trán đầy nếp nhăn.

- Con đã lau dọn ư?

- Vâng, - nàng đáp. - Con biết việc này sẽ làm ba ngạc nhiên, nhưng con không còn là cô bé mười hai nữa. - Nàng tiến đến chỗ ông. - Con đang làm việc này, ba ạ. Con đã quyết định. Nó sẽ cho con có thời gian xếp hàng mua thực phẩm và cơ hội kiếm một số tiền nho nhỏ. Bọn Đức sẽ mua sách của con. Con hứa với ba như thế.

- Con sẽ tán tỉnh chúng ư? - Ông nói.

Isabelle cảm thấy nhức nhối vì phán đoán của cha.

- Người đang làm việc cho chúng nói đấy nhé.

Ông trừng mắt nhìn nàng.

Nàng cũng trừng mắt nhìn ông.

- Thôi được, - cuối cùng, ông nói. - Con sẽ làm việc con muốn. Nhưng phòng kho ở đằng sau. Nó là của ba. *Của ba*, Isabelle. Ta sẽ khóa nó lại và cầm chìa khóa, con hãy tôn trọng mong muốn của ba bằng cách tránh xa căn phòng đó ra.

- Tại sao?

- Chẳng sao trắng gì hết.

- Ba đã có những cuộc hẹn hò với đàn bà ở đó sao? Trên sofa?

Ông lắc đầu.

- Con là đứa con gái ngốc nghếch, ơn Chúa, mẹ con không còn sống để thấy con thành người thế nào.

Isabelle ghét câu nói đó, nó làm tổn thương nàng sâu sắc.

- Hoặc là ba, ba ạ, - nàng nói. - Hoặc là ba.

Giữa tháng Sáu năm 1941, vào ngày học thứ hai trước khi kết thúc học kỳ, Vianne đang đứng trước bảng dạy cách chia động từ thì nghe thấy âm thanh *pup-pup-pup* quen thuộc của xe mô tô Đức.

- Lại lính, - Gilles Fournier cay đắng nói. Gần đây, cậu bé hay giận dữ, và ai có thể trách cậu được khi quân Đức Quốc xã đã tịch thu cửa hàng thịt của nhà cậu và giao cho một tên chỉ điểm của chúng quản lý.

- Các em ở yên đây, - Vianne nói với học sinh rồi ra ngoài hành lang. Chị thấy hai người đàn ông đang bước vào - một sĩ quan Gestapo mặc áo choàng đen dài và một hiến binh địa phương, Paul. Từ khi làm chỉ điểm cho Đức Quốc xã, gã lên cân thấy rõ với chiếc bụng căng tròn dưới thắt lưng. Chị không nhớ đã bao lần chị trông thấy gã đi bộ xuống phố Victor Hugo, mang thêm rất nhiều đồ ăn về cho gia đình, trong lúc chị đứng xếp sau hàng người dài dằng dặc, nắm chặt phiếu thực phẩm chẳng mang lại gì nhiều trong tay.

Vianne tiến tới chỗ họ, hai tay đan chặt vào nhau. Chị cảm thấy ngượng ngùng trong bộ đồ mòn xơ cả chỉ, cổ áo và cổ tay đã sờn, dù chị đã khéo léo vẽ một đường màu nâu ở phía sau bắp chân trần, nó vẫn cứ lộ rõ là một sẹo chữa cháy. Chị không đi bít tất và cảm thấy dễ bị tổn thương lạ lùng trước những người đàn ông này. Ở bên kia sảnh, cửa các phòng học đều mở và tất cả giáo viên đều bước ra ngoài để xem các sĩ quan muốn gì. Họ nhìn nhau, im lặng.

Tên mật vụ Gestapo quả quyết bước tới lớp của thầy Paretsky ở cuối tòa nhà. Tên Paul béo ị cố đuổi theo, thở hển hển đằng sau hắn.

Lát sau, thầy Paretsky bị tay cảnh sát Pháp lôi ra khỏi lớp học.

Vianne cau mày lúc họ đi qua chỗ chị. Ông thầy già Paretsky - người đã dạy chị môn số học và vợ ông là người chăm sóc vườn

hoa của trường - nhìn chị với ánh mắt kinh hãi.

- Paul? - Vianne nói gay gắt. - Có chuyện gì thế?

Tay cảnh sát dừng lại nói:

- Hấn bị buộc tội gì đó.

- Tôi không làm gì sai! - Ông Paretsky kêu to và cố giằng khỏi tay Paul.

Tên mật vụ Gestapo nhận ra sự huyên náo và ngẩng đầu. Hấn tiến nhanh tới Vianne, nện gót giày trên sàn. Chị cảm thấy rung mình sợ hãi vì tia sáng lóe trong mắt hấn.

- Bà có lý do gì ngăn chúng tôi lại?

- Ô-ông ấy là bạn tôi.

- Ra vậy, - hấn nói, kéo dài từng từ thành một câu hỏi. - Bà có biết hấn phân phát truyền đơn chống Đức không?

- Đây là một tờ báo, - ông Paretsky nói. - Tôi chỉ kể cho dân chúng Pháp sự thật. Vianne! Hãy nói với họ!

Vianne cảm thấy mọi chú ý đều đổ dồn vào mình.

- Tên của bà? - Tên Gestapo hỏi và rút ra cuốn sổ tay cùng cây bút chì.

Chị liếm môi, căng thẳng.

- Vianne Mauriac.

Hấn ghi lại.

- Bà cùng làm việc với ông Paretsky, người phân phát truyền đơn?

- Không! - Chị kêu lên. - Ông ấy là đồng nghiệp cùng trường của tôi. Tôi không biết gì hơn.

Tên Gestapo gập cuốn sổ lại.

- Không ai nói với bà tốt hơn hết là không nên hỏi gì ư?

- Tôi không có ý ấy, - chị nói, cổ họng khô khốc.

Hắn cười nhạt. Chị thấy kinh hãi trước nụ cười ấy, dường như nó có khả năng tước bỏ vũ khí của chị khiến chị phải mất đến một phút mới hiểu ra lời hắn.

- Bà đã kết thúc.

Tim chị như ngừng đập.

- Gì kia?

- Tôi nói bà không được dạy học nữa. Bà về nhà đi, và không được quay trở lại. Các học sinh này sẽ không cần một tấm gương như bà.

+++++

Cuối ngày, Vianne cùng Sophie đi bộ về nhà. Mặc dù chị nhớ thỉnh thoảng trả lời một trong những câu hỏi không ngừng của Sophie, nhưng lúc nào trong đầu chị cũng là ý nghĩ: *Bây giờ biết làm sao đây?*

Bây giờ biết làm sao đây?

Giờ này, các cửa hàng đều đã đóng, các thùng, hòm đều trống rỗng. Khắp nơi là những tấm biển KHÔNG TRỨNG, KHÔNG BƠ, KHÔNG DẦU ĂN, KHÔNG CHANH, KHÔNG GIÀY, KHÔNG SỢI, KHÔNG TÚI GIẤY.

Số tiền Antoine để lại, chị chi tiêu rất tần tiện, thậm chí còn hơn cả tần tiện - thực ra là keo kiệt - cho dù ban đầu khoản tiền ấy cũng khá khá. Chị chỉ dùng nó cho những thứ cần thiết nhất - củi, điện, khí đốt, thực phẩm. Nhưng nó vẫn hết veo. Làm thế nào chị và Sophie có thể sống sót khi không có lương dạy học của chị?

Ở nhà, chị đi lại trong cơn mê mụ. Chị nấu một xoong xúp bắp cải, thêm những miếng cà rốt vụn mềm như mì sợi. Ngay khi ăn xong, chị giặt giũ, phơi quần áo lên dây, rồi mang bát tất vào cho đến khi đêm xuống.

Trơ trọi (cảm giác như bị gí dao vào cổ), chị ngồi bên bàn ăn với một tấm bưu thiếp hợp lệ và cây bút mực.

Antoine yêu quý nhất,

Bọn em hết sạch tiền và em vừa mất việc.

Em biết làm gì đây? Mùa đông sắp đến rất gần rồi.

Chị nhấc bút lên. Những con chữ màu xanh hình như nở ra, nổi bật trên nền giấy trắng.

Hết sạch tiền.

Chị là phụ nữ loại gì mà nghĩ và gửi một bức thư như thế này cho người chồng đang bị bắt làm tù binh?

Chị vo tròn tấm bưu thiếp và ném nó vào lò sưởi giá lạnh, bỏ hóng đống thành bánh. Nó nằm lẻ loi như một quả bóng màu trắng trên lớp tro xám xịt.

Không.

Không thể để nó trong nhà được. Nhớ Sophie tìm thấy và đọc được thì sao? Chị lấy nó khỏi đám tro và mang ra sân sau, ném vào giàn dây leo. Đàn gà sẽ giẫm đạp và mổ nó chí chết.

Bước ra ngoài, chị ngồi xuống cái ghế ưa thích của Antoine, cảm thấy bàng hoàng vì những thay đổi đột ngột của số phận, vì những tin tức và nỗi lo sợ khủng khiếp. Nếu như chị có thể làm lại tất cả lần nữa, chị sẽ tiêu tiền dè xẻn hơn... sẽ không làm gì cả... sẽ để bọn chúng đưa ông Paretsky đi mà không nói lời nào.

Đằng sau chị, cánh cửa cốt kết mở và đóng lại đánh tách.

Tiếng bước chân. Tiếng thờ.

Chị nên đứng dậy và bỏ đi, nhưng chị quá mệt không nhúc nhích nổi.

Beck tiến đến phía sau chị.

- Chị muốn uống một cốc vang không? Chateau Margaux 28. Hiển nhiên là một năm tốt đẹp.

Rượu vang. Chị muốn nói *vâng, xin cảm ơn* (có lẽ chưa bao giờ chị cần một cốc vang hơn lúc này), nhưng chị không thể làm được.

Cũng không thể nói không, nên chị im lặng.

Chị nghe thấy tiếng *pinh* của nút li-e bật ra, rồi tiếng vang chảy ra. Anh ta đặt cốc vang đầy cạnh chị. Mùi thơm ngọt ngào, nồng đượm ngây ngất.

Beck rót một cốc cho mình và ngồi xuống cạnh chị.

- Tôi sắp đi, - anh ta nói sau một khoảng im lặng dài.

Chị quay sang Beck.

- Đừng vội mừng rỡ thế. Chỉ một thời gian thôi. Vài tuần lễ. Tôi chưa về nhà đã hai năm. - Anh ta uống một ngụm rượu. - Lúc này có lẽ vợ tôi cũng đang ngồi trong vườn, không biết tôi sắp trở về với cô ấy. Than ôi, tôi không phải là người ra đi. Tôi đã thấy nhiều sự việc... - Anh ta ngừng lại. - Cuộc chiến tranh này không phải là thứ tôi mong đợi. Nhiều sự việc đã thay đổi trong khi ta vắng mặt, chị không nghĩ vậy sao?

- Có, - chị đáp. Chị thường nghĩ y như thế.

Trong khi hai người đều im lặng, chị nghe thấy tiếng một con ếch kêu ộp ộp và những chiếc lá rung rinh trong luồng gió nhẹ đượm hương nhài trên đầu. Một con sơn ca đang cất tiếng hót buồn bã và bơ vơ.

- Hình như chị không còn là mình nữa, - Beck nói. - Chị có phiền không, khi tôi nói thế.

- Hôm nay tôi bị mất việc. - Đây là lần đầu tiên chị nói to lên những lời đó và những giọt lệ nóng hổi làm mờ mắt chị. - Tôi... đã gây chú ý.

- Một việc làm nguy hiểm.

- Số tiền chồng tôi để lại đã hết. Tôi không có việc làm. Mùa đông lại sắp đến. Làm sao tôi sống nổi đây? Nuôi Sophie và giữ cho nó ấm áp? - Chị quay sang nhìn Beck.

Mắt họ gặp nhau. Vianne muốn ngoảnh đi nhưng không thể.

Beck đặt cốc vang vào tay chị, khum những ngón tay chị quanh chiếc cốc. Bàn tay nóng ấm của anh ta chạm vào bàn tay lạnh giá của Vianne khiến chị rung mình. Chị bỗng nhớ tới văn phòng của Beck với đủ thứ đồ ăn chồng chất trong đó.

- Uống chút vang đi, - anh ta nói lần nữa, mùi thơm của rượu, của anh đào đen và đất đen màu mỡ thoáng mùi oải hương thoảng vào mũi chị, nhắc chị nhớ tới cuộc sống trước kia của chị, những đêm chị và Antoine cùng ngồi đây uống vang.

Chị nhấp một ngụm và thở hắt hắt, chị đã quên niềm vui đơn giản này.

- Chị đẹp lắm, chị Mauriac, - Beck nói, giọng ngọt ngào và trầm ấm. - Có lẽ đã lâu rồi chị không nghe thấy câu đó.

Vianne đứng phắt lên, nhanh đến nỗi đụng phải bàn và làm sánh cốc vang.

- Ông không nên nói những lời như thế, ngài Đại úy.

- Không, - Beck nói và đứng dậy. Anh ta đứng trước chị, hơi thở thơm mùi vang đỏ và kẹo bạc hà. - Tôi không nên.

- Cảm ơn, - chị nói, không thể hết câu.

- Mùa đông này con gái chị sẽ không chết đói, - anh ta nói, dịu dàng như một thỏa thuận bí mật của họ. - Chị có thể tin chắc vào điều đó.

Chúa lòng lành, Vianne cảm thấy nhẹ người. Chị lăm bầm gì đó mà chính chị cũng không nhớ rõ và trở vào trong nhà, trèo lên giường với Sophie, nhưng rất lâu sau chị mới ngủ được.

+++++

Đã có thời hiệu sách là nơi để các nhà thơ, nhà văn, các tiểu thuyết gia và các giảng viên đại học tụ họp. Những kỷ niệm tươi đẹp nhất thời thơ ấu của Isabelle đã diễn ra trong các căn phòng mốc meo này. Trong lúc cha làm việc in ấn ở phòng sau, mẹ sẽ đọc truyện cổ tích, ngụ ngôn cho nàng nghe và bịa ra những vở kịch cho

hai mẹ con diển. Họ đã rất hạnh phúc ở đây, trước khi mẹ nàng lâm bệnh và cha nàng bắt đầu uống rượu.

Iz của ba, đến ngồi vào lòng trong lúc ba làm thơ tặng mẹ nào.

Cũng có thể nàng chỉ tưởng tượng ra kỷ niệm đó, dệt nên nó từ những sợi nhu cầu của bản thân và quán mình trong đó. Nàng không biết nữa.

Bây giờ chỉ bọn Đức mới đồ xô đến những cái hốc và xó xỉnh tăm tối này.

Trong sáu tuần từ khi hiệu sách mở cửa trở lại, tin tức hình như lan truyền trong đám binh lính rằng một cô gái Pháp xinh đẹp lúc nào cũng có mặt ở đây.

Chúng đến hàng đàn hàng lũ, mặc những bộ quân phục phẳng phiu, giọng oang oang lúc chúng xô đẩy nhau. Isabelle đùa bốn chúng không thương xót, nhưng không bao giờ rời cửa hiệu cho đến khi nó hết khách. Nàng thường ra về bằng cửa sau, mặc cái áo choàng đen như than, mũ kéo lên ngay cả trong tiết hè nóng nực. Bọn lính có thể vui vẻ và cười cợt, - thực ra là những gã trai tơ thích tán chuyện về những cô gái* xinh đẹp bên Đức và mua các tác phẩm kinh điển Pháp của những tác giả “có thể chấp nhận được” cho gia đình - nhưng nàng không bao giờ quên rằng bọn chúng là kẻ thù.

- Cô ơi, cô xinh đẹp thế, mà sao cứ phớt lờ chúng tôi? Chúng tôi làm thế nào mà sống nổi đây? - Một sĩ quan Đức trẻ tuổi xán lại gần nàng.

Nàng cười duyên dáng và xoay tròn khỏi tầm với của hắn.

- Kìa anh, anh thừa biết tôi không thể thiên vị. - Nàng lén vào sau quầy. - Tôi thấy anh đang cầm một quyển thơ. Chắc chắn có một cô nàng ở quê nhà thích được nhận một món quà tinh tế từ anh.

Các bạn hắn xô hắn về phía trước, tất cả nhao nhao đồng thanh nói.

Isabelle đang nhận tiền thì tiếng chuông ở cửa trước reo leng keng nghe rất vui tai.

Isabelle ngược nhìn, mong thấy thêm nhiều lính Đức, nhưng là Anouk. Chị mặc toàn đồ đen, vì tính khí của mình hơn là theo mùa. Áo len dài tay màu đen, cổ chữ V, váy đen gọn gàng, mũ nồi và găng tay đen. Một miếng thuốc lá Gauloise chưa châm trên đôi môi đỏ tươi.

Chị dừng lại trên ngưỡng cửa mở, để lộ một lối đi vắng vẻ đằng sau, những khóm phong lữ đỏ và cây xanh rục rờ.

Nghe tiếng chuông, bọn Đức quay lại.

Anouk để cửa khép lại sau mình. Chị thản nhiên châm thuốc, và rít một hơi thật sâu.

Với một nửa chiều dài của cửa hiệu giữa họ, và ba tên lính Đức đang lang thang vờ vẩn, ánh mắt của Isabelle bắt gặp cái nhìn của Anouk. Trong những tuần Isabelle là người đưa tin (nàng đã đến Blois, Lyon, Marseilles, Amboise và Nice, chưa kể hàng chục lần ghé qua Paris gần đây, tất cả đều dưới cái tên mới - Juliette Gervaise -, dùng giấy tờ giả mà Anouk đã tuồn cho nàng trong một quán rượu, ngay dưới mũi bọn Đức), Anouk là đầu mối liên lạc thường xuyên nhất của nàng, và mặc dù tuổi tác chênh lệch - ít nhất mười tuổi, có lẽ còn hơn - họ đã trở thành bạn bè theo kiểu những người phụ nữ sống nhiều cuộc đời khác nhau, một tình bạn cam lạng, nhưng không vì thế mà giả dối. Isabelle đã học được cách nhìn nhận qua vẻ mặt thiếu thân thiện và khuôn miệng tế nhị của Anouk, bỏ qua thái độ không cởi mở của chị. Đằng sau tất cả, Isabelle hiểu có một nỗi buồn. Nhiều nỗi buồn. Và sự căm giận.

Anouk bước tới, dáng điệu vương giả và khinh khỉnh, có thể áp đảo một người đàn ông trước khi anh ta kịp cất lời. Bọn Đức im lặng quan sát chị, tránh sang một bên để chị đi qua. Isabelle nghe thấy một tên nói “như đàn ông” và tên khác nói “góa phụ”.

Hình như Anouk không thêm mảy may để ý đến bọn chúng. Đến quày, chị dừng lại và rít một hơi thuốc dài. Khói làm mờ khuôn mặt

chị, và trong giây lát, chỉ có thể nhận ra đôi môi đỏ màu anh đào. Chị với xuống cái xách và rút ra một cuốn sách nhỏ màu nâu. Tên tác giả - Baudelaire - khắc trên bìa da, và mặc dù bìa cuốn sách trầy xước, sờn mòn và phai màu đến mức không thể đọc được tên sách, Isabelle vẫn nhận ra. *Hoa của nỗi đau*. Đây là cuốn sách họ thường dùng làm tín hiệu trong mỗi cuộc gặp gỡ.

- Tôi đang tìm tác phẩm khác của tác giả này, - Anouk nói và nhả khói thuốc.

- Xin lỗi bà. Tôi không có cuốn nào của Baudelaire. Thơ của Verlaine được không? Hoặc Rimbaud?

- Vậy thì thôi. - Anouk quay đi và rời hiệu sách. Chỉ đến lúc chuông rung leng keng, sự thu hút của chị mới tan đi và bọn lính bắt đầu trò chuyện lại. Khi không ai để ý, Isabelle sờ nắn một tập thơ nhỏ. Bên trong nó có một bức thư để nàng chuyển đi, cùng với thời gian chuyển. Địa điểm như thường lệ: chiếc ghế dài trước Nhà hát kịch Pháp. Bức thư giấu dưới những trang cuối đã bóc ra và dán lại hàng chục lần.

Isabelle nhìn đồng hồ và tính thời gian. Nàng đã có nhiệm vụ tiếp theo.

Đúng sáu giờ chiều, nàng lừa hết đám lính ra khỏi cửa hiệu và đóng cửa lúc gần tối. Ở bên ngoài, nàng thấy ông già Deparde - ông chủ kiêm bếp trưởng quán cà phê bên cạnh - đang hút thuốc. Người đàn ông tội nghiệp trông mệt mỏi hết như nàng cảm thấy. Đôi khi trông thấy ông ta đầm mồ hôi bên chảo rán hoặc đang tách vỏ sò, nàng tự hỏi ông ta cảm thấy ra sao khi cung cấp thức ăn cho bọn Đức.

- Chào ông, - nàng nói.

- Chào cô.

- Ngày dài quá nhỉ? - Nàng xót xa.

- Phải.

Nàng đưa cho ông ta một cuốn ngụ ngôn cho thiếu nhi đã cũ.

- Gửi cho Jacques và Gigi nhé, - nàng nói và mỉm cười.

- Cô đợi một lát. - Ông ta chạy ào vào trong hiệu cà phê và trở lại với một túi nhỏ đầy vết mỡ. - Khoai tây chiên giòn đấy, - ông nói.

Isabelle cảm kích một cách ngớ ngẩn. Hồi này nàng không chỉ ăn những đồ thừa của kẻ thù, nàng còn thấy biết ơn nữa.

- Cảm ơn.

Để xe đạp lại cửa hiệu, nàng quyết định không đi xe điện ngầm đông đúc mà vừa đi bộ về nhà, vừa thưởng thức những miếng khoai tây rán giòn dính mỡ, mặn mặn. Nhìn đâu nàng cũng thấy bọn Đức ủa vào các hiệu cà phê, quán rượu và nhà hàng trong lúc những người dân Paris mặt mũi xám ngoét đang tất tả về nhà trước giờ giới nghiêm. Trên đường về, hai lần nàng cảm thấy chồn chợn như thể bị theo dõi, nhưng khi ngoảnh lại, nàng chẳng thấy có ai ở đằng sau.

Nàng không biết chắc cái gì đã xui khiến nàng dừng lại ở góc phố gần công viên, nhưng ngay lập tức, nàng biết có chuyện không ổn. Phải ra khỏi đây thôi. Trước mặt nàng, đường phố đầy xe ô tô Đức Quốc xã, đang nhất loạt nhấn còi. Đâu đó có tiếng người la hét.

Isabelle cảm thấy tóc gáy nàng dựng ngược. Nàng liếc nhanh về phía sau, nhưng không có ai theo nàng. Gần đây, nàng thường có cảm giác mình bị theo dõi. Có lẽ vì thần kinh nàng làm việc quá độ. Mái vòm bằng vàng của cung Invalides sáng rực trong những tia mặt trời đang tắt. Nàng toát mồ hôi vì sợ. Một mùi mồ hôi, chua gắt trộn lẫn với mùi béo ngậy của khoai tây rán khiến bụng nàng cồn cào khó chịu trong giây lát.

Mọi thứ đều ổn. Không có ai theo dõi nàng. Nàng thật ngốc nghếch.

Nàng rẽ vào phố Grenelle.

Có cái gì đó thoáng qua khiến nàng dừng lại.

Nàng thấy một cái bóng ở ngay đằng trước, song không hẳn là một cái bóng. Một sự di chuyển ở nơi đáng ra phải im lìm.

Cau mày, Isabelle băng qua phố, chọn đường len lỏi qua dòng xe cộ chạy chậm chậm. Sang đến bên kia đường, nàng đi nhanh qua một đám quân Đức đang uống vang trong quán, đi thẳng tới một chung cư ở góc phố tiếp đó.

Nàng nấp trong một bụi cây rậm rạp cạnh những cái cửa màu đen trang trí lộng lẫy, hào nhoáng và trông thấy một người đàn ông đang lom khom sau một cái cây trồng trong một cái bình khổng lồ bằng đồng thau.

Nàng mở cổng và bước vào sân. Nàng nghe thấy người kia bò giật lùi, đôi ủng của gã kêu rảng rặc trên đá.

Sau đó gã lặng ngắt.

Isabelle nghe thấy tiếng bọn Đức cười đùa trong quán cà phê dưới phố, gào thét *Rượu đâu!** với cô hầu bàn tội nghiệp phải làm việc quá sức.

Đang giờ ăn tối. Cái giờ trong ngày mà quân thù chỉ quan tâm đến giải trí và nhét đầy dạ dày bằng đồ ăn và vang ngon của Pháp. Nàng rón rén đi tới một chậu chanh.

Người đàn ông kia ngồi xổm, cổ thu nhỏ người hết mức có thể. Đắt làm bản mặt anh ta và một mắt nhắm nghiền, sừng phòng nhưng không thể nhầm là người Pháp: anh ta đang mặc bộ đồ bay của Anh.

- Trời ạ, - nàng lẩm bẩm. - Người Anh ư?*

Anh ta không nói gì.

- RAF? - Nàng hỏi bằng tiếng Anh.

Mắt anh ta mở to. Có thể thấy anh ta đang phân vân liệu có nên tin nàng không. Rồi rất từ tốn, anh ta gật đầu.

- Anh trốn ở đây bao lâu rồi?

Lát sau, anh ta đáp:

- Cả ngày.

- Anh có thể bị bắt, - nàng nói. - Chỉ là sớm hay muộn thôi. - Isabelle biết nàng cần phải hỏi anh ta nhiều hơn nữa, nhưng không có thời gian. Mỗi giây nàng đứng đây với anh ta, mỗi nguy hiểm cho cả hai đều tăng lên. Thật ngạc nhiên là anh chàng người Anh này chưa bị bắt.

Nàng cần phải hoặc là giúp anh ta, hoặc tránh đi trước khi bị chú ý. Chắc chắn tránh xa là biện pháp khôn ngoan hơn cả.

- Số 57 đại lộ La Bourdonnais, - nàng nói khẽ bằng tiếng Anh. - Tôi sắp đi tới đó. Chín giờ rưỡi, tôi sẽ ra ngoài cầm một liều thuốc. Lúc đó, anh hãy đi tới cửa. Nếu anh đến mà không bị phát hiện, tôi sẽ giúp anh. Anh hiểu không?

- Tôi biết làm thế nào để tin cô?

Nàng bật cười.

- Việc tôi đang làm thật ngu xuẩn. Tôi hứa không hành động bốc đồng. Thế thôi. - Nàng quay gót và rời khu vườn, cánh cổng đóng lại sau lưng kêu leng keng. Nàng vội vã xuống phố. Suốt dọc đường về nhà, tim nàng đập thình thịch và phê phán quyết định của mình. Nhưng lúc này đây nàng không thể làm gì nữa. Nàng không nhìn lại, kể cả khi ở trước tòa chung cư của mình. Nàng dừng lại và đối mặt với quả đấm to bằng đồng thau ở giữa cánh cửa gỗ sồi. Nàng cảm thấy sợ đến chóng mặt và nhức đầu.

Nàng dò dẫm xoay chìa trong ổ khóa rồi vặn quả đấm và chạy ào vào bóng tối mờ ảo. Bên trong, hành lang chật ních những xe đạp và xe kéo tay. Nàng bước tới chân cầu thang xoắn ốc và ngồi xuống bậc cuối cùng, chờ đợi.

Nàng xem đồng hồ đeo tay đến cả ngàn lần, và lần nào cũng tự nhủ đừng làm thế, nhưng đến chín giờ rưỡi, nàng liền đi ra ngoài. Màn đêm đã buông. Bên ngoài, đèn đường chưa bật, tất cả chỉ là những cái bóng màu đen, đường phố tối tăm như một cái hang. Ô tô âm ỉ chạy qua, không nhìn thấy được nếu không có những ngọn đèn pha sáng quắc, có thể nghe thấy và ngửi thấy nhưng không

trông thấy trừu khi một mảnh trăng làm lộ chúng. Nàng châm điều thuốc màu nâu, hít một hơi sâu và từ từ thở ra, cổ trấn tĩnh.

- Cô ơi, tôi ở đây.

Isabelle suýt ngã ra sau và mở cửa.

- Đi theo tôi. Nhìn xuống. Không quá gần.

Nàng dẫn anh ta qua hành lang, cả hai đụng phải những chiếc xe đạp, khiến chúng kêu leng keng và những cái xe kéo bằng gỗ lách cách. Chưa bao giờ nàng chạy qua năm đợt cầu thang nhanh hơn thế. Nàng kéo tuột anh ta vào căn hộ của mình và sập cửa lại đằng sau.

- Cởi quần áo ra.

- Gì kia?

Nàng bấm công tắc đánh tách.

Lúc này nàng mới thấy anh ta cao hơn nàng rất nhiều. Đôi vai rộng và gầy gò xương, khuôn mặt hẹp, cái mũi trông như bị vỡ đến một, hai lần. Tóc anh ta cắt ngắn, hơi xù.

- Cởi bộ đồ bay của anh ra. Nhanh lên.

Nàng đang nghĩ nên làm gì với cái này đây? Cha nàng sẽ về nhà và phát hiện ra viên phi công, ông sẽ nộp cả hai cho bọn Đức mất.

Nàng biết giấu bộ đồ bay ở đâu? Đôi giày ống này mới là vật tố cáo chết người.

Anh ta gập người xuống và bước ra khỏi bộ đồ bay.

Trước kia nàng chưa bao giờ nhìn thấy một người đàn ông trưởng thành mặc quần đùi và áo may ô. Nàng cảm thấy mặt mình đỏ bừng.

- Không cần phải đỏ mặt, cô ạ, - anh ta nói và toét miệng cười, như thể đây là việc bình thường.

Nàng giật mạnh bộ đồ bay, rồi chìa bàn tay đòi phù hiệu cá nhân. Anh ta đưa chúng ra, hai vật quá nhỏ, hình dẹt đeo quanh cổ. Cả hai

chứa thông tin giống nhau. Trung úy Torrance MacLeish. Nhóm máu, tôn giáo và số hiệu.

- Theo tôi. Khế thôi. Nói thế nào nhỉ... trên rìa ngón chân ấy.

- Đầu ngón chân, - anh ta thì thào.

Isabelle dẫn anh ta vào phòng ngủ của mình. Ở đó - từ từ, nhẹ nhàng - nàng xê cái tủ đứng ra, để lộ căn phòng bí mật.

Một dãy những con mắt búp bê dờ dỗi nhìn nàng trừng trừng.

- Sờn gai ốc, cô ạ, - anh ta nói. - Nơi này quá nhỏ cho một người to lớn.

- Vào đi. Giữ im lặng nhé. Bất cứ âm thanh rủi ro nào cũng có thể làm chúng ta bị lộ. Bà Leclerc ở bên cạnh rất tò mò và có thể là một chỉ điểm, anh hiểu không? Cha tôi cũng sẽ về nhà sớm thôi. Ông ấy làm việc cho một chỉ huy cao cấp của Đức.

-Ồ!

Isabelle không biết từ đó có nghĩa gì, mồ hôi nàng toát đầm đìa đến mức quần áo bắt đầu dính sát vào ngực nàng. Nàng nghĩ gì mà đề nghị giúp đỡ người đàn ông này?

- Nhớ tôi phải... cô hiểu không? - Anh ta hỏi.

- Cố nhin. - Nàng đẩy anh ta vào căn phòng, đưa cho anh ta cái gối và chần trên giường nàng. - Tôi sẽ trở lại khi nào có thể. Im lặng, rõ chưa?

Anh ta gật đầu.

- Cảm ơn cô.

Isabelle không thể tìm được cái lắc đầu.

- Tôi là một con ngốc. Một con ngốc. - Nàng đóng cửa lại cho anh ta và đẩy cái tủ đứng vào chỗ cũ, không hẳn đúng nhưng lúc này thế cũng đủ rồi. Nàng phải tống khứ bộ đồ bay và những cái phù hiệu đi trước khi cha nàng về nhà.

Nàng đi chân đất qua căn hộ, nhẹ nhàng hết mức. Nàng không kịp nghĩ những người ở tầng dưới có để ý đến tiếng tử xê dịch hoặc có quá nhiều người ở trên này không. Cẩn tắc vô ưu. Nàng lèn bộ đồ bay vào túi mua hàng Samaritaine và ôm chặt vào ngực.

Rời căn hộ, nàng bỗng cảm thấy nguy hiểm. Nhưng ở lại cũng thế thôi.

Nàng rón rén đi qua căn hộ của bà Leclerc và chạy ào xuống cầu thang.

Ra đến ngoài, nàng hít một hơi.

Giờ làm gì? Nàng không thể ném thứ này bừa bãi. Nàng không muốn người khác gặp rắc rối...

Lần đầu tiên, nàng biết ơn lệnh tắt đèn toàn thành phố. Nàng lủi vào bóng tối trên hè và mất hút. Người Paris rất hiếm khi ra đường lúc sát giờ giới nghiêm này và bọn Đức quá mãi uổng vang Pháp nên không liếc ra ngoài.

Nàng hít một hơi thật sâu, cổ trấn tĩnh. Ngẫm nghĩ. Nàng biết giờ giới nghiêm sắp đến - dù đó không phải là vấn đề nghiêm trọng nhất của nàng. Mà là cha nàng sắp về nhà.

Dòng sông.

Nàng chỉ cách sông vài khối nhà, và dọc bên cảng có nhiều cây to.

Nàng tìm ra một con phố nhỏ hơn có rào chắn và tìm đường tới con sông, đi qua một dãy những xe tải quân sự đỗ dọc phố.

Trong đời, nàng chưa bao giờ đi chậm đến thế. Mỗi lần một bước - thở một hơi. Khoảng cách năm chục bước cuối cùng giữa nàng và bờ sông Seine hình như lớn lên, nở ra theo từng bước nàng đi, rồi lại lớn hơn nữa lúc nàng xuống các bậc sát mặt nước, nhưng rốt cuộc nàng đã đến đó, đứng bên dòng sông. Nàng nghe thấy những dây neo tàu kéo kẹt trong bóng tối, tiếng sóng vỗ vào thân tàu bằng gỗ. Một lần nữa, nàng tưởng như nghe thấy những tiếng chân đang

sau mình. Lúc nàng im, chúng cũng im. Nàng đợi ai đó đến sau lưng nàng, hỏi giấy tờ.

Không có gì. Nàng đang tưởng tượng ra thôi.

Một phút trôi qua. Rồi phút nữa.

Nàng ném cái túi vào làn nước tối tăm rồi ném mạnh những phù hiệu. Làn nước đen ngòm, cuộn cuộn nuốt chửng chúng cứ ngay lập tức.

Lúc trèo lên các bậc thang, băng qua phố và hướng về nhà, nàng vẫn thấy run.

Đến cửa căn hộ, ngón tay nàng sục vào mớ tóc ướt mồ hôi và kéo lớp áo bằng vải bông ấm khỏi ngực.

Ngọn đèn duy nhất đã bật. Ngọn chúc đài. Cha nàng ngồi khom lưng bên bàn trong phòng ăn, giấy tờ trải rộng trước mặt. Ông có vẻ phờ phạc và quá gầy gò. Nàng bỗng tự hỏi gần đây ông ăn uống ra sao. Trong những tuần lễ nàng ở nhà, chưa một lần nàng thấy ông ăn bữa nào. Họ ăn riêng - như mọi việc họ làm. Nàng cứ nghĩ ông ăn những đầu thừa đuôi thẹo của bọn chỉ huy Đức. Bây giờ nàng muốn biết.

- Con về muộn, - ông nói, giọng khàn khàn.

Nàng nhận ra chai brandy trên bàn. Chỉ còn một nửa. Hôm qua nó đầy nguyên. Ông thường kiểm brandy bằng cách nào? “Bọn Đức không chịu về”. Nàng tiến thẳng đến bàn và đặt vài franc xuống.

- Hôm nay là một ngày may mắn. Con thấy các bạn của ba ở Bộ Tư lệnh đã cho ba thêm brandy.

- Bọn Đức Quốc xã không cho nhiều thế đâu, - ông đáp.

- Thật thế ạ. Vậy là ba đã kiểm ra nó.

Có tiếng động, có lẽ thứ gì đó cào vào sàn gỗ cứng.

- Cái gì thế? - Cha nàng hỏi và ngược nhìn.

Lại một tiếng khác, giống như gỗ cào vào gỗ.

- Có ai đó trong căn hộ này, - cha nàng nói.

- Đừng vô lý thế, ba.

Ông đứng phắt dậy và ra khỏi phòng. Isabelle chạy theo ông.

- Ba...

- Xuyt, - ông rít lên.

Ông men theo lối đi, tiến vào phần căn hộ không chiếu sáng. Đến cái tủ gần cửa, ông cầm một cây nến trên giá cắm bằng đồng và châm lửa.

- Ba không nghĩ là có người phá cửa vào chứ, - nàng nói.

Ông ném cho nàng một cái nhìn khắc nghiệt, mắt ông nheo lại.

- Ba sẽ không bảo con im đi lần nữa. Giờ thì ngậm miệng lại. - Hơi thở của ông nặc mùi brandy và thuốc lá.

- Nhưng tại sao...

- Câm mồm. - Ông quay lưng về phía nàng và đi theo hành lang hẹp, ván sàn lép vế tới các phòng ngủ.

Ông qua phòng kho (bên trong không có gì ngoài những chiếc áo khoác) và theo con đường rung rinh trong ánh nến, vào phòng cũ của Vianne. Căn phòng vắng ngắt, ngoài cái giường, bàn đầu giường và bàn viết. Ở đây, mọi thứ đều vào đấy. Ông chậm rãi quỳ gối và nhìn vào gầm giường.

Cuối cùng, hài lòng vì căn phòng trống tuếch, ông đến phòng Isabelle.

Ông có nghe thấy tiếng tim nàng đập thùm thụp trong lồng ngực không?

Ông kiểm tra phòng nàng - gầm giường, sau cửa, sau những tấm rèm màu đỏ tươi rủ từ trần đến sàn, che đi khung cửa sổ bị kín, nhìn ra sân trong.

Isabelle ép mình không nhìn vào cái tủ đứng.

- Ba thấy chưa? - Nàng nói to, hy vọng người phi công nghe thấy các giọng nói và ngồi yên. - Không có ai ở đây. Thực ra, làm việc cho kẻ thù khiến ba mắc chứng hoang tưởng đấy.

Ông quay sang nàng. Trong ánh nến, khuôn mặt ông càng hốc hác và tàn tạ.

- Biết sợ sẽ không làm con đau, con hiểu không?

Một lời đe dọa chẳng?

- Sợ ba? Hay bọn Đức Quốc xã?

- Con không để ý gì hết sao, Isabelle? Con nên sợ tất cả mọi người. Giờ, tránh đường cho ta. Ta cần uống một cốc.

Isabelle nằm trên giường nghe ngóng. Khi biết chắc cha đã ngủ (do say rượu là cái chắc), nàng rời khỏi giường, tìm cái xô bằng sứ của bà nội, cầm lấy và đứng trước tủ.

Rất chậm - mỗi lần một phân - nàng xô tủ ra xa tường. Chỉ đủ mở cái cửa bị che khuất.

Bên trong tối om và im ắng. Chỉ khi lắng nghe chăm chú, nàng mới thấy tiếng anh ta thở.

- Anh ơi, - nàng thì thầm.

- Chào cô, - tiếng nói vọng ra từ bóng tối.

Nàng châm ngọn đèn dầu cạnh giường và mang cái xô vào trong.

Anh ta đang ngồi dựa vào tường, chân duỗi ra. Trong ánh nến, hình như anh ta mềm mại hơn. Trẻ hơn.

Nàng đưa cái xô ra và thấy má anh ta đỏ ửng lúc nhận lấy.

- Cảm ơn cô.

Nàng ngồi xuống, đối diện anh.

- Tôi đã tổng khứ đám phù hiệu và bộ đồ bay của anh đi rồi. Còn đôi ủng phải cắt bớt để anh còn đi. Dao đây. Sáng mai, tôi sẽ đưa cho anh quần áo của cha tôi, không biết có vừa không.

Anh ta gật đầu.

- Kế hoạch của cô là gì?

Nàng mỉm cười, căng thẳng.

- Tôi chưa chắc chắn. Anh là phi công ư?

- Trung úy Torrance MacLeish. RAF. Máy bay của tôi bị bắn rơi ở Reims.

- Từ lúc ấy anh lẫn trốn một mình à? Trong bộ đồ bay?
- May mắn là hồi nhỏ, tôi và em trai thường chơi trò trốn tìm.
- Ở đây anh không an toàn đâu.
- Tôi hiểu. - Anh ta mỉm cười và sắc mặt thay đổi hẳn, nhắc nàng nhớ rằng anh ta chỉ là một chàng trai xa nhà. - Tôi đã làm ba máy bay Đức rơi cùng với tôi, nếu tin này làm cô dễ chịu hơn.
- Anh cần trở về Anh, để có thể bay lại.
- Tôi không thể mong gì hơn. Nhưng bằng cách nào? Toàn bộ bờ biển đều bị chằng dây thép gai và có chó tuần tra. Tôi không thể rời nước Pháp bằng tàu thủy hoặc đường hàng không.
- Tôi có... vài người bạn đang làm việc này. Ngày mai chúng ta sẽ đi gặp họ.
- Cô rất can đảm, - anh dịu dàng nói.
- Hoặc ngu xuẩn, - nàng nói và không biết chắc chắn cái gì là đúng. - Mọi người thường bảo tôi là người bốc đồng và ương ngạnh. Tôi hình dung ngày mai, các bạn tôi sẽ lại nói thế.
- Cô ơi, còn tôi thì muốn nói rằng, cô rất dũng cảm.

+++++

Sáng hôm sau, Isabelle nghe thấy tiếng cha đi qua phòng nàng. Lát sau, nàng ngửi thấy mùi cà phê thoảng nhẹ, rồi sau đó là tiếng cửa trước đóng lại.

Nàng đến phòng của cha, ở đó một đồng quần áo hỗn độn vút trên sàn, giường chưa dọn, một chai brandy rỗng nằm lẫn lóc cạnh bàn viết. Nàng kéo cái màn cửa sổ và ngó qua ban công vắng vẻ xuống đường phố bên dưới, thấy cha nàng trên vỉa hè. Ông ôm chiếc cặp đen vào sát ngực (làm như thơ của ông có ý nghĩa với mọi người lắm), cái mũ đen kéo sụp xuống mắt. Lom khom như một thư ký làm việc quá sức, ông đi đến xe điện ngầm. Khi ông đã khuất tầm nhìn của Isabelle, nàng đến cái tủ trong phòng ông và lục lọi tìm quần áo cũ. Một cái áo len dài tay cổ lọ kỳ quái, cánh tay bị tưa chỉ,

cái quần nhung kẻ cũ, vá ở mông, đã mất vài khuy, và cái mũ nồi màu xám.

Isabelle thận trọng đẩy tủ ra và mở cửa. Căn phòng bí mật đầy mùi mồ hôi và nước tiểu, nồng nặc đến mức nàng phải đưa tay lên bịt chặt mũi và miệng cho khỏi nôn.

- Xin lỗi cô, - MacLeish nói, bẽn lễn.

- Mặc vào đi. Rửa mặt ở cái bình kia và gặp tôi trong phòng khách. Đẩy cái tủ lại. Di chuyển thật khẽ. Dưới nhà có nhiều người đấy. Có thể họ biết cha tôi đã đi rồi và nghĩ rằng chỉ có một người đi loanh quanh trên này.

Lát sau, MacLeish vào bếp, mặc những đồ bỏ đi của cha nàng. Trông anh như một nhân vật trong truyện cổ tích, lớn như thối sau một đêm. Cái áo len căng ra trên bộ ngực rộng và cái quần nhung kẻ quá chật, không thể cài khuy nơi eo. Anh đội cái mũ nồi bẹp trên đỉnh đầu, trông như cái mũ chỏm của đàn ông Do Thái.

Không ổn! Làm sao nàng có thể đưa anh ta qua thành phố giữa ban ngày ban mặt trong bộ dạng này được?

- Tôi có thể làm được, - MacLeish nói. - Tôi sẽ đi sau cô. Cứ tin tôi. Tôi đã từng đi lang thang trong bộ đồ bay. Việc này dễ thôi mà.

Lúc này rút lui đã quá muộn. Nàng đã đưa anh ta về và che giấu. Giờ đây, nàng cần đưa anh ta đến nơi nào đó an toàn.

- Đi cách tôi ít nhất một khối nhà. Nếu tôi dừng lại, anh cũng phải dừng.

- Nếu tôi bị tóm, cô cứ đi tiếp nhé. Đừng ngoảnh lại.

Bị tóm có nghĩa là chắc chắn sẽ bị bắt giữ. Nàng bước đến chỗ anh, sửa cái mũ nồi nghiêng đi cho lịch sự. Cái nhìn đăm đăm của nàng khóa lấy cái nhìn của anh.

- Nhà anh ở đâu, trung úy MacLeish?

- Ipswich. Cô sẽ báo cho cha mẹ tôi... nếu cần thiết nhé?

- Sẽ không cần đâu, trung úy. - Nàng hít một hơi sâu. Anh nhắc nàng nhớ đến sự mạo hiểm khi nàng nhận giúp anh. Những giấy tờ giả trong xác nàng - thẻ căn cước với tên Juliette Gervaise ở Nice, rửa tội ở Marseille, là sinh viên đại học Sorbonne - là sự che chở duy nhất nếu có chuyện không hay xảy ra. Nàng mở cửa trước và ngó ra ngoài. Đầu cầu thang vắng vẻ. Nàng đẩy anh ra và nói:

- Đi đi. Đứng ngoài, cạnh cửa hàng bỏ không của người làm mũ. Rồi đi theo tôi.

Anh loạng choạng bước ra khỏi căn hộ, và nàng đóng cửa lại sau anh.

Một. Hai. Ba.

Nàng thầm đếm, hình dung sự rắc rối theo từng bước chân. Khi không thể chịu đựng thêm nữa, nàng ra khỏi căn hộ và xuống cầu thang.

Tất cả đều im ắng.

Nàng thấy anh ở bên ngoài, đứng đúng nơi nàng bảo. Nàng héch cằm, đi qua anh ta không hề liếc một cái.

Trên đường đến Saint-Germain, Isabelle đi nhanh, không rẽ lần nào, không lần nào nhìn lại. Vài lần nàng nghe thấy lính Đức quát *Dừng lại!* và thối còi. Hai lần nàng nghe tiếng súng, nhưng cũng không chậm bước hoặc nhìn quanh.

Lúc đến bên cánh cửa màu đỏ của căn hộ trên phố Saint-Simon, nàng toát mồ hôi và hơi choáng váng.

Nàng gõ bốn lần, nhanh và liên tiếp.

Cửa mở.

Anouk xuất hiện trong khe cửa mở hé. Mắt chị mở to sững sốt. Chị mở cửa và lùi lại.

- Cô đến đây làm gì?

Đằng sau Anouk là mấy người đàn ông Isabelle đã gặp lúc trước, họ ngồi quanh bàn, bản đồ trước mặt, những tuyến đường màu lơ

nhặt được ánh nến rọi sáng.

Anouk định đóng cửa thì Isabelle nói:

- Để cửa mở.

Sự căng thẳng theo sau lời nàng. Nàng thấy nó quét qua phòng, làm biến đổi mọi sắc mặt quanh nàng. Bên bàn, ông Lévy bắt đầu cất tấm bản đồ.

Isabelle liếc ra ngoài và thấy MacLeish đang tiến tới đường dành cho người đi bộ. Anh bước vào căn hộ và đóng cửa lại sau lưng. Không ai nói gì.

Sự chú ý của họ dồn hết vào Isabelle.

- Đây là trung úy Torrance MacLeish của RAF. Phi công. Tối qua, tôi tìm thấy anh ấy nấp trong bụi cây gần nhà tôi.

- Và cô đưa anh ta tới đây, - Anouk châm điếu thuốc.

- Anh ấy cản trở về Anh, - Isabelle nói. - Tôi nghĩ...

- Không, - Anouk nói. - Cô đã không suy nghĩ.

Ông Lévy ngồi yên trên ghế, vừa rút một điếu Gauloise trong túi áo ngực, vừa châm lửa vừa sẫm soi người phi công.

- Chúng tôi biết có nhiều người nữa trong thành phố này, và người trốn khỏi các nhà tù của Đức còn nhiều hơn. Chúng tôi muốn đưa họ ra ngoài, nhưng bờ biển và các sân bay đều bị phong tỏa. - Ông rút một hơi thuốc dài, đầu điếu thuốc đỏ rực và kêu tanh tách rồi đen dần. - Chúng tôi đang tiến hành công việc này.

- Tôi biết, - Isabelle nói điềm tĩnh. Nàng cảm thấy trách nhiệm nặng nề của mình. Nàng lại hành động hấp tấp một lần nữa chăng? Họ thất vọng vì nàng sao? Nàng cũng chẳng biết. Lẽ ra nàng nên phớt lờ MacLeish đi? Nàng đang định hỏi một câu thì nghe thấy tiếng người nói chuyện trong phòng khác.

Nàng cau mày hỏi:

- Còn ai ở đây nữa vậy?

- Nhiều người khác, - Lévy trả lời. - Mọi người luôn đến đây. Không liên quan đến cô đâu.

- Thực tế là chúng tôi cần một kế hoạch cho các phi công, - Anouk nói.

- Chúng tôi tin có thể đưa họ ra khỏi Tây Ban Nha, - ông Lévy nói.
- Nếu chúng tôi có thể đưa họ vào Tây Ban Nha.

- Dãy Pyrénées* , - Anouk nói.

Isabelle đã nhìn thấy Pyrénées, vì thế nàng hiểu lời nhắc nhở của Anouk. Những đỉnh núi nhọn hoắt, vút cao khó tưởng tượng nổi ẩn trong các đám mây, thường phủ đầy tuyết hoặc chìm trong sương mù. Mẹ nàng rất yêu Biarritz, một thành phố nhỏ bên bờ biển gần đó, nên trong những ngày tươi đẹp xa xưa, cả gia đình đã nghỉ hè ở đó hai lần.

- Biên giới với Tây Ban Nha bị cả quân Đức và Tây Ban Nha tuần tra, - Anouk nói.

- Toàn bộ biên giới ư? - Isabelle hỏi.

-Ồ, không. Tất nhiên không phải toàn bộ. Nhưng ai mà biết nơi nào có bọn chúng hay không? - Lévy nói.

- Các quả núi nhỏ hơn gần Saint-Jean-de-Luz, - Isabelle lưu ý.

- Phải, nhưng vậy thì sao? Vẫn không thể vượt qua và vài con đường ít ỏi thì lại bị canh giữ, - Anouk đáp.

- Bạn thân nhất của mẹ tôi là người Basque, có bố là người chăn dê. Ông ta thường xuyên vượt qua các quả núi ấy.

- Chúng tôi đã nghĩ đến rồi. Thậm chí chúng tôi đã thử một lần, - Lévy nói. - Sau đó, không nghe tin của người nào trong tốp ấy nữa. Một người vượt qua các trạm gác của Đức ở Saint-Jean-de-Luz đã đủ khó, nói chi đến vài người, hơn nữa còn phải đi bộ băng núi. Gần như là không thể.

- Gần như không thể và không thể là không giống nhau. Nếu những người chăn dê có thể vượt qua các quả núi thì nhất định các

phi công cũng làm được, - Isabelle nói. Đúng lúc ấy, một ý nghĩ chợt đến với nàng. - Và một phụ nữ có thể dễ dàng vượt qua các trạm kiểm soát. Nhất là một phụ nữ trẻ. Chẳng ai nghi ngờ một cô gái dễ thương.

Anouk và Lévy nhìn nhau.

- Tôi sẽ làm việc này, - Isabelle nói. - Hoặc thử làm, dù thế nào đi nữa. Tôi sẽ đưa viên phi công này đi. Còn những người khác thì sao?

Ông Lévy cau mày. Rõ ràng là sự xoay chiều của các khả năng khiến ông ngạc nhiên. Khói thuốc lá như đám mây xanh - xám giữa họ.

- Trước kia cô đã trèo núi chưa?

- Tôi dư sức, - nàng trả lời.

- Nếu chúng bắt được cô, chúng sẽ bỏ tù... hoặc giết cô, - ông nói khẽ. - Hãy gạt bỏ tính hấp tấp sang một bên trong chốc lát và suy nghĩ cho chín, Isabelle. Đây không phải là việc chuyển một mảnh giấy. Cô đã thấy những thông báo dán khắp thành phố chưa? Phần thưởng cho những người giúp đỡ kẻ thù ấy?

Isabelle nghiêm túc gật đầu.

Anouk thở dài nặng nề, dụi mẩu thuốc vào cái gạt tàn đầy tràn. Chị chăm chăm nhìn Isabelle một lúc lâu, mắt chị nheo lại, rồi chị bước tới mở cánh cửa đằng sau bàn. Chị đẩy cửa mở hé ra và huýt gió, tạo một âm rung như tiếng hót của một con chim nhỏ.

Isabelle nhăn mặt. Nàng nghe thấy gì đó trong căn phòng kia, tiếng một chiếc ghế đẩy lùi khỏi bàn, và tiếng bước chân.

Gaëton bước vào phòng.

Anh ăn vận tồi tàn, quần nhung kẻ vá ở đầu gối và rách gấu, hơi quá ngắn, chiếc áo len dài tay như treo trên khung người dẻo dai của anh, cổ áo rách toạc chẳng ra hình thù gì. Mái tóc đen của anh giờ dài hơn, chưa cắt tỉa và chải mượt ra sau khuôn mặt giờ đã góc

cạnh hơn gần giống mặt sói. Gaëton nhìn nàng như thể chỉ có hai người họ trong phòng.

Ngay lập tức, mọi thứ đều mất hết tác dụng. Cảm giác bị coi thường, bị phớt lờ ào ạt ùa về. Chỉ nhìn thấy anh thôi là nàng đã ghen thờ.

- Cô biết Gaët, - Anouk nói.

Isabelle hắng giọng. Nàng hiểu rằng anh biết nàng ở đây ngay từ đầu và anh quyết tránh nàng. Lần đầu tiên từ khi gia nhập nhóm bí mật này, Isabelle cảm thấy mình non nớt lạ lùng. Bị gạt ra rìa. Mọi người đều biết chuyện này? Liệu sau lưng nàng, họ có cười cợt sự ngây thơ của nàng không?

- Vâng.

- Là thế này, - Lévy nói sau một khoảng lặng nặng nề. - Isabelle có một kế hoạch.

Gaëton không cười.

- Cô ấy ư?

- Cô ấy muốn dẫn người phi công này và những người khác leo núi, băng qua dãy Pyrénées và đưa họ vào Tây Ban Nha. Tôi đoán là đến lãnh sự quán Anh.

Gaëton rửa khế.

- Chúng ta cần thử cái gì đó, - Lévy nói.

- Cô có thực sự hiểu mối hiểm họa này không, Isabelle? - Anouk hỏi và tiến về phía trước. - Nếu cô thành công, bọn Đức Quốc xã sẽ biết tin. Chúng sẽ săn lùng cô. Chúng đã treo giải thưởng mười ngàn franc cho bất cứ ai chỉ điểm kẻ đã giúp các phi công.

Trong đời nàng, Isabelle luôn phản ứng một cách dễ dàng. Người ta bỏ nàng lại sau, nàng vẫn đi theo. Người ta bảo nàng không thể làm việc này, nàng vẫn cứ làm bằng được. Mọi rào chắn đều được nàng biến thành một cánh cổng.

Nhưng lần này...

Nàng để mặc cho nỗi sợ hãi khiến nàng run và suýt từ bỏ. Lúc đó nàng nhớ tới những lá cờ chữ thập ngoặc bay trên tháp Eiffel, Vianne đang sống với kẻ thù còn Antoine lưu lạc trong một trại tù binh nào đó. Và Edith Cavell. Chắc chắn cũng có lúc bà sợ hãi. Isabelle sẽ không để nỗi sợ trở thành tính cách của nàng. Các phi công cần quay về Anh để ném thêm bom xuống bọn Đức.

Isabelle quay sang viên phi công.

- Anh còn sức chứ, trung úy? - Nàng hỏi bằng tiếng Anh. - Anh có thể theo kịp một cô gái vượt núi không?

- Tôi có thể. Nhất là với một người đẹp như cô. Tôi sẽ không để cô thoát khỏi tầm mắt tôi.

Isabelle quay lại nói với những người đồng bào của nàng.

- Tôi sẽ đưa anh ta tới lãnh sự quán Anh ở San Sebastian. Ở đó, sẽ có những người Anh đưa anh ta hồi hương.

Isabelle thấy cuộc trò chuyện đã chuyển thành sự im lặng vây quanh nàng, những lo âu và câu hỏi không nói nên lời. Một quyết định đặt tới trong im lặng. Mọi người trong phòng đều hiểu có những rủi ro phải chấp nhận.

- Sẽ mất nhiều tuần để lập kế hoạch. Có khi còn dài hơn, - Lévy nói. Ông quay sang Gaëton. - Chúng tôi cần tiền ngay lập tức. Cậu sẽ báo cho đầu mối liên lạc của cậu chứ?

Gaëton gật đầu. Anh vớ cái mũ nồi trên tủ ly đội vào.

Isabelle không thể ngoảnh đi. Nàng giận anh, nàng biết điều đó, cảm thấy nó, nhưng lúc anh tiến đến chỗ nàng, cơn giận khô cạn và bay biến như khói bụi dưới nỗi khát khao khó cưỡng của nàng đối với anh. Cái nhìn chăm chú của họ gặp nhau, kìm nén, rồi anh đi qua nàng, xoay quả đấm cửa và ra ngoài. Cánh cửa đóng tách sau lưng anh.

- Nào, - Anouk nói. - Lập kế hoạch thôi. Chúng ta nên bắt đầu.

+++++

Isabelle ngồi bên bàn ở căn hộ phố Saint-Germain suốt sáu tiếng đồng hồ liền. Họ đưa nhiều người khác vào trong mạng lưới và giao nhiệm vụ: thu thập quần áo cho các phi công và những đồ dự trữ. Họ tra cứu bản đồ và vạch ra những con đường, rồi bắt đầu một hành trình dài, chưa chắc chắn về việc bố trí những ngôi nhà an toàn dọc đường. Đến một lúc, họ bắt đầu nhận ra thực tế thay vì chỉ là một ý tưởng táo bạo và liều lĩnh.

Chỉ khi ông Lévy nhắc đến giờ giới nghiêm, Isabelle mới đứng lên khỏi bàn. Họ có ý bảo nàng ở lại đêm nay, nhưng như vậy sẽ khiến cha nàng nghi ngờ. Nàng mượn chiếc áo khoác to sụ, nặng trĩu màu đen của Anouk và mặc vào, thú vị vì cách hóa trang này.

Đại lộ Saint-Germain im ắng kỳ lạ, các cửa chớp đóng chặt và kín bưng, đèn đường tối om.

Nàng đi sát vào các tòa nhà, thậm cảm ơn gót giày mòn vẹt không gây tiếng động trên vỉa hè. Nàng lén qua các rào chắn và vòng tránh những tốp lính Đức tuần tra trên phố.

Lúc gần tới nhà, nàng nghe thấy tiếng gầm của động cơ. Một xe tải Đức chạy rề rề trên phố đằng sau nàng, đèn pha sơn xanh tắt ngóm.

Nàng ép sát người vào bức tường đá thô ráp đằng sau và chiếc xe như một bóng ma chạy qua, gầm rú trong bóng tối. Sau đó, tất cả im ắng trở lại.

Một con chim cất tiếng hót, tiếng nó láy rền, rung ngân. *Rất quen.*

Isabelle biết nàng đang đợi anh, mong ngóng...

Nàng từ từ thẳng người, đứng dậy. Bên cạnh nàng, một chậu cây tỏa hương thơm ngát.

- Isabelle, - Gaëton gọi.

Nàng hầu như không thể nhìn thấy nét mặt anh trong bóng tối, nhưng có thể ngửi thấy mùi sáp thơm chải tóc của anh, mùi gắt của xà phòng giặt và mùi thuốc lá anh hút trước đó.

- Sao anh biết em đang làm việc với Paul?

- Em nghĩ là ai giới thiệu em?

Nàng nhăn trán:

- Henri...

- Ai kể với Henri về em nào ? Anh đã bảo Didier đi theo em ngay từ ban đầu, canh chừng cho em. Anh biết em sẽ tìm ra con đường đến với bọn anh.

Gaëton giơ tay, vuốt tóc ra sau tai, và động tác quen thuộc ấy khiến nàng mong mỗi ngóng trông. Nàng nhớ mình đã nói “Em yêu anh”, cảm giác xấu hổ cùng nỗi mất mát còn cào trong lòng. Nàng không muốn nhớ tới việc anh đã khiến nàng cảm thấy ra sao, anh đã xé thịt thỏ nướng cho nàng ăn và bế nàng khi nàng quá mệt không đi nổi... và cho nàng thấy một nụ hôn có ý nghĩa biết chừng nào.

- Xin lỗi đã làm em tổn thương, - Gaëton nói.

- Sao anh làm thế?

- Bây giờ nó chẳng còn ý nghĩa gì. - Anh thở dài, - Hôm nay, lẽ ra anh nên ở lại căn phòng đằng sau. Không gặp em thì tốt hơn.

- Với em thì không như thế.

Anh mỉm cười.

- Em có thói quen nói toẹt ra những gì trong đầu, phải không Isabelle?

- Luôn là thế. Tại sao anh rời bỏ em?

Anh chạm vào mặt nàng, dịu dàng đến mức làm nàng muốn khóc, sự động chạm ấy như một lời từ biệt, và nàng hiểu điều đó.

- Anh muốn quên em.

Nàng muốn nói thêm nữa, có thể là “hôn em đi”, hoặc “anh đừng đi”, hay “hãy nói em có ý nghĩa với anh như thế nào đi”, nhưng đã quá muộn, khoảnh khắc này - dù là gì đi nữa - đã là quá khứ. Anh đang bước ra xa nàng, đang biến vào bóng tối. Anh nói dịu dàng:

“Cẩn thận nhé, Iz”, và nàng chưa kịp trả lời đã biết anh đi rồi, nàng cảm thấy sự vắng mặt của anh thấm thía tận xương tủy.

Nàng đợi thêm lúc nữa, để nhịp tim đập chậm dần và xúc cảm của nàng dịu lại, lúc đó nàng mới về nhà. Nàng vừa mở khóa cửa trước thì cảm thấy bị kéo giật vào bên trong. Cánh cửa đóng sầm lại sau lưng nàng.

- Con đã ở chỗ quái nào vậy, hả?

Hơi thở sặc mùi rượu của cha trùm lên người nàng, sự ngọt ngào như một tấm áo choàng che đi một thứ gì đó u ám, cay đắng. Hình như ông đang nhai aspirin. Nàng cố giằng ra nhưng ông giữ nàng chặt đến mức gần như một cái ôm, ông nắm chặt cổ tay nàng để lại một vết bầm tím.

Rồi ông buông nàng ra, cũng nhanh như lúc ông tóm lấy nàng. Nàng loạng choạng lùi lại, đập vào công tắc đèn. Nàng ấn công tắc nhưng không thấy gì.

- Hết tiền trả tiền điện rồi, - cha nàng nói. Ông châm ngọn đèn dầu, cầm nó giữa hai người. Trong ánh sáng rung rinh, nom ông như tạc bằng sáp ong tan chảy, gương mặt đầy nếp nhăn của ông chùng xuống, mí mắt sưng phồng và hơi xanh. Trên cái mũi bẹt của ông cho thấy những lỗ chân lông to bằng đầu đinh ghim. Kể cả với mọi thứ đó... với cả vẻ mệt mỏi và già nua đột ngột của ông, ánh mắt ông khiến nàng cau mày.

Một cái gì đó không ổn.

- Đi với ba, - ông nói, tiếng ông kèn kẹt và gay gắt, không thể nhận ra thời điểm này trong đêm mà không hề lú lút. Ông dẫn nàng xuống, qua phòng kho và rẽ vào góc phòng nàng. Vào trong, ông quay nhìn nàng.

Đằng sau ông, trong ánh đèn, nàng trông thấy cái tủ đã chuyển dịch và cánh cửa vào phòng bí mật hé mở. Mùi nước tiểu nồng nặc. Ơn Chúa là viên người phi công đã đi rồi.

Isabelle lắc đầu, không sao thốt nên lời.

Ông ngồi xuống, lún sâu vào mép giường nàng và cúi đầu.

- Lạy Chúa tôi, Isabelle. Con là kẻ cực ngu ngốc.

Nàng không thể nhúc nhích. Hoặc suy nghĩ. Nàng liếc nhìn cánh cửa phòng ngủ, không biết phải giải thích thế nào.

- Không có gì đâu, ba. Một chàng trai.

- Thế hả?

- Một cuộc hẹn hò. Bọn con chỉ hôn nhau thôi, ba ạ.

- Mọi việc tụi bay hẹn hò là đi tiểu trong phòng chứa đồ. Hẳn là con được nhiều thằng ngưỡng mộ lắm nhỉ? - Ông thở dài. - Thôi cái trò giả vờ ngớ ngẩn ấy đi.

- Giả vờ ngớ ngẩn ư?

- Đêm qua con tìm thấy một phi công và giấu anh ta trong phòng kho, và hôm nay con đưa anh ta đến chỗ ông Lévy.

Isabelle không biết mình nghe có đúng không.

- Gì ạ?

- Người phi công bị bắn rơi của con - cái người đã đi tè trong phòng kho và để lại những vết ửng trong tiền sảnh, - con dẫn anh ta tới chỗ ông Lévy.

- Con không hiểu ba đang nói gì.

- Con giỏi lắm, Isabelle.

Ông im lặng và nàng không thể chịu nổi tình trạng hồi hộp này.

- Ba ời?

- Ba biết con đến đây làm người đưa tin cho tổ chức bí mật và con làm việc với mạng lưới của ông Lévy.

- Sao-ao...

- Ông Lévy là một người bạn thân của ba. Thực ra, khi bọn Đức Quốc xã xâm chiếm, ông ấy đã đến với ba, rút ba khỏi chai brandy là tất cả những gì ba quan tâm khi đó. Ông đưa ba tới công việc.

Isabelle cảm thấy chao đảo, nàng không thể chịu đựng nổi. Ngồi cạnh cha thì thân mật quá, nên nàng ngồi xuống thảm.

- Ba không muốn con dính líu đến chuyện này, Isabelle. Chính vì thế việc đầu tiên là ba đưa con ra khỏi Paris. Ba không muốn con gặp nguy hiểm vì công việc của ba. Lẽ ra ba phải biết con sẽ tìm ra con đường riêng dẫn tới nguy cơ này.

- Còn tất cả những lần khác ba tổng con đi thì sao?

Ngay lúc đó, nàng ước giá đừng hỏi câu ấy, nhưng lúc nàng nghĩ thì đã nói ra lời.

- Ba không phải là một người cha tốt. Cả hai chúng ta đều biết thế. Ít ra là từ khi mẹ con qua đời.

- Làm sao chúng ta biết được? Ba chưa bao giờ cố.

- Ba đã cố. Chỉ là con không nhớ thôi. Dù sao thì bây giờ mọi việc đã trôi theo dòng nước rồi. Chúng ta có những mối bận tâm lớn hơn.

- Vâng, - nàng đáp. Dù thế nào, quá khứ của nàng vẫn chung chiêng, mất cân bằng. Nàng không biết phải suy nghĩ hay cảm thấy thế nào. Tốt hơn hết là chuyển chủ đề hơn là nấn ná với nó. - Con đang... chuẩn bị một thứ. Con sẽ đi vắng một thời gian.

Ông nhìn nàng.

- Ba biết. Ba đã nói chuyện với Paul. - Ông im lặng một lúc lâu. -

Con phải hiểu rằng lúc này, cuộc sống của con đã thay đổi. Con sẽ phải sống bí mật, không thể ở đây với ba, không với ai hết. Con sẽ không được ở một chỗ hơn vài đêm. Con sẽ tuyệt đối không được tin ai. Con sẽ không còn là Isabelle Rossignol nữa, con sẽ là Juliette Gervaise. Bọn Đức Quốc xã và lũ tay sai sẽ luôn lùng sục con, và nếu chúng tìm ra con...

Isabelle gật đầu.

Một cái nhìn đầy thấu hiểu giữa hai cha con. Trong đó, Isabelle cảm thấy sự gắn kết chưa bao giờ có trước đây.

- Con phải biết là tù binh còn nhận được một vài khoan dung. Còn con không thể trông mong một điều gì hết.

Nàng gật đầu.

- Con có thể làm việc này không, Isabelle?

- Con có thể, ba ạ.

Ông gật đầu.

- Tên của người con đang tìm là Micheline Babineau. Bà ấy là bạn của mẹ con ở Urrugne. Chồng bà ấy đã bị giết trong Thế chiến I. Ba nghĩ bà ấy sẽ chào đón con. Hãy nói với Paul là ba cần những bức ảnh ngay lập tức.

- Những bức ảnh ư?

- Của các phi công. - Ông lại im lặng, sau đó mỉm cười. - Thế nào, Isabelle? Con không ghép các mảnh lại với nhau được sao?

- Nhưng...

- Ba làm giả giấy tờ, Isabelle ạ. Chính vì thế ba làm việc ở Bộ Tư lệnh. Ba bắt đầu bằng chính việc viết các truyền đơn con đã rải ở Carriveau, nhưng... hóa ra ba là nhà thơ có bàn tay của kẻ giả mạo. Con nghĩ ai đã cho con cái tên Juliette Gervaise?

- Nhưng-ưng...

- Con tin là ba cộng tác với kẻ thù. Ba không thể trách con được.

Bỗng nhiên, nàng nhìn thấy ở cha mình một người hoàn toàn xa lạ, một người đàn ông ốm yếu thay cho một người nghịet ngã và xa cách mà nàng từng thấy. Nàng mạnh dạn đứng dậy, tiến tới và quỳ xuống trước ông. Nàng đắm đắm ngược nhìn ông, cảm thấy những giọt lệ nóng hổi làm mờ mắt mình.

- Sao ba lại đẩy con và chị Vianne đi xa?

- Ba mong rằng con không bao giờ biết con mỏng manh như thế nào, Isabelle.

- Con không mỏng manh, - nàng đáp.

Ông dành cho nàng một nụ cười gần như không tồn tại.

- Tất cả chúng ta đều mỏng manh, Isabelle ạ. Đó là điều chúng ta học được trong chiến tranh.

Cảnh báo

TẤT CẢ NAM GIỚI GIÚP ĐỠ - TRỰC TIẾP HAY GIÁN TIẾP - CÁC NHÂN VIÊN TRÊN MÁY BAY KẼ THÙ NHẢY DÙ XUỐNG HOẶC BẮT BUỘC PHẢI TIẾP ĐẤT, GIÚP TRỐN THOÁT, CHE GIẤU HOẶC GIÚP ĐỠ HỌ DƯỚI BẤT CỨ HÌNH THỨC NÀO, SẼ BỊ BẮN NGAY TẠI CHỖ. PHỤ NỮ GIÚP ĐỠ TƯƠNG TỰ SẼ BỊ ĐƯA ĐẾN CÁC TRẠI TẬP TRUNG Ở ĐỨC.

“Mình thật may mắn vì là phụ nữ,” Isabelle tự nhủ, “Sao đến lúc này - tháng Mười năm 1941 - mà bọn Đức không nhận ra Pháp đã trở thành một đất nước của phụ nữ nhỉ?”

Ngay cả khi nói ra những lời đó, nàng đã nhận ra sự can đảm giả tạo bên trong. Lúc này, nàng muốn mình can đảm - như Edith Cavell đã liều cả mạng sống - nhưng ở đây, trong ga tàu hỏa bị lính Đức tuần tra này, nàng đâm sợ.

Không thể lùi lại hay thay đổi ý định được nữa. Sau nhiều tháng lập kế hoạch và chuẩn bị, nàng cùng bốn phi công đã sẵn sàng thử nghiệm kế hoạch trốn thoát.

Trong buổi sáng tháng Mười giá lạnh, cuộc sống của nàng đã biến đổi. Ngay khi lên chuyến tàu chạy tới Saint-Jean-de-Luz, nàng không còn là Isabelle Rossignol, cô gái trong hiệu sách, sống ở đại lộ La Bourdonnais nữa.

Từ giờ trở đi, nàng là Juliette Gervaise, bí danh là Sơn ca.

- Đi thôi. - Anouk khoác tay Isabelle, dẫn nàng tách khỏi tờ cảnh báo và tới quầy bán vé.

Họ đã tập dượt nhiều lần để Isabelle nắm vững kế hoạch. Hạn chế duy nhất là mọi nỗ lực liên hệ với bà Babineau đều thất bại. Bà sẽ là nhân tố chủ chốt đóng vai trò người dẫn đường, vì thế Isabelle sẽ phải tự làm việc này. Trung úy MacLeish ăn vận như một người nông dân đứng cách xa bên trái Isabelle, đờn tín hiệu của nàng. Mọi đồ lể anh giữ cho cuộc chạy trốn này là hai viên Benzedrine^{*}, một la bàn nhỏ xíu trông giống cái nút bấm gắn vào cổ áo. Anh được cấp giấy tờ giả - bây giờ anh là tá điền người Bỉ. Anh có một thẻ căn cước, một giấy phép làm việc, nhưng cha nàng không bảo đảm giấy tờ này sẽ qua được sự kiểm tra gắt gao. Anh đã cắt phần trên đôi ủng bay và cạo bộ ria.

Isabelle và Anouk đã mất rất nhiều giờ đồng hồ huấn luyện cho anh hành xử sao cho thật đúng. Họ cho anh mặc cái áo choàng rộng thùng thình, cái quần lao động đầy vết bẩn, cũ sòn. Họ tẩy sạch những vết ố trên ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay phải, dạy anh hút thuốc như một người Pháp khi dùng ngón cái và ngón trỏ. Anh biết phải nhìn sang trái trước khi băng qua đường - chứ không nhìn sang phải -, không bao giờ được đến gần Isabelle trừ khi nàng đến gần anh trước. Nàng dạy anh giả câm, điếc và đọc báo trong lúc ở trên tàu, trong suốt chuyến đi. Anh cũng mua vé riêng và ngồi cách xa Isabelle. Cả bọn đều phải làm thế. Khi xuống tàu ở Saint-Jean-de-Luz, các phi công phải đi sau Isabelle, cách xa một khoảng hợp lý.

Anouk quay sang Isabelle. *Cô sẵn sàng chưa?* Chị hỏi bằng ánh mắt. Nàng chậm rãi gật đầu.

- Anh họ Etienne sẽ lên tàu ở Poitiers, chú Emile ở Ruffec và Jean-Claude ở Bordeaux.

- Rồi. - Các phi công đồng thanh đáp.

Isabelle xuống tàu ở Saint-Jean-de-Luz với bốn phi công - hai người Anh và hai người Canada, và tất cả sẽ vượt núi vào Tây Ban Nha. Khi đến đó rồi, nàng sẽ gửi một bức điện. "Sơn ca vẫn hát" nghĩa là đã thành công.

Nàng hôn lên từng bên má Anouk và thì thầm *Tạm biệt*, rồi đi nhanh đến cửa bán vé.

- Saint-Jean-de-Luz, - nàng nói và đưa tiền. Nhận vé, nàng đến sân ga C. Nàng không ngoảnh lại lần nào, tuy rất muốn.

Đoàn tàu hú còi.

Isabelle lên tàu, ngồi ở ghế bên trái. Các hành khách khác đi vào, nhận chỗ. Vài lính Đức lên tàu, ngồi đối diện với nàng.

MacLeish là người lên tàu sau cùng. Anh vào toa, len qua nàng mà không hề liếc nhìn, anh khom vai xuống để thu người lại. Lúc cửa đóng, anh ngồi vào ghế ở đầu kia toa tàu và mở báo ra ngay lập tức.

Đoàn tàu hú còi lần nữa, các bánh xe đồ sộ bắt đầu quay, rồi chậm rãi tăng dần tốc độ. Toa tàu sập một cái khá mạnh, nâng trái rồi phải, sau đó ổn định vào chuyển động lắc lư đều đều, các bánh xe kêu *lách cách-lách cách* trên đường ray.

Tên lính ngồi đối diện với Isabelle liếc nhìn về cuối toa. Cái nhìn chòng chọc của hắn đọng lại nơi MacLeish. Hắn gõ vào vai bạn và cả hai dợm đứng lên.

Isabelle ngả tới trước.

- *Xin chào**, - nàng nói và mỉm cười.

Bọn lính ngồi xuống ngay lập tức.

- *Chào cô**, - bọn chúng đồng thanh.

- Các anh nói tiếng Pháp giỏi lắm, - nàng nói dối. Một người phụ nữ trông cứng cỏi trong bộ quần áo nông dân dặng hắng ghê tởm và nói thầm bằng tiếng Pháp: “Cô nên xấu hổ vì bản thân mới phải”.

Isabelle cười duyên dáng.

- Các anh đi đâu vậy? - Nàng hỏi tốp lính. Họ sẽ phải ở trên chuyến tàu này nhiều giờ. Tốt hơn hết là thu hút sự chú ý về phía nàng.

- Tours, - một tên đáp, tên còn lại nói, - Onzain.

- Chà. Các anh có muốn chơi bài giết thời gian không? Tôi có mang theo cỗ bài đây.

- Có. Có chứ! - Tên trẻ hơn nói.

Isabelle thò tay vào xác tìm cỗ bài. Nàng đang chia các quân và cười thì người phi công tiếp theo lên tàu, đi qua chỗ bọn Đức.

Sau đó, người soát vé tới, nàng giơ vé. Anh ta bấm vé và đi tiếp.

Lúc nhân viên soát vé tới chỗ MacLeish, anh làm đúng như được dặn - đưa vé của mình trong lúc vẫn đọc. Người phi công kia cũng làm y như thế.

Isabelle thở hắt ra, nhẹ người và ngồi yên trên ghế của mình.

+++++

Isabelle cùng bốn phi công tới Saint-Jean-de-Luz bình an vô sự. Họ phải đi bộ - tất nhiên là tách rời nhau - qua hai trạm kiểm soát của Đức. Bọn lính gác chỉ ngó qua một loạt giấy tờ giả, nói *cảm ơn** mà không ngược nhìn. Bọn chúng chẳng nghĩ gì đến những phi công bị bắn rơi và hình như không lường đến một kế hoạch táo bạo như thế này.

Lúc này, nhóm của Isabelle đã đến gần các quả núi. Ở chân núi, Isabelle bước đến một công viên nhỏ ven sông và ngồi xuống chiếc ghế dài nhìn xuống nước. Các phi công cũng đến đó theo đúng dự kiến, từng người một, MacLeish là người đầu tiên. Anh ngồi xuống cạnh nàng.

- Anh có tấm biển của mình chưa? - Nàng hỏi.

MacLeish rút một mảnh giấy trong túi áo sơ mi ra: **ĐIẾC VÀ CÂM. ĐANG ĐỢI MẸ TÔI ĐẾN ĐÓN.** Các phi công khác cũng y như vậy.

- Nếu một tên Đức làm phiền anh, anh đưa giấy tờ và tấm biển này ra. Không nói gì hết.

- Nếu tôi đóng vai ngớ ngẩn, thì càng dễ cho tôi. - MacLeish cười toét.

Isabelle quá lo lắng nên không thể cười nổi.

Nàng tháo ba lô bằng vải bạt của mình và đưa cho MacLeish. Trong đó có vài đồ dùng thiết yếu - một chai vang, ba xúc xích heo, hai đôi tất len nặng và vài quả táo.

- Ngồi lại nơi nào có thể ở Urrugne. Tất nhiên là không đi cùng nhau. Cúi đầu xuống và giả vờ đọc sách. Đừng ngước lên cho đến khi nghe thấy tôi nói: “Anh đấy ư, anh họ, bọn em tìm anh mãi”. Hiểu chưa?

Cả nhóm gật đầu.

- Nếu đến sáng tinh mơ mà tôi không quay lại, hãy đi tách nhau tới Pau và đến khách sạn tôi đã dặn. Một phụ nữ tên là Eliane sẽ giúp các anh.

- Cần trọng nhé, - MacLeish nói.

Hít một hơi sâu, Isabelle rời khỏi nhóm và đi bộ ra đường cái. Đi khoảng một dặm, và lúc màn đêm bắt đầu buông, nàng băng qua một cây cầu lung lay. Con đường đã biến thành đường cho xe bò, bẩn thỉu và chật hẹp, còn nàng cứ trèo lên, lên mãi, tới chân núi xanh ngát. Ánh trăng như trợ giúp nàng, chiếu sáng hàng trăm đốm nhỏ trắng toát - những con dê. Ở trên cao này không có nhà, chỉ có các chuồng gia súc.

Cuối cùng, nàng nhìn thấy nó: một ngôi nhà hai tầng, khung gỗ, mái dốc đứng như cha nàng tả. Cũng chẳng có gì lạ khi họ đã không thể liên lạc được với bà Babineau. Hình như ngôi nhà này được thiết kế để làm nản lòng mọi người, cũng giống như con đường dẫn lên nó. Lũ dê kêu be be lúc nàng tới, con nọ xô vào con kia, vẻ lo sợ. Ánh sáng tình cờ lọt qua các cửa sổ bị bôi đen, và luồng khói vui vẻ phụt ra khỏi ống khói, tỏa mùi trong không khí.

Sau tiếng gõ của nàng, cánh cửa gỗ nặng trịch hé mở chỉ đủ lộ ra một con mắt và cái miệng gần như giấu trong bộ râu điểm bạc.

- Xin chào, - Isabelle nói. Nàng đợi một lát xem ông ta có vui lòng đáp lại không, nhưng ông ta không nói gì. - Cháu đến gặp bà Babineau.

- Vì sao? - Ông già hỏi.

- Julien Rossignol cử cháu đến.

Ông già tặc lưỡi và mở cửa.

Điều đầu tiên đập vào mắt Isabelle là món thịt hầm đang sôi trong một cái nồi to màu đen, treo vào móc trên cái lò sưởi khổng lồ, các mặt lò đều bằng đá.

Một người phụ nữ ngồi bên cái bàn đồ sộ, sứt sẹo ở cuối căn phòng rộng có rầm gỗ. Nhìn từ góc này trông như thể bà mặc quần áo rách đen màu than, nhưng khi ông già thắp một ngọn đèn dầu, Isabelle thấy bà ăn vận như đàn ông trong trang phục quần dài bằng vải thô, sơmi lạnh có diềm cổ bằng da. Mái tóc bà có màu như vỏ bào sắt và bà đang hút thuốc.

Isabelle nhận ngay ra bà dù đã mười lăm năm trôi qua. Nàng nhớ lại lúc ngồi trên bãi biển Saint-Jean-de-Luz, nghe thấy tiếng cười nói của những người phụ nữ. Bà Babineau nói *"Con bé xinh đẹp này sẽ gây rắc rối khôn cùng cho cậu đấy, Madeleine ạ, rồi sẽ có ngày bọn con trai vây quanh nó từng đàn"*, - và mẹ nàng đáp, *"Nó quá khôn, sẽ không chịu phí đời mình vì bọn con trai đâu, đúng không Isabelle của mẹ?"* - Giày của cô đất đóng thành bánh rồi kìa.

- Cháu đã đi bộ từ ga tàu hỏa ở Saint-Jean-de-Luz đến đây.

- Thú vị thật. - Bà đưa bàn chân đi giày ống đẩy cái ghế cho nàng. - Tôi là Micheline Babineau. Ngồi đi.

- Cháu biết bà là ai, - Isabelle chỉ nói mỗi thế. Thời buổi này thông tin rất nguy hiểm. Phải trao đổi hết sức thận trọng.

- Còn cô?

- Cháu là Juliette Gervaise.

- Tại sao ta phải lo việc này nhỉ?

Isabelle lo lắng liếc nhìn ông già đang cảnh giác theo dõi nàng.

Nàng không thích quay lưng lại phía ông, nhưng không còn lựa chọn nào khác. Nàng ngồi xuống, đối diện bà Babineau.

- Cô muốn hút thuốc không? Gauloise xanh đấy. Ta phải trả ba franc và một con dê, nhưng cũng đáng lắm. - Bà khoan khoái rít một hơi dài và thở ra làn khói màu xanh lơ. - Tại sao ta phải lo cho cô?

- Julien Rossignol tin là cháu có thể trông cậy vào bà.

Bà Babineau rít một hơi thuốc nữa rồi dụi điều thuốc dưới đế giày. Bà bỏ phần còn lại vào túi ngực.

- Ông ấy nói có vợ là bạn thân của bà. Bà là mẹ đỡ đầu cho con gái lớn của ông ấy. Ông ấy là cha đỡ đầu cho con trai út của bà.

- Từng là. Bọn Đức đã giết cả hai đứa con trai ta ở tiền tuyến. Và chồng ta đang trong cuộc chiến trước đây.

- Gần đây ông ấy đã viết nhiều thư gửi bà...

- Hồi này bưu điện làm ăn như cút. Ông ấy muốn gì vậy?

Điểm yếu là đây. Sai sót lớn nhất trong kế hoạch này. Nếu bà Babineau là chỉ điểm của địch, tất cả sẽ chấm hết. Isabelle đã hình dung khoảnh khắc này đến một ngàn lần và tưởng tượng kế hoạch sụp đổ tan tành. Nàng đã nghĩ ra nhiều cách để tự vệ.

Lúc này nàng thấy tất thảy thật là nực cười, vô ích. Nàng phải dần tới thôi.

- Cháu đã để bốn phi công bị bắn hạ ở Urrugne, đang đợi cháu. Cháu muốn đưa họ tới tòa lãnh sự Anh ở Tây Ban Nha. Bọn cháu hy vọng nước Anh có thể đưa họ về, để họ có thể bay thêm nhiều chuyến trên đất Đức và ném thêm bom.

Trong khoảng im lặng tiếp theo, Isabelle nghe thấy tiếng tim mình đập, tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ trên mặt lò sưởi, tiếng một con dê ở đâu đó kêu be be.

- Và? - Cuối cùng bà Babineau nói, nhỏ đến mức gần như không nghe thấy.

- Và cháu cần một người Basque dẫn đường, giúp cháu vượt qua dãy Pyrénées. Julien cho rằng bà có thể giúp cháu.

Lần đầu tiên, Isabelle biết mình thu hút được sự chú ý của người phụ nữ.

- Gọi Eduardo, - bà Babineau nói với ông già, ông ta vội vã làm theo lệnh. Cánh cửa đóng sập lại mạnh đến mức trần nhà kêu lạch cạch.

Bà Babineau lấy nốt nửa liều thuốc trong túi ra, châm lửa và lắng lắng hít vào, thở ra vài hơi trong lúc quan sát Isabelle kỹ càng.

- Bà làm gì... - Isabelle bắt đầu hỏi.

Người đàn bà ép một ngón tay đầy vết thuốc lá lên môi nàng.

Cánh cửa mở tung và một người đàn ông ào vào. Isabelle chỉ kịp nhận ra đôi vai rộng, tấm áo bằng vải bao bì và mùi rượu.

Ông ta chộp lấy cánh tay nàng và nhấc bổng nàng khỏi ghế, ném nàng đập vào bức tường lổm chổm. Nàng thở hổn hển vì đau và cổ giăng ra, nhưng ông ta ghì chặt nàng tại chỗ, chèn đầu gối mình vào giữa hai chân nàng.

- Cô có biết bọn Đức làm gì những người như cô không? - ông ta rít lên, gí mặt sát vào mặt nàng, gần đến mức nàng không thể tập trung, không thể nhìn thấy gì ngoài cặp mắt đen và diềm mi đen, dày của ông ta. Ông ta sặc mùi thuốc lá và brandy. - Cô có biết chúng sẽ trả chúng tôi bao nhiêu vì cô và những phi công của cô không?

Isabelle quay đầu, tránh hơi thở chua lè của ông ta.

- Các phi công của cô ở đâu?

Những ngón tay của ông ta bấm sâu vào da thịt trên bắp tay nàng.

- Họ ở đâu?

- Phi công nào? - Nàng thở hổn hển.

- Những phi công mà cô đang giúp trốn thoát.

- Phi công gì kia? Tôi không biết ông đang nói về cái gì.

Ông ta gầm lên và lại đập đầu nàng vào tường.

- Cô đã nhờ chúng tôi đưa các phi công vượt dãy Pyrénées.

- Tôi, một phụ nữ lại băng qua được rặng Pyrénées ư? Chắc ông đang đùa. Tôi không biết ông đang nói về chuyện gì.

- Ý cô là bà Babineau nói dối sao?

- Tôi không biết bà Babineau. Tôi chỉ tạt vào đây hỏi thăm đường. Tôi bị lạc.

Ông ta cười, để lộ những cái răng ám khói thuốc và rượu vang.

- Cô gái thông minh đấy, - ông nói và buông Isabelle ra. - Đầu gối không hề run.

Bà Babineau đứng dậy.

- Cô khá lắm.

Người đàn ông lùi lại, nhường chỗ cho bà.

- Tôi là Eduardo. - Ông ta quay sang bà già. - Thời tiết tốt. Ý chí của cô ấy mạnh mẽ. Những người đàn ông có thể ngủ ở đây tối nay. Trừ khi họ yếu sức, ngày mai tôi sẽ dẫn họ đi.

- Ông sẽ dẫn chúng tôi đi? - Isabelle nói. - Tới Tây Ban Nha ư?

Eduardo nhìn bà Babineau lúc này đang ngắm Isabelle.

- Chúng tôi sẵn lòng giúp cô, Juliette. Bây giờ các phi công của cô ở đâu?

+++++

Trước bình minh rất lâu, bà Babineau đánh thức Isabelle và đưa cô vào bếp của nông trại, ở đó lửa đang cháy sáng rực trong lò sưởi.

- Cà phê nhé?

Isabelle đưa các ngón tay chải tóc và chít chiếc khăn quàng bằng vải bông quanh đầu.

- Không ạ, cảm ơn bà, thế thì cầu kỳ quá.

Bà tặng nàng một nụ cười.

- Không ai nghi ngờ một phụ nữ ở tuổi tôi. Nó giúp tôi kinh doanh thuận lợi. Đây này, - bà đưa cho Isabelle một chiếc ca gốm rạn đầy cà phê đen bốc khói nghi ngút. Cà phê thật.

Những ngón tay của Isabelle nắm chặt quanh cái ca, nàng hít sâu mùi thơm quen thuộc, chưa bao giờ-được-xem-như- một-ân huệ.

Bà Babineau ngồi xuống cạnh nàng.

Nàng nhìn vào cặp mắt đen của bà và thấy sự thương cảm khiến nàng nhớ tới mẹ mình.

- Cháu sợ, - Isabelle thừa nhận. Lần đầu tiên nàng nói câu này với người khác.

- Cháu nên biết sợ. Vì tất cả chúng ta phải biết sợ.

- Nếu xảy ra chuyện gì, bà sẽ nhắn tin cho Julien chứ? Ông ấy vẫn ở Paris. Nếu chúng cháu... không hoàn thành việc này, bà nói với ông ấy: "Sơn ca không hát".

Bà Babineau gật đầu.

Lúc họ ngồi đó, các phi công bước vào phòng, từng người một. Đã quá nửa đêm, trông mọi người đều như mất ngủ. Vẫn chưa đến giờ hẹn cho họ khởi hành.

Bà Babineau dọn một bữa ăn gồm bánh mì, mật ong oải hương ngọt ngào, thơm phức và pho mát dê mịn màng. Cánh đàn ông ngồi trên những chiếc ghế bành cộc cạch và nhích vào gần bàn, cùng trò chuyện và ăn ngấu nghiến mọi thứ ngay lập tức.

Cửa mở đánh sầm, mang theo luồng khí lạnh ban đêm. Những chiếc lá khô ào ào bay thẳng vào trong, nhảy múa trên sàn, dính vào những tảng đá lò sưởi như những bàn tay bé tí, đen sì. Ngọn lửa trong lò run rẩy và yếu dần. Cánh cửa đóng sập lại.

Eduardo đứng đó, nom như một gã khổng lồ lếch thếch trong căn phòng trần thấp. Ông là một người Basque điển hình - đôi vai rộng đủ vác một người băng qua luồng nước dữ dội của dòng sông Bidassoa và một khuôn mặt như tạc vào đá bằng một lưỡi dao cùn. Chiếc áo khoác ông mặc quá mỏng so với thời tiết và vá vúi nhiều chỗ.

Ông đưa cho Isabelle một đôi giày Basque, gọi là “giày vải bạt”, để quần dây, rất thích hợp đi đường núi.

- Thời tiết ra sao, Eduardo? - Bà Babineau hỏi.

- Giá lạnh đang đến. Chúng ta không được nản nã. - Ông bỏ cái ba lô đeo trên vai và để nó xuống mặt đất. Ông nói với cánh đàn ông:

- Đây là giày vải bạt. Chúng sẽ giúp các anh di chuyển. Tìm lấy một đôi vừa chân. - Isabelle đứng cạnh ông, phiên dịch.

Các phi công làm theo, họ ngồi xồm quanh ba lô, rút những chiếc giày ra và chuyền tay nhau.

- Chẳng có đôi nào vừa với tôi, - MacLeish nói.

- Cứ làm những gì có thể, - bà Babineau bảo. - Buồn thay, chúng tôi không phải hiệu giày.

Khi các phi công đi xong giày, Eduardo bảo họ đứng thành một hàng. Ông ngắm nghía lần lượt, kiểm tra quần áo và cái túi nhỏ của từng người.

- Lấy mọi thứ trong túi ra và để túi lại đây. Chính quyền Tây Ban Nha sẽ bỏ tù các anh chẳng vì tội gì, và các anh không muốn trốn thoát khỏi tay bọn Đức để rồi lại ở trong nhà tù Tây Ban Nha chứ? - Ông đưa cho mỗi người một cái túi bằng da dê đựng đầy rượu vang và một cành cây xù xì, bám rêu làm gậy. Khi đã xong xuôi, ông vỗ vào lưng họ, mạnh đến mức khiến tất cả nhao về phía trước.

- Im lặng, - Eduardo dặn. - Mọi lúc.

Họ rời khỏi ngôi nhà và đi hàng một trên nền đất bên ngoài, lờm chờm cỏ xanh. Bầu trời được ánh trăng xanh yếu ớt chiếu sáng.

- Đêm che chở chúng ta, - Eduardo nói. - Màn đêm, tốc độ và yên lặng. - Ông quay người, giơ tay ngăn họ. - Juliette sẽ ở cuối hàng. Tôi ở đầu hàng. Khi tôi đi, các anh đi. Các anh đi hàng một. Không nói chuyện. Không một ai. Các anh sẽ bị lạnh - đêm nay có băng giá -, đói và sẽ chóng mệt. Cứ đi tiếp.

Eduardo quay lưng lại các phi công và bắt đầu lên núi. Ngay lập tức, Isabelle cảm thấy cơn rét, giá lạnh cắn vào đôi má và luồn qua những đường may của chiếc áo choàng len trên người nàng. Nàng dùng bàn tay đi găng khép cổ áo lại và bắt đầu chuyển đi bộ dài, vất vả lên sườn núi.

Khoảng ba giờ sáng, đi bộ trở thành một cuộc hành quân. Địa hình dốc, mặt trắng lẩn sau những đám mây và ánh trăng lung linh đã tắt hẳn, để mặc họ trong bóng tối gần như hoàn toàn. Isabelle nghe thấy tiếng thở của những người đàn ông ngay phía trước mình trở nên nặng nề. Nàng biết họ rét lắm, hầu hết không có đủ quần áo ấm cho tiết trời buốt giá này, và ít người có giày vừa chân. Những cành con gãy dưới chân họ, những hòn đá lăn khỏi họ, tạo nên âm thanh như mưa rơi lên mái tôn lúc chúng rơi xuống sườn núi dốc đứng. Cơn đói vặn xoắn dạ dày trống rỗng của họ.

Trời bắt đầu mưa. Một cơn gió lộng từ thung lũng bên dưới cuốn lên, đập vào cả nhóm đang đi thành hàng một. Nó biến cơn mưa thành những mảnh băng buốt giá, quất vào những chỗ hở ra trên cơ thể họ. Isabelle bắt đầu run rẩy dữ dội, hơi thở của nàng trở thành những tiếng hỗn hển to, nặng nề, song nàng vẫn trèo. Lên, lên cao, cao nữa, qua hàng cây.

Đằng trước, ai đó kêu to và ngã rất mạnh. Isabelle không thể nhận ra là ai, đêm tối mịt mù vây quanh họ. Người đi trước nàng dừng lại khiến nàng va phải lưng anh ta và anh trượt sang một bên, ngã vào một tảng đá mòn và nguyên rửa.

- Đừng dừng lại, các anh, - Isabelle nói, cố giữ vững tinh thần trong giọng nói.

Họ trèo cho đến khi Isabelle thở dốc theo từng bước, nhưng Eduardo không cho phép họ nghỉ. Ông chỉ dừng lại đủ để biết họ

vẫn ở sau mình rồi lại bước tiếp, trèo lên sườn núi lổn nhổn đá như một con dê.

Chân Isabelle nóng rát, đau dữ dội và dù có giày vải bạt, chân nàng vẫn bị phỏng rộp nhiều chỗ. Mỗi bước đi trở thành nỗi đau đớn cực độ và là một thử thách của ý chí.

Nhiều giờ, rồi nhiều giờ nữa trôi qua. Isabelle nghen thở đến nỗi nàng không sao thốt nên lời để xin một cốc nước, nhưng nàng biết dù thế nào đi nữa, Eduardo cũng không nghe nàng. Nàng nghe thấy tiếng MacLeish thở hổn hển ở ngay trước nàng, nguyên rửa mỗi lần anh trượt chân, hét lên đau đớn, nàng biết những nốt rộp đã làm chân anh nhức nhối vô cùng tận.

Nàng không thể nhận ra con đường mòn nữa. Nàng chỉ lê bước trèo lên cao, cố hết sức giữ cho mí mắt mở.

Đi xiên chiều gió, nàng kéo khăn quàng che kín mũi miệng, và vẫn cứ đi. Hơi thở của nàng trở thành những tiếng hổn hển, sưởi ẩm khăn quàng. Mặt vải trở nên ẩm ướt, rồi sau đó đóng băng thành những nếp gấp cứng nhắc, giá buốt.

- Chỗ này. - Giọng nói trầm, vang của Eduardo từ trong bóng tối vọng đến nàng. Họ đã leo lên núi, đủ cao để biết chắc không có quân Đức hoặc Tây Ban Nha đi tuần. Ở đây, mạng sống của họ phụ thuộc vào tình hình thời tiết.

Isabelle ngã sập lên một tảng đá, đủ mạnh khiến nàng kêu thét nhưng nàng quá mệt nên chẳng cần.

MacLeish gục xuống cạnh nàng, thở hổn hển: “Lạy Chúa toàn năng” và đổ xuống. Nàng vò lấy tay anh, giữ anh lại lúc anh bắt đầu trượt xuống.

Nàng nghe thấy nhiều âm thanh hỗn loạn sau đó “Ơn Chúa... mãi rồi cũng được nghỉ”... rồi nghe thấy tiếng các thân người đập xuống đất. Họ ngã xuống thành một nhóm, như thể chân họ không thể giữ nổi nữa.

- Không phải ở đây, - Eduardo nói. - Ở lều của người chăn dê, trên kia kia.

Isabelle đảo đảo đứng lên. Đứng vào cuối hàng, nàng đợi, run rẩy, cánh tay ôm chặt lấy người như có thể giữ ấm bên trong, nhưng chẳng có hơi ấm nào. Nàng cảm thấy mình như một mảnh băng, giòn và giá lạnh. Đầu óc nàng chống chọi với tình trạng mụ mị, choáng váng và muốn đi tiếp. Nàng phải tiếp tục lắc lư đầu để giữ cho ý nghĩ sáng sủa.

Nàng nghe thấy tiếng chân và biết Eduardo đang đứng cạnh mình trong bóng tối, khuôn mặt họ bị màn mưa lạnh giá trút xuống ào ào.

- Cô có ổn không? - Ông hỏi.
- Tôi lạnh cứng người. Và tôi sợ nhìn xuống chân.
- Phòng rộp phải không?
- To bằng cái đĩa, tôi chắc thế. Tôi không biết mưa làm ướt giày hay máu đang thấm qua vải nữa.

Nàng cảm thấy những giọt lệ cay xè mắt và đóng băng ngay lập tức, làm lông mi kết lại.

Eduardo cầm bàn tay nàng và dẫn nàng tới lều của người chăn dê, rồi ông bắt đầu nhóm lửa. Băng trong tóc nàng tan chảy và rơi giọt thành vũng dưới chân nàng. Nàng quan sát cánh đàn ông đồ sộ sụp xuống chỗ họ đứng, đập lưng vào bức tường gỗ thô ráp lúc họ kéo ba lô vào lòng và bắt đầu lục tìm đồ ăn. MacLeish vẫy nàng tới.

Isabelle len qua tốp phi công và sụp xuống cạnh MacLeish. Nàng lặng lẽ ăn pho mát và táo mang theo, nghe thấy tiếng họ nhai, ợ to và thở dài quanh nàng.

Nàng không hề biết mình ngủ thiếp đi lúc nào. Một phút trước nàng còn thức, đang ăn những thứ được coi là bữa tối trên núi, và việc tiếp theo nàng biết là Eduardo đang đánh thức họ dậy. Ánh sáng xám xám đèn lên cửa sổ cáu bẩn của túp lều. Họ đã ngủ suốt một ngày và thức dậy khi đã chiều muộn.

Eduardo bắt đầu nhóm lửa, pha một bình cà phê thể phẩm và đưa cho họ. Bữa sáng là bánh mì cũ và pho mát cứng - một bữa

ngon, dầu vậy cũng không làm thỏa cơn đói vẫn còn cào từ hôm qua.

Eduardo đi bộ rất nhanh, trèo lên một tảng đá phiến sét đông giá, trợn nhẩy trên con đường mòn xoắn trá như một con dê đực.

Isabelle là người cuối cùng ra khỏi lều. Nàng ngược nhìn con đường. Những đám mây xám che mờ đỉnh núi và những bông tuyết làm cho vạn vật lặng thinh, cho đến khi không còn âm thanh trần tục nào ngoài tiếng thở của họ. Cánh đàn ông biến mất trước nàng, thành những đốm đen nhỏ trên nền tuyết trắng. Nàng lao vào giá lạnh, theo chân người đi trước. Nàng chỉ trông thấy mỗi anh ta trong màn tuyết rơi.

Nhịp đi của Eduardo khiến mọi người mệt nhoài. Ông trèo lên con đường quanh co mà không hề dừng lại, hình như không biết tới cái lạnh bỏng, buốt, biến mỗi hơi thở thành một ngọn lửa nổ tung trong phổi. Isabelle thở dốc và vẫn đi, cổ vũ những người đàn ông khi họ bắt đầu tụt lại, nàng tán tỉnh, trêu đùa và thúc giục họ bước tiếp.

Khi bóng tối lại bao trùm, Isabelle nỗ lực gấp đôi để giữ vững tinh thần. Dù cảm thấy nôn nao tận gan ruột vì mệt lử và khô nẻ vì khát, nàng vẫn đi. Nếu bất kỳ người nào trong bọn đi cách người trước hơn vài bước là có thể bị lạc mãi mãi trong bóng tối đông giá này. Rời khỏi con đường vài bước là chết.

Nàng đi, loạng choạng suốt đêm.

Người đi trước nàng ngã, buột ra một tiếng kêu. Isabelle lao tới, phát hiện ra một trong các phi công Canada khụy trên đầu gối, thở khò khè, hàng ria đóng băng.

- Tôi đầu hàng thôi, cô bé xinh đẹp, - anh ta nói và gượng cười.

Isabelle trượt xuống cạnh anh, lập tức cảm thấy móng mình lạnh buốt.

- Là Teddy phải không?

- Cô bắt được tôi rồi đây. Tôi xong rồi. Cứ tiếp tục tiến lên đi.

- Teddy, anh có vợ và một con gái ở Canada phải không?

Nàng không thể nhìn thấy gương mặt anh, nhưng nghe thấy anh hít vào một hơi vì câu hỏi.

- Cô chơi không công bằng, cô bé ạ.

- Chẳng có gì công bằng trong việc sống và chết cả, Teddy ạ. Chị ấy tên gì?

- Alice.

- Teddy, vì Alice hãy đứng lên nào.

Nàng cảm thấy anh nhắc toàn bộ sức nặng cơ thể lên, để lại đứng dậy. Nàng nghiêng người một góc, để anh dựa vào nàng.

- Ổn rồi, - anh nói và rùng mình dữ dội.

Nàng buông Teddy ra, nghe thấy tiếng anh tiến về phía trước.

Isabelle thở nặng nhọc, run rẩy. Cơ đối gặm nhấm da dày nàng. Nàng nuốt khan, ước giá được dừng lại một phút. Thay vào đó, nàng buộc mình bước tiếp theo hướng những người đàn ông. Tâm trí nàng lại rối ren, ý nghĩ mờ mịt. Nàng chỉ có thể nghĩ đi bước này, rồi bước tiếp và bước tiếp nữa.

Gần rạng đông, mưa tuyết khiến áo choàng len của họ trở nên nặng trĩu, ướt sũng. Isabelle hầu như không nhận ra họ bắt đầu đi xuống. Sự khác biệt duy nhất là những người đàn ông ngã, trượt trên các tảng đá ướt và sụp xuống sườn núi xảo trá, lộn nhon những đá. Không có cách gì chặn họ lại, nàng chỉ quan sát họ ngã và giúp họ đứng lên khi họ dừng lại, thở không ra hơi. Tầm nhìn tẻ đến nỗi họ luôn sợ không trông thấy người đi trước và chệch đường.

Lúc tảng sáng, Eduardo dừng lại và chỉ vào một cái hang đen ngòm, há hoác lẫn vào sườn núi. Cánh đàn ông kéo vào bên trong, thở hồng hộc lúc họ ngồi và duỗi chân ra. Isabelle nghe thấy họ mở gói, lục lọi tìm mẩu thức ăn cuối cùng. Ở đâu đó sâu trong hang, một con vật chạy nháo nhào, cào nhẹ móng lên mặt đất nén chặt.

Isabelle theo họ vào trong, nhiều rễ cây rủ xuống từ trần hang toàn đá-và-bùn ướt đầm. Eduardo quỳ gối, dùng rêu nhạt sáng nay ông nhét vào cặp quần để nhóm một đồng lửa nhỏ.

- Ăn và ngủ, - ông nói lúc ngọn lửa nhảy múa. - Ngày mai các bạn sẽ đi chặng cuối cùng. - Ông với cái túi da dê, uống một hơi dài rồi rời hang.

Gỗ ẩm kêu lách tách, nổ lộp bộp, giống như bắn súng trong hang, nhưng Isabelle và tốp phi công quá kiệt sức chẳng thể giật mình. Isabelle ngồi xuống cạnh MacLeish và mệt mỏi dựa vào anh.

- Cô là một điều kỳ diệu, - anh nói khe khẽ.

- Người ta bảo tôi không có những quyết định khôn ngoan. Có lẽ lần này là một bằng chứng. - Nàng rùng mình, không biết vì lạnh hay vì mệt mỏi.

- Ngu xuẩn nhưng can đảm, - anh nói và mỉm cười.

Isabelle cảm kích.

- Chính là tôi đây.

- Tôi không biết phải cảm ơn cô thế nào... vì đã cứu tôi.

- Tôi chưa thể tin là đã cứu anh, Torrance.

- Cứ gọi tôi là Torry, - anh nói. - Bạn bè tôi đều gọi thế.

Anh kể điều gì đó - có lẽ về một cô gái đang đợi anh ở Ipswich - nhưng nàng quá mệt không còn nghe thấy gì nữa.

Lúc nàng thức giấc, trời đang mưa.

- Khốn kiếp, - một người trong họ nói. - Trời mưa như trút.

Eduardo đứng ngoài hang, đôi chân khỏe khoắn của ông dang rộng, mặt và tóc ông ướt sũng nước mưa nhưng hình như ông không hề để ý. Đằng sau ông là bóng tối.

Các phi công mở ba lô. Không cần ai bảo ăn nữa, họ đã biết lẽ thói hàng ngày. Khi được phép dừng là uống, ăn rồi ngủ, cứ trình tự ấy mà theo. Khi thức dậy, ăn và uống rồi đứng lên, dù có đau đớn đến mấy cũng phải làm.

Lúc họ đứng dậy, tiếng rên rỉ lan từ người này sang người kia. Vài người nguyên rửa. Đêm ấy trời mưa và không trăng. Hoàn toàn

tối đen.

Đêm trước họ đã vượt qua một quả núi cao gần một ngàn mét, và xuống sườn núi bên kia được nửa đường, nhưng thời tiết đang xấu đi.

Lúc Isabelle ra khỏi hang, những cành cây ướt đập vào mặt nàng. Nàng đưa bàn tay đeo găng gạt chúng ra và đi tiếp. Cây gậy chống của nàng đập mạnh theo từng bước. Mưa chảy thành dòng dọc theo họ, làm đá phiến sét trơn như băng. Nàng nghe thấy những người đàn ông cầu nhau ở phía trước. Nàng lê bước trên bàn chân nhứt nhối, phòng rộp. Tốc độ mà Eduardo đặt ra làm tất cả kiệt sức. Không gì ngăn được hoặc làm ông chậm lại, và các phi công rất vất vả mới theo kịp.

- Nhìn kìa! - Nàng nghe thấy có người nói.

Xa xa, nhiều ngọn đèn nhấp nháy, một mạng nhện những chấm trắng kéo dài trong bóng tối.

- Tây Ban Nha, - Eduardo nói.

Cảnh tượng làm cả tổp khỏe lại. Họ đi tiếp, gậy chống đập mạnh, bàn chân đặt vững vàng vì mặt đất dần dần bằng phẳng.

Đã bao nhiêu giờ trôi qua trên quãng đường này? Năm? Sáu? Nàng không biết. Đủ để chân nàng bắt đầu đau và eo lưng nàng nhứt nhối. Nàng khắc nước mưa và liên tục lau mắt, dạ dày nàng rỗng tuếch và quặn thắt. Một tia nắng ban ngày như một lưỡi sáng màu tím nhạt bắt đầu xuất hiện ở chân trời, rồi biến thành màu hồng, sau đó là màu vàng lúc nàng đi xuống con đường mòn ngoằn ngoèo. Bàn chân nàng đau đến mức nàng phải nghiêng chặt răng mới nén được tiếng kêu.

Hoàng hôn ngày thứ tư, Isabelle đã mất mọi cảm giác về thời gian và không gian. Nàng không biết họ ở đâu hoặc nỗi thống khổ này còn kéo dài bao lâu nữa. Ý nghĩ của nàng chỉ còn là một lời cầu xin đơn giản, lặp đi lặp lại trong đầu nàng theo nhịp của những bước đi đau nhứt nhối. *Tòa lãnh sự, tòa lãnh sự, tòa lãnh sự.*

- Dừng lại, - Eduardo nói, giơ bàn tay lên.

Isabelle vấp phải MacLeish. Má anh đỏ ửng vì rét, môi anh nứt nẻ và hơi thở ròi rạc.

Cách đây không xa, qua sườn núi xanh tươi mờ mờ, nàng trông thấy một tốp lính tuần tra mặc quân phục màu xanh lá cây nhạt.

Ý nghĩ đầu tiên của nàng là *Chúng ta đang ở Tây Ban Nha*, lúc đó Eduardo xô cả hai người vào sau một đám cây.

Họ nấp một lúc lâu rồi lại lên đường.

Nhiều giờ sau, nàng nghe thấy tiếng nước chảy ào ào. Họ đã ở gần một con sông, âm thanh ấy xóa mờ mọi thứ khác.

Cuối cùng, Eduardo đứng lại và tập hợp những người đàn ông lại gần nhau. Ông đứng trong một vũng bùn, đôi giày vải bạt của ông chìm nhăm. Đằng sau ông là vách núi đá màu xám dựng đứng, bên trên mọc những cây cối khẳng khiu, bất chấp các quy luật về trọng lực. Những bụi cây nhô ra như người chặn gia súc quanh các tảng đá xám khó vượt qua.

- Chúng ta nấp ở đây đến lúc sẩm tối, - Eduardo nói. - Qua đỉnh núi kia là sông Bidassoa. Bờ bên kia là Tây Ban Nha. Chúng ta đang ở gần - nhưng gần chưa là gì. Giữa con sông và tự do là lính tuần tra và chó. Bọn lính gác sẽ bắn vào bất cứ thứ gì chúng thấy động đậy. Đừng di chuyển.

Isabelle theo dõi Eduardo tách ra khỏi nhóm. Lúc ông đi khỏi, nàng và các phi công ngồi xuống sau những tảng đá mòn khổng lồ và bên trong đám cây để khuất gió.

Nhiều giờ sau, mưa trút xuống họ, biến bùn bên dưới họ thành đầm lầy. Nàng rét run, phải thu đầu gối lên tận ngực và nhắm mắt lại. Nàng chìm vào giấc ngủ sâu và mệt mỏi quá nhanh.

Nửa đêm, Eduardo đánh thức nàng.

Điều đầu tiên Isabelle nhận ra khi mở mắt là mưa đã tạnh. Bầu trời bên trên rải rác những vì sao. Nàng mệt mỏi đứng lên và ngay lập tức, nhăn mặt vì đau. Nàng chỉ có thể hình dung chân của các

phi công đau đớn biết chừng nào, nàng còn may mắn có đôi giày vừa chân.

Họ lại lên đường trong màn đêm, tiếng dòng sông chảy âm âm át tiếng bước chân của họ.

Rồi họ đến đó, đứng giữa đám cây ở rìa một hẻm núi khổng lồ. Cách xa bên dưới, nước đổ ào xuống, đục ngầu và bắn tung tóe quanh các gờ đá.

Eduardo bảo họ bước đến gần.

- Chúng ta không thể bơi qua. Mưa đã biến dòng sông thành một con ác thú, nó sẽ nuốt chửng tất cả chúng ta. Đi theo tôi.

Họ đi men sông khoảng một hoặc hai dặm, rồi Eduardo bảo mọi người dừng lại. Nàng nghe thấy tiếng cọt két như dây chèo thuyền căng ra vì triều cường đang dâng, và thỉnh thoảng có tiếng lách cách.

Lúc đầu, họ không nhìn thấy gì. Rồi những ngọn đèn pha sáng trắng rọi từ bờ bên kia chiếu sáng dòng sông đang chảy ào ào, chiếu lên cây cầu treo lung lay nối hẻm núi bên này với bờ bên kia. Cách đó không xa có một trạm kiểm soát của Tây Ban Nha, nhiều lính gác đi lại.

- Lạy Đức Mẹ, - một trong các phi công cầu khẩn.

- Mẹ kiếp, - người khác nói.

Isabelle lom khom tới nhập bọn với họ, quan sát ánh đèn pha đan chéo nhau qua sông.

Cuối cùng, lúc hơn hai giờ sáng, Eduardo gật đầu. Bờ bên kia đối diện hẻm núi không hề có động tĩnh. Nếu họ đủ may mắn - hoặc không một chút nào - bọn lính gác đã ngủ say trong đồn.

- Đi thôi, - Eduardo thì thào, bảo cả tốp đứng dậy. Ông dẫn họ đến đầu cầu, cây cầu vồng xuống, hai bên có dây chằng và sàn lát những thanh gỗ mỏng, qua các khe có thể trông thấy dòng sông trắng xóa, chảy ào ào rõ mồn một. Vài thanh gỗ bị mất. Cây cầu

đung đưa từ bên này sang bên kia trong gió, tạo thành một âm thanh rền rĩ, cọt két.

Isabelle nhìn tốp phi công, hầu hết nhợt nhạt như ma.

- Mỗi lần một bước, - Eduardo nói. - Các thanh gỗ trông yếu vậy nhưng sẽ đỡ nổi trọng lượng của các bạn. Các bạn có sáu mươi giây qua cầu - đó là khoảng thời gian giữa hai đợt đèn pha. Ngay khi sang đến bên kia, hãy quỳ xuống và bò dưới cửa sổ của cốt gác.

- Trước đây cô đã làm việc này rồi chứ? - Teddy nói, tiếng anh đứt quãng ở từ "trước đây".

- Nhiều lần rồi, Teddy ạ, - Isabelle nói dối. - Và nếu một cô gái có thể làm được, thì một phi công lực lưỡng như anh sẽ chẳng có vấn đề gì. Đúng không?

Teddy gật đầu.

- Đương nhiên rồi.

Isabelle quan sát Eduardo qua cầu. Lúc ông đã sang tới bờ bên kia, nàng tập hợp các phi công đến gần. Từng người một, đếm khoảng thời gian sáu mươi giây, nàng hướng dẫn họ bước lên cầu treo và quan sát họ bằng qua, nàng nín thở và nắm chặt bàn tay cho đến khi mỗi người tiếp đất ở bờ đối diện.

Cuối cùng đến lượt nàng. Nàng hất cái mũ trùm ướt đầm khỏi đầu, đợi ánh sáng quét qua nàng và bước lên. Trông cây cầu mỏng manh và yếu ớt. Nhưng nó chịu được sức nặng của những người đàn ông, sẽ chịu được trọng lượng của nàng.

Nắm lấy sợi dây bên cạnh, nàng bước lên thanh gỗ đầu tiên. Cây cầu đung đưa quanh nàng, hết nghiêng trái lại nghiêng phải. Nàng liếc nhìn xuống và thấy những dải nước trắng xóa hung hãn khoảng ba chục mét bên dưới. Nghiến răng, nàng tiến lên đều đặn, bước từ thanh gỗ này sang thanh gỗ kia cho đến khi sang tới bờ, nàng khụy gối ngay lập tức. Đèn pha quét qua trên đầu nàng. Nàng bò lên con đường đắp cao rồi chui vào bụi cây ở bên kia, nơi các phi công đang núp cạnh Eduardo.

Eduardo dẫn họ tới một mô đất kín đáo và để họ ngủ.

Khi mặt trời mọc, Isabelle chớp chớp mắt, dờ dẫn tỉnh dậy.

- Ở đây cũng không tệ, - Teddy thì thầm cạnh nàng.

Isabelle nhìn quanh, mắt nàng nhòe nhoẹt. Họ đang ở trong một cái mương bên trên con đường đất, được một đám cây che khuất.

Eduardo đưa rượu vang cho họ. Nụ cười của ông rạng rỡ như ánh mặt trời trong mắt nàng.

- Kia rồi, - ông nói và chỉ một phụ nữ trẻ đạp xe cách đây không xa. Đằng sau cô, một thành phố lấp lánh màu ngà trong nắng, trông như trong truyện tranh thiếu nhi, đầy những tháp canh, tháp đồng hồ và tháp nhà thờ nhọn hoắt. - Almadora sẽ đưa các bạn tới tòa lãnh sự ở San Sebastian. Chào mừng đến với Tây Ban Nha.

Ngay lập tức, Isabelle quên biến ngay sự nhọc nhằn để tới được đây, sự sợ hãi bám theo từng bước đi.

- Cảm ơn ông, Eduardo.

- Lần sau sẽ không dễ thế đâu, - ông nói.

- Lần này có dễ đâu, - nàng đáp.

- Bọn chúng không ngờ có chúng ta. Chẳng mấy chốc, chúng sẽ ngờ.

Tất nhiên là ông nói đúng. Họ đã không phải trốn nấp lính tuần tra Đức và che giấu mùi khói chó săn, còn lính canh Tây Ban Nha lại lơ là, sao nhãng.

- Nhưng khi cô trở lại lần nữa với các phi công, với nhiều phi công nữa, tôi sẽ ở đây, - ông hứa.

Nàng gật đầu cảm kích và quay sang các chàng phi công xung quanh, trông họ mệt mỏi chẳng kém nàng.

- Đi thôi các bạn, chúng ta đi nào.

Isabelle cùng tốp phi công lê bước xuống con đường, tới chỗ cô gái đứng bên cái xe đạp cũ han gỉ. Sau những lời giới thiệu giả,

Almadora dẫn họ xuống một mê lộ những con đường đất và ngõ hẻm rối rắm, qua nhiều dậm cho đến khi họ đứng bên ngoài một tòa nhà đẹp đẽ màu nâu nhạt ở Parte Viejo - khu phố cổ của San Sebastian. Isabelle nghe rõ tiếng sóng vỗ vào đập ngăn nước biển ở xa xa.

- *Cảm ơn** , - Isabelle nói với cô gái.

- *Không có gì**

Isabelle ngược nhìn cánh cửa bóng loáng màu đen.

- Đi thôi, các anh, - nàng nói và bước lên các bậc đá. Đến cửa, nàng gõ mạnh ba lần rồi nhấn chuông. Khi một người đàn ông mặc com lê đen bảnh bao trả lời, nàng nói:

- Tôi đến gặp ngài lãnh sự Anh.

- Ông ấy có đợi cô không?

- Không.

- Thưa cô, ngài lãnh sự rất bận...

- Tôi đưa bốn phi công RAF từ Paris đến.

Anh ta trở mắt nhìn. MacLeish tiến tới.

- Trung úy Torrance MacLeish. RAF.

Những người khác làm theo, họ đứng vai sát vai trong lúc tự giới thiệu mình.

Cửa mở. Giây lát sau, Isabelle thấy mình ngồi trong chiếc ghế bọc da không thoải mái, đối diện với một người đàn ông trông mệt mỏi ở bên kia cái bàn rộng. Các phi công đứng nghiêm đằng sau nàng.

- Tôi đưa bốn phi công bị bắn rơi từ Paris đến gặp ngài, - Isabelle tự hào nói. - Chúng tôi đi tàu hỏa về phương Nam, sau đó đi bộ vượt dãy Pyrénées...

- Đi bộ ư?

- Vâng, có lẽ đi bộ đường dài là từ chính xác hơn.

- Mọi người đi bộ đường dài vượt dãy Pyrénées từ Pháp rồi vào Tây Ban Nha. - Ngài lãnh sự ngồi yên trên ghế, mọi dấu vết của nụ cười đã biến mất.

- Tôi có thể làm lại việc đó, thưa ngài. Với những trận ném bom của RAF tăng lên, các phi công bị bắn rơi sẽ nhiều hơn. Để cứu giúp họ, chúng tôi sẽ cần được hỗ trợ về tài chính. Cần tiền mua quần áo, lo giấy tờ và thực phẩm. Và chút gì đó cho những người đã có lòng tốt giúp chúng tôi trú ngụ dọc đường.

- Ngài sẽ gọi điện cho MI9. - MacLeish gợi ý. - Họ sẽ trang trải mọi chi phí mà nhóm của Juliette cần.

Ngài lãnh sự lắc đầu, buột ra một âm thanh chán chường:

- Một cô gái đưa các phi công vượt qua dãy Pyrénées. Những điều kỳ diệu sẽ không bao giờ hết sao?

MacLeish cười với Isabelle, tươi tắn:

- Đúng là điều kỳ diệu, thưa ngài. Tôi đã nói với cô ấy y như thế.

Ra khỏi vùng chiếm đóng ở Pháp là việc khó khăn và nguy hiểm. Còn trở về - với một cô gái hai mươi tuổi có nụ cười thường trực trên môi - lại là việc dễ dàng.

Chỉ vài ngày sau khi đến San Sebastián, sau những cuộc gặp gỡ và bàn bạc triền miên, Isabelle lên tàu về Paris, ngồi trên ghế gỗ trong toa hạng ba - chỗ ngồi duy nhất có thể khi đặt trước gấp như thế -, ngắm thung lũng sông Loire chạy qua. Toa tàu giá buốt và chật ních những lính Đức ba hoa, những đàn ông và đàn bà Pháp sợ hãi, cứ cúi gầm mặt xuống và hai tay đặt trên lòng. Nàng có một mẫu pho mát cứng và một quả táo trong xách, nhưng mặc dù rất đói - thực ra là gần chết đói - nàng vẫn không mở xách.

Nàng cảm thấy mình dễ bị chú ý trong trang phục quần nâu rách tả tơi và áo choàng len. Má nàng hồng rất vì gió, xây xước và môi nàng nứt nẻ, khô khốc. Nhưng những thay đổi thực sự lại là ở bên trong. Niềm tự hào vì việc đã hoàn thành ở Pyrénées đã biến đổi nàng, khiến nàng trở nên chín chắn. Lần đầu tiên trong đời, nàng biết chính xác mình muốn gì.

Nàng đã gặp một đặc vụ của MI9 và chính thức vạch ra con đường trốn thoát. Nàng là đầu mối liên lạc chủ chốt của họ - họ gọi nàng là Sơn ca. Trong xách của nàng có một trăm bốn mươi ngàn franc giấu trong lớp vải lót. Khoản tiền đủ để dựng những nơi trú ẩn an toàn và mua đồ ăn, quần áo cho các phi công và những người mạo hiểm cho họ trú ngụ dọc đường. Nàng đã hứa với liên lạc của mình là Ian (bí danh là Thứ Ba) rằng sẽ có nhiều phi công tiếp theo. Gửi lời nhắn cho Paul: "Sơn ca vẫn hát" có lẽ là khoảnh khắc tự hào nhất trong đời nàng.

Lúc nàng xuống tàu ở Paris đã sắp đến giờ giới nghiêm. Thành phố mùa thu run rẩy dưới bầu trời lạnh giá, tối tăm. Gió thổi lồng

lộng qua các cây cối trơ trụi, làm các làn hoa rỗng va vào nhau lách cách, khiến những tấm vải bạt che mái hiên gợn sóng và xôn xao.

Nàng rẽ và lúc đi qua căn hộ cũ của mình ở đại lộ La Bourdonnais, nàng thấy trào lên một cảm giác... có thể gọi là nhớ nhung. Lúc đến gần căn hộ, nàng nhớ ra mình đã không bước vào trong, hoặc gặp cha nàng từ nhiều tháng nay. Không phải từ khi bắt đầu con đường trốn thoát. Sẽ không an toàn nếu họ gặp nhau. Thay vào đó, nàng đến một căn hộ nhỏ, xám xịt và đó là ngôi nhà gần đây nhất của nàng. Một bộ bàn ghế cọc cạch, một tấm đệm trải trên sàn, một thùng lạnh đã hỏng. Tấm thảm dày trải sàn nặc mùi thuốc lá của người thuê trước và các bức tường đầy vết nước.

Nàng dừng lại ở cửa trước, liếc quanh. Đường phố im ắng, tối tăm. Nàng cầm chiếc chìa khóa vịn năng vào ổ và xoay nhẹ. Nghe tiếng cách, nàng cảm thấy mối nguy. Một cái gì đó không ổn, một cái bóng ở nơi không nên có, một tiếng kim loại lách cách từ quán rượu ngay bên cạnh đã bị chủ bỏ từ nhiều tháng trước.

Nàng từ từ quay lại, nhìn chăm chú vào đường phố tối tăm, yên tĩnh. Nhiều xe tải kín đáo đỗ đỗ đây, vài hiệu cà phê nhỏ buồn bã hắt những tam giác ánh sáng ra hè, trong ánh đèn dịu dịu, những tên lính là những hình bóng gầy gò, chuyển động tới lui. Một bầu không khí bị ruồng bỏ lơ lửng ở nơi trước kia vui vẻ là thế.

Bên kia đường, một ngọn đèn không thấp như một vạch chéo đen sẫm trong màn đêm quanh nó.

Anh ở đó. Nàng biết dấu không thể nhìn thấy anh.

Nàng đi xuống các bậc, chậm chậm, mọi giác quan đều tập trung cao độ mỗi lần nàng thận trọng bước một bậc. Nàng chắc chắn có thể nghe thấy tiếng anh thở cách đó không xa. Đang quan sát nàng. Theo bản năng, nàng biết anh đang lo lắng đợi nàng trở về.

- Gaëton, - nàng nói dịu dàng, để quyến rũ, cố níu giữ anh. - Anh đã theo em cả tháng. Vì sao vậy?

Không có gì. Sự im lặng hòa trộn vào làn gió quanh nàng, nhức nhối và lạnh lẽo.

- Lại đây đi, - nàng nghiêng cằm, cầu xin.

Vẫn không có gì.

- Bây giờ ai không sẵn sàng nào? - Nàng nói. Sự im lặng đó làm tổn thương nàng, nhưng nàng cũng hiểu. Với mọi việc mạo hiểm họ đang làm, tình yêu chắc chắn là một lựa chọn nguy hiểm nhất.

Có thể nàng nhầm, anh không ở đây, và chưa bao giờ ở đây, quan sát nàng, chờ đợi nàng. Có lẽ nàng chỉ là một cô gái ngốc nghếch, đứng một mình trên đường phố vắng vẻ, khao khát người đàn ông không muốn có nàng.

Không.

Anh đã ở đó.

+++++

Mùa đông năm ấy còn khắc nghiệt hơn mùa đông năm trước. Chúa Trời giận dữ trừng phạt cả châu Âu bằng bầu trời xám xịt, nặng như chì, và tuyết rơi hết ngày này sang ngày khác. Cái rét là thứ bổ sung tàn khốc cho một cõi trần vốn đã ảm đạm và đang bị đe dọa.

Như nhiều thành phố nhỏ trong Vùng Chiếm đóng, Carriveau trở thành một hòn đảo tuyệt vọng, bị cắt rời khỏi các vùng xung quanh. Dân làng biết rất ít thông tin về những sự việc diễn biến trong xã hội quanh họ, không ai có thời giờ xem xét báo chí tuyên truyền để tìm ra sự thật, trong khi họ phải nỗ lực rất nhiều để sống sót. Họ chỉ thực sự biết là bọn Đức Quốc xã trở nên giận dữ hơn, tàn ác hơn từ khi nước Mỹ tham chiến.

Một sáng tinh mơ ảm đạm và giá buốt đầu tháng Hai năm 1942, khi những cành cây gãy tách và các ô kính cửa sổ trông như mảnh băng nứt, Vianne thức dậy sớm và nhìn trừng trừng lên trần nhà dốc trong phòng ngủ. Cơn đau đầu đập thành thạch đằng sau mắt chị. Chị toát mồ hôi và đau nhức nhối. Lúc chị hít vào, phổi bỏng rát và làm chị ho rũ rượi.

Ra khỏi giường cũng chẳng có gì sung sướng, nhưng còn hơn là chết đói. Mùa đông năm nay, các phiếu phân phối ngày càng trở nên vô dụng, vì chẳng có thực phẩm, chẳng có giày dép, vải vóc hoặc đồ da mà mua. Vianne đã hết củi đốt lò và tiền để trả tiền điện từ lâu. Khí đốt rất đắt, và một nhu cầu đơn giản là tắm cũng biến thành một sự cam chịu. Khi đi ngủ, chị và Sophie cuộn vào nhau như những con cún, dưới một núi chăn và tấm đắp, khăn phủ. Trong vài tháng qua, Vianne bắt đầu đốt mọi thứ bằng gỗ và bán đi các đồ quý giá.

Lúc này, chị mặc gần như tất cả mọi thứ quần áo chị có - quần flanen, đồ lót đan lầy, áo dài tay bằng hàng len cũ, cổ quần khăn, vậy mà chị vẫn run khi rời khỏi giường. Lúc đặt chân xuống sàn, chị nhăn nhó đau đớn vì bị cước. Chộp lấy chiếc váy len, chị tròng ra ngoài quần. Mùa đông năm nay Vianne sụt cân nhiều đến nỗi chị phải khâu lại váy áo nơi eo. Vừa ho, chị vừa xuống gác. Hơi thở của chị là những luồng trắng xóa trước mặt gần như tan biến ngay lập tức. Chị lê bước qua cửa phòng khách.

Viên Đại úy đã đi vắng nhiều tuần nay. Tuy không thích, song Vianne phải thừa nhận rằng trong những ngày này, sự vắng mặt của anh ta còn tệ hơn là có mặt. Ít ra khi Beck ở đây, còn có đồ để ăn và củi đốt lò sưởi. Anh ta không để căn nhà lạnh ngắt. Vianne ăn ít hết mức có thể đồ ăn anh ta cung cấp - chị tự nhủ đói là bổn phận của chị, - nhưng có người mẹ nào nỡ để con mình bị đói? Vianne có thực sự phải để Sophie chết đói nhằm chứng tỏ lòng trung thành của chị với nước Pháp không?

Trong bóng tối, chị đi thêm đôi tất thủng lỗ chỗ ra ngoài hai đôi đang đi ở chân. Rồi quần mình trong tấm chăn và đi đôi găng hở ngón mà chị vừa đan từ cái chăn cũ của Sophie hồi bé.

Trong căn bếp buốt giá, chị thấp ngọn đèn dầu và mang ra ngoài, chị đi chậm rãi, thở khó khăn lúc trèo lên sườn đồi đóng băng trơn nhẫy tới nhà kho. Chị trượt chân hai lần và ngã lên lớp cỏ đóng băng.

Tay cầm bằng kim loại ở cửa nhà kho lạnh buốt, rất bóng dù qua lớp găng dày. Chị phải lấy hết sức mới đẩy được cánh cửa. Vào

trong, chị đặt cái đèn xuống. Nghĩ đến việc di chuyển cái ô tô gần như quá sức chịu đựng của chị trong tình trạng ốm yếu này.

Chị hít một hơi đau đớn, cứng rắn lại và đi tới cái xe. Xe đang đỗ ở số 0, chị cúi xuống cái thanh cản và dùng hết sức đẩy nó. Chiếc xe từ từ lăn tới trước, đúng như mong muốn.

Khi cái cửa sập lộ ra, chị cầm đèn dầu và từ từ trèo xuống thang. Trong những tháng dài dặc, đen tối từ khi bị thải hồi và hết nhẵn tiền nong, chị đã phải bán những vật quý của gia tộc, từng thứ một với giá rẻ mạt: một bức tranh đôi lầy thức ăn nuôi thỏ và gà suốt mùa đông, một bộ đồ trà Limoges được một bao bột mì, muối mỏ, và một máy xay hạt tiêu được một đôi gà mái dai nhách.

Mở hộp nữ trang của mẹ, chị nhìn chăm chú vào lớp nhung lót. Cách đây không lâu có nhiều thứ ghim ở đây, và còn thêm vài thứ quý giá: đôi hoa tai, vòng tay bạc mảnh nhẹ, một cái trâm cài bằng hồng ngọc và kim loại dát mỏng. Giờ chỉ còn lại những hạt ngọc trai.

Vianne tháo một bên găng và chạm xuống những viên ngọc trai, vốc nó lên lòng bàn tay. Chúng sáng rực trong ánh đèn, rạng ngời như da thiếu nữ.

Chúng là vật nổi cuối cùng với mẹ chị, và với di sản của gia tộc họ.

Giờ đây Sophie sẽ không còn được đeo chúng trong ngày cưới hoặc chuyển cho các con gái nó được nữa.

- Nhưng nó sẽ có cái ăn trong mùa đông này, - Vianne nói. Chị không biết chắc sự tiếc nuối, nỗi buồn hay sự khuây khỏa làm tiếng chị run rẩy. Chị may mắn còn có thứ để bán.

Chị chăm chăm nhìn xuống những viên ngọc trai, cảm thấy sức nặng của chúng trong lòng bàn tay mình, cách chúng hút hơi ấm từ người chị. Trong giây lát, chị thấy chúng nóng rực. Rồi, dứt khoát, chị đi găng vào và trèo lên thang.

+++++

Ba tuần nữa trôi qua trong cái rét tiêu điều, không có dấu hiệu gì của Beck. Một buổi sáng sương giá cuối tháng Hai, Vianne thức giấc, đầu nhức như búa bổ và lên cơn sốt. Chị vừa xuống giường vừa run rẩy, từ từ kéo một cái chăn khỏi giường. Chị quăn chăn quanh người nhưng chẳng ăn thua gì. Chị run, không sao kìm lại được, dù đã mặc quần, hai áo len và đi ba đôi bít tất. Bên ngoài gió hú từng cơn, đập vào các cánh chớp lách cách, làm thủy tinh sáng như băng dưới tấm che cửa sổ.

Chị chậm rãi làm các việc thường lệ buổi sáng, cố không thở quá sâu vì sợ cơn ho bật ra từ lồng ngực. Sự đau đớn lan khắp bàn chân bị cước theo từng bước đi, chị làm bữa sáng đậm bạc cho Sophie, chỉ có cháo bột ngô loãng toẹt. Sau đó, cả hai mẹ con đi ra ngoài, dấn thân vào màn tuyết đang rơi.

Họ lặng lẽ lê bước tới thành phố. Tuyết rơi không ngừng, làm con đường trước mặt họ trắng xóa, phủ lên cây cối.

Nhà thờ nằm trên mảnh đất nhỏ, nhô ra ở rìa thành phố, tiếp giáp với bờ sông và đằng sau là các bức tường đá vôi của một tu viện cổ.

- Mẹ ơi, mẹ có ổn không?

Vianne lại gập người về phía trước. Chị xiết chặt tay con gái, chẳng cảm thấy gì ngoài những lớp găng. Hơi thở lập bập trong phổi, bỏng rát.

- Mẹ ổn mà.

- Mẹ nên ăn sáng.

- Mẹ không đói, - Vianne đáp.

- Chà, - Sophie nói và chậm chạp lê bước qua màn tuyết dày.

Vianne dẫn Sophie vào trong nhà thờ. Bên trong đủ ấm để họ không còn nhìn thấy hơi thở của mình nữa. Mái của gian giữa tạo thành một vòm cong duyên dáng, giống như hai bàn tay chấp lại cầu nguyện, cố định bằng những rầm gỗ thanh nhả. Các cửa sổ lắp kính màu lấp lánh nhiều mảnh. Hầu hết các hàng ghế đã kín, nhưng

không ai nói chuyện, trong một ngày giá lạnh như thế này, trong một mùa đông khắc nghiệt như thế này.

Chuông nhà thờ đánh từng hồi, tiếng vang lạnh lạnh vọng vào chính điện, những cánh cửa đồ sộ đóng chặt, làm mờ hẳn chút ánh sáng tự nhiên có thể lọt qua màn tuyết.

Cha Joseph, một linh mục già tốt bụng đã trông coi nhà thờ này suốt đời Vianne, bước lên bục giảng.

- Hôm nay, chúng ta cầu nguyện cho những người đàn ông của chúng ta đã ra đi. Chúng ta cầu nguyện cho cuộc chiến này không kéo dài thêm nữa... và chúng ta cầu cho có sức mạnh để chống lại kẻ thù và gìn giữ sự đúng đắn cho những con người như chúng ta.

Đây không phải là bài thuyết giáo mà Vianne muốn nghe. Chị đến nhà thờ - bất chấp giá lạnh - để được an ủi bằng bài giảng của cha vào ngày Chủ nhật này, được truyền cảm hứng bằng những từ “danh dự”, “bổn phận” và “lòng trung thành”. Nhưng hôm nay, những quan niệm này dường như thật xa vời. Làm sao chị có thể nghĩ đến những lý tưởng đó khi chị đang ốm yếu, rét mướt và đói gần chết? Chị có thể nhìn những người hàng xóm sao được, khi chị nhận đồ ăn của kẻ thù, dù rất ít ỏi? Những người khác đang đói hơn kia.

Mãi suy nghĩ, một lúc sau chị mới nhận ra buổi lễ đã kết thúc. Vianne đứng dậy, cảm thấy cử động ấy làm chị hoa mày chóng mặt hơn. Chị nắm lấy cái ghế dài cho vững.

- Mẹ ơ?

- Mẹ không sao.

Trong lối đi chính nằm bên trái họ, các giáo dân - phần lớn là phụ nữ - đi hàng một. Trông ai cũng ốm yếu, gầy gò và nhợt nhạt y như chị, quần trong nhiều lớp vải len và giấy báo.

Sophie cầm tay Vianne và đưa chị tới cánh cửa kép mở rộng. Tới ngưỡng cửa, Vianne dừng lại, run rẩy và ho. Chị không muốn ra ngoài, bước vào cõi thế trắng xóa, lạnh lẽo ấy lần nữa.

Chị bước qua ngưỡng cửa (nơi Antoine đã bế chị sau lễ cưới của họ... à không, đó là ngưỡng cửa ở Le Jardin, chị nhăm lẩn lung tung cả rồi) và rơi vào cơn bão tuyết. Vianne quấn cái khăn quàng len nặng trĩu lên đầu, thắt chặt lại nơi cổ. Gập người tới trước, đi nghiêng nghiêng trong gió, chị vất vả lê bước qua lớp tuyết ướt và nặng.

Lúc về tới cái cổng xiêu vẹo ở sân nhà, Vianne thở nặng nhọc và ho như cóc kêu. Chị đi vòng quanh cái mô tô gắn súng máy phủ đầy tuyết rồi rẽ vào vườn cây ăn quả trụi trụi. Anh ta đã về, chị chờ đợi nghĩ, bây giờ Sophie sẽ được ăn... Lúc đến gần cửa trước, chị cảm thấy bắt đầu ngã.

- Mẹ ơi!

Chị nghe thấy tiếng Sophie, nghe thấy sự sợ hãi trong giọng con gái và nghĩ, *Mình đang làm nó sợ*, và chị thấy ân hận, nhưng chân chị quá yếu không giữ nổi nữa, và chị mệt... mệt quá thể...

Chị nghe thấy tiếng cửa mở từ xa, nghe thấy con gái chị hét lên: "Ông Đại úy!" rồi nghe thấy tiếng gót ủng gỗ trên sàn gỗ.

Vianne đập mạnh xuống đất, đầu chị đập đánh cạch vào bậc thềm phủ tuyết, và nằm đó. Chị nghĩ *Mình sẽ nghỉ ngơi chút ít, rồi mình sẽ dậy và làm bữa trưa cho Sophie... nhưng có gì để ăn nhỉ?*

Việc tiếp theo chị biết, là chị đang trôi dạt, không, có lẽ chị đang bay. Chị không sao mở được mắt - chị rất mệt và đau đầu - nhưng chị cảm thấy mình đang di chuyển, đang lắc lư. *Antoine, anh đấy ư? Anh đang ôm em ư?*

- Mở cửa, - tiếng ai đó nói, rồi có tiếng rảng rắc của gỗ và rồi, - tôi sẽ cởi áo khoác của mẹ cháu. Đi gọi bà de Champlain ngay, Sophie.

Vianne cảm thấy mình được đặt nằm trên một thứ gì mềm mại. Một cái giường.

Chị liếc đôi môi khô, nứt nẻ và cố mở mắt. Phải nỗ lực đáng kể, nỗ lực gấp đôi. Cuối cùng khi chị gắng sức làm được, mọi thứ quanh chị mờ mịt.

Đại úy Beck đang ngồi cạnh chị, trên giường chị, trong phòng ngủ của chị. Anh ta đang cầm tay chị và cúi xuống, mặt sát gần mặt chị.

- Chị Mauriac?

Chị cảm thấy hơi thở ấm áp của anh ta trên mặt mình.

- Vianne! - Rachel nói và chạy vào phòng.

Đại úy Beck lập tức đứng dậy.

- Chị ấy bị ngất trên tuyết, và đập đầu lên bậc. Tôi đã bế chị ấy lên đây.

- Tôi rất biết ơn, - Rachel nói và gật đầu. - Bây giờ tôi sẽ chăm sóc cô ấy, thưa Đại úy.

Beck vẫn đứng đó.

- Chị ấy không ăn gì, - anh ta nói, chua chát. - Mọi đồ ăn đều dành cho Sophie. Tôi đã thấy chị ấy làm như vậy.

- Đó là tình mẹ trong chiến tranh, Đại úy ạ. Bây giờ... xin ông thứ lỗi... - Rachel đi ngang qua anh ta và ngồi xuống giường, cạnh Vianne. Anh ta đứng đó thêm lúc nữa, bối rối, rồi ra khỏi phòng. - Thế đấy, cậu đã cho con bé mọi thứ, - Rachel nói dịu dàng và vuốt mái tóc ướt của Vianne.

- Mình có thể làm gì nữa? - Vianne nói.

- Không được chết, - Rachel đáp. - Sophie cần cậu.

Vianne thở dài nặng nề và nhắm mắt lại. Chị rơi vào giấc ngủ sâu, mơ thấy mình đang nằm trên một thứ mềm mại là một cánh đồng màu đen, hết mẫu này đến mẫu khác, trải ra khắp mọi phía quanh chị. Chị nghe thấy nhiều người gọi chị từ trong bóng tối, nghe thấy họ đi đến chỗ chị nhưng chị không muốn nhúc nhích, chị chỉ ngủ, ngủ và ngủ. Lúc tỉnh dậy, chị thấy mình nằm trên đi văng trong phòng khách nhà mình, một ngọn lửa reo trong lò sưởi cách đó không xa.

Chị từ từ ngồi dậy, cảm thấy yếu ớt và lão đảo.

- Sophie?

Cửa phòng khách mở, Đại úy Beck xuất hiện. Anh ta mặc bộ pyjamas bằng flannel xám, áo len đen và đi ủng. Anh ta chào:

- Chào chị, - và mỉm cười. - Thật tốt là chị đã tỉnh lại.

Chị đang mặc quần flannel, hai áo len dài tay và đội mũ đen. Ai đã mặc cho chị?

- Tôi ngủ bao lâu rồi?

- Chỉ một ngày thôi.

Beck đi qua chỗ chị và vào bếp. Lúc lâu sau, anh ta trở lại với một tách cà phê sữa bốc hơi nghi ngút, một miếng pho mát xanh, một miếng giăm bông và một khúc bánh mì. Không nói gì, anh ta đặt đồ ăn xuống cái bàn cạnh chị.

Nhìn thấy nó, dạ dày chị quặn lên đau đớn. Rồi chị ngược nhìn viên Đại úy.

- Chị bị đập đầu và có thể chết đấy.

Vianne sờ lên trán, cảm thấy một khối sưng mềm mềm.

- Nếu chị chết thì Sophie sẽ ra sao đây? - Beck hỏi. - Chị có nghĩ đến điều này không? - Anh ta tiến đến chỗ chị.

- Anh đi vắng lâu quá. Không còn đủ đồ ăn cho hai mẹ con tôi.

- Chị ăn đi, - anh ta nói và dăm dăm nhìn chị.

Chị không muốn ngoảnh đi. Cảm giác nhẹ nhõm vì Beck đã về khiến chị xấu hổ. Cuối cùng, khi lướt cái nhìn chằm chặp sang bên, chị trông thấy đồ ăn.

Chị vươn tay và cầm lấy cái đĩa, đưa nó tới gần mình. Mùi giăm bông hun khói mằn mặn hòa với hương vị đặc trưng của pho mát làm chị say sưa, át cả những ý định tốt đẹp hơn của chị, cảm dỗ chị hoàn toàn đến mức chị không còn lựa chọn.

+++++

Đầu tháng Ba, mùa xuân vẫn còn xa. Đêm qua Đồng minh đã ném bom tàn phá nhà máy Renault ở Boulogne-Billancourt, giết chết hàng trăm người ở ngoại ô Paris. Nó làm cho dân chúng Paris - kể cả Isabelle - lo lắng và giận dữ. Nước Mỹ tham chiến ở mức độ cao hơn mong đợi, những cuộc không kích hiện giờ là một thực tế của cuộc sống.

Trong chiều mưa giá lạnh này, Isabelle đạp xe xuống con đường nông thôn lầy bùn, đầy vết bánh xe trong màn sương mù nặng trĩu. Mưa khiến tócбет dính vào mặt nàng và làm mờ tầm nhìn. Trong màn sương mờ, các âm thanh được khuếch đại, tiếng kêu của một con gà lôi bị tiếng bánh xe của nàng trong bùn quấy rầy, tiếng o o của các máy bay trên đầu gần như liên miên, tiếng rống của gia súc trên một cánh đồng nàng không thể nhìn thấy. Cái mũ trùm bằng len là thứ bảo vệ duy nhất của nàng.

Dường như được một bàn tay ngập ngừng vẽ bằng chì than trên loại giấy hảo hạng, đường phân chia ranh giới từ từ hiện ra trong tầm nhìn. Nàng trông thấy những cuộn dây thép gai trải dài ở bên kia cổng một trạm kiểm soát. Cạnh đó, một tên lính Đức ngồi trên ghế, súng trường để trên lòng. Lúc Isabelle đến gần, hắn đứng lên và chĩa súng vào nàng.

- Dừng lại!

Nàng đạp chậm lại, các bánh xe lún trong bùn và nàng suýt bay khỏi yên. Nàng xuống xe, bước vào một đồng lầy lội nhộp nháp. Năm trăm franc khâu trong lớp lót áo khoác của nàng, cũng như bộ giấy tờ giả cho người phi công giấu trong một chỗ an toàn gần đó.

Nàng mỉm cười với tên Đức, dắt chiếc xe đạp đến chỗ hắn, lội bì bõm qua những vũng bùn.

- Giấy tờ, - hắn nói.

Nàng đưa cho hắn giấy tờ giả mang tên Juliette.

Hắn liếc xuống, chỉ vừa đủ quan tâm. Nàng có thể thấy hắn chẳng thích thú gì khi phải đứng gác ở một nơi biên giới yên bình như thế trong mưa.

- Cho qua, - hần nói, về ngân ngẫm.

Nàng dứt giấy tờ vào túi và trèo lên xe, đạp đi nhanh hết mức có thể trên con đường ướt át.

Một giờ rưỡi sau, nàng tới ngoại ô của thành phố Brantôme. Nơi đây thuộc Vùng Tự do, không có lính Đức, nhưng gần đây cảnh sát Pháp đã chứng tỏ nguy hiểm không kém gì bọn Đức Quốc xã, nên nàng không được lơ là cảnh giác.

Từ nhiều thế kỷ nay, thành phố Brantôme được coi là một nơi thiêng liêng, vừa chữa khỏi bệnh cho thể xác, vừa khai sáng cho tâm hồn. Sau bệnh dịch Đen* và Chiến tranh Trăm năm* tàn phá miền quê này, các tu sĩ dòng Benedicte* đã xây dựng một tu viện bằng đá vôi rộng mênh mông, một bên dựa vào những vách đá xám cao vút, bên kia là dòng sông Drone bao la.

Bên kia thành phố, đối diện với các hang động là một trong những nơi trú ngụ an toàn mới nhất: một căn phòng bí mật ẩn sâu trong cối xay gió hoang phế, dựng trên mảnh đất hình tam giác giữa các hang động và dòng sông. Cánh cối xay cổ bằng gỗ quay nhịp nhàng, những gàu và bánh xe của nó mọc đầy rêu. Các ô kính cửa sổ đã bị bịt kín bằng ván và những hình vẽ chống Đức phủ kín các bức tường bằng đá.

Isabelle dừng lại trên đường phố, liếc nhìn cả hai phía để biết chắc không bị theo dõi. Không có ai hết. Nàng khóa xe vào một cái cây rồi băng qua đường phố và cúi xuống cửa tầng hầm, khẽ mở nó ra. Tất cả các cửa vào cối xay đều bị ván kín, đóng đinh, đây là lối vào duy nhất.

Nàng trèo xuống tầng hầm tối om, móc meo và với tìm cây đèn dầu đã để sẵn trên giá. Thắp đèn lên, nàng theo một lối đi bí mật, trước kia dành cho các thầy tu Benedicte trốn khỏi những tộc người man rợ. Những bậc thang hẹp, dựng đứng dẫn vào bếp. Mở cửa, nàng lén vào một căn phòng bụi bặm, mạng nhện chằng đầy rồi trèo lên cầu thang tới căn phòng bí mật khoảng chừng ba mét vuông, xây ở đằng sau một trong các phòng kho cũ.

- Cô ấy đến rồi! Vui lên nào, Perkins.

Trong căn phòng nhỏ, chỉ có một ngọn nến duy nhất chiếu sáng hai người đàn ông bật dậy, đứng nghiêm. Cả hai đều ăn vận như nông dân Pháp, trong những bộ quần áo chằng vưa người.

- Đại úy Ed Perkins, thưa cô, - người to lớn hơn nói. - Còn anh chàng vụng về này là Ian Trufford hoặc tên gì na ná thế. Anh ta là người xứ Wales. Tôi là người Mỹ. Cả hai chúng tôi rất vui được gặp cô. Chúng tôi sắp phát điên trong cái nơi bé tí này rồi.

- Chỉ sắp điên thôi ư? - Nàng hỏi. Nước rỏ rùng rùng từ cái mũ trùm đầu tạo thành vũng dưới chân nàng. Nàng chẳng muốn gì hơn là được cuộn tròn trong túi ngủ và ngủ một giấc, nhưng nàng có việc phải làm trước đã.

- Anh là Perkins?

- Vâng, thưa cô.

- Từ đâu tới?

- Bend, bang Oregon. Cha tôi là thợ sửa ống nước, còn mẹ tôi làm bánh táo ngon nhất trong bốn hạt đấy.

- Vào thời gian này trong năm, thời tiết ở Bend ra sao?

- Thời gian này là gì? Giữa tháng Ba ư? Rét, tôi đoán thế. Có lẽ không còn tuyết, nhưng chưa có nắng.

Nàng xoa cổ và xoa bóp đôi vai đau nhức. Lúc nào cũng đạp xe, rồi nằm và ngủ trên sàn khiến cơ thể nàng nhức mỏi.

Nàng chất vắn hai người đàn ông cho đến khi biết chắc chắn họ đúng là hai phi công bị bắn rơi, đã đợi nhiều tuần lễ chờ cơ hội ra khỏi nước Pháp. Cuối cùng nàng mở ba lô lấy ra bữa tối, nếu có thể gọi thế. Ba người ngồi trên tấm thảm trải sàn chuột gặm tả tơi, ngọn nến đặt ở giữa. Nàng mang theo một cái bánh mì que, một miếng pho mát Camembert và một chai vang, họ chuyền tay nhau.

Người Mỹ - Perkins - nói chuyện gần như không ngừng, trong khi anh chàng người xứ Wales lặng lẽ nhai, nhả nhặn từ chối khi được

mời rượu vang.

- Chắc cô phải có một người chồng ở đâu đó rất lo cho cô, - Perkins nói lúc nàng đóng ba lô. Nàng mỉm cười. Đây là một câu hỏi phổ biến, đặc biệt là của những người đàn ông trạc tuổi này.

- Còn anh chắc phải có một người vợ đang đợi tin tức, - nàng nói.
- Đây là câu nàng luôn nói. Một lời nhắc nhở sắc sảo.

- Không, - Perkins nói. - Tôi không có. Một người bình thường như tôi không có nhiều cô gái xếp hàng đâu. Còn bây giờ...

Nàng cau mày:

- Bây giờ thì sao?

- Tôi biết bây giờ không phải lúc nghĩ đến những chuyện phi thường, nhưng tôi có thể ra khỏi ngôi nhà bịt ván kín mít này, trong thành phố có cái tên không thể phát âm được này và bị một thằng cha nào đấy bắn mà chẳng có gì chống lại. Tôi có thể chết khi đang cố đạp xe vượt qua những quả đồi của các vị...

- Những quả núi.

- Tôi có thể bị người Tây Ban Nha hoặc bọn Đức Quốc xã bắn khi đang đi bộ vào Tây Ban Nha. Quái quỷ, tôi hoàn toàn có thể bị chết cồng trên những quả đồi của nợ của các vị.

- Những quả núi, - nàng chỉnh lại, cái nhìn chòng chọc của nàng không rời anh ta. - Sẽ không xảy ra chuyện đó đâu.

Ian thở dài.

- Cậu thấy chưa, Perkins. Sai lầm của cô gái này là đến cứu chúng ta. - Anh chàng xứ Wales tặng nàng một nụ cười mệt mỏi. - Tôi mừng vì cô đến đây, cô gái ạ. Anh chàng này cứ bắt tôi phải nghe những lời huyền thuyên của anh ta mãi.

- Anh cứ để anh ta nói, Ian ạ. Vào giờ này ngày mai, mọi công sức của các anh sẽ chỉ dùng vào việc hít thở.

- Những quả đồi? - Perkins hỏi, mắt anh ta mở to.

- Phải, - nàng đáp và mỉm cười. - Những quả đồi.

Những người Mỹ. Họ chẳng chịu lắng nghe gì hết.

+++++

Cuối tháng Năm, mùa xuân đem lại sự sống, màu sắc và hơi ấm cho thung lũng sông Loire. Vianne tìm được sự thanh thản trong khu vườn. Hôm nay, lúc chị làm cỏ và trồng rau, một đoàn xe tải, binh lính và xe Mercedes-Benz chạy qua Le Jardin. Trong năm tháng qua, từ khi nước Mỹ tham chiến, quân Đức Quốc xã đã mất hết vẻ giả vờ lịch sự. Hiện giờ chúng luôn bận rộn, hành quân, tập hợp và thu thập hàng đồng quân trang, vũ khí. Gestapo và SS ở khắp mọi nơi, lùng sục những người phá hoại và chống lại chúng. Bạn dễ dàng bị gọi là khủng bố - chỉ cần một lời thì thăm tố cáo. Tiếng gầm rú của máy bay gần như không ngừng, cũng như các trận ném bom.

Mùa xuân này, rất nhiều lần có người lên tới chỗ Vianne trong lúc chị đang xếp hàng mua thực phẩm hoặc đi qua thành phố hay lúc đợi ở bưu điện, hỏi chị tin tức mới nhất của đài BBC?

Tôi không có radio. Họ không cho phép luôn là câu trả lời của chị, và đó là sự thật. Dù vậy, mỗi lần bị hỏi, chị cảm thấy run rẩy vì sợ. Họ đã học được một từ mới: *bọn chỉ điểm*. Những người đàn ông và đàn bà Pháp làm công việc bẩn thỉu cho bọn Đức Quốc xã, do thám bạn bè và hàng xóm rồi báo với quân thù, bịa ra mọi vi phạm có thật hoặc tưởng tượng. Theo báo cáo của họ, dân chúng bắt đầu bị bắt giam vì những việc nhỏ, nhiều người bị triệu đến Sở Chỉ huy rồi không bao giờ gặp lại nữa.

- Cô Mauriac! - Sarah chạy qua cái cổng xiêu vẹo vào sân. Trông nó ốm yếu và gầy guộc quá thể, nước da nhợt nhạt lộ rõ các mạch máu. - Cô giúp mẹ cháu với.

Vianne ngồi lên gót chân và hát cái mũ rơm ra sau đầu.

- Có chuyện gì thế? Mẹ cháu nghe được tin của cha cháu sao?

- Cháu không biết có chuyện gì không ổn. Mẹ không chịu nói. Lúc cháu nói Ari đói và cần thay đồ, mẹ cháu nhún vai rồi bảo: “Việc ấy

có quan trọng gì đâu?”. Mẹ cháu ở lì trong sân sau và cứ nhìn chăm chăm vào món đồ khâu.

Vianne đứng dậy, tháo găng làm vườn nhét vào trong túi bộ quần áo lao động bằng vải bò.

- Cô sẽ kiểm tra xem sao. Cháu đi tìm Sophie và chúng ta sẽ tới đó.

Trong lúc Sarah vào nhà, Vianne rửa tay và mặt ở cái máy bơm bên ngoài và bỏ mũ ra. Chị buộc một băng đô lên đầu. Ngay khi máy cô bé chạy tới, Vianne cất dụng cụ làm vườn vào trong lều rồi cả ba sang nhà bên.

Lúc Vianne mở cửa, chị thấy bé Ari lên ba đang ngủ trên tấm thảm trải sàn. Chị bế bé lên, thơm vào má nó và quay sang mấy đứa con gái:

- Sao các con không chơi trong phòng Sarah nhỉ? - Chị vén tấm che cửa sổ và thấy Rachel ngồi một mình trong sân sau.

- Mẹ cháu có ổn không? - Sarah hỏi.

Vianne lơ đãng gật đầu.

- Bây giờ chạy đi. - Bọn con gái vừa vào phòng bên cạnh, chị bế Ari vào phòng Rachel và đặt thẳng bé vào cũi. Chị không cần đắp cho bé, vì hôm nay rất ấm áp.

Bên ngoài, Rachel ngồi trên cái ghế gỗ ưa thích của chị, dưới gốc cây dẻ. Bên chân chị là làn đồ khâu. Chị mặc bộ áo liền quần bằng vải ka ki màu nâu, đầu quấn khăn turban có họa tiết hình cánh hoa. Chị đang hút một điếu thuốc nhỏ tự cuốn. Một chai brandy để cạnh chị và một tách cà phê đã cạn.

- Rach?

- Mình thấy Sarah đã tìm được tiếp viện rồi.

Vianne đến đứng cạnh Rachel. Chị đặt bàn tay lên vai bạn. Chị có thể cảm thấy Rachel đang run.

- Tin của Marc phải không?

Rachel lắc đầu.

- Tạ ơn Chúa.

Rachel với sang bên tìm chai brandy, rót cho mình một cốc. Chị uống cạn một hơi rồi đặt cốc xuống.

- Bọn chúng vừa đưa ra một quy chế mới, - cuối cùng, Rachel nói. Chậm rãi, chị mở bàn tay trái, để lộ những mẫu vải màu vàng nhàu nhĩ, cắt thành hình ngôi sao. Trên mỗi mảnh viết chữ DO THÁI màu đen. - Bọn mình phải đeo những cái này, - Rachel nói. - Chúng mình phải khâu chúng lên quần áo, phải khâu lên ba món trang phục mặc ngoài, và đeo chúng mọi lúc ở những nơi công cộng. Mình phải mua chúng bằng phiếu phân phối. Có lẽ mình không nên đăng ký. Nếu bọn mình không đeo, sẽ bị “những hình phạt nghiêm khắc”. Cái đó có thể mang bất kỳ ý nghĩa nào.

Vianne ngồi xuống ghế, cạnh bạn.

- Nhưng...

- Cậu đã thấy những áp phích dán khắp thành phố rồi đấy, sao bọn chúng lại coi người Do Thái chúng mình như rác rưởi cần phải quét sạch và là những kẻ xoay xở làm giàu, muốn có đủ mọi thứ? Mình có thể đối phó với việc này, nhưng... Sarah thì sao? Nó cảm thấy rất xấu hổ... thật khó cho một con bé mười một tuổi, Vianne ạ.

- Đừng đeo nó.

- Nếu không đeo, sẽ bị bắt giữ ngay lập tức. Và bọn chúng biết mình. Mình đã đăng ký. Còn... Beck nữa. Hắn biết mình là người Do Thái.

Trong sự im lặng tiếp theo, Vianne biết cả hai đang nghĩ về những vụ bắt giữ diễn ra khắp Carriveau, về những người “mất tích”.

- Cậu có thể ra Vùng Tự do, - Vianne nói nhẹ nhàng. - Chỉ cách đây bốn dặm thôi.

- Người Do Thái không thể lấy được *giấy thông hành*, và nếu mình bị bắt thì...

Vianne gật đầu. Đó là sự thật, chạy trốn là việc vô cùng nguy hiểm, nhất là đi cùng trẻ con. Nếu Rachel bị bắt khi đang vượt biên giới mà không có *giấy thông hành*, chị sẽ bị bắt giam. Hoặc bị bắn chết.

- Mình sợ, - Rachel nói.

Vianne vươn tay nắm lấy bàn tay bạn. Họ đắm đắm nhìn nhau. Vianne cố nói điều gì đó, cho thấy một chút hy vọng, nhưng không sao thốt nên lời.

- Tình hình rồi sẽ còn tệ hại hơn.

Vianne cũng đang nghĩ y hệt.

- Mẹ ơi?

Sarah nắm tay Sophie chạy vào sân sau. Hai cô bé trông sợ hãi và bối rối. Trong những ngày này, chúng hiểu thế sự rất bất ổn và cả hai đã học được một loại sợ hãi mới. Chứng kiến bọn trẻ bị chiến tranh biến đổi đến thế khiến trái tim Vianne tan nát. Chỉ ba năm trước, chúng là những đứa trẻ bình thường, cười nói, chơi đùa và thách đố mẹ cho vui. Giờ đây chúng đi đứng một cách thận trọng, như thể có bom chôn dưới bàn chân. Cả hai đều gầy gò, tuổi dậy thì của chúng như lùi lại vì thiếu dinh dưỡng. Mái tóc đen bóng của Sarah vẫn dài nhưng nó bắt đầu giật mạnh tóc trong giấc ngủ nên đã có những vết hói ở đây đó, còn Sophie không bao giờ đến bất cứ nơi nào mà không có Bébé. Con gấu bông màu hồng tội nghiệp bắt đầu bị rút bông tứ tung khắp nhà.

- Lại đây, - Rachel nói. - Lại đây.

Hai cô bé lê bước tới, nắm tay nhau chặt đến mức như nhập vào nhau. Cung cách của bọn trẻ y hệt Rachel và Vianne, kết thân bằng một tình bạn mạnh mẽ đến mức có thể mọi người không tin. Sarah ngồi vào ghế cạnh Rachel, còn Sophie rút cuộc đã buông tay bạn ra. Nó đến đứng cạnh Vianne.

Rachel nhìn Vianne. Trong cái liếc nhìn ấy là nỗi buồn chan chứa giữa họ. Họ phải nói với các con chuyện này như thế nào đây?

- Những ngôi sao màu vàng này, - Rachel nói và xòe tay ra, để lộ những bông hoa vải độc địa nham nhở, với những chữ màu đen. - Bây giờ chúng ta phải đính chúng lên quần áo mọi lúc.

Sarah nhăn mặt:

- Nhưng... vì sao ạ?

- Chúng ta là dân Do Thái, - Rachel nói. - Chúng ta tự hào vì điều đó. Con phải nhớ chúng ta đã tự hào như thế nào, cho dù có những người...

- Bọn Đức Quốc xã, - Vianne nói, sắc gọn hơn dự định.

- Bọn Đức Quốc xã, - Rachel nói thêm, - muốn làm chúng ta cảm thấy... xấu hổ vì việc này.

- Mọi người đùa con chắc? - Sarah hỏi, mắt nó mở to.

- Mình cũng sẽ đeo một cái, - Sophie nói.

Nghe thế, nom Sarah tràn đầy hy vọng.

Rachel vươn tay tìm bàn tay con gái và nắm lấy.

- Không, con yêu. Đây là việc mà con và bạn thân nhất của con không thể làm cùng nhau.

Vianne hiểu rõ nỗi sợ, sự lúng túng và bối rối của Sarah. Nó cố hết sức làm một đứa con gái ngoan, nó mỉm cười và tỏ ra mạnh mẽ mặc dù những giọt lệ làm mắt nó mờ đi.

- Vâng, - cuối cùng, nó nói.

Đây là âm thanh buồn nhất mà Vianne nghe thấy trong gần ba năm bất hạnh này.

Khi mùa hè đổ bộ xuống thung lũng sông Loire, trời nóng gay gắt hết như mùa đông lạnh giá tê buốt vậy. Vianne thèm mở cửa phòng ngủ cho không khí tràn vào, nhưng không một ngọn gió nhẹ nào lay động trong cái đêm cuối tháng Sáu nóng nực này. Chị vuốt mớ tóc ẩm ướt khỏi mặt và ngả người xuống cái ghế cạnh giường.

Sophie buột ra tiếng rên rĩ. Vianne nghe thấy tiếng nó gọi “Mẹ ời” lộn xộn, kéo dài, và chị nhúng mảnh vải vụn vào bát nước để trên cái tủ đầu giường duy nhất còn lại. Nước ẩm như mọi vật trong căn phòng trên gác này. Chị vắt mảnh vải, quan sát nước thừa chảy vào bát. Rồi chị đặt mảnh vải ướt lên trán con gái.

Sophie lẩm bẩm gì đó không rõ và bắt đầu giãy giụa.

Vianne ghì con xuống, thì thầm vào tai con những lời yêu thương, cảm thấy hơi nóng ập vào môi chị.

- Sophie, - chị nói, cái tên như một lời cầu nguyện không đầu không cuối. - Mẹ đây. - Chị nhắc đi nhắc lại cho đến khi Sophie dịu lại.

Cơn sốt ngày càng nguy kịch hơn. Sophie ốm đã nhiều ngày nay, nó cảm thấy đau nhức và khó chịu. Ban đầu, Vianne tưởng là một cái có để tránh né những việc hai mẹ con cùng chia sẻ: làm vườn, giặt giũ, đóng hộp, khâu vá. Vianne cố làm nhiều hơn không ngừng nghỉ, thu được nhiều hơn. Ngay cả lúc này là giữa hè, chị đã lo cho mùa đông sắp tới.

Buổi sáng nay đã cho Vianne thấy sự thật (và làm chị cảm thấy mình giống một người mẹ tồi vì không nhận ra ngay từ đầu): Sophie ốm, rất nặng. Nó bị quật ngã bởi cơn sốt suốt cả ngày nay, thân nhiệt tăng dần. Con bé không thể nuốt được gì, kể cả nước là thứ cơ thể nó rất cần.

- Con uống nước chanh nhé? - Chị hỏi.

Không có tiếng trả lời.

Vianne cúi xuống và hôn lên bên má nóng bỏng của Sophie.

Thả mảnh vải vào trong cái bát đầy nước, chị đi xuống tầng dưới. Trên bàn ăn, một cái hộp đơi xếp đầy - gói vật dụng cá nhân chị sắp gửi Antoine. Hôm qua chị bắt đầu sắp xếp và định hôm nay xong xuôi sẽ mang đến bưu điện, nếu không vì Sophie trở bệnh nặng hơn.

Chị sắp xuống đến bếp thì nghe thấy tiếng hét của con gái.

Vianne tắt tả chạy lên gác.

- Mẹ ơi, - Sophie rên rỉ và ho. Một âm thanh khùng khiếp, lạch cạch. Sophie giãy giụa trên giường, giật mạnh chăn mền, cố đẩy chúng ra. Vianne ra sức làm con gái dịu lại, nhưng Sophie như một con thú hoang, vừa vằn vẹo vừa la hét và ho như xé phổi.

Giá như chị có một ít thuốc Chlorodyne của bác sĩ Collis Browne. Nó trị ho rất hiệu nghiệm.

- Sẽ ổn thôi, Soph. Mẹ đây, - Vianne dỗ dành, nhưng lời lẽ của chị chẳng có tác dụng.

Beck xuất hiện cạnh chị. Chị biết mình nên tức giận vì anh ta ở đây - ở đây, trong phòng ngủ của chị - nhưng chị quá mệt mỏi và hoảng sợ không thể tự dối mình được nữa.

- Tôi không biết giúp con bé ra sao nữa. Trong thành phố không có aspirin hoặc kháng sinh dù phải mua với bất cứ giá nào.

- Không mua được dù đổi bằng ngọc trai?

Chị ngạc nhiên nhìn anh ta:

- Anh biết tôi bán ngọc trai của mẹ tôi ư?

- Tôi sống cùng nhà với chị mà. - Anh ta ngừng một chút. - Tôi biết thế vì công việc của tôi là biết chị đang làm gì.

Chị không biết trả lời ra sao.

Anh ta nhìn xuống Sophie:

- Nó ho suốt đêm. Tôi nghe thấy.

Sophie bỗng lặng ngắt, thế mới càng đáng sợ.

- Nó sẽ khá hơn.

Anh ta thọc tay vào túi và rút ra một lọ kháng sinh nhỏ.

- Đây.

Chị ngược nhìn anh ta. Chị có phóng đại quá không khi nghĩ anh ta đang cứu mạng con gái chị? Hay anh ta muốn chị nghĩ thế? Chị có thể biện minh rằng nó cũng giống như việc nhận đồ ăn từ tay anh ta - xét cho cùng, anh ta cần ăn và công việc của chị là nấu ăn cho anh ta.

Đây là một thiện ý, chỉ thế thôi, và sẽ không có giá nào hết.

- Cảm lấy đi, - Beck nói dịu dàng.

Chị nhận lọ thuốc. Trong một giây, cả hai cùng cầm cái lọ. Chị cảm thấy những ngón tay anh ta áp vào tay chị.

Cái nhìn đăm đăm của họ khóa vào nhau, và một thứ xảy ra giữa họ, một câu đã hỏi và được trả lời.

- Cảm ơn anh, - chị nói.

- Chị không phải cảm ơn.

+++++

- Thưa ngài, Sơn ca đã tới.

Ngài lãnh sự Anh gật đầu:

- Đưa cô ấy vào.

Isabelle vào văn phòng toàn đồ gỗ gụ sẫm màu ở cuối hành lang lộng lẫy. Nàng chưa tới bàn, người đàn ông ngồi sau bàn đã đứng dậy.

- Rất vui gặp lại cô.

Nàng ngồi lún sâu vào chiếc ghế bọc da không thoải mái và nhận cốc brandy ông đưa mời. Lần vượt dãy Pyrénées gần nhất thật khó khăn, dù thời tiết tháng Bảy tuyệt đẹp. Một trong những phi công Mỹ không chịu nghe lệnh của “một đứa con gái” và bỏ khỏi hàng ngũ. Họ được tin anh ta đã bị người Tây Ban Nha bắt giữ. “Người Mỹ ấy mà”, nàng vừa nói vừa lắc đầu. Không cần phải nói thêm. Nàng và người liên lạc của nàng, Ian - bí danh là Thứ Ba - đã làm việc cùng nhau từ khi bắt đầu có con đường trốn thoát mang tên Sơn ca. Được mạng lưới của Paul giúp đỡ, họ đã lập nên hàng loạt nơi trú ngụ an toàn khắp nước Pháp và một đội du kích sẵn sàng liều mình để giúp những người phi công bị bắn hạ trở về quê hương. Nhiều nam nữ công dân Pháp đêm đêm quan sát bầu trời, theo dõi các máy bay gặp nạn và những cái dù lơ lửng rơi xuống. Họ lùng sục các đường phố, nhìn ngó vào các bóng tối, xem xét kỹ càng các nhà kho, chuồng gia súc, tìm những người lính Đồng minh đang ẩn nấp. Một khi đã trở về Anh, các phi công không thể lại bay vì họ đã biết về mạng lưới. Thay vào đó, họ chuẩn bị cho các đồng nghiệp những tình huống xấu nhất, dạy họ những kỹ năng ẩn trốn, hướng dẫn họ cách tìm trợ giúp, cung cấp cho họ tiền franc Pháp, la bàn và ảnh để sẵn sàng làm giấy tờ giả.

Isabelle nhấp một ngụm brandy. Kinh nghiệm đã dạy nàng phải cảnh giác với chất còn sau mỗi chuyến đi. Nàng hay bị mất nước hơn nàng nghĩ, nhất là trong cái nóng mùa hè.

Ian đẩy một phong bì tới trước nàng. Nàng cầm lấy, đếm những tờ franc trong đó, và nhét tiền vào túi áo khoác.

- Trong tám tháng qua, cô đã đem lại cho chúng tôi tám mươi bảy phi công, Isabelle ạ, - anh nói và ngồi xuống. Chỉ trong phòng này, chỉ có hai người, anh mới gọi tên thật của nàng. Trong các cuộc trao đổi chính thức với MI9, nàng là Sơn ca. Với các nhân viên ở lãnh sự quán và ở Anh, nàng là Juliette Gervaise. - Tôi nghĩ cô nên tiến hành chậm lại.

- Chậm lại?

- Bọn Đức đang lùng sục Sơn ca, Isabelle ạ.

- Đây là tin cũ rồi, lan.

- Chúng đang cố thâm nhập con đường trốn thoát của cô đấy. Bọn Đức Quốc xã đang ở ngoài đó, giả vờ là các phi công bị bắn rơi. Nếu cô vớ phải một tên trong bọn chúng...

- Chúng tôi thận trọng mà, lan. Anh biết điều đó. Tôi đích thân chất vấn từng người. Và mạng lưới ở Paris không dễ mết mỗi.

- Chúng đang tìm kiếm Sơn ca. Nếu bọn chúng tìm thấy cô...

- Chúng sẽ không tìm thấy. - Nàng đứng dậy.

Anh cũng đứng dậy, và đối diện nàng.

- Cần trọng nhé, Isabelle.

- Luôn luôn.

Anh đi vòng quanh bàn, nắm cánh tay Isabelle và dẫn nàng ra khỏi tòa nhà.

Nàng dành chút ít thời gian để thưởng thức vẻ đẹp của bờ biển San Sebastián, tản bộ trên con đường nhỏ bên trên những con sóng bạc đầu đập ầm ầm và tận hưởng những tòa nhà không treo cờ chữ thập ngoặc, nhưng những khoảnh khắc thư giãn đầu óc như thế là một thứ xa xỉ với cuộc sống thường ngày, và nàng không thể cho phép mình kéo dài. Nàng gửi Paul một bức thư qua người đưa tin:

Bác kính mến,

Cháu hy vọng thư này sẽ làm bác vui.

Cháu đang ở nơi ưa thích của chúng ta bên bờ biển.

Các bạn của chúng ta đã tới nơi an toàn.

Ngày mai cháu sẽ đến thăm bà nội ở Paris lúc ba giờ.

Luôn yêu quý bác,

Juliette

Isabelle trở về Paris theo đường vòng, dừng lại ở từng nơi trú ngụ an toàn - ở Carriveau, Brantôme, Pau và Poitiers - để trả tiền cho những người giúp đỡ. Nuôi ăn và cấp quần áo cho các phi công đang ẩn trốn là công việc không hề nhỏ nhoi, và từ khi những người đàn ông, đàn bà, trẻ em (phần lớn là phụ nữ) đã liều cả mạng sống của họ để duy trì con đường trốn thoát, mạng lưới cũng cố gắng để không bị phá sản về tài chính.

Núp kín dưới áo choàng và mũ trùm đầu, chưa lần nào đi qua các con phố ở Carriveau mà Isabelle không nghĩ đến chị mình. Gần đây, nàng bắt đầu nhớ Vianne và Sophie. Hồi ức về những đêm chơi bài hoặc chơi cờ bên lò sưởi, Vianne dạy Sophie đan (hoặc cố dạy), và tiếng cười của Sophie như tráng một lớp men bóng ẩm áp. Đôi khi nàng tưởng tượng Vianne sẽ mang đến cho nàng một thứ mà trước kia nàng chưa bao giờ thấy: một gia đình.

Nhưng bây giờ đã quá muộn. Isabelle không thể liều lĩnh đặt Vianne vào tình cảnh nguy hiểm bằng cách xuất hiện ở Le Jardin. Chắc chắn Beck sẽ hỏi nàng làm gì ở Paris mà lâu thế. Có khi anh ta muốn biết chỉ để kiểm tra.

Ở Paris, nàng xuống tàu giữa đám đông dân chúng mắt mờ đục, quần áo sẫm màu trông như trong một bức tranh của Edvard Munch*. Lúc đi qua mái vòm dát vàng lấp lánh của cung Invalides, làn sương mù nhẹ bay qua đường phố làm mờ màu sắc cây cối. Hầu hết các hiệu cà phê đã đóng cửa, bàn ghế xếp chồng lên nhau dưới các mái hiên che vải bạt rách. Bên kia đường là căn hộ mà nàng gọi là nhà trong cả tháng qua, một tầng áp mái nhỏ, tối tăm, bẩn thỉu và hiu quạnh ở bên trên một cửa hàng bán thịt lợn bị bỏ hoang. Các bức tường vẫn phảng phất mùi thịt lợn và các loại gia vị.

Nàng nghe thấy tiếng quát *Đứng lại!* Nhiều tiếng còi rít lên, dân chúng la hét. Vài tên lính Wehrmacht* cùng cảnh sát Pháp vây quanh một nhóm nhỏ, họ khuyeu gối và giơ tay lên tức thì. Nàng trông thấy những ngôi sao màu vàng trên ngực họ.

Isabelle đi chậm lại.

Anouk xuất hiện cạnh nàng, khoác tay nàng. "*Xin chào*" chị nói bằng giọng thân mật, báo động cho Isabelle biết họ đang bị theo dõi. Hoặc ít ra Anouk lo thế.

- Cái kiểu chị xuất hiện và biến mất giống y như một trong các nhân vật ở truyện tranh Mỹ vậy. Cứ như là Cái Bóng.

Anouk mỉm cười.

- Còn kỳ nghỉ gần đây trên núi của cô ra sao?

- Bình thường.

Anouk ngả người gần hơn.

- Chúng tôi nghe tin có một kế hoạch gì đó. Bọn Đức đang tuyển phụ nữ làm công việc văn phòng vào tối Chủ nhật. Trả lương gấp đôi. Mọi chuyện còn bí mật.

Isabelle lấy cái phong bì đầy những giấy bạc franc từ túi mình ra và đưa cho Anouk, chị thả nó vào trong xác.

- Công việc ban đêm? Việc văn phòng ư?

- Paul đã kiếm một chỗ cho cô, - Anouk nói. - Bắt đầu lúc chín giờ. Xong việc, cô hãy về căn hộ của cha cô. Ông ấy đang đợi cô.

- Vâng.

- Việc này có thể gặp nguy hiểm.

Isabelle nhún vai:

- Có việc gì mà không nguy hiểm?

+++++

Đêm hôm ấy, Isabelle đi bộ xuyên thành phố tới nơi làm việc của cảnh sát quận. Có tiếng rền vang trên vỉa hè dưới chân nàng, âm thanh của xe cô đang di chuyển ở đâu đó gần đấy. Nhiều xe.

- Cô kia!

Isabelle dừng lại. Nhoẻn cười.

Một tên Đức đi tới, súng trường ở tư thế sẵn sàng. Cái nhìn chòng chọc của hắn xoáy vào ngực nàng, tìm tòi một ngôi sao màu vàng.

- Tôi đi làm đêm nay, - nàng nói và chỉ vào tòa nhà của cảnh sát quận ngay trước mặt. Mặc dù các cửa sổ đều bị che tối, nơi đó đang náo nhiệt. Có nhiều sĩ quan Đức Quốc xã và hiến binh Pháp đi thơ thẩn, ra vào tòa nhà, tạo nên vẻ khác thường trong giờ khuya khoắt này. Trong sân, một dãy dài xe buýt đậu từ đầu này tới đầu kia. Những tài xế túm tụm với nhau, hút thuốc và chuyện gẫu.

Tên cảnh sát hát đầu:

- Đi.

Isabelle giữ chặt cổ chiếc áo choàng màu nâu tẻ ngắt của mình. Mặc dù trời đã ấm lên, tối nay nàng vẫn không muốn bị để ý. Một trong những cách tốt nhất để biến mất là mặc toàn màu nâu, nâu và nâu sẫm. Nàng giấu mái tóc vàng hoe của mình bằng chiếc khăn quàng đen, thắt theo kiểu turban với một cái nơ lớn ở đằng trước, không trang điểm, kể cả tô son môi.

Nàng cúi đầu xuống lúc đi qua đám đàn ông mặc cảnh phục Pháp. Vào hắn trong tòa nhà, nàng dừng lại.

Đây là một sảnh rộng mênh mông, phía nào cũng có cầu thang và cách mấy bước chân lại có một cửa phòng làm việc, nhưng tối nay trông nó như một công xưởng với hàng trăm phụ nữ ngồi sau những cái bàn kê sát nhau. Điện thoại reo không ngừng và các cảnh sát Pháp đi lại vội vã.

- Cô đến đây giúp việc phân loại phải không? - Một hiến binh Pháp vẻ chán chường ngồi ở cái bàn gần cửa nhất hỏi.

- Vâng.

- Tôi sẽ tìm cho cô một chỗ. Đi với tôi. - Anh ta dẫn nàng đi vòng quanh.

Các bàn làm việc kê sát nhau đến mức Isabelle phải nghiêng người mới lách qua được lối đi chật hẹp tới một cái bàn trống được

chỉ. Khi đã yên vị, nàng ngồi khuấy-sát-khuỷu với những người phụ nữ ở hai bên. Mặt bàn của nàng để kín những hộp đựng thẻ.

Nàng mở hộp thứ nhất và thấy bên trong đầy những thẻ. Rút cái thẻ đầu tiên, nàng chăm chú đọc.

STERNHOLZ, ISSAC

12 phố Rast

Quận 4

Thợ làm guốc

Tiếp đến là danh sách vợ và các con ông ta.

- Cô tách những người Do Thái sinh ở nước khác ra, - một hiến binh nói, nàng không để ý anh ta vẫn theo nàng.

- Gì kia ạ? - Nàng hỏi và rút một thẻ khác. Thẻ này ghi "Berr, Simone".

- Hộp kia kìa. Cái hộp rỗng ấy. Tách những người Do Thái sinh ở Pháp ra khỏi những người sinh ở các nước khác. Chúng tôi chỉ quan tâm đến bọn Do Thái có nguồn gốc nước ngoài. Đàn ông, đàn bà và trẻ em.

- Tại sao?

- Họ là người Do Thái. Ai cần đến họ? Bây giờ làm việc đi.

Isabelle quay lại chỗ ngồi. Hàng trăm tấm thẻ trước mặt nàng, và trong phòng có ít nhất một trăm phụ nữ. Quy mô của công việc này thật không thể hiểu nổi. Nó có thể có ý nghĩa gì nhỉ?

- Chị ở đây bao lâu rồi? - Nàng hỏi người phụ nữ ngồi bên cạnh.

- Nhiều ngày, - chị ta vừa nói vừa mở một hộp khác. - Lần đầu tiên trong nhiều ngày nay, tối qua các con tôi không bị đói.

- Chúng ta làm gì vậy?

Người đó nhún vai.

- Tôi nghe họ nói gì đó về Chiến dịch Gió xuân.

- Nó có nghĩa là gì?
- Tôi không muốn biết.

Isabelle lật qua những cái thẻ trong hộp. Một cái ở gần cuối khiến nàng khựng lại.

LÉVY, PAUL

61 phố Blandine, nhà C

Quận 7

Giáo sư văn học

Nàng đứng dậy nhanh đến nỗi đụng phải người ngồi cạnh, chị ta nguyên rủa vì bị gián đoạn. Những cái thẻ trên bàn nàng trượt ào ào xuống sàn. Ngay lập tức Isabelle quỳ xuống và thu nhặt chúng, nàng liều lĩnh nhét thẻ của ông Lévy vào tay áo.

Lúc nàng đứng dậy, một người nào đó tóm cánh tay nàng và kéo xuống lối đi chật hẹp. Nàng va phải tất cả những người phụ nữ cùng dãy.

Trong khoảng trống cạnh tường, nàng bị vặn hết bên này sang bên khác và đẩy mạnh đến nỗi đập vào tường.

- Tất cả chuyện lộn xộn này là thế nào, hả? - Viên cảnh sát Pháp gầm ghe, nắm cánh tay nàng chặt đến mức để lại một vết tím bầm.

Hắn có thể cảm thấy tám phiếu dưới tay áo nàng không?

- Tôi xin lỗi. Rất xin lỗi. Tôi cần phải làm việc, nhưng tôi ốm, ông thấy đấy. Bị cúm. - Nàng ho dữ dội hết mức có thể.

Isabelle đi qua hắn và rời khỏi tòa nhà. Ra ngoài, nàng vẫn ho cho đến lúc tới chỗ rẽ. Rồi nàng bắt đầu chạy.

+++++

- Nó có thể có ý nghĩa gì nhỉ?

Isabelle ngó qua tấm che cửa sổ ở căn hộ và chăm chú nhìn xuống đại lộ. Cha nàng ngồi bên bàn ăn, bồn chồn gõ những ngón

tay đầy vết mực lên mặt gỗ. Được ở đây lần nữa sau nhiều tháng xa cách thật dễ chịu, nhưng nàng quá bối rối nên không thể thư giãn và tận hưởng cảm giác quen thuộc của căn nhà.

- Chắc con nhầm, Isabelle, - cha nàng nói, ông đã uống cốc brandy thứ hai từ lúc nàng về. - Con nói có hàng ngàn tấm phiếu. Đó là tất cả số người Do Thái ở Paris. Chắc chắn là...

- Ba hãy nghĩ đến ý nghĩa của việc đó, thay vì nghi ngờ tính xác thực của nó. - Nàng trả lời. - Bọn Đức đang thu thập tên, địa chỉ của từng người Do Thái ở Paris sinh tại nước ngoài. Đàn ông, đàn bà và trẻ em.

- Nhưng tại sao? Paul Lévy nguồn gốc Ba Lan, đó là sự thật, nhưng ông ấy đã sinh sống ở đây nhiều thập kỷ. Ông ấy đã chiến đấu cho nước Pháp trong Thế chiến I, em trai ông ấy đã hy sinh vì nước Pháp. Chính phủ Vichy đã quả quyết với chúng ta rằng những cựu chiến binh được che chở khỏi bọn Đức Quốc xã.

- Vianne đã bị yêu cầu lập một danh sách, - Isabelle kể. - Chị ấy bị yêu cầu ghi tên từng giáo viên ở trường là người Do Thái, đảng viên cộng sản và là hội viên Tam điểm. Sau đó tất cả đều bị sa thải.

- Bọn chúng không thể sa thải họ hai lần. - Ông uống cạn cốc và rót cốc nữa. - Và đây là cảnh sát Pháp thu thập tên của họ. Nếu đây là bọn Đức, sự việc sẽ khác.

Isabelle không biết trả lời ra sao. Họ đã nói chuyện này ít nhất ba giờ rồi.

Lúc này đã sắp hai giờ sáng, vẫn không ai phát hiện ra lý do xác đáng về việc chính phủ Vichy và cảnh sát Pháp thu thập tên và địa chỉ của những người Do Thái có nguồn gốc nước ngoài đang sống tại Paris.

Isabelle nhìn thấy một tia sáng lóe bên ngoài. Vén cái màn cao hơn một chút, nàng chăm chú nhìn xuống đường phố tối tăm.

Một dãy xe buýt chạy xuống đại lộ, đèn pha sơn màu tắt hết, trông như một con rết đang di chuyển chậm chậm, duỗi dài qua các khối nhà.

Nàng đã trông thấy những chiếc xe buýt ở bên ngoài trụ sở cảnh sát quận, hàng chục chiếc đỗ trong sân.

- Ba ơi... - Chưa kịp nói hết câu, nàng đã nghe thấy tiếng chân đi lên cầu thang bên ngoài căn hộ.

Một tờ truyền đơn được nhét dưới khe cửa.

Cha nàng rời bàn và cúi nhặt nó lên. Ông mang đến bàn và ngồi xuống cạnh cây nến.

Isabelle đứng sau ông.

Cha nàng ngược lên nhìn nàng.

- Đây là một cảnh báo. Cảnh sát sắp vây bắt tất cả những người Do Thái có nguồn gốc nước ngoài và tống họ đến các trại tập trung ở Đức.

- Chúng ta đang nói đến khi nào cần hành động, - Isabelle nói. - Chúng ta cần che giấu các bạn bè trong tòa nhà.

- Thế thì được ít lắm, - cha nàng đáp. Bàn tay ông run run. Nó đột ngột làm nàng tự hỏi có phải vì những gì ông đã nhìn thấy trong Thế chiến I, những điều ông đã biết còn nàng thì chưa.

- Đó là việc chúng ta có thể làm, - Isabelle nói. - Chúng ta có thể làm cho một số người an toàn. Ít nhất là đêm nay.

- An toàn ở đâu vậy, Isabelle? Nếu cảnh sát Pháp đang tiến hành việc này, chúng ta sẽ mất hết.

Isabelle không trả lời.

Không nói thêm lời nào, họ rời căn hộ.

Bước rón rén thật khó khăn trong một tòa nhà cũ như thế này, và người cha đang đi trước nàng chưa bao giờ biết nhẹ chân. Brandy khiến ông loạng choạng hơn lúc ông dẫn nàng xuống cầu thang hẹp và xoắn, tới căn hộ ngay dưới căn hộ của họ. Vấp hai lần, ông nguyên rủa vì mất thăng bằng. Ông gõ vào cánh cửa.

Ông đợi, đếm đến mười rồi lại gõ. Lần này mạnh hơn.

Rất chậm, cánh cửa từ từ xoay, ban đầu chỉ hơi he hé, rồi sau đó mở hẳn.

- Ô, Julien, ra là ông, - Ruth Friedman nói. Chị khoác chiếc áo choàng của đàn ông ra ngoài, dài quét đất, bàn chân đi đất thò ra bên dưới. Tóc chị cuốn lô và trùm khăn.

- Chị có thấy tờ truyền đơn đó không?

- Tôi có nhận được một tờ. Là thật sao? - Chị thì thảo.

- Tôi không biết, - cha nàng nói. - Nhiều xe buýt đỗ ở đằng trước và xe tải chạy qua ầm ầm suốt đêm. Tối nay Isabelle đã ở trụ sở cảnh sát quận, bọn chúng đang thu thập tên và địa chỉ của những người Do Thái sinh ra ở nước ngoài. Chúng tôi nghĩ chị nên đưa bọn trẻ đến nhà tôi ngay bây giờ. Chúng tôi có chỗ ẩn nấp.

- Nhưng... chồng tôi là tù binh. Chính phủ Vichy đã hứa bảo vệ chúng tôi.

- Em không chắc là chúng ta có thể tin vào chính phủ Vichy, - Isabelle nói với người phụ nữ. - Nhanh lên. Chỉ trốn bây giờ thôi.

Ruth đứng đó một lát, mắt chị mở to. Ngôi sao vàng trên áo khoác là một lời nhắc nhở khắc nghiệt rằng thế giới đã thay đổi. Isabelle nhìn thấy khi chị quyết định. Chị quay gót và ra khỏi phòng. Chưa đầy một phút sau, chị dẫn hai đứa con gái tới cửa.

- Chúng tôi mang theo gì không?

- Không gì hết, - Isabelle nói. Nàng lừa cả nhà Friedman lên cầu thang. Khi họ đã tới căn hộ an toàn, cha nàng dẫn họ vào căn phòng bí mật sau phòng ngủ và đóng cửa lại.

- Con sẽ đến nhà Vizniak, - Isabelle nói. - Đừng để tử đứng vào chỗ cũ vội.

- Bọn chúng đang ở tầng ba rồi, Isabelle. Con sẽ không bao giờ...

- Khóa cửa trước lại khi con ra khỏi đây. Ba đừng mở, trừ khi nghe thấy tiếng con.

- Isabelle, không...

Nàng đã chạy xuống cầu thang, chỉ vừa chạm tới thành cầu thang trong lúc vội vã. Lúc gần tới chiếu nghỉ tầng ba, nàng nghe thấy nhiều tiếng nói bên dưới.

Bọn chúng đang lên cầu thang.

Đã quá muộn. Nàng vội cúi người, trốn cạnh thang máy.

Hai cảnh sát Pháp bước lên đầu cầu thang. Tên trẻ hơn gõ hai lần vào cửa nhà Vizniak, đợi một chút rồi đá bung cửa. Bên trong, một phụ nữ kêu thét lên.

Isabelle bò gần hơn, lắng nghe.

- ... là bà Vizniak? - Tên cảnh sát bên trái hỏi. - Chồng bà là Emile và các con bà là Anton và Hélène?

Isabelle nhòm qua góc tường.

Bà Vizniak là một phụ nữ đẹp, nước da mịn như kem tươi, mái tóc lộng lẫy chưa bao giờ bù xù hơn lúc này. Bà mặc chiếc áo ngủ bằng lụa tơ tằm mỏng tang viền đăng ten, khi mua chắc nó phải đáng giá cả một gia tài. Bà kéo con trai và con gái lại gần, mắt chúng mở to.

- Gói ghém đồ đạc. Chỉ những thứ cần thiết. Các người phải di chuyển, - Tên cảnh sát già hơn nói, lúc liếc qua danh sách.

- Nhưng... chồng tôi đang bị bắt giam gần Pithiviers. Làm thế nào anh ấy tìm ra chúng tôi?

- Sau chiến tranh, các người sẽ trở về.

-Ồ. - Bà Vizniak cau mày, sục một bàn tay vào mớ tóc rối bù.

- Các con bà là công dân sinh ra tại Pháp, - viên cảnh sát nói. - Bà có thể để chúng lại đây. Chúng không có trong danh sách.

Isabelle không thể trốn được nữa. Nàng đứng dậy và xuống cầu thang tới chiếu nghỉ.

- Tôi sẽ trông nom các cháu thay bà, Lily, - nàng nói, cố giữ cho tiếng mình bình tĩnh.

- Không! - Bọn trẻ đồng thanh hét lên, chúng bám chặt lấy mẹ. Các cảnh sát Pháp quay sang nàng.

- Cô tên gì? - Một tên hỏi.

Nàng lạnh cứng người. Nên nói tên nào đây?

- Rossignol, - cuối cùng nàng nói, mặc dù không có giấy tờ tương ứng, là một lựa chọn nguy hiểm. Song nếu xưng tên Gervaise có thể làm bọn chúng nghi ngờ tại sao nàng lại ở trong nhà này vào lúc gần ba giờ sáng, thò mũi vào việc nhà hàng xóm?

Viên cảnh sát kiểm tra bản danh sách và xua nàng:

- Đi đi. Đêm nay cô không liên quan gì tới tôi.

Isabelle nhìn qua chúng tới Lily Vizniak.

- Tôi sẽ chăm sóc các cháu. Lily dường như không hiểu.

- Cô tưởng tôi sẽ để các con lại chắc?

- Tôi nghĩ...

- Đủ rồi, - viên cảnh sát già hơn quát và động báng súng xuống sàn. Hắn nói với Isabelle, - Còn cô, ra ngoài. Đây không phải việc của cô.

- Thưa bà, xin bà, - Isabelle năn nỉ. - Tôi bảo đảm các cháu sẽ an toàn.

- An toàn? - Lily cau mày. - Nhưng với cảnh sát Pháp, chúng tôi được an toàn mà. Chúng tôi đã được cam đoan thế. Một người mẹ không thể để các con mình lại. Có ngày cô sẽ hiểu. - Bà dồn sự chú ý vào bọn trẻ. - Gói ghém vài thứ đi.

Từ nhà Vizniak về, Isabelle châm ngọn đèn dầu rồi vào phòng khách, nàng thấy cha mình đã ngủ thiếp bên chiếc bàn ăn, đầu dựa vào lớp gỗ cứng như thề đã qua đời. Cạnh ông là chai brandy đã vơi một nửa, lúc trước hầy còn đầy nguyên. Nàng nhặt cái chai và xếp vào tủ ly, hy vọng sáng ra nó sẽ không trong tầm tay cũng như trong ý nghĩ của cha nàng.

Nàng muốn vươn tay chạm vào ông, vuốt mái tóc hoa râm che phủ mặt ông, hay vết hói hình trái xoan lộ ra trong giấc ngủ. Nàng muốn tiếp xúc với ông theo cách ấy, an ủi, yêu thương và như bạn bè.

Thay vào đó, nàng vào bếp pha một bình cà phê làm bằng quả đậu, màu đen, đắng ngắt và tìm thấy một ổ bánh mì màu xám, chẳng có mùi vị gì, đó là tất cả những thứ mà dân Paris có thể mua được. Nàng bẻ một mẩu (liệu bà Dufour sẽ nói gì nhỉ? Ăn trong lúc đang đi), và nhai chậm chậm.

- Mùi cà phê như cú, - cha nàng nói, mắt nhòe nhoẹt, và nhắc đầu lên lúc nàng vào phòng.

Nàng đưa ông một tách.

- Vị nó còn tệ hơn, ba ạ.

Isabelle rót một tách cà phê khác cho mình, và ngồi xuống cạnh cha. Ánh đèn làm nổi bật gương mặt như cái bản đồ chỉ đường của ông, đào sâu thêm những hốc và nếp nhăn, làm da thịt dưới mắt ông như bằng sáp ong và sưng phồng.

Nàng đợi ông nói gì đó, nhưng ông chỉ trừng trừng nhìn nàng. Nàng uống cạn tách cà phê dưới cái nhìn sắc sảo của ông (nàng cần nó để nuốt trôi miếng bánh mì khô khốc, kinh khủng kia) và đẩy cái tách rỗng ra. Isabelle vẫn ở đó cho đến khi cha nàng lại ngủ

thiếp đi, nàng mới vào phòng mình. Nhưng nàng không sao ngủ được. Nàng nằm đó nhiều giờ liền, băn khoăn và lo lắng. Cuối cùng, nàng không thể chịu nổi nữa. Nàng xuống giường và vào phòng khách.

- Con sẽ ra ngoài xem sao, - nàng tuyên bố.
- Đừng, - ông nói và vẫn ngồi bên bàn.
- Con không làm gì ngu xuẩn đâu.

Nàng quay về phòng ngủ và thay chiếc váy màu xanh lơ mặc hè, chiếc áo trắng cộc tay. Nàng quàng chiếc khăn lụa màu xanh nhạt che mớ tóc rối bù, thắt lại dưới cằm và ra khỏi căn hộ.

Ở tầng ba, nàng thấy căn hộ nhà Vizniak mở toang. Nàng nhìn vào trong.

Căn phòng vừa qua một trận cướp bóc. Chỉ còn lại những đồ gỗ cồng kềnh nhất và những ngăn kéo của cái tủ đồ sộ màu đen mở toang hoác. Quần áo, những món trang sức rẻ tiền vung vãi khắp sàn. Những vết sẫm màu hình chữ nhật trên tường cho thấy những tác phẩm hội họa bị mất.

Nàng khép cánh cửa lại sau mình. Trong hành lang, nàng chỉ dừng lại đủ lâu để trấn tĩnh rồi mở cửa. Nhiều xe buýt chạy xuống phố, cái nọ tiếp cái kia. Qua những ô kính cầu bần, nàng trông thấy những gương mặt trẻ em, mũi chúng ép vào kính, mẹ chúng ngồi bên cạnh. Các vĩa hè vắng ngắt một cách kỳ lạ.

Isabelle thấy một cảnh sát Pháp đứng ở góc phố và nàng tiến đến chỗ hắn.

- Họ đi đâu thế?
- Trường đua xe đạp mùa Đông.
- Tại sao?
- Cô không có việc gì ở đây. Đi đi hoặc tôi sẽ tống cô lên một chiếc xe buýt và cô sẽ kết thúc cùng với họ.
- Có lẽ tôi sẽ làm thế. Có khi...

Viên cảnh sát ngả người gần hơn, thì thào:

- Đi đi. - Hắn nắm cánh tay nàng và kéo nàng đến bên lề đường. - Mệnh lệnh của chúng tôi là bắt bất cứ người nào cố trốn thoát. Nghe rõ chưa?

- Anh sẽ bắt họ? Phụ nữ và trẻ em?

Trông viên cảnh sát trẻ khở sở:

- Đi đi.

Isabelle biết việc khôn ngoan nhất nàng nên làm là ở lại đây. Nhưng nàng có thể đi bộ đến trường đua xe đạp nhanh gần bằng xe buýt. Chỉ cách mấy khối nhà. Có lẽ lúc đó nàng sẽ biết xảy ra chuyện gì.

Lần đầu tiên trong nhiều tháng, rào chắn ở các phố ngang của Paris không có người gác. Nàng chúi đầu đi vòng qua một rào chắn và chạy xuống phố, tới dòng sông, qua các cửa hàng đóng kín và các quán cà phê vắng tanh. Chỉ cách vài khối nhà, nhưng lúc đứng bên kia đường đối diện trường đua, nàng thở không ra hơi. Một dòng bất tận các xe buýt lèn chặt người đổ dọc công trình kiến trúc đồ sộ và nhả ra các hành khách. Sau đó, các cánh cửa vo vo đóng lại, rồi đoàn xe buýt chạy đi, những xe khác chạy đến thế chỗ. Nàng trông thấy một biển những ngôi sao màu vàng.

Hàng ngàn đàn ông, đàn bà, trẻ em Do Thái, trông họ bối rối, ngờ ngác và tuyệt vọng, bị lừa vào trong tòa nhà. Hầu hết mặc nhiều lớp quần áo - quá nhiều trong cái nóng tháng Bảy. Cảnh sát đi tuần ở vòng ngoài giống như các cao bồi Mỹ lừa gia súc, huýt còi, ra lệnh, cưỡng ép những người Do Thái tiến lên trước, đi vào sân vận động hoặc lên các xe buýt khác.

Nhiều gia đình.

Nàng trông thấy một cảnh sát quật một phụ nữ bằng dùi cui, mạnh đến nỗi chị ta quỵ gối. Hắn đánh chị lần nữa làm chị ngã xuống và loạng choạng đứng lên, dò dẫm với tay tìm đứa con trai nhỏ bên cạnh, dùng thân mình che cho con lúc lê bước tới lối vào.

Nhìn thấy một cảnh sát Pháp trẻ, nàng cố len qua đám đông đến chỗ hắn.

- Có chuyện gì thế? - Nàng hỏi.

- Không phải việc của cô. Đi đi.

Isabelle ngoảnh nhìn trường đua xe đạp đồ sộ. Nàng chỉ thấy toàn người là người, những thân hình ép vào nhau, các gia đình cố nắm lấy nhau giữa đám đông hỗn loạn. Cảnh sát quát tháo, đẩy họ vào sân, lôi bọn trẻ và mẹ chúng đứng dậy khi họ ngã. Nàng nghe thấy tiếng trẻ con khóc. Một phụ nữ mang thai quỵ trên đầu gối, lắc lư tới lui, ôm lấy cái bụng to tướng.

- Nhưng... ở kia có quá nhiều người rồi... - Isabelle nói.

- Họ sẽ được chuyển đi ngay thôi.

- Đi đâu?

Hắn ta nhún vai.

- Tôi không biết gì hết.

- Ông phải biết gì đó chứ.

- Các trại cải tạo lao động. - Hắn lắc đầu. - Ở Đức. Tôi chỉ biết thế.

- Nhưng... họ là phụ nữ và trẻ em.

Hắn lại nhún vai.

Isabelle không sao hiểu nổi. Sao các hiến binh Pháp lại làm việc này với các công dân Paris? Với phụ nữ và trẻ em?

- Trẻ em không thể làm việc được, thưa ông. Đằng kia có đến hàng ngàn trẻ em, và nhiều phụ nữ có mang. Tại sao...

- Cô có thấy cấp bậc trên người tôi không? Trông tôi có giống người nghĩ ra việc này không? Tôi chỉ làm theo mệnh lệnh. Họ bảo tôi bắt giữ những người Do Thái sinh tại nước ngoài đang ở Paris, thì tôi làm thế. Họ muốn tách đám đông - đàn ông độc thân đi Drancy, các gia đình tới Trường đua xe đạp mùa Đông. Thế đấy!

Thế là xong. Chĩa súng vào họ và sẵn sàng bắn. Chính phủ muốn tổng tất cả những người Do Thái có nguồn gốc nước ngoài ở Pháp đến các trại cải tạo lao động ở phía Đông, và chúng tôi bắt đầu ở đây.

Toàn bộ nước Pháp ư? Isabelle cảm thấy không khí rút hết khỏi phổi. Chiến dịch Gió xuân.

- Ý ông là việc này không chỉ diễn ra ở Paris ?

- Không. Đây chỉ là khởi đầu.

+++++

Vianne đứng xếp hàng suốt ngày, trong cái nóng hè ngọt ngào, để chỉ được lạng rưỡi pho mát khô và một ổ bánh mì tẻ hại ư?

- Mẹ ơi, hôm nay chúng ta có thể ăn ít mứt dâu tây không? Nó đỡ mùi bánh mì.

Lúc hai mẹ con rời cửa hàng, Vianne kéo Sophie lại gần chị, nắm lấy hông nó như thể nó bé hơn nhiều.

- Có lẽ chỉ một tí thôi, nhưng chúng ta không thể phung phí được. Con có nhớ mùa đông khủng khiếp đến thế nào không? Một mùa đông nữa sắp đến.

Vianne trông thấy một toán lính đi tới đường của họ, súng trường sáng loáng trong nắng. Chúng đi đều bước, xe tăng theo sau, ầm ầm nghiền trên đường phố lát đá cuội.

- Hôm nay chắc sẽ có nhiều chuyện xảy ra ở đây, - Sophie nói.

Vianne nghĩ y như thế. Con đường đầy cảnh sát, hiến binh Pháp, từng đàn từng lũ đang vào thành phố.

Vianne nhẹ cả người khi bước vào mảnh sân yên tĩnh, chăm chú cẩn thận của Rachel. Chị rất mong chờ những lần đến thăm bạn. Đó thực sự là thời gian duy nhất chị cảm thấy lại được là mình.

Nghe tiếng gõ cửa, Rachel nghi ngờ ngó ra, chị nhìn thấy Vianne và mỉm cười, mở rộng cửa để nắng trời ủa vào căn nhà trọ trọ.

- Vianne! Sophie! Vào đi, vào đi.

- Sophie! - Sarah reo lên.

Hai cô bé ôm chầm lấy nhau như thể chúng đã xa cách nhiều tuần lễ chứ không phải nhiều ngày. Cả hai bị cách ly trong khi Sophie ốm. Sarah cầm tay Sophie và kéo bạn ra sân trước, chúng ngồi dưới một cây táo.

Rachel để cửa mở để có thể nghe thấy tiếng bọn trẻ. Vianne cởi chiếc khăn quàng in hoa trên đầu và nhét vào túi váy.

- Mình mang cho cậu tí chút.

- Không, Vianne. Chúng mình đã nói về việc này rồi, - Rachel nói. Chị mặc hai cái áo khoác may bằng rèm cũ trong buồng tắm. Cái áo ngắn tay mùa hè của chị - trước kia màu trắng nay xám xịt vì giặt quá nhiều và mặc quá nhiều - vắt trên lưng ghế. Từ đây, Vianne có thể nhìn thấy hai ngôi sao màu vàng dính trên áo.

Vianne đến quầy bếp và mở ngăn kéo đựng đồ bạc. Gần như chẳng còn lại gì trong đó - trong hai năm chiếm đóng, họ không còn đếm được bao nhiêu lần bọn Đức đi hết nhà này sang nhà khác “trưng dụng” những thứ chúng cần. Biết bao lần bọn Đức xông vào nhà ban đêm, lấy đi bất cứ thứ gì chúng muốn? Tất cả của nả ấy xếp hết lên các chuyến tàu chạy về hướng Đông.

Giờ đây, phần lớn các ngăn kéo, phòng kho, hòm rương đều trống tuếch. Rachel chỉ còn lại vài cái nĩa, thìa và một con dao cắt bánh mì duy nhất. Vianne mang con dao đến bàn. Rút ổ bánh mì và pho mát trong làn ra, chị cẩn thận cắt cả hai thứ ra làm đôi và cắt phần mình vào làn. Lúc chị ngước lên, mắt Rachel đã ngân ngấn nước.

- Mình muốn nói với cậu đừng cho chúng mình như thế nữa. Cậu cần nó mà.

- Cậu cũng cần chứ.

- Lẽ ra mình nên rút ngôi sao khốn kiếp ấy đi. Ít nhất mình cũng được phép xếp hàng mua thực phẩm khi vẫn còn có thứ để mua. Những hạn chế mới không ngừng áp đặt cho người Do Thái: họ

không được phép sở hữu xe đạp, bị cấm đến các nơi công cộng, ngoại trừ từ ba đến bốn giờ chiều, họ mới được phép đến các cửa hàng. Mà giờ ấy chẳng còn lại tí gì.

Vianne chưa kịp trả lời, chị nghe thấy tiếng mô tô chạy trên đường. Chị nhận ra âm thanh đó và đến đứng trên ngưỡng cửa.

Rachel len đến cạnh chị:

- Anh ta làm gì ở đây?
- Mình sẽ xem sao, - Vianne nói.
- Mình đi cùng cậu.

Vianne xuyên qua vườn quả, qua một con chim ruồi lượn trên các bông hồng tới cổng. Mở cổng, chị bước ra lề đường, còn Rachel đi ngay sau chị. Đằng sau họ, cái cổng kêu một tiếng cách khẽ, giống tiếng một cái xương gãy.

- Chào các chị - Beck nói, bỏ cái mũ quân đội và cắp vào dưới nách. - Tôi xin lỗi đã quấy quả thời gian của các chị, nhưng tôi có việc phải nói với chị, chị Mauriac. - Anh ta hơi nhấn mạnh từ chị, như thể họ đang chia sẻ những bí mật.

-Ồ? Là gì vậy, ngài Đại úy? - Vianne hỏi.

Anh ta liếc sang trái rồi sang phải, rồi hơi ngả người tới Vianne:

- Bà de Champlain không nên ở nhà vào sáng ngày mai, - Beck nói khẽ.

Vianne ngỡ anh ta diễn đạt sai ý.

- Gì kia ạ?

- Bà de Champlain không nên ở nhà vào ngày mai, - anh ta nhắc lại.

- Vợ chồng tôi sở hữu ngôi nhà này, - Rachel nói. - Tại sao tôi phải ra đi?

- Việc sở hữu nhà không có ý nghĩa gì hết. Không phải ngày mai.

- Các con tôi... - Rachel cắt lời.

Cuối cùng, Beck nhìn Rachel.

- Chúng tôi không quan tâm đến các con của bà. Chúng sinh ra ở Pháp. Chúng không có trong danh sách.

Danh sách.

Một từ đáng sợ lúc này. Vianne hỏi khẽ:

- Anh đang nói gì với chúng tôi?

- Tôi nói rằng nếu chị ấy ở đây ngày mai, thì sẽ không ở đây ngày kia.

- Nhưng...

- Nếu chị ấy là bạn tôi, tôi sẽ tìm ra cách che giấu chị ấy trong một ngày.

- Chỉ một ngày thôi ư? - Vianne hỏi và ngắm soi anh ta kỹ càng.

- Đó là tất cả những gì tôi tới để nói, và tôi không nên làm việc này. Tôi sẽ bị... trừng phạt nếu để lộ ra. Sau này, nếu các chị bị thẩm vấn, xin đừng nhắc tới chuyến thăm của tôi. - Anh ta rập gót giày, xoay người và bỏ đi.

Rachel nhìn Vianne. Họ đã nghe nhiều tin đồn về các cuộc vây bắt ở Paris - đàn bà và trẻ em bị trục xuất - nhưng không ai tin. Sao có thể vậy? Những lời đồn đại điên rồ, không thể xảy ra - hàng chục ngàn người bị cảnh sát Pháp lôi ra khỏi nhà lúc nửa đêm. Một cách đột ngột. Không thể là sự thật.

- Cậu tin anh ta không?

Vianne ngẫm nghĩ câu hỏi. Chị sửng sốt thấy mình đáp:

- Có.

- Vậy mình phải làm gì?

- Đưa bọn trẻ ra Vùng Tự do. Tối nay. - Vianne không thể tin mình nghĩ thế, chưa kể đến nói ra.

- Tuần trước bà Durant đã cố vượt qua biên giới và bị bắn, còn các con bà thì bị trục xuất.

Ở địa vị Rachel, Vianne sẽ nói tương tự. Phụ nữ bỏ chạy một mình là một việc, còn bất chấp mạng sống của các con mình lại là việc khác. Nhưng nếu họ liều mạng bỏ chúng lại thì sẽ thế nào?

- Cậu nói đúng. Việc ấy quá nguy hiểm. Nhưng mình nghĩ nên làm theo lời khuyên của Beck. Ắn nấu. Chỉ một ngày thôi. Rồi có lẽ chúng ta sẽ biết nhiều hơn.

- Ở đâu?

- Isabelle đã chuẩn bị cho việc này và mình nghĩ nó ngu. - Chị thờ dài. - Trong nhà kho có một tầng hầm.

- Cậu có biết là nếu cậu bị bắt vì che giấu mình...

- Có, - Vianne đáp, ngắn gọn. Chị không muốn nghe câu đó thành lời. *Có thể bị xử tử*. - Mình biết.

+++++

Vianne rót một chút thuốc ngủ vào cốc nước chanh của Sophie và đặt con bé vào giường sớm. (Không phải là việc mà một người mẹ tốt làm, nhưng tối nay không thể đưa Sophie đi cùng họ và cũng không thể để con bé thức một mình. Toàn những lựa chọn tồi tệ. Không còn lựa chọn nào khác). Trong lúc đợi con gái ngủ say, Vianne đi tới đi lui. Chị nghe thấy tiếng gió đập vào các cánh chớp lách cách, tiếng cọt két của các thanh gỗ tạo nên ngôi nhà cổ này. Hơn sáu giờ một chút, chị mặc bộ đồ làm vườn cũ và xuống dưới nhà.

Chị thấy Beck đang ngồi trên đi văng của chị, ngọn đèn dầu đặt cạnh anh ta. Anh ta đang cầm một bức ảnh nhỏ, đóng khung của gia đình mình. Vianne biết vợ anh ta là Hilda, các con là Gisela và Wilhelm.

Lúc chị tới, Beck ngược nhìn nhưng không đứng dậy.

Vianne không biết làm gì. Chị muốn lúc này anh ta trở thành vô hình, ẩn sau cánh cửa khép chặt của phòng mình, anh ta là người

chị hoàn toàn không tính đến. Anh ta đã liều cả sự nghiệp để giúp Rachel. Sao chị có thể quên điều đó?

- Nhiều việc rất tệ đang diễn ra, chị Mauriac ạ. Những sự việc không thể tưởng tượng. Tôi được đào tạo để thành một người lính, chiến đấu vì đất nước tôi và làm cho gia đình tôi tự hào. Đây là một lựa chọn đúng đắn và hợp đạo lý. Mọi người sẽ nghĩ gì về chúng tôi khi chúng tôi trở về? Sẽ nghĩ gì về tôi?

Chị ngồi xuống cạnh anh ta.

- Tôi cũng rất lo về việc Antoine sẽ nghĩ gì về tôi. Tôi không nên cho anh bản danh sách đó. Lẽ ra tôi nên chi tiêu tần tiện hơn với tiền nong của mình. Tôi nên làm việc chăm chỉ hơn để giữ được việc làm. Có lẽ tôi nên lắng nghe Isabelle nhiều hơn.

- Chị không nên trách mình. Tôi tin chắc chồng chị sẽ tán thành. Đàn ông chúng tôi có lẽ đã cảm sung quá nhanh chóng.

Beck hơi quay lại, cái nhìn chăm chú của anh ta đọng lại trên trang phục của chị.

Chị mặc bộ áo liền quần và áo len dài tay màu đen. Chiếc khăn quàng đen trùm lên mái tóc. Trông chị như một điệp viên đội lột nội trợ.

- Chị ấy chạy trốn sẽ rất nguy hiểm, - anh ta nói.

- Và hình như ở lại cũng thế.

- Đúng vậy, - Beck đáp. - Thật là tiến thoái lưỡng nan.

- Tôi không biết đằng nào thì nguy hiểm hơn? - Vianne hỏi.

Chị không đợi câu trả lời và sững sờ thấy Beck nói:

- Ở lại, tôi nghĩ thế.

Vianne gật đầu.

- Chị không nên đi, - anh ta nói.

- Tôi không thể để chị ấy ra đi một mình.

Beck ngẫm nghĩ. Cuối cùng, anh ta nói:

- Chị có biết mảnh đất chôn bò của ông Frette không?

- Có. Nhưng...

- Đằng sau nhà kho có một đường mòn cho gia súc. Nó dẫn đến chốt kiểm soát ít lính gác nhất. Đường đi khá dài, nhưng người ta có thể đến được chốt kiểm soát trước giờ giới nghiêm. Biết đâu có người đang phân vân điều đó. Nói vậy chứ tôi không biết người đó là ai đâu.

- Cha tôi là Julien Rossignol, sống ở Paris, nhà số 57 đại lộ La Bourdonnais. Nếu tôi... một ngày nữa không trở về...

- Tôi sẽ trông nom cho con gái chị tới được Paris.

Anh ta đứng dậy, cầm tấm ảnh theo.

- Tôi đi nằm đây.

- Tôi sợ phải tin anh.

- Tôi còn sợ hơn nếu không thế.

Lúc này họ gần nhau hơn, ánh sáng leo lét quây họ lại với nhau.

- Anh là một người tốt chứ, Đại úy?

- Tôi từng nghĩ thế.

- Cảm ơn anh, - Vianne nói.

- Đừng cảm ơn tôi vội.

Beck để chị ở lại và trở về phòng mình, kiên quyết khép chặt cánh cửa lại.

Vianne ngồi xuống đợi. Bảy giờ rưỡi, chị lấy chiếc khăn quàng nặng trên cái mắc bên cửa bếp.

Can đảm lên, chị nghĩ. Chỉ một lần này thôi.

Chị trùm khăn kín đầu và vai rồi bước ra ngoài.

Rachel và các con đang đợi chị ở sau nhà kho. Một xe cút kít ở cạnh họ, trong xe là Ari quần trong nhiều lớp chần đang ngủ say. Nhét quanh bé là vài thứ đồ dùng Rachel đã chọn mang đi cùng.

- Cậu có giấy tờ giả chưa?

Rachel gật đầu.

- Mình không biết chúng phù hợp đến thế nào, mình phải đổi cái nhẫn cưới đấy. - Chị nhìn Vianne. Họ cảm thông với nhau mọi điều không cần nói ra lời.

Cậu có chắc là muốn đi cùng mẹ con mình không?

Mình chắc chắn.

- Tại sao chúng ta phải đi? - Sarah hỏi, nom cô bé hoảng sợ.

Rachel đặt bàn tay lên đầu Sarah và dăm dăm nhìn xuống con gái

- Mẹ cần con mạnh mẽ thay mẹ, Sarah. Con nhớ cuộc nói chuyện của mẹ con mình không?

Sarah chậm rãi gật đầu.

- Vì Ari và bố.

Họ băng qua con đường đất và theo con đường qua đồng cỏ tới bãi cây nhỏ xa xa. Khi đã ở trong rừng cây khẳng khiu, Vianne cảm thấy an toàn hơn, dù sao cũng được che chở. Lúc họ tới cơ ngơi nhà Frette, màn đêm đã buông. Họ tìm ra con đường mòn dành cho gia súc, dẫn tới cánh rừng sâu hơn, nơi những rễ cây dày, quán quýt trong đất khô, khiến Rachel phải đẩy rất vất vả, cái xe cút kít mới chuyển động. Thỉnh thoảng vấp phải một cái rễ, nó nảy lên rồi lại đập xuống đất càn cạch. Ari rên rỉ trong giấc ngủ và mút ngón tay cái chùn chụt. Vianne cảm thấy mồ hôi chảy dọc xuống lưng.

- Mình cần phải tập luyện, - Rachel nói và thở nặng nề.

- Còn mình thích một lối đi bằng phẳng xuyên qua rừng, - Vianne đáp. - Thế nào Sarah, cháu có thấy cuộc phiêu lưu của chúng ta thú vị không?

- Cháu không đeo cái ngói sao ngó ngần kia, - Sarah nói. - Sao Sophie không đi cùng ạ? Bạn ấy thích rừng mà. Cô có nhớ trò săn

tìm đồ vật mà chúng ta hay chơi không ạ? Sophie tìm ra mọi thứ trước tiên.

Qua một kẽ hở trong đám cây cối đang trước, Vianne trông thấy một ánh đèn pin và những cột mốc trắng-đen của lối đi qua biên giới.

Cái cổng được những ngọn đèn chiếu sáng rực, chỉ quân thù mới dám dùng hoặc có khả năng chi trả. Một lính Đức đứng gác, khẩu súng trường lấp lánh ánh bạc trong ánh sáng quái đản. Một hàng người đang đợi qua. Nếu giấy tờ hợp lệ mới được chấp thuận. Nếu giấy tờ giả của Rachel không có tác dụng, chị và các con sẽ bị bắt giữ.

Đây là việc thực sự bất ngờ. Vianne dừng lại. Chị phải đứng đây quan sát họ qua biên giới.

- Mình sẽ viết thư nếu có thể, - Rachel nói.

Cổ Vianne tắc nghẹn. Dù điều tốt đẹp nhất xảy ra, có thể chị sẽ không biết tin tức gì của bạn trong nhiều năm. Hoặc mãi mãi. Trong cái thế giới mới này, chẳng có cách gì chắc chắn để liên lạc với người ta thương yêu.

- Đừng có tặng mình về mặt ấy đi, - Rachel nói. - Bọn mình sẽ gặp lại nhau sớm thôi, cùng uống champagne và khiêu vũ theo nhạc jazz mà cậu ưa thích.

Vianne quệt nước mắt.

- Cậu biết là mình sẽ không muốn bị trông thấy đi cùng cậu khi cậu bắt đầu nhảy mà.

Sarah giật cánh tay áo chị.

- Cô nói với Sophie là cháu tạm biệt nhé.

Vianne quỳ xuống và ôm ghì Sarah. Chị có thể ôm con bé mãi mãi thay vì buông ra.

Chị bắt đầu vươn tay tới Rachel, nhưng bạn chị đã quay đi.

- Nếu ôm cậu mình sẽ khóc mất, mà mình không được khóc.

Cánh tay Vianne nặng nề buông thõng xuống bên sườn.

Rachel nắm lấy cái xe cút kít. Ba mẹ con theo đoạn đường mòn cuối cùng tới cuối cánh rừng, cái xe cút kít vấp và nảy lên cho đến khi họ ra khỏi những lùm cây và nhập vào hàng người ở trạm kiểm soát. Một người đàn ông đạp xe qua và cứ đi, rồi lính gác vẫy tay ra hiệu cho một bà già đẩy một cái xe chở hoa. Rachel sắp đến đầu hàng thì có tiếng còi rít lên và ai đó quát bằng tiếng Đức. Tên lính gác quay khẩu súng máy vào đám đông và nổ súng.

Những đốm nhỏ màu đỏ như sao sa trong bóng tối.

Tạch-tạch-tạch-tạch-tạch.

Một người đàn bà hét lên lúc người đàn ông bên cạnh đổ sụp xuống đất. Hàng người lập tức rối loạn, mọi người chạy về mọi ngả.

Việc xảy ra nhanh đến mức Vianne không kịp phản ứng. Chị nhìn thấy Rachel và Sarah chạy tới chỗ chị, trở lại rừng cây, Sarah chạy trước, Rachel chạy sau đẩy cái xe cút kít.

- Đây! - Vianne gọi, tiếng chị chìm trong tiếng súng.

Sarah khụy gối trên cỏ.

- Sarah! - Rachel hét lên.

Vianne nhào tới trước, kéo giật Sarah vào tay mình. Chị bế nó vào cánh rừng và đặt con bé nằm trên mặt đất, cởi khuy áo khoác của nó.

Ngực con bé bị bắn thủng nhiều lỗ. Bọt máu tràn ra, chảy rỉ rả.

- Nó thế nào rồi? - Rachel hỏi, thở không ra hơi tới đứng cạnh chị. - Là máu ư? - Rachel đổ sụp xuống cỏ cạnh con gái. Trong xe, Ari bắt đầu khóc ré lên.

Đèn sáng rực ở trạm kiểm soát, bọn lính tập hợp. Chó bắt đầu sủa.

- Chúng ta phải đi thôi, Rachel, - Vianne nói. - Ngay bây giờ. - Chị đứng lên trong lớp cỏ trơn nhầy máu và bế Ari khỏi xe, đưa nó cho Rachel lúc này đang chờ dẫn người. Vianne ném mọi thứ trong xe ra,

và cẩn thận hết mức có thể, chị đặt Sarah vào cái xe han gỉ, cùng cái chặn của Ari lót dưới đầu con bé. Nắm chặt tay cầm trong đôi bàn tay đầm máu, chị nhấc phía sau xe lên và bắt đầu đẩy.

- Đi thôi, - chị bảo Rachel. - Chúng mình phải cứu con bé.

Rachel dờ dẫm gặt đầu.

Vianne đẩy cái xe cút kít tới trước, qua những rễ cây dày đặc và bẩn thỉu. Tim chị đập thình thịch, nỗi sợ khiến miệng chị chua loét, nhưng chị không dừng hoặc ngoảnh lại. Chị biết Rachel ở đằng sau mình - Ari đang gào khóc - và nếu có ai đó đi theo họ, chị cũng không muốn biết.

Lúc họ đến gần Le Jardin, Vianne ráng sức đẩy cái xe cút kít nặng trĩu qua con mương ven đường và lên đồi, tới nhà kho. Cuối cùng lúc chị dừng lại, cái xe cút kít đập mạnh xuống đất và Sarah rên lên vì đau.

Rachel đặt Ari xuống. Rồi chị nhấc Sarah ra khỏi xe và dịu dàng đặt con gái lên cỏ. Ari khóc nhai nhải và giơ tay đòi bế.

Rachel quỳ cạnh Sarah và nhìn thấy bộ ngực bị tàn phá khủng khiếp của con bé. Chị ngược nhìn Vianne, vẻ mặt chị đau đớn và mất mát đến nỗi Vianne không thở nổi. Rồi Rachel lại nhìn xuống và đặt bàn tay lên gò má nhợt nhạt của con gái.

Sarah hơi ngẩng đầu:

- Chúng ta qua biên giới rồi à? - Máu từ đôi môi không còn màu sắc sủi tăm và rớt xuống cằm con bé.

- Chúng ta qua rồi, - Rachel nói. - Qua rồi con ạ. Bây giờ tất cả chúng ta đã an toàn.

- Con đã dừng cảm, phải không ạ? - Sarah nói.

- Đúng thế, - Rachel nói, dứt quãng. - Rất dừng cảm.

- Con rét, - Sarah lẩm bẩm. Con bé rùng mình.

Sarah run rẩy hít một hơi, rồi thở ra chậm chậm.

- Bây giờ chúng ta sẽ có kẹo. Và bánh macaron. Mẹ yêu con, Sarah. Cả bố cũng yêu con. Con là ngôi sao của bố mẹ. - Giọng Rachel nghẹn ngào. Lúc này chị đang khóc. - Là trái tim của chúng ta. Con biết không?

- Nói với Sophie là con... - Mí mắt Sarah rung rinh khép lại. Con bé hít một hơi cuối cùng, run run rồi im lìm. Môi nó he hé, nhưng không hơi thở nào thoát ra nữa.

Vianne quỳ xuống cạnh Sarah. Chị bắt mạch và không thấy gì. Sự im lặng trở thành chua loét, dày đặc, Vianne chỉ nghĩ đến tiếng cười của đứa trẻ này và thế giới sẽ trống vắng biết bao nếu thiếu nó. Chị đã biết về cái chết, về nỗi tiếc thương rút ta thành nhiều mảnh và để ta lại, tan vỡ vĩnh viễn. Chị không thể hình dung sao Rachel vẫn thờ nổi. Nếu là bất kỳ lúc nào khác, Vianne sẽ ngồi xuống cạnh Rachel, cầm tay chị và để bạn khóc thỏa thích. Hoặc ôm lấy bạn. Hoặc trò chuyện. Hoặc không nói gì hết. Rachel cần bất cứ thứ gì, Vianne sẽ đi khắp cùng trời cuối đất để kiếm bằng được. Nhưng bây giờ chị không thể làm thế. Đây là ngón đòn khủng khiếp nhất trong mọi thứ: Họ không có thời gian để tiếc thương.

Vianne cần phải mạnh mẽ thay Rachel.

- Chúng ta cần chôn cất con bé, - Vianne nói, dịu dàng hết mức có thể.

- Nó ghét bóng tối.

- Mẹ mình sẽ ở cùng con bé, - Vianne nói. - Cả mẹ cậu nữa. Cậu và Ari phải vào ngay tầng hầm. Trốn đi. Mình sẽ lo chuyện Sarah.

- Bằng cách nào?

Vianne hiểu Rachel không hỏi cách trốn trong nhà kho, mà hỏi sẽ sống ra sao sau tổn thất như thế này, sao lại chọn một đứa con và để đứa kia ra đi, làm thế nào vẫn thờ sau khi thì thầm câu “Vĩnh biệt”.

- Mình không thể xa con bé.

- Cậu phải thế. Vì Ari. - Vianne từ từ đứng lên và đợi.

Rachel hít một hơi giòn như thủy tinh vỡ và cúi xuống, hôn lên má Sarah.

- Mẹ sẽ luôn yêu con, - chị thì thầm.

Rốt cuộc, Rachel đứng dậy, bế Ari lên, chị ôm nó thật chặt lúc thằng bé bắt đầu khóc.

Vianne nắm bàn tay Rachel và dẫn bạn vào nhà kho rồi xuống tầng hầm.

- Mình sẽ đến tìm cậu ngay khi mọi sự an toàn.

- An toàn, - Rachel vừa thần thờ nói, vừa chăm chăm nhìn qua cánh cửa nhà kho đã mở.

Vianne đẩy chiếc ô tô và mở cánh cửa sập.

- Dưới đó có một cái đèn xách. Và đồ ăn.

Bé Ari, Rachel trèo xuống thang và biến vào bóng tối. Vianne đóng cửa và đẩy lại chiếc ô tô vào chỗ cũ, rồi tới bụi tử đinh hương mẹ chị trồng từ ba mươi năm trước. Nó cao vút và xòe rộng hết bức tường. Đằng sau nó, gần như mất hút giữa những cây xanh mùa hè, là ba cây thánh giá nhỏ màu trắng. Hai cái là hai lần chị bị sẩy thai và một cái dành cho đứa con trai sống chưa đầy một tuần lễ.

Rachel đã đứng ở đây, bên cạnh chị lúc chôn từng đứa con. Bây giờ, Vianne ở đây để chôn cất đứa con gái người bạn thân nhất của mình. Con gái của người bạn thân nhất. Chúa Trời nhân từ nào lại có thể cho phép một việc như thế này xảy ra?

Trong những khoảnh khắc cuối cùng trước lúc rạng đông, Vianne ngồi gàn nắm đất mới. Chị muốn cầu nguyện, nhưng chị cảm thấy niềm tin của mình ở mãi đâu đâu, chỉ còn là tàn dư trong cuộc sống của người phụ nữ khác.

Chị chậm rãi đứng dậy.

Lúc bầu trời ngả màu xanh nhạt hơi pha đỏ, rồi sang màu hồng - đẹp đến trớ trêu - chị vào mảnh sân sau, nơi những con gà mái kêu cục cục và đập cánh lúc chị đến bất ngờ. Chị cởi bỏ bộ quần áo đầm máu, để thành một đồng trên mặt đất, rồi rửa ráy ở máy bơm. Sau đó, chị rút một áo choàng đêm bằng lanh trên dây phơi, mặc lên người rồi vào trong nhà.

Cơ thể chị mệt mỏi và tinh thần rệu rã, nhưng không thể nghỉ ngơi. Chị châm ngọn đèn dầu và ngồi xuống đi văng. Nhắm mắt lại, chị thử hình dung Antoine ở bên cạnh. Lúc này chị sẽ nói gì với anh? *Em không biết làm gì cho phải nữa. Em muốn che chở Sophie và giữ cho con an toàn, nhưng an toàn có gì là tốt đẹp nếu con nó lớn lên trong một thế giới con người biến mất không để lại dấu vết chỉ vì họ thờ phụng một Chúa Trời khác? Nếu em bị bắt giam...*

Cửa căn phòng dành cho khách bật mở. Chị nghe thấy Beck đi đến chỗ chị. Anh ta đã ăn vận chỉnh tề, mới cạo râu, và bản năng mách bảo chị anh ta đang đợi chị về. Đang lo lắng cho chị.

- Chị đã về, - Beck nói.

Chị biết chắc anh ta đã trông thấy vài giọt máu hoặc đất ở đâu đó trên người chị, trên thái dương hoặc trên mu bàn tay chị. Một lúc ngừng lặng hầu như không thể nhận thấy, chị biết anh ta đợi chị nhìn mình, kể lại việc đã diễn ra, nhưng chị chỉ ngồi đó. Nếu mở miệng, hẳn chị sẽ la hét. Hoặc nhìn anh ta, chị có thể bật khóc, có

thể hỏi gặng vì sao những đứa trẻ lại bị bắn trong bóng tối chẳng vì lý do gì.

- Mẹ ơi? - Sophie nói lúc bước vào phòng. - Con tỉnh dậy không thấy mẹ trên giường, con sợ quá.

Chị siết chặt bàn tay con trên lòng.

- Mẹ xin lỗi, Sophie.

- Vậy tôi phải đi đây. Tạm biệt. - Beck nói.

Cửa vừa khép lại sau anh ta, Sophie đến gần hơn. Mắt nó trông hơi nhòe nhoẹt. Một mối.

- Mẹ làm con sợ, mẹ ơi. Có chuyện gì thế ạ?

Vianne nhắm mắt lại. Chị sẽ kể cho con gái cái tin khủng khiếp này, còn sau đó thì sao? Chị sẽ ôm nó, vuốt tóc nó, để nó khóc còn chị phải tỏ ra mạnh mẽ. Chị đã chán phải là người mạnh mẽ lắm rồi.

- Đi nào Sophie, - chị nói và đứng dậy. - Mẹ con mình sẽ ngủ thêm chút nữa nếu có thể.

+++++

Chiều hôm ấy, trong thành phố, Vianne đợi nhìn thấy binh lính tập hợp, súng trường lăm lăm, các xe cảnh sát đỗ ở quảng trường thành phố, đàn chó kéo căng dây dắt, các sĩ quan SS quần áo đen ngòm, một cái gì đó cho thấy rắc rối.

Nhưng chẳng có gì khác với lệ thường.

Chị và Sophie ở Carriveau suốt cả ngày, đứng xếp hàng tuy Vianne biết là phí thời giờ, hai mẹ con đi từ phố này sang phố khác. Ban đầu, Sophie nói chuyện không ngừng. Vianne chỉ chú ý hờ hững. Làm sao chị có thể tập trung vào những câu chuyện thông thường ấy, khi Rachel và Ari đang ẩn nấp trong tầng hầm còn Sarah đã mất?

- Mẹ con mình về được không, mẹ? - Sophie nói lúc gần ba giờ chiều. - Chẳng còn gì mà mua cả. Chúng ta chỉ phí phạm thời gian

thôi.

Chắc là Beck đã làm. Hoặc có lẽ anh ta chỉ cảnh báo quá mức thôi.

Chắc chắn bọn chúng sẽ không vây bắt và giam giữ những người Do Thái vào giờ này. Ai cũng biết những cuộc bắt giữ chưa bao giờ xảy ra trong giờ ăn. Bọn Đức Quốc xã quá ư đúng giờ và ngăn nắp trong việc này, thêm nữa, chúng rất mê đồ ăn và rượu vang của Pháp.

- Được, Sophie ạ. Chúng ta có thể về nhà.

Họ ra khỏi thành phố. Vianne vẫn cảnh giác, nhưng thấy không có chuyện gì, đường phố đỡ đông hơn thường lệ. Sân bay rất im ắng.

- Sarah có thể sang chơi không mẹ? - Sophie hỏi lúc Vianne mở cánh cổng xiêu vẹo.

Sarah.

Vianne nhìn xuống Sophie.

- Trông mẹ buồn quá, - con gái chị nhận xét.

- Mẹ buồn thật, - Vianne nói khẽ.

- Mẹ đang nghĩ đến bố phải không?

Vianne hít một hơi thật sâu rồi từ từ thở ra. Sau đó, chị nói dịu dàng:

- Đi với mẹ, - rồi chị dẫn Sophie tới dưới gốc cây táo, nơi con bé và Sarah đã ngồi cùng nhau.

- Mẹ ơi, mẹ làm con sợ.

Vianne biết chị phải nói ra một việc vô cùng tệ hại, nhưng chị không biết phải làm thế nào. Sophie quá lớn nên không thể nói dối, nhưng còn quá trẻ để nói sự thật. Vianne không thể kể với nó rằng Sarah đã bị bắn trong lúc cố vượt qua biên giới. Con gái chị có thể nói những điều không nên nói với những người không đáng nghe.

- Mẹ ời?

Vianne đưa hai bàn tay nâng mặt Sophie lên.

- Sarah đã chết tối qua, - chị thận trọng nói.

- Chết? Bạn ấy có ốm đâu.

Vianne cứng rắn lại.

- Đôi khi sự việc lại xảy ra như thế. Chúa đã bất ngờ mang Sophie đi. Bạn ấy đang ở trên Thiên đường. Với bà nội bạn ấy và bà nội con.

Sophie rút ra, nó đứng phất dậy và lùi lại.

- Mẹ tưởng con là đồ ngu chắc?

- Con định nói gì-ì vậy?

- Bạn ấy là người Do Thái.

Lúc này, Vianne ghét cái vẻ chị nhìn thấy trong mắt con. Không có gì là trẻ thơ trong cái nhìn trừng trừng của Sophie - không ngây thơ, không chất phác, không hy vọng. Không cả tiếc thương. Chỉ có sự giận dữ.

Một người mẹ giỏi giang hơn sẽ nhào nặn cơn giận kia thành sự mát mát, và sau đó thành một kỷ niệm của tình yêu thương mà con người có thể giữ mãi, nhưng Vianne quá trống rỗng nên ngay lúc này không thể là một người mẹ như thế. Chị không thể nghĩ ra một lời dối trá vô ích.

Chị rút diềm đăng ten ở tay áo ra.

- Con có thấy sợi chỉ đỏ ở cành cây trên đầu chúng ta không?

Sophie ngược nhìn. Sợi chỉ đỏ đã phai màu, nhưng vẫn còn nổi bật trên cành cây màu nâu, giữa đám lá xanh tươi và những quả táo còn xanh. Nó gật đầu.

- Mẹ buộc nó ở đấy để nhớ bố con. Sao con không buộc dải đăng ten này để nhớ đến bạn ấy mỗi khi mẹ con ta ra ngoài.

- Nhưng bố con chưa chết! - Sophie phản bác. - Mẹ đang nói dối...

- Không. Không. Chúng ta nhớ đến sự thiếu vắng cũng như mất mát, đúng vậy không con?

Sophie cầm dải đăng ten trong tay. Trông con bé hơi loạng choạng, nó buộc dải băng vào đúng cành cây ấy.

Lúc Sophie buộc xong và quay sang Vianne, chị giơ tay định ôm con nhưng con gái chị chỉ đứng đấy, nhìn chăm chặp vào mẫu đăng ten, mắt long lanh nước. Cảnh tượng này khiến Vianne vô cùng đau đớn.

- Không phải lúc nào cũng như thế này, - Vianne chỉ có thể nói được thế.

- Con không tin mẹ.

Rốt cuộc, Sophie nhìn chị.

- Con chộp mất một lát đây.

Vianne chỉ còn biết gật đầu. Thông thường, chị luôn biết cách tháo gỡ sự căng thẳng này với con gái, song lúc này nó đang bị cảm giác thất bại lấn át. Chị thở dài và đứng dậy. Chị gạt sạch cỏ khỏi tà váy và đi lên nhà xe. Vào trong, chị lặn chiếc Renault về phía trước và mở cửa tầng hầm.

- Rach ời? Mình đây.

- Ơn Chúa, - tiếng thì thào vọng ra từ trong bóng tối. Rachel trèo lên cái thang kêu cọt két và nhô lên trong ánh sáng xám xám, tay bế Ari.

- Có chuyện gì không? - Rachel mệt mỏi hỏi.

- Không có gì.

- Không có gì ư?

- Mình đã vào thành phố. Mọi sự có vẻ bình thường. Có lẽ Beck đã cảnh báo quá mức, nhưng cậu nên ở lại dưới này thêm một đêm

nữa.

Mặt Rachel buồn bã:

- Mình cần tã. Và tắm ừ một cái. Cả Ari lẫn mình đều bốc mùi. - Đứa bé bắt đầu khóc. Rachel gạt những lọn tóc quăn ẩm của mình khỏi vàng trán đầm mồ hôi và thì thầm với con, giọng dịu dàng, vỗ về.

Họ rời nhà kho và đi thẳng tới nhà Rachel ở ngay kế bên.

Khi họ gần tới cửa thì một xe cảnh sát Pháp rẽ vào đỗ chặn đường trước. Paul xuống xe và cầm súng trường sải bước vào sân.

- Bà là Rachel de Champlain? - Gã hỏi.

Rachel cau mày:

- Ông thừa biết tôi là ai.

- Bà bị trục xuất. Đi với tôi.

Rachel siết chặt lấy Ari:

- Xin đừng đưa con trai tôi...

- Thằng bé không ở trong danh sách, - Paul nói.

Vianne nắm lấy cánh tay áo viên cảnh sát:

- Anh không thể làm thế, Paul. Chị ấy là người Pháp!

- Bà ta là người Do Thái. - Gã chĩa súng vào Rachel. - Đi.

Rachel nói gì đó với Paul, nhưng gã bắt chị im, gã nắm cánh tay chị, lôi xềnh xệch ra đường và ép chị ngồi vào ghế sau.

Vianne định ở lại nơi chị đứng - nơi an toàn -, nhưng việc tiếp theo chị biết là mình đang chạy theo chiếc ô tô, vừa đập thành thành lên nắp xe vừa năn nỉ được lên xe. Paul dận mạnh lên phanh, để chị trèo vào ghế sau, rồi nhấn ga.

- Xuống đi, - Rachel nói lúc họ qua Le Jardin. - Đây không phải là chỗ cho cậu đâu.

- Đây không phải là chỗ cho bất cứ ai, - Vianne nói.

Nếu là một tuần trước, có lẽ chị đã để Rachel đi một mình. Có lẽ chị đã ngoảnh mặt đi - với niềm ân hận, và mặc cảm tội lỗi, chắc chắn rồi - bởi vì bảo vệ Sophie là việc quan trọng hơn mọi thứ trên đời.

Đêm qua đã thay đổi chị. Chị vẫn cảm thấy yếu đuối và kinh hãi, có lẽ còn hơn thế, nhưng lúc này còn thêm cả tức giận.

Trong thành phố, có đến hơn chục đường phố bị chặn. Xe cảnh sát ở khắp mọi nơi, đỗ ra những người dính ngôi sao vàng trên ngực áo, lừa họ tới ga tàu hỏa, nơi các toa chở gia súc đợi sẵn. Có đến hàng trăm người, chắc họ từ các xã trong vùng.

Paul đỗ lại và mở cửa xe. Vianne cùng Rachel và Ari bước vào đám đông đàn bà và trẻ con Do Thái, còn các ông già bị lừa tới sân ga.

Một đoàn tàu đợi sẵn, phụt khói đen vào không khí nóng bỏng. Hai lính Đức đứng ở sân ga. Một trong hai người là Beck. Anh ta cầm ngọn roi da. Một *ngọn roi da*.

Nhưng cảnh sát Pháp chịu trách nhiệm vây ráp, chúng bắt mọi người vào hàng và đẩy họ lên các toa chở gia súc. Đàn ông vào một toa, phụ nữ và trẻ em vào toa khác.

Một phụ nữ ở phía trên bế một đứa trẻ sơ sinh cố chạy trốn. Một hiến binh bắn vào lưng chị. Chị ta ngã xuống đất, chết ngay, đứa trẻ lăn tới đôi ủng của tên hiến binh cầm khẩu súng đang bốc khói.

Rachel đứng lại, quay sang Vianne:

- Bé lấy con trai mình, - chị thì thảo.

Đám đông xô đẩy họ.

- Bé lấy nó. Hãy cứu nó, - Rachel cầu xin.

Vianne không hề do dự. Chị biết lúc này không một ai có thể ngăn ngừa - không thể thế nữa - và sợ hãi như chị đang mạo hiểm với tính mạng của Sophie, bỗng nhiên điều làm chị thấy sợ hơn, chính là để con gái mình lớn lên trong một thế giới mà ở đó người tốt không thể làm gì để ngăn chặn kẻ ác, ở đó người tốt có thể quay

lưng lại với một người bạn trong lúc nguy khốn. Chị giơ tay đón lấy đứa bé.

- Chị kia! - Một hiến binh quật báng súng vào vai Rachel, mạnh đến nỗi chị suýt ngã. - Đi!

Rachel nhìn Vianne, và tất cả tình bạn của họ hàm chứa trong ánh mắt của chị - những bí mật họ cùng chia sẻ, những lời họ đã hứa và tuân theo, những ước mơ dành cho các con đã gắn bó họ như thể chị em.

- Ra khỏi đây mau, - Rachel quát to, giọng khàn khàn. - Đi đi.

Vianne quay đi. Chị vội xoay người và len qua đám đông, xa hẳn sân ga, những tên lính và đàn chó, xa hẳn tiếng những ngọn roi quất đen đét, xa tiếng phụ nữ rên rỉ và trẻ con khóc thét. Chị không cho phép mình chậm lại cho đến cuối sân ga. Đến đó, bé Ari thật chặt, chị rẽ sang ngã khác.

Rachel đứng ở lối vào tối đen, há hoác của toa chở gia súc, mặt và bàn tay chị vẫn hoen máu đứa con gái. Chị nhìn lướt qua đám đông, trông thấy Vianne và giơ bàn tay vấy máu lên vẫy trong không khí, rồi chị bước đi và bị xô đẩy bởi những người phụ nữ nghiêng ngả xung quanh. Cửa toa chở gia súc ồn ào đóng lại.

+++++

Vianne đổ sụp lên đi vắng. Ari khóc ngằn ngặt, tã nó ướt đầm và người nó bốc toàn mùi nước tiểu. Chị nên đứng dậy, chăm sóc nó, làm cái gì đấy, nhưng chị không thể nhúc nhích. Chị cảm thấy toàn thân nặng trĩu, nghệt thở vì mất mát.

Sophie vào phòng khách.

- Sao mẹ lại bế Ari? - Nó nói, giọng khe khẽ và kinh hoàng. - Cô Rachel đâu ạ?

- Cô ấy đi rồi, - Vianne đáp. Chị không đủ sức bịa ra một lời nói dối, và chắc gì đó đã phải là một cách tốt?

Không thể che chở đứa con gái khỏi mọi tai ương quanh họ.

Không có cách nào.

Sophie sẽ lớn lên và hiểu biết rất nhiều. Biết đến nỗi sợ, sự mất mát và chắc chắn là lòng căm thù.

- Rachel sinh ở Romania, - Vianne nói sít sao. - Thế đấy, việc là người Do Thái là cái tội của cô ấy. Chính phủ Vichy không quan tâm là cô ấy đã ở Pháp hai mươi lăm năm và lấy một người Pháp, chú ấy đang chiến đấu vì nước Pháp. Thế là bọn chúng trục xuất cô ấy.

- Chính phủ của chúng ta trục xuất cô ấy ư? Con tưởng bọn Đức Quốc xã làm việc đó chứ.

Vianne thở dài.

- Hôm nay là cảnh sát Pháp. Nhưng bọn Đức Quốc xã đã ở đó.

- Họ đưa cô ấy đi đâu?

- Mẹ không biết.

- Sau chiến tranh cô ấy sẽ về chứ?

Có. *Không. Mẹ hy vọng thế.* Một người mẹ tốt sẽ chọn câu trả lời nào đây?

- Mẹ hy vọng thế.

- Còn Ari? - Sophie hỏi.

- Nó sẽ ở đây với chúng ta. Thăng bé không ở trong danh sách. Mẹ đoán chính phủ ta tin rằng trẻ con có thể tự lớn lên.

- Nhưng mẹ ơi, chúng ta làm gì...

- Làm ư? Chúng ta làm gì ư? Mẹ không biết. - Chị thở dài. - Bây giờ, con trông em bé nhé. Mẹ sang nhà bên lấy cái giường cũ và quần áo.

Vianne ra gần đến cửa thì Sophie nói:

- Còn Đại úy Beck thì sao?

Vianne đứng chết sững. Chị nhớ ra đã trông thấy anh ta trên sân ga, tay cầm ngọn roi da, cây roi da anh ta quất đen đét lùa phụ nữ

và trẻ em lên toa tàu chở gia súc.

- Ừ nhỉ, - chị nói. - Còn Đại úy Beck thì sao?

+++++

Vianne giặt sạch bộ quần áo đẫm máu của chị và phơi lên dây ở sân sau, cố không để ý đến nước xà phòng đổ lòm lúc chị đổ lên cỏ. Chị làm bữa tối cho Sophie và Ari (Chị đã nấu gì nhỉ? Chị không thể nhớ nổi) và cho chúng đi ngủ, nhưng khi ngôi nhà yên ắng và tối om, chị không thể kìm nén được cảm xúc. Chị giận dữ - giận dữ cùng cực - và kiệt quệ.

Chị không sao chịu nổi những ý nghĩ đen tối và thù địch, cơn giận dữ và nỗi đau đớn vô cùng tận của mình. Chị rút dải đăng ten đẹp để khỏi cổ áo và loạng choạng đi ra ngoài, nhớ lại lúc Rachel tặng chị chiếc áo này. Từ ba năm trước.

Đây là thứ mà ở Paris mọi người đều mặc.

Những cành táo xòe rộng trên đầu chị. Mất hai lần thử, chị mới buộc được mẫu dải đăng ten vào cành cây xương xẩu, giữa sợi của Antoine và Sarah, sau đó chị lùi lại.

Sarah.

Rachel.

Antoine.

Những mẫu dây màu sắc lờ mờ, đó là lúc chị nhận ra mình đang khóc.

- Lạy Chúa, - chị bắt đầu cầu nguyện, ngược nhìn lên những mẫu sợi, vải và dải đăng ten thắt quanh cành cây xương xẩu, chen lẫn những quả táo còn xanh. Bây giờ những lời cầu nguyện có gì là tốt lành, khi những người yêu quý của chị đều đã ra đi?

Chị nghe thấy tiếng mô tô leo lên đường và đỗ bên ngoài Le Jardin.

Một lát sau là tiếng nói:

- Chị Mauriac?

Chị quay ngoắt lại, đối diện với Beck:

- Roi da của ngài đâu rồi, ngài Đại úy?

- Chị đã ở đó ư?

- Anh cảm thấy ra sao khi quật roi lên một người phụ nữ Pháp?

- Chị không thể hình dung tôi cảm thấy ra sao đâu. Kinh tởm chính mình.

- Và anh vẫn ở đó.

- Cũng như chị thôi. Cuộc chiến này đã đặt chúng ta vào nơi mà chúng ta không muốn.

- Với người Đức các anh thì đỡ hơn nhiều.

- Tôi đã cố giúp chị ấy, - anh ta nói.

Nghe thấy thế, Vianne cảm thấy cơn thịnh nộ tiêu tan, nỗi ân hận trở lại. Anh ta đã cố cứu Rachel. Nếu như họ nghe lời anh ta và giữ Rachel ẩn náu lâu hơn. Chị lắc lư. Beck vươn tay ra giữ chị đứng vững.

- Anh bảo che giấu chị ấy trong buổi sáng. Chị ấy đã phải ở trong tầng hầm kinh khủng đó suốt ngày. Đến chiều, tôi nghĩ... mọi sự có vẻ bình thường.

- Von Richter điều chỉnh thời gian biểu. Đoàn tàu có vấn đề.

Đoàn tàu.

Rachel vẫy chào từ biệt.

Vianne ngược nhìn Beck:

- Họ đưa chị ấy đi đâu thế?

Đây là câu quan trọng đầu tiên chị hỏi anh ta. - Tới một trại cải tạo lao động ở Đức.

- Tôi đã giấu chị ấy suốt cả ngày, - Vianne lại nói, như thể bây giờ điều đó có ý nghĩa.

- Quân đội không điều hành nữa. Đây là Gestapo và SS. Họ... tàn bạo hơn binh lính.

- Tại sao anh ở đây?

- Tôi tuân lệnh. Các con chị ấy đâu?

- Lính Đức của anh đã bắn vào lưng Sarah ở trạm kiểm soát biên giới.

- Chúa ơi, - Beck lẩm bầm.

- Tôi nhận nuôi con trai chị ấy. Tại sao Ari không có trong danh sách?

- Nó sinh ra tại Pháp và dưới mười bốn tuổi. Họ không trục xuất người Do Thái Pháp. - Anh ta nhìn chị. - Vẫn chưa.

Vianne nín thở:

- Họ sẽ tới tìm Ari ư?

- Tôi tin rằng chẳng bao lâu nữa người ta sẽ trục xuất tất cả những người Do Thái, bất chấp tuổi tác hoặc nơi sinh. Và khi họ làm thế, thì có bất cứ người Do Thái nào trong nhà chị cũng rất nguy hiểm.

- Trẻ con bị trục xuất. Một mình. - Nỗi kinh hoàng không thể chịu nổi, kể cả sau những gì chị đã chứng kiến. - Tôi đã hứa với Rachel là giữ cho thằng bé an toàn. Anh sẽ giao nộp tôi chứ? - Chị hỏi.

- Tôi không phải là một ác quỷ, Vianne ạ.

Đây là lần đầu tiên Beck gọi tên thánh của chị.

Anh ta tiến lại gần hơn.

- Tôi muốn bảo vệ chị, - Beck nói.

Đây là điều không thích hợp nhất anh ta có thể nói ra. Nhiều năm nay chị cảm thấy cô đơn, nhưng bây giờ chị thực sự cô đơn.

Anh ta chạm vào bắp tay chị, gần như một cái vuốt ve, và chị cảm nhận nó trong từng phần cơ thể mình, giống như một dòng điện. Không thể làm gì hơn, chị ngược nhìn Beck.

Anh ta ở rất gần chị, chỉ cách một nụ hôn. Việc chị chỉ có thể làm là động viên anh ta nhẹ nhàng nhất - một hơi thở, một cái gật đầu, một sự động chạm - và Beck sẽ khép lại khoảng cách giữa họ. Trong giây lát, chị quên hẳn mình là ai, chuyện gì đã xảy ra hôm nay, chị thèm muốn được an ủi, dỗ dành, được quên. Chị hơi ngả người tới trước, đủ để nhận biết hơi thở của Beck, cảm thấy nó trên môi anh ta, và lúc đó chị nhớ ra - tất cả, ngay lập tức, trong cơn giận như một luồng gió rít vèo qua -, chị đẩy Beck mạnh đến nỗi anh ta suýt ngã.

Chị lau mạnh môi, như thể chúng đã chạm vào môi anh ta rồi.

- Chúng ta không thể, - chị nói.

- Lẽ tất nhiên là không.

Nhưng khi anh ta nhìn chị - và chị nhìn anh ta -, cả hai đều biết rằng có một thứ tệ hơn việc hôn người không dành cho mình.

Đó là khao khát được hôn.

Mùa hè đã qua. Những ngày nóng nực, vàng óng đã nhường chỗ cho bầu trời loăng nhặt và mưa rơi. Isabelle mãi tập trung vào con đường trốn thoát đến mức không hề nhận thấy thời tiết đã thay đổi.

Vào một chiều tháng Mười giá lạnh, nàng ra khỏi toa tàu hòa vào đám đông hành khách, tay cầm một bó hoa mùa thu.

Lúc nàng bước lên đại lộ, nhiều ô tô chở lính Đức làm tắc đường, bóp còi inh ỏi. Binh lính rải bước tự tin giữa những người dân Paris sợ hãi, mặt xám xịt. Những lá cờ chữ thập ngoặc bay trong gió lạnh. Nàng vội vã đi xuống các bậc tới xe điện ngầm.

Đường hầm đông nghịt những người là người và dán đầy những tờ tuyên truyền của Đức Quốc xã rằng bọn người Anh và Do Thái là ác quỷ, và ca ngợi Führer là giải pháp cho mọi vấn đề.

Còi báo động không kích đột ngột réo vang. Điện tắt, tất cả chìm vào bóng tối. Nàng nghe thấy mọi người cầu nhau, trẻ con la khóc, các ông già ho khù khụ. Nàng nghe thấy những tiếng nổ rền vang từ xa. Chắc lại là Boulogne-Billancourt, sao lại không chứ? Renault đang sản xuất xe tải cho Đức.

Cuối cùng, khi tất cả đã qua, vẫn không ai nhúc nhích cho đến một lúc lâu sau, điện và các ngọn đèn bật sáng trở lại.

Isabelle gần đến đoàn tàu thì một tiếng còi rít lên.

Nàng lạnh cứng người. Lính Đức Quốc xã và bọn chỉ điểm ủa vào đường hầm, trò chuyện với nhau, chỉ vào đám dân chúng, lừa họ ra ngoài vành đai và bắt họ quỳ xuống.

Một khẩu súng trường xuất hiện trước mặt nàng.

- Giấy tờ, - tên Đức nói.

Một tay Isabelle nắm chặt bó hoa, tay kia dò dẫm lục tìm trong ví. Nàng có một tin nhắn cho Anouk cuộn trong bó hoa. Tất nhiên cuộc lục soát này không phải là bất ngờ. Từ khi quân Đồng minh bắt đầu thắng lợi ở Bắc Phi, quân Đức không ngừng chặn dân chúng lại, hỏi giấy tờ. Chẳng có nơi nào an toàn. Isabelle đưa *thẻ căn cước* giả cho chúng.

- Tôi đi ăn trưa với một người bạn của mẹ tôi.

Một tên Pháp khép nép đi tới tên lính Đức và xem xét kỹ giấy tờ. Hắn lắc đầu và tên Đức đưa trả cho Isabelle rồi nói:

- Đi.

Isabelle nhoẻn cười, gạt đầu cảm ơn và vội lên tàu, chui tuột vào một toa đã mở vừa lúc các cửa trượt đóng lại.

Lúc đến quận 16, nàng đã bình tĩnh lại. Màn sương mù ướt át bám lấy đường phố, che mờ các tòa nhà và các xà lan di chuyển chậm chậm trên sông Seine. Mọi âm thanh được khuếch đại vì sương mù, trở nên lạ lùng. Tiếng một quả bóng nảy lên (chắc bọn con trai đang chơi trên đường phố). Một trong các xà lan rúc còi, tiếng ồn còn vương vấn mãi.

Trên đại lộ, nàng rẽ vào góc phố, vào một quán cà phê - một trong số ít quán còn sáng đèn. Một luồng gió cău kính lật tung tấm vải bạt che hiên. Nàng đi qua các bàn trống tới quầy bên ngoài, gọi một cà phê sữa (tất nhiên là không có cả cà phê lẫn sữa).

- Juliette? Là cô đấy ư?

Isabelle trông thấy Anouk và mỉm cười:

- Gabrielle. Rất mừng được gặp chị. - Isabelle đưa bó hoa cho Anouk.

Anouk gọi một cà phê. Trong lúc họ ngồi nhăm nháp cà phê trong tiết trời giá lạnh, Anouk nói:

- Hôm qua tôi đã nói chuyện với bác Henri. Bác ấy nhớ cô đấy.

- Bác ấy không khỏe sao?

- Không. Không. Hoàn toàn ngược lại kia. Bác ấy định tối thứ Ba tuần sau sẽ mở tiệc. Bác ấy bảo tôi đưa một giấy mời.

- Em sẽ nhận một món quà của bác ấy từ chị sao?

- Không, nhưng một bức thư sẽ thú vị đấy. Tôi có mang thư cho cô đây.

Isabelle cầm bức thư và tუნ vào trong lớp lót của cái ví.

Anouk nhìn nàng. Quanh mắt chị có nhiều quầng thâm. Những nếp nhăn mới bắt đầu hằn trên má và trán chị. Cuộc sống trốn tránh này bắt đầu gây tổn hại cho chị.

- Chị có khỏe không, bạn thân mến của em? - Isabelle hỏi.

Nụ cười của Anouk mệt mỏi nhưng chân thành.

- Có. - Chị ngừng lại. - Tối qua tôi gặp Gaëton. Cậu ấy sẽ có mặt trong cuộc họp ở Carriveau.

- Tại sao chị lại nói với em?

- Isabelle, cô là người trong trẻo nhất tôi từng gặp. Mọi ý nghĩ và cảm xúc của cô đều lộ ra trong mắt. Cô không nhận thấy đã bao lần cô nhắc tới cậu ta với tôi sao?

- Thật sao? Em tưởng đã che giấu nó rồi.

- Thực ra thì chuyện ấy dễ thương lắm chứ. Nó nhắc tôi rằng chúng ta đang chiến đấu vì cái gì. Sự việc thật đơn giản, một cô gái và một chàng trai với tương lai của họ. - Chị hôn lên má Isabelle. Rồi chị thì thầm. - Cậu ấy cũng nhắc tới cô suốt.

+++++

May cho Isabelle, trong ngày cuối tháng Mười này ở Carriveau trời có mưa.

Chẳng ai để ý đến người khác trong thời tiết như thế này, kể cả bọn Đức. Nàng kéo mũ trùm lên và cài khuy áo mưa tới tận cổ, vậy mà mưa vẫn quất túi bụi vào mặt nàng và chảy thành dòng xuống cổ lúc nàng rẽ xe đạp khỏi đoàn tàu và đi qua sân ga.

Ở ngoại ô thành phố, nàng lên yên. Chọn một phố hẻm ít người, nàng đạp xe vào Carriveau, băng qua quảng trường. Trong một ngày thu mưa gió như thế này, rất ít người qua lại, chỉ có phụ nữ và trẻ em đứng xếp hàng mua thực phẩm, áo choàng và mũ của họ rùng rùng nước mưa. Hầu hết bọn Đức đều ở trong nhà.

Lúc tới khách sạn Bellevue, nàng đã mệt lử. Nàng xuống xe, khóa vào một cột đèn rồi vào trong.

Một tiếng chuông chói tai ở trên đầu, thông báo cho bọn lính Đức ngồi trong hành lang uống cà phê chiều có người đến.

- Chào cô, - một tên sĩ quan nói, hấn với một cái bánh sừng bò phủ sôcôla vàng óng, có nhiều lớp. - Cô ướt sũng rồi.

- Đám người Pháp này không đủ khôn để tránh ra ngoài khi trời mưa.

Bọn chúng cười rộ vì câu bình phẩm đó.

Nàng giữ nụ cười trên môi lúc đi qua chúng. Nàng rung chuông ở bàn lễ tân của khách sạn.

Henri từ phòng sau bước ra, tay bưng khay cà phê. Anh trông thấy nàng và gật đầu.

- Xin cô chờ một lát, - Henri lướt qua nàng, bưng khay cà phê tới bàn cho hai mật vụ SS ngồi như những con nhện trong bộ quân phục đen ngòm.

Lúc trở lại bàn tiếp đón, Henri nói:

- Chào mừng cô Gervaise đã về. Thật vui lại được gặp cô. Tất nhiên là phòng của cô đã sẵn sàng. Xin cô vui lòng theo tôi...

Nàng gật đầu và theo Henri xuống hành lang hẹp rồi lên cầu thang đến tầng hai. Tại đó, Henri tra một chìa khóa vạn năng vào ổ, xoay một vòng và mở cửa, để lộ một phòng ngủ nhỏ có một giường đơn, một bàn ở đầu giường, và một ngọn đèn. Anh đưa nàng vào trong, đá cửa sập lại và nắm cánh tay nàng.

- Isabelle, - anh nói và kéo nàng gần lại. - Thật mừng được gặp cô. - Anh buông nàng ra và lùi lại. - Với những gì đã xảy ra ở Romainville... tôi rất lo.

Isabelle hạ cái mũ trùm ướt nhoèn.

- Vâng. - Trong hai tháng qua, bọn Đức Quốc xã đã đàn áp thẳng tay với những ai chúng gọi là kẻ phá hoại hoặc chống đối. Rốt cuộc, chúng đã nhìn ra vai trò của phụ nữ trong cuộc chiến này và đã bắt giam hơn hai trăm phụ nữ Pháp ở Romainville.

Isabelle cởi áo choàng và vắt lên cuối giường. Thọc tay vào lớp lót, nàng rút ra một phong bì và đưa cho Henri.

- Của anh đây, - nàng nói và đưa cho anh sổ tiền của MI9. Khách sạn của anh là một trong những nơi trú ẩn an toàn chủ chốt của họ. Isabelle thích thú vì họ đã cho những người Anh, Mỹ và những người chống đối trú ngụ ngay trước mũi bọn Đức Quốc xã. Đêm nay, nàng là khách trong căn phòng nhỏ này.

Nàng kéo ghế sau cái bàn viết sút sẹo và ngồi xuống.

- Cuộc họp ấn định vào đêm nay ư?

- Mười một giờ đêm. Trong nhà kho bỏ hoang ở nông trại Angeler.

- Về việc gì vậy?

- Tôi chưa biết - Anh ngồi xuống cuối giường. Nhìn về mặt anh, nàng biết anh sắp nói một việc nghiêm trọng và nàng đâm lo.

- Tôi nghe nói bọn Đức Quốc xã đang ráo riết lùng tìm Sơn ca. Nghe nói chúng đang cố thâm nhập vào con đường trốn thoát.

- Tôi biết việc này, Henri ạ. - Nàng nhếch một bên lông mày. - Mong rằng anh không bảo đây là một việc nguy hiểm.

- Cô đi lại quá nhiều, Isabelle. Cô đã đi bao nhiêu chuyến rồi?

- Hai mươi tư.

Henri lắc đầu.

- Chẳng có gì lạ khi bọn chúng ra sức tìm cô. Chúng tôi nghe đồn có một con đường trốn thoát khác, chạy qua Marseille và Perpignan, và cũng thành công. Sắp có chuyện rắc rối đây, Isabelle.

Nàng ngạc nhiên vì sự quan tâm của anh khiến nàng cảm động, và dễ chịu biết bao được nghe gọi tên thật của mình. Thật thú vị khi lại được là Isabelle Rossignol, dù chỉ trong giây lát, và ngồi với một người biết nàng. Cuộc sống của nàng dành quá nhiều cho việc che giấu, chạy ngược chạy xuôi, trong nơi trú ẩn với những người xa lạ.

Song nàng chẳng thấy có lý do gì để nói về việc này. Con đường trốn thoát thật vô giá và xứng đáng để họ liều mình.

- Anh vẫn để mắt đến chị tôi chứ?

- Có.

- Tên Đức Quốc xã ấy vẫn trú đóng ở đây sao?

Henri tránh nhìn vào mắt nàng.

- Có chuyện gì sao?

- Vianne đã bị sa thải.

- Sao vậy? Học sinh yêu quý chị ấy lắm mà. Chị ấy là một giáo viên ưu tú.

- Nghe đồn chị ấy đã chát vắn một sĩ quan Gestapo. - Nghe có vẻ không giống Vianne. Thế là chị ấy mất toi khoản thu nhập. Chị ấy sống bằng gì?

Nom Henri không thoải mái.

- Có nhiều lời đàm tiếu.

- Đàm tiếu?

- Về chị ấy và tên Đức Quốc xã.

+++++

Vianne giấu con trai của Rachel ở Le Jardin suốt mùa hè dài dặc. Chị không bao giờ mạo hiểm ra ngoài cùng cậu bé, không cả ra

vườn. Không giấy tờ, chị không thể giả vờ nó là bất cứ ai khác ngoài Ariel de Champlain. Chị để Sophie ở nhà trông thằng bé, và mỗi lần vào thành phố là một sự kiện căng thẳng thần kinh đến mức chị không thể về đủ sớm. Chị kể với tất cả những ai chị nghĩ ra - các chủ hiệu, các bà xơ, dân làng - rằng Rachel bị trục xuất cùng hai đứa con.

Đó là tất cả những gì chị nghĩ ra để làm.

Hôm nay, sau một ngày dài vất vả đứng suốt trong hàng chỉ để được nghe rằng chẳng còn gì, Vianne rời thành phố với cảm giác thất bại toàn phần. Có nhiều tin đồn về các cuộc trục xuất, vậy bắt xảy ra trên khắp nước Pháp. Hàng ngàn người Do Thái Pháp bị đưa đi giam giữ ở các trại lao động khổ sai.

Về đến nhà, chị treo áo khoác vào cái móc ở ngoài, gần cửa trước. Chị không hy vọng nó khô trước ngày mai, nhưng ít ra nó cũng không rở nước rùng rùng khắp sàn. Chị tháo đôi ủng cao su đầy bùn, để cạnh cửa rồi vào trong nhà. Như thường lệ, Sophie đứng cạnh cửa đợi mẹ.

- Mẹ ổn mà, - chị nói.

Sophie gật đầu trang nghiêm:

- Bọn con cũng thế.

- Con tắm cho Ari trong lúc mẹ làm bữa tối được không?

Sophie ẵm Ari và rời khỏi bếp.

Vianne tháo khăn quàng và treo lên giá. Rồi chị đặt làn vào bồn rửa cho khô và đi tới phòng để đồ ăn, chọn một cái xúc xích và vài củ khoai tây mềm, nhỏ cùng hành tây.

Trở vào bếp, chị châm lò và đun nóng cái chảo nhỏ bằng gang. Thêm một giọt dầu ăn quý giá, chị áp chảo xúc xích.

Vianne chăm chú nhìn cái xúc xích, dùng thìa gỗ lật nó lên, ngấm nó từ màu hồng chuyển xám rồi thành màu nâu giòn tan, ngon lành. Chị thêm khoai tây, hành xắt hạt lựu và tỏi vào. Tỏi nổ lộp bộp, nâu dần và tỏa mùi thơm trong không khí.

- Mùi ngon quá.
- Đại úy, - chị nói khế. - Tôi không nghe thấy tiếng mô tô của anh.
- Cô Sophie cho tôi vào.

Chị vặn nhỏ ngọn lửa trong lò và đẩy chảo, rồi quay lại đối diện với Beck. Theo một thỏa thuận ngầm, cả hai giả vờ như cái đêm trong vườn quả chưa bao giờ xảy ra. Không người nào nhắc đến nó, mặc dù nó vẫn luôn lớn vồn giữa họ.

Từ đêm ấy, nhiều việc đã thay đổi một cách tế nhị. Hiện giờ, hầu như đêm nào Beck cũng ăn tối với họ, phần lớn đồ ăn anh ta mang về nhà, không bao giờ quá nhiều, chỉ là một đùi lợn muối hoặc một túi bột mì hay vài cái xúc xích. Anh ta thẳng thắn kể về vợ con, còn chị nói về Antoine. Tất cả những lời của họ đều có ý củng cố một bức tường đã bị bắn thủng. Anh ta liên tục đề nghị - hết sức thiện chí - gửi giúp Vianne những gói vật dụng cá nhân cho Antoine, chị nhét đầy đủ mọi thứ vật vãnh chị có thể dành dụm được - những đôi găng cũ mùa đông quá to, những miếng thuốc lá Beck để lại, một lọ mứt quý giá.

Vianne chắc chắn không bao giờ ở một mình với Beck. Đó là sự thay đổi lớn nhất. Ban đêm chị không ra sân sau hoặc ở lại sau khi Sophie đã đi ngủ. Chị không tin vào bản thân khi chị có một mình với anh ta.

- Tôi mang cho chị một món quà, - anh ta nói.

Anh ta đưa ra một bộ giấy tờ. Một giấy khai sinh cho đứa trẻ sinh tháng Sáu năm 1939, cha mẹ là Etienne và Aimée Mauriac. Một bé trai tên là Daniel Antoine Mauriac.

Vianne nhìn Beck. Chị đã kể cho anh ta rằng chị và Antoine muốn đặt tên cho con trai là Daniel chưa vậy? Chắc là có, tuy nhiên chị không nhớ ra.

- Thời điểm hiện giờ cho bọn trẻ con Do Thái trú ngụ trong nhà rất không an toàn. Hoặc chẳng mấy nổi nữa.

- Anh đã mạo hiểm làm việc này cho thằng bé. Cho chúng tôi, - chị nói.

- Cho chị, - Beck nói khe khẽ. - Chúng là giấy tờ giả. Nhớ nhé. Cùng với câu chuyện là chị nhận nuôi nó từ một người họ hàng.

- Tôi sẽ không bao giờ nói ra anh đã cung cấp chúng.

- Đây không phải là điều tôi lo, chị ạ. Ari phải trở thành Daniel ngay lập tức. Trộn vụn. Và chị phải hết sức cẩn thận. Gestapo và SS rất... tàn bạo. Thắng lợi của phe Đồng minh ở châu Phi giáng cho chúng tôi những đòn mạnh. Đây là giải pháp cuối cùng với người Do Thái... phải hiểu là một biện pháp quá hiểm ác. Tôi... - Anh ta dừng lời, dăm dăm nhìn chị, - tôi muốn bảo vệ chị.

Beck tiến đến gần Vianne, và chị nhích lại gần anh ta, dù biết đó là một sai lầm.

- Anh đã làm điều đó rồi. - Chị đáp và ngược nhìn anh.

Sophie chạy ào vào bếp.

- Ari đói rồi, mẹ ơi. Nó đang kêu khóc.

Beck dừng lại. Vươn qua chị - bàn tay anh ta chạm nhẹ vào cánh tay chị -, Beck nhặt một cái đĩa trên quầy. Anh xiên một miếng xúc xích ngon lành, một miếng khoai tây màu nâu giòn tan và một khoanh hành tây.

Lúc ăn, Beck dăm dăm nhìn Vianne. Lúc này, anh ta ở gần đến mức chị có thể cảm thấy hơi thở của anh ta trên má mình.

- Chị là người nấu ăn tuyệt khéo.

- Cảm ơn, - chị nói, giọng sít sao.

Anh ta lùi lại.

- Tôi rất tiếc không thể ở lại ăn tối. Tôi phải đi thôi.

Vianne rút cái nhìn chăm chú khỏi anh ta và mỉm cười với Sophie.

- Dọn bàn cho ba người, - chị nói.

+++++

Lát sau, trong lúc bữa tối sôi trên bếp lò, Vianne gọi bọn trẻ lên giường.

- Sophie, Ari, lại đây nào. Mẹ cần nói chuyện với các con.

- Gì thế, mẹ? - Sophie hỏi, trông nó đầy lo lắng.

- Bọn chúng đang trục xuất người Do Thái Pháp. - Chị dừng lại. - Kể cả trẻ con.

Sophie bắt giác hít một hơi và nhìn bé Ari lên ba đang vui sướng nhảy tưng tưng trên giường. Nó quá bé để biết về nhân dạng mới. Vianne có thể bảo nó từ nay cho đến mãi mãi sau này, tên nó là Daniel Mauriac và thằng bé sẽ không hiểu vì sao. Nếu nó tin mẹ nó trở về và đợi, thì sớm hay muộn nó cũng mắc sai lầm sẽ khiến nó bị trục xuất và có khi cả nhà bị chết. Chị không thể liều lĩnh như thế. Chị sẽ phải làm tan nát trái tim thằng bé để bảo vệ tất cả.

Tha thứ cho mình nhé, Rachel.

Chị và Sophie nhìn nhau. Cả hai đều hiểu việc phải làm, nhưng liệu có người mẹ nào nữ làm việc này với con trai của một người mẹ khác?

- Ari, - chị nói nhẹ nhàng, nâng mặt thằng bé trong đôi bàn tay mình. - Mẹ con đang ở trên Thiên đường với các thiên thần. Mẹ con sẽ không trở về.

Nó ngừng nhảy.

- Cái gì ạ?

- Mẹ con đã ra đi mãi mãi, - Vianne nói lại lần nữa, chị cảm thấy nước mắt mình dâng lên và tuôn rơi. Chị sẽ phải nhắc đi nhắc lại việc đó cho đến khi nó tin. - Bây giờ, mẹ là mẹ của con. Và tên con sẽ là Daniel.

Thằng bé nhắm mắt, nhai nhóp nhép mặt trong cửa má và xòe các ngón tay như đang đếm.

- Cô bảo là mẹ con không về. Vianne ghét phải nói chính những lời mình đang nói ra: - Mẹ con không về. Mẹ con chết rồi. Giống con thỏ non chúng ta vừa mất tháng trước, nhớ không? - Họ đã chôn nó trong sân theo đúng nghi thức.

- Chết giống con thỏ con á? - Nước mắt dâng đầy cặp mắt nâu, chảy giàn giụa, miệng nó run run. Vianne bế thẳng bé lên, ôm và xoa xoa lưng nó. Nhưng chị không thể dỗ nó cho đủ, cũng không thể buông nó ra. Cuối cùng, chị ngả người đủ để nhìn thấy nó.

- Con có hiểu không... hờ Daniel?

- Em sẽ là em trai của chị, - Sophie nói, giọng con bé run run. - Thật đấy.

Vianne cảm thấy đau nhói lòng, nhưng không còn cách nào khác để giữ an toàn cho con trai của Rachel. Chị cầu cho nó đủ trẻ thơ để quên mình là Ari, và nỗi buồn của lời cầu nguyện ấy tràn ngập.

- Nói đi, - chị nói, bình tĩnh. - Nói với mẹ tên con là gì nào.

- Daniel, - thằng bé nói, rõ là lúng túng, chỉ cố làm vui lòng người lớn.

Đêm hôm đó, Vianne luyện cho thằng bé nói câu ấy hàng chục lần, trong lúc ăn xúc xích với khoai tây và sau đó, khi họ rửa bát đĩa và thay quần áo đi ngủ. Chị cầu cho mẹo này đủ cứu nó, cầu cho giấy tờ của nó được cho qua. Chị sẽ không bao giờ được gọi nó hoặc nghĩ nó là Ari. Ngày mai, chị sẽ cắt tóc nó ngắn hết mức có thể. Sau đó, chị sẽ vào thành phố và kể cho mọi người (bà Hélène Ruelle hay ngồi lê đôi mách là người đầu tiên) về đứa trẻ chị nhận nuôi từ người em họ đã mất ở Nice.

Cầu Chúa phù hộ cho tất cả bọn họ.

Isabelle luồn qua các phố vắng ở Carriveau, nàng mặc toàn đồ đen, mái tóc vàng óng che kín. Lúc đó đã sau giờ giới nghiêm. Mặt trăng nhợt nhạt thỉnh thoảng chiếu sáng con đường lát đá cuội mấp mô, còn thường là bị mây che khuất.

Nàng lắng nghe tiếng chân, tiếng động cơ xe tải và lạnh cứng người khi nghe thấy những âm thanh đó. Đến cuối thành phố, nàng trèo qua bức tường phủ hoa hồng, không để ý đến gai nhọn và thả người xuống cánh đồng cỏ khô đen sì, ướt át. Nàng đã ở nửa đường đến điểm hẹn thì ba chiếc máy bay gầm rú trên đầu, bay thấp đến mức cây cối rừng mình và mặt đất rung lên. Súng máy quét hết đợt này đến đợt khác, âm thanh và ánh sáng bùng nổ.

Chiếc máy bay nhỏ hơn nghiêng đi và chệch hướng. Nàng trông thấy phù hiệu Mỹ dưới cánh máy bay lúc nó nghiêng sang trái và ngóc lên. Lát sau, nàng nghe thấy tiếng rít của một quả bom - tiếng rú lạnh lùng, lạnh lạnh - rồi một cái gì đó nổ tung.

Sân bay. Họ đang ném bom sân bay.

Những máy bay lại gầm rú trên đầu. Lại một tràng súng máy nữa và chiếc máy bay Mỹ trúng đạn. Khói phun mù mịt. Tiếng la hét tràn ngập màn đêm, chiếc máy bay đâm thẳng xuống đất, quay tròn, đôi cánh bắt gặp ánh trăng và phản chiếu nó.

Nó đâm sầm xuống mạnh đến nỗi xương Isabelle kêu răng rắc và mặt đất rung chuyển dưới chân nàng, sắt thép đập xuống đất, các đinh tán bật tung khỏi kim loại, rễ cây bị xé toạc. Chiếc máy bay vỡ trượt qua cánh rừng, bẻ gãy cây cối như những que diêm. Mùi khói tràn ngập, rồi sau đó là một tiếng rít khủng khiếp, máy bay nổ tung trong lửa.

Trên trời, xuất hiện một cái dù đu đưa qua lại, người treo dưới dù trông bé như một dấu phẩy.

Isabelle lao qua vệt cây đang cháy. Khói làm mắt nàng cay xè.

Anh ta ở đâu nhỉ?

Một thoáng màu trắng lướt qua mắt nàng và nàng chạy tới đó.

Cái dù nằm rũ trên mặt đất cần cỗi, viên phi công gắn liền với nó.

Isabelle nghe thấy nhiều tiếng nói - không xa lắm - và những tiếng chân bước xào xạc. Nàng hy vọng đó là các bạn mình đang tới cuộc họp, nhưng không có cách nào để biết được. Bọn Đức Quốc xã còn bận rộn ở sân bay, nhưng sẽ không quá lâu.

Nàng quỳ, tháo móc dù và thu gọn lại, rồi chạy nhanh hết mức có thể, nàng vui cái dù dưới một đồng lá khô. Rồi chạy trở lại với người phi công, nàng chộp lấy cổ tay anh ta và kéo vào sâu hơn trong rừng.

- Anh phải giữ im lặng. Anh có hiểu không? Tôi sẽ trở lại, nhưng anh cần phải nằm yên và im lặng.

- Cô... vâng, - anh ta nói, chỉ như thì thào.

Isabelle phủ kín anh ta bằng lá và cành cây, nhưng khi đứng lên, nàng thấy những dấu chân của mình in rõ trên bùn, dấu chân nào cũng đang rỉ ra nước đen ngòm và những dấu vết kéo lê anh ta tới đây lún sâu xuống. Khói đen cuộn cuộn, nhấn chìm nàng. Lửa lan đến gần hơn, cháy sáng hơn.

- Khốn kiếp, - nàng lầm bầm.

Có nhiều tiếng nói. Nhiều người la hét.

Nàng cố chà xát đôi bàn tay cho sạch nhưng bùn chỉ càng vấy bẩn thêm, đánh dấu nàng.

Ba bóng người từ trong rừng đi ra, tiến đến chỗ nàng.

- Isabelle, - một người đàn ông nói. - Là cô phải không?

Một ánh đèn pin bật sáng, lộ ra Henri và Didier. Cả Gaëton.

- Cô tìm thấy phi công rồi chứ? - Henri hỏi.

Isabelle gật đầu.

- Anh ấy bị thương.

Có tiếng chó sủa xa xa. Bọn Đức Quốc xã đang đến.

Didier liếc nhìn ra đằng sau.

- Chúng ta không có nhiều thời gian.

- Chúng ta sẽ không bao giờ tới thành phố được, - Henri nói.

Isabelle quyết định trong chớp mắt:

- Tôi biết một nơi gần đây có thể giấu anh ta.

+++++

- Đây không phải là ý hay, - Gaëton nói.

- Nhanh lên, - Isabelle nói, gay gắt. Họ đang ở trong nhà kho của Le Jardin, cửa đã khép lại sau lưng. Người phi công nằm trên sàn nhà bẩn thỉu, bất tỉnh, máu vấy khắp áo choàng và găng tay của Didier. - Đẩy chiếc ô tô tới trước.

Henri và Didier đẩy chiếc Renault về phía trước rồi nhấc cửa tầng hầm. Nó cọt két phản đối và rơi về trước, đập vào thanh cản của chiếc ô tô đánh sầm.

Isabelle châm ngọn đèn dầu, một tay cầm đèn, tay kia dò dẫm lần đường xuống cái thang lung lay. Một số đồ dự trữ nàng để lại vẫn dùng được.

Nàng giơ cao cây đèn:

- Đưa anh ta xuống.

Cánh đàn ông lo lắng nhìn nhau.

- Tôi không chắc đây là ý hay, - Henri nói.

- Chúng ta có lựa chọn nào đâu? - Isabelle gắt. - Bây giờ hãy đưa anh ta xuống.

Gaëton và Henri khiêng người phi công bất tỉnh xuống căn hầm tối tăm, nhóp nhép và đặt anh ta xuống tấm đệm làm nó kêu xào xạo dưới sức nặng.

Henri nhìn nàng, cái nhìn đầy lo âu. Rồi anh ra khỏi tầng hầm và đứng bên trên họ.

- Đi nào, Gaëton.

Gaëton nhìn Isabelle.

- Chúng tôi sẽ phải đẩy cái ô tô vào chỗ cũ. Cô sẽ không thể ra khỏi đây cho đến khi chúng tôi đến tìm cô. Nếu có chuyện gì xảy ra với chúng tôi, sẽ không có ai biết cô ở đây. - Nàng biết anh muốn chạm vào nàng, và nàng khát khao điều đó. Nhưng họ đứng yên, cánh tay thống xuống bên sườn. - Bọn Đức Quốc xã sẽ lùng sục tìm người phi công này không ngừng. Nếu cô bị bắt...

Nàng héch cằm, cố che giấu nỗi sợ:

- Đừng để tôi bị bắt chứ.

- Cô tưởng tôi không muốn giữ an toàn cho cô sao?

- Tôi biết là có, - nàng đáp khẽ.

Gaëton chưa kịp trả lời, Henri ở bên trên đã giục:

- Đi thôi, Gaëton. Chúng ta cần tìm ra một bác sĩ và tính xem làm cách nào ngày mai đưa họ ra khỏi đây.

Gaëton lùi lại. Cả thế giới hình như nằm trong khoảng cách nhỏ bé giữa hai người.

- Khi trở lại, chúng tôi sẽ gõ ba lần và huýt sáo, thế nên đừng bắn chúng tôi.

- Tôi sẽ cố không bắn, - nàng nói.

Anh ta ngập ngừng:

- Isabelle...

Nàng đợi, nhưng Gaëton không nói gì thêm, chỉ gọi tên nàng, với vẻ ân hận đã trở nên quen thuộc. Thở dài, anh quay đi và trèo lên

thang.

Lát sau, cửa hầm đóng sập lại. Nàng nghe thấy những tấm ván trên đầu rên rỉ lúc chiếc Renault lăn vào chỗ cũ.

Sau đó là im lặng.

Isabelle bắt đầu hoảng sợ. Một lần nữa, lại là phòng ngủ khóa kín, bà Bất Hạnh sập cửa lại, khóa lách cách, bảo nàng cầm mồm và bỏ cái thói nhõng nhẽo đi.

Nàng không thể ra khỏi đây, ngay cả trong trường hợp khẩn cấp.

Thôi đi. Hãy bình tĩnh. Mi biết cần phải làm gì kia mà. Nàng đến bên cái giá, gạt khẩu súng của cha nàng sang một bên và lấy cái hộp đựng đồ y tế. Kiểm tra nhanh thấy có kéo, kim và chỉ, cồn, băng gạc, chloroform, nhiều viên Benzedrine và băng dính.

Nàng quỳ xuống cạnh người phi công, để cây đèn cạnh mình. Máu ướt đầm ngực bộ áo bay của anh ta, và cố gắng lắm nàng mới lột bỏ được lớp vải. Nàng trông thấy một lỗ hồng khổng lồ, há hoác trên ngực anh ta và biết mình không thể làm được gì nữa rồi.

Nàng ngồi bên cạnh người phi công, nắm bàn tay anh cho đến lúc anh ta hít một hơi cuối cùng, phập phồng, rồi sau đó hơi thở ngừng hẳn. Miệng anh ta từ từ há ra.

Nàng nhẹ nhàng gỡ những thẻ quân nhân quanh cổ anh. Cần phải giấu chúng đi. Nàng nhìn xuống và đọc "Trung úy Keith Johnson".

Isabelle thổi tắt ngọn đèn và ngồi trong bóng tối với người đàn ông đã chết.

+++++

Sáng hôm sau, Vianne mặc áo khoác bằng vải bò, sơmi flanen của Antoine, chị đã cắt may lại cho vừa người. Dạo này chị gầy đến nỗi chiếc sơmi như treo trên khung người mảnh dẻ. Chị sẽ phải sửa lại lần nữa mất thôi. Gói vật dụng cá nhân gửi Antoine nằm trên quầy bếp, sẵn sàng để gửi đi.

Sophie vừa qua một đêm thao thức, nên Vianne cứ để mặc cho nó ngủ thêm. Chị xuống dưới nhà pha cà phê và suýt đụng phải Đại úy Beck, đang đi đi lại lại trong phòng khách.

-Ồ. Đại úy. Tôi xin lỗi.

Hình như anh ta không nghe thấy chị nói. Chưa bao giờ chị thấy Beck cúi kính đến thế. Mái tóc thường ngày chải sáp nay không được chau chuốt, một món tóc xõa xuống mặt, anh ta liên tục nguyên rửa lúc hất nó lên. Anh ta đeo súng, một việc chưa bao giờ Beck làm trong nhà.

Beck sai bước qua chỗ chị, bàn tay nắm lại bên sườn. Con giận làm bộ mặt điển trai méo mó, gần như không nhận ra anh ta nữa.

- Đêm qua một máy bay rơi gần đây, cuối cùng anh ta nói và đối diện với chị. - Một máy bay Mỹ. Loại người ta gọi là Mustang.

- Tôi tưởng anh muốn máy bay rơi. Chính vì thế các anh mới bắn chúng?

- Chúng tôi đã lùng sục suốt đêm mà không thấy phi công đâu. Có kẻ nào đó đang che giấu hẩn.

- Che giấu hẩn ư?Ồ, tôi ngờ lắm. Có khi hẩn chết rồi.

- Thế thì phải thấy xác chứ. Chúng tôi đã tìm thấy cái dù nhưng không thấy người.

- Nhưng ai mà ngu thế nhỉ? - Vianne nói. - Các anh không... xử tử bọn họ vì tội đó sao?

- Ngay lập tức.

Vianne chưa bao giờ thấy anh ta nói năng kiêu đó. Nó khiến chị lùi lại. Và nhớ đến ngọn roi da anh ta cầm trong ngày Rachel và những người khác bị trục xuất.

- Xin chị tha lỗi cho thái độ của tôi. Nhưng chúng tôi đã thể hiện với các người mọi hành vi tử tế nhất, và đây là thứ chúng tôi nhận được từ dân Pháp các người. Dối trá, phản bội và phá hoại.

Miệng Vianne há ra vì sửng sốt.

Beck nhìn chị, và thấy chị đang trừng trừng nhìn mình, anh ta cười gượng.

- Thứ lỗi cho tôi lần nữa. Tất nhiên là tôi không định nói chị. Chỉ huy đang khiển trách tôi vì không tìm ra phi công. Hôm nay tôi chịu trách nhiệm phải làm cho tốt hơn. - Anh ta đi tới cửa, mở ra. - Nếu tôi không...

Qua cánh cửa mở, chị trông thấy thoáng hiện một màu xanh xám trong sân nhà mình. Những tên lính.

- Chào chị.

Vianne dõi theo anh ta tới bậc thềm.

- Khóa và đóng hết các cửa lại. Tên phi công này có thể liều mạng. Chị sẽ không muốn bị hấn đột nhập vào nhà chị đâu.

Vianne gật đầu, chết lặng.

Beck nhập vào đám quân lính và dẫn đầu cả bọn. Đàn chó sủa vang, kéo căng dây dắt, đánh hơi ở chỗ chân bức tường đồ.

Vianne liếc lên đồi và thấy cửa nhà kho mở hé.

- Ngài Đại úy, - chị gọi to.

Viên Đại úy dừng lại, tốp lính làm theo. Những con chó gầm gừ, kéo căng dây.

Lúc đó chị nghĩ đến Rachel. Đây là nơi Rachel sẽ tới nếu chị ấy trốn thoát.

- Không-ông có gì, ngài Đại úy, - Vianne nói to.

Anh ta gật đầu lố mẫm và dẫn quân lên đường.

Vianne xỏ vớ vào đôi ủng để bên cửa. Ngay khi toán lính đi khuất, chị vớ chạy lên nhà kho trên đồi. Trong lúc hấp tấp, chị trượt hai lần trong cỏ ướt và suýt ngã. Thẳng người lên ở phút cuối cùng, chị hít một hơi thật sâu và mở toang cánh cửa nhà kho.

Chị nhận ra ngay chiếc ô tô đã bị dịch chuyển.

- Mình đây, Rachel! - Chị nói. Chị để xe về số 0 và lăn nó tới trước, cho đến khi cửa hầm lộ ra. Ngồi xổm, chị sờ vào cái tay cầm bằng kim loại nhẵn nhụi và nhấc cái cửa sập. Lúc nó lên cao, chị để nó gác lên cái chắn bùn của xe.

Vớ cái đèn lồng, chị thắp lên và ngó xuống tầng hầm tối tăm.

- Rach?

- Đi đi, Vianne. NGAY BÂY GIỜ.

- Isabelle? - Vianne vừa xuống thang vừa nói. - Isabelle, cái gì... - Chị thả người xuống đất và quay lại, cái đèn trong tay chị đang đưa.

Nụ cười của chị tắt ngấm. Quần áo của Isabelle đầy máu, mớ tóc vàng hoe rối tung - đầy những lá và nhánh cây con - mặt nàng xây xước trông như vừa chạy qua một bãi cây mâm xôi vậy.

Nhưng đây chưa phải là thứ tệ hại nhất.

- Viên phi công, - Vianne thì thào, nhìn chăm chặp vào người đàn ông nằm trên tấm đệm méo mó. Chị sợ đến nỗi phải dựa lưng vào giá để đồ. Một cái gì đó rơi xuống đất kêu leng keng và lăn tròn. - Là người họ đang tìm.

- Chị không nên xuống đây.

- Chị là người không nên ở đây ư? Em thật *ngu xuẩn*. Em có biết bọn họ sẽ làm gì chúng ta nếu phát hiện anh ta ở đây không? Làm sao em có thể mang mối nguy hại này đến nhà chị?

- Em xin lỗi. Hãy đóng cửa hầm và đẩy chiếc ô tô vào chỗ cũ đi. Ngày mai khi chị thức giấc, bọn em đã đi rồi.

- Cô xin lỗi, - Vianne nói. Con giận lan khắp người chị. Sao em gái chị dám làm việc này, để Sophie và chị phải chịu rủi ro? Hiện giờ còn có Ari ở đây, nó vẫn chưa hiểu mình cần phải là Daniel. - Cô sẽ làm tất cả chúng tôi bị giết hết. - Vianne quay ngoắt đi, với lấy cái thang. Chị phải ở cách xa hết mức có thể với người phi công này... và đưa em gái ích kỷ, liều lĩnh của chị. - Sáng mai hãy đi khỏi đây, Isabelle. Và đừng quay lại.

Isabelle không có vẻ gì là bị tổn thương.

- Nhưng...

- Đừng, - Vianne gắt. - Tôi chán tìm cách cho cô rồi. Tôi đã không tử tế với cô khi còn nhỏ, mẹ mất rồi, ba thì nghiện rượu, bà Dumas xử tệ với cô. Tất cả những chuyện đó đều là sự thật, và tôi đã thêm muốn làm một người chị tốt hơn với cô, nhưng sẽ dừng lại ở đây. Cô đang hành động khinh suất, liều lĩnh như mọi khi, chỉ có điều bây giờ cô sẽ làm mọi người bị giết hết. Tôi không thể để cô gây nguy hiểm cho Sophie. Đừng trở lại đây. Cô không được chào đón ở đây. Nếu cô quay lại, chính tôi sẽ tố giác cô. - Nói xong, Vianne trèo bừa lên thang và đóng sập cửa tầng hầm sau mình.

+++++

Vianne phải giữ cho mình bận rộn, nếu không chị sẽ rơi vào nỗi kinh hoàng khủng khiếp. Chị đánh thức các con, cho chúng ăn sáng nhẹ và bắt đầu các công việc vặt.

Sau khi hái đám rau cuối cùng của mùa thu, chị muối dưa chuột và bí xanh, đóng hộp bột bí ngô. Lúc nào chị cũng nghĩ đến Isabelle và người phi công trong nhà kho.

Phải làm gì đây? Câu hỏi ấy ám ảnh chị suốt ngày, lặp đi lặp lại không ngừng. Hiển nhiên là chị nên giữ im lặng về người phi công trong nhà kho. Im lặng luôn là an toàn nhất.

Nhưng nếu Beck, bọn Gestapo và SS cùng đàn chó tự ý mò vào nhà kho thì sao? Nếu Beck tìm thấy người phi công trong nhà kho thuộc cơ ngơi mà anh ta trú ẩn, chỉ huy của anh ta sẽ bắt bình. Beck sẽ bị bẽ mặt.

Chỉ huy đang khiển trách tôi vì không tìm ra phi công.

Đàn ông bị bẽ mặt có thể trở nên nguy hiểm.

Có khi chị nên kể với Beck. Anh ta là người tốt. Anh ta đã cố cứu Rachel. Anh ta đã kiếm giấy tờ cho Ari. Anh ta đã gửi hộ Vianne nhiều gói vật dụng cá nhân cho chồng chị.

Có thể thuyết phục Beck nhận người phi công và để Isabelle ngoài sự việc. Viên phi công sẽ bị gửi đến một trại tù binh, như thế cũng không đến nỗi quá tệ.

Sau khi ăn tối xong và đặt bọn trẻ lên giường, chị vẫn vật lộn với những câu hỏi này rất lâu. Chị không cố đi nằm. Chị ngủ sao được khi gia đình mình đang lâm nguy? Ý nghĩ đó khiến cơn giận của chị với Isabelle càng lớn thêm. Mười giờ, chị nghe tiếng bước chân ở đằng trước và tiếng gõ cốc-cốc đánh gọn lên cửa.

Để đồ khâu xuống, chị đứng dậy. Vuốt tóc ra đằng sau cho mượt, chị ra mở cửa. Bàn tay chị run đến nỗi chị phải nắm chúng lại ở bên sườn.

- Đại úy, - chị nói. - Anh về muộn. Tôi làm chút gì để anh ăn nhé? Anh ta lẩm bẩm:

- Không, cảm ơn chị, - rồi lao qua chị, thô bạo chưa từng thấy. Beck vào phòng mình rồi trở lại với một chai brandy. Rót khá nhiều vào cái cốc cà phê sứt mẻ, anh ta uống cạn và rót tiếp.

- Ngài Đại úy?

- Chúng tôi không tìm thấy phi công, - anh ta nói và uống cạn cốc thứ hai, rồi rót cốc thứ ba.

-Ồ.

- Những tên Gestapo này. - Beck nhìn chị. - Chúng sẽ giết tôi, - anh ta nói khẽ.

- Không, chắc không đâu.

- Chúng không thích bị thất vọng. - Anh ta uống cạn cốc brandy thứ ba và đập mạnh cái cốc xuống bàn làm nó suýt vỡ.

- Tôi đã tìm kiếm khắp nơi, - Beck nói. - Khắp mọi góc ngách của cái thành phố chết tiệt này. Tôi tìm trong các hầm rượu, tầng hầm và các chuồng gà. Vào các bụi gai dày nhất và cả dưới các đồng rác. Và tôi đã có cái gì chứng tỏ cho mọi nỗ lực của mình chứ? Một cái dù dây máu và không thấy phi công đâu.

- Chắc-ắc anh chưa tìm hết mọi nơi, - chị nói để an ủi. - Tôi nấu cho anh chút gì ăn nhé? Tôi phần anh bữa tối đấy.

Bỗng nhiên, anh ta dừng phắt lại. Chị thấy cái nhìn chăm chặp của anh ta nheo lại, nghe thấy anh ta nói:

- Không thể nào, nhưng... - Anh ta vồ lấy cái đèn pin và sải bước tới phòng kho trong bếp, giật tung cửa.

- Anh là-à gì thế?

- Không lẽ nào anh nghĩ...

Chị đứng đó, tim đập thình thịch lúc anh ta lục soát hết phòng này sang phòng khác, giật các áo khoác khỏi phòng để đồ và kéo đi văng ra khỏi tường.

- Anh hài lòng chưa?

- Hài lòng ư? Tuần này chúng tôi đã mất mười bốn phi công, và Chúa mới biết là bao nhiêu nhân viên trên máy bay. Hai ngày trước, một nhà máy Mercedes-Benz nổ tung, tất cả công nhân đều chết. Bác tôi làm việc trong nhà máy ấy. Tôi muốn nói là đã làm việc.

- Tôi rất tiếc, - chị nói.

Vianne hít một hơi thật sâu, tưởng thế là đã xong, thì thấy anh ta đi ra ngoài.

Con bé đã gây ra tiếng động ư? Chị e rằng thế. Chị lao theo anh ta, muốn nắm lấy tay áo của anh ta nhưng đã quá muộn. Lúc này Beck đã ở ngoài, theo ánh sáng của đèn pin, cửa bếp mở toang sau lưng.

Chị chạy theo sau.

Anh ta tới bên chuồng bồ câu, giật tung cửa.

- Đại úy. - Chị đi chậm lại, cố làm dịu hơi thở lúc lau lòng bàn tay ướt vào ống quần. - Anh sẽ không tìm thấy gì hoặc ai ở đây đâu, Đại úy. Anh phải biết thế chứ.

- Chị nói dối, đúng không? - Anh ta không giận dữ, mà sợ hãi.

- Không. Anh biết là tôi không nói dối. Wolfgang, - chị nói, lần đầu tiên gọi tên thánh của anh ta. - Chắc các thượng cấp của anh sẽ không khiển trách anh đâu.

- Đây mới là vấn đề của dân Pháp các người, - anh ta nói. - Các người không nhìn thấy sự thật khi nó ở ngay bên cạnh. - Anh ta lao qua chị và đi lên đồi, tới thẳng nhà kho.

Anh ta sẽ tìm thấy Isabelle và người phi công...

Nếu thế thì sao?

Nhà tù chờ đợi tất cả bọn họ. Có khi còn tệ hơn.

Beck sẽ không bao giờ tin là chị không biết gì. Chị đã thể hiện quá nhiều để chứng tỏ mình vô tội. Giờ đã quá muộn để trông cậy vào địa vị của anh ta để cứu Isabelle. Vianne đã nói dối anh ta.

Beck mở cửa nhà kho và đứng đó, tay chống nạnh, nhìn khắp nơi. Anh ta để đèn pin xuống và châm ngọn đèn dầu rồi xem xét kỹ càng từng phần vuông trong nhà kho, từng ngăn và vựa cỏ khô.

- A-anh thấy chưa? - Vianne nói. - Bây giờ về nhà đi. Có lẽ anh muốn uống thêm cốc brandy nữa.

Anh ta nhìn xuống. Có vết lốp xe mờ mờ trên lớp bụi.

- Trước kia chị kể bà de Champlain ẩn náu trong hầm.

Không. Vianne định nói gì đó, nhưng lúc mở miệng, chị không thốt nên lời.

Anh ta mở cửa chiếc Renault, để xe cài số 0 và đẩy tới phía trước, lăn nó đủ xa để lộ ra cửa hầm.

- Đại úy, xin...

Beck gặp người xuống trước mặt chị. Ngón tay anh ta dò dẫm trên sàn, tìm những nếp gấp của rìa cửa sập.

Nếu anh ta mở được nó, mọi chuyện sẽ chấm hết. Anh ta sẽ bắt Isabelle, hoặc bắt giữ rồi tống nó vào tù. Vianne và các con sẽ bị bắt giam. Sẽ chẳng có trò chuyện, thuyết phục gì hết.

Beck rút súng khỏi bao, lên đạn.

Vianne cuống cuống tìm vũ khí, và trông thấy cái xẻng dựa vào tường.

Beck nhấc cửa sập và quát gì đó. Lúc cánh cửa mở đánh sầm, anh ta đứng dậy, nhắm đích. Vianne vồ lấy cái xẻng và dùng toàn bộ sức lực phang vào anh ta một nhát. Cái xẻng kim loại tạo thành tiếng thịch ghê tởm lúc phang trúng gáy và xẻ sâu vào sọ Beck. Máu phun xuống bộ quần phục.

Hai phát súng nổ vang cùng một lúc, một từ súng lục của Beck và một từ trong hầm.

Beck loạng choạng ngã sang bên và quay lại. Trên ngực anh ta có một lỗ thủng cỡ củ hành, máu tuôn ào ào. Một mảnh da đầu lòng thòng che kín mắt.

- Chị, - anh ta nói và quỵ xuống. Khẩu súng văng ra lách cách trên sàn. Cái đèn pin lăn trên những tấm ván gỗ ghề, kêu lóc cóc.

Vianne quăng cái xẻng sang một bên và quỵ xuống cạnh Beck nằm sõng sượt, mặt úp vào vũng máu. Chị lấy hết sức lật anh ta lại. Anh ta đã trắng bệch như phấn. Máu kết trên tóc, chảy thành dòng từ lỗ mũi, nổi bong bóng theo từng hơi thở.

- Tôi xin lỗi, - Vianne nói.

Mắt Beck rung rinh mở ra.

Vianne cố lau máu trên mặt anh ta, nhưng chỉ làm cho nhoe nhoét thêm. Lúc này, bàn tay chị đỏ lôm.

- Tôi phải ngăn anh lại, - chị nói nhỏ.

- Báo với... gia đình tôi...

Vianne nhìn thấy sự sống rời bỏ thân xác Beck, thấy ngực anh ta đã không còn đập phồng, tim ngừng đập.

Chị nghe tiếng em gái trèo lên thang đằng sau mình.

- Vianne!

Vianne không thể nhúc nhích.

- Chị... không sao chứ? - Isabelle hỏi, giọng nàng hỗn hển, khò khè. Trông nàng xanh tái và hơi run.

- Chị đã giết anh ta. Anh ấy chết rồi, - Vianne nói.

- Không, chị không giết. Em đã bắn vào ngực anh ta, - Isabelle nói.

- Chị phang xẻng vào đầu anh ta. Một *nhát xẻng*.

Isabelle tiến tới chị.

- Vianne...

- Đừng, - Vianne nói dứt khoát. - Chị không muốn nghe bất cứ có nào của em. Em có biết mình đã làm gì không? Một tên Đức Quốc xã. Chết trong nhà kho của chị.

Isabelle chưa kịp trả lời, một tiếng sáo huýt lạnh lạnh, và một cái xe do la kéo vào nhà kho.

Vianne lao đảo tìm vũ khí của Beck, loạng choạng đứng lên trên sàn gỗ trơn những máu và chĩa súng vào những người lạ.

- Vianne, đừng bắn, - Isabelle nói. - Họ là bạn.

Vianne nhìn những người đàn ông ăn vận rách rưới trên xe, rồi nhìn em gái mặc toàn đồ đen và nom trắng nhợt, dưới mắt có nhiều quầng thâm.

- Tất nhiên rồi. - Vianne tránh sang bên, nhưng vẫn chĩa súng vào những người đàn ông túm tụm ở phía trước cỗ xe ọp ẹp. Đằng sau họ, trên nền xe là một cỗ quan tài bằng gỗ thông.

Chị nhận ra Henri - người quản lý khách sạn trong thành phố, người mà Isabelle cùng trốn đi Paris. Người đảng viên cộng sản mà có thể Isabelle có yêu chút ít.

- Tất nhiên rồi, - Vianne nói. - Người tình của cô.

Henri nhảy từ trên xe xuống và khép cánh cửa nhà kho.

- Xảy ra chuyện quái gì thế?

- Vianne đánh anh ta bằng xẻng, còn tôi bắn anh ta, - Isabelle đáp. - Hai chị em tranh nhau xem ai giết anh ta, nhưng anh ta chết rồi. Đại úy Beck. Người lính trú đóng ở đây.

Henri trao đổi cái nhìn với một trong những người lạ - một thanh niên mặt sắc, trông hung hãn và tóc để quá dài.

- Một việc khó giải quyết, - người đó nói.

- Các anh có thể tổng khứ cái xác đi không? - Isabelle hỏi. Nàng ép bàn tay vào ngực, như thể tìm nòng đập quá nhanh. - Cả viên phi công nữa, không thể làm gì cho anh ấy.

Một người đàn ông to lớn, lông lá trong chiếc áo khoác và cái quần vá vúi, quá nhỏ so với cỡ người, nhảy từ trên xe xuống.

- Tổng khứ những cái xác đi thì dễ thôi.

Những người này là ai vậy?

Isabelle gật đầu.

- Bọn chúng sẽ tới tìm Đại úy Beck. Chị tôi không thể chịu đựng nổi thẩm vấn. Chúng ta cần đưa chị ấy và Sophie đi trốn.

Thế đấy. Họ đang nói về Vianne như thể chị không có ở đây.

- Chạy trốn là cách duy nhất chứng tỏ tôi có tội.

- Chị không thể ở lại, - Isabelle nói. - Sẽ không an toàn.

- Isabelle, bây giờ cô lại lo cho tôi đủ thứ, sau khi cô đã đẩy tôi và bọn trẻ phải chịu mọi rủi ro và buộc tôi phải giết một người tử tế.

- Vianne, em xin...

Vianne cảm thấy một thứ gì đó trong lòng chị cứng rắn lại. Hình như cứ mỗi lần chị tưởng mình chạm đáy trong cuộc chiến này, lại xảy ra điều tồi tệ hơn. Bây giờ chị là kẻ giết người và đó là lỗi của Isabelle. Việc cuối cùng chị sắp phải làm lúc này là rời bỏ Le Jardin theo lời khuyên của cô em gái.

- Tôi sẽ nói Beck bỏ đi tìm người phi công và không bao giờ trở về. Tôi, một người nội trợ Pháp bình thường, thì biết gì những việc

như thế? Anh ta đã ở đây và sau đó ra đi. *Chỉ vậy thôi.*

- Đây là một câu trả lời nghe được đây, - Henri nói.

- Đây là lỗi của em, - Isabelle nói và tiến đến gần Vianne. Chị nhìn thấy sự ân hận của em gái mình trong việc này, và cảm thấy có lỗi, nhưng Vianne không quan tâm. Chị quá sợ cho các con nên chẳng còn tâm trí nào lo đến những cảm nghĩ của Isabelle nữa.

- Đúng là thế, nhưng em đã làm nó thành ra lỗi của chị. Chúng ta đã giết một người tốt, Isabelle.

Isabelle hơi lắc lư, lắc đầu.

- V. à. Bọn chúng sẽ đến đây tìm chị.

- Vậy đó là lỗi của ai? - Vianne bắt đầu nói, nhưng khi nhìn Isabelle, lời nói nghẹn trong cổ chị.

Chị thấy máu rỉ qua kẽ ngón tay Isabelle. Trong giây lát, cả thế giới như chậm lại, nghiêng ngả, chẳng còn gì ngoài tiếng những người đàn ông bàn soạn đằng sau chị, con la giậm móng trên sàn gỗ, tiếng thở nặng nhọc của chính chị. Isabelle đổ sụp xuống sàn, bất tỉnh.

Vianne chưa kịp hét lên, một bàn tay đã bịt chặt miệng chị, nhiều cánh tay kéo chị lùi lại. Việc tiếp theo chị biết là chị bị kéo ra khỏi em gái. Chị vùng vẫy giằng ra nhưng người nắm giữ chị quá khỏe.

Chị thấy Henri quỳ gối cạnh Isabelle, xé toạc áo khoác và sơ mi của nàng để lộ một lỗ đạn dưới xương đòn. Henri xé sơ mi của mình và ấn vào vết thương.

Vianne huých khuỷu tay vào người giữ chị, đủ mạnh để anh ta kêu ối. Chị giằng mạnh ra và chạy đến bên Isabelle, chị trượt vào máu và suýt ngã.

- Trong hầm có đồ y tế.

Người đàn ông tóc đen - bỗng run rẩy y như Vianne - lao xuống các bậc tầng hầm và trở lại rất nhanh, mang theo các dụng cụ.

Bàn tay Vianne run run lúc chị vội lấy lọ cồn và rửa tay.

Chị hít một hơi sâu và nhận việc ép sơ mi của Henri vào vết thương, chị cảm thấy mạch đập dưới bàn tay chị.

Chị phải lùi lại hai lần, vắt máu khỏi chiếc sơ mi, nhưng rồi cuộc máu đã ngừng chảy. Nhẹ nhàng, chị lăn Isabelle vào tay mình và trông thấy miệng ra vết thương.

Tạ ơn Chúa.

Chị cẩn thận đặt Isabelle nằm ngửa.

- Việc này sẽ đau đấy, - chị thì thầm. - Nhưng em là người mạnh mẽ, phải không Isabelle?

Chị lau vết thương bằng cồn. Isabelle rùng mình nhưng vẫn không tỉnh hoặc kêu rên.

- Thế là tốt đấy, - Vianne nói. Tiếng của chị khiến chị trấn tĩnh lại, nó nhắc nhở chị là một người mẹ, mà những người mẹ luôn phải chăm sóc gia đình mình. - Bất tỉnh là tốt. - Chị lấy cây kim trong hộp đồ nghề và khâu chỉ. Rất cẩn thận, chị bắt đầu khâu da thịt há hoác lại với nhau. Không lâu lắm, chị làm không thật khéo, nhưng tốt hết mức có thể.

Khi đã khâu xong miệng vào vết thương, chị cảm thấy hơi tự tin đủ để khâu miệng ra của vết thương rồi băng lại.

Cuối cùng, chị ngồi yên, nhìn chăm chăm xuống bàn tay đỏ máu và tà vấy vấy đầy máu của mình.

Nom Isabelle nhợt nhạt và yếu ớt, chẳng giống nàng tí nào. Tóc nàng bết bần và rối bời, quần áo nàng thấm máu của chính mình và của viên phi công, và trông nàng thật trẻ trung.

Trẻ đến thế.

Vianne cảm thấy xấu hổ, thậm chí đến nỗi làm lòng dạ chị nôn nao. Có phải chị đã bảo em gái - em gái của chị - hãy đi khỏi đây và đừng quay lại?

Trong đời mình, biết bao lần Isabelle đã nghe câu ấy từ gia đình, từ những người nàng được cho là yêu thương nàng?

- Tôi sẽ đưa cô ấy đến nơi an toàn ở Brantôme, - người tóc đen nói.

-Ồ không, không được, - Vianne nói. Chị ngược mắt khỏi em gái, và thấy ba người đàn ông đang đứng cùng nhau bên chỗ xe, đang bàn tính. Chị đứng dậy. - Nó sẽ không đi đâu với các người. Các người là lý do để nó ở đây.

- Cô ấy là lý do để chúng tôi đến đây, - người tóc đen nói. - Tôi sẽ đưa cô ấy đi. Ngay bây giờ.

Vianne tiến đến gần chàng thanh niên. Trong mắt cậu ta có một vẻ mãnh liệt bình thường sẽ làm chị hoảng sợ, nhưng lúc này chị đã vượt quá nỗi sợ, vượt quá sự cẩn trọng.

- Tôi biết cậu là ai, - Vianne nói. - Nó đã miêu tả cậu với tôi. Cậu là một trong những người ở Tours đã bỏ nó lại với một tin nhắn ghim vào ngực áo nó, làm nó như một con chó lạc. Gaston, đúng không?

- Gaëton, - anh ta nói bằng giọng khể khàng đến nỗi chị phải ngả về phía anh ta mới nghe được. - Chị nên biết điều này. Chị không phải là người có thể lo lắng cho em gái khi cô ấy cần, phải không nào?

- Nếu cậu cố đưa nó đi xa khỏi tôi, tôi sẽ giết cậu.

- Chị sẽ giết tôi, - cậu ta nói và cười.

Chị hát đầu về phía Beck.

- Tôi đã giết anh ta bằng một nhát xẻng, và tôi thích anh ta.

- Đủ rồi, - Henri nói và bước xen vào giữa họ. - Cô ấy không thể ở lại đây, Vianne ạ. Hãy nghĩ mà xem. Bọn Đức sẽ tới tìm viên Đại úy đã chết của chúng. Chúng không cần tìm ra một phụ nữ bị thương vì súng lục và mang giấy tờ giả. Chị hiểu không?

Người to lớn tiến tới:

- Chúng tôi sẽ chôn viên Đại úy và người phi công. Và chúng tôi sẽ làm cho chiếc mô tô biến mất, chắc chắn đấy. Gaëton, hãy đưa cô ấy đến một nơi an toàn trong Vùng Tự do.

Vianne nhìn hết người này tới người kia.

- Nhưng đã quá giờ giới nghiêm, biên giới cách đây những bốn dặm và con bé bị thương. Làm thế nào...

Chưa nói dứt, chị đã hình dung ra câu trả lời.

Cổ quan tài.

Vianne lùi lại một bước. Ý nghĩ đó thật kinh khủng, chị lắc đầu.

- Tôi sẽ trông nom cô ấy, - Gaëton nói.

Vianne không tin anh ta. Không tin lấy một giây.

- Tôi sẽ đi với cậu. Đến tận biên giới. Sau đó, tôi sẽ đi bộ về khi đã thấy cậu đưa nó vào Vùng Tự do.

- Chị không thể làm thế, - Gaëton nói.

Chị ngược nhìn anh ta.

- Cậu sẽ ngạc nhiên vì những việc tôi có thể làm. Bây giờ, chúng ta hãy đưa con bé ra khỏi đây.

Ngày 6 tháng Năm năm 1995

Duyên hải Oregon

Cái giấy mời chết giẫm ấy cứ ám ảnh tôi. Tôi xin thề là nó có một động lực thúc đẩy mãnh liệt. Tôi đã phớt lờ nó nhiều ngày liền, nhưng vào buổi sáng mùa xuân trong trẻo này, tôi thấy mình đứng bên quầy bếp, đăm đăm nhìn xuống nó. Thật buồn cười. Tôi không nhớ mình đã đi bộ tới đây và tôi vẫn còn ở đây.

Bàn tay của một người đàn bà khác vươn ra. Đó không phải là tay tôi, không phải cái vật kỳ quái nổi gân, khớp đốt to tướng đang run kia. Bà ta - người đàn bà ấy - nhặt cái phong bì lên.

Bàn tay run hơn thường lệ.

Xin vui lòng tới tham dự buổi gặp mặt AFEES tại Paris, vào ngày 7 tháng Năm năm 1995.

Nhân kỷ niệm 50 năm ngày kết thúc chiến tranh.

Vì là lần đầu tiên, nên gia đình, bạn bè của những người giúp đỡ sẽ cùng đến để tỏ lòng biết ơn và vinh danh công trạng của "Sơn ca" phi thường, còn được gọi là Juliette Gervaise, tại phòng khiêu vũ chính của khách sạn Île de France, Paris vào lúc 7 giờ tối.

Chuông điện thoại cạnh tôi reo vang. Lúc với tay cầm ống nghe, tờ giấy mời trượt khỏi tay tôi và rơi xuống mặt quầy.

- Alô?

Ai đó nói với tôi bằng tiếng Pháp. Hay là do tôi tưởng tượng chăng?

- Đây là cuộc gọi bán hàng ư? - Tôi hỏi, bối rối.

- Không! Không ạ. Đây là về giấy mời của chúng tôi.

Tôi suýt đánh rơi điện thoại vì sửng sốt.

- Thưa bà, thật vô cùng khó khăn mới tìm được cách liên hệ với bà. Tôi đang nói về cuộc họp mặt của các *passeur* vào tối mai. Chúng tôi tập hợp để tôn vinh những người đã tạo nên con đường trốn thoát Sơn ca hết sức thành công. Bà đã nhận được giấy mời chưa ạ?

- Có, - tôi đáp và nắm chặt ống nghe.

- Tôi rất tiếc phải nói rằng giấy mời đầu tiên chúng tôi gửi bà bị trả lại. Xin bà vui lòng thứ lỗi khi giấy mời đến quá muộn như vậy. Nhưng... bà sẽ đến chứ ạ?

- Không phải mọi người muốn gặp tôi. Mà là gặp Juliette. Cô ấy không còn tồn tại một thời gian dài rồi.

- Không ai khác hơn ngoài bà, thưa bà. Với nhiều người, được gặp bà sẽ rất có ý nghĩa.

Tôi đặt máy mạnh như đập một con rệp.

Nhưng bất chợt ý nghĩ trở lại - trở lại *cội nguồn* - hiện ra trong tâm trí tôi. Nó là mọi thứ tôi có thể nghĩ tới.

Nhiều năm nay, tôi giữ những kỷ niệm ở một khoảng cách an toàn. Tôi giấu chúng trong một căn gác mái bụi bặm, cách xa khỏi những con mắt tò mò. Tôi nói với chồng, với các con, với chính mình rằng chẳng có gì xảy ra với tôi ở Pháp. Tôi nghĩ mình có thể đến Mỹ, bắt đầu một cuộc sống mới cho mình và quên đi những việc tôi phải làm để sống sót.

Giờ đây tôi không sao quên nổi.

Tôi đã quyết định chưa? Một quyết định tỉnh táo-đã-suy-nghĩ- kỹ-càng-và-chọn-điều-tốt nhất?

Không. Tôi gọi điện cho đại lý du lịch của tôi và đặt chuyến bay tới Paris, qua New York. Rồi tôi thu xếp hành lý. Rất gọn nhẹ, chỉ là

một va li mang lên máy bay, loại va li các nữ doanh nhân xách tay trong chuyến đi độ hai ngày. Trong đó, tôi xếp vài đôi tất, mấy cái quần và áo dài tay, đôi hoa tai ngọc trai chồng tôi mua tặng nhân kỷ niệm lần thứ bốn mươi ngày cưới của chúng tôi, cùng vài thứ cần dùng khác. Tôi không biết mình sẽ cần những gì, và dẫu sao tôi cũng chẳng nghĩ nhiều lắm. Rồi tôi đợi. Nôn nóng.

Đến phút cuối cùng, sau khi đã gọi taxi, tôi mới gọi cho con trai và chuyển lời nhắn vào máy nhắn tin của nó. Đó là một chút may mắn. Tôi không biết liệu mình có can đảm kể với nó sự thật không.

- Chào Julien, - tôi nói vui vẻ nhất có thể. - Mẹ sắp đi Paris nghỉ cuối tuần. Chuyến bay của mẹ khởi hành lúc một giờ mười phút và khi nào đến nơi mẹ sẽ gọi để con biết mẹ ổn. Gửi các cháu gái tình yêu của bà. - Tôi ngập ngừng, biết con trai tôi sẽ cảm thấy ra sao khi nhận được tin nhắn này, nó sẽ lo lắng biết chừng nào. Vì trong suốt bao nhiêu năm, tôi đã để nó nghĩ tôi là người yếu đuối, nó đã thấy tôi dựa dẫm và nghe theo mọi quyết định của bố nó. Nó đã nghe tôi nói: “Nếu đó là điều anh nghĩ, anh yêu.” đến cả triệu lần. Thằng bé đã thấy tôi đứng bên lề cuộc đời nó thay vì để nó thấy những hoạt động của riêng mình. Đây là lỗi của tôi. Chẳng có gì lạ khi nó yêu quý một phiên bản của tôi, mà bản ấy lại không toàn vẹn. - Lẽ ra, mẹ phải kể cho con sự thật.

Lúc gác máy, tôi thấy taxi đỗ ở cửa trước. Và tôi ra đi.

Tháng Mười năm 1942

Pháp

Vianne ngồi với Gaëton ở đằng trước xe, cỗ quan tài đập thình thịch lên sàn gỗ đằng sau họ. Đường mòn xuyên qua rừng rất khó nhìn rõ trong bóng tối, họ liên tục, dừng lại, rồi rẽ, rồi lại đi. Đến điểm nào đó, trời bắt đầu mưa. Những lời duy nhất họ trao đổi trong một giờ rưỡi cuối cùng là phương hướng.

- Kia kia, - Vianne nói lúc họ tới cuối rừng. Một ngọn đèn chiếu sáng ở phía trước, kéo căng qua đám cây cối, biến chúng thành những lát cắt đen sì tương phản với màu trắng chói mắt.

Biên giới.

- Chà, - Gaëton nói, ghìm dây cương.

Vianne không thể không nghĩ về lần cuối cùng chị ở đây.

- Làm thế nào cậu qua được? Quá giờ giới nghiêm rồi, - chị nói và đan hai tay vào nhau cho bớt run.

- Tôi sẽ là Laurence Olivier* . Một người đàn ông kiệt quệ vì thương tiếc, đưa cô em gái yêu quý về nhà chôn cất.

- Nhớ bọn chúng kiểm tra hơi thở của nó ?

- Lúc đó sẽ có người chết ở biên giới, - Gaëton nói, bình thản.

Vianne hiểu rõ những điều Gaëton không nói ra khi cân nhắc từng lời. Chị ngạc nhiên vì không thể nghĩ ra câu trả lời. Gaëton nói anh sẽ chết để bảo vệ Isabelle. Anh quay sang chị, nhìn chị chằm chằm. *Chằm chằm* chứ không phải là nhìn. Một lần nữa chị lại thấy

sự dữ dội hoang dã trong cặp mắt xám ấy. Gaëton đang đợi - một cách kiên nhẫn - điều chị sẽ nói. Dù thế nào đi nữa, nó cũng có ý nghĩa với anh ta.

- Khi trở về từ Thế chiến I, ba tôi đã thay đổi hẳn, - chị nói khẽ, ngạc nhiên vì lời thú nhận. Đây không phải là điều chị hay nói đến. - Giận dữ. Tang thương. Ông bắt đầu uống rượu quá nhiều. Khi mẹ tôi còn sống, ba tôi là người khác hẳn... - Chị nhún vai. - Sau khi bà qua đời, chẳng cần phải giả vờ gì nữa. Ông gửi tôi và Isabelle đi xa, ở với một người lạ. Cả hai chúng tôi chỉ là những cô bé, và rất đau khổ. Sự khác biệt giữa hai chị em là tôi chấp nhận sự hất hủi. Tôi loại ba tôi ra khỏi cuộc đời và tìm người khác để yêu thương. Nhưng Isabelle... nó không biết cách thừa nhận thất bại. Nó lao vào bức tường lãnh đạm của cha chúng tôi trong nhiều năm, cố giành bằng được tình yêu của ông ấy.

- Tại sao chị lại kể chuyện này với tôi?

- Isabelle có vẻ như không thể bẻ gãy. Bề ngoài nó cứng như thép, nhưng cái vỏ ấy che giấu một trái tim như que kẹo. Đừng làm tổn thương nó, đó là điều tôi muốn nói. Nếu cậu không yêu nó...

-Tôi yêu.

Vianne nhìn kỹ Gaëton.

- Con bé có biết không?

- Tôi hy vọng là không.

Một năm trước, Vianne không thể hiểu câu trả lời ấy. Chị sẽ không hiểu tình yêu đơn phương ảm đạm biết chừng nào, che giấu nó đôi khi lại là việc tốt đẹp nhất ta có thể làm.

- Tôi không biết vì sao tôi có thể dễ dàng quên mất mình yêu nó biết bao. Chúng tôi bắt đầu cãi vã, và...

- Chị em gái mà.

Vianne thở dài.

- Tôi cho rằng, tôi không nghĩ nhiều lắm đến nó.

- Chị sẽ có cơ hội khác.

- Cậu tin thế sao?

Sự im lặng của Gaëton đủ để trả lời. Cuối cùng, anh nói:

- Cần trọng nhé, Vianne. Cô ấy sẽ cần một nơi để về nhà khi mọi chuyện này kết thúc.

- Nếu nó kết thúc.

- Đúng vậy.

Vianne xuống xe, đôi ủng của chị lún sâu vào lớp cỏ ướt, lầy bùn.

- Tôi không chắc Isabelle nghĩ tôi là một nơi an toàn cho nó trở về, - chị nói.

- Chị cần phải can đảm lên, - Gaëton nói. - Khi bọn Đức Quốc xã đến tìm người của chúng. Chị biết tên thật của chúng tôi. Đó là điều nguy hiểm cho tất cả chúng tôi. Cho cả chị.

- Tôi sẽ can đảm, - chị hứa. - Cậu chỉ nên nói với em gái tôi rằng nó cần phải bắt đầu biết sợ.

Lần đầu tiên Gaëton mỉm cười và Vianne hiểu vì sao người đàn ông vẻ mặt sắc nét và gầy gò xương này đã làm Isabelle phải lòng. Hầu như anh ta có nụ cười ở sẵn từng phần trên gương mặt - cặp mắt, đôi má, kể cả trong một lúm đồng tiền. *Tôi là người ruột để ngoài da*, nụ cười ấy biết nói và không một người phụ nữ nào có thể không xúc động vì sự trong sáng đó.

- Vâng, - Gaëton đáp, - Vì nói với em gái chị mọi điều thật dễ dàng.

+++++

Lửa.

Lửa bao quanh nàng, lao vào nàng, nhảy múa. Một ngọn lửa mừng. Nàng có thể trông thấy nó đập nhẹ các dải màu đỏ tía, lui. Một ngọn lửa liếm vào mặt nàng, làm bỏng sâu.

Lửa ở khắp nơi rồi sau đó... biến mất.

Vạn vật băng giá, trắng toát, trong suốt và rạn vỡ. Nàng rùng mình vì lạnh, quan sát các ngón tay mình biến màu xanh, kêu rằng rắc và gãy thành từng mảnh. Chúng rơi lả tả như phấn xuống bàn chân giá lạnh của nàng.

- Isabelle.

Có tiếng chim hót. Một con sơn ca. Nàng nghe thấy nó hót một bài buồn thảm. Sơn ca tượng trưng cho sự mất mát phải không? Tình yêu đã rời xa, không còn nữa hoặc chưa bao giờ tồn tại ở vị trí thứ nhất. Nàng nghĩ, có một bài thơ viết thế. Một bài tụng ca.

Không, không phải một con chim.

Mà là một con người. Có lẽ là vua của lửa. Một hoàng tử ẩn trong cánh rừng băng giá. Một con sói.

Nàng tìm các dấu chân trên tuyết.

- Isabelle. Tỉnh lại đi.

Nàng nghe thấy tiếng anh trong tưởng tượng. Gaëton.

Anh không có thực ở đây. Nàng chỉ có một mình - lúc nào cũng chỉ một mình - và chuyện này quá lạ lùng nhưng là một giấc mơ. Nàng hết nóng lại lạnh, đau đớn và mòn mỏi.

Nàng nhớ ra một thứ - một tiếng ồn lớn. Tiếng của Vianne: *Đừng quay lại.*

- Tôi ở đây.

Nàng cảm thấy anh ngồi cạnh mình. Tám dặm di chuyển theo trọng lượng tưởng tượng của anh.

Một thứ mát mẻ và ẩm ướt ép vào trán nàng, dễ chịu đến mức nàng nhắm đi trong giây lát. Rồi nàng cảm thấy môi anh lướt nhẹ trên môi nàng, nấn ná ở đấy, anh nói gì đó nàng không sao nghe được và sau đó, anh lùi lại. Nàng cảm thấy đoạn kết của nụ hôn thấm thiết y như lúc bắt đầu vậy.

Cảm thấy nó... như thật.

Nàng muốn nói: “Đừng bỏ em”, song nàng không thể làm thế, không một lần nữa. Nàng đã chán cảnh nài nỉ mọi người yêu thương mình.

Vả lại, thực ra anh không ở đây, vì thế có nói ra cũng chẳng có nghĩa lý gì?

Nàng nhắm mắt và lặn khỏi người đàn ông không hiện diện.

+++++

Vianne ngồi trên giường Beck.

Thật buồn cười là chị nghĩ như thế, nhưng nó là thế thật. Chị ngồi trong căn phòng đã từng là phòng anh ta, hy vọng rằng trong thâm tâm, nó sẽ không phải là của anh ta nữa. Trong tay chị là bức chân dung nhỏ của gia đình Beck.

Chị sẽ quý Hilda. Đây, cô ấy gửi chị miếng bánh nướng này. Để cảm ơn vì đã chứa chấp một người vụng về như tôi.

Vianne nuốt khó khăn. Chị không khóc vì anh ta nữa. Chị chùn lại, nhưng Chúa ơi, chị muốn khóc cho mình, khóc vì việc chị đã làm, khóc vì con người chị trở thành. Chị muốn khóc cho người mà chị đã giết và cô em gái có thể không còn sống. Giết Beck để cứu Isabelle là một lựa chọn dễ dàng. Vì sao trước kia chị lại nhanh chóng trở nên thù địch với Isabelle như vậy? *Cô không được chào đón ở đây.* Sao chị có thể nói thế với em gái mình? Nếu đây là những lời cuối cùng nói ra giữa họ thì sao?

Chị ngồi đó, đăm đăm nhìn tấm chân dung (*báo với gia đình tôi*), đợi một tiếng gõ cửa. Đã bốn mươi tám tiếng đồng hồ từ sau vụ giết hại Beck Bọn Đức Quốc xã sẽ đến đây bất cứ lúc nào.

Vấn đề không phải là nếu, mà là lúc nào. Chúng sẽ đập cửa nhà chị ầm ầm và lao vào bên trong. Chị đã mất nhiều giờ hình dung sẽ làm gì. Chị có nên đến văn phòng chỉ huy và báo cáo Beck mất tích không?

(Không, đồ ngu, người Pháp sao lại báo cáo một việc như thế?).
Hoặc chị đợi cho đến khi chúng đến?

(Chẳng bao giờ là việc tốt lành).

Hay chị thử chạy trốn?

Việc đó chỉ làm chị nhớ Sarah và ánh trăng đêm ấy sẽ mãi mãi khiến chị nghĩ đến những vết máu trên mặt con bé và đưa chị trở lại điểm xuất phát.

- Mẹ ơi? - Sophie gọi, nó đứng ở ngưỡng cửa, cặp thẳng bé trên hông.

- Mẹ cần ăn gì đó, - Sophie nói. Nó đã cao hơn, cao gần bằng Vianne. Việc đó diễn ra khi nào nhỉ? Nó rất gầy. Vianne nhớ lại con gái chị đã từng có đôi má như quả táo và cặp mắt long lanh tinh nghịch. Giờ đây, con bé giống tất cả bọn họ, bị vuốt dài ra, gầy guộc, bơ vơ và già trước tuổi.

- Bọn chúng sắp đến cửa rồi, - Vianne nói. Hai ngày qua, chị đã nói câu đó thường xuyên đến mức lời lẽ của chị không còn khiến ai ngạc nhiên. - Con nhớ phải làm gì chưa?

Sophie trịnh trọng gật đầu. Nó hiểu đây là việc quan trọng, dẫu nó không biết tay Đại úy xảy ra chuyện gì. May mắn là nó không hỏi.

Vianne dặn:

- Nếu họ đưa mẹ đi...

- Không đâu, - Sophie nói.

- Nếu họ làm thế thì sao? - Vianne nói.

- Bọn con sẽ đợi mẹ về trong ba ngày, sau đó đến gặp Mẹ Marie-Therese ở tu viện.

Có ai đó nện vào cánh cửa. Vianne lao đảo đứng dậy, nhanh đến nỗi chị ngã nghiêng và đập hông vào góc bàn, đánh rơi bức chân dung.

- Lên gác ngay, Sophie.

Mắt Sophie lồi ra, nhưng nó hiểu nhiều hơn nói. Nó ôm chặt đứa bé và chạy lên gác. Khi Vianne nghe thấy tiếng cửa phòng ngủ đóng lại, chị vuốt phẳng tà váy đã sờn. Chị đã ăn vận chỉnh tề, mặc áo len màu xám và váy đen sửa nhiều lần. Một phong cách đứng đắn. Tóc chị cuốn thành những lọn sóng cẩn thận, làm mềm gương mặt gầy gò của chị.

Lại có tiếng đập mạnh. Chị cho phép mình thu người lại, thở bình tĩnh lúc băng qua phòng. Hơi thở của chị gần như đều đặn lúc chị mở cửa.

Hai tên SS đứng đó, vũ khí đeo cạnh sườn. Tên thấp hơn lao qua Vianne, đẩy chị tránh đường lúc hấn vào nhà. Hấn rảo bước từ phòng này sang phòng khác, đẩy đồ đạc sang một bên, làm vài thứ đồ trang trí lật vật rơi xuống sàn vỡ tan. Đến phòng Beck, hấn dừng và quay lại:

- Đây là phòng của Đại úy Beck?

Vianne gật đầu.

Tên lính cao hơn tiến nhanh tới Vianne, hấn lao tới trước như có một luồng gió mạnh đẩy vào lưng. Từ tầm cao, hấn nhìn xuống chị, trán hấn bị cái mũ quân đội sáng bóng che khuất.

- Anh ta đâu?

- Sa-ao tôi biết được?

- Ai ở trên gác? - Tên lính hỏi. - Tôi nghe thấy tiếng gì đó.

Đây là lần đầu tiên chị bị hỏi về Ari.

- Các... các con tôi. - Sự dối trá hiển hiện trong giọng chị, thốt ra quá nhẹ nhàng. Chị hắng giọng và thử lại. - Các ông có thể lên đó, lẽ tất nhiên, nhưng xin đừng làm đứa bé thức giấc. Nó... bị cúm. Hoặc có lẽ bị lao. - Chị thêm vào từ cuối cùng này vì biết bọn Đức Quốc xã rất sợ bị lây nhiễm.

Hấn gật đầu với tên đi cùng, rồi sải bước lên gác, vẻ tự tin. Chị nghe thấy hấn di chuyển trên đầu. Trần nhà cót két. Một lúc lâu sau, hấn xuống dưới nhà và nói gì đó bằng tiếng Đức.

- Đi với chúng tôi, - tên cao hơn nói. - Tôi chắc bà chẳng có gì phải giấu.

Hắn chộp cánh tay Vianne và lôi chị tới chiếc Citroën màu đen đỗ cạnh cổng. Hắn đẩy chị vào băng ghế sau và sập mạnh cửa xe.

Vianne có khoảng năm phút cân nhắc tình hình trước khi bọn chúng dừng lại và lôi chị lên các bậc đá của tòa thị chính thành phố. Có nhiều người khắp quảng trường, binh lính và dân địa phương. Dân làng tản nhanh lúc chiếc Citroën đỗ lại.

- Là Vianne Mauriac, - tiếng một phụ nữ nói.

Tên Đức Quốc xã nắm chặt cánh tay chị đến thâm tím nhưng chị không thốt một lời lúc hắn kéo chị vào tòa thị chính và xuống những bậc thang hẹp. Hắn xô chị qua một cánh cửa mở và đóng sập lại.

Mất một lúc mắt chị mới quen với bóng tối lờ mờ. Chị đang ở trong một căn phòng nhỏ, không cửa sổ, tường đá và sàn gỗ. Một cái bàn đặt giữa phòng, trang hoàng bằng một cây đèn màu đen đơn giản, tỏa một nón ánh sáng lên lớp gỗ xây xước. Đằng sau - và cả đằng trước - bàn là những cái ghế gỗ lưng thẳng.

Chị nghe thấy tiếng cửa mở ở đằng sau rồi đóng lại. Tiếp đó là tiếng bước chân, chị biết có người đến phía sau mình. Chị có thể ngửi thấy mùi hơi thở - mùi xúc xích và thuốc lá - và mùi mồ hôi nồng đượm của hắn.

- Bà, - hắn nói sát vào tai Vianne đến mức chị nao núng.

Đôi bàn tay kẹp quanh eo chị, siết chặt.

- Bà có vũ khí không? - Hắn nói, tiếng Pháp của hắn rất kém. Hắn sờ khắp sườn chị, lùa những ngón tay nghề ngu qua ngực chị bóp nhẹ, rồi sau đó luồn xuống chân chị.

- Không vũ khí. Tốt. - Hắn đi ngang qua chị và ngồi xuống ghế bên bàn. Cặp mắt xanh lơ chăm chăm ngó ra từ dưới cái mũ quần đội đen bóng. - Ngồi xuống.

Chị làm theo, chấp hai tay lên lòng.

- Tôi là Thiếu tá Von Richter. Bà là Vianne Mauriac?

Chị gật đầu.

- Bà biết vì sao bà ở đây chứ, - hấn nói, rút trong túi ra một điều thuốc, châm lửa bằng một que diêm sáng bừng trong bóng tối.

- Không, - chị nói, giọng điềm tĩnh, bàn tay chỉ hơi run.

- Đại úy Beck đang mất tích.

- Mất tích. Ông chắc chứ?

- Lần cuối cùng bà trông thấy ông ấy là khi nào ?

Chị cau mày.

- Tôi không theo dõi hoạt động của ông ấy, nhưng nếu cố nhớ thì... là hai đêm trước. Ông ấy rất kích động.

- Kích động?

- Vì người phi công bị bắn rơi. Ông ấy không vui vì không tìm thấy anh ta. Ông Đại úy tin là có người che giấu viên phi công.

- Có người ư?

Vianne cố buộc mình không ngoảnh đi hoặc không gõ bàn chân một cách căng thẳng lên sàn hoặc gãi cổ lúc này đang ngứa râm ran.

- Ông ấy tìm người phi công suốt ngày. Khi trở về nhà, ông ấy... kích động chỉ là từ tôi biết dùng. Ông ấy uống hết một chai brandy và đập vỡ vài thứ trong nhà tôi trong cơn giận dữ. Sau đó... - Chị ngáp ngừng, để thể hiện rõ vẻ không hài lòng của mình.

- Sau đó thì sao?

- Tôi chắc nó không có ý nghĩa gì.

Hấn ta đập tay xuống bàn mạnh đến mức cây đèn rung lên.

- Cái gì?

- Ông Đại úy bỗng nói: "Tôi biết hấn ta đang ẩn náu ở đâu", rồi vồ lấy vũ khí đeo bên sườn và ra khỏi nhà tôi, đóng sập cửa lại sau

lưng. Tôi trông thấy ông ấy nhảy lên mô tô và lao xuống đường với tốc độ không an toàn, và sau đó... chẳng có gì nữa. Ông ấy không bao giờ trở lại. Tôi chắc ông ấy bận việc ở chỉ huy sở. Như tôi đã nói, việc đi, đến của ông ấy không phải là mối quan tâm của tôi.

Gã đàn ông rút một hơi thuốc dài. Đầu điều thuốc sáng đỏ rồi từ từ tàn dần. Tàn tro rơi như mưa xuống bàn. Hấn ngấm kỹ Vianne từ sau màn khói.

- Một người đàn ông sẽ không muốn bỏ rơi một phụ nữ đẹp như bà.

Vianne không nhúc nhích.

- Thôi được, - cuối cùng hấn nói và quăng mẩu thuốc lá xuống sàn. Hấn đột ngột đứng dậy và giẫm lên đầu điều thuốc vẫn cháy, nghiền nát nó dưới gót ủng. - Tôi ngờ rằng anh chàng Đại úy trẻ trung kia chưa có kinh nghiệm với một khẩu súng lục như nên có. Lính Đức Quốc xã, thông thường chúng làm người ta thất vọng. Có kỷ luật đấy nhưng không... hăng hái. - Hấn nói và lắc đầu.

Hấn tiến đến chỗ Vianne từ sau bàn. Lúc hấn đến gần, chị đứng dậy. Phép lịch sự đòi hỏi thế.

- Rủi ro của Đại úy lại là vận may của tôi.

- Ồ?

Cái nhìn chòng chọc của hấn chuyển xuống cổ chị, tới lớp da xanh xao bên trên ngực chị.

- Tôi cần một chỗ mới để trú đóng. Tôi không vừa ý khách sạn Bellevue. Tôi tin rằng nhà bà sẽ là một nơi dễ chịu.

+++++

Khi Vianne bước ra khỏi tòa thị chính, chị cảm thấy mình như một người đàn bà vừa dạt lên bờ. Chân chị lảo đảo và hơi run, lòng bàn tay ẩm ướt, trán chị đau nhức. Nhìn đâu trong quảng trường chị cũng thấy toàn là lính, dạo này những bộ quân phục SS đen ngòm đang chiếm ưu thế. Chị nghe ai đó quát **ĐỨNG LẠI!** và chị quay lại,

trông thấy hai người đàn bà mặc áo len nhàu nát, những ngôi sao vàng đính trên ngực áo bị một tên lính chữa súng xô đẩy bắt quỳ xuống. Tên lính túm lấy một trong hai người và kéo xềnh xệch tới chân chị trong lúc người lớn tuổi hơn hét lên. Đó là bà Fournier, vợ ông hàng thịt. Con trai bà, Gilles hét to:

- Ông không thể bắt mẹ tôi, - và bắt đầu lao vào hai cảnh sát Pháp gần đó.

Một hiến binh chộp lấy cậu bé, giật đủ mạnh làm cậu dừng lại.

- Đừng ngu thế.

Vianne không nghĩ ngợi. Chị chỉ thấy một học sinh cũ của mình gặp rắc rối và chị đến chỗ cậu. Lạy Chúa, Gilles chỉ là một cậu bé. Trạc tuổi Sophie. Vianne là cô giáo của cậu từ trước khi cậu bé biết đọc.

- Ông đang làm gì thế? - Chị hỏi để biết, và khi nhận ra thì đã quá muộn, lẽ ra chị nên kiềm chế giọng mình.

- Cô Mauriac, - Gilles khóc, - họ đang bắt mẹ em đưa lên tàu! Em muốn đi cùng với mẹ!

Vianne nhìn bà Fournier, mẹ của Gilles, vợ ông hàng thịt và thấy sự thất bại trong mắt bà ta.

- Đi với cô, Gilles, - Vianne nói không hề suy nghĩ.

- Cảm ơn, - bà Fournier thì thào.

Paul kéo giật Gilles lại gần.

- Đủ rồi. Thằng ranh này gây chuyện cãi lộn. Nó sẽ đi với chúng tôi.

- Không! - Vianne nói. - Paul, xin anh, chúng ta là người Pháp, - chị hy vọng gọi tên hấn ta sẽ nhắc hấn trước mọi chuyện này, họ cùng trong một cộng đồng. Chị đã dạy con gái hấn. - Cậu bé là một công dân Pháp. Cậu ta sinh ra ở đây!

- Chúng tôi không quan tâm thằng ranh này sinh ra ở đâu. Nó có trong danh sách của tôi. Nó sẽ đi. - Hấn nheo mắt. - Bà có muốn đi

đơn kiện không?

Lúc này bà Fournier đang khóc, bà nắm chặt tay con trai. Tên cảnh sát kia huýt còi và dùng nòng súng thúc Gilles tới trước.

Gilles và mẹ cậu ngã vào đám đông những người khác, đang bị lừa tới ga tàu hỏa.

Chúng tôi không quan tâm nó sinh ra ở đâu.

Beck nói đúng. Là người Pháp sẽ không bảo vệ được Ari lâu dài.

Chị cặp chặt cái xác vào nách và về nhà. Như thường lệ, con đường đã lầy bùn và làm hỏng giày chị lúc chị về tới cổng Le Jardin.

Cả hai đứa trẻ đang đợi chị trong phòng khách. Sự khuây khỏa nói lỏng vai chị. Chị mỉm cười mệt mỏi lúc để cái xác xuống.

- Mẹ không sao chứ ạ? - Sophie hỏi.

Ngay lập tức Ari lao tới chị, vừa cười toét miệng vừa giơ tay đòi ôm. Nó gọi: “Mẹ”, nụ cười chứng tỏ thằng bé đã hiểu luật trong trò chơi mới của họ.

Chị kéo đứa bé lên ba vào lòng và ôm nó thật chặt. Chị bảo Sophie:

- Mẹ bị thẩm vấn và được thả. Đó là tin tốt.

- Còn tin xấu?

Vianne nhìn con gái, vẻ thất bại. Sophie đang lớn lên trong một thế giới mà các cậu bé cùng lớp với nó bị chĩa súng, tống lên tàu hỏa như súc vật và có lẽ sẽ chẳng bao giờ gặp lại.

- Một tên Đức khác sắp tới trú đóng ở đây.

- Hắn có giống Đại úy Beck không?

Vianne nghĩ đến tia hung dữ trong cặp mắt xanh giá lạnh của Von Richter và cách hắn “khám xét” chị.

- Không, - chị nói dịu dàng. - Mẹ nghĩ chắc hắn không được thế. Con không được nói chuyện với hắn trừ khi phải nói. Đừng nhìn hắn. Cố tránh tầm mắt của hắn hết mức có thể. Sophie, hiện giờ bọn

chúng đang trục xuất người Do Thái sinh ở Pháp - kể cả trẻ em đưa họ lên tàu và tống họ đến các trại lao động khổ sai. - Vianne siết chặt con trai của Rachel. - Bây giờ nó là Daniel. Em trai của con. *Mọi lúc.* Kể cả khi chỉ có chúng ta. Chúng ta nhận nuôi nó từ một người họ hàng ở Nice. Chúng ta không bao giờ được mắc sai lầm, nếu không bọn chúng sẽ đưa nó - và cả chúng ta - đi khỏi đây. Con hiểu không? Mẹ không muốn cho bất cứ ai nhìn thấy giấy tờ của thằng bé.

- Con sợ, mẹ ời, - Sophie nói khẽ.

- Mẹ cũng sợ, Sophie ạ, - Vianne chỉ nói được thế. Hiện giờ hai mẹ con cùng dần thân trong chuyện này. Vianne chưa kịp nói thêm, có một tiếng gõ vào cửa và Thiếu tá Von Richter bước vào nhà chị, đứng thẳng như lưỡi lê, bộ mặt dửng dưng dưới cái mũ quân đội màu đen bóng loáng. Nhiều chữ thập sắt mạ bạc gắn ở nhiều chỗ khác nhau trên bộ quân phục đen của hắn - trên cổ áo dựng đứng, trên ngực hắn. Một cái ghim cài chữ thập ngoặc trang trí túi áo ngực trái của hắn.

- Bà Mauriac, - hắn nói, - Tôi thấy bà đi về nhà trong mưa.

- Vâng, - chị trả lời, vuốt thẳng mớ tóc ướt, uốn quăn khỏi mặt.

- Lẽ ra bà nên nhờ quân của tôi cho đi nhờ xe. Một phụ nữ đẹp như bà không nên vất vả lội bùn như con bò cái tơ tới máng ăn như thế.

- Cảm ơn, lần sau tôi sẽ đánh bạo nhờ họ.

Hắn sai bước tới, không bỏ mũ. Hắn nhìn quanh, thăm soi mọi thứ. Chị biết chắc hắn nhận ra những dấu vết trên tường, nơi trước kia treo những bức tranh, mặt lò sưởi trống rỗng và sự đổi màu trên sàn, nơi đã từng có các tấm thảm trải hàng thập kỷ. Giờ đây tất cả mất rồi.

- Phải. Cứ thế mà làm. - Hắn nhìn bọn trẻ. - Chúng ta có ai ở đây thế này? - Hắn hỏi bằng thứ tiếng Pháp tệ hại.

- Con trai tôi, - Vianne nói, chị đứng cạnh nó, chuyển tới đủ gần để chạm vào cả hai. Chị không gọi "Daniel", phòng khi Ari sửa lại. -

Và con gái tôi, Sophie.

- Tôi không nhớ Đại úy Beck từng nhắc tới hai đứa trẻ.

- Tại sao ông ấy phải nhắc, ngài Thiếu tá. Có gì quan trọng đâu.

- Phải, - hấn gạt đầu quả quyết với Sophie. - Này cô gái, mang túi cho ta. - Rồi nói với Vianne. - Chỉ các phòng cho tôi. Tôi sẽ chọn phòng nào tôi muốn.

Isabelle tỉnh dậy trong một căn phòng tối đen như mực. Đau đớn vô cùng.

- Cô tỉnh rồi phải không? - Một giọng nói bên cạnh nàng.

Nàng nhận ra giọng Gaëton. Trong hai năm qua, biết bao lần nàng tưởng tượng được nằm trên giường với anh? “Gaëton”, nàng gọi, và cùng với tên anh, bao hồi ức ủa trở lại.

Nhà kho. Beck

Nàng ngồi dậy nhanh đến nỗi đầu nàng quay cuồng, khiến nàng choáng váng.

- Vianne, - nàng nói.

- Chị cô ổn. - Anh thắp ngọn đèn dầu và để nó lên cái thùng đựng táo lật ngược cạnh giường. Ánh sáng dịu dàng ôm ấp họ, tạo ra một thế giới nhỏ hình bầu dục trong bóng tối. Nàng sờ vào chỗ đau trên vai và nhãn mặt.

- Thằng con hoang ấy bắn em, - nàng nói, sửng sốt nhận ra rằng một việc như thế mà nàng lại có thể quên. Nàng nhớ đã che giấu người phi công và bị Vianne phát hiện... nhớ đang ở trong hầm với người phi công đã chết...

- Và cô đã bắn hắn.

Nàng nhớ lại Beck đẩy tung cái cửa sập và chĩa súng vào nàng. Nàng nhớ lại hai tiếng súng... và trèo ra khỏi hầm, loạng choạng, cảm thấy choáng váng. Nàng có biết mình bị bắn không?

Vianne cầm một cái xẻng đầy máu. Cạnh chị, Beck nằm trong vũng máu.

Vianne trắng bệch như phấn, run rẩy. *Chị đã giết anh ta.*

Sau đó, những hồi ức của nàng lộn xộn, trừ cơn giận của Vianne. *Cô không được chào đón ở đây... nếu cô trở lại, chính tôi sẽ tố giác cô.*

Isabelle từ từ nằm ngửa xuống. Nỗi đau của hồi ức ấy còn tệ hại hơn vết thương của nàng. Chỉ lần này thôi, Vianne đứng khi đuổi Isabelle. Nàng nghĩ gì mà dám che giấu một phi công trong cơ ngơi của chị mình, khi có một Đại úy Đức trú đóng ở đây? Chẳng có gì lạ khi người ta không tin cậy nàng.

- Em ở đây bao lâu rồi?

- Bốn ngày. Vết thương của cô đã khá lên nhiều. Chị cô khâu khéo lắm. Hôm qua cô đã cất cơn sốt.

- Còn... Vianne? Tất nhiên là chị ấy không ổn. Chị ấy ra sao rồi?

- Chúng tôi bảo vệ chị ấy hết mức có thể. Chị ấy từ chối đi trốn. Thế nên Henri và Didier đã chôn cả hai cái xác, dọn sạch nhà kho và phá nát cái mô tô thành nhiều mảnh.

- Chị ấy sẽ bị thẩm vấn, - Isabelle nói. - Việc giết người đó sẽ ám ảnh chị ấy. Hận thù không phải là bản chất của chị ấy.

- Nó sẽ đến trước khi cuộc chiến này chấm dứt.

Isabelle cảm thấy bụng quặn thắt vì xấu hổ và ân hận.

- Em yêu chị ấy, anh biết đấy. Hoặc là em muốn yêu. Em quên sao được giây phút hai chị em bất đồng về việc gì đó?

- Chị ấy cũng nói tương tự lúc ở biên giới.

Isabelle bắt đầu lăn lộn và thở hổn hển vì vết thương. Hít một hơi thật sâu, nàng cứng rắn lại và từ từ thả lỏng người lên một bên sườn. Nàng đã đánh giá sai việc anh gần gũi với nàng và cái giường nhỏ biết chừng nào. Họ nằm giống như những người tình, nàng nằm nghiêng và ngược nhìn anh, còn anh nằm ngửa nhìn đắm đắm lên trần.

- Vianne đã đến biên giới ư?

- Cô nằm trong quan tài ở sau xe. Chị ấy muốn biết chắc chúng ta đã vượt qua an toàn. - Nàng hiểu nụ cười trong giọng anh, hay nàng tưởng tượng ra? - Chị ấy dọa sẽ giết tôi nếu tôi không chăm sóc cô tử tế.

- Chị của em nói thế à? - Nàng nói, không tin lắm. Nhưng nàng hầu như không tin Gaëton là loại người nói dối để chị em nàng tái hợp. Nhìn nghiêng, nét mặt anh sắc như dao cạo, dù trong ánh đèn. Anh không chịu nhìn nàng, và cổ nằm sát mép giường hết mức có thể.

- Chị ấy sợ cô chết. Cả hai chúng tôi đều sợ.

Anh nói nhỏ đến nỗi nàng chỉ vừa đủ nghe.

- Cứ như những thời cũ, - nàng nói thận trọng, sợ lỡ lời. Còn sợ hơn chẳng nói năng gì. Ai mà biết có bao nhiêu cơ hội trong thời buổi loạn ly này.

- Anh và em đã đơn độc trong bóng tối. Anh nhớ không?

- Tôi nhớ.

- Tours đã như cả một cuộc đời trước đó, - nàng nói tiếp. - Em chỉ là một cô gái.

Anh không nói gì.

- Nhìn em đi, Gaëton.

- Ngủ đi, Isabelle.

- Anh biết là em sẽ tiếp tục đòi hỏi cho đến khi anh không thể chịu nổi.

Anh thở dài và lặn nghiêng.

- Em nghĩ đến anh, - nàng nói.

- Đừng. - Giọng anh thô bạo.

- Anh đã hôn em, - nàng nói. - Đó không phải là một giấc mơ.

- Tôi không nhớ.

Isabelle cảm thấy một vết lạ lũng trong lời anh, một nhịp nín thở xao xuyến nhẹ nhẹ trong ngực anh.

- Anh thèm muốn em cũng như em muốn có anh, - nàng nói.

Anh lắc đầu phủ nhận, nhưng nàng nghe thấy trong im lặng, hơi thở anh gấp gáp.

- Anh nghĩ em quá non nớt, quá ngây thơ và quá bốc đồng. Mọi thứ đều quá. Em hiểu chứ. Người ta hay nói về em như thế. Em chưa chín chắn.

- Không phải thế.

- Nhưng anh nhầm. Có lẽ hai năm trước anh không sai. Em đã nói yêu anh, chắc hẳn nó có vẻ rồ dại. - Nàng hít vào một hơi. - Nhưng bây giờ thì không rồ đâu, Gaëton. Có khi đây là việc tỉnh táo duy nhất trong tất cả chuyện này. Ý em là tình yêu. Chúng ta đã chứng kiến những tòa nhà bị thổi bay trước mắt, các bạn bè bị bỏ tù và trục xuất. Có Chúa mới biết liệu chúng ta có còn gặp lại họ không. Em có thể chết, Gaëton, - nàng nói, khẽ khàng. - Em không nói kiểu này trong cái thời còn là cô-nữ-sinh-cổ-bắt-cậu trai-hôn-mình. Đây là sự thật và anh biết thế. Ngày mai, một trong hai chúng ta có thể chết. Và anh có biết em sẽ ân hận điều gì không?

- Gì kia?

- Chúng ta.

- Không thể chỉ có chúng ta đâu, Iz. Không phải bây giờ. Đó là điều tôi đã cố nói với cô ngay từ ban đầu.

- Nếu em hứa sẽ buông bỏ nó, anh sẽ thành thật trả lời em một câu hỏi chứ?

- Chỉ một câu thôi ư?

- Một. Sau đó em sẽ đi ngủ. Em hứa.

Anh gật đầu.

- Nếu chúng ta không ở đây - ẩn náu trong một ngôi nhà an toàn - nếu thế giới này không bị xé thành nhiều mảnh, nếu đây là một ngày

bình thường trong một cõi đời bình thường, liệu anh có muốn chúng ta là một không, Gaëton?

Nàng nhìn thấy khuôn mặt anh nhăn nhúm lại, nỗi đau phơi bày hiện hiện tình yêu của anh.

- Nó không quan trọng, cô không thấy thế sao?

- Đây là điều duy nhất có ý nghĩa, Gaëton. - Nàng nhìn thấy tình yêu trong mắt anh. Sau cái đó, lời lẽ còn có ý nghĩa gì đâu?

Nàng sáng suốt hơn trước kia nhiều. Giờ đây, nàng biết cuộc sống và tình yêu đều mong manh biết chừng nào. Có lẽ nàng sẽ yêu anh chỉ trong ngày hôm nay, hoặc có khi chỉ trong tuần sau, hoặc có thể cho đến khi nàng là một bà già. Có lẽ anh sẽ là tình yêu của đời nàng... hoặc tình yêu của nàng trong suốt cuộc chiến này... hoặc có lẽ anh sẽ chỉ là mối tình đầu của nàng. Nàng thực sự hiểu mọi điều đó trong cõi trần khủng khiếp và đáng sợ này, nàng đã vấp phải một thứ bất ngờ.

Và nàng sẽ không buông bỏ nó lần nữa.

- Em hiểu rồi, - nàng tự nhủ và mỉm cười. Hơi thở của anh là gần môi nàng, như một nụ hôn thân thiết. Nàng dựa sát vào anh, nhìn anh đắm đắm, chín chắn, chân thành và tắt phụt đèn.

Trong bóng tối, nàng rúc vào anh, chui sâu hơn vào dưới chăn. Ban đầu anh nằm cứng đờ cưỡng lại nàng, dường như anh sợ chạm vào nàng, nhưng dần dần anh nới lỏng người. Anh lăn ra nằm ngửa và bắt đầu ngáy. Đến lúc - nàng không biết là lúc nào - nàng nhắm mắt lại và vươn tay ra, đặt bàn tay lên hõm bụng anh, cảm nhận nó phập phồng lên, xuống theo hơi thở. Giống như đưa tay lên đại dương trong mùa hè, khi thủy triều đang dâng.

Vẫn chạm vào anh, nàng thiếp đi.

+++++

Những cơn ác mộng không buông tha Vianne. Ở nơi xa tít tắp trong đầu, chị nghe thấy tiếng mình thút thít, tiếng Sophie nói: "Mẹ ơi, mẹ kéo hết chăn rồi.", nhưng chẳng có gì làm chị thức giấc.

Trong ác mộng, chị ngồi trên ghế, đang bị thẩm vấn. *Thằng bé Daniel. Nó là người Do Thái. Nộp nó cho tôi.* Von Richter vừa nói vừa chĩa súng vào mặt chị... rồi mặt hắn biến đổi, hơi chảy ra và hắn biến thành Beck, đang cầm ảnh vợ và lắc đầu, nhưng một bên mặt anh ta mất hẳn... sau đó là Isabelle nằm trên sàn, máu me bê bết, nói *Em xin lỗi, Vianne*, còn Vianne đang quất. *Cô không được chào đón ở đây...*

Vianne giật mình tỉnh dậy, thở khó khăn. Những cơn ác mộng như thế đã hành hạ chị suốt sáu ngày nay, lần nào tỉnh dậy chị cũng cảm thấy mệt lử và lo âu. Hiện giờ là tháng Mười một, vẫn không có tin tức gì về Isabelle. Chị thả lỏng người dưới tấm chăn. Sàn nhà lạnh buốt, nhưng trong vài tuần lễ nữa sẽ không còn lạnh. Chị với cái khăn quàng vắt ở chân giường và quần quanh vai.

Von Richter đã giành phòng ngủ trên gác. Vianne không chịu ở cùng tầng với hắn, chị cùng các con chuyển xuống phòng ngủ nhỏ hơn ở tầng dưới, ba mẹ con ngủ trên chiếc giường đôi.

Phòng ngủ của Beck. Không có gì lạ là chị mơ thấy anh ta ở đây. Không khí vẫn lưu giữ mùi của anh ta, nhắc chị người đàn ông chị biết không còn sống nữa, rằng chị đã giết anh ta. Chị mong mỗi được xá tội, nhưng chị có thể làm gì đây? Chị đã giết người - một người đàn ông đứng đắn, bất chấp mọi thứ. Việc anh ta là kẻ thù hoặc kẻ cả việc chị đã làm để cứu em gái đều không có ý nghĩa gì với chị. Chị biết mình đã lựa chọn đúng. Không phải chuyện đúng, sai ám ảnh chị. Mà là bản thân hành động. *Giết người.*

Chị rời phòng ngủ và khép cửa lại sau lưng, đóng cửa đánh tách khe khẽ.

Von Richter ngồi trên đi văng, đang đọc tiểu thuyết và uống cà phê thật. Mùi cà phê thơm phức khiến chị suýt nôn vì thèm. Tên Đức Quốc xã trú đóng ở đây đã vài ngày, và sáng sáng mùi cà phê rang đậm đặc, thơm nồng nàn - Von Richter tin chắc là chị người thấy và rất thèm. Nhưng chị không thể uống nhiều quá một ngụm, hắn cũng tin chắc thế. Sáng hôm qua, hắn đổ cả bình cà phê vào chậu rửa và nhếch mép cười với chị lúc làm việc đó.

Hắn là người cần được một miếng nhỏ quyền lực và giành lấy nó bằng cả hai tay. Chị biết điều đó chỉ trong vòng vài giờ hắn tới, khi hắn chọn căn phòng tốt nhất và lấy hết những chăn mền ấm nhất cho giường hắn, khi hắn lấy toàn bộ số gối và nệm còn lại trong nhà, chỉ để lại cho Vianne một cái đèn dầu duy nhất.

- Ngài Thiếu tá, - chị vừa nói vừa vuốt phẳng bộ đầm không còn hình thù gì và chiếc áo len cũ đã sờn.

Hắn không rời mắt khỏi tờ báo Đức đang làm hắn chú ý.

- Thêm cà phê.

Chị cầm cái tách rỗng vào bếp, rồi trở lại ngay với tách khác.

- Quân Đồng minh đang phí thời gian ở Bắc Phi, - hắn nói và cầm lấy tách cà phê rồi đặt lên bàn bên cạnh.

- Vâng, ngài Thiếu tá.

Hắn đưa tay ra và nắm chặt cổ tay chị, chặt đến nỗi để lại một vết bầm.

- Tối nay tôi có vài người khách đến ăn tối. Bà sẽ nấu. Và để thằng ôn con cách xa tôi ra. Nó kêu như con lợn sắp chết.

Hắn bỏ đi.

- Vâng, ngài Thiếu tá.

Chị vội nhường đường cho hắn và vội vã vào phòng ngủ đóng chặt cửa lại. Chị cúi xuống đánh thức Daniel, cảm thấy hơi thở nhẹ nhàng của nó phả vào cổ chị.

- Mẹ ời, - nó lằm bằm và mút lấy mút để ngón tay cái. - Sophie ngáy to quá.

Vianne mỉm cười và cúi xuống, xoa đầu Sophie. Lạ lùng thay, mặc dầu đang là thời chiến và họ luôn cảm thấy khiếp sợ, đói khát, vậy mà một cô bé ở tuổi nó vẫn có thể ngủ ngon lành.

- Con ngáy to như con trâu nước vậy, Sophie, - Vianne trêu chọc.

- Có gì buồn cười đâu, - Sophie lẩm bẩm và ngồi dậy. Nó liếc nhìn cánh cửa đóng chặt. - Ngài Doryphore vẫn ở đây à?

- Sophie! - Vianne cảnh cáo, chị lo lắng liếc nhìn cánh cửa đã đóng.

- Hẳn không nghe thấy đâu, - Sophie nói.

- Im nào, - Vianne nói khẽ, - mẹ không thể hình dung vì sao con lại so sánh vị khách của chúng ta với một con rệp ăn khoai tây. - Chị cố nén cười.

Daniel ôm ghì Vianne và tặng chị một cái hôn ướt át.

Lúc chị vỗ vỗ vào lưng và ôm chặt nó, hít đôi má mềm mại đầy lông tơ của nó, chị nghe thấy tiếng ô tô khởi động.

Tạ ơn Chúa.

- Hẳn đi rồi, - chị lẩm bẩm với con trai, và hít hít má nó. - Đi nào, Sophie. - Chị bế Daniel vào phòng khách vẫn còn phảng phất mùi cà phê mới pha và mùi nước hoa của đàn ông, rồi bắt đầu một ngày của mình.

+++++

Nhiều người đã bảo Isabelle là kẻ bốc đồng, ngay từ khi nàng có thể nhớ. Rồi sau đó là hấp tấp và gần đây nhất là liều lĩnh. Trong một năm qua, Isabelle đã trưởng thành đủ để nhìn nhận sự đúng đắn của vấn đề này. Từ hồi ức sớm nhất, Isabelle thường hành động trước rồi nghĩ đến hậu quả sau. Có lẽ vì nàng cảm thấy mình cô đơn lâu đến thế. Không ai chịu lắng nghe nàng, làm bạn thân của nàng. Nàng không có người nào cùng vạch kế hoạch hoặc giúp nàng giải quyết những vướng mắc của mình.

Ngoài ra, nàng chưa bao giờ kiểm chế được cơn bốc đồng. Có lẽ vì nàng chưa bao giờ có gì để mất.

Bây giờ, nàng hiểu rằng biết sợ có tầm quan trọng ra sao, muốn có cái gì đó hoặc một ai đó rất nhiều sẽ làm trái tim mình đau đớn.

Isabelle cũ sẽ chỉ nói với Gaëton rằng nàng yêu anh và để mặc mọi sự xảy ra.

Isabelle mới muốn ra đi mà không buồn thỉ. Nàng không biết liệu mình có đủ sức chịu đựng việc bị từ chối lần nữa hay không.

Thế nhưng.

Họ đang trong cuộc chiến. Thời gian là thứ xa xỉ mà không người nào có. Ngày mai là thứ phù du như một nụ hôn trong bóng tối.

Nàng đứng trong một cái buồng nhỏ, có mái dốc họ dùng như buồng tắm trong ngôi nhà an toàn. Gaëton đã xách nhiều xô nước nóng cho nàng tắm và nàng đắm mình trong cái bồn tắm mạ đồng cho đến khi nước nguội. Tấm gương trên tường bị rạn và treo lệch. Nó làm cho hình ảnh của nàng rời rạc, một bên mặt nàng hơi thấp hơn bên kia.

- Sao mi lại sợ kia chứ? - Nàng nói với hình phản chiếu của mình. Nàng đã đi bộ vượt dãy Pyrénées trong tuyết rơi và bơi trong dòng sông Bidassoa lạnh giá, nước đổ ào ào dưới ánh đèn pha chiếu rọi của lính Tây Ban Nha, đã có lần nàng nhờ một mật vụ Gestapo xách hộ va li đầy giấy tờ giả qua trạm kiểm soát của Đức "vì trông chàng khỏe mạnh còn nàng quá mệt vì chuyến đi", nhưng chưa bao giờ nàng căng thẳng như lúc này. Nàng bỗng nhiên hiểu rằng một người phụ nữ có thể thay đổi toàn bộ cuộc đời và thay đổi nơi sinh sống bằng một lựa chọn.

Hít một hơi sâu, nàng quán mình trong chiếc khăn tắm tả tơi và trở lại phòng chính của căn nhà. Nàng đứng lại ở cửa đủ lâu để trái tim đang đập dồn của mình dịu lại rồi mở cửa.

Gaëton đứng cạnh cửa sổ bị che tối, vận bộ quần áo xơ xác và tả tơi, vẫn còn hoen vết máu của nàng. Nàng mỉm cười lo ngại và với tìm đầu khăn nàng đã nhét vào nơi ngực.

Anh vẫn lặng ngắt, hình như ngừng thở ngay cả khi nàng thở gấp.

- Đừng làm thế, Iz. - Mắt anh nheo lại, trước kia nàng sẽ bảo đó là sự tức giận, nhưng bây giờ nàng đã hiểu rõ hơn.

- Em muốn gì ở tôi? - Anh hỏi.

- Anh biết rồi.

- Em ngây thơ lắm. Bây giờ đang chiến tranh. Tôi là một tội phạm. Có bao nhiêu lý do để em cần phải tránh xa tôi ra?

Chúng là những lý lẽ cho một thế giới khác.

- Nếu thời buổi khác đi, em sẽ khiến anh phải theo đuổi em, - nàng nói, và bước tới. - Em sẽ khiến anh phải nhảy qua vòng lửa để thấy em trần truồng. Nhưng chúng ta không có thời gian, đúng không?

Trong sự thừa nhận lạnh lẽo của anh, nàng cảm thấy gợn buồn. Đây là thực tế giữa họ ngay từ ban đầu: họ không có thời gian. Họ không thể tán tỉnh, yêu đương và kết hôn rồi có con với nhau. Thậm chí, họ không có cả ngày mai. Nàng không thích vì lần đầu tiên của mình phải tắm trong nỗi buồn, thấm đượm cảm giác đang mất đi thứ họ vừa tìm thấy, nhưng đó là cuộc sống hiện giờ.

Có một điều nàng biết chắc: nàng muốn anh là người đầu tiên trên giường mình. Nàng muốn nhớ anh mãi mãi.

- Các bà xơ thường bảo em sẽ đi đến một kết cục xấu. Em cho rằng họ muốn nói tới anh.

Anh tiến đến nàng, nâng mặt nàng lên trong tay mình.

- Em làm anh sợ, Isabelle.

- Hôn em đi, - nàng chỉ nói có thế.

Lần đầu tiên môi họ chạm nhau, mọi sự thay đổi, hoặc Isabelle thay đổi. Một cái rung mình khao khát chạy khắp người nàng, chặn hơi thở của nàng. Nàng cảm thấy lạc lối trong vòng tay anh, tan chảy, vỡ thành nhiều mảnh rồi lại hồi sinh. Câu “Em yêu anh” cháy bỏng trong nàng, tha thiết được thốt nên lời. Nhưng còn hơn thế, nàng muốn nghe thấy những lời này, muốn được nghe nói dù chỉ một lần thôi, rằng nàng đang được yêu.

- Rồi em sẽ tiếc đã làm việc này, - Gaëton nói.

Sao anh lại nói thế?

- Không bao giờ. Anh sẽ tiếc ư?

- Anh đang tiếc rồi, - anh nói khẽ. Rồi anh hôn nàng lần nữa.

Tuần lễ tiếp theo là một trong những niềm hạnh phúc gần như không thể chịu nổi của Isabelle. Những cuộc trò chuyện dài bên ánh nến, tay cầm tay, da sát da, những đêm thao thức, khát khao đến đau đớn, làm tình rồi lại thiếp ngủ.

Hôm nay, một ngày như bao nhiêu ngày khác, Isabelle thức giấc vẫn còn mệt và hơi đau. Vết thương trên vai nàng bắt đầu lành, đủ để ngứa và nhức nhối. Nàng cảm thấy Gaëton ở cạnh mình, cơ thể anh ấm áp và rắn chắc. Nàng biết anh đã thức, có lẽ vì hơi thở của anh, hoặc cách bàn chân anh lơ đãng cọ vào chân nàng, hoặc vì sự im lặng. Nàng biết chính xác. Trong những ngày qua, nàng trở thành học trò của anh. Nàng nhận thấy những việc anh đã làm không có gì là quá nhỏ mọn hoặc tầm thường. Nàng liên tục nhắc mình nhớ lấy việc này đến từng chi tiết nhỏ nhất.

Trong đời, nàng đã đọc vô số cuốn tiểu thuyết lãng mạn và mơ ước một tình yêu vĩnh cửu, mặc dù vậy, nàng chưa bao giờ biết rằng một tấm đệm đôi cũ kỹ, giản dị có thể thành cả một thế giới, một ốc đảo. Nàng nghiêng người và vờ tay qua Gaëton để bật đèn. Trong ánh đèn lơ mờ, nàng nằm sát bên anh, một cánh tay vắt qua ngực anh. Một cái sọc bé xíu màu bạc cắt qua đường chân tóc lộn xộn của anh. Nàng vươn tay chạm vào nó, đầu ngón tay lần theo nó.

- Anh trai anh ném một hòn đá vào anh. Anh quá chậm, không kịp cúi đầu xuống, - Gaëton kể. - Georges, - anh nói triu mến, giọng nam cao của anh nhắc Isabelle rằng anh trai Gaëton đang là tù binh.

Gaëton có cả cuộc đời mà nàng hầu như không biết gì. Một người mẹ là thợ may, cha là người nuôi lợn... anh sống trong rừng ở đâu đó, trong một ngôi nhà không có nước máy và chỉ có một căn phòng độc nhất cho tất cả mọi người. Anh trả lời các câu hỏi của nàng về mọi thứ đó, nhưng hầu như không tự nguyện nói gì. Anh

bảo anh thích nghe chuyện của nàng, về những cuộc phiêu lưu khiến nàng bị đuổi khỏi nhiều trường như thế nào. *Nó hay hơn những câu chuyện của người nghèo khổ chỉ cố xoay xở để sống*, anh nói.

Nhưng qua lời lẽ của họ, những câu chuyện trao qua đổi lại, nàng cảm thấy thời gian của họ đang cạn dần. Họ không thể ở đây lâu. Họ đã lưu lại quá lâu. Nàng đã đủ khỏe để di chuyển. Có lẽ không vượt qua được dãy Pyrénées, nhưng chắc chắn nàng không cần nằm trên giường nữa.

Nàng rời bỏ anh sao rồi? Có thể họ sẽ không bao giờ gặp lại nhau lần nữa.

Đó là điểm mấu chốt khiến nàng sợ hãi.

- Anh đã nhận được tín hiệu của nó, em biết không, - Gaëton nói.

Nàng không hiểu ý anh, nhưng nghe thấy sự trống rỗng trong giọng anh và biết đây không phải điềm lành. Nỗi buồn đã đến cùng với việc ở trên giường anh - tương xứng với niềm vui - đang mở rộng.

- Tín hiệu gì? - Nàng hỏi, nhưng nàng không muốn nghe.

- Mỗi lần chúng ta hôn nhau, là một lời từ biệt.

Nàng nhắm mắt lại.

- Ở ngoài kia đang là cuộc chiến, Iz. Anh cản trở lại đây.

Nàng biết và tán thành, tuy ngực nàng thắt lại.

- Em biết, - nàng chỉ nói được thế, sợ rằng càng tìm hiểu sâu hơn càng làm nàng đau đớn, không thể chịu đựng nổi.

- Có một nhóm đang tập hợp ở Urrugne, - nàng nói. - Em sẽ tới đó khi đêm buông vào thứ Tư, nếu chúng ta may mắn.

- Chúng ta không may mắn, - anh nói. - Lúc này, em phải biết điều đó.

- Anh nhầm rồi, Gaëton. Hiện giờ anh đã gặp em, anh sẽ không bao giờ có thể quên em. Đó mới là việc có ý nghĩa. - Nàng ngả

người đợi một nụ hôn.

Anh nói gì đó, dịu dàng, khe khẽ, áp vào môi nàng, có lẽ là “như thế không đủ”. Nàng không quan tâm. Nàng không muốn nghe.

+++++

Tháng Mười một, dân chúng ở Carriveau bắt đầu bận rộn tìm cách sống sót qua một mùa đông nữa. Giờ đây họ hiểu rằng họ đã không hiểu mùa đông: cuộc sống vẫn còn có thể tệ hơn. Chiến tranh đang gây hậu quả khôn lường trên toàn thế giới: ở châu Phi, Liên Xô, Nhật Bản, trên một hòn đảo ở đâu đó tên là Guadalcanal. Với lính Đức đang chiến đấu trên nhiều mặt trận, thực phẩm, khí đốt, điện và mọi thứ nhu yếu phẩm ngày càng trở nên khan hiếm.

Sáng ngày thứ Sáu này đặc biệt rét và ảm đạm. Không phải là một ngày tốt để liêu ra ngoài, nhưng Vianne quyết định hôm nay phải là ngày đó. Mất một lúc chị mới đủ can đảm ra khỏi nhà cùng Daniel. Nhưng chị biết đây là việc phải làm. Chị đã cắt tóc thẳng bé ngắn gần như trọc, chị mặc cho nó quần áo rộng thùng thình để trông nó bé hơn. Mọi thứ để cải trang cho nó.

Chị ép mình giữ tư thế hàng hoàng lúc đi xuyên qua thành phố, mỗi bên là một đứa con - Sophie và Daniel.

Daniel.

Ở hiệu bánh, chị xếp cuối hàng. Chị nín thở, đợi xem có ai hỏi về thằng bé cạnh mình, nhưng những người phụ nữ xếp hàng đều quá mệt mỏi, đói khát và sợ sệt đến mức không ngược lên được nữa. Cuối cùng, đến lượt Vianne đến trước quầy, Yvette ngược nhìn. Hai năm trước chị là một phụ nữ xinh đẹp, có mái tóc màu đồng óng ả, mềm mượt và cặp mắt đen láy. Giờ đây, ba năm chiến tranh khiến chị già hẳn đi và trông rõ mệt mỏi.

- Vianne Mauriac. Lâu nay tôi không thấy chị và con gái. Chào Sophie, cháu lớn nom cao thế. - Chị ta ngó qua quầy. - Còn cậu bé xinh trai này là ai vậy?

- Daniel, - thằng bé hãnh diện đáp.

Vianne đặt bàn tay run run lên mái đầu lờm chờm của nó.

- Tôi nhận nuôi cháu từ cô em họ của Antoine ở Nice. Cô ấy... mất rồi.

Yvette gạt món tóc quăn khỏi mắt, kéo một dải tóc trong miệng lúc chị nhìn thẳng bé chăm chặp. Chị có ba đứa con trai, một đứa không lớn hơn Daniel mấy.

Tim Vianne đập thành thịch trong lồng ngực.

Yvette lùi khỏi quầy. Chị ta đến một cánh cửa nhỏ ngăn cách cửa hàng với lò bánh mì.

- Ông Trung úy, - Yvette nói. - Ông có thể ra đây không?

Vianne nắm chặt quai làn đan bằng cành liễu, như thể nó là các phím dương cầm.

Một tên Đức béo tốt thông thả từ phòng đằng sau bước ra, hai tay ôm đầy bánh mì que mới nướng. Hắn ta nhìn Vianne và dừng lại.

- Chào bà, - hắn nói, đôi má như quả táo phùng lên vì miệng đầy ắp.

Vianne chỉ gật đầu.

Yvette nói với tên lính:

- Hôm nay không có bánh mì nữa đâu, ông Trung úy. Nếu tôi làm thêm, tôi sẽ để dành cho ông và quân của ông. Người đàn bà khốn khổ này không thể có lấy một cái bánh mì que cũ.

Cặp mắt của tên lính nheo lại, tán thưởng. Hắn tiến tới Vianne, bàn chân phẳng lì của hắn nện thành thịch xuống sàn đá. Không nói lời nào, hắn thả chiếc bánh mì que ăn dở vào làn của chị. Rồi hắn gật đầu và ra khỏi cửa hàng, một cái chuông nhỏ kêu leng keng lúc hắn đi ra.

Khi chỉ còn lại họ, Yvette đến gần Vianne, gần đến nỗi chị phải cưỡng ý muốn lùi lại.

- Tôi nghe nói bây giờ có một sĩ quan SS ở trong nhà chị. Có chuyện gì xảy ra với ông Đại úy điển trai thế?

- Ông ấy đã biến mất, - Vianne nói, bình thản. - Không ai hay biết gì.

- Không ai ư? Tại sao họ đưa chị đi thẩm vấn? Mọi người đều thấy chị vào đây.

- Tôi chỉ là một người nội trợ. Tôi thì có thể biết gì những việc như thế?

Yvette chăm chú nhìn chị một lúc lâu hơn, lặng lẽ đánh giá Vianne. Rồi chị ta lùi lại:

- Chị là một người bạn tốt, Vianne Mauriac, - chị ta khẽ nói.

Vianne gật đầu ngắn gọn và lừa các con ra cửa. Những ngày dừng lại trò chuyện với bạn bè trên phố không còn nữa. Giờ đây chỉ liếc mắt cũng đủ nguy hiểm, trò chuyện thân tình chỉ xoay quanh bơ, cà phê và thịt lợn.

Bên ngoài, Vianne dừng lại trên một bậc đá nứt nẻ, từ vết nứt mọc lên một vạt cỏ tươi tốt phủ đầy sương giá. Chị mặc áo khoác mùa đông may bằng khăn phủ giường thêu. Chị may theo mẫu trong một tạp chí: phần che ngực may hai lớp, dài đến gối, ve áo rộng và bộ khuy lấy từ chiếc áo vét bằng vải tuyết Harris ưa thích của mẹ chị. Chiếc áo đủ ấm cho hôm nay, nhưng chẳng bao lâu nữa chị sẽ cần nhiều lớp báo lót giữa áo len và áo khoác.

Vianne quàng lại khăn quanh đầu và buộc nút chặt hơn dưới cằm, lúc luồng gió lạnh giá đập vào mặt chị. Lá cây bay la đà qua lối đi bằng đá, nhào lộn qua bàn chân đi ủng của chị.

Chị nắm chặt bàn tay đi găng của Daniel và bước ra đường phố. Ngay lập tức, chị biết có chuyện không ổn. Nhiều lính Đức và hiến binh Pháp ở khắp mọi nơi - trong ô tô, trên xe máy, đi đều bước trên đường phố băng giá, tụ tập thành tốp trong các hiệu cà phê.

Dù ở đây có xảy ra chuyện gì đi nữa cũng không thể là chuyện tốt, và cách hay nhất là tránh xa bọn lính, nhất là từ khi quân Đồng

minh thắng lợi ở Bắc Phi.

- Đi nào, Sophie, Daniel. Chúng ta về nhà thôi.

Chị thử rẽ sang phải ở góc phố nhưng thấy đường phố đã bị chặn. Nhìn ngược ngó xuôi, các cánh cửa trên phố đều khóa, cánh chớp đóng chặt. Các quán rượu vắng tanh. Một cảm giác đe dọa khủng khiếp lớn vờn trong không khí.

Chị thử đi xuống phố tiếp theo cũng bị chặn nốt. Hai tên lính Đức Quốc xã đứng gác ở đó, súng trường lăm lăm chĩa vào chị. Đằng sau chúng, lính Đức hành quân trên phố tới chỗ họ, đội hình bước đi theo kiểu chân ngỗng.

Vianne cầm tay các con và kéo chúng đi nhanh hơn, nhưng hết phố này đến phố khác đều bị chặn và canh gác. Rành rành là có một kế hoạch hãn hoi. Nhiều xe tải và xe buýt chạy ầm ầm trên các đường phố lát đá cuội tới quảng trường thành phố.

Vianne tới quảng trường và dừng lại, chị thở dồn, kéo bọn trẻ gần vào bên chị.

Địa ngục. Những chiếc xe buýt xếp thành hàng, nhả các hành khách - tất cả đều đeo ngôi sao màu vàng. Phụ nữ, trẻ em bị thúc, đẩy, lừa vào quảng trường. Lính Đức Quốc xã đứng ở vòng ngoài, một đường rìu tuần tra ghê sợ và khủng khiếp, trong khi cảnh sát Pháp kéo tuột mọi người ra khỏi xe buýt, giật nữ trang trên cổ phụ nữ, xô đẩy họ bằng cách chĩa súng.

- Lão kia! - Một hiến binh quát một ông già cách Vianne không xa.
- Đứng lại!

Ông lão râu hoa râm nặng nhọc dựa vào cây gậy và quay sang viên cảnh sát đang giận dữ sải bước qua Vianne.

Hắn túm lấy quần ông già. Ông già cố giữ lại, nhưng tên cảnh sát xô ông mạnh đến nỗi ông đâm sầm vào một tủ kính bày hàng làm nó vỡ tan. Tên cảnh sát giật quần ông già xuống, để lộ dương vật cắt bao quy đầu. Nhìn thấy thế, hắn quát ông già bằng bóng súng, mạnh đến nỗi ông ta bay tung.

- Mẹ! - Sophie hét lên.

Vianne vội đưa tay bịt chặt miệng con gái.

Bên trái chị, một cô gái bị đẩy xuống đất rồi bị túm tóc kéo xềnh xệch qua đám đông.

- Vianne?

Chị quay ngoắt lại, thấy Hélène Ruelle xách cái va li nhỏ bằng da và nắm tay một cậu bé. Đứa con trai lớn hơn đứng sát bên chị ta. Một ngôi sao màu vàng rách tả tơi xác định nhân thân của họ.

- Nhận các con trai tôi nhé, - Hélène tuyệt vọng nói với Vianne.

- Ở đây ư? - Vianne nói và liếc quanh.

- Không, mẹ ơi, - đứa lớn nói. - Bố đã dặn con trông nom mẹ. Con không bỏ mẹ đâu. Nếu mẹ bỏ tay con ra, con sẽ đi theo mẹ. Chúng ta ở cùng nhau thì tốt hơn.

Đằng sau họ, có tiếng còi rít lạnh lạnh.

Hélène xô đứa bé hơn vào Vianne, đẩy nó mạnh đến nỗi đập vào Daniel.

- Tên nó là Jean Georges, giống tên bác nó. Tháng Sáu này nó lên bốn. Chồng tôi là người Bourgogne* .

- Tôi không có giấy tờ cho nó... chúng sẽ giết tôi nếu tôi nhận thằng bé.

- Mụ kia! - Một tên Đức Quốc xã quát Hélène. Hắn đến sau lưng chị ta, túm tóc và gần như giật mạnh. Chị đổ sập vào đứa con trai lớn, nó cố giữ cho mẹ thẳng người lên.

Sau đó Hélène và con trai chị mất hút, lẫn vào đám đông. Thằng bé ở bên Vianne, rên rỉ: “Mẹ ơi!” và khóc thút thít.

- Chúng ta phải đi thôi, - Vianne bảo Sophie. - *Ngay bây giờ*. - Chị nắm tay Jean Georges, chặt đến mức thằng bé càng khóc dữ hơn. Mỗi lần nó gọi: “Mẹ ơi!” là chị lại nao núng và năn nỉ nó im lặng. Họ vội vã đi lên một con phố rồi xuống phố khác, tránh các rào chắn và

bọn lính đang phá cửa và lừa dân Do Thái vào quảng trường. Họ dừng lại hai lần và được phép đi qua vì không có ngôi sao vàng đính trên quần áo. Chị phải đi chậm lại trên con đường lầy bùn, nhưng chị không dừng kể cả khi hai đứa con trai bắt đầu khóc.

Cuối cùng đến Le Jardin, Vianne mới dừng lại.

Chiếc Citroën màu đen của Von Richter đỗ ở đằng trước.

- Ôi không, - Sophie nói.

Vianne nhìn xuống đứa con gái đang hoảng sợ của chị và thấy nỗi sợ của chính mình trong cặp mắt của người chị thương yêu, ngay lập tức chị biết mình phải làm gì.

- Chúng ta phải cố cứu thằng bé, nếu không chúng ta sẽ là người xấu, - chị nói. Đúng là thế. Chị không muốn đưa con gái vào chuyện này, nhưng chị có lựa chọn nào khác nữa đâu? - Mẹ phải cứu đứa trẻ này.

- Bằng cách nào?

- Mẹ vẫn chưa biết, - Vianne thú nhận.

- Nhưng Von Richter...

Dường như bị nhắc đến tên mình, tên Đức Quốc xã xuất hiện ở cửa trước, trông rõ nặng nề trong bộ quân phục.

- À, bà Mauriac, - hắn nói, nheo mắt lại lúc đến gần chị. - Ra là bà.

Vianne cố giữ bình tĩnh.

- Chúng tôi vào thành phố để mua sắm.

- Không phải là một ngày tốt để làm việc đó. Bọn Do Thái đang bị thu gom để trục xuất. - Hắn đến chỗ chị, ủng nện xuống lớp cỏ ướt. Đằng sau hắn, cây táo rụng hết lá, những mẫu vải dập dờn trên các cành cây trơ trụi. Đỏ. Hồng. Vàng. Trắng. Và một mẫu mới màu đen cho Beck.

- Thằng bé xinh xắn này là ai vậy? - Von Richter hỏi, ngón tay đi găng đen của hắn chạm vào má đứa trẻ đầy vết nước mắt.

- Con trai của b-bạn tôi. Mẹ nó vừa chết trong tuần vì bệnh lao. Von Richter lão đảo lúi lại, như thể chị vừa nói là bệnh dịch hạch.

- Tôi không muốn đứa trẻ này ở trong nhà. Hiểu không? Bà phải đưa nó vào trại mồ côi ngay lập tức.

Trại mồ côi. Mẹ Marie-Therese.

Chị gật đầu.

- Tất nhiên rồi, ngài Thiếu tá.

Hắn phẩy tay như muốn nói *Đi đi, ngay bây giờ*. Hắn dậm bước đi. Rồi dừng lại và xoay người đối diện với Vianne:

- Tôi muốn tối nay bà ở nhà nấu bữa tối.

- Tôi luôn ở nhà, thưa Thiếu tá.

- Ngày mai chúng tôi ra đi, và tôi muốn bà cho tôi và người của tôi ăn một bữa ngon lành trước khi chúng tôi đi.

- Ra đi ư? - Chị hỏi, lóe lên một tia hy vọng.

- Ngày mai chúng tôi chiếm nốt phần còn lại của nước Pháp. Sẽ không còn Vùng Tự do nữa. Đây là vấn đề thời gian thôi. Để người pháp tự trị là một trò đùa. Chào bà nhé.

Vianne vẫn đứng im, nắm bàn tay đứa trẻ. Chị nghe thấy tiếng cánh cổng mở cốt két rồi sập lại, át tiếng khóc của Jean Georges. Sau đó là tiếng ô tô nổ máy.

Lúc hắn đi rồi, Sophie hỏi:

- Mẹ Marie-Therese sẽ giấu nó chứ?

- Mẹ hy vọng thế. Đưa Daniel vào trong nhà và khóa cửa lại. Đừng mở cho ai ngoài mẹ. Mẹ sẽ về ngay khi có thể.

Sophie bỗng nhiên già hẳn so với tuổi, khôn ngoan hơn tuổi.

- Chúc mẹ may mắn.

- Chúng ta sẽ xem, - câu nói là mọi hy vọng Vianne để lại.

Lúc bọn trẻ đã an toàn trong nhà, cửa đã khóa, chị nói với cậu bé cạnh chị:

- Jean Georges, chúng ta đi dạo nào.

- Đến với mẹ cháu chứ?

Chị không thể nhìn thẳng bé.

- Đi nào.

+++++

Lúc Vianne và thằng bé vào thành phố, mưa bắt đầu rơi không ngừng.

Jean Georges hết khóc lại kêu ca, nhưng Vianne quá căng thẳng nên không nghe thấy gì.

Sao chị có thể đề nghị Mẹ Nhất liệu nhận việc này?

Sao chị không thể?

Họ đi qua nhà thờ tới tu viện khuất đằng sau nó. Hội các xơ ở dòng tu St. Joseph bắt đầu năm 1650 với sáu phụ nữ cùng khuynh hướng, chỉ muốn phục vụ người nghèo trong cộng đồng. Họ đã phát triển tới hàng ngàn thành viên khắp nước Pháp cho đến khi các cộng đồng tôn giáo bị nhà nước cấm đoán trong cách mạng Pháp. Một vài người trong sáu bà xơ ban đầu đã trở thành kẻ tử vì đạo, bị chém đầu vì đức tin của mình.

Vianne đến cửa trước của tu viện và nhấc cái vòng sắt nặng, để nó rơi đập vào cánh cửa gỗ sồi, phát ra tiếng loảng xoảng.

- Tại sao chúng ta đến đây? - Jean Georges rên rỉ. - Mẹ cháu có ở đây không?

- Xuyt.

Một bà xơ trả lời, gương mặt đầy đặn, dịu dàng khuôn trong tấm khăn trùm màu trắng và mũ trùm đen của tấm áo tu nữ.

- À, Vianne, - xơ nói và mỉm cười.

- Xơ Agatha, con có thể nói chuyện với Mẹ Nhất được không ạ?

Xơ lùi lại, tấm áo tu nữ sột soạt trên sàn đá.

- Để ta xem. Hai con ngồi trong khuôn viên nhé?

Vianne gật đầu:

- Cảm ơn xơ. - Chị và Jean Georges đi xuyên tu viện lạnh lẽo. Đến cuối một hành lang có khung vòm, họ rẽ trái rồi ra vườn. Khu vườn có kích thước vừa phải, vuông vắn, với lớp cỏ màu nâu phủ bằng giá và một đài phun nước hình đầu sư tử, vài cái ghế dài bằng đá đặt rải rác. Vianne ngồi xuống một trong những cái ghế dài lạnh ngắt tránh mưa và kéo thẳng bé đến bên mình.

Chị không phải đợi lâu.

- Vianne, - Mẹ Nhất nói và tiến tới, tấm áo tu hành của Mẹ kéo lê trên cỏ, các ngón tay khép lại quanh cây thánh giá lớn lủng lẳng trên một sợi dây quanh cổ. - Ta mừng được gặp con. Đã quá lâu rồi. Cậu bé này là ai vậy?

Cậu bé ngược lên:

- Mẹ cháu ở đây ạ?

Vianne bắt gặp một vẻ riêng trong cái nhìn chăm chú của Mẹ Nhất

- Tên cháu bé là Jean Georges Ruelle, thừa Mẹ. Con sẽ nói riêng với mẹ nếu có thể.

Mẹ Nhất vỗ tay và một tu nữ trẻ xuất hiện, đưa cậu bé đi. Khi chỉ còn lại họ, Mẹ Nhất ngồi xuống cạnh Vianne.

Vianne không thể nắm được ý nghĩ của mẹ, vì thế cả hai cùng im lặng.

- Ta rất tiếc cho Rachel, bạn con.

- Và nhiều người khác nữa, - Vianne nói.

- Chúng ta đã nghe nhiều tin đồn khủng khiếp từ đài London về những chuyện diễn ra trong các trại.

- Có lẽ Đức Giáo hoàng của chúng ta...

- Người im lặng trong vấn đề này, - Mẹ Nhất nói, giọng nặng nề vì thất vọng.

Vianne hít một hơi sâu.

- Hôm nay Hélène Ruelle và con trai lớn của chị ấy đã bị trục xuất. Jean Georges còn lại một mình. Mẹ nó... để nó lại với con.

- Để nó lại với con ư? - Mẹ Nhất ngập ngừng. - Có một đứa trẻ Do Thái trong nhà là việc rất nguy hiểm, Vianne.

- Con muốn bảo vệ nó, - chị nói khẽ.

Mẹ Nhất nhìn chị. Mẹ im lặng lâu đến mức nỗi sợ của Vianne mỗi lúc một lớn thêm.

- Con định làm điều đó như thế nào? - Cuối cùng, Mẹ hỏi.

- Che giấu nó.

- Ở đâu?

Vianne nhìn Mẹ, không nói gì.

Mặt Mẹ Nhất trắng bệch:

- Ở đây ư?

- Một trại mồ côi. Còn nơi nào tốt hơn ạ?

Mẹ Nhất đứng dậy rồi lại ngồi xuống. Rồi Mẹ lại đứng lên, bàn tay Mẹ lần tới cây thánh giá, nắm lấy nó. Chậm rãi, Mẹ lại ngồi xuống. Vai mẹ chùng xuống rồi sau đó thẳng lên khi Mẹ đã quyết định.

- Một đứa trẻ được chúng ta chăm sóc cần có giấy tờ. Giấy chứng nhận rửa tội, ta có thể... kiếm được những thứ đó, tất nhiên, nhưng giấy tờ tùy thân...

- Con sẽ kiếm chúng, - Vianne nói dù chị chưa biết là có thể hay không.

- Con biết bây giờ che giấu người Do Thái là bất hợp pháp. Hình phạt là bị lưu đầy nếu may mắn, và thời gian gần đây, ta tin rằng ở

nước Pháp không có ai may mắn hết.

Vianne gật đầu.

Sau đó Mẹ Nhất nói:

- Ta sẽ nhận đứa trẻ này. Và ta... có thể có chỗ cho một đứa trẻ Do Thái nữa.

- Nữa?

- Lễ tất nhiên là còn những đứa trẻ nữa, Vianne. Ta sẽ nói chuyện với một người quen biết ở Girot. Ông ta làm việc ở OSE* - Quỹ Giúp đỡ Trẻ em. Ta tin rằng ông ta biết nhiều gia đình và trẻ em đang trốn tránh. Ta sẽ nói với ông ta chờ gặp con.

- Co- on ư?

- Bây giờ con là người chỉ huy việc này, và nếu chúng ta liều mạng vì một đứa trẻ, chúng ta có thể cố cứu thêm. - Mẹ đột ngột đứng dậy. Mẹ khoác tay Vianne, và hai người phụ nữ dạo bước tới vòng ngoài của khu vườn nhỏ. - Ở đây không người nào biết được sự thật. Bọn trẻ phải được huấn luyện và có giấy tờ để qua được kiểm tra. Con cần phải có một vị trí ở đây - có lẽ là một giáo viên, phải rồi, một giáo viên bán thời gian. Việc đó cho phép chúng ta trả con một khoản lương nho nhỏ và giải đáp câu hỏi vì sao con ở đây với bọn trẻ.

- Vâng, - Vianne nói, cảm thấy nao núng.

- Đừng sợ hãi thế, Vianne. Con đang làm một việc đúng đắn kia mà.

Vianne biết đây là sự thật, song chị vẫn hoảng sợ.

- Đây là việc bọn chúng đã làm với chúng ta. Chúng ta sợ bóng của chính mình. - Chị nhìn Mẹ Nhất. - Con sẽ làm việc này như thế nào? Đi gặp những người phụ nữ sợ hãi, đói khát và đề nghị họ đưa những đứa con của họ cho con ư?

- Con sẽ hỏi họ đã nhìn thấy bạn bè bị lừa lên tàu và đưa đi xa chưa. Con sẽ hỏi liệu họ có dám liều giữ cho con cái thoát khỏi đoàn tàu ấy không. Sau đó, hãy để từng người mẹ quyết định.

- Đây là một lựa chọn kỳ quái. Con không chắc con có thể giao Sophie và Daniel cho một người xa lạ.

Mẹ Nhất nghiêng người gần hơn về phía Vianne.

- Ta nghe nói một trong những tên SS hung hăng, tàn bạo đang trú đóng ở nhà con. Con có biết việc này đã dồn con và Sophie vào một mối nguy khủng khiếp không?

- Tất nhiên là có ạ. Nhưng làm sao con có thể để nó tin khoanh tay đứng nhìn là hành động đúng đắn trong thời buổi như thế này?

Mẹ Nhất dừng lại. Buông Vianne ra, Mẹ đặt một bàn tay mềm mại lên má chị và mỉm cười âu yếm.

- Con hãy cẩn thận, Vianne ạ. Ta đã dự tang lễ của mẹ con. Ta không muốn phải dự tang lễ của con.

Một ngày giữa tháng Mười một lạnh giá, Isabelle và Gaëton rời Brantôme và lên tàu đi Bayonne. Toa tàu đầy lính Đức phô trương - hơn thường lệ - và khi xuống tàu, họ thấy còn nhiều lính Đức nữa tụ tập trên sân ga.

Isabelle nắm tay Gaëton lúc hai người đi qua những tên lính vận quân phục xanh-xám. Cặp tình nhân trẻ trung lên đường tới thành phố bên bờ biển.

- Mẹ em rất thích ra biển. Em đã kể với anh chưa nhỉ? - Isabelle hỏi lúc họ đi qua hai sĩ quan SS.

- Những đứa trẻ nhà giàu như em được thấy đủ thứ đẹp đẽ. Nàng mỉm cười.

- Gia đình em không giàu, Gaëton ạ, - nàng nói lúc họ đã ở bên ngoài ga.

- Nhưng cũng không nghèo - anh nói. - Anh đã biết cảnh nghèo túng. - Anh ngừng, để câu nói lắng đọng giữa họ, rồi tiếp tục. - Một ngày nào đó có thể anh sẽ giàu. Một ngày nào đó, - Gaëton thở dài, và nàng biết anh đang nghĩ gì. Liệu nước Pháp sẽ có trong tương lai của chúng ta không? Gaëton chậm bước.

Isabelle hiểu cái gì đã thu hút sự chú ý của anh.

- Cứ đi, - anh nói.

Một rào chắn đặt ngay trước mặt họ. Binh lính ở khắp mọi nơi, xách súng trường.

- Có chuyện gì thế? - Isabelle hỏi.

- Chúng đã trông thấy chúng ta, - Gaëton đáp. Anh nắm chặt tay nàng. Họ ung dung đi tới tốp lính Đức.

Một lính gác vạm vỡ, đầu vuông chặn họ lại, hỏi giấy tờ.

Isabelle đưa giấy tờ mang tên Juliette. Gaëton trình giấy tờ giả của mình, nhưng tên lính mãi chú ý đến tình hình ở đằng sau anh nên chỉ liếc qua giấy tờ và đưa trả lại.

Isabelle tặng hấn nụ cười ngây thơ nhất.

- Hôm nay có chuyện gì thế?

- Không còn Vùng Tự do nữa, - tên lính nói và xua họ đi.

- Không còn Vùng Tự do? Nhưng...

- Chúng tôi đã tiếp quản toàn bộ nước Pháp, - hấn nói sừng sững. - Không còn phải giả vờ là chính phủ Vichy nực cười của các người chịu trách nhiệm ở khắp nơi nữa. Đi.

Gaëton kéo nàng đi, qua những toán lính đồn đông.

Trong nhiều giờ lúc họ đi, họ bị nhiều xe tải và mô tô Đức bóp còi, vội vã phóng qua.

Mãi đến khi tới thành phố Saint-Jean-de-Luz xinh đẹp bên bờ biển, họ mới có thể thoát khỏi bọn lính Đức Quốc xã đang tập hợp. Họ đi dọc theo đập ngăn nước biển vắng tanh, xây cao hơn hẳn những đợt sóng Đại Tây Dương đập ầm ầm. Bên dưới, một dải cát vàng uốn lượn ngăn cách với đại dương giận dữ, hùng vĩ. Xa xa, một bán đảo xanh tươi màu mỡ rải rác những ngôi nhà xây dựng đúng truyền thống Basque, sườn nhà trắng toát, cửa màu đỏ, mái lợp ngói. Bầu trời một màu xanh lơ nhạt, trong trẻo, với nhiều dải mây căng như dây phơi. Hôm nay không có ai ở đây, cả trên bãi biển lẫn dọc theo đập chắn sóng cổ.

Lần đầu tiên trong nhiều giờ liền, Isabelle hít thở thoải mái.

- Không còn Vùng Tự do là nghĩa lý gì nhỉ?

- Chắc chắn là không tốt rồi. Nó sẽ khiến cho công việc của chúng ta nguy hiểm hơn nhiều.

- Em đã đi xuyên qua Vùng Chiếm đóng.

Nàng nắm chặt tay anh và kéo anh khỏi cái đập. Họ xuống các bậc mấp mô và ra đường.

- Hồi em còn bé, gia đình em thường nghỉ hè ở đây, - nàng kể. - Trước khi mẹ em mất. Ít nhất đó là điều em nghe được. Em vừa nhớ ra.

Nàng muốn gọi chuyện, nhưng lời lẽ của nàng rơi vào sự im lặng mới mẻ giữa hai người và không được đáp lại. Trong sự lặng lẽ, Isabelle cảm thấy sức nặng ngọt ngào của việc mất anh, dấu anh đang nắm chặt tay nàng. Tại sao nàng không hỏi anh nhiều hơn trong những ngày họ ở bên nhau, để biết mọi điều về anh? Bây giờ chẳng còn thời gian và cả hai đều biết thế. Họ đi trong sự im lặng nặng nề.

Trong màn sương mù lúc chập tối, Gaëton lần đầu bắt gặp dãy Pyrénées thoáng hiện. Những quả núi lỏm chỏm, phủ tuyết, vươn lên trên bầu trời xám màu chì, đỉnh núi đầy tuyết có mây bao quanh.

- *Khiếp thật*. Em vượt những quả núi kia bao nhiêu lần rồi?

- Hai mươi bảy.

- Em thật phi thường, - anh nói.

- Em là thế mà, - nàng nói và cười.

Họ đi lên những đường phố tối tăm, vắng vẻ của Urrugne, trèo lên từng bậc, qua các cửa hàng đóng kín và những quán rượu đầy các ông già. Bên kia thành phố là một con đường đất dẫn đến chân núi. Ít ra họ cũng đến được ngôi nhà đơn sơ nép dưới chân núi tối tăm, ống khói đang tỏa.

- Em không sao chứ? - Gaëton hỏi, anh nhận thấy nàng chậm bước.

- Em sẽ thiếu vắng anh, - nàng nói khẽ. - Anh có thể ở lại bao lâu?

- Đến sáng anh phải đi.

Nàng muốn buông tay anh, nhưng thật khó. Nàng có một nỗi sợ phi lý, ghê gớm là nếu buông anh ra, nàng sẽ không bao giờ chạm đến anh lần nữa và ý nghĩ đó làm nàng tê liệt. Song nàng có việc để làm. Nàng thả tay anh và gõ cửa, ba lần đánh gọn, nhanh và liên tiếp.

Bà chủ mở cửa. Vận quần áo đàn ông, đang hút một điếu Gauloise, bà nói:

- Juliette! Vào đi, vào đi. - Bà lùi lại, đón Isabelle và Gaëton vào phòng chính, có bốn người đàn ông đứng quanh bàn ăn. Ngọn lửa cháy trong lò sưởi, bên trên ngọn lửa là một cái xoong gang đen sì, sôi lục bục, kêu xì xì và nổ lộp bộp. Isabelle ngửi thấy mùi thịt hầm - thịt dê, rượu vang, thịt lợn xông khói thơm ngon, béo béo, nắm và cây xô thơm. Mùi thơm ngon tuyệt nhắc nàng rằng cả ngày nay nàng chưa ăn gì.

Bà chủ tập hợp cánh đàn ông lại và giới thiệu - có ba phi công RAF và một phi công Mỹ. Ba người Anh đã ở đây nhiều ngày đợi người Mỹ vừa đến hôm qua. Eduardo sẽ dẫn họ vượt núi vào sáng mai.

- Thật vui được gặp cô, - một trong các phi công nói và bắt tay Isabelle như nàng là một cái máy bơm nước. - Cô xinh đẹp đúng như tôi được nghe kể.

Những người đàn ông bắt đầu trò chuyện ngay lập tức. Gaëton thoải mái với họ, như thể anh thuộc về họ vậy. Isabelle đứng cạnh bà Babineau và đưa bà cái phong bì tiền lẻ ra phải đưa từ gần hai tuần trước.

- Cháu xin lỗi vì sự chậm trễ này.

- Cháu có một lý do chính đáng. Cháu cảm thấy ra sao rồi?

Isabelle cử động đôi vai, thử xem.

- Khá hơn rồi. Một tuần nữa, cháu sẽ sẵn sàng vượt núi lần nữa.

Bà đưa cho Isabelle điếu Gauloise. Nàng rít một hơi dài và thở ra, quan sát những người đàn ông lúc này thuộc phận sự của nàng.

- Họ thế nào?

- Thấy người cao, gầy, mũi như hoàng đế La Mã kia không?

Isabelle không thể nín cười.

- Cháu thấy rồi.

- Anh ta tuyên bố mình là một huân tước, công tước gì đó. Sarah ở Pau nói anh ta rắc rối lắm. Không chịu theo lệnh của một cô gái.

Isabelle ghi nhớ điều này. Tất nhiên các phi công không muốn tuân lệnh phụ nữ không phải chuyện hiếm, - dù là thiếu nữ, phu nhân hay gái điếm - và đó luôn là một thử thách.

Bà đưa cho Isabelle một bức thư nhàu nát, dính đất.

- Một người trong bọn nhờ ta chuyển cho cháu cái này.

Nàng vội mở thư, liếc qua nội dung. Nàng nhận ra nét chữ nguệch ngoạc của Henri:

J - bạn cô sống sót sau kỳ nghỉ bên Đức của chị ấy, nhưng chị ấy đang có nhiều khách. Đừng tạt vào. Tôi sẽ trông chừng chị ấy.

Vianne ổn - chị đã được thả sau khi thẩm vấn - nhưng một tên lính khác, hoặc nhiều tên, đang trú đóng ở đó. Nàng vò nhàu tờ giấy và ném vào lửa. Nàng không biết nên thấy nhẹ người hay lo lắng hơn. Theo bản năng, cái nhìn chăm chú của nàng tìm Gaëton, anh đang quan sát nàng trong khi nói chuyện với một phi công.

- Ta đã thấy cách cháu nhìn cậu ấy.

- Ngài huân tước mũi to ấy ư?

Bà Babineau cười phá.

- Ta già nhưng không mù đâu. Anh chàng đẹp trai có cái nhìn ham muốn kia kìa. Cậu ta cũng nhìn cháu hoài.

- Sáng mai anh ấy sẽ ra đi.

- À.

Isabelle quay sang người phụ nữ đã trở thành bạn nàng trong hai năm qua.

- Cháu sợ để anh ấy lao vào vòng hiểm nguy như cháu đang làm.

Ánh mắt của bà già vừa hiểu biết vừa thương cảm.

- Ta sẽ bảo cháu hãy cẩn thận nếu là thời bình. Ta sẽ chỉ ra rằng cậu ta còn trẻ và tham gia một công việc nguy hiểm, mà những thanh niên lâm vào cảnh nguy hiểm thường hay thay đổi. - Bà thở dài. - Nhưng những ngày này chúng ta cảnh giác quá nhiều, sao lại thêm tình yêu vào danh sách kia chứ?

- Tình yêu, - Isabelle nói khẽ.

- Tuy vậy, ta cũng sẽ bỏ sung nó, vì ta là một người mẹ và chúng ta không thể giúp chính mình: trong thời chiến một trái tim tan vỡ cũng đau đớn y hệt như trong thời bình. Hãy tạm biệt anh chàng của cháu chu đáo nhé.

+++++

Isabelle đợi cho ngôi nhà im ắng - hoặc im như phòng có những người đàn ông ngủ trên sàn, ngáy và trở mình. Cố thận trọng, nàng chui ra khỏi chăn và đi qua căn phòng chính rồi ra ngoài.

Những ngôi sao lấp lánh trên đầu, bầu trời mênh mông trong quang cảnh tối tăm này. Trăng chiếu sáng những con dê, biến chúng thành những chấm màu trắng bạc trên sườn núi.

Nàng đứng bên hàng rào gỗ, dăm dăm nhìn ra ngoài. Nàng không phải đợi lâu.

Gaëon đến sau nàng, vòng cánh tay quanh nàng. Nàng dựa lưng vào anh.

- Em cảm thấy an toàn trong vòng tay anh, - nàng nói.

Lúc anh không đáp, nàng biết có chuyện không ổn. Trái tim nàng lặng đi. Nàng từ từ quay lại, ngược nhìn anh:

- Chuyện gì vậy?

- Isabelle. - Cách anh nói khiến nàng hoảng sợ. Nàng nghĩ, *Không, đừng nói với em, dù là bất cứ chuyện gì, xin đừng nói với em.* Trong im lặng, tiếng ồn trở nên dễ nhận thấy - tiếng dê kêu be be, tiếng đập của trái tim, tiếng một tảng đá lăn xuống sườn núi xa xa.

- Cuộc họp đó. Cuộc họp chúng ta đến ở Carriveau, khi em tìm thấy viên phi công ấy?

- Sao? - Nàng hỏi. Trong mấy ngày qua nàng đã quan sát anh cẩn thận, theo dõi từng sắc thái tình cảm trên gương mặt anh, và nàng biết anh sắp nói chuyện gì đó, nhưng sẽ không phải là việc tốt.

- Anh đã bỏ nhóm của Paul. Anh đấu tranh... theo cách khác.

- Khác như thế nào?

- Bằng súng, - anh khẽ nói. - Và bom. Bất cứ thứ gì bọn anh tìm thấy. Anh đã gia nhập một đội du kích sống trong rừng. Công việc của anh là chế tạo chất nổ. - Anh mỉm cười. - Và ăn cắp các bộ phận của bom.

- Quá khứ của anh sẽ giúp cho công việc của anh ở đây. - Câu trêu chọc của nàng tẻ ngắt.

Nụ cười của anh tắt dần.

- Anh không thể chuyển giấy tờ nữa, Iz. Anh cần làm nhiều hơn. Và... anh nghĩ sẽ không được gặp em một thời gian.

Nàng gật đầu tán thành nhưng nàng vẫn nghĩ: *Sao lại thế? Mình sẽ ra đi và rời xa anh ấy bây giờ ư?* Nàng đã hiểu điều anh sợ ngay từ ban đầu.

Cái nhìn anh tặng nàng thăm thiết như một nụ hôn. Trong đó, nàng nhìn thấy phản chiếu nỗi sợ của mình. Họ sẽ không bao giờ gặp nhau lần nữa.

- Làm tình với em đi, Gaëton, - nàng nói.

Giống như đây là lần cuối cùng.

+++++

Vianne đứng bên ngoài khách sạn Bellevue trong cơn mưa như trút. Các cửa sổ của khách sạn đều mờ đi, qua màn mưa chị có thể thấy một đám đông những người mặc quân phục màu xanh xám.

Vào đi, Vianne, mi phải ở trong đó lúc này.

Chị thẳng vai lên và mở cửa. Một tiếng chuông leng keng vui vẻ trên đầu, những người trong phòng dừng việc họ đang làm và quay sang nhìn chị. Binh lính, SS, Gestapo. Chị cảm thấy mình như một con cừu sắp bị làm thịt.

Ở bên bàn, Henri ngược lên. Nhìn thấy chị, anh ta bước từ sau bàn ra và nhanh chóng đi qua đám đông tới chỗ chị.

Nắm cánh tay chị, anh rít khẽ:

- Cười đi.

Chị cố làm theo, không chắc mình đã thành công.

Anh dẫn chị đến bàn tiếp đón và buông tay chị ra. Anh nói gì đó - vừa cười vừa nói như một chuyện vui - lúc ngồi xuống bên cái điện thoại đen sì nặng nề và máy đếm tiền.

- Ông cụ nhà chị phải không? - Anh nói to. - Một phòng cho hai đêm?

Chị chờ dẫn gặt đầu.

- Đây, để tôi chỉ phòng chúng tôi có cho chị, - Henri nói.

Chị theo Henri ra hành lang và vào một tiền sảnh hẹp. Họ đi qua cái bàn nhỏ xếp hoa quả tươi (chỉ người Đức mới có điều kiện tiêu pha phung phí như thế) và một phòng vệ sinh vắng vẻ. Ở cuối hành lang, anh dẫn chị lên một cầu thang hẹp, vào một phòng nhỏ đến mức chỉ có một chiếc giường đơn và một cửa sổ đã che tối.

Anh đóng cửa lại sau họ.

- Chị không nên ở đây. Tôi đã nhận là Isabelle ổn.

- Vâng, cảm ơn. - Chị hít một hơi sâu. - Tôi cần giấy tờ tùy thân. Anh là người duy nhất tôi có thể nghĩ ra có khả năng giúp tôi.

Anh cau mày.

- Đó là một yêu cầu nguy hiểm. Cho ai vậy?

- Một đứa trẻ Do Thái đang ẩn trốn.

- Trốn ở đâu?

- Tôi không nghĩ anh muốn biết.

- Không. Không. Nơi đó có an toàn không?

Chị nhún vai, câu trả lời hiển hiện trong im lặng. Ai mà biết nơi nào an toàn hơn?

- Tôi nghe nói Thiếu tá Von Richter đang trú đóng ở nhà chị. Trước kia hắn ở đây. Hắn là một người nguy hiểm. Hận thù và tàn bạo. Nếu hắn bắt được chị...

- Chúng ta có thể làm gì hờ Henri, cứ đứng ngoài mà quan sát sao?

- Chị làm tôi nhớ đến em gái chị, - anh nói.

- Tin tôi đi, tôi không phải là một phụ nữ can đảm gì.

Henri lặng im một lúc lâu. Rồi anh nói:

- Tôi sẽ kiếm cho chị giấy tờ còn để trống. Chị phải biết cách tự bịa ra. Tôi quá bận, không thể thêm việc. Hãy rèn luyện bằng cách tự nghiên cứu.

- Cảm ơn anh. - Chị ngập ngừng, nhìn Henri, nhớ đến bức thư anh chuyển cho chị từ nhiều tháng trước và những giả thuyết

Vianne đã đặt ra về em gái lúc đó. Bây giờ chị biết Isabelle đang làm một công việc nguy hiểm ngay từ ban đầu. Một nhiệm vụ quan trọng. Isabelle giữ bí mật với Vianne để bảo vệ chị, dù điều đó khiến chị như một kẻ ngốc. Isabelle đã lợi dụng một thực tế là Vianne dễ tin những điều xấu nhất về nàng.

Vianne tự thấy xấu hổ vì đã dễ dàng tin những lời dối trá đến thế.

- Đừng nói với Isabelle tôi đang làm việc này. Tôi muốn bảo vệ nó.

Henri gật đầu.

- Tạm biệt, - Vianne nói.

Trên đường đi ra, chị nghe thấy anh nói:

- Em gái chị sẽ tự hào vì chị, - Vianne không chậm bước, cũng không đáp lại. Phớt lờ những tiếng huýt sáo, tiếng gọi của bọn Đức, chị rời khỏi khách sạn và về thẳng nhà.

+++++

Hiện giờ toàn bộ nước Pháp đã bị Đức chiếm đóng, nhưng nó chỉ tạo ra một khác biệt nho nhỏ trong cuộc sống hàng ngày của Vianne. Chị vẫn dành cả ngày xếp hết hàng này đến hàng khác. Việc khó nhất của chị là Daniel. Hình như che giấu nó khỏi tai mắt dân làng là một cách khôn ngoan, dấu những lời nói dối của chị về việc nhận nuôi không bị chất vấn khi chị kể (chị đã kể với mọi người chị gặp, nhưng dân chúng quá mải lo tìm cách sống sót hoặc có thể họ đoán ra sự thật và tán thành, ai mà biết được).

Bây giờ chị để bọn trẻ ở nhà, giấu chúng sau cánh cửa khóa kín. Đồng nghĩa với việc ở trong thành phố, chị luôn giật mình, lo lắng. Hôm nay, khi đã mua được mọi thứ theo phiếu, chị quần lại cái khăn len quanh cổ và rời cửa hàng thịt.

Bất chấp khí lạnh trên phố Victor Hugo, chị thấy khổ sở và dăng trí vì lo âu, khiến chị mất một lúc mới nhận ra Henri đang đi đằng sau chị.

Anh liếc quanh, ngược xuôi, nhưng trong gió lộng và giá rét, không có ai gần đó. Những cánh chớp lách cách và các mái hiên xao động. Các bàn trong tủu quán vắng teo.

Anh đưa cho chị cái bánh mì que.

- Nhồi đầy khác thường. Cách làm của mẹ tôi.

Chị hiểu. Bên trong có giấy tờ. Chị gạt đầu.

- Dạo này bánh mì nhồi đầy rất khó kiếm. Hãy ăn nó một cách khôn ngoan.

- Nếu tôi cần... bánh mì nữa thì sao?

- Nữa ư?

- Có nhiều trẻ em đói lắm.

Anh dừng lại, hôn vào mỗi bên má chị một nụ hôn chiếu lệ.

- Lại đến gặp tôi nhé.

Chị thì thâm vào tai anh:

- Nói với em gái tôi là tôi hỏi thăm nhé. Chúng tôi đã chia tay rất tệ.

Anh mỉm cười.

- Tôi cãi cọ với anh tôi không ngừng, kể cả trong chiến tranh. Nhưng xét cho cùng, chúng tôi vẫn là anh em.

Vianne gạt đầu, mong đó là sự thật. Chị đặt cái bánh mì que vào làn, phủ kín bằng mảnh vải lanh, nhét nó cạnh bột làm bánh và bột yến mạch, là những thứ vừa mua được hôm nay. Lúc chị nhìn theo anh đi xa, làn của chị hình như nặng thêm. Nắm chặt quai làn, chị đi xuống phố.

Sắp ra khỏi quảng trường thành phố, chị nghe thấy tiếng nói:

- Bà Mauriac. Thật ngạc nhiên.

Tiếng hần như dầu đọng thành vũng dưới chân chị, trơn trượt và dai dẳng. Chị liếm môi và xoay vai lại, cố tỏ ra tự tin và không lo lắng. Tối qua hần trở về, vẻ đắc thắng, khoe khoang tiếp quản toàn bộ nước Pháp mới dễ làm sao. Chị nấu bữa tối cho hần và đồng bọn, rót vang triền miên cho bọn chúng. Cuối bữa ăn, hần quẳng hết đồ thừa cho gà. Vianne và các con phải nhịn đói đi nằm.

Hần mặc quân phục, trang trí nặng trĩu những dấu thập ngoặc và chữ thập sắt, vừa hút thuốc lá vừa thổi khói tạt vào bên trái mặt chị.

- Bà đã mua sắm xong rồi chứ?

- Coi là thế, ngài Thiếu tá. Hôm nay có rất ít thứ, mặc dù chúng tôi có tem phiếu.

- Nếu đàn ông của các người không hèn nhát, có lẽ đàn bà các người sẽ không đói khát như thế.

Chị nghiêng răng và mong là trông nó giống một nụ cười.

Hắn soi mói nhìn vào mặt chị, chị biết mặt mình trắng bệch như phấn.

- Bà không sao chứ?

- Tôi ổn, ngài Thiếu tá.

- Cho phép tôi xách làn cho bà. Tôi sẽ tháp tùng bà về nhà.

Chị nắm chặt quai làn.

- Không, không cần đâu...

Hắn chia bàn tay đi găng đen cho Vianne. Chị không còn lựa chọn ngoài việc đặt quai làn bằng liễu vặn xoắn vào tay hắn.

Hắn cầm làn và bắt đầu đi. Chị đành phải đi cạnh hắn, cảm thấy đi cùng một sĩ quan SS qua các con phố ở Carriveau mới lộ liễu làm sao.

Von Richter bắt chuyện. Hắn nói về sự thất bại chắc chắn của quân Đồng minh ở Bắc Phi, về sự hèn nhát của người Pháp và thói tham lam của người Do Thái, về Giải pháp Cuối cùng như thể đây là một cuộc trao đổi giữa đám bạn bè.

Hầu như chị không nhận ra lời lẽ của hắn giữa những bão tố trong đầu chị. Khi đánh bạo liếc vào trong làn, chị thấy cái bánh mì que thò ra dưới mảnh vải lanh đỏ-và-trắng.

- Bà thờ như ngựa đua vậy. Bà khó ở à?

Đúng. Phải thế thôi.

Chị cố bật ra một tiếng ho, tay bịt chặt lấy miệng.

- Tôi xin lỗi, ngài Thiếu tá. Tôi mong là không làm phiền ngài, nhưng thật không may, tôi sợ là gần đây đã bị lây cúm từ con trai tôi.

Hắn đứng lại.

- Tôi chẳng đã yêu cầu bà giữ cho mầm bệnh tránh xa tôi rồi sao? - Hắn dúi cái làn vào chị, mạnh đến nỗi đập vào ngực chị. Chị chộp lấy nó và nắm thật chặt, sợ nó rơi để lộ chiếc bánh mì que mở toang, những giấy tờ giả tuột ra bên chân hắn.

- Tôi-ôi xin lỗi. Tôi thật vô ý.

- Tôi sẽ không về nhà ăn tối, - hắn nói và quay gót.

Vianne đứng đó một lát - chỉ đủ lâu cho lịch sự, phòng khi hắn quay lại - rồi chị vội vã về nhà.

+++++

Quá nửa đêm, khi Von Richter đã đi nằm từ rất lâu, Vianne lên ra khỏi giường, vào căn bếp vắng vẻ. Chị mang một cái ghế vào phòng ngủ, đóng cửa thật khế sau lưng. Chị xách ghế tới cái bàn đầu giường, kéo gần lại và ngồi xuống. Nhờ ánh nến, chị rút trong áo ngực ra những giấy tờ còn để trống.

Chị nghiên cứu kỹ các chi tiết. Rồi rút cuốn Kinh Thánh gia truyền và mở ra. Chị tập ký giả ở những khoảng trống. Lúc đầu vì quá căng thẳng nên chữ chị xiêu vẹo, nhưng càng tập, chị càng cảm thấy bình tĩnh hơn. Khi bàn tay và hơi thở của chị đã vững vàng, chị bịa ra giấy khai sinh mới cho Jean Georges, ghi tên cậu bé là Emile Duvall.

Nhưng giấy tờ mới chưa đủ. Khi chiến tranh kết thúc và Hélène Ruelle trở về thì sao? Nhớ Vianne không ở đây (trong tình cảnh mạo hiểm này, chị phải cân nhắc đến khả năng khủng khiếp đó), Hélène sẽ không biết tìm con trai ở đâu và tên mà chị đặt cho nó.

Chị cần tạo ra một *phiếu*, có đủ mọi thông tin - cậu bé thực ra là ai, cha mẹ nó là ai, bất cứ điều gì liên quan. Chị phải nghĩ đến mọi thứ.

Chị rút ba trang trong cuốn Kinh Thánh và lập một danh sách trên mỗi trang.

Trên trang đầu tiên, chị viết bằng mực đen đề lên những lời cầu nguyện:

Ari de Champlain 1

Jean Georges Ruelle 2

Trên trang thứ hai, chị viết:

1.

Daniel Mauriac

2.

Emile Duvall

Còn trên trang thứ ba, chị viết:

1.

Carriveau. Mauriac

2.

Tu viện Trinité

Chị cẩn thận cuộn từng tờ cho vào một ống nhỏ hình trụ. Ngày mai chị sẽ giấu chúng ở ba nơi khác nhau. Một cái trong lọ bần thỏ ở chuồng gia súc, chị sẽ đổ đầy dinh, một cái trong hộp sơn cũ trong nhà kho, còn một cái chị sẽ vùi trong cái hộp ở chuồng gà. Còn các tấm *phiếu* chị sẽ để lại cho Mẹ Nhất ở tu viện.

Các thẻ và danh sách, khi ghép lại với nhau, sẽ nhận dạng bọn trẻ sau chiến tranh và có thể đưa chúng trở về với gia đình. Lễ tất nhiên ghi lại bất kỳ thứ gì đều nguy hiểm, nhưng nếu chị không giữ hồ sơ gì - và nếu khả năng xấu nhất xảy ra cho chị -, làm thế nào bọn trẻ được che giấu có thể đoàn tụ với cha mẹ chúng?

Vianne nhìn chăm chú xuống tác phẩm của chị một lúc lâu, lâu đến nỗi các con đang ngủ trên giường bắt đầu cựa quậy, lẩm bầm và ngọn nến bắt đầu kêu xèo xèo. Chị ngả người, đặt bàn tay lên cái

lưng ấm áp của Daniel để dỗ nó. Rồi chị trèo lên giường với các con. Rất lâu sau, chị mới ngủ được.

Ngày 5 tháng Năm năm 1995

Portland, Oregon

Tôi đang chạy trốn khỏi nhà, - tôi nói với người phụ nữ trẻ ngồi bên cạnh. Cô ta có mái tóc nhuộm sắc sỡ và nhiều hình xăm hơn cả một tay đua mô tô chuyên quây phá, nhưng cô ta cũng một mình giống như tôi trong máy bay đầy người này. Tôi được biết cô ta tên là Felicia. Trong hơn hai giờ qua - vì có thông báo chuyển bay của chúng tôi bị chậm - chúng tôi trở thành bạn đường. Cùng đến với nhau là một việc tự nhiên. Cô ta thấy tôi chế nhạo món khoai tây chiên giòn kinh khủng và tình yêu kiểu Mỹ, còn tôi thấy cô ta đang quan sát tôi. Rõ ràng cô ta đói. Rất tự nhiên, tôi gọi cô ta lại và đề nghị mua đồ ăn cho cô. Đã có thời tôi là một người mẹ, và luôn luôn là một người mẹ.

- Hoặc có lẽ là rất cuộc, tôi sắp về nhà sau nhiều năm chạy trốn. Đôi khi khó mà biết được đâu là sự thật.

- Cháu cũng đang chạy trốn, - cô ta nói và xì xụp uống cốc nước ngọt to bằng cái hộp đựng giày tôi mua cho cô. - Nếu Paris không đủ xa, điểm dừng tiếp theo sẽ là Nam Cực.

Tôi nhìn qua vẻ cứng cỏi trên khuôn mặt và sự thách thức trong những hình xăm của Felicia, và cảm thấy một sự liên kết lạ lùng với cô, lòng yêu nước. Chúng tôi đang cùng chạy trốn.

- Tôi bị ốm, - tôi nói và ngạc nhiên vì lời thú nhận.

- Ốm, giống như cắt tóc kiểu con trai ấy à? Cô của cháu làm thế. Trông gớm chết.

- Không, ốm giống như ung thư.

-Ồ. - Xì. Xụp. - Tại sao bà đến Paris? Bà không cần hóa trị à?

Tôi bắt đầu trả lời cô ta (không, không phải tôi đi chữa trị, tôi đã làm mọi thứ đó rồi). *Tại sao bà đến Paris?* Và tôi im lặng.

- Cháu hiểu. Bà sắp chết. - Cô ta lắc cái cốc mạnh đến nỗi những viên đá trong cốc kêu lanh canh. - Đã cố làm mọi thứ. Mất hết hy vọng và đại loại thế.

- Chuyện quái gì thế này?

Tôi suy nghĩ rất lung - trong lời tuyên bố bình dị không ngờ của cô ta (*bà sắp chết*) khiến tôi mất một lúc mới nhận ra rằng chính là Julien vừa hỏi. Tôi ngược nhìn con trai. Nó mặc chiếc áo vét lụa màu xanh hải quân tôi tặng dịp Giáng sinh năm nay và quần jeans đen mài hợp mốt. Tóc nó rối bù và đeo bên vai một túi du lịch nhỏ bằng da màu đen. Trông nó không vui.

- Mẹ đi Paris à?

“Chuyến bay 605 của hãng Air France sẽ mở cửa trong năm phút nữa”.

- Cửa chúng ta đây, - Felicia nói.

Tôi biết con trai tôi đang nghĩ gì. Lúc còn bé, nó van nài tôi đưa nó đến Paris. Nó thèm được đến những nơi tôi nhắc đến trong các câu chuyện kể lúc đi ngủ, nó muốn biết cảm thấy ra sao khi tản bộ dọc sông Seine ban đêm hoặc đến cửa hàng mỹ nghệ ở quảng trường Vosges, hoặc ngồi trong vườn Tuilleries, ăn một cái bánh macaron ở cửa hàng Ladurée. Tôi từ chối mọi yêu cầu, nói giản dị: *Bây giờ mẹ là một người Mỹ, chỗ của mẹ là ở đây.*

“Chúng tôi muốn bắt đầu với các hành khách mang theo trẻ em dưới hai tuổi hoặc những ai cần thêm chút thời gian và các khách hạng nhất...”

Tôi đứng dậy, nâng cái tay kéo va li.

- Đến lượt mẹ đây.

Julien đứng ngay trước mặt tôi, dường như muốn chặn đường tôi ra cửa.

- Tự dưng mẹ lại đi Paris một mình à?

- Đây là một quyết định vào phút cuối cùng. Quái gở, thế thôi.

- Tôi tặng thằng bé nụ cười dễ thương nhất mà tôi có thể làm trong mọi hoàn cảnh. Tôi đã làm tổn thương tình cảm của nó, và chưa bao giờ tôi có ý định ấy.

- Vì cái giấy mời ấy, - Julien nói. - Và mẹ chưa bao giờ kể thật cho con.

Sao tôi lại nói thế qua điện thoại?

- Mẹ làm thế cho có vẻ kịch tính, - tôi nói và xoa xoa bàn tay xương xẩu. - Không phải thế đâu. Bây giờ mẹ phải lên máy bay. Mẹ sẽ gọi cho con...

- Không cần. Con đi cùng với mẹ.

Bất chợt, tôi nhận ra một bác sĩ phẫu thuật trong nó, người thường chăm chú nhìn qua máu và xương để tìm ra thứ gây vỡ.

Felicia đeo cái ba lô lính lên vai và ném cái cốc rỗng vào thùng rác, nó đập vào miệng thùng và rơi thịch vào bên trong.

- Hết chạy trốn một mình được rồi, nàng ời!

Tôi không biết cảm thấy nhẹ nhõm hay thất vọng.

- Con có ngồi cạnh mẹ không?

- Khi lấy vé gấp như thế ư? Không.

Tôi nắm tay kéo va li và đi tới một phụ nữ xinh đẹp mặc đồng phục xanh lơ-và-trắng. Cô ta nhận lấy thẻ lên máy bay của tôi, chúc tôi có chuyến bay tốt đẹp, còn tôi lơ đãng gật đầu và bước tới.

Cái cầu thang kéo tôi tới phía trước. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy hơi tù túng. Tôi hầu như không thở nổi, không thể giật mạnh những bánh xe màu đen của chiếc va li qua bậc cấp kim loại.

- Con đây, mẹ, - Julien nói khế, nó cầm va li của tôi và dễ dàng nhấc qua chướng ngại vật. Âm thanh của giọng nó nhắc tôi rằng tôi là một người mẹ, mà những người mẹ không có thói quen xa xỉ là tỏ ra yếu đuối trước mặt con cái, kể cả khi chúng sợ hãi, kể cả khi chúng đã trưởng thành.

Một nữ tiếp viên nhìn tôi và có vẻ *đây là một người già cần giúp đỡ*. Cuộc sống nơi tôi ở bây giờ, trong cái xó chật hẹp đầy những người già như que tăm bông, đã giúp tôi nhận ra nét mặt đó. Nó thường làm tôi khó chịu, khiến tôi thẳng lưng và gạt sang một bên những người trẻ cứ chắc mẫm tôi không thể tự đối phó trong cõi đời, nhưng lúc này tôi mệt mỏi, sợ hãi và một chút giúp đỡ cũng không phải là dở. Tôi đã phung phí mua vé hạng nhất. Mà sao lại không chứ? Tôi không thấy có nhiều lý do để tiết kiệm tiền nữa.

- Cảm ơn cô, - tôi nói với cô tiếp viên lúc tôi ngồi xuống. Con trai tôi là người tiếp theo lên máy bay. Lúc nó mỉm cười với cô tiếp viên, tôi nghe thấy một tiếng thở dài khe khẽ, và tôi nghĩ *tất nhiên rồi*. Phụ nữ mê tí Julien từ khi nó chưa vỡ giọng.

- Hai người đi du lịch cùng nhau ạ? - Cô ta hỏi, và tôi biết cô ta đang cho điểm Julien là một đứa con ngoan.

Julien tặng cô ta một trong những nụ cười làm tan băng giá của nó.

- Vâng, nhưng chúng tôi không thể ngồi cùng nhau. Tôi ở sau mẹ tôi ba hàng. - Nó chìa thẻ lên máy bay cho cô ta.

-Ồ, tôi chắc là có thể giải quyết việc này cho anh, - cô ta nói lúc Julien xếp va li của tôi và túi du lịch của nó lên giá trên chỗ ngồi của tôi.

Tôi chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, mong nhìn thấy trên lớp nhựa đường nhộn nhịp những người mặc gi lê màu cam vẫy tay và đỡ hành lý, song chỉ thấy những dòng nước chảy ngoằn ngoèo trên bề mặt nhựa trong suốt, đan kết lại trong những dòng hồi tưởng óng ánh như bạc, tôi chăm chăm nhìn lại vào chính mình.

- Cảm ơn cô rất nhiều, - tôi nghe thấy Julien nói rồi nó ngồi xuống cạnh tôi, cài dây an toàn, kéo sợi dây thắt căng qua eo.

- Vậy, - nó nói sau một lúc ngừng đủ dài để mọi người đi qua chúng tôi thành một dòng đều đều và cô tiếp viên xinh đẹp (đã kịp chải lại tóc và dặm thêm phấn son) mời chúng tôi champagne. - Cái giấy mời ấy.

Tôi thở dài.

- Giấy mời. - Phải. Đó là khởi đầu câu chuyện. Hoặc là đoạn kết, tùy thuộc vào cách nhìn của từng người. - Đây là một cuộc họp mặt. Ở Paris.

- Con không hiểu, - Julien nói.

- Con chưa bao giờ để ý.

Nó nắm tay tôi. Cái động chạm của nó là của một bác sĩ, đáng tin cậy và an ủi.

Tôi nhìn thấy toàn bộ đời mình trên khuôn mặt nó. Tôi thấy một đứa con đến với tôi trong một thời gian rất dài sau khi tôi đã bị các bác sĩ cho là tuyệt vọng... và dấu vết vẻ đẹp tôi đã có một thời. Tôi thấy... cuộc đời tôi trong mắt nó.

- Con biết có chuyện gì đó mẹ muốn kể cho con nghe, và dù nó là gì đi nữa, cũng rất khó cho mẹ. Cứ bắt đầu từ đầu, mẹ ạ.

Nghe thế, tôi không sao nén được nụ cười. Con trai tôi đúng là đặc Mỹ. Nó cho rằng cuộc đời một con người có thể rút thành câu chuyện, có mở đầu và kết thúc. Nó chẳng biết gì về sự hy sinh mà, một khi đã thực hiện, không thể được lãng quên hay chịu đựng hoàn toàn. Làm sao nó biết được? Tôi đã che giấu nó toàn bộ chuyện này.

Im lặng. Tôi đang ở đây, trên một chuyến bay về quê nhà, và tôi có cơ hội lựa chọn một quyết định khác hẳn, khi nỗi đau của tôi còn chưa phai mờ và tương lai dựa vào quá khứ hình như là điều không thể.

- Để sau, - tôi nói và lần này tôi thành thật. Tôi sẽ kể cho nó câu chuyện về cuộc chiến của tôi, về em gái tôi. Lẽ tất nhiên là không kể tất tần tật, không kể những phần tệ hại nhất, mà chỉ một số điều thôi. Đủ để nó biết một phiên bản thật hơn của tôi. - Không phải ở đây. Mẹ mệt lắm rồi. - Tôi dựa vào lưng ghế đồ sộ của vé hạng nhất và nhắm mắt lại.

Làm sao tôi có thể bắt đầu từ đầu, khi tôi chỉ có thể nghĩ đến đoạn kết?

Nếu bạn đang đi qua địa ngục, hãy cứ đi tiếp

WINSTON CHURCHILL

Tháng Năm năm 1944

Pháp

Trong vòng mười tám tháng kể từ khi quân Đức Quốc xã chiếm đóng toàn bộ nước Pháp, cuộc sống càng trở nên nguy hiểm hơn, nếu có thể nói thế. Các tù chính trị Pháp bị giam giữ tại Drancy và bỏ tù ở Fresnes, hàng trăm ngàn người Do Thái bị trục xuất đến các trại tập trung ở Đức. Các trại mồ côi ở Neuilly-sur-Seine và Montreuil trống rỗng, trẻ em bị đưa đến các trại tập trung, còn các em ở Trường đua mùa Đông - hơn bốn ngàn em - bị tách khỏi cha mẹ và gửi đến các trại tập trung một mình. Quân Đồng minh ném bom cả ngày lẫn đêm. Những vụ bắt giữ xảy ra không ngừng, dân chúng bị lôi ra khỏi nhà hoặc cửa hàng vì những vi phạm vặt vãnh nhất, vì nghe đồn là chống đối, rồi bị tổng giam hoặc trục xuất. Những con tin vô tội bị bắn chết vì những việc họ chẳng hề hay biết, nam giới từ mười tám đến năm mươi tuổi bị đưa đến các trại lao động khổ sai ở Đức. Không một ai cảm thấy an toàn. Không còn những ngôi sao màu vàng đính trên quần áo nữa. Không ai dám đưa mắt hoặc nói năng với người lạ. Điện bị cắt hoàn toàn.

Isabelle đứng ở một góc phố tắc nập, chuẩn bị băng qua, nhưng đôi giày đế gỗ ọp ẹp của nàng chưa kịp đặt lên đường phố lát đá cuội, thì một tiếng còi rít lên. Nàng lùi vào bóng một cây dẻ đang nở hoa.

Những ngày này, Paris như một người đàn bà la hét. Ôn ào, than phiền, la ó. Còi rít lên, súng nổ, xe tải chạy ầm ầm, binh lính quát tháo. Ngọn triều chiến tranh đã dâng cao. Quân Đồng minh đã đặt chân vào đất Italy, và bọn Đức Quốc xã thất bại phải rút chạy. Những thiệt hại đã thúc đẩy bọn Đức Quốc xã ngày càng hung hãn hơn. Tháng Ba, chúng tàn sát ba trăm thường dân Italy ở Rome để trả đũa cho vụ du kích nổ bom giết chết hai mươi tám lính Đức. Cuối cùng, Charles de Gaulle đã nắm quyền kiểm soát toàn bộ các lực lượng Nước Pháp Tự do, và tuần này đã trù tính một sự kiện lớn lao.

Một đoàn lính Đức đang diễu hành trên đại lộ Saint-Germain trên đường tới Champs Élysées, dẫn đầu là một sĩ quan cưỡi trên lưng con ngựa đực trắng muốt.

Chúng vừa đi qua, Isabelle băng qua phố và hòa lẫn vào đám lính Đức tụ tập trên vỉa hè. Nàng nhìn chằm chằm xuống đất, đôi bàn tay đi găng cuộn quanh cái xác. Quần áo nàng cũ kỹ và tả tơi như hầu hết những người dân Paris, và tiếng lóc cóc của đế giày gỗ vang lên. Không ai còn giày da nữa. Nàng tránh hàng dài các bà nội trợ và trẻ em mặt mũi hốc hác đứng bên ngoài cửa hàng bánh hoặc cửa hàng thịt. Trong hai năm qua, khẩu phần đã bị cắt giảm nhiều lần, dân chúng ở Paris sống sót bằng tám trăm calo mỗi ngày. Không còn nhìn thấy chó, mèo hoặc chuột trên đường phố. Tuần này, có thể mua bột sắn bột và đậu tây. Không có gì nữa. Trên đại lộ Nhà Ga, hàng đóng đồ gỗ, các tác phẩm nghệ thuật và đồ kim hoàn - đủ thứ giá trị - cướp được của những người bị trục xuất. Cửa nhà của họ được phân loại, đóng thùng và gửi về Đức.

Nàng cúi đầu bước vào Hai Pho Tượng ở Saint-Germain và ngồi ở hàng sau, trên cái ghế dài bọc nhung đỏ, nàng sốt ruột đợi và quan sát các pho tượng quan lại Trung Hoa. Một phụ nữ có lẽ là Simone de Beauvoir* ngồi ở bên bàn gần cửa trước của hiệu cà phê. Chị ta cúi xuống một tờ giấy, cầm bút viết. Isabelle lún sâu vào chiếc ghế bành thoải mái, nàng mệt lử. Chỉ trong một tháng qua, nàng đã vượt dãy Pyrénées ba lần và thăm từng ngôi nhà an toàn,

trả tiền cho các *passeur* của mình. Giờ đây, mỗi bước đi đều nguy hiểm vì không còn Vùng Tự do nữa.

- Juliette.

Nàng ngước lên và thấy cha mình. Trong vài năm qua, ông đã già xạm - mà tất cả đều thế. Túng thiếu, đói khát, tuyệt vọng và sợ hãi đã để lại nhiều dấu ấn lên ông - da ông vàng xỉn, thô ráp và có nhiều nếp nhăn sâu.

Ông gầy đến mức giờ đây đầu ông hình như quá to so với người.

Ông lướt vào gần ngòai đối diện với nàng, đặt bàn tay nhẵn nhéo lên cái bàn gỗ gụ lổ chỗ.

Isabelle vươn tới, siết chặt tay mình quanh cổ tay ông. Lúc rút tay lại, trong lòng bàn tay nàng là một cuộn giấy tờ giả to cỡ cái bút chì được ông giấu trong tay áo. Nàng thành thạo nhét chúng vào trong áo ngực và mỉm cười với người hầu bàn vừa xuất hiện.

- Cà phê, - cha nàng nói, giọng mệt mỏi.

Isabelle lắc đầu.

Người phục vụ quay lại với một cốc cà phê hạt đại mạch và lại mất hút.

- Hôm nay bọn chúng có một cuộc họp. Bọn Đức Quốc xã cao cấp. Bọn SS cũng ở đó. Ba nghe thấy từ "Sơn ca".

- Chúng ta phải cẩn thận, - nàng nói khẽ. - Ba còn liều hơn con vì lấy cắp phôi giấy căn cước.

- Ba già rồi. Thậm chí bọn chúng chẳng thèm nhìn ba. Có lẽ con nên nghỉ một đợt. Để người khác làm những chuyến leo núi thay con.

Nàng tặng ông một cái nhìn chăm chọc. Người ta có nói những lời như thế này với đàn ông không? Phụ nữ là lực lượng không thể thiếu với Kháng chiến. Tại sao nam giới không thể nhìn ra điều đó?

Ông thở dài, thấy câu trả lời trong cái nhìn đối đầu của nàng.

- Con có cần một chỗ để lưu lại không?

Isabelle hiểu rõ giá trị của lời mời. Nó nhắc nàng về chặng đường mà hai cha con đã trải qua. Họ vẫn chưa gần gũi, nhưng họ làm việc cùng nhau, và đó mới là vấn đề. Ông không còn gạt nàng ra nữa, và bây giờ là lời mời. Nó cho nàng hy vọng rằng một ngày nào đó, khi chiến tranh chấm dứt, hai cha con có thể trò chuyện thực sự.

- Con không thể. Như thế sẽ đặt ba vào vòng nguy hiểm. - Trong suốt mười tám tháng qua, nàng không ở căn hộ đó nữa. Thậm chí trong thời gian đó, nàng không có mặt ở Carriveau hoặc gặp Vianne lần nào. Hiếm khi Isabelle qua ba đêm liền ở cùng một nơi. Cuộc sống của nàng là hàng loạt những căn phòng bị che giấu, những tấm nệm đầy bụi và những người lạ đáng ngờ.

- Con có nghe tin gì về chị con không?

- Con có nhiều bạn canh chừng cho chị ấy để không gặp rủi ro, và hai mẹ con chị ấy an toàn. Mọi thứ sẽ ổn thỏa với chị ấy, - nàng nói và nghe thấy niềm hy vọng làm mềm câu cuối cùng.

- Con đang nhớ chị, - ông nói.

Isabelle bỗng thấy mình đang nghĩ đến quá khứ, mong ước mình có thể buông bỏ nó. Đúng, nàng nhớ chị mình, nhưng nàng đã thiếu vắng Vianne trong nhiều năm, trong suốt đời nàng.

- Tốt. - Ông đột ngột đứng dậy.

Isabelle để ý đến bàn tay ông.

- Tay ba đang run kìa.

- Ba bỏ rượu rồi. Hình như say rượu là cái thời tồi tệ của ba.

- Con không biết ạ, - nàng nói và cười với ông. - Thời buổi này say rượu có vẻ là một ý tưởng hay đấy ba ạ.

- Cần trọng nhé, Juliette.

Nụ cười của ông tắt dần. Đạo này, mỗi lần gặp bất cứ ai, thật khó nói lời tạm biệt. Bạn không bao giờ biết liệu còn gặp lại họ lần nữa không.

- Ba cũng thế ạ.

+++++

Nửa đêm.

Isabelle nép trong bóng tối đằng sau bức tường đá đổ nát. Nàng ẩn sâu trong rừng và vận quần áo nông dân, chiếc gi lê bằng vải bò đã chứng kiến những ngày tươi đẹp hơn, đi ủng đế gỗ, áo cánh cắt từ tấm rèm cũ của buồng tắm. Xuôi theo hướng gió, nàng có thể ngửi thấy mùi khói từ đồng lửa gần đấy nhưng không thể trông thấy kể cả tia lửa le lói của lò sưởi.

Một cành cây gãy rắc đằng sau nàng.

Nàng thu mình thấp hơn, chỉ vừa đủ để thở.

Một tiếng huýt sáo cất lên. Bài hát du dương của một con sơn ca. Hoặc gần như thế. Nàng huýt sáo đáp lại.

Nàng nghe thấy tiếng chân, rồi tiếng thở. Sau đó là tiếng thì thầm:

- Iz?

Nàng đứng dậy và quay ngoắt lại. Một tia sáng mảnh quét qua nàng rồi tắt lịm. Nàng giẫm lên một thanh gỗ đổ và lao vào vòng tay của Gaëton.

- Anh nhớ em, - anh nói sau một nụ hôn, và nàng cảm thấy anh miễn cưỡng lùi lại. Hơn tám tháng qua, họ không gặp nhau. Mỗi lần nghe tin một đoàn tàu trật bánh hoặc một khách sạn Đức chiếm nổ tung hay một cuộc đụng độ với quân du kích, nàng lại lo.

Anh cầm tay nàng, dẫn nàng vào khu rừng tối om đến nỗi nàng không thể nhìn thấy người đi cạnh mình hoặc đường mòn dưới chân. Gaëton không bật đèn pin lần nào nữa. Anh biết tường tận các cánh rừng này, vì đã sống ở đây hơn một năm qua.

Đến cuối rừng, họ tới một cánh đồng bao la mọc đầy cỏ, có nhiều người đứng thành hàng. Họ đều cầm đèn pin, quét tới, lui như đèn hiệu, chiếu sáng khu vực bằng phẳng giữa các lùm cây.

Nàng nghe thấy tiếng động cơ máy bay trên đầu, cảm thấy tiếng rít của không khí lên má, và ngửi thấy mùi khí thải. Nó nhào xuống

bên trên họ, bay thấp đủ làm cây cối rung lên. Nàng nghe thấy tiếng xào xạo lớn của máy móc, tiếng kim loại đập vào kim loại rồi một cái dù xuất hiện, rơi xuống, một cái thùng đồ sộ đựng đưa dưới nó.

- Thả vũ khí đấy, - Gaëton nói. Kéo mạnh tay Isabelle, anh lại dẫn nàng vào rừng và leo lên một quả đồi, tới một lán trại ẩn sâu trong rừng. Giữa trại, một ngọn lửa mừng sáng rực màu cam, ánh sáng được tán cây dày rậm che kín. Vài người đàn ông đứng quanh đồng lửa, hút thuốc và trò chuyện. Hầu hết họ tới đây để tránh STO - trực xuất cường bức đến trại lao động khổ sai ở Đức. Tại đây, họ trở thành du kích và bắt đầu chiến đấu với quân Đức, - bí mật, được màn đêm che chở. Họ là Maquis*. Họ ném bom các đoàn tàu, làm nổ tung các kho đạn dược, vũ khí và làm các kênh mương ngập lụt, làm bất cứ việc gì có thể cắt đứt dòng hàng hóa và nhân lực từ Pháp sang Đức. Họ nhận được tiếp tế và tin tức từ quân Đồng minh. Cuộc sống luôngghấp nguy hiểm, khi kẻ thù tìm thấy họ, chúng trả thù ngay lập tức và thường rất tàn bạo. Thiêu cháy, thúc súc vật húc, chọc mù mắt. Mỗi chiến sĩ Maquis đều mang một viên xy-a-nua* trong túi.

Những người đàn ông trông bần thiêu, đói khát và hốc hác. Hầu hết mặc quần nhung kẻ, đội mũ nồi đen, mọi thứ đều cũ sòn, vá víu và bạc màu.

Mặc dù Isabelle tin vào mục đích chung của họ, nàng không muốn lẻ loi ở đây.

- Đi thôi, - Gaëton nói. Anh dẫn nàng qua đồng lửa mừng, tới một cái lều nhỏ, trông bần thiêu, cửa lều bay phàn phật lộ ra một cái túi ngủ đơn, một chõng quần áo và đôi ủng lấm bùn. Như thường lệ, căn lều bốc mùi bít tắt bần và mùi mồ hôi.

Isabelle cúi đầu và cúi thấp để lấy đường vào trong.

Gaëton ngồi xuống cạnh nàng và đẩy nắp lều lại. Anh không thấp đèn (cánh đàn ông sẽ thấy hình bóng họ bên trong và bắt đầu huýt sáo inh ỏi).

- Isabelle, - anh nói. - Anh nhớ em.

Nàng ngả người, ngã vào vòng tay anh và đợi hôn. Khi nụ hôn kết thúc - quá sớm - nàng hít một hơi sâu.

- Em có một tin nhắn từ London cho đội của anh. Paul nhận được lúc năm giờ chiều nay. *"Những tiếng nước nở dài của các cây vĩ cầm mùa thu"*.

Nàng nghe thấy Gaëton hít vào một hơi. Hiển nhiên là những lời này họ đã nhận qua đài BBC, chứa đựng một mật mã.

- Quan trọng lắm à? - Nàng hỏi.

Đôi tay anh đưa lên mặt nàng, dịu dàng giữ lấy và kéo nàng vào để hôn lần nữa. Nụ hôn này chan chứa nỗi buồn. Một lời từ biệt nữa.

- Đủ quan trọng để anh phải ra đi ngay.

Nàng chỉ còn biết gật đầu.

- Chẳng bao giờ có thời gian, - nàng thì thầm. Những khoảnh khắc họ bên nhau cứ như là ăn trộm hoặc cướp giật được. Gặp nhau, họ chúi vào trong những xó xỉnh tăm tối, trong những căn lều bần thỉu hoặc những căn phòng đằng sau, họ làm tình trong bóng tối, nhưng sau đó họ không được nằm và trò chuyện như những người tình. Anh luôn bỏ nàng mà đi, hoặc nàng bỏ anh lại. Mỗi lần anh ôm nàng, nàng đều nghĩ: đây sẽ là lần cuối cùng mình gặp anh ấy. Và nàng đợi anh nói anh yêu nàng.

Nàng tự nhủ bây giờ đang là thời chiến. Anh yêu nàng, nhưng anh sợ tình yêu ấy, sợ mất nàng, và dù sao nó sẽ gây bất lợi nhiều hơn là cầu hôn nàng. Trong những ngày tốt đẹp, thậm chí nàng tin thế.

- Việc anh sắp làm nguy hiểm như thế nào?

Một lần nữa, lại im lặng.

- Anh nhất định sẽ tìm thấy em, - anh nói nhỏ. - Có lẽ một đêm nào đó anh sẽ đến Paris và chúng ta sẽ lên vào rạp chiếu bóng, la ó những bản tin thời sự rồi đi dạo trong khuôn viên bảo tàng Rodin.

- Như những người đang yêu, - nàng nói, và gượng cười. Họ luôn nói thể với nhau, chia sẻ giấc mơ này của một cuộc sống hình như không thể nhớ lại và không chắc lại xảy ra.

Anh chạm vào mặt nàng, dịu dàng đến nỗi những giọt lệ dâng tràn mắt nàng.

- Như những người đang yêu.

+++++

Trong mười tám tháng qua, khi cuộc chiến leo thang và Đức Quốc xã gây hấn nhiều hơn, Vianne đã tìm thấy và che giấu mười ba em nhỏ vào trại mồ côi. Ban đầu chị vận động vùng nông thôn gần đó, theo sự hướng dẫn của Quỹ Giúp đỡ trẻ em. Đúng lúc này, Mẹ Nhất liên hệ với Ủy ban Phân phối chung Mỹ-Do Thái - một nhóm có thể lực đại diện cho các tổ chức từ thiện Do Thái tại Mỹ, đã tài trợ cho cuộc đấu tranh giải cứu trẻ em Do Thái - và họ đã đưa Vianne tiếp xúc thêm với nhiều trẻ em cần giúp đỡ. Thỉnh thoảng các bà mẹ xuất hiện trên ngưỡng cửa nhà chị, khóc lóc, tuyệt vọng, van nài chị giúp. Vianne chưa bao giờ quay lưng lại với bất cứ ai, nhưng chị luôn luôn sợ hãi.

Trong một ngày tháng Sáu ấm áp năm 1944, một tuần sau khi hơn một trăm năm mươi ngàn lính Đồng minh đặt chân lên Normandy, Vianne đứng trong lớp ở trại mồ côi, chăm chú nhìn các em ngồi sụp mệt mỏi sau bàn học. Lễ tất nhiên các em rất mệt.

Trong năm qua, bom rơi hiểm khi ngừng. Các cuộc oanh tạc liên miên khiến Vianne không buồn đưa bọn trẻ xuống hầm khi còi báo động rú lên vào ban đêm nữa. Chị chỉ nằm trên giường với chúng, ôm chặt chúng cho đến khi hết báo động hoặc bom ngừng rơi.

Mà chẳng bao giờ ngừng lâu.

Vianne vỗ tay và bảo các em chú ý. Có lẽ một trò chơi sẽ làm các em phấn chấn tinh thần.

- Lại oanh tạc nữa hử cô? - Emile hỏi. Bây giờ thằng bé đã lên sáu và chẳng bao giờ nhắc đến mẹ nó nữa. Khi được hỏi, Emile nói

mẹ nó “đã chết vì ốm”, và chỉ mỗi thế. Nó không nhớ chút gì về Jean Georges Ruelle.

Cậu bé Daniel năm tuổi cũng không nhớ mình từng là ai.

- Không. Không phải oanh tạc, - Vianne nói. - Thực ra, cô nghĩ hôm nay ở đây nóng quá. - Chị nói lỏng cổ áo.

- Vì các cửa sổ đều bị bịt kín đấy ạ, - Claudine nói (trước đây, em là Bernadette). - Mẹ Nhất bảo mẹ cảm thấy giống như thịt hun khói trong bộ áo tu bằng len.

Bọn trẻ cười phá.

- Còn hơn là cái rét mùa đông, - Sophie nói, và được các em gật đầu tán thưởng.

- Cô nghĩ hôm nay rất đẹp trời, - Vianne nói.

Chưa kịp nói hết ý nghĩ của mình, chị nghe thấy tiếng mô tô ầm ầm bên ngoài, và lát sau là tiếng bước chân - tiếng ủng - nện cồm cộp xuống hành lang bằng đá.

Tất cả im thin thít.

Cánh cửa lớp học bật mở.

Von Richter bước vào phòng. Lúc đến gần Vianne, hấn bỏ mũ và cặp vào vách.

- Bà ra ngoài hành lang với tôi được chứ?

Vianne gật đầu.

- Các em, đợi cô một lát, - chị nói. - Đọc khe khẽ trong lúc cô vắng mặt nhé.

Von Richter nắm cánh tay chị - một cái kẹp chặt rất đau, nghiêm trọng - và lôi chị ra cái sân nhỏ lát đá bên ngoài lớp. Từ đài phun nước đầy rêu gần đó có tiếng nước chảy òng ọc.

- Tôi đến đây để hỏi về một người quen của bà, Henri Navarre.

Vianne cầu cho chị không tỏ ra nao núng.

- Ai kia, ngài Thiếu tá?

- Henri Navarre.

- À. Vâng. Ông chủ khách sạn. - Chị nắm chặt bàn tay cho khỏi run.

- Bà là bạn ông ta?

Vianne lắc đầu.

- Không, ngài Thiếu tá. Tôi chỉ biết ông ta. Thành phố này nhỏ mà.

Von Richter nhìn chị, dò xét.

- Nếu bà nói dối tôi về một thứ đơn giản nhất, có lẽ tôi sẽ tự hỏi bà còn nói dối tôi gì nữa không.

- Không, ngài Thiếu tá...

- Bà đã gặp ông ta. - Hơi thở của hắn sặc mùi bia và thịt xông khói, mắt hắn nheo lại.

Hắn sẽ giết mình, lần đầu tiên chị nghĩ. Bấy lâu nay chị rất cẩn trọng, chưa bao giờ tỏ ra chống đối hoặc coi thường hắn, chưa bao giờ nhìn vào mắt hắn. Nhưng trong vài tuần qua hắn hay thay đổi, không sao đoán trước được.

- Đây là một thành phố nhỏ, nhưng...

- Hắn đã bị bắt giam vì giúp đỡ kẻ thù.

- Ồ, - chị nói.

- Tôi sẽ nói với bà nhiều hơn về việc này. Trong một căn phòng nhỏ, không cửa sổ. Hãy tin tôi đi, tôi sẽ moi sự thật ra khỏi con người bà. Tôi sẽ phát hiện ra nếu bà làm việc với hắn.

- Tôi ư?

Hắn siết chặt đến mức chị nghĩ xương mình sắp gãy.

- Nếu tôi phát hiện ra bà không biết gì về việc này, tôi sẽ thẩm vấn các con bà... thật dữ dội... rồi sau đó tôi sẽ tổng tất cả các người

vào nhà tù Fresnes.

- Xin đừng làm chúng đau, tôi van ngài.

Lần đầu tiên chị van nài hắn, và thấy sự tuyệt vọng trong giọng chị, hắn im bặt. Hơi thở của hắn dồn dập hơn. Nó là đây, rõ ràng như màu xanh lơ trong mắt hắn: sự kích thích. Hơn một năm rưỡi nay, chị cư xử hết sức thận trọng khi có mặt hắn, ăn vận và hoạt động rất nhũn nhặn, không bao giờ thu hút sự chú ý, không bao giờ nói gì hơn có hoặc không, ngài Thiếu tá. Bây giờ, ngay lúc này, mọi thứ đó đều sụp đổ. Chị đã để lộ điểm yếu của mình, và hắn đã nhìn thấy nó. Giờ thì hắn đã biết cách làm chị đau đớn.

+++++

Nhiều giờ sau, Vianne ở trong một căn phòng nhỏ, không cửa sổ trong lòng tòa thị chính thành phố. Chị ngồi thẳng tắp, cứng đờ trên ghế, bàn tay nắm quanh tay ghế chặt đến nỗi các khớp xương trắng bệch.

Chị đã ở đây một lúc lâu, một mình, cố nghĩ xem nên trả lời ra sao cho thỏa đáng. Chúng biết có nhiều không? Liệu chúng tin những gì? Henri có khai tên chị không?

Không. Nếu bọn chúng biết chị làm giả giấy tờ và che giấu trẻ em Do Thái, chị đã bị bỏ tù rồi.

Cánh cửa đằng sau chị cốt kết mở rồi đóng lại đánh cách.

- Bà Mauriac.

Chị đứng lên.

Von Richter chậm rãi đi vòng quanh chị, cái nhìn chăm chú của hắn xoáy vào thân thể chị. Chị mặc bộ váy áo bạc màu, đã sửa nhiều lần và không có bít tất, đi đôi giày thấp đế gỗ. Tóc chị hai ngày nay không gội, che bằng cái khăn vải bông kẻ, quấn thành chiếc turban thắt nơ trước trán. Chị đã hết sạch son môi từ lâu, nên môi chị nhợt nhạt.

Hắn đến đứng trước mặt chị, quá gần, bàn tay hắn siết chặt sau lưng.

Thu hết can đảm để hếch cằm lên và khi nhìn vào cặp mắt xanh lơ lạnh lẽo của hắn, chị biết chắc mình đang gặp rắc rối.

- Bà đã gặp Henri Navarre lúc vào quảng trường. Ông ta bị nghi ngờ làm việc cho đội du kích Limousin, những thằng ngu ấy sống như súc vật trong rừng và giúp đỡ quân thù ở Normandy. - Đồng thời với quân Đồng minh đổ bộ lên Normandy, các đội du kích đã tiến hành phá hoại khắp đất nước, cắt đứt đường xe lửa, đặt bom, làm các kênh mương ngập lụt. Bọn Đức Quốc xã điên cuồng lùng sục và trừng trị quân du kích.

- Tôi chỉ quen biết ông ta thôi, ngài Thiếu tá. Tôi không biết gì về những người giúp đỡ quân thù.

- Bà tưởng tôi là thằng ngu chắc?

Chị lắc đầu.

Hắn muốn đánh chị. Chị có thể thấy điều đó và sự thèm muốn xấu xa, tởm lợm trong cặp mắt xanh lơ của hắn. Nó đã ở lì đó khi chị van nài hắn và bây giờ chị không biết làm thế nào xóa sạch nó đi.

Hắn giơ tay và lướt một ngón tay dài vào cằm chị. Chị chùn lại.

- Có thật bà vô tội thế không?

- Ngài Thiếu tá, ngài ở trong nhà tôi đã mười tám tháng. Ngài gặp tôi hàng ngày. Tôi nuôi con, làm vườn và dạy học ở trại mồ côi. Tôi không thể giúp quân Đồng minh.

Đầu ngón tay của hắn vuốt ve làn môi chị, ép khuôn miệng chị hơi tách ra.

- Nếu tôi phát hiện ra bà nói dối tôi, tôi sẽ làm bà đau đấy. Và tôi sẽ tận hưởng điều đó. - Hắn buông thõng tay xuống. - Nhưng bây giờ nếu bà nói thật, tôi sẽ tha cho bà. Và các con bà.

Vianne rùng mình khi nghĩ hắn phát hiện ra đã sống cùng nhà suốt thời gian này với một đứa trẻ Do Thái. Nó sẽ biến hắn thành

một kẻ ngu thẩm ngu hại.

- Tôi chưa bao giờ nói dối ngài, ngài Thiếu tá. Ngài phải hiểu điều đó chứ.

- Đây là điều tôi biết, - hấn nói và ngả người gần hơn, thì thầm vào tai chị, - tôi hy vọng bà đang nói dối tôi.

Hấn lùi lại.

- Bà đang sợ, - hấn nói và mỉm cười.

- Tôi không việc gì phải sợ, - chị nói, không thể nói to hơn.

- Chúng tôi sẽ xem đây có phải là thật không. Còn bây giờ, bà về nhà đi. Và hãy cầu cho tôi không phát hiện ra bà đã nói dối tôi.

+++++

Cùng ngày hôm đó, Isabelle đi lên đường phố lát đá cuội trong thành phố Urrugne trên đỉnh đồi. Nàng có thể nghe thấy tiếng vang của các bước chân sau mình. Trên chuyến đi từ Paris đến đây, hai “kẻ lẩn tránh” mới nhất của nàng - Thiếu tá Foley và Trung sĩ Smythe - đã tuyệt đối tuân theo những chỉ dẫn của nàng và qua được nhiều trạm kiểm soát khác nhau. Khá lâu rồi nàng không hề ngoảnh lại, nhưng nàng tin chắc là họ đang bước đi đúng như được dặn - cách nhau ít nhất một trăm mét.

Lên đến đỉnh đồi, nàng trông thấy một người đàn ông ngồi trên ghế dài trước một bưu điện đóng cửa. Anh ta cầm một tấm biển đề: CÂM VÀ ĐIỆC. ĐANG ĐỢI MẸ ĐẾN ĐÓN. Lạ thay, cái mẹo đơn giản ấy vẫn đánh lừa được bọn Đức Quốc xã.

Isabelle tiến đến chỗ anh ta:

- Tôi có một cái ô, - nàng nói, âm điệu tiếng Anh nặng trĩu.

- Trông trời như mưa, - anh ta nói.

Nàng gật đầu.

- Đi sau tôi ít nhất năm chục mét.

Nàng trèo lên đồi một mình.

Lúc nàng đến cơ ngơi của bà Babineau, trời đã xầm xẩm tối. Nàng dừng lại ở chỗ rẽ trên đường, đợi những người đàn ông bắt kịp mình.

Người ngồi trên ghế dài đến đầu tiên.

- Chào cô, - anh ta nói và bỏ chiếc mũ nỉ màu nâu xuống. - Tôi là Thiếu tá Tom Dowd. Tôi xin chuyển lời hỏi thăm nồng nhiệt của Sarah ở Pau. Chị ấy là chủ nhà hạng nhất.

Isabelle mặt mỉm cười. Những người Mỹ này, họ là thế... huênh hoang, với nụ cười thường trực và giọng nói oang oang. Và sự biết ơn ồn ào của họ. Không giống người Anh chút nào, họ cảm ơn nàng bằng những lời ngắn gọn, giọng nói bình tĩnh và những cái bắt tay thật chặt. Nàng không nhớ nổi bao nhiêu lần một người Mỹ ôm nàng chặt đến nỗi nàng mặt phờ.

- Tôi là Juliette, - nàng nói với Thiếu tá.

Thiếu tá Jack Foley là người đến tiếp theo. Anh ta cười niềm nở và nói:

- Những quả núi kia trông rõ khiếp.

- Anh nói đến khó nghe. - Dowd nói và giơ tay ra. - Dowd. Chicago.

- Foley. Boston. Rất vui được gặp anh.

Tiếp theo là Trung sĩ Smythe. Vài phút sau anh ta đi tới.

- Chào các quý ông, - anh ta nói, khó nhọc. - Đúng là một chuyến đi.

- Gượng đã, - Isabelle nói và cười to.

Nàng dẫn họ đến ngôi nhà và gõ ba lần vào cánh cửa.

Bà Babineau mở hé và trông thấy Isabelle qua khe hở, bà cười toét miệng và lùi lại để họ vào trong. Như thường lệ, một cái chảo gang treo trên ngọn lửa, trong bếp lò đen sì bồ hóng. Bàn ăn đã dọn sẵn, những cốc sữa nóng và các bát xúp còn để trống.

Isabelle nhìn quanh.

- Eduardo đâu?

- Trong nhà kho với hai phi công nữa. Chúng tôi đang gặp phiền toái với đồ tiếp tế đây. Mọi thứ đều bị ném bom. Nửa thành phố đổ nát. - Bà đặt bàn tay lên má Isabelle. - Trông cháu mệt mỏi quá, Isabelle. Cháu có ổn không?

Cái động chạm ấy đầy an ủi đến mức Isabelle không khỏi dựa vào nó trong chốc lát. Trong khoảnh khắc, nàng muốn kể với bà bạn những nỗi khó nhọc, gánh nặng của mình, nhưng đó là một thứ xa xỉ nữa đã mất trong thời chiến này. Những khó nhọc phải chống chọi một mình. Isabelle không thể kể với bà Babineau rằng Gestapo đã mở rộng cuộc lùng sục Sơn ca, hoặc nàng lo lắng cho cha, cho chị gái và cháu gái. Những vấn đề ấy có là gì đâu? Ai cũng có gia đình phải lo. Những mối lo âu thông thường ấy là những điểm đánh dấu sẵn trên bản đồ của cuộc chiến tranh này.

Isabelle tìm bàn tay của bà già. Giờ đây, cuộc sống của họ có nhiều khía cạnh khốc liệt, nhưng cũng có thứ quý giá này: tình bạn được tôi rèn trong cảnh nước sôi lửa bỏng đã chứng minh cứng rắn như thép. Sau nhiều năm lẻ loi, khép mình trong các tu viện và bị bỏ quên trong các trường nội trú, Isabelle chưa bao giờ được một thứ mà giờ đây là một thực tế hiển nhiên: nàng có những người bạn, những người nàng quan tâm và họ cũng quan tâm đến nàng.

- Cháu khỏe ạ.

- Còn anh chàng điển trai của cháu?

- Vẫn đặt bom và làm các đoàn tàu trật bánh. Cháu chỉ gặp anh ấy trước cuộc đổ bộ ở Normandy. Cháu có thể nói sắp xảy ra một sự kiện to lớn. Cháu biết anh ấy đang ở trong cuộc. Cháu lo...

Isabelle nghe thấy tiếng động cơ xa xa. Nàng quay sang bà Babineau.

- Bác đang chờ ai thế?

- Không người nào lái được xe đến đây.

Các phi công cũng nghe thấy. Họ dừng câu chuyện. Smythe ngược lên. Foley rút con dao ở thắt lưng.

Bên ngoài, những con dê bắt đầu kêu be be. Một cái bóng lướt qua cửa sổ.

Isabelle chưa kịp kêu lên báo động, cửa đã bật tung và ánh sáng tràn ngập căn phòng, cùng vài tên mặt vụ SS.

- Giơ tay lên đầu!

Isabelle bị báng súng trường đập mạnh vào gáy. Nàng thở hổn hển và ngã nhào về phía trước.

Chân nàng xoãi ra, nàng cảm thấy một vật cứng kẹp đầu mình trên sàn đá.

Câu cuối cùng nàng nghe thấy trước khi ngất lịm là:

- Tất cả các người đã bị bắt.

Isabelle tỉnh dậy, cổ tay và mắt cá chân bị trói chặt vào cái ghế gỗ, sợi dây nghiền vào da thịt nàng chặt đến nỗi nàng không thể cựa quậy. Ngón tay nàng tê dại. Một bóng đèn duy nhất lủng lẳng trên đầu nàng, một hình nón ánh sáng trong bóng tối. Căn phòng sặc mùi ẩm mốc, mùi nước tiểu và nước rỉ qua các kẽ nứt trong đá.

Đâu đó trước mặt nàng, một que diêm bật sáng.

Nàng nghe thấy tiếng xoàn xoạt và ngửi thấy mùi lưu huỳnh, nàng thử nhấc đầu lên nhưng cử động khiến nàng đau đến nỗi buột ra một tiếng rên.

- *Tốt**, - ai đó nói. - Nó đau rồi.

Gestapo.

Hắn kéo chiếc ghế trong bóng tối ra và ngồi xuống, đối diện với nàng.

- Đau, hay không đau. Tùy cô lựa chọn. - hắn nói ngắn gọn.

- Nếu vậy, thì không đau.

Hắn đánh thật mạnh. Máu đầy miệng nàng, tanh và có vị kim loại. Nàng cảm thấy máu nhỏ giọt xuống cằm.

Hai ngày, nàng nghĩ. Chỉ hai ngày thôi.

Nàng phải trải qua cuộc tra khảo bốn mươi tám tiếng mà không khai ra cái tên nào. Nếu nàng có thể làm việc đó, không bị khuất phục, thì cha nàng, Gaëton, Henri, Didier, Paul và Anouk sẽ có thời gian tự vệ. Họ sẽ sớm biết nàng đã bị bắt, nếu như họ chưa biết. Eduardo sẽ báo tin rồi sau đó ông sẽ đến chỗ ẩn nấp. Đó là kế hoạch của họ.

- Tên? - Hấn nói, rút ra cuốn sổ nhỏ và cây bút chì trong túi áo ngực.

Nàng cảm thấy máu nhỏ giọt xuống cằm, xuống lòng mình.

- Juliette Gervaise. Nhưng ông biết rồi. Ông có giấy tờ của tôi.

- Đúng là chúng tao có giấy tờ đề tên mày là Juliette Gervaise.

- Sao ông còn hỏi tôi?

- Thực ra mày là ai?

- Tôi thực sự là Juliette Gervaise.

- Sinh ở đâu? - Hấn vừa lười biếng hỏi, vừa ngắm nghía những móng tay được chăm chút kỹ càng.

- Nice.

- Mày làm gì ở Urrugne?

- Tôi ở Urrugne ư? - Nàng nói.

Hấn thẳng người lên, cái nhìn chăm chăm của hấn trở lại nàng, thích thú:

- Bao nhiêu tuổi?

- Hai mươi hai, hoặc gần thế. Ngày sinh chẳng còn ý nghĩa gì nhiều.

- Trông mày trẻ hơn.

- Tôi cảm thấy già hơn.

Hấn từ từ đứng lên, cao lừng lững bên trên nàng.

- Mày làm việc cho Sơn ca. Tao muốn biết tên nó.

Bọn chúng chưa biết nàng là ai.

- Tôi chẳng biết gì về chim chóc.

Cú đâm hoàn toàn bất ngờ, làm nàng choáng váng vì sức mạnh của nó. Đầu nàng ngật sang bên, đập mạnh vào lưng ghế kê đánh rắc.

- Nói cho tao về Sơn ca.

- Tôi đã nói với ông...

Lần này hắn quật vào má nàng bằng cái thước sắt, mạnh đến mức nàng cảm thấy da mình rách toạc và máu trào ra.

Hắn mỉm cười và nhắc lại:

- Sơn ca.

Nàng nhổ mạnh hết sức, nhưng chỉ là một búng máu rơi xuống lòng nàng. Nàng lắc đầu để nhìn cho rõ và ngay lập tức nàng ước giá không nhìn thấy.

Hắn lại tiến đến chỗ nàng, cẩn thận đập đập cái thước máu đỏ đỏ lôm vào lòng bàn tay mở ra của hắn.

- Tao là Rittmeister Schmidt, chỉ huy Gestapo ở Amboise. Còn mày?

Hắn sẽ giết mình, Isabelle nghĩ. Nàng vùng vẫy, thở khó nhọc. Nàng nếm mùi máu mình.

- Juliette, - nàng thì thào, lúc này nàng muốn hắn tin mình ghé góm.

Nàng không thể kéo dài hai ngày.

Đây là mối nguy mà ai cũng cảnh báo nàng, là thực tế khủng khiếp nàng đang trải qua. Làm sao nó giống với một cuộc phiêu lưu được? Nàng sẽ làm cho bản thân mình - và mọi người nàng quan tâm - bị giết.

- Chúng tao đã bắn hầu hết những người đồng bào của mày. Đừng có ngu ngốc chết để bảo vệ những người đã chết làm gì.

Có đúng thế không?

Không. Nếu đây là sự thật, nàng cũng sẽ chết.

- Juliette Gervaise, - nàng nhắc lại.

Hắn quật trái cái thước, mạnh đến nỗi cái ghế đồ nghiêng sang một bên và nàng ngã xuống sàn. Đầu nàng đập xuống sàn đá, đồng

thời hấn đá mạnh mũi ửng vào bụng nàng. Nàng chưa bao giờ đau đến thế. Nàng nghe thấy hấn nói:

- Nào, tên của Sơn ca, - song nàng không thể trả lời nếu có muốn.

Hấn đá nàng lần nữa, dồn toàn bộ sức mạnh vào cú đá.

+++++

Tỉnh táo lại thấy đau.

Mọi thứ đều đau. Đầu, mặt, toàn thân nàng. Phải cố - và dùng cảm lăm - nàng mới nhấc được đầu. Nàng vẫn bị trói ở mắt cá chân và cổ tay. Sợi dây cửa vào làn da bị xé rách, đầm máu, cắt vào lớp thịt bầm tím của nàng.

Mình ở đâu nhỉ?

Bóng tối vây quanh nàng, không phải bóng tối bình thường, không phải căn phòng không có ánh sáng. Đây là một thứ khác, không thể xuyên thấu, tối đen như mực ép vào bộ mặt méo mó của nàng. Nàng cảm thấy một bức tường chỉ cách mặt mình vài phân. Nàng cố ngo nguậy bàn chân về phía trước, và cái đau lại sống dậy, cắn sâu vào sợi dây cửa vào mắt cá.

Nàng đang ở trong một cái hộp.

Nàng thấy rét. Nàng có thể cảm thấy hơi thở của mình và biết sẽ nhìn thấy nó. Lông mũi nàng lạnh cứng. Nàng run bắn lên, không sao kiềm chế nổi.

Nàng hét lên kinh hãi, âm thanh vọng trở lại nàng rồi biến mất.

+++++

Nàng đang đông cứng.

Isabelle rùng mình vì lạnh, nàng rên rỉ. Nàng có thể cảm thấy hơi thở của mình, xù như một đám lông chim trước mặt, biến thành sương giá trên môi nàng. Diêm mi nàng đã đông cứng.

Nghĩ đi, Isabelle. Đừng khai.

Nàng cử động một chút, cố chống chọi với lạnh lẽo và đau đớn.

Nàng vẫn ngồi, vẫn bị trói ở mắt cá chân và cổ tay.

Hoàn toàn trần trồng.

Nàng nhắm mắt lại, buồn nôn vì hình ảnh hằn lốt quần áo nàng, sờ mó nàng lúc nàng bất tỉnh.

Trong bóng tối hôi hám, nàng nhận ra một tiếng ồn đều đều. Lúc đầu, nàng ngỡ là mạch máu mình đập hoặc tim mình đập dồn để cố sống, nhưng không phải.

Đây là tiếng động cơ, rền vang gần đó. Nàng nhận ra âm thanh, nhưng là gì nhỉ?

Nàng rùng mình lần nữa, cố ngọ nguậy các ngón tay và ngón chân, chống lại cảm giác tê dại ở khắp tứ chi. Trước kia bàn chân nàng đau đớn, rồi ngứa ran, còn bây giờ... chẳng thấy gì. Nàng cử động thứ duy nhất có thể - cái đầu - và nó đập thịch vào một vật cứng. Nàng trần trồng, bị trói vào một cái ghế trong một...

Lạnh giá. Tối tăm. Rền vang. Nhỏ bé...

Một cái tủ lạnh.

Nàng hoảng hốt, cố giật mạnh, lật đổ nhà tù, nhưng mọi cố gắng chỉ làm nàng mệt đứt hơi. Gây khó khăn cho nàng. Nàng không thể cử động. Không một thứ gì ngoài các ngón tay ngón chân nàng quá đông cứng không tuân theo. *Không như thế này được.*

Nàng sẽ chết cứng. Hoặc chết ngạt.

Hơi thở của nàng dội lại nàng, bao quanh nàng, xung quanh nàng toàn là hơi thở. Nàng bắt đầu khóc, những giọt nước mắt đông lại, biến thành những giọt băng trên má nàng. Nàng nghĩ đến những người mình yêu thương - Vianne, Sophie, Gaëton, cha nàng. Giờ đây nàng sẽ chết mà không nói được một lời với Vianne.

Vianne, nàng nghĩ. Chỉ thế thôi. Một cái tên. Phần là cầu nguyện, phần là ân hận, phần là từ biệt.

+++++

Trong quảng trường thành phố, mỗi xác chết treo lên một cột đèn.

Vianne đứng lại, không thể tin nổi thứ chị nhìn thấy. Bên kia đường, một bà già đứng dưới một trong những cái xác. Không trung đầy tiếng kéo kẹt rên rỉ của dây thừng kéo căng. Vianne thận trọng băng qua quảng trường, cẩn thận tránh các cột đèn...

Những cái xác mặt xanh lè, sưng phồng, thống thọt.

Ở đây có tất cả mười xác chết - có thể nói là những người Pháp. Nhìn bộ dạng của họ là các du kích, các chiến sĩ du kích dữ dội của rừng núi. Họ mặc quần màu nâu, đội mũ nồi đen, đeo băng tay ba màu.

Vianne đến bên bà già, nắm lấy vai bà.

- Bà không nên ở đây, - chị nói.

- Con trai tôi, - người đàn bà rên rỉ. - Không thể để nó lại đây...

- Đi thôi, - Vianne nói, lần này bớt dịu dàng hơn. Chị dẫn bà già ra khỏi quảng trường. Trên phố La Grande, bà ta rút ra và bỏ đi, vừa lẩm bẩm vừa khóc.

Trên đường tới cửa hàng thịt, Vianne còn đi qua ba cái xác nữa. Thành phố Carriveau dường như nín thở. Trong vài tháng qua, Đồng minh đã ném bom khu vực này nhiều lần, vài công trình kiến trúc của thành phố đã thành đồng gạch vụn. Hình như lúc nào cũng có thứ gì đó sụp đổ hoặc vỡ vụn.

Không khí sặc mùi chết chóc và thành phố im lìm, mỗi nguy hiểm lẫn khuất trong từng cái bóng, quanh từng góc phố.

Đứng trong hàng trước cửa hàng thịt, Vianne nghe thấy đám đàn bà trò chuyện, tiếng họ hạ thấp.

- Trả đũa...

- Tệ hơn ở Tulle...

- Bà có nghe tin về Oradour-sur-Glane không?

Nghe thấy mọi thứ đó, kể cả những vụ bắt bớ, trục xuất hoặc tử hình, Vianne không thể tin những tin đồn mới nhất. Sáng hôm qua, bọn Đức Quốc xã tiến vào một ngôi làng nhỏ ở Oradour-sur-Glane cách Carriveau không xa lắm, chĩa súng lùa mọi người vào nhà thờ của thành phố, lấy cớ kiểm tra giấy tờ.

- Mọi người trong thành phố, - một bà già thì thào với Vianne.

- Đàn ông. Đàn bà. Trẻ con. Bọn Đức Quốc xã bắn tuốt, rồi chúng đóng sập các cánh cửa, thiêu nhà thờ rụi xuống tận mặt đất. - Mất bà ta sưng mọng vì khóc. - Thật đấy.

- Không thể nào, - Vianne nói.

- Dédée của tôi trông thấy chúng bắn vào bụng một phụ nữ mang thai.

- Cô ấy đã thấy cảnh này ư? - Vianne hỏi.

Bà già gật đầu.

- Dédée nấp sau chuồng thỏ trong nhiều giờ và trông thấy thành phố bốc cháy. Nó nói sẽ không bao giờ quên những tiếng la hét. Lúc chúng châm lửa, không phải tất cả đã chết.

Chắc là trả miếng cho một tên Thiếu tá bị quân du kích bắt giữ.

Liệu ở đây có xảy ra việc tương tự không? Thời gian tiếp theo, cuộc chiến càng dữ dội hơn, Gestapo và SS có lùa dân ở làng Carriveau, nhốt họ trong tòa thị chính rồi phóng hỏa không?

Chị nhận hộp dầu ăn nhỏ xíu mà phiếu thực phẩm tuần này được mua và ra khỏi cửa hàng, kéo cái mũ trùm lên che mặt.

Có ai đó túm lấy cánh tay Vianne và kéo mạnh chị sang trái. Chị loạng choạng, mất thăng bằng và suýt ngã.

Người đó kéo tuột chị vào một ngõ hẻm tối tăm và lộ diện.

- Ba! - Vianne nói, quá sửng sò vì sự có mặt của ông nên không thể nói gì thêm.

Chị thấy chiến tranh đã tác động đến ông biết chừng nào: những nếp nhăn hằn sâu trên trán ông và tạo ra những bọng thịt sưng phồng dưới cặp mắt mỗi mệt của ông, chắt hết màu sắc trên da ông và biến mái tóc ông thành bạc trắng. Ông gầy ghê gớm, dấu vết tuổi tác rải rác trên đôi má chảy xệ. Chị nhớ lại ông từ cuộc Thế chiến I trở về, nom cũng tiều tụy như thế này.

- Có nơi nào kín đáo để nói chuyện được không? - Ông hỏi. - Ba không gặp thằng Đức của con thì hơn.

- Hắn không phải là thằng Đức của con, nhưng có chỗ đấy ạ.

Chị không thể trách ông vì không muốn gặp Von Richter.

- Ngôi nhà ở bên cạnh nhà con còn bỏ trống. Ở phía đông. Bọn Đức cho là quá nhỏ nên chẳng buồn để ý. Chúng ta có thể gặp nhau ở đấy.

- Trong hai mươi phút, - ông nói.

Viannie kéo lại mũ và khăn trùm tóc rồi ra khỏi ngõ hẻm. Lúc rời thành phố và theo con đường lầy bùn về nhà, chị cố hình dung vì sao cha mình đến đây. Chị biết - hoặc giả sử - Isabelle đang sống với ông ở Paris, song đó chỉ là phỏng đoán. Theo chị biết, em gái và cha chị sống tách biệt trong cùng một thành phố. Chị không nghe tin gì về Isabelle sau cái đêm khủng khiếp ở nhà kho, dù Henri báo rằng Isabelle vẫn ổn.

Chị vội vã qua sân bay, không để ý đến các máy bay bẹp dúm và vẩn bốc khói vì cuộc oanh tạc vừa qua.

Ở cổng nhà Rachel, chị đứng lại và liếc ngược ngó xuôi con đường. Không có ai đi theo hoặc đang rình rập chị. Chị lên vào trong sân và vội vàng đến ngôi nhà bỏ hoang. Cửa trước bị vỡ từ lâu và lúc này lệch hẳn về một bên. Chị lọt vào trong.

Bên trong tối lờ mờ và đầy bụi. Hầu như mọi đồ đạc đều bị trưng dụng, ăn cắp hoặc cướp bóc, những bức tranh bị mất để lại những hình vuông màu đen trên tường, trong phòng khách chỉ còn lại duy nhất cái sofa nhỏ, cũ, gãy một chân với những tấm đệm bụi bặm. Vianne ngồi xuống, căng thẳng, bàn chân gõ nhịp xuống sàn.

Chị cắn móng ngón cái, không sao yên được, thì nghe thấy tiếng bước chân. Chị đến bên cửa sổ, nhấc cái màn màn bôi đen lên.

Cha chị đã ở bên cửa. Có điều ông già lom khom kia không phải là cha chị.

Chị đưa ông vào trong nhà. Lúc ông nhìn chị, những nếp nhăn trên mặt ông hằn sâu hơn, những nếp da gấp trông như những cái túi sập ong chảy. Ông lùa các ngón tay vào mái tóc thưa thớt. Những món tóc bạc dài tự sắp xếp thành những que nhọn, tạo cho ông vẻ ngoài lạ lùng như thể bị điện giật.

Ông chậm rãi tiến đến chỗ chị, hơi khập khiễng. Ngay lập tức nó khiến chị nhớ lại toàn bộ cuộc sống của mình, cách ông lê bước chân, vụng về. Mẹ chị bảo, *Hãy tha thứ cho ba con, Vianne, ba không còn là ba nữa và ba không thể tự tha thứ cho mình... đó là việc chúng ta phải làm.*

- Vianne, - ông dịu dàng gọi tên chị, giọng nói thô ráp của ông kéo dài. Một lần nữa, chị lại mơ hồ nhớ đến Trước Kia, khi ông là chính mình. Nó là ý nghĩ đã quên từ lâu. Trong những năm Sau Đó, chị tổng hết mọi ý nghĩ về ông vào một ngăn riêng, và quên hẳn. Giờ đây Vianne nhớ lại. Cảm nhận theo kiểu này khiến chị kinh hãi. Ông đã làm tổn thương chị quá nhiều lần.

- Ba.

Ông đến cái sô pha nhỏ và ngồi xuống. Tấm đệm mệt mỏi võng xuống dưới thân hình còm cõi của ông.

- Ba là một người cha gớm ghiếc với các con gái.

Thật ngạc nhiên và đúng đến nỗi Vianne không biết nói gì.

Ông thở dài:

- Bây giờ đã quá muộn để sửa lại những thứ đó.

Vianne đến chiếc sô pha và ngồi xuống cạnh cha.

- Chẳng bao giờ là quá muộn ba ạ, - chị nói một cách thận trọng. Chị có thể tha thứ cho cha mình không?

Có. Câu trả lời đến ngay lập tức, bất ngờ y như sự có mặt của ông vậy.

Ông quay sang chị:

- Ba không nói nhiều và cũng không có thời gian để nói.
- Ba ở lại đây đi, - Vianne nói. - Con sẽ chăm sóc ba và...
- Isabelle đã bị bắt giữ và bị buộc tội giúp đỡ kẻ thù. Nó bị giam ở Girot.

Vianne đột ngột hít vào một hơi. Chị cảm thấy vô cùng ân hận, cũng như có lỗi. Những lời cuối cùng chị nói với em gái là gì? *Đừng quay lại.*

- Chúng ta có thể làm gì?

- Chúng ta ư? - Ông nói. - Đây là một câu hỏi hay, nhưng không phải là câu nên hỏi. Con chẳng phải làm gì hết. Con cứ ở lại Carriveau và tránh xa mọi thứ phiền toái như con vẫn làm. Giữ gìn cho con gái con an toàn. Đợi chồng con.

Vianne không thể nói toẹt ra rằng *Bây giờ con khác hẳn rồi, ba ơ. Con đang giúp che giấu các trẻ em Do Thái.* Chị muốn nhìn thấy mình phản chiếu trong cái nhìn đăm đăm của ông, muốn ông tự hào vì chị dù chỉ một lần.

Nói đi. Kể với ông ấy đi.

Làm sao chị có thể? Ông ngồi đó, nom già nua, suy nhược và bối rối. Ông chỉ còn là dấu vết rất mờ của con người ông trước đây. Ông không cần biết rằng Vianne cũng đang liều mạng, ông không thể lo sẽ mất cả hai cô con gái. Cứ để ông yên trí rằng Vianne an toàn như có thể. Một kẻ hèn nhát.

- Isabelle sẽ cần có con để trở về nhà khi cuộc chiến này chấm dứt. Con sẽ bảo nó rằng nó đã làm đúng. Nó sẽ lo lắng về chuyện ấy một ngày nào đó. Nó sẽ nghĩ rằng lẽ ra nó nên ở lại với con, bảo vệ con. Nó sẽ nhớ đã bỏ con lại với bọn Đức Quốc xã, đặt mạng sống của con vào nơi hiểm nguy, và nó sẽ dằn vặt, khổ sở vì quyết định của mình.

Vianne nghe thấy lời thú nhận ở đằng sau. Ông đang mượn chuyện về Isabelle để kể cho chị nghe chính câu chuyện của mình. Ông đang nói rằng ông rất bối rối vì đã chọn gia nhập quân ngũ trong Thế chiến I, rằng ông bị dẫn vật với gia đình vì đã quyết tham chiến. Ông biết khi trở về, ông đã thay đổi biết bao, và thay vì gần gũi vợ con hơn, nỗi đau đã đưa ông xa rời họ. Ông ân hận vì đã rũ bỏ họ, để các con lại cho bà Dumas trong suốt từng ấy năm về trước.

Lựa chọn ấy ắt phải là một gánh nặng. Lần đầu tiên, chị nhìn tuổi thơ của mình như một người trưởng thành đứng từ xa, với sự từng trải mà cuộc chiến này đem lại cho chị. Cuộc chiến đã làm cha chị suy sụp, chị luôn biết thế. Mẹ chị đã nhắc đi nhắc lại câu đó nhiều lần, nhưng đến giờ Vianne mới hiểu thấm thía.

Chiến tranh đã làm cha chị suy sụp.

- Hãy nhớ rằng các con sẽ là một phần của thế hệ đang tiếp diễn, - ông nói. - Những hồi ức về những chuyện xảy ra sẽ... rất khó quên. Các con cần ở lại bên nhau. Hãy thể hiện cho Isabelle thấy là nó được yêu thương. Buồn thay, đó là việc mà ba chưa bao giờ làm. Giờ thì đã quá muộn.

- Ba có vẻ như đang nói lời từ biệt.

Chị nhìn thấy vẻ buồn bã, tuyệt vọng trong cái nhìn của ông, và chị hiểu vì sao cha chị ở đây, hiểu lời ông sắp nói. Ông sẽ hy sinh bản thân để cứu Isabelle. Chị không biết bằng cách nào, nhưng chị biết đúng là như thế. Đây là cách ông đền bù cho tất cả những lần ông làm họ thất vọng.

- Ba ơi, - chị nói. - Ba định làm gì thế ạ?

Ông đặt bàn tay lên má chị, nó ấm áp, vững chãi và an ủi, một cái động chạm của người cha. Chị không nhận ra - hoặc thừa nhận với chính mình - rằng chị nhớ ông biết chừng nào. Còn bây giờ, khi chỉ thoáng thấy một tương lai khác, một sự cứu chuộc, nó đang tan vỡ quanh chị.

- Con sẽ làm gì để cứu Sophie?

- Bất cứ việc gì.

Vianne chăm chú nhìn người đàn ông này, người trước khi bị cuộc chiến thay đổi đã dạy chị yêu quý sách vở, viết lách và quan sát một cảnh hoàng hôn. Đã lâu lắm rồi, chị không nhớ tới người đó.

- Ba phải đi đây, - ông nói và đưa cho Vianne một cái phong bì. Trên đó viết *Isabelle* và *Vianne* bằng nét chữ run run. - Hãy đọc cùng nhau.

Ông đứng dậy và quay người, bỏ đi.

Chị chưa sẵn sàng để mất ông. Chị túm lấy ông. Một mảnh cổ tay áo bị đứt rời vì cái tóm tay của chị. Vianne nhìn xuống nó: một dải vải bông kẻ ca rô nâu-và-trắng trong lòng bàn tay. Một dải vải giống như các dải khác buộc trên các cành cây. Vật kỷ niệm dành cho những người thân yêu đã mất và xa vắng.

- Con yêu ba, ba ạ, - chị nói khẽ, nhận ra tình yêu đó là thật, và luôn luôn là thật. Tình yêu đã biến thành mất mát và chị đã gạt nó đi, nhưng dù sao một mảnh của tình yêu đó vẫn còn lại. Tình yêu của đứa con gái với cha mình. Không thể biến đổi được. Không chịu nổi nhưng cũng không thể phá vỡ.

- Sao ba có thể?

Chị nuốt khó khăn và trông thấy những giọt lệ long lanh trong mắt ông.

- Sao ba không thể?

Ông nhìn chị, cái nhìn cuối cùng, nín giữ và hôn vào từng bên má chị, rồi ông lùi lại. Ông nói, khẽ khàng đến mức chị gần như không nghe thấy:

- Ba cũng yêu con, - rồi ông để chị lại.

Vianne ngấm ông rời đi. Cuối cùng, khi ông khuất dạng, chị trở về nhà. Tại đó, chị đứng dưới gốc cây táo đầy những mẫu vải. Trong nhiều năm, chị đã buộc những mẫu vải vào các cành cây, cái cây đã chết và quả của nó đắng ngắt. Các cây táo khác đều khỏe và sum

suê, nhưng cây này, cái cây tưởng nhớ của chị lại đen sì và vện vẹo
hệt như thành phố bị ném bom phía sau nó.

Chị thất mẩu vải kẻ ca rô nâu cạnh mẩu của Rachel.

Rồi chị vào trong nhà.

Một ngọn lửa cháy trong phòng khách, toàn bộ ngôi nhà ẩm áp
và có mùi khói. Thật hoang phí. Chị đóng cửa lại sau lưng và nhắm
mắt.

- Các con đâu, - chị gọi to.

- Chúng ở trên gác, trong phòng tôi. Tôi cho chúng sô cô la và
bàn cờ để chơi.

Von Richter. Hấn làm gì ở đây, giữa ban ngày?

Hấn có nhìn thấy chị với cha chị không?

Hấn có biết gì về Isabelle không?

- Con gái bà đã cảm ơn tôi vì sô cô la. Nó là một cô bé xinh đẹp.

Vianne thừa biết không được để lộ nỗi sợ vì những lời đó. Chị
vẫn đứng yên và im lặng, cố làm trái tim đập dồn dập của mình dịu
lại.

- Nhưng con trai bà. - Hấn nhấn mạnh vào từ đó. - Nó chẳng
giống bà tí nào.

- Chồng-ông tôi, An...

Hấn xông tới chị nhanh đến nỗi chị không kịp thấy hấn chuyển
động. Hấn vồ lấy cánh tay chị, siết thật mạnh, vặn xoắn chỗ thịt
mềm. Chị buột ra một tiếng kêu nhỏ lúc hấn xô chị áp lưng vào
tường.

- Bà lại sắp nói dối tôi lần nữa phải không?

Hấn túm cả hai bàn tay chị, giật ngược lên trên đầu và ghì
chúng vào tường bằng một bàn tay đi găng.

- Tôi xin..., - chị nói, - đừng...

Ngay lập tức, chị biết van nài là sai lầm.

- Tôi đã kiểm tra các hồ sơ. Bà và Antoine chỉ sinh một đứa con. Một đứa con gái, Sophie. Bà đã chôn nhiều đứa con khác. Còn thằng bé này là ai?

Vianne quá sợ hãi, không nghĩ được rõ ràng. Chị chỉ biết chắc rằng chị không thể kể sự thật hoặc Daniel sẽ bị trục xuất. Chúa mới biết bọn chúng sẽ làm gì Vianne... và với Sophie.

- Cô em họ của Antoine chết khi sinh Daniel. Chúng tôi nhận nuôi thằng bé ngay trước khi chiến tranh bắt đầu. Thời gian này giấy tờ chính thức rất khó khăn, nhưng tôi có giấy khai sinh và chứng nhận rửa tội của nó. Hiện giờ nó là con trai của chúng tôi.

- Trong trường hợp này là cháu trai. Máu mủ nhưng không phải ruột thịt. Ai mà biết bố nó không là đảng viên cộng sản? Hoặc Do Thái?

Vianne nuốt dữ dội. Hấn không nghi ngờ sự chân thật.

- Chúng tôi là dân Công giáo. Ngài biết điều đó.

- Bà sẽ làm gì để giữ nó lại với bà?

- Bất cứ việc gì, - chị đáp.

Hấn cởi khuy áo chị, chậm rãi, để từng cái khuy chui qua lỗ khuyết. Khi vạt trên của áo đã mở phanh, hấn lùa bàn tay vào trong, lướt trên bầu vú chị, vặn xoắn núm vú mạnh đến mức chị hét lên vì đau.

- Bất cứ việc gì chứ? - Hấn hỏi.

Chị nuốt khan.

- Phòng ngủ, tôi xin ngài, - chị nói. - Các con tôi.

Hấn lùi lại.

- Mời bà đi trước.

- Ngài sẽ để tôi nuôi Daniel ở đây chứ?

- Bà đang thương lượng với tôi?

- Đúng thế.

Hắn nắm tóc chị và lôi xềnh xệch chị vào trong phòng ngủ. Hắn đá sập cửa lại rồi xô chị dựa vào tường. Chị kêu một tiếng lúc đập mạnh. Hắn ghì chặt chị và tốc váy chị, giật phăng cái quần lót dẹt kim của chị.

Chị quay đầu đi và nhắm mắt lại, nghe thấy tiếng khóa thất lưng và khuy quần mở lách cách.

- Nhìn tôi, - hắn ra lệnh.

Chị không nhúc nhích, không thở được. Cũng không mở mắt.

Hắn đánh chị lần nữa. Chị vẫn đứng yên, nhắm chặt mắt.

- Nếu bà nhìn tôi, Daniel sẽ ở lại.

Chị xoay đầu và từ từ mở mắt.

- Như thế tốt hơn.

Chị nghiêng rằng lúc hắn tụt phát quần mình xuống, tách đôi chân chị xa ra và thô bạo cưỡng hiếp cả thân thể lẫn tâm hồn chị. Chị không thốt một âm thanh nào.

Và cũng không ngoảnh đi.

Isabelle cố bò ra khỏi... cái gì nhỉ? Nàng vừa bị đá hay bị đốt?

Hoặc nhốt trong tủ lạnh? Nàng không sao nhớ nổi. Nàng kéo đôi bàn chân đau đớn, dẫm máu giật lùi qua sàn. Mọi thứ đều đau. Đầu, má, quai hàm, cổ tay và mắt cá chân nàng.

Có ai đó túm tóc nàng, giật đầu nàng ra sau. Những ngón tay thô, ngắn, bẩn thỉu bóp chặt miệng nàng, đổ brandy bắn tóe vào miệng làm nàng nghẹn. Nàng nhổ nó ra.

Tóc nàng đang tan giá. Nước đá chảy thành dòng xuống mặt nàng. Chầm chậm, nàng mở mắt.

Một gã đứng trước mặt nàng, đang hút thuốc. Mùi thuốc lá khiến nàng nôn nao tận ruột gan.

Nàng đã ở đây bao lâu?

Nghĩ xem, Isabelle.

Nàng đã bị vút vào xà lim nhộp nháp, ngọt ngạt này. Hai buổi sáng đã trôi qua nếu nàng có thể trông thấy mặt trời, đúng không nhỉ?

Hai? Hay chỉ một?

Có đủ thời gian để mọi người trong mạng lưới kịp ần nấu không? Nàng không thể nghĩ nổi.

Gã đàn ông đang hỏi nàng nhiều câu. Miệng gã mở, đóng, phun khói.

Theo bản năng nàng chùn lại, cuộn tròn người, thu mình sát đất. Tên phía sau đá mạnh vào xương sống nàng, và nàng lặng ngắt.

Ra thế. Hai tên. Một ở đằng trước và một ở đằng sau. *Chú ý vào gã đang nói.*

Hắn nói gì?

- Ngồi.

Nàng không muốn tuân theo nhưng không đủ sức. Nàng trèo lên ghế. Da ở quanh cổ tay nàng rách và đẫm máu, mủ chảy rỉ rả. Nàng dùng đôi bàn tay che tấm thân trần truồng nhưng nàng biết là vô ích. Hắn sẽ dặng chân nàng ra để trói mắt cá chân nàng vào chân ghế.

Lúc nàng đã ngồi xong, một vật gì mềm mềm đập vào mặt và rơi xuống lòng nàng. Đờ đẫn, nàng nhìn xuống.

Một cái váy đầm. Không phải của nàng.

Nàng ghì nó che ngực và ngước lên.

- Mặc vào.

Đôi tay run run lúc nàng đứng dậy và lóng ngóng bước vào cái váy nhàu nhĩ, không ra hình thù gì, rộng hơn cỡ người nàng ít nhất ba số. Thời gian như vô tận trong lúc nàng cài khuy vạt trên của váy.

- Sơn ca, - hắn nói và rít một hơi thuốc dài. Đầu điều thuốc sáng lên màu đỏ-cam và theo bản năng, Isabelle lúi vào trong ghế.

Schmidt. Đó là tên hắn.

- Tôi không biết gì về chim chóc, - nàng nói.

- Cô là Juliette Gervaise, - hắn nói.

- Tôi đã nói với ông cả trăm lần rồi.

- Và cô không biết gì về Sơn ca.

- Đây cũng là điều tôi đã nói với ông.

Hắn gật đầu và ngay lúc đó, Isabelle nghe thấy tiếng chân rồi cánh cửa đằng sau nàng cọt két mở.

Nàng nghĩ: *Nó không tổn hại, chỉ có thân thể mình. Bọn chúng không thể chạm đến tâm hồn mình.* Nó đã thành câu thần chú của nàng.

- Chúng tôi đã xong việc với cô.

Hắn cười với nàng theo kiểu làm nàng sờn gai ốc.

- Đưa lão vào.

Một người đàn ông bị cùm loạng choạng bước tới.

Cha nàng.

Nàng thấy nỗi kinh hoàng trong mắt ông và biết bộ dạng mình ra sao: môi rách, mắt bầm tím, má rách toạc... thuốc lá đốt cháy bắp tay nàng, máu bắt trong tóc nàng. Nàng nên giữ im lặng, đứng yên, nhưng không thể. Nàng lết tới, nghiêng rặng vì đau.

Trên mặt ông không vết thâm tím, môi không bị rách, cánh tay ông không ôm lấy cơ thể vì đau.

Bọn chúng không đánh đập hoặc tra tấn ông, có nghĩa là chúng chưa thẩm vấn ông.

- Tôi là Sơn ca, - cha nàng nói với gã đàn ông đã hành hạ nàng.

- Đây có phải là điều anh muốn nghe không?

Nàng lắc đầu, nói *không* song tiếng nàng nhỏ đến mức không ai nghe thấy.

- Tôi là Sơn ca, - nàng nói và đứng lên trên đôi bàn chân rất bồng, đầm đìa máu. Nàng quay sang gã người Đức đã tra tấn nàng.

Schmidt cười phá.

- Cô á, một cô gái? Sơn ca khét tiếng ấy sao?

Cha nàng nói gì đó bằng tiếng Anh với gã người Đức, rõ ràng hắn không hiểu.

Isabelle hiểu ý: Cha con nàng có thể nói với nhau bằng tiếng Anh.

Isabelle đã đến đủ gần để có thể chạm vào ông, nhưng nàng không làm vậy.

- Đừng làm thế, - nàng van xin.

- Xong rồi, - cha nàng nói. Nụ cười ông tặng nàng chậm chậm hình thành, và khi nó xuất hiện, nàng cảm thấy ngực nàng co thắt vì

đau đớn. Hồi ức ủa tới nàng thành những đợt sóng, dâng tràn qua đê chắn mà nàng đã đắp nên trong những năm lẻ loi. Ông đã ôm Isabelle vào vòng tay, quay tròn, nâng con gái sau cú ngã, phủ bụi cho con và thì thầm *Đừng khóc to thế, con bé những nhẽo của ba, con làm mẹ con thức giấc đấy...*

Nàng hít nhiều hơi nông và ngấn rồi lau mắt. Ông đang cố đèn bù cho nàng, xin được tha thứ và tìm cách chuộc lỗi mọi chuyện trước kia, hy sinh thân mình vì nàng. Người đàn ông đó, con người trước chiến tranh, có thể tìm được một cách khác, có thể tìm ra những lời tuyệt vời để hàn gắn quá khứ rạn vỡ của họ. Nhưng ông không còn là con người đó nữa. Ông đã đánh mất quá nhiều, và trong mất mát của mình, ông càng vứt bỏ nhiều hơn. Đây là cách duy nhất ông biết để nói với nàng là ông yêu nàng.

- Không phải theo cách này, - nàng thì thầm.

- Không còn cách khác. Tha thứ cho ba, - ông nói dịu dàng.

Tên Gestapo bước vào giữa họ. Hấn chộp cánh tay ông và kéo ông ra cửa.

Isabelle lết theo.

- Tôi là Sơn ca! - Nàng hét lên.

Cánh cửa đóng sập vào mặt nàng. Nàng đi tập tễnh tới cửa sổ xà lim, nắm lấy những chấn song gỉ, thô ráp.

- Tôi là Sơn ca! - Nàng gào to.

Bên ngoài, dưới ánh mặt trời buổi sáng vàng óng, cha nàng bị kéo lê vào quảng trường, nơi tiểu đội hành quyết đã sẵn sàng, súng giương lên.

Cha nàng loạng choạng đi tới, lảo đảo qua quảng trường lát đá cuội, qua đài phun nước. Nắng buổi sáng làm mọi vật vàng rực, đẹp dễ.

- Chúng ta phải còn thời gian chứ, - nàng thì thầm, cảm thấy nước mắt bắt đầu dâng. Biết bao lần nàng hình dung một khởi đầu mới cho nàng và cha, cho tất cả bọn họ? Sau chiến tranh, họ sẽ

đoàn tụ, Isabelle, Vianne và cha, họ cười đùa, trò chuyện và họ sẽ lại là một gia đình.

Bây giờ chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra, nàng sẽ không bao giờ hiểu cha mình, sẽ không bao giờ cảm thấy sự ấm áp của bàn tay ông trong tay nàng, không bao giờ ngủ thiếp trên đi văng cạnh ông, không bao giờ được nói bao điều cần nói giữa họ. Những lời ấy đã mất, biến thành những bóng ma trôi dạt, không nói nên lời. Họ sẽ không bao giờ là gia đình như mẹ nàng đã hứa. “Ba ời”, nàng gọi, tiếng gọi bỗng trở thành một tiếng đầy ý nghĩa, một giấc mơ trọn vẹn.

Ông quay lại và đối mặt với tiểu đội hành quyết. Nàng quan sát ông đứng đó, vươn cao và thẳng vai. Ông gạt những dải tóc bạc khỏi cặp mắt ráo hoảnh. Qua quảng trường, cái nhìn của họ gặp nhau. Nàng nắm các chân song mạnh hơn, bám lấy chúng cho vững.

- Ba yêu con, - ông mấp máy môi.

Nhiều tiếng súng vang lên.

+++++

Vianne đau đớn toàn thân.

Chị nằm trên giường với các con đang ngủ say, cố không nhớ tới từng chi tiết ghê rợn của vụ hãm hiếp đêm qua.

Cử động chậm chạp, chị tới máy bơm và rửa ráy bằng nước lạnh, nhăn nhó mỗi lần chạm vào nơi bầm tím.

Chị mặc bộ đồ thoải mái - váy bằng vải lanh nhăn cài khuy đến cổ, thân trên vừa vặn, bên dưới xòe rộng.

Chị nằm thao thức trên giường suốt đêm, ôm chặt các con, khóc không ngừng vì những gì hắn đã làm với chị - vì thứ hắn đã nhận từ chị - và cơn giận sục sôi vì chị không thể ngăn việc đó lại.

Chị muốn giết chết hắn.

Chị muốn tự tử.

Giờ đây, Antoine sẽ nghĩ sao về chị?

Thật lòng mà nói, điều chị mong muốn nhất là được cuộn tròn như một quả bóng trong xó xỉnh nào đấy và không bao giờ lộ mặt ra lần nữa.

Nhưng ngay cả nỗi nhục đó cũng là một thứ xa xỉ trong thời buổi này. Sao chị có thể lo lắng cho bản thân trong khi Isabelle đang ở trong nhà giam và cha chị đang cố cứu con bé?

- Sophie, - chị nói lúc mấy mẹ con vừa xong bữa sáng với bánh mì nướng khô khốc và một quả trứng chần. - Hôm nay mẹ có việc phải đi. Con ở nhà với Daniel nhé. Khóa cửa lại.

- Von Richter...

- Đi vắng đến ngày mai. - Chị cảm thấy mặt mình nóng bừng. Đây là sự riêng tư mà con gái chị không nên biết. - Hắn bảo mẹ như thế vào... đêm qua. - Giọng chị đứt quãng ở từ cuối.

Sophie đứng dậy:

- Mẹ à?

Vianne lau vội nước mắt:

- Mẹ không sao. Nhưng mẹ phải đi. Các con cẩn thận nhé. - Chị hôn tạm biệt các con rồi lao ra ngoài trước khi nghĩ ra lý do để ở lại.

Von Richter. Hắn đã nói sẽ đi vắng qua đêm nay, nhưng ai mà biết được? Hắn có thể theo dõi chị mọi lúc. Nhưng nếu chị quá lo về những cái “nếu như”, chị sẽ không bao giờ làm được gì. Từ khi che giấu các trẻ em Do Thái, chị đã học được rằng cứ phải tiến tới bất chấp sợ hãi.

Chị phải giúp Isabelle...

(Đừng quay lại đây)

(Chính tôi sẽ tố giác cô)

... và cha chị, nếu có thể.

Chị lên tàu và ngồi ghế cứng ở toa hạng ba. Vài hành khách khác - phần lớn là phụ nữ - ngồi trên tàu, đầu gục xuống, tay đan lại đặt trên lòng. Một tên lính Đức cao lớn đứng gác bên cửa, súng lăm lăm sẵn sàng. Một đội bảo an nhìn trừng trừng - bọn cảnh sát Vichy hung ác - ngồi ở đầu kia của toa tàu.

Vianne không nhìn những người phụ nữ ngồi cùng ngăn với mình. Một người trong số đó nặc mùi tỏi và hành tây. Mùi ấy khiến Vianne hơi buồn nôn trong ngăn tàu nóng nực và thiếu không khí này. May mắn thay, điểm đến của chị cách đây không xa, và hơn mười giờ sáng một chút, chị xuống nhà ga nhỏ ở ngoại ô Girot.

Bây giờ làm gì?

Mặt trời đã lên cao trên đầu, hun nóng thành phố nhỏ đến choáng váng. Vianne nắm chặt cái xách, cảm thấy mồ hôi chảy xuống lưng và rỏ giọt ở thái dương. Nhiều tòa nhà màu cát bị ném bom, đâu đâu cũng thấy những đồng gạch vụn. Một cây thánh giá Lorraine màu xanh lơ được ai đó vẽ trên tường đá của ngôi trường bỏ hoang.

Chị bắt gặp vài người trên các con phố quanh co lát đá cuội. Thỉnh thoảng một cô gái phóng xe đạp hoặc một cậu trai đẩy xe cút kít lọc cọc chạy qua chị, nhưng chị nhận thấy phần lớn là im lặng, một không gian bị ruồng bỏ.

Lúc đó, có tiếng một phụ nữ hét lên.

Vianne đã tới chỗ rẽ ngoặt cuối cùng và trông thấy quảng trường thành phố. Một xác chết buộc vào đài phun nước trong quảng trường. Máu nhuộm đỏ làn nước đang vỗ quanh mắt cá chân ông ta. Đầu ông bị trói ra sau bằng một thắt lưng lính, trông ông gần như thanh thản, miệng trễ xuống, mắt mở to, không nhìn thấy gì. Nhiều lỗ đạn găm vào ngực ông, làm chiếc áo chui đầu của ông rách tả tơi, ngực áo và ống quần ông đen thẫm lại vì máu.

Là cha chị.

+++++

Suốt đêm qua, Isabelle nằm cuộn mình trong góc xà lim ẩm ướt, tối tăm. Nỗi kinh hoàng vì cái chết của cha nàng cứ trở đi trở lại.

Nàng sẽ bị giết sớm thôi. Hoặc đó là điều nàng không may may nghi ngờ.

Nhiều tiếng đồng hồ trôi qua - thời gian đo bằng những nhịp hít vào thở ra và nhịp đập của trái tim - nàng đã viết xong những bức thư vĩnh biệt trong tưởng tượng gửi cha nàng, Gaëton và Vianne. Nàng xâu chuỗi các kỷ niệm thành những câu mà nàng thuộc lòng hoặc cố thuộc, song tất cả đều kết thúc bằng “con/em xin lỗi”. Khi bọn lính đến tìm nàng, chìa khóa lách cách trong ổ khóa cổ lỗ, các cánh cửa bị mỗi một loạt xoẹt mở trên mặt sàn mấp mô, nàng muốn hét lên phản đối, gào to *KHÔNG*, nhưng nàng không còn tiếng.

Nàng bị kéo giật đứng dậy. Một phụ nữ vóc dáng như một chiếc xe tăng dúi đôi giày và bít tất cho nàng và nói gì đó bằng tiếng Đức. Rõ ràng là mẹ không nói được tiếng Pháp.

Mẹ trả lại Isabelle thẻ căn cước mang tên Juliette. Lúc này giấy tờ đã vấy bẩn và nhàu nát.

Đôi giày quá chật, bó chặt vào các ngón chân song chúng an ủi Isabelle rất nhiều. Người phụ nữ lôi nàng ra khỏi xà lim và trèo lên các bậc đá, bước ra ánh nắng chói chang trên quảng trường. Vài tên lính đứng đối diện với tòa nhà, súng trường mắc sau lưng, lảng xăng đi lại khắp nơi. Nàng trông thấy cái xác đầy vết đạn của cha mình buộc vào đài phun nước và hét lên.

Mọi người trong quảng trường ngược nhìn. Bọn lính trở nàng, cười rú.

- Im mồm, - người đàn bà như cái xe tăng Đức rít lên.

Isabelle định nói gì đó thì trông thấy Vianne đang đi tới chỗ nàng.

Chị nàng vụng về tiến tới, dường như không làm chủ nổi cơ thể. Chị mặc bộ váy áo tả tơi, Isabelle còn nhớ trước kia nó rất đẹp. Mớ tóc vàng ánh đỏ của chị xỉn màu và rũ xuống, vén vào sau tai. Mặt chị gầy và hốc hác như một cái chén làm bằng đất sét trộn tro xương.

- Chị tới giúp em, - Vianne nói khế khàng.

Isabelle chực khóc. Hơn tất cả trên đời, nàng muốn chạy tới chỗ chị gái, quỳ gối xin chị tha thứ rồi ôm lấy chị, cảm kích. Nói “em xin lỗi” và “em yêu chị” là tất cả những lời cần nói giữa họ. Nhưng nàng không thể làm gì hết.

Nàng phải bảo vệ Vianne.

- Ba cũng vậy, - nàng nói và hất đầu về phía cha mình. - Đi đi. Em xin đấy. Quên em đi.

Mụ người Đức kéo giật Isabelle về phía trước. Nàng đi loạng choạng, bàn chân nàng rên xiết vì đau đớn và không cho phép mình ngoảnh lại. Nàng ngỡ mình bị dẫn đến đội hành quyết, nhưng nàng đi ngang qua xác cha, ra khỏi quảng trường vào một con phố ngang, một chiếc xe tải đợi sẵn.

Mụ ta đẩy Isabelle lên thùng xe. Nàng trườn vào góc và ngồi xõm xuống, một mình. Tám vải bạt phủ kín, đập phần phật làm thùng xe tối sầm. Lúc xe nổ máy, nàng tựa cằm vào khe cứng và rỗng giữa hai đầu gối xương xẩu và nhắm mắt lại.

Lúc nàng tỉnh dậy, thật tỉnh mịch. Xe đã ngừng chạy. Đâu đó có tiếng còi rít lên.

Nấp xe hất sang một bên và ánh sáng tràn ngập thùng xe, sáng đến nỗi Isabelle không thể nhìn thấy gì ngoài những bóng người tiến đến nàng, quát lớn: *"Nhanh, nhanh lên!"*^{*}.

Nàng bị lôi xuống xe và quăng xuống một đường phố lát đá như một túi rác. Có bốn toa chở gia súc trống xếp hàng dọc sân ga. Ba toa đầu đóng chặt. Toa thứ tư mở toang - lèn chặt phụ nữ và trẻ em.Ồn ào kinh khủng - tiếng la hét, tiếng khóc, tiếng chó sủa, còi rít, tiếng xình xích của đoàn tàu đang đợi.

Một tên Đức Quốc xã đẩy Isabelle vào đám đông, mỗi lần nàng dừng bước lại bị đẩy tới, cho đến khi toa cuối cùng xuất hiện trước mắt nàng.

Hắn túm lấy nàng và quăng vào bên trong, nàng trượt vào đám đông, suýt ngã. Nhiều thân hình khác giữ cho nàng đứng. Họ vẫn lặng lẽ đi vào, nghiêng ngả, khóc lóc, nắm chặt tay con cái, cố tìm một khe hở vài phân giữa các thân hình để đứng.

Những chấn song sắt che kín các cửa sổ. Isabelle nhìn thấy một cái thùng duy nhất trong góc toa.

Nhà vệ sinh của họ.

Va li xếp chồng chất trong góc, trên một đồng những bó cỏ khô.

Lê từng bước trên hai bàn chân đau nhói, Isabelle len qua đám đông những phụ nữ đang rên rỉ, khóc lóc, qua những trẻ em đang kêu gào, tới cuối toa tàu. Nàng trông thấy một phụ nữ đứng lẻ loi trong một góc, cánh tay khoanh lại thách thức, khăn quàng đen che kín mái tóc hoa râm.

Khuôn mặt nhiều nếp nhăn của bà Babineau giãn ra thành một nụ cười, răng nâu xỉn. Isabelle nhẹ cả người khi nhìn thấy bà bạn già, đến nỗi nàng suýt khóc. - Bác Babineau, - Isabelle thì thào và ôm bà thật chặt.

- Ta nghĩ giờ là lúc cháu gọi ta là Micheline, - bà bảo. Bà mặc quần đàn ông, quá dài so với bà và chiếc sơ mi bằng vải flanen. Bà chạm vào khuôn mặt nứt nẻ, bầm tím và đầy máu của Isabelle. - Chúng nó làm gì cháu thế này?

- Những điều tệ nhất, - nàng nói, cố tỏ ra đúng là mình.

- Ta không nghĩ thế. - Micheline để câu nói lắng đi một lát rồi nhìn xuống cái xô gần bàn chân đi ủng của bà. Cái xô đầy thứ nước xám xám, bắn tóe qua thành lúc sàn gỗ kêu lạch cạch dưới sức nặng của nhiều người. Một cái muôi gỗ nứt nằm một bên.

- Uống đi. Trong lúc còn nước, - bà nói.

Isabelle múc đầy môi nước bốc mùi hôi thối. Suýt oẹ vì mùi vị của nó, Isabelle cố nuốt. Nàng đứng đó, đưa cái muôi đầy cho Micheline, bà uống hết rồi đưa ống tay áo lau đôi môi ướt.

- Chuyện này sẽ rất tệ, - Micheline nói.

- Cháu xin lỗi đã đưa bác vào việc này, - Isabelle nói.

- Cháu không đưa ta vào việc gì hết, Juliette, - Micheline đáp. - Ta muốn là một phần trong đó.

Còi lại rít lên và cửa toa sập lại, đẩy tất cả vào bóng tối. Những cái then cài lách cách, nhót họ ở trong. Đoàn tàu lắc lư chạy tới. Nhiều người ngã vào người khác, ngã xuống. Trẻ con kêu khóc và rên rỉ. Ai đó đi tiểu vào thùng, càng làm nồng nặc thêm mùi mồ hôi và sợ hãi.

Micheline quàng tay ôm Isabelle và hai người trèo lên trên các bó cỏ khô rồi cùng ngồi xuống.

- Cháu là Isabelle Rossignol, - nàng khẽ nói, nghe thấy tên mình bị bóng tối nuốt chửng. Nếu nàng chết trên chuyến tàu này, nàng muốn có người biết mình là ai.

Micheline thở dài:

- Cháu là con gái của Julien và Madeleine.

- Bác biết ngay từ đầu ư?

- Ừ. Cháu có cặp mắt của mẹ và khí chất của cha cháu.

- Ba cháu bị hành hình rồi, - nàng nói. - Ông nhận mình là Sơn ca.

Micheline nắm tay nàng.

- Tất nhiên là ông ấy sẽ làm thế. Rồi có ngày cháu làm mẹ, cháu sẽ hiểu. Bác nhớ cách suy nghĩ của cha mẹ cháu không hợp nhau - cha cháu trầm lặng, trí tuệ còn mẹ cháu sôi nổi và cứng rắn. Bác đã nghĩ là họ chẳng có điểm nào chung, nhưng bây giờ bác biết tình yêu thương là thế. Chiến tranh mà, cháu biết đấy, chính nó đã bẻ gãy ông ấy như một điều thuốc lá. Không thể sửa lại được. Mẹ cháu đã cố cứu cha cháu. Rất vất vả.

- Khi mẹ cháu mất...

- Ừ. Thay vì sửa mình, ông ấy lại sa đà rượu chè và càng ngày càng tệ hơn, nhưng con người mà ông ấy trở thành không phải là

ông, - Micheline nói. - Có nhiều câu chuyện kết thúc không có hậu. Kể cả các câu chuyện tình. Đặc biệt là những câu chuyện tình, có lẽ vậy.

Nhiều giờ chậm chậm trôi qua. Đoàn tàu thường xuyên đỗ lại để nhận thêm một hoặc nhiều phụ nữ và trẻ em, hoặc tránh bom. Phụ nữ thay nhau ngồi xuống hoặc đứng lên, người nọ giúp người kia khi có thể. Nước uống đã hết, còn thùng nước tiểu đầy tràn. Mỗi lần tàu chậm dần, Isabelle lại chạy đến bên thành toa, ngó qua các khe hở, cố xem họ đang ở đâu, nhưng nàng chỉ thấy thêm nhiều binh lính, chó và roi... thêm nhiều phụ nữ bị lừa như súc vật vào các toa tàu. Những người đàn bà viết tên của họ lên các mẫu giấy hoặc mẫu vải và nhét qua các khe hở ở thành toa, với hy vọng hảo huyền được nhớ đến.

Sang ngày thứ hai, tất cả đều kiệt sức, đói và khát nên họ im lặng, để dành nước bọt. Trong toa tàu, nóng nực và hôi hám không thể chịu nổi.

Hãy biết sợ.

Gaëton chẳng nói thế với nàng sao? Anh nói lời cảnh báo này đến từ Vianne, trong cái đêm ở nhà kho ấy.

Khi đó Isabelle chưa hiểu đầy đủ. Bây giờ thì nàng hiểu. Nàng đã ngỡ mình rất vững vàng.

Nhưng liệu nàng sẽ làm gì nếu làm khác đi?

- Không gì cả, - nàng thì thầm trong bóng tối.

Nàng sẽ làm lại tất cả một lần nữa.

Đây chưa phải là kết thúc. Nàng phải nhớ điều đó. Mỗi ngày còn sống là một cơ hội được cứu giúp. Nàng không thể từ bỏ. Nàng sẽ *không bao giờ từ bỏ*.

+++++

Đoàn tàu đỗ lại. Isabelle ngồi dậy, mắt nhòe nhoẹt, cả người đau nhức nhối vì những trận đòn dồn dập khi bị thẩm vấn. Nàng nghe

thấy nhiều giọng nói cục cằn, nhiều tiếng chó sủa. Một hồi còi ré lên.

- Dậy đi, Micheline, - Isabelle nói và huých nhẹ người đàn bà cạnh nàng.

Micheline từ từ ngồi thẳng dậy.

Bảy mươi người nữa trong toa - toàn phụ nữ và trẻ em - chậm chạp thức tỉnh khỏi trạng thái mê mụ của cuộc hành trình. Những người đã ngồi đang đứng dậy. Theo bản năng, nhiều phụ nữ tụ lại gần nhau hơn.

Isabelle nhăn nhó vì đau lúc đứng dậy trên bàn chân rách nát trong đôi giày quá chật. Nàng nắm bàn tay lạnh ngắt của Micheline.

Các cánh cửa đồ sộ của toa tàu ầm ầm mở. Ánh nắng ủa vào, làm tắt cả lóa mắt. Isabelle trông thấy nhiều sĩ quan SS mặc đồ đen, với những con chó gầm gừ và sủa vang. Chúng quát tháo đám phụ nữ và trẻ em, ra mệnh lệnh bằng các từ khó hiểu song ý nghĩa thì rõ ràng. *Trèo xuống, nhanh lên, xếp thành hàng.*

Cánh phụ nữ giúp nhau xuống tàu. Isabelle nắm bàn tay Micheline và bước xuống sân ga.

Một cái dùi cui quật vào đầu nàng mạnh đến nỗi nàng trượt sang một bên và quy trên gối.

- Đứng dậy, - một phụ nữ nói. - Cô phải đứng lên.

Isabelle để mặc người đó giúp nàng đứng lên. Choáng váng, nàng dựa vào người phụ nữ ấy. Micheline bước tới một bên, quàng tay quanh eo giữ cho nàng đứng vững.

Bên trái Isabelle, một ngọn roi uốn trong không khí, rít lên và quật rách da thịt hồng hồng trên má một phụ nữ. Người đó hét lên và đưa tay giữ lại làn da rách. Máu trào ra giữa các ngón tay, nhưng chị ta vẫn đi.

Đám phụ nữ tạo thành những hàng người rách rưới, đi trên mặt đất gồ ghề qua một cái cổng mở, có dây thép gai bao quanh. Một tháp canh hiện ra lù lù bên trên họ.

Bên trong các cổng, Isabelle nhìn thấy hàng trăm - hàng ngàn - phụ nữ trông như những bóng ma di chuyển khắp nơi tạo thành một cảnh tượng kỳ quái, buồn thảm, thân hình họ tiều tụy, mắt trũng sâu, trên những bộ mặt xám ngắt là vẻ chết chóc, tóc bị cắt xén. Họ mặc những giẻ rách tả tơi, lưng thùng, bần thiêu, một số đi đất. Chỉ toàn phụ nữ và trẻ em. Không có đàn ông.

Xa hơn, nàng nhìn thấy đằng sau các cánh cổng và dưới tháp canh là các trại giam xếp thành nhiều dãy.

Một xác phụ nữ nằm trên bùn ngay trước mặt họ. Isabelle bước qua cái xác, quá đờ đẫn không thể nghĩ ngợi gì nhưng vẫn đi. Người phụ nữ đi cuối cùng dừng lại bị đánh mạnh đến mức không dậy được nữa.

Bọn lính giật các va li trên tay họ, vồ lấy vòng cổ, kéo tuột các hoa tai và nhẫn cưới. Lúc các món đồ có giá trị trên người họ bị lột sạch, họ bị đưa vào một căn phòng, đứng chen chúc, toát mồ hôi vì nóng nực, choáng váng và khát. Một người đàn bà chộp lấy cánh tay Isabelle và kéo sang bên. Nàng chưa kịp nghĩ ngợi đã bị lột trần truồng - tất cả đều bị thế. Những bàn tay thô bạo, móng tay bần thiêu cào xước da nàng. Nàng bị cạo sạch mọi chỗ - dưới cánh tay, đầu, lông mu - dữ dội đến nỗi chảy máu.

- *Nhanh!**

Isabelle đứng với những phụ nữ khác, trần truồng, đầu trọc lóc, giá lạnh, chân nàng đau nhức, đầu ong ong vì những cú đòn. Sau đó họ lại đi, bị lừa tới một tòa nhà khác.

Nàng chợt nhớ những câu chuyện đã được nghe ở MI9 và trên đài BBC, những bài tường thuật về những người Do Thái bị xả khí độc đến chết trong các trại tập trung.

Nàng lờ mờ cảm thấy sợ hãi lúc bị xô tới cùng cả bầy vào một căn phòng khổng lồ đầy những vôi hoa sen.

Isabelle đứng dưới một trong những vôi nước đó, trần truồng và run rẩy. Át tiếng của bọn lính gác, các tù nhân và tiếng chó, nàng

nghe thấy tiếng lách cách của một hệ thống thông gió cũ kỹ. Một cái gì đó đang tới, ông ọc trong các ống dẫn.

Là nó đây.

Các cửa đóng sập lại.

Nước lạnh như băng phun ra từ các vòi sen làm Isabelle sững sờ, buốt giá thấu xương. Chẳng mấy chốc nước tắt và họ lại bị lừa ra. Run rẩy, cố đưa hai bàn tay run run che đi sự trần truồng nhưng vô ích, nàng hòa vào đám đông và loạng choạng bước tới cùng những người phụ nữ khác. Họ bị bắt chấy rận, người nọ tiếp người kia. Rồi Isabelle được phát một bộ áo kẻ sọc không ra hình thù gì, một đôi quần lót đàn ông bẩn thỉu và hai chiếc giày chân trái không dây buộc. Ghì chặt những đồ đạc mới vào bộ ngực lạnh buốt và ẩm ướt, nàng bị xô vào một tòa nhà trông như nhà kho, có những cái giường tầng bằng gỗ. Nàng trèo vào một trong các giường đó và nằm xuống cùng chín phụ nữ khác. Cử động chậm rãi, nàng mặc quần áo và nằm ngửa, nhìn trừng trừng vào mặt dưới của chiếc giường bên trên mình.

- Micheline? - Nàng thì thào.

- Bác đây, Isabelle, - bà bạn nói xuống từ giường trên.

Isabelle quá mệt, không nói gì thêm. Bên ngoài, nàng nghe thấy tiếng thắt lưng da quật vun vút, tiếng những ngọn roi rít, tiếng kêu la của đám phụ nữ đi quá chậm.

- Chào mừng đến Ravensbrück, - người phụ nữ cạnh nàng nói.

Isabelle cảm thấy bộ hông xương xẩu của người đó áp sát vào chân nàng.

Nàng nhắm mắt lại, cố chặn các âm thanh, mùi, sự sợ hãi và nỗi đau.

Phải sống, nàng nghĩ.

Phải. Sống.

Tháng Tám.

Vianne thở nhẹ hết mức có thể. Trong bóng tối nóng nực, oi bức của phòng ngủ trên gác này - phòng ngủ của chị, căn phòng chị đã chung sống với Antoine - mọi âm thanh đều bị khuếch đại. Chị nghe thấy các lò xo lọc xọc phản đối lúc Von Richter lăn nghiêng. Chị theo dõi hơi thở ra của hắn, phán đoán từng cái một. Khi hắn bắt đầu ngáy, chị nhích dần từng tí và lột tấm phủ giường ẩm ướt khỏi cơ thể trần truồng của mình.

Trong vài tháng qua, Vianne đã hiểu được sự đau đớn, nỗi tủi nhục và sự mất phẩm giá. Chị cũng hiểu ra cách để sống sót, cách phán đoán tâm trạng của Von Richter, tránh đường khi hắn làm lì. Thỉnh thoảng, nếu chị hành xử đúng, hắn chỉ nhìn chị. Khi hắn gặp một ngày đen đủi, vừa về đến nhà hắn đã nổi khùng, là chị khôn khổ. Như đêm qua chẳng hạn.

Hắn về nhà trong tâm trạng khủng khiếp, lảm bảm gì đó về trận giao chiến ở Paris. Các đội viên du kích đã chiến đấu ngay trên đường phố. Vianne hiểu ngay hắn muốn gì đêm ấy.

Bắt chị phải chịu đau đớn.

Chị lừa các con ra khỏi phòng thật nhanh, đưa chúng lên giường trong phòng ngủ dưới nhà. Rồi chị lên gác.

Có lẽ điều khôn nạn nhất là hắn buộc chị phải đến với hắn và chị đã làm theo. Chị cởi quần áo để hắn khỏi xé rách.

Lúc này, đã ăn vận xong xuôi, chị nhận ra giờ tay lên mới đau đớn làm sao. Chị đứng bên cửa sổ bị che kín. Xa xa là những cánh đồng bị bom cháy phá hủy, cây cối bị phạt ngang một nửa, nhiều cây vẫn đang cháy âm ỉ, các cánh cổng và ống khói gãy vỡ. Một quang cảnh điêu tàn. Sân bay là một đống những đá, gỗ đổ nát, xung

quanh là những máy bay vỡ nát và xe tải bị ném bom. Từ khi Tướng de Gaulle tiếp quản quân đội Nước Pháp Tự do và quân Đồng minh đổ bộ vào Normandy, châu Âu bị ném bom liên miên.

Antoine còn ở đó không? Anh ở đâu đó trong một trại tù binh, có nhìn qua kẽ hở trên bức tường trại giam hoặc một cửa sổ bị bít ván, ngắm mặt trăng đã có thời chiếu sáng ngôi nhà tràn đầy tình yêu này không? Còn Isabelle nữa. Nó ra đi mới hai tháng, mà cảm thấy như cả một đời. Vianne không ngừng lo cho em gái, nhưng chẳng làm được gì ngoài lo lắng, và đành chịu đựng.

Xuống tầng dưới, chị đốt một cây nến. Lâu nay không có điện. Trong phòng vệ sinh, chị đặt cây nến xuống cạnh bồn và chăm chú ngắm mình trong tấm gương hình bầu dục. Kể cả trong ánh nến, trông chị vẫn xanh xao và hốc hác. Mái tóc vàng ánh đỏ của chị nay đã xỉn màu, buông xuống hai bên mặt. Trong nhiều năm túng thiếu, mũi chị hình như dài ra và xương gò má chị nhô cao hơn. Một vết thâm tím làm thái dương chị biến màu. Chị biết chẳng bao lâu nữa nó sẽ sẫm lại. Không cần nhìn chị cũng biết có nhiều vết thâm tím trên cánh tay và một vết bầm xấu xí trên ngực trái.

Càng ngày, hấn càng tệ hại hơn. Hung dữ hơn. Quân Đồng minh đã đặt chân lên miền Nam nước Pháp và giải phóng nhiều thành phố. Quân Đức đang thua trận, và hình như Von Richter nhất quyết bắt Vianne phải trả giá.

Chị cởi quần áo và tắm bằng nước âm ảm. Chị chà xát cho đến khi da vằn lên và đỏ ửng, vậy mà chị vẫn cảm thấy chưa sạch. Chị sẽ không bao giờ cảm thấy sạch sẽ.

Khi không thể chịu được nữa, chị lau khô người và mặc lại cái áo choàng ngủ, thêm một chiếc áo choàng ra ngoài. Thắt lại ngang eo, chị cầm cây nến và rời buồng tắm.

Sophie đang đợi chị trong phòng khách. Nó ngồi trên đi văng - thứ đồ gỗ tốt cuối cùng trong phòng -, đầu gối khép lại, đôi bàn tay đan vào nhau. Các đồ gỗ khác đã bị trưng thu hoặc đốt hết.

- Con làm gì mà thức khuya thế?

- Con có thể hỏi mẹ câu đó, nhưng thực ra thì không cần, phải không ạ?

Vianne thắt chặt dây áo choàng. Đây là một thói quen khi căng thẳng, một thứ cho đôi tay có việc để làm.

- Chúng ta đi ngủ đi.

Sophie ngược nhìn mẹ. Ở tuổi mười bốn, gương mặt Sophie bắt đầu hoàn thiện. Cặp mắt đen của nó nổi bật trên làn da xanh xao, diềm mi dày và dài. Ăn uống thiếu thốn làm tóc Sophie thưa đi, nhưng vẫn hình thành những lọn tóc quăn. Nó bấu đôi môi đầy đặn.

- Thật á, mẹ? Chúng ta phải giả vờ bao lâu nữa? - Nỗi buồn và cơn giận trong đôi mắt đẹp của nó thật thương tâm. Hiển nhiên là Vianne chẳng thể che giấu được gì với đứa con này, đứa trẻ đã mất cả tuổi thơ vì chiến tranh.

Một người mẹ kể với đứa con gái sắp trưởng thành của mình về sự xấu xa, đáng sợ của cuộc đời liệu có đúng không? Làm sao chị có thể thành thật được? Làm thế nào Vianne mong được con gái phán xét mình đỡ khắc nghiệt hơn chị tự phán xét mình?

Vianne ngồi xuống cạnh Sophie. Chị nghĩ về cuộc sống cũ của họ - những tiếng cười, nụ hôn, những bữa tối, buổi sáng Giáng sinh, những cái răng rụng, những lời bập bẹ đầu tiên của con trẻ.

- Con không ngu đâu, - Sophie nói.

- Mẹ chưa bao giờ nghĩ con như thế. Không một chút nào. - Chị hít một hơi và để nó thoát ra. - Mẹ chỉ muốn bảo vệ con.

- Khỏi sự thật ư?

- Khỏi mọi thứ.

- Chuyện đó là không thể, - Sophie nói, cay đắng. - Bây giờ mà mẹ vẫn không hiểu sao? Rachel đi rồi. Sarah đã chết. Ông ngoại mất rồi. Dì Isabelle thì... - Những giọt lệ dâng đầy mắt nó. - Còn bố... chúng ta nghe tin cuối cùng của bố là khi nào? Một năm trước? Tám tháng trước? Chắc bố cũng chết rồi.

- Bố con còn sống. Dì con cũng thế. Mẹ đã cảm thấy nếu họ ra đi.
- Vianne đặt bàn tay lên tim mình. - Mẹ biết ở đây này.

- Trong tim mẹ á? Mẹ sẽ cảm thấy nó trong trái tim mẹ ư?

Vianne biết Sophie đã được cuộc chiến này định hướng, sự thô ráp vì sợ hãi và thất vọng đã biến nó thành một phiên bản sắc sảo hơn, hoài nghi hơn con người thật, nhưng vẫn khó mà hiểu rõ trong khía cạnh sắc sảo như thế.

- Sao mẹ có thể... đến với hắn? Con đã thấy những vết bầm tím.

- Đây là cuộc chiến của mẹ, - Vianne nói khẽ, ngượng ngùng gần như không thể chịu nổi.

- Dì Isabelle sẽ bóp cổ hắn trong lúc hắn ngủ.

- Đúng thế, chị tán thành. - Isabelle là một phụ nữ mạnh mẽ. Mẹ thì không. Mẹ chỉ... là một người mẹ cố giữ cho con cái an toàn.

- Mẹ tưởng chúng con muốn mẹ giữ cho chúng con an toàn theo kiểu này sao?

- Con còn trẻ quá, - chị nói, xuôi vai xuống vì thất bại. - Khi nào là một người mẹ, con sẽ...

- Con sẽ không làm mẹ đâu, - Sophie đáp.

- Mẹ rất tiếc đã làm con thất vọng, Sophie ạ.

- Con muốn giết chết hắn, - lát sau, Sophie nói.

- Mẹ cũng muốn thế.

- Chúng ta có thể đề một cái gối lên đầu hắn trong lúc hắn ngủ.

- Con tưởng mẹ không mớ đến việc đó hay sao? Nhưng nó quá nguy hiểm. Beck đã biến mất trong khi sống ở nhà này. Tên sĩ quan thứ hai cũng thế sao? Bọn chúng sẽ dồn sự chú ý vào chúng ta, điều mà chúng ta không hề muốn.

Sophie rầu rĩ gật đầu.

- Mẹ có thể chịu đựng việc Von Richter làm với mẹ, Sophie ạ. Song mẹ không thể chịu nổi mất con hoặc Daniel, hoặc phải xa các

con. Hay nhìn thấy các con bị đau.

Sophie không ngoảnh đi.

- Con căm thù hấn.

- Mẹ cũng thế, - Vianne nói khẽ. - Mẹ cũng thế.

+++++

- Hôm nay nóng quá. Cô nghĩ sẽ là một ngày thích hợp để bơi đây, - Vianne nói và cười.

Cả lớp ồ lên ngay lập tức, hưởng ứng.

Vianne dẫn bọn trẻ ra khỏi lớp, giữ cho chúng đi sát vào nhau lúc xuống các hành lang của tu viện. Chúng đang qua phòng làm việc của Mẹ Nhất thì cửa bật mở.

- Cô Mauriac, - Mẹ nói và mỉm cười. - Bầy ngỗng con của cô trông đủ vui sống để hát toáng lên đây.

- Không phải trong một ngày nóng nực như thế này, thưa Mẹ. - Chị khoác tay Mẹ Nhất. - Mẹ đi cùng chúng con ra hồ nhé.

- Một ý tưởng tuyệt hay trong một ngày tháng Chín.

- Xếp hàng một, - Vianne nói với bọn trẻ lúc tất cả ra đến đường cái. Bọn trẻ đứng thành hàng ngay lập tức. Vianne bắt nhịp một bài hát, tất cả hát vang, vừa vỗ tay vừa nhảy.

Chúng có nhận thấy những tòa nhà bị ném bom lúc đi qua không? Những đồng gạch vụn đang bốc khói, trước kia là những ngôi nhà? Hay tình trạng tàn phá là quang cảnh thông thường trong tuổi thơ của chúng, chẳng có gì nổi bật và không đáng để ý?

Daniel - như mọi khi - ở lại với Vianne và bám chặt tay chị. Gần đây nó luôn sợ tách khỏi chị lâu lâu. Đôi khi việc đó khiến chị lo ngại, thậm chí đau lòng. Chị tự hỏi trong thâm tâm thằng bé liệu có phần nào nhớ đến mọi thứ nó đã mất - mẹ nó, cha nó, chị nó. Chị lo khi nó ngủ, cuộn tròn sát vào chị, nó lại là Ari, đứa trẻ bị bỏ lại.

Vianne đan hai tay vào nhau:

- Các con, các con băng qua phố theo thứ tự nhé. Sophie, con chỉ huy hộ mẹ.

Bọn trẻ ngoan ngoãn băng qua phố rồi chạy ủa lên đồi, tới cái ao rộng, thay đổi theo mùa, một trong những nơi ưa thích của Vianne. Antoine đã hôn chị lần đầu ở chính nơi này.

Đến mép nước, bọn trẻ bắt đầu lao xuống. Chẳng mấy chốc, chúng đã ở trong nước. Vianne nhìn xuống Daniel:

- Con có muốn nghịch nước với chị con không?

Daniel cắn môi dưới, quan sát các bạn đang vùng vẫy trong làn nước xanh, phẳng lặng.

- Con không biết ạ...

- Con không phải bơi nếu con không muốn. Con chỉ nhúng chân cho ướt thôi.

Daniel cau mày, đôi má tròn trịa của nó phồng lên cân nhắc. Rồi nó buông tay chị và thận trọng tới chỗ Sophie.

- Thằng bé vẫn muốn bám lấy con, - Mẹ Nhất nói.

- Nó vẫn có những cơn ác mộng. - Vianne định nói *Chúa biết con cũng vậy*, thì thấy buồn nôn. Chị lằm bằm "Con xin lỗi" rồi chạy qua đám cỏ cao tới một bãi cây nhỏ, gập người lại và nôn. Dạ dày chị gần như trống rỗng, nhưng những cơn nôn khan cứ ào ạt đến, làm chị cảm thấy yếu ớt và mệt lử.

Chị cảm thấy bàn tay Mẹ Nhất trên lưng mình, chà xát, xoa dịu.

Vianne thẳng người lên. Chị gượng cười.

- Con xin lỗi. Con không... - Chị dừng lại. Sự thật trù lên chị. Chị quay sang Mẹ Nhất. - Sáng hôm qua con đã nôn.

- Ôi không, Vianne. Một đứa bé ư?

Vianne không biết nên cười hay khóc hoặc hét lên với Chúa Trời. Chị đã cầu nguyện, cầu nguyện cho có một đứa con nữa lớn lên trong bụng chị.

Nhưng không phải lúc này.

Không phải của hấn.

+++++

Vianne không ngủ suốt một tuần. Chị cảm thấy dao động, mệt mỏi và kinh hãi. Những cơn buồn nôn vào buổi sáng mỗi lúc một tệ hơn.

Lúc này, chị ngồi trên mép giường nhìn Daniel. Lên năm, cậu bé lớn hơn bộ pyjamas đang mặc, cổ tay và mắt cá chân gầy guộc thò ra ngoài tay áo và ống quần mòn xơ. Không như Sophie, thằng bé chẳng bao giờ phàn nàn vì đói, phải đọc sách dưới ánh nến hoặc miếng bánh mì xát xít khủng khiếp cung cấp theo khẩu phần. Nó không nhớ gì hết.

- Này, Thuyền trưởng Dan, - chị nói và gạt những búp tóc đen, quần, ẩm khỏi mắt nó. Nó lăn ra nằm ngửa và cười toét miệng, lộ ra những cái răng cửa đã khuyết.

- Mẹ ơi, con mơ thấy có kẹo.

Cửa phòng ngủ bật tung. Sophie xuất hiện, thở dồn.

- Nhanh lên, mẹ ơi.

-Ồ Sophie, mẹ đang...

- Ngay bây giờ.

- Dậy đi, Daniel. Nom chị con đáng sợ quá.

Thằng bé chồm lên mẹ, vẽ hồ hởi. Nó đã quá lớn, Vianne không bế nổi, chị chỉ ôm chặt nó rồi lùi lại. Chị lấy bộ quần áo duy nhất vừa với nó - cái quần may từ mảnh vải vẽ chị tìm thấy trong nhà kho và cái áo len dài tay chị đan bằng những sợi len màu xanh quý giá. Lúc nó mặc xong, chị cầm tay nó và dẫn ra phòng khách. Cửa trước mở toang.

Những chùm chuông đang rung ngân. Chuông nhà thờ. Vang lên như tiếng nhạc đang chơi ở đâu đó. “La Marseillaise”* chẳng? Vào

chín giờ sáng ngày thứ Ba ư?

Bên ngoài, Sophie đứng dưới gốc táo. Một hàng lính Đức Quốc xã đi đều qua ngôi nhà. Rồi đến các loại xe cộ. Xe tăng, xe tải và mô tô ầm ầm chạy qua Le Jardin, cái này tiếp cái kia, khuấy tung bụi.

Một chiếc Citroën màu đen lái vào lề đường và đỗ lại. Von Richter xuống xe và đến chỗ chị, đôi ủng bẩn thỉu, cặp mắt ầng sau cặp kính râm, miệng mím lại thành một đường mỏng dính, giận dữ.

- Bà Mauriac.

- Ngài Thiếu tá.

- Chúng tôi đang rời khỏi cái thành phố bé tí, thiếu não và khốn khổ của các người.

Vianne lặng thinh. Nếu cất lời, chị sẽ nói câu gì đó khiến hắn có thể giết chị.

- Cuộc chiến này chưa kết thúc, - hắn nói, nhưng chị không biết chắc câu này vì lợi ích của chị hay của hắn.

Cái nhìn chòng chọc của hắn lướt qua Sophie và xoáy vào Daniel. Vianne đứng im phăng phắc, mặt chị dừng đọng.

Hắn quay sang chị. Vết thâm tím mới nhất trên má chị khiến hắn mỉm cười.

- Von Richter! - Ai đó trong đoàn quân quát to. - Để con đi Pháp của mày lại đi.

- Là bà đấy, bà biết không? - Hắn nói.

Vianne mím chặt môi để không thốt ra lời.

- Tôi sẽ quên bà. - Hắn nghiêng người về phía chị. - Tôi tự hỏi liệu bà có thể nói như thế không.

Hắn đi vào trong nhà và lại đi ra, tay xách cái va li da. Không hề liếc nhìn chị, hắn trở về ô tô. Cửa sập lại sau hắn.

Vianne nắm lấy cánh cổng cho vững.

- Bọn chúng đang cuốn xéo, - Sophie nói.

Đôi chân Vianne bủn rủn. Chị sụp trên đầu gối.

- Hấn đi rồi.

Sophie quỳ cạnh Vianne và ôm chặt mẹ.

Daniel chân trần, chạy qua con đường đất giữa họ.

- Con với! - Thằng bé kêu toáng lên. - Con cũng muốn ôm! - Nó lao vào họ, mạnh đến nỗi cả ba mẹ con ngã lên mảng cỏ khô.

+++++

Trong một tháng từ khi quân Đức rút khỏi Carriveau, có nhiều tin tốt lành ở khắp nơi về chiến thắng của quân Đồng minh, nhưng cuộc chiến vẫn chưa chấm dứt. Đức chưa đầu hàng. Sự tắt đèn tạm thời được nói nhẹ đi thành “che kín ánh đèn”, vì thế các cửa sổ lại để ánh sáng lọt vào - một món quà đáng sửng sốt. Nhưng Vianne vẫn không thể khuây khỏa. Không có Von Richter trong đầu (chừng nào còn sống, chị sẽ không bao giờ nhắc đến tên hắn, nhưng chị không thể không nghĩ đến hắn), chị bị ám ảnh vì lo lắng cho Isabelle, Rachel và Antoine. Hầu như ngày nào chị cũng viết thư cho Antoine và đứng xếp hàng để gửi, dù hội Hồng Thập tự đã thông báo đường bưu điện chưa thông. Hơn một năm nay họ không biết tin gì về anh.

- Mẹ lại đi à, mẹ, - Sophie nói. Nó ngồi trên đi văng, sát gần Daniel, một cuốn sách mở giữa hai đùi. Trên mặt lò sưởi có vài bức ảnh Vianne lấy từ tầng hầm nhà kho. Đây là một trong vài việc chị có thể nghĩ ra để làm cho Le Jardin lại thành một tổ ấm.

- Mẹ ời?

Tiếng Sophie khiến Vianne tỉnh lại.

- Bố sắp về nhà, - Sophie nói. - Dì Isabelle cũng thế.

- Ừ.

- Chúng ta sẽ kể cho bố nghe những gì? - Sophie hỏi, và theo ánh mắt con bé, Vianne biết nó muốn hỏi câu này từ khá lâu.

Vianne đặt bàn tay lên cái bụng vẫn phẳng của chị. Chưa có dấu hiệu gì về đứa bé, nhưng Vianne hiểu rõ cơ thể mình, một sinh linh đang lớn dần lên trong người chị. Chị rời phòng khách và ra cửa, đẩy nó mở toang. Chân trần, chị bước xuống các bậc đá nứt nẻ, cảm nhận lớp rêu mềm ở lòng bàn chân. Thận trọng không giẫm lên một hòn đá sắc, chị đi ra đường và rẽ tới thành phố.

Nghĩa trang ở bên phải chị. Nó đã bị một quả bom phá hủy từ hai tháng trước. Tầng đá lâu năm đánh dấu nằm bên rìa, nứt thành nhiều mảnh. Đất nứt, vỡ, nhiều miệng hố há hoác đây đó: những bộ xương lủng lẳng trên các cành cây, va vào nhau lách cách trong gió.

Chị nhìn thấy xa xa, một người đàn ông sắp đến chỗ rẽ trên đường.

Trong nhiều năm sau đó, chị vẫn tự hỏi cái gì đã lôi kéo chị tới đây trong cái ngày thu nóng nực này, đúng vào giờ này, như thể chị biết trước.

Antoine.

Chị bắt đầu chạy, không chú ý mình đi đất. Cho đến khi sắp lao vào vòng tay anh, đủ gần để với tới, chị bỗng dừng lại, đứng ngay đơ. Chỉ cần nhìn Vianne một cái, Antoine hiểu ngay chị đã bị một gã đàn ông khác xâm hại.

- Vianne, - anh nói bằng một giọng chị không nhận ra. - Anh đã trốn thoát.

Anh đã thay đổi quá nhiều: mặt anh sắc nét, tóc anh đã ngả hoa râm. Những sợi râu bạc phủ kín đôi má hõm và quai hàm dưới, anh gầy đến khủng khiếp. Cánh tay trái của anh nghiêng một góc lạ lùng, dường như nó bị gãy và được bó lại vụng về.

Anh cũng nghĩ về chị y như thế. Chị có thể thấy trong mắt anh.

Tên anh thốt ra trong tiếng thở thì thào. “Antoine”. Chị cảm thấy mắt cay xè và thấy anh cũng đang khóc. Chị tiến tới chỗ anh, hôn anh, nhưng khi anh lùi lại, nom anh như một người chị chưa từng gặp bao giờ.

- Anh có thể làm tốt hơn, - anh nói.

Chị cầm tay anh. Hơn hết thầy, chị muốn cảm thấy gần gũi, động chạm anh, nhưng nỗi xấu hổ vì việc chị phải chịu tạo nên bức tường ngăn cách giữa họ.

- Anh nghĩ đến em hằng đêm, - Antoine nói lúc họ đi về nhà.

- Anh hình dung em trên giường của chúng ta, trông em ra sao trong cái áo ngủ trắng muốt ấy... anh biết em cũng lẻ loi y như anh vậy.

Vianne không thể thốt nên lời.

- Những bức thư và gói vật dụng em gửi đã giữ cho anh sống tiếp, - anh nói.

Anh dừng lại bên cái cổng xiêu vẹo của Le Jardin.

Chị nhìn ngôi nhà bằng con mắt anh. Cổng đổ nghiêng, tường sụp, cây táo chết khô buộc những mẫu vải bẩn thỉu thay cho những quả táo đỏ tươi.

Anh đẩy cánh cổng xiêu vẹo dẹp đường. Nó kêu lách cách nghiêng sang bên, vẫn nối với trụ cổng bờ nát bằng cái đinh vít duy nhất lung lay và cái then cài. Nó cót két phản đối lúc bị chạm tới.

- Gượng đã, - chị nói.

Chị phải kể với anh ngay bây giờ, trước khi quá muộn. Cả thành phố đều biết những tên Đức Quốc xã trú đóng tại nhà chị. Chắc chắn rồi anh sẽ nghe những chuyện ngòi lê đôi mách. Nếu một đứa trẻ sinh ra trong tám tháng nữa, người ta sẽ nghi ngờ.

- Vắng anh mọi sự đều khó khăn, - chị bắt đầu, cố tìm lời để nói.

- Le Jardin gần sân bay như thế. Bọn Đức đã nhận ra ngôi nhà trên đường vào thành phố. Hai sĩ quan đã trú đóng ở đây...

Cửa trước bật tung và Sophie reo lên:

- Bố! - Rồi nó chạy vào qua sân.

Antoine vụng về khuy một gối và dang tay ra, Sophie lao vào vòng tay anh. Vianne cảm thấy nỗi đau mở toang và lan rộng. Antoine đã ở nhà đúng như chị mong ước, nhưng chị biết bây giờ mọi sự sẽ không còn như cũ, không thể như cũ. Anh đã thay đổi. Chị đã thay đổi. Chị đặt bàn tay lên cái bụng phẳng lì của mình.

- Con lớn quá, - Antoine nói với con gái. - Bố để lại một cô bé và trở về với một thiếu nữ. Con sẽ phải kể cho bố nghe những gì bố bỏ lỡ nhé.

Sophie nhìn qua bố, tới Vianne.

- Con không muốn chúng ta nói về chiến tranh nữa. Về bất cứ chuyện gì. Vào bất cứ lúc nào. Nó đã chấm dứt rồi.

Sophie muốn Vianne nói dối.

Daniel xuất hiện ở ngưỡng cửa, mặc quần soóc, áo len đỏ cổ lọ đã mất cả hình thù, bít tất chảy xuống đôi giày cũ không vừa chân. Ép chặt quyển truyện tranh vào bộ ngực lép, nó vừa nhảy xuống bậc rồi chạy tới chỗ họ, vừa phụng phịu.

- Cậu bé xinh trai này là ai vậy? - Antoine hỏi.

- Cháu là Daniel, - thằng bé nói. - Chú là ai?

- Chú là bố của Sophie.

Mắt Daniel mở to. Nó đánh rơi cuốn sách và lao vào Antoine, reo to:

- Bố! Bố đã về!

Antoine ôm gọn thằng bé vào lòng và nhấc bổng nó lên.

- Em sẽ kể với anh sau, - Vianne nói. - Còn bây giờ chúng ta hãy vào trong nhà và ăn mừng đã.

+++++

Vianne đã tưởng tượng cảnh đoàn tụ với chồng tới cả ngàn lần. Ngay từ đầu, chị đã hình dung anh buông va li khi nhìn thấy chị và vợ chị vào vòng tay rộng, khỏe khoắn của anh.

Rồi Beck dọn đến nhà chị, đánh thức những cảm giác trong chị về một người đàn ông - một kẻ thù - những cảm xúc mà đến giờ chị vẫn không muốn gọi tên. Khi Beck nói với chị việc Antoine bị cầm tù, những mong đợi của chị giảm đi. Chị hình dung chồng mình gầy gò hơn, trông tả tơi hơn, nhưng vẫn là Antoine khi anh trở về.

Người đàn ông ở bên bàn ăn của chị là một người xa lạ. Anh gập người trên đĩa thức ăn, cánh tay vòng quanh khuỷu khuỷu giữ lấy cái đĩa, múc lấy múc để từng thìa nước dùng hầm xương ống vào miệng, như thể là cuộc thi ăn bấm giờ. Lúc nhận ra việc mình đang làm, anh đỏ mặt ngượng ngùng và lồm bồm xin lỗi.

Daniel nói chuyện không ngừng trong lúc Sophie và Vianne ngắm nghía cái bóng của Antoine. Anh nhảy dựng lên mỗi khi có tiếng động và chùn lại khi bị động chạm, nỗi đau trong mắt anh không thể bỏ qua.

Sau bữa tối, anh cho các con đi ngủ trong lúc Vianne rửa bát đĩa một mình. Chị vui vẻ để anh làm, và chỉ càng tăng thêm mặc cảm tội lỗi của chị. Anh là chồng chị, là tình yêu của đời chị và vẫn là thế, khi anh động chạm tới chị, chị không thể ngoảnh đi. Lúc này, đứng bên cửa sổ phòng ngủ, chị cảm thấy căng thẳng trong khi đợi anh.

Anh đến sau lưng. Chị cảm thấy đôi bàn tay khỏe mạnh, chắc chắn của anh trên vai mình, nghe tiếng anh thở đằng sau. Chị thềm được ngã ra sau, dựa toàn thân áp sát vào anh với sự suồng sã từ nhiều năm chung sống, nhưng chị không thể. Bàn tay anh vuốt ve đôi vai chị, lần xuống cánh tay chị, rồi để yên trên hông chị. Anh dịu dàng xoay chị lại, đối diện mình.

Anh kéo cổ chiếc áo ngủ sang một bên và hôn lên bờ vai chị.

- Em gầy quá, - anh nói, tiếng anh khàn khàn đam mê và một thứ gì đó nữa, một thứ mới mẻ giữa họ - có lẽ là sự mát mát, thừa nhận sự thay đổi đã xảy ra trong thời gian xa cách của họ.

- Em đã tăng cân chút ít từ mùa đông vừa rồi, - chị nói.

- Ừ, - anh đáp. - Anh cũng thế.

- Anh trốn thoát bằng cách nào?

- Khi bọn chúng bắt đầu thua trận, tình hình trở nên... tệ hơn. Chúng đánh anh dã man đến mức tay trái của anh không cử động được. Lúc đó anh quyết định thà bị bắn trong khi chạy trốn còn hơn bị hành hạ đến chết. Khi người ta đã sẵn sàng chết, sẽ dễ thực hiện hơn.

Bây giờ là lúc kể thật với anh. Anh có thể hiểu rằng cưỡng hiếp là hành hạ và chị cũng là một tù nhân. Sự việc xảy ra với chị không phải lỗi của chị. Chị tin thế, nhưng chị không nghĩ lỗi lầm là quan trọng trong một việc như thế này.

Anh nâng mặt chị trong đôi bàn tay và buộc chị ngẩng lên.

Nụ hôn của họ mới buồn làm sao, gần như một lời xin lỗi, một lời nhắc đến những gì trước kia họ đã từng chia sẻ. Chị run rẩy lúc anh cởi quần áo chị. Chị đã thấy nhiều vết đỏ bầm đan chéo trên lưng và người anh, những vết sẹo lồi m chồm, nhức nhối, gập nếp chạy dài suốt cánh tay trái của anh.

Chị biết Antoine sẽ không đánh đập hoặc làm chị tổn thương. Song chị vẫn sợ.

- Chuyện gì thế, Vianne? - Anh nói và lùi lại.

Chị liếc nhìn cái giường, giường của họ, và nghĩ đến hấn. Von Richter.

- Trong-ong khi anh đi vắng...

- Chúng ta có cần nói đến chuyện này không?

Chị muốn thú nhận tất cả, muốn khóc trong vòng tay anh, để được an ủi và nghe anh nói rằng rồi mọi việc sẽ ổn. Nhưng còn Antoine thì sao? Anh cũng đã trải qua địa ngục. Chị có thể thấy tất cả trên người anh. Những vết sẹo đỏ bầm, tàn ác trên ngực anh trông như những vết roi.

Anh yêu chị. Chị cũng nhìn thấy, cảm thấy điều đó.

Nhưng anh là đàn ông. Nếu chị kể với anh mình đã bị cưỡng hiếp - và có một đứa trẻ của một gã đàn ông khác đang lớn lên trong bụng chị - nó sẽ găm nhăm, day dứt anh. Sớm hay muộn, anh cũng

sẽ tự hỏi liệu chị có ngăn Von Richter lại không. Có khi một ngày nào đó anh còn tự hỏi chị có thích thú không.

Nó là thế đấy. Chị có thể kể với anh về Beck, kể cả việc chị đã giết anh ta, nhưng không bao giờ được nói với Antoine rằng mình đã bị hãm hiếp. Đứa trẻ trong bụng chị sẽ được sinh ra sớm. Lúc nào chẳng có những đứa trẻ sinh sớm một tháng.

Chị không thể không băn khoăn liệu bí mật này có hủy hoại họ không.

- Em có thể kể với anh tất cả mọi chuyện, - chị nói khẽ. Những giọt nước mắt của chị là những giọt lệ xấu hổ, mát mát và yêu thương. Hơn hết thảy là tình yêu. - Em có thể kể với anh về các sĩ quan Đức đã trú đóng ở đây, về cuộc sống khó khăn biết chừng nào, mẹ con em sống sót ra sao, Sarah chết trước mắt em, Rachel mạnh mẽ như thế nào và khi bọn chúng lừa chị ấy vào toa chở gia súc, em đã hứa giữ gìn cho Ari an toàn ra sao. Em có thể kể với anh cha em đã chết như thế nào, Isabelle bị bắt giam và trục xuất... nhưng em nghĩ anh đã biết tất cả. - *Chúa tha thứ cho con.* - Có lẽ chẳng có gì cấp bách để kể về mọi chuyện đó. Có khi... - Chị lần theo một lần roi màu đỏ như một tia chớp chạy suốt bắp tay trái của anh. - Có khi điều tốt nhất là quên đi quá khứ và sống tiếp.

Anh hôn chị. Lúc anh lùi lại, môi anh vẫn gắn vào môi chị.

- Anh yêu em, Vianne.

Chị nhắm mắt và hôn lại anh, đợi cho thân thể chị nhận thức được sự động chạm của anh, nhưng lúc chị trườn xuống dưới anh và cảm thấy cơ thể họ hòa với nhau như họ đã làm bao lần trước đây, chị chẳng cảm thấy gì.

- Em cũng yêu anh, Antoine. - Chị cố không khóc lúc nói câu đó.

+++++

Một đêm tháng Mười một lạnh lẽo. Antoine đã về nhà gần hai tháng. Vẫn không có tin tức gì về Isabelle.

Vianne không sao ngủ được. Chị nằm trên giường cạnh chồng, lắng nghe tiếng ngáy nho nhỏ của anh. Trước kia nó chưa bao giờ làm phiền chị, chưa bao giờ khiến chị thức giấc, nhưng bây giờ thì có.

Không.

Đó không phải là sự thật.

Chị trở mình nằm nghiêng, và nhìn anh chăm chú. Trong bóng tối, ánh trăng rằm tràn qua cửa sổ, anh thật xa lạ: gầy gò, sắc nét, mới ba năm tuổi mà tóc đã hoa râm. Chị nhích dần ra khỏi giường và đắp cho anh tấm chăn lông vịt biển dày, từng là của bà nội chị.

Chị mặc áo choàng. Chị lang thang từ phòng này sang phòng khác ở tầng dưới, tìm... thứ gì nhỉ? Có lẽ cuộc sống cũ của chị, hoặc tình yêu với một người đàn ông chị đã để mất.

Chẳng có gì là đúng nữa. Họ đều như những người xa lạ. Anh cũng cảm thấy y như thế. Chị biết anh cảm thấy thế. Đêm đêm, cuộc chiến tranh len vào giữa họ.

Chị lấy tấm chăn trong cái hòm ở phòng khách, khoác quanh người rồi ra ngoài.

Trăng rằm lơ lửng trên những cánh đồng hoang tàn. Ánh trăng rơi xuống mặt đất nứt nẻ, dưới gốc táo. Cành cây khô đen cong trên đầu chị, trụi lá và xương xẩu. Trên cành là những mẩu sợi chỉ, sợi len và ruy băng của chị.

Khi buộc những món quà lưu niệm lên cành cây này, Vianne đã suy nghĩ một cách chất phác rằng sống sót là điều quan trọng. Cánh cửa sau lưng chị mở và khép lại nhẹ nhàng. Chị cảm thấy sự có mặt của chồng như chị luôn cảm thấy.

- Vianne, - anh nói và đến sau chị. Anh vòng tay quanh người chị. Chị muốn dựa lưng vào anh nhưng không thể làm thế. Chị chăm chú nhìn dải ruy băng đầu tiên chị buộc vào cành cây này. Cửa Antoine. Màu sắc đã biến đổi cũng như thời tiết, như họ vậy.

Đến lúc rồi. Chị không thể đợi lâu hơn nữa. Bụng chị đang to dần. Chị quay lại, ngược nhìn anh:

- Antoine, - chị chỉ nói được thế.

- Anh yêu em, Vianne.

Chị hít một hơi thật sâu rồi nói:

- Em sắp có con.

Anh lặng thinh. Một lúc lâu sau, anh nói:

- Cái gì? Khi nào?

Chị ngược nhìn anh, nhớ lại những lần mang thai trước, họ đã bên nhau cả lúc mất mát cũng như vui sướng.

- Em nghĩ gần hai tháng rồi. Chắc là... trong đêm đầu tiên anh về nhà.

Chị thấy mọi sắc thái cảm xúc trong mắt anh: ngạc nhiên, lo lắng, ân cần, băn khoăn và cuối cùng là vui mừng. Anh lướt nhẹ cầm chị, nâng mặt chị lên.

- Anh hiểu vì sao trông em sợ hãi đến thế, nhưng đừng lo, V. ạ. Chúng ta sẽ không để mất đứa con này đâu, - anh nói. - Không, sau tất cả những chuyện này. Đây là một phép màu.

Những giọt lệ làm cay mắt chị. Chị gượng cười, nhưng cảm giác tội lỗi làm chị ngạt thở.

- Em đã trải qua quá nhiều chuyện.

- Tất cả chúng ta đều phải thế.

- Vì thế, chúng ta quyết giữ những phép màu.

Nếu biết sự thật, anh sẽ nói gì đây? Anh có ngờ vực gì không? Anh sẽ nói gì khi đứa trẻ sinh sớm?

- Ý anh là gì-ì?

Chị thấy nước mắt anh long lanh.

- Ý anh là hãy quên quá khứ đi, V. Hiện tại mới là quan trọng. Chúng ta sẽ luôn yêu thương nhau. Đó là lời hứa của chúng ta từ khi chúng ta mới mười bốn tuổi. Bên cái hồ khi anh hôn em lần đầu, em nhớ không?

- Em nhớ. - Chị thật may mắn đã tìm được người đàn ông này. Chẳng có gì lạ khi chị yêu anh say đắm đến thế. Chị sẽ tìm ra cách trở lại với anh, cũng như anh đã tìm ra đường trở về với chị.

- Đứa trẻ này sẽ là khởi đầu mới của chúng ta.

- Hôn em đi, - chị thì thầm. - Hãy làm cho em quên.

- Chúng ta không cần quên, Vianne, - anh nói và cúi hôn chị. - Mà cần phải nhớ.

Tháng Hai năm 1945, tuyết phủ kín những thi thể trần truồng chất đống bên ngoài lò thiêu xác mới xây của trại. Khói đen hôi thối bốc lên từ những ống khói.

Isabelle đứng run rẩy tại chỗ trong lúc điểm danh buổi sáng. Cái lạnh làm phổi nàng đau nhức và đóng băng diềm mi, bỏng rát các đầu ngón tay và ngón chân nàng.

Nàng đợi buổi điểm danh kết thúc, nhưng không thấy còi rúc lên.

Tuyết vẫn rơi. Trong hàng ngũ tù nhân, một số phụ nữ bắt đầu ho. Thêm một người nữa ngã úp mặt vào tuyết lầy bùn, mềm xóp và không thể đứng dậy. Làn gió rét buốt thổi khắp trại.

Cuối cùng, một sĩ quan SS cười trên lưng ngựa đi qua đám phụ nữ, nhìn chòng chọc từng người một. Hình như hắn để ý mọi thứ - mái tóc đã xén, vết bọ chét đốt, đầu ngón tay xanh lét, hoại tử vì tê cóng, những miếng phù hiệu phân biệt người Do Thái, đồng tính hoặc tù chính trị. Ở khoảng cách xa xa, những quả bom rơi, nổ tung như tiếng sấm xa.

Mỗi khi tên sĩ quan chỉ vào một phụ nữ, ngay lập tức người đó bị kéo khỏi hàng.

Hắn chỉ vào Isabelle, và nàng bị lôi đi xềnh xệch.

Nhiều nhóm SS vây quanh những người phụ nữ đã chọn, bắt họ xếp hàng đôi. "*Nhanh! Một! Hai! Ba!*"*

Isabelle bước về phía trước, bàn chân nàng đau nhức vì lạnh, phổi bỏng rát. Micheline đứng cạnh nàng.

Họ đi khoảng một dặm bên ngoài cổng thì một xe tải chạy ầm ầm qua họ, thùng xe chất cao những xác chết trần truồng.

Micheline bị vấp, Isabelle vội vươn tay giữ cho bà thăng người lên.

Họ vẫn bước.

Cuối cùng, họ đến một cánh đồng đầy tuyết, phủ kín sương mù.

Bọn Đức lại tách họ ra lần nữa. Isabelle bị kéo giật khỏi Micheline và đẩy vào một nhóm tù chính trị *Nacht und Nebel** khác.

Bọn Đức xô đẩy, quất tháo và chỉ trở cho đến khi Isabelle hiểu ra.

Người phụ nữ cạnh nàng gào lên khi trông thấy việc họ sắp phải làm. Dọn tuyết.

- Đứng, - Isabelle nói, đúng lúc một dùi cui quật vào người phụ nữ ấy, mạnh đến nỗi chị ta ngã sõng soài.

Isabelle đứng đờ đẫn như một con la kéo cày khi bọn Đức Quốc xã quàng dây cương bằng da xù xì lên vai nàng và buộc chặt quanh eo nàng. Nàng bị đóng cương cùng mười một phụ nữ khác, khuỷu-sát-khuỷu. Đằng sau họ, gắn liền với bộ cương là một bánh xe bằng đá to cỡ cái ô tô.

Isabelle thử bước song không thể.

Một ngọn roi vút qua lưng nàng, khiến da thịt nàng bỏng rát. Nàng nắm lấy dây cương và cố lần nữa, bước một bước về phía trước. Tất cả đều mệt mỏi. Họ không còn sức, bàn chân đông cứng trên mặt đất đầy tuyết, nhưng họ phải chuyển động hoặc bị đòn roi. Isabelle cong người tới trước, kéo căng dây để bánh xe bằng đá nhúc nhích. Các sợi dây thít vào ngực nàng. Một phụ nữ vấp ngã còn những người khác vẫn kéo. Bộ cương bằng da kêu ken két và bánh xe quay.

Họ kéo, kéo và kéo, tạo thành một con đường trên mặt đất phủ tuyết đằng sau. Những người khác dùng xẻng và xe cút kít dọn sạch con đường.

Trong thời gian đó, lính gác túm tụm quanh các đồng lửa, tán chuyện và cười đùa.

Bước.

Bước.

Bước.

Isabelle không nghĩ gì hơn nữa. Không nghĩ đến cái rét, cơn đói và khát, không nghĩ đến những vết đốt của bọ chết, chấy rận khắp người. Không nghĩ đến cuộc sống thực. Đó là điều tệ nhất. Nếu nàng hụt một bước, thu hút sự chú ý, nàng sẽ bị đánh đập, bị quật roi thậm chí còn tồi tệ hơn.

Bước.

Chỉ nghĩ đến chuyển động.

Chân nàng rã rời. Nàng đổ sụp xuống tuyết. Người phụ nữ cạnh nàng vươn tay ra. Nàng chộp lấy bàn tay run run, trắng bệch, nắm chặt nó trong những ngón tay tê dại của mình và lê bước đứng dậy. Nghiến răng, nàng tiến một bước đầy đau đớn. Rồi một bước nữa.

+++++

Còi rú lúc ba rưỡi sáng, vì sáng nào cũng điểm danh. Giống như chín người bạn cùng giường, lúc đi ngủ Isabelle mặc tất tần tạt những đồ vải mình có, đi cả đôi giày không vừa chân, đồ lót, bộ áo kẻ sọc lòng thùng với sổ tù trên tay áo. Nhưng chẳng thứ gì cung cấp hơi ấm. Nàng cố động viên những người xung quanh giữ gìn sức khỏe, nhưng bản thân nàng đang suy nhược. Mùa đông năm ấy thật khắc nghiệt, tất cả bọn họ đều sắp chết, một số chết nhanh vì bệnh sốt dịch và sự tàn bạo, một số chết dần vì đói và rét, song tất cả đều sắp tàn lụi.

Isabelle bị sốt đã nhiều tuần, nhưng không sốt cao đủ để gửi đi trạm xá, tuần trước đó nàng bị đánh đập tàn nhẫn đến mức ngất trong lúc làm việc, sau đó lại bị đánh vì đã ngã xuống. Nàng chỉ còn nặng ba mươi sáu ký, chấy rận bò lổm ngổm phủ kín những chỗ lở loét.

Ravensbrück là miền đất dữ ngay từ ban đầu, nhưng lúc này, trong tháng Ba năm 1945, nó càng tàn tệ hơn. Hàng trăm phụ nữ bị giết hoặc bằng khí độc hoặc bị đánh đập trong tháng cuối cùng. Những người duy nhất còn sống là những *Verfügbaren* - vật dùng rồi bỏ, những người ốm yếu hoặc già cả - và những phụ nữ *Nacht und Nehel*, “Bóng đêm và sương mù”. Các tù chính trị như Isabelle và Micheline. Những người phụ nữ thuộc lực lượng Kháng chiến. Có tin đồn rằng hiện giờ, bọn Đức Quốc xã sợ xả khí độc hại chết họ vì tình thế chiến tranh đã xoay chiều.

- Cháu sắp quy kìa.

Isabelle nhận thấy mình đang lắc lư tại chỗ và bắt đầu ngã.

Micheline Babineau tặng nàng nụ cười mệt mỏi và khích lệ.

- Đừng khóc.

- Cháu không khóc. - Isabelle đáp. Cả hai đều biết rằng những phụ nữ khóc ban đêm, là những người sẽ chết vào buổi sáng. Nỗi buồn và sự mất mát thấm vào từng hơi thở nhưng không bao giờ tan đi. Bạn không thể đầu hàng. Dù chỉ trong một giây.

Isabelle hiểu điều này. Trong trại, nàng phản công bằng cách duy nhất nàng biết là chăm sóc các bạn tù và giúp họ giữ vững tinh thần. Tất cả bọn họ đang cùng ở trong địa ngục này. Ban đêm, họ nép vào nhau trên chiếc giường đôi tối tăm, thì thầm, hát khe khẽ, cố giữ hơi ức sinh động về người đã từng là họ. Trong hơn chín tháng trời Isabelle ở đây, nàng đã tìm thấy - và mất đi - quá nhiều người bạn, không đếm xuể.

Nhưng hiện giờ Isabelle đang mệt mỏi và đau ốm.

Nàng khá chắc là bị viêm phổi. Có khi còn sốt dịch nữa. Nàng ho khế, làm việc và cố không thu hút sự chú ý. Điều cuối cùng nàng muốn là kết liễu cuộc đời trong “lều” - một ngôi nhà nhỏ bằng gạch, tường quây giấy dầu, bọn Đức Quốc xã tống bất cứ người phụ nữ nào mắc bệnh nan y vào đó. Đây là nơi họ chết.

- Phải sống, - Isabelle nói khế.

Micheline gật đầu khích lệ.

Họ phải sống. Nhất là lúc này đây. Tuần trước, các tù nhân mới mang đến nhiều tin tức: quân Nga đang tràn qua nước Đức, đập tan và đánh bại quân Đức Quốc xã. Trại tập trung Auschwitz đã được giải phóng. Quân Đồng minh tuyên bố đang giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác ở phía Tây.

Một cuộc đua sống còn và mọi người đều hiểu thế. Cuộc chiến đang đến hồi kết. Isabelle phải sống đủ lâu để chứng kiến chiến thắng của phe Đồng minh và nhìn thấy một nước Pháp tự do.

Một tiếng còi ré lên ngay trước hàng.

Sự im lặng đè nặng lên đám tù nhân, hầu hết là phụ nữ và vài đứa trẻ. Trước mặt họ, một nhóm ba tên sĩ quan SS đi tới đi lui cùng đàn chó.

Chỉ huy trại xuất hiện. Hắn dừng lại và đan hai tay sau lưng. Hắn ra lệnh gì đó bằng tiếng Đức và bọn sĩ quan SS tiến lên. Isabelle nghe thấy: *Nacht und Nebel*.

Một sĩ quan SS chỉ vào nàng và một tên khác len qua đám đông, gạt những người phụ nữ ngã xuống đất, hắn bước qua hoặc giẫm lên họ. Hắn chộp cánh tay gầy guộc của Isabelle và kéo mạnh. Nàng đi loạng choạng cạnh hắn, cầu cho giày không rơi mất - một chiếc giày mất là một trận đòn trừng phạt, nếu nàng bị thế thì sẽ phải qua phần còn lại của mùa đông này với một bàn chân trần, hoại tử vì sương giá.

Nàng nhìn thấy cách đây không xa, một sĩ quan khác đang kéo lê Micheline.

Isabelle chỉ còn nghĩ là cần phải giữ được đôi giày.

Một sĩ quan SS quát to một từ mà Isabelle hiểu được.

Họ bị chuyển sang trại khác.

Nàng cảm thấy một cơn giận dữ bất lực. Nàng sẽ không bao giờ sống qua được một chuyến đi đầy ải, dầm mình trong tuyết tới một trại khác.

- Không, - nàng lẩm bẩm. Nói một mình đã trở thành một cách sống. Trong nhiều tháng liền, lúc đứng trong hàng làm việc, cái công việc khiến nàng khó chịu và kinh hãi, nàng đã nói thầm một mình. Lúc ngồi trên một hồ vệ sinh trong cả dãy, xung quanh là những phụ nữ bị đi kiết, nhìn chăm chăm vào những người đối diện, cố bịt mũi, miệng vì mùi hôi thối nồng nặc, nàng lẩm bẩm một mình. Ban đầu, đó là những câu chuyện nàng kể với mình về tương lai, những hồi ức nàng chia sẻ với mình về quá khứ.

Còn bây giờ chỉ là những từ rời rạc. Đôi khi vô nghĩa, bất kỳ từ gì để tự nhắc nhở nàng là một con người và còn sống.

Ngón chân nàng vấp phải cái gì đó và nàng ngã xuống đất, úp mặt vào lớp tuyết bản thủ.

- Đứng lên, - ai đó quát. - Đi.

Isabelle không thể cử động, nhưng nếu nàng ở lại đây, chúng sẽ quát nàng lần nữa. Hoặc tệ hơn.

- Đứng lên nào, - Micheline nói.

- Cháu không thể.

- Cháu có thể. Ngay bây giờ. Trước khi bọn chúng trông thấy cháu ngã. - Micheline giúp nàng đứng dậy.

Isabelle và Micheline đứng vào hàng những nữ tù nhân tả tơi, mệt lử bước tới trước, qua vòng ngoài của trại là bức tường gạch, dưới cái nhìn cảnh giác của tên lính trong tháp canh.

Họ đã đi hai ngày liền, được ba mươi năm dậm, đến đêm đổ sụp trên mặt đất giá lạnh, rúc vào nhau cho ấm, cầu mong lại nhìn thấy bình minh, chỉ thức dậy vì những tiếng còi và tiếng quát "Đi!".

Bao nhiêu người đã chết trên đường? Nàng muốn nhớ tên của họ, nhưng nàng quá rét, quá đói và kiệt sức, đầu óc nàng hầu như không hoạt động.

Cuối cùng họ tới đích, là một ga tàu hỏa, nơi họ bị đẩy vào các toa chở súc vật nặc mùi chết chóc và cứt đái. Khói đen bay lên bầu trời trắng xóa tuyết. Cây cối trơ trụi. Không một con chim trên trời,

không một tiếng líu lo, tiếng kêu rít hoặc tiếng róc rách của các sinh vật vốn đầy rẫy trong khu rừng này.

Isabelle trèo lên những bó cỏ khô chất đống dọc thành toa và cố thu mình nhỏ nhất có thể. Nàng thu đầu gối rướm máu vào ngực và vòng tay quanh mắt cá để giữ chút hơi ấm.

Ngực nàng đau không chịu nổi. Nàng bịt miệng khi một tiếng ho làm nàng cong người về phía trước.

- Cháu ở đây à, - Micheline nói trong bóng tối và trèo lên bó cỏ khô cạnh nàng.

Isabelle thở một hơi nhẹ nhõm, và ngay lập tức lại ho. Nàng đưa bàn tay che miệng và cảm thấy máu bắn vào lòng bàn tay. Nàng ho ra máu đã nhiều tuần nay.

Isabelle cảm thấy một bàn tay khô nứt đặt lên trán mình và nàng lại ho.

- Cháu nóng như nung vậy.

Cửa toa chở gia súc đóng vang rền. Đoàn tàu rùng mình và các bánh xe đồ sộ bắt đầu quay. Toa tàu lắc lư và kêu lách cách. Trong toa, đám phụ nữ tập hợp thành nhóm và ngồi xuống. Ít nhất trong thời tiết này nước tiểu của họ sẽ đóng băng trong thùng và không trào ra ngoài.

Isabelle chùng xuống cạnh bà bạn và nhắm mắt.

Từ đâu đó xa xa, nàng nghe thấy một âm thanh rít lên. Một quả bom đang rơi. Đoàn tàu rít lên dừng lại và quả bom nổ tung, đủ gần để toa tàu kêu lách cách. Mùi khói và lửa tràn ngập không khí. Quả bom sau có thể rơi trúng đoàn tàu và giết chết tất cả.

+++++

Bốn ngày sau, khi cuối cùng đoàn tàu đỗ hẳn (nó đã chậm lại hàng chục lần để tránh bom), các cửa lách cách mở lộ ra một quang cảnh trắng xóa, chỉ bị phá vỡ vì những chiếc áo choàng to xù màu đen của các sĩ quan SS đợi sẵn.

Isabelle ngồi dậy, ngạc nhiên thấy mình không lạnh. Nàng cảm thấy nóng, nóng đến nỗi toát mồ hôi.

Nàng thấy bao nhiêu bạn nàng đã chết trong đêm, nhưng chẳng có thời gian thương tiếc họ, cũng chẳng có thời gian cầu nguyện một lời hoặc thì thầm một câu vĩnh biệt. Bọn Đức Quốc xã trên sân ga đang đợi họ, chúng thối còi, quất tháo:

- Nhanh! Nhanh lên!

Isabelle huých khuỷu tay đánh thức Micheline.

- Nắm lấy tay cháu, - Isabelle nói.

Hai người nắm tay nhau và cẩn thận trèo xuống khỏi các bó cỏ khô. Isabelle giẫm phải một xác chết, đã bị người nào đó lột mất giày.

Ở đầu kia sân ga, đang hình thành một hàng ngũ tù nhân.

Isabelle bước tập tễnh tới trước. Người phụ nữ đi trước Isabelle sẩy chân và quy trên đầu gối.

Một sĩ quan SS giật chị ta đứng dậy và bắn vào mặt chị.

Isabelle không bước chậm lại. Lúc rét run lúc nóng bừng, nàng bước lảo đảo, khó nhọc tới trước, xuyên qua cánh rừng phủ đầy tuyết cho đến lúc một trại khác lọt vào tầm nhìn.

- Nhanh!

Isabelle đi theo những người phụ nữ đằng trước nàng. Họ qua những cánh cổng mở, qua một đám đàn ông, đàn bà gầy gò xương trong những bộ áo tù sọc xám, đang nhìn họ qua hàng rào mắt cáo.

- Juliette!

Nàng nghe thấy cái tên. Lúc đầu nó chẳng có nghĩa gì với nàng, chỉ là một âm thanh. Sau đó nàng nhớ ra.

Nàng từng là Juliette. Trước đó là Isabelle. Và Sơn ca. Không chỉ là tù nhân số F-5491.

Nàng liếc nhìn các tù nhân như những bộ xương xếp thành hàng sau lưới mắt cáo.

Một người nào đó đang vẫy nàng. Một phụ nữ da xám ngoét, cái mũi khoằm, nhọn hoắt và mắt sâu hoắm.

Cái nhìn.

Isabelle nhận ra cái nhìn chăm chăm, mệt mỏi và hiểu biết xoáy vào nàng.

Anouk.

Isabelle đi nghiêng ngả tới hàng rào mắt cáo.

Anouk gặp nàng. Những ngón tay họ đan vào nhau qua lớp kim loại lạnh như băng.

- Anouk, - nàng nói và nghe thấy sự rạn vỡ trong giọng mình. Nàng ho và vội bịt miệng.

Nỗi buồn trong cặp mắt đen của Anouk thật không thể chịu nổi. Cái nhìn đăm đăm của bạn nàng hướng tới một tòa nhà có ống khói phụt ra luồng khói đen hôi thối.

- Bọn chúng giết chúng ta để che giấu việc chúng đã làm.

- Henri? Paul... Gaëton?

- Tất cả đều bị bắt, Juliette ạ. Henri bị treo cổ ở quảng trường thành phố. Những người còn lại... - Chị nhún vai.

Isabelle nghe thấy một sĩ quan SS quát nàng. Nàng lùi khỏi hàng rào. Nàng muốn nói một lời gì đó thành thật với Anouk, một lời cuối cùng, nhưng không thể làm gì được vì ho. Nàng che miệng và trượt sang một bên, trở lại hàng.

Nàng nghe thấy bạn nàng nói rành rọt: “Tạm biệt”, và Isabelle không thể đáp lại. Nàng quá, quá mệt không nói nổi lời từ biệt.

Kể cả trong một ngày tháng Ba trời xanh biếc như thế này, căn hộ trên đại lộ La Bourdonnais vẫn như một lăng mộ. Bụi phủ kín mọi bề mặt và đóng thành nhiều lớp trên sàn. Vianne đến các cửa sổ, gạt hết những mảnh mảnh bụi đen xuống, để ánh sáng ủa vào căn phòng, lần đầu tiên sau nhiều năm.

Trông như một thời gian dài không ai ở trong căn hộ này. Chắc là từ ngày cha chị bỏ đi cứu Isabelle.

Những bức tranh vẫn còn trên tường, đồ đạc vẫn nguyên tại chỗ. Một số cái đã bị lấy xuống làm củi đốt và chất đống trong một góc. Trên bàn phòng ăn có một bát xúp trống không và cái thìa. Các tập thơ tự xuất bản của cha chị xếp thành hàng trên mặt lò sưởi.

- Trông có vẻ như Isabelle không ở đây. Chúng ta phải đến khách sạn Lutetia thôi.

Vianne biết chị nên thu dọn các thứ của gia đình, coi đó là tàn dư của một cuộc đời khác, nhưng lúc này chị không thể làm việc đó. Chị không muốn. Cứ để sau.

Chị, Antoine và Sophie liền rời căn hộ. Trên phố bên ngoài, xung quanh họ là những dấu hiệu phục hồi. Dân Paris như những con chuột chũi ra ánh nắng sau nhiều năm sống trong tăm tối. Nhưng khắp nơi vẫn còn những hàng người dài đợi mua thực phẩm, đồ ăn thức uống vẫn phải phân phối và rất thiếu thốn. Cuộc chiến có lẽ đang dần đến hồi kết - quân Đức rút lui ở khắp nơi - nhưng vẫn chưa chấm dứt.

Họ đến khách sạn Lutetia, từng là nơi an toàn cho lực lượng Kháng chiến trong thời chiếm đóng, hiện giờ là trung tâm tiếp đón tù nhân từ các trại trở về.

Vianne đứng trong hành lang thanh lịch, đông đúc. Lúc nhìn quanh, chị cảm thấy nôn nao và lấy làm mừng vì đã để Daniel ở lại với Mẹ Nhất. Khu vực tiếp đón đầy những người gầy như cái que, đầu trọc, mắt mờ đục, ăn mặc rách rưới. Trông họ giống những xác chết. Các bác sĩ, nhân viên Hồng Thập tự và cánh nhà báo đi đi lại lại giữa họ.

Một người đến gần Vianne, dí một tấm ảnh đen trắng vào mặt chị.

- Bà có trông thấy con bé không? Tin cuối cùng chúng tôi nghe được là nó ở Auschwitz.

Bức ảnh chụp một cô gái xinh đẹp đứng cạnh chiếc xe đạp, đang mỉm cười rạng rỡ. Cô gái không thể quá mười lăm.

- Không, - Vianne đáp. - Tôi rất tiếc.

Người đó bỏ đi, trông choáng váng y như Vianne cảm thấy.

Vianne nhìn đâu cũng thấy những gia đình lo âu, những tấm ảnh trong các bàn tay run run, van nài cho biết tin những người thân yêu của họ. Bức tường bên phải chị phủ kín những bức ảnh, những tin nhắn, tên tuổi và địa chỉ. Người còn sống đang tìm những người mất tích. Antoine đến gần Vianne, đặt tay lên vai chị.

- Chúng ta sẽ tìm ra cô ấy, V. ạ.

- Mẹ ơi? - Sophie gọi. - Mẹ có sao không?

Chị nhìn con gái.

- Có lẽ chúng ta nên để con ở nhà.

- Đã quá muộn để bảo vệ con rồi, - Sophie đáp. - Mẹ phải biết thế chứ.

Vianne không thích vì đó là sự thật sờ sờ. Chị nắm tay Sophie và cương quyết rẽ đám đông, cùng Antoine bên cạnh. Trong khu vực bên trái, chị thấy nhiều người đàn ông gầy như que củi, mặc áo tù bản thủ trông như những bộ xương đang tụ tập. Sao họ vẫn còn sống được chứ?

Chị không nhận ra mình đã dừng lại lần nữa, cho đến khi một phụ nữ đến trước mặt chị.

- Thưa bà, - người phụ nữ, một nhân viên Hồng Thập tự, nói dịu dàng.

Vianne rời cái nhìn chăm chặp khỏi những người sống sót rách rưới.

- Tôi có nhiều người cần tìm... em gái tôi, Isabelle Rossignol. Nó bị bắt giam vì tội giúp đỡ kẻ thù và bị đưa đi. Bạn thân nhất của tôi là Rachel de Champlain, bị trục xuất. Chồng chị ấy là Marc, bị bắt làm tù binh. Tôi... tôi không biết chuyện gì xảy ra với họ và cách tìm kiếm họ. Tôi có một danh sách các trẻ em Do Thái ở Carriveau. Tôi cần cho các em đoàn tụ với cha mẹ.

Nhân viên Hồng Thập tự là một phụ nữ gầy guộc, tóc hoa râm, nhận tờ giấy và ghi lại những cái tên mà Vianne đưa cho bà.

- Tôi sẽ đến bàn hồ sơ và tra những cái tên này. Còn với trẻ em, mời bà đi với tôi. - Bà ta dẫn họ xuống một căn phòng bên dưới gian chính, có một người đàn ông nom cổ lỗ, ria dài, ngồi sau bàn chồng chất giấy tờ.

- Ông Montand, - nhân viên Hồng Thập tự nói, - bà này có thông tin về một số trẻ em Do Thái.

Ông già ngược nhìn chị qua cặp mắt đỏ ngầu và búng những ngón tay dài, có những túm lông.

- Mời vào.

Nhân viên Hồng Thập tự ra khỏi phòng. Sau những ồn ào và náo động, sự im lặng đột ngột dễ làm họ lúng túng.

Vianne đến gần bàn. Bàn tay chị ẩm mồ hôi. Chị lau tay vào vạt váy.

- Tôi là Vianne Mauriac. Ở Carriveau. - Chị mở xác và rút ra bản danh sách chị lập tối qua, từ ba bản danh sách chị đã giữ suốt cuộc chiến. Chị đặt nó lên bàn.

- Thưa ông, đây là những trẻ em Do Thái được che giấu. Các cháu đang ở trại mồ côi thuộc Tu viện Trinité, dưới sự trông nom của Mẹ Nhất Marie-Therese. Tôi không biết làm thế nào để các cháu đoàn tụ với cha mẹ chúng. Ngoại trừ tên, họ trong danh sách. Ari de Champlain đang ở với tôi. Tôi đang tìm kiếm cha mẹ cháu.

- Mười chín em, - ông nói khẽ.

- Tôi biết là không nhiều, nhưng...

Ông ngược nhìn chị như thể chị là một nữ anh hùng, thay vì một người sống sót đang hoảng sợ.

- Đây là mười chín đứa trẻ sẽ phải chết cùng cha mẹ trong các trại tập trung, thưa bà.

- Ông có thể giúp các cháu đoàn tụ với gia đình chúng được không? - Chị hỏi, dịu dàng.

- Tôi sẽ cố, thưa bà. Nhưng buồn thay, phần lớn các em này hiện giờ thực sự là trẻ mồ côi. Các bản danh sách đến từ các trại tập trung đều giống nhau: mẹ chết, bố chết, không họ hàng còn sống ở Pháp. Và rất ít trẻ em sống sót.

Ông lùa bàn tay vào mớ tóc xám thưa thớt trên đầu. - Tôi sẽ chuyển bản danh sách của bà tới OSE ở Nice. Họ đang cố gắng đoàn tụ các gia đình. Xin cảm ơn bà.

Vianne đợi một lát, nhưng ông ta không nói gì thêm. Chị ra gặp chồng và con gái, họ rời khỏi văn phòng và trở lại đám đông những người tị nạn, các gia đình và những người sống sót qua các trại tập trung.

- Bây giờ chúng ta làm gì? - Sophie hỏi.

- Chúng ta đợi tin từ nhân viên Hồng Thập tự, - Vianne đáp.

Antoine chỉ vào bức tường phủ kín những ảnh, tên của người mất tích.

- Chúng ta nên tìm cô ấy ở kia kìa.

Họ nhìn nhau và đều hiểu rõ sẽ đau đớn biết chừng nào khi đứng đó, lục tìm khắp các tấm ảnh những người mất tích. Song họ vẫn đến trước một biển những ảnh, tin nhắn, và bắt đầu tìm kiếm từng cái một.

Họ ở đó gần hai giờ đồng hồ, bà nhân viên Hồng Thập tự trở lại.

- Thưa bà?

Vianne quay lại.

- Tôi xin lỗi, thưa bà. Rachel và Marc de Champlain có tên trong danh sách đã tử vong. Và không có hồ sơ nào về Isabelle Rossignol.

Vianne nghe thấy *đã tử vong* và cảm thấy một nỗi đau không chịu nổi. Chị quyết gạt cảm xúc sang một bên. Chị sẽ nghĩ đến Rachel sau, khi chỉ có một mình. Chị sẽ cầm cốc champagne ra ngoài, dưới gốc cây thông đỏ và trò chuyện với bạn mình.

- Như thế là sao ạ? Không có hồ sơ nào về Isabelle ư? Tôi đã chứng kiến bọn chúng đưa cô ấy đi.

- Bà hãy về nhà và đợi cô ấy trở về, - nhân viên Hồng Thập tự nói. Bà ta chạm vào cánh tay Vianne. - Xin bà cứ hy vọng. Không phải tất cả các trại tập trung đã được giải phóng hết.

Sophie ngược nhìn mẹ:

- Có khi dì tự biến thành vô hình.

Vianne chạm vào mặt con gái và gượng cười, một nụ cười buồn bã.

- Con lớn thật rồi. Nó làm mẹ vừa tự hào vừa tan nát trái tim.

- Đi thôi, mẹ, - Sophie nói và kéo tay mẹ. Vianne để mặc con gái đưa mình đi. Chị cảm thấy mình như một đứa trẻ hơn là người mẹ lúc họ len qua hành lang đông đúc rồi ra đường phố sáng rõ bên ngoài.

Nhiều tiếng đồng hồ sau, khi đã ở trên tàu về nhà, ngồi trên ghế gỗ ở toa hạng ba, Vianne đắm đắm nhìn miền quê bị ném bom tan

tác. Antoine ngồi gà gật cạnh chị, đầu anh dựa vào cửa sổ cầu bần.

- Mẹ thấy thế nào? - Sophie hỏi.

Vianne đặt tay lên cái bụng đã lớn của mình. Một run rẩy nhỏ xíu - một cái đập - vào lòng bàn tay chị. Chị với tìm bàn tay Sophie.

Sophie cố giằng ra, Vianne vẫn dịu dàng nài ép. Chị đặt bàn tay con gái lên bụng mình.

Sophie cảm nhận cái đập nhẹ nhẹ, mắt nó mở to. Nó ngược nhìn Vianne:

- Sao mẹ có thể...

- Cuộc chiến này đã thay đổi tất cả chúng ta, Sophie ạ. Hiện giờ Daniel là em trai con, còn Rachel... đã mất rồi. Nó thực sự là em trai con. Còn đứa trẻ này... nó vô tội...

- Thật khó mà quên được, - Sophie nói khẽ. - Và con sẽ không bao giờ tha thứ.

- Nhưng tình yêu phải mạnh hơn lòng căm thù, hoặc chúng ta sẽ chẳng có tương lai.

Sophie thở dài:

- Con tin thế, - nó nói, có vẻ quá già dặn so với một cô gái ở tuổi mình.

Vianne đặt bàn tay lên đỉnh đầu con gái:

- Chúng ta sẽ nhắc nhở nhau, được không con? Về những ngày đen tối. Chúng ta sẽ trở nên mạnh mẽ vì nhau.

+++++

Điểm danh tiếp diễn trong nhiều giờ. Isabelle khuyu gối. Giây phút chạm đất, nàng nghĩ *phải sống* và cố vươn dậy.

Bọn lính tuần tra vòng ngoài cùng đàn chó, lựa chọn những người phụ nữ cho phòng hơi ngạt. Có tin đồn sắp có chuyến đi nữa. Lần này tới Mauthausen, nơi hàng ngàn người đã làm việc đến chết: các tù binh Liên Xô, người Do Thái, phi công phe Đồng minh, tù

chính trị. Nghe nói không người nào bước vào qua cổng trại mà bước ra được.

Isabelle ho. Máu bắn khắp lòng bàn tay nàng. Nàng lau vội vào bộ áo bẩn thỉu, trước khi bọn lính gác trông thấy.

Hơi thở của nàng bỏng rát, đầu nàng đập thình thịch và đau nhức. Nàng mãi tập trung vào cơn đau của mình và mất một lúc mới nhận ra tiếng động cơ.

- Cháu nghe thấy gì không? - Micheline hỏi.

Isabelle cảm thấy cơn chấn động lan khắp các tù nhân. Thật khó mà tập trung tư tưởng khi nàng đang đau khốn đau khổ đến thế. Phổi nàng đau rất theo từng hơi thở.

- Bọn chúng đang bỏ chạy, - nàng nghe thấy.

- Isabelle, nhìn kia!

Lúc đầu nàng chỉ thấy bầu trời xanh trong sáng, cây cối và các tù nhân. Sau đó, nàng nhận ra.

- Lính gác biến hết rồi, - nàng nói bằng giọng khàn khàn, rờ rạc.

Các cánh cổng mở loảng xoảng rồi một dòng xe tải Mỹ tràn vào, binh lính ngồi trên ca pô và trên thùng xe, súng trường vất chéo qua ngực.

Những người Mỹ.

Đầu gối Isabelle quy xuống.

- Mich... e... line, - nàng thì thào, tiếng nàng chập chờn, đứt quãng như ý nghĩ của nàng vậy. - Chúng ta... đã... làm được.

+++++

Mùa xuân năm đó, chiến tranh bắt đầu kết thúc. Tướng Eisenhower* tuyên bố trên đài phát thanh, buộc nước Đức đầu hàng. Quân Mỹ đã vượt sông Rhine và tiến sâu vào nước Đức, quân Đông minh chiến thắng hết trận này đến trận khác và bắt đầu giải phóng các trại tập trung. Hitler phải sống trong một bong ke.

Song Isabelle vẫn không về nhà.

Vianne để hòm thư leng keng đóng lại.

- Cứ như thể nó biến mất vậy.

Antoine không nói gì. Họ đã tìm kiếm Isabelle trong nhiều tuần lễ. Vianne đứng xếp hàng nhiều giờ gọi điện và gửi vô số thư tới các cơ quan và bệnh viện. Tuần trước họ đã đến thăm thêm một số người từ các trại về, nhưng thấy đều vô ích. Không hề có hồ sơ nào về Isabelle Rossignol ở bất cứ nơi đâu. Cứ như thể nàng đã biến mất khỏi trái đất này - cùng hàng trăm ngàn người khác.

Có lẽ Isabelle đã trải qua nhiều trại tập trung, và chỉ bị bắn một ngày trước khi quân Đồng minh tới. Giả thuyết đó dựa trên việc ở một trong các trại, một nơi tên là Bergen-Belsen, quân Đồng minh đã tìm thấy nhiều đồng xác hầy còn ấm lúc giải phóng.

Tại sao?

Để họ không thể nói.

- Đi với anh, - Antoine cầm tay chị. Nó không còn cứng nhắc khi anh chạm vào nữa, nhưng hình như chị không thể thoải mái trong tay anh. Trong nhiều tháng từ ngày Antoine trở về, họ diễn trò yêu thương và cả hai đều biết thế. Anh phân trần không làm tình với chị vì đứa bé và chị tán thành rằng như thế là tốt nhất, nhưng cả hai đều hiểu.

- Anh có một bất ngờ cho em đây, - anh nói và dẫn chị vào sân sau.

Dưới bầu trời xanh ngời sáng, cây thông đỏ trùm bóng nâu mát mẻ. Trên đường đi, vài con gà mái còn lại mổ xuống đất, kêu cục cục và vỗ cánh phành phạch.

Một tấm vải trải giường cũ căng giữa một cành thông đỏ và một cây treo mũ bằng sắt mà Antoine tìm thấy trong nhà kho. Anh dẫn chị tới một trong những chiếc ghế đặt trên sân bằng đá. Trong những năm anh đi vắng, rêu và cỏ đã mọc tràn lan, sang cả phần

này trong sân, vì thế cái ghế lung lay trên bề mặt gồ ghề. Chị cẩn thận ngồi xuống, dạo này chị đã kèn càng, khó di chuyển.

Nụ cười chồng tặng cho chị vừa rạng rỡ niềm vui vừa đáng chú ý vì thân tình.

- Các con và anh đã làm việc suốt ngày hôm nay. Cái này dành cho em.

Các con và anh.

Antoine đứng trước tấm vải vớng xuống và đưa cánh tay lành lặn làm động tác chào rất kiểu cách:

- Thừa các quý ông quý bà, trẻ con, những con thỏ và gà gáy khăng khiu có mùi như cút...

Đằng sau tấm rèm, Daniel cười khúc khích và Sophie xuyt nó.

- Theo truyền thống thú vị của Madeleine ở Paris, tôi xin giới thiệu các ca sĩ của Le Jardin, do cô Mauriac đóng vai chính, - bằng cái khoát tay mạnh mẽ, anh mở hé tấm rèm bằng vải trải giường và kéo sang một bên, để lộ một bức gỗ đặt trên cổ. Trên bức, Sophie đứng cạnh Daniel. Cả hai đều quấn chăn làm áo choàng, một nhánh táo nở hoa cài ở cổ và mũ miện làm bằng thứ kim loại gì đó sáng bóng, trên mũ gắn những viên đá xinh xắn và những mảnh thủy tinh màu.

- Chào mẹ! - Daniel nói và vẫy tay rồi rít.

- Xuyt, - Sophie ngăn nó. - Nhớ chưa?

Daniel gật đầu, trang trọng.

Chúng xoay người thận trọng - nền gỗ bên dưới bấp bênh - và nắm tay nhau, chúng đứng đối diện với Vianne.

Antoine đưa cái kèn ác mô ni ca ánh bạc lên miệng và thổi một nốt ai oán. Nó lơ lửng trong không khí một lúc lâu, ngân lên mời mọc, sau đó anh bắt đầu thổi.

Sophie cất lời, giọng nó cao và trong trẻo: "*Kìa con bướm vàng, kìa con bướm vàng...*"

Nó ngồi xổm xuống và Daniel đứng bật dậy, hát: "*Xòe đôi cánh, xôe đôi cánh*"

Vianne đưa tay lên bịt miệng nhưng không tìm được một tiếng cười khế.

Trên sân khấu, bài hát vẫn tiếp tục. Chị có thể thấy Sophie vui sướng biết bao khi được làm một việc mà trước kia là việc thông thường, một buổi biểu diễn nho nhỏ tặng bố mẹ, còn Daniel phải vất vả lắm mới tập trung tốt vào vai mình.

Có cảm giác như cả hai đều rất lời cuốn và xinh đẹp. Một khoảnh khắc từ cuộc sống trước đây của họ.

Vianne cảm thấy niềm vui bùng nổ trong lòng chị.

Chúng ta rồi sẽ ổn thỏa, chị nghĩ và nhìn Antoine. Chị nhìn nửa kia của mình trong bóng rợp của cái cây do cụ nội chị trồng, với giọng hát của bọn trẻ rộn ràng trong không khí, và lại nghĩ: *Chúng ta rồi sẽ ổn thỏa*.

- ... em... ngồi... xem...

Lúc bài hát kết thúc, Vianne vỗ tay nồng nhiệt. Bọn trẻ cúi chào trang trọng. Daniel vương phải cái áo choàng bằng vải trải giường và ngã kênh xuống cỏ, nó cười âm ỉ. Vianne nặng nề đi tới sân khấu, hôn và khen ngợi các con tới tấp.

- Một ý tưởng thú vị, - chị nói với Sophie, mắt chị sáng ngời yêu thương và tự hào.

- Con tập trung lắm đấy, mẹ ạ, - Daniel hãnh diện khoe.

Vianne không buông các con ra. Tương lai mà chị đã có ý niệm mờ mờ khiến lòng chị tràn ngập niềm vui.

- Con với bố lên kế hoạch đấy, - Sophie nói. - Giống như trước kia, mẹ nhỉ.

- Con cũng lên kế hoạch, - Daniel nói, ưỡn ngực tự hào.

Vianne cười vang:

- Cả hai con hát rất hay. Còn...

- Vianne? - Antoine nói ở phía sau chị.

Chị không thể rời mắt khỏi nụ cười của Daniel.

- Con học vai mình trong bao lâu vậy?

- Mẹ ơi, - Sophie nói khẽ. - Có ai ở đây kìa.

Vianne quay lại.

Antoine đứng gần cửa hậu với hai người đàn ông, cả hai đều mặc com lê đen cũ rích và đội mũ nồi đen. Một người xách cái cặp rách.

- Sophie, con trông em nhé, - Antoine dặn bọn trẻ. - Bố mẹ có việc cần bàn với họ. - Anh đến sau Vianne, đặt tay lên eo lưng chị, giúp chị đứng dậy và giục chị đi trước. Họ lặng lẽ đi hàng một vào trong nhà.

Khi cửa đã khép lại, những người khách quay đối diện với Vianne.

- Tôi là Nathaniel Lerner, - người lớn tuổi hơn nói. Tóc ông ta hoa râm và nước da có màu của vải bị thấm nước trà, với những đốm lão hóa lớn trên má.

- Còn tôi là Rabbi Horowitz, - người kia nói.

- Vì sao các ông tới đây? - Vianne hỏi.

- Chúng tôi đến vì việc của Ari de Champlain, - người Do Thái nói bằng giọng dịu dàng. - Cháu bé có họ hàng ở Mỹ - đúng ra là ở Boston - và họ đã liên hệ với chúng tôi.

Vianne suýt đổ sập nếu Antoine không kịp đỡ chị.

- Chúng tôi hiểu bà đã đích thân giải cứu mười chín trẻ em Do Thái. Ngay cả khi có các sĩ quan Đức trú đóng ở nhà bà. Việc đó thật ấn tượng, thưa bà.

- Rất quả cảm, - Lerner nói.

Antoine đặt tay lên vai vợ, và cái động chạm ấy khiến chị nhận ra mình đã im lặng khá lâu.

- Rachel là bạn thân nhất của tôi, - chị nói nhỏ nhẹ. Tôi đã cố giúp chị ấy trốn ra Vùng Tự do trước khi bị trục xuất, nhưng...

- Con gái bà ấy đã bị giết, - Lerner nói.

- Sao ông biết chuyện đó?

- Công việc của chúng tôi là thu thập các hồ sơ và hợp nhất các gia đình, - ông ta đáp. - Chúng tôi đã nói chuyện với vài phụ nữ đã ở cùng trại Auschwitz với bà Rachel. Buồn thay, bà ấy chỉ sống ở đó chưa đầy một tháng. Chồng bà ấy, ông Marc, đã bị giết ở Stalag 13A. Ông ấy không được may mắn như chồng bà.

Vianne lặng thinh. Chị biết những người này đang cho chị thời gian suy nghĩ, khiến chị vừa cảm kích vừa căm ghét. Chị không muốn chấp nhận bất cứ điều gì trong việc này.

- Daniel - *Ari* - sinh ra trước khi Marc ra trận một tuần lễ. Nó không hề nhớ gì về cha mẹ. Để cháu nó tin mình là con trai tôi là cách an toàn nhất.

- Nhưng nó không phải là con bà, thừa bà. - Giọng Lerner dịu dàng nhưng từng lời như nhát quất của ngọn roi.

- Tôi đã hứa với Rachel là sẽ giữ cho thằng bé an toàn, - chị nói.

- Và bà đã làm thế. Còn bây giờ là thời điểm Ari trở về với gia đình nó. Với dân tộc nó.

- Nó sẽ không hiểu đâu, - Vianne lo lắng.

- Có lẽ là không, - Lerner đáp. - Nhưng đó không phải là vấn đề.

Vianne nhìn Antoine cầu cứu.

- Chúng tôi yêu thương nó. Nó là một phần trong gia đình chúng tôi. Nó sẽ ở lại với chúng tôi. Anh muốn nó ở lại phải không, Antoine?

Chồng chị nghiêm trang gật đầu.

Chị quay sang hai người đàn ông:

- Chúng tôi có thể nhận cháu, nuôi dưỡng cháu như con đẻ. Tất nhiên như một người Do Thái. Chúng tôi sẽ kể cho Ari biết nó là ai và đưa cháu đến Hội đường Do Thái...

- Thưa bà, - Lerner thở dài nói.

Horowitz tiến đến gần Vianne, nắm tay chị:

- Chúng tôi biết bà yêu thương cháu và cháu nó yêu bà. Chúng tôi biết Ari còn quá bé không hiểu chuyện, cháu nó sẽ khóc lóc và nhớ bà - có lẽ trong nhiều năm.

- Nhưng các ông vẫn muốn đưa thằng bé đi.

- Bà đã thấy nỗi đau của một đứa trẻ. Tôi đến đây vì nỗi đau của dân tộc tôi. Bà hiểu không ạ? - Mặt ông ta chảy xuống, miệng cong lên thành một nếp nhăn nho nhỏ. - Hàng triệu người Do Thái đã bị giết trong cuộc chiến này, thưa bà. *Hàng triệu người*. - Ông ta để câu đó lắng xuống.

- Toàn bộ một thế hệ đã mất. Giờ đây chúng tôi cần tập hợp những người ít ỏi còn lại, chúng tôi cần tái tạo. Một đứa trẻ không có hồi ức về nó là ai có thể là mất mát nhỏ, nhưng với chúng tôi, cháu bé là tương lai. Chúng tôi không thể để ông bà nuôi dạy nó theo tôn giáo không phải của nó và đưa nó tới Hội đường mỗi khi ông bà nhớ ra. Ari cần phải sống đúng như bản chất của nó, và sống với dân tộc của nó. Chắc chắn rằng mẹ cháu sẽ muốn như thế.

Vianne nghĩ đến những người chị đã trông thấy ở khách sạn Lutetia, những bộ xương đang đi với cặp mắt khiếp sợ và bức tường vô tận những bức ảnh.

Hàng triệu người đã bị giết.

Một thế hệ đã mất.

Làm sao chị có thể tách Ari khỏi dân tộc nó, gia đình nó? Chị có thể đấu tranh đến chết vì bất cứ đứa con nào của chị, nhưng lúc này không có kẻ thù nào để chị chiến đấu, chỉ là sự mất mát của cả hai bên.

- Ai nhận nuôi nó? - Vianne hỏi, không nhận ra giọng mình lạc đi.
- Em họ của mẹ cháu. Cô ấy có một con gái mười một tuổi và một con trai lên sáu. Họ sẽ yêu thương Ari như con mình.

Vianne không đủ sức để gạt đầu hoặc lau nước mắt chảy giàn giụa.

- Họ có thể gửi ảnh cho chúng tôi không?

Horowitz nhìn vào mắt chị:

- Thằng bé cần phải quên bà, để bắt đầu một cuộc đời mới, thưa bà. Trong thâm tâm, Vianne hiểu được sự đúng đắn của câu nói đó.

- Khi nào các ông đưa cháu đi?

- Bây giờ, - Lerner nói.

Bây giờ.

- Chúng ta không thể thay đổi việc này được sao? - Antoine hỏi.

- Không, thưa ông, - Horowitz nói. - Trở về với dân tộc mình là một việc hợp lý với Ari. Nó là một trong những đứa trẻ may mắn, vẫn còn gia đình đang sống.

Vianne cảm thấy Antoine nắm lấy tay chị. Anh đưa chị tới cầu thang, kéo để chị chuyển động. Chị trèo lên các bậc gỗ mà cảm thấy chân mình nặng như chì, không sao điều khiển nổi.

Trong phòng ngủ của đứa con trai (không, không phải con trai chị), chị đi lại như người mộng du, thu nhặt số quần áo ít ỏi và đồ dùng của nó. Một con khỉ nhồi bông đã mất mát sau những cái vuốt ve, một mẫu gỗ hóa thạch nó tìm thấy bên sông trong mùa hè năm ngoái, và tấm chăn Vianne may từ những mảnh quần áo đã chặt của nó. Mặt sau tấm chăn, chị đã thêu: “Bố mẹ và Sophie yêu Daniel của chúng ta”.

Chị nhớ lần đầu tiên đọc dòng này, nó hỏi: “Bố đang về à?”, chị gạt đầu và bảo các gia đình đều có cách tìm ra đường trở về nhà.

- Em không muốn mất nó. Em không thể...

Antoine ôm chặt vợ và để chị khóc. Cuối cùng khi chị đã nín, anh thì thầm vào tai chị:

- Em là người mạnh mẽ mà. Chúng ta phải làm thế thôi. Chúng ta yêu nó, nhưng nó không phải của chúng ta.

Chị đã chán là người mạnh mẽ. Chị có thể chịu được bao nhiêu mất mát đây?

- Em có muốn anh nói với nó không? - Antoine hỏi.

Chị muốn anh làm việc đó, muốn hơn hết thảy, nhưng đây là việc của người mẹ.

Bằng đôi bàn tay run rẩy, chị nhét đồ đạc của Daniel - Ari vào cái ba lô vải bạt rách rồi bước ra khỏi phòng, một phút sau mới nhận ra chị đã để Antoine lại thì đã quá muộn. Chị phải huy động mọi sức lực để thở và di chuyển. Chị mở cửa phòng ngủ của mình, lục lọi khắp tủ đứng cho đến khi tìm thấy một bức ảnh nhỏ đóng khung của chị với Rachel. Nó là tấm ảnh duy nhất chị có của Rachel. Khoảng mười, mười hai năm trước. Chị viết tên của họ vào đằng sau rồi nhét nó vào túi ba lô và rời khỏi phòng. Phớt lờ những người đàn ông ở dưới nhà, chị ra sân sau, nơi bọn trẻ vẫn mặc áo choàng và đội mũ miện đang chơi trên sân khấu dựng tạm.

Ba người đàn ông đi theo chị.

Sophie ngược nhìn họ.

- Mẹ à?

Daniel cười. Chị sẽ nhớ chính xác âm thanh ấy trong bao lâu? Chắc không đủ dài. Bây giờ thì chị biết điều đó. Nhiều hồi ức - dù là tốt đẹp nhất của họ - đã phai nhòa.

- Daniel? - Chị phải hắng giọng và cố lần nữa. - Daniel? Con có thể tới đây không?

- Có chuyện gì không ổn hở mẹ? Trông mẹ như đang khóc. -

Sophie hỏi.

Chị tiến tới, ghì chặt cái ba lô vào bên sườn:

- Daniel?

Thằng bé cười toét với chị.

- Mẹ muốn chúng con hát lại lần nữa hử mẹ? - Nó hỏi và nấn lại cái mũ miện cho ngay ngắn lúc lệch sang một bên.

Nó bước nhẹ tới chỗ chị, kéo cái áo choàng sang một bên cho khỏi giẫm phải.

Chị quỳ xuống cỏ và nắm bàn tay nó.

- Mẹ không biết làm thế nào cho con hiểu chuyện này. - Giọng chị nghẹn ngào. - Sớm hay muộn mẹ cũng phải kể với con tất cả. Khi nào con lớn hơn. Thậm chí, chúng ta sẽ đi tới ngôi nhà cũ của con. Nhưng đã đến lúc rồi, thuyền trưởng Dan ạ.

Nó nhăn mặt.

- Mẹ nói thế nghĩa là gì ạ?

- Con biết là chúng ta rất yêu con, - chị nói.

- Vâng, mẹ à, - Daniel đáp.

- Chúng ta yêu con, và đã yêu ngay từ lúc con bước vào cuộc đời của chúng ta, nhưng trước đó, con thuộc về một gia đình khác. Con có mẹ và bố khác, và họ cũng yêu con.

Daniel cau mày,

- Con có mẹ khác à?

Đứng sau Vianne, Sophie nói:

- Ôi, không...

- Mẹ con tên là Rachel de Champlain, và yêu con bằng cả trái tim. Bố con là một người đàn ông can đảm, tên là Marc. Mẹ mong ước khi con trưởng thành mẹ sẽ kể cho con những chuyện về họ, nhưng mẹ không thể, - chị lau nước mắt, - vì em họ của mẹ con cũng yêu con, và dì ấy muốn con đến sống với họ ở Mỹ, ở đây họ có nhiều thứ để ăn và nhiều đồ để chơi.

Những giọt nước tràn đầy mắt thằng bé.

- Nhưng mẹ là mẹ con. Con không muốn đi.

Vianne muốn nói: “Mẹ cũng không muốn con đi”, nhưng như thế chỉ làm nó hoảng sợ hơn, mà việc cuối cùng của một người mẹ là làm cho nó cảm thấy an toàn.

- Mẹ biết, - chị nói khẽ, - nhưng con sẽ yêu cuộc sống đó, thuyền trưởng Dan ạ, gia đình mới của con sẽ yêu thương và chiều chuộng con. Có khi họ có một con cún con, như con vẫn muốn.

Nó bắt đầu khóc, và chị kéo nó vào vòng tay mình. Có lẽ sự can đảm lớn nhất trong đời chị là buông nó ra. Chị đứng lên. Hai người đàn ông xuất hiện bên cạnh chị ngay lập tức.

- Chào anh bạn, - Horowitz nói với Daniel, tặng nó một nụ cười niềm nở.

Daniel khóc thét.

Vianne cầm tay Daniel và dẫn nó xuyên qua nhà, ra sân trước, qua cây táo chết đầy những dải vải tưởng nhớ, qua cái cổng vỡ tới chiếc ô tô Peugeot màu xanh đỗ ở lề đường.

Lerner vào ghế lái trong lúc Horowitz đợi gần cái cản sau. Động cơ nổ, khói tuôn ra khỏi ống xả.

Horowitz mở cửa sau. Nhìn Vianne lần cuối cùng, buồn bã, ông ta trườn vào ghế, vặn để cửa xe mở.

Sophie và Antoine đến cạnh chị, cùng cúi xuống ôm ghì Daniel.

- Cả nhà sẽ luôn yêu em, Daniel, - Sophie nói. - Chị hy vọng em sẽ nhớ chúng ta.

Vianne biết chị là người duy nhất có thể đưa Daniel vào xe. Nó chỉ tin mình chị.

Trong tất cả những việc đau lòng, kinh khủng mà chị đã làm trong thời chiến, không việc nào tổn thương, tồi tệ hơn việc này: chị cầm tay Daniel và dẫn nó vào trong chiếc ô tô sẽ đưa nó xa hẳn chị. Nó trèo vào ghế sau.

Daniel chăm chăm nhìn chị qua hàng nước mắt, những giọt nước mắt bồi rối.

- Mẹ ơi? Sophie nói: - Đợi một phút! - và chạy vào trong nhà. Lát sau, nó trở lại với gấu bông Bébé và gửi con thú bông cho Daniel.

Vianne cúi xuống nhìn vào mắt nó:

- Giờ con phải đi rồi, Daniel. Hãy tin mẹ.

Môi dưới thằng bé run run. Nó nắm chặt thứ đồ chơi vào ngực:

- Vâng, mẹ ơi.

- Con hãy ngoan nhé.

Horowitz chồm tới và đóng cửa xe lại.

Daniel lao tới cửa xe, ép lòng bàn tay vào kính. Nó vừa khóc, vừa gọi:

- Mẹ ơi! Mẹ ơi!

Họ có thể nghe thấy tiếng gào thét của nó nhiều phút, sau khi chiếc ô tô đã chạy.

Vianne nói khe khẽ:

- Chúc con có cuộc sống tốt đẹp, Ari de Champlain.

Isabelle đứng nghiêm. Nàng phải đứng thẳng để điểm danh. Nếu nàng chịu thua cơn choáng váng và quy ngã, chúng sẽ đánh nàng, hoặc tệ hơn.

Không. Đây không phải là buổi điểm danh. Hiện giờ nàng đang ở Paris, trong một phòng bệnh.

Nàng đang đợi cái gì đó. Đợi ai đó.

Micheline đã ra nói với các nhân viên Hồng Thập tự và các nhà báo tụ tập ở hành lang. Isabelle phải đợi ở đây.

Cửa mở ra.

- Isabelle, - Micheline nói, giọng trách cứ. - Cháu không nên đứng.

- Cháu sợ sẽ chết nếu cháu nằm xuống, - Isabelle nói. Hoặc có khi nàng nghĩ đến những lời ấy.

Cũng giống Isabelle, Micheline gầy như cái que, xương hông nhô ra như các đốt ngón tay dưới bộ váy áo chẳng ra hình thù gì. Bà gầy như trọc hoàn toàn, đây đó mới có vài sợi tóc lơ thơ và không còn lông mày. Da trên cổ và dọc cánh tay đầy vết lở loét đang rỉ rả nước, mở toang hoác.

- Đi nào, - Micheline dẫn nàng ra khỏi phòng, qua đám đông những người trở về im lặng, lê lét, ăn vận rách rưới và các gia đình mắt ướt đầm, ồn ào tìm kiếm người thân, qua các nhà báo đang hỏi dồn dập. Bà lái nàng vào một phòng yên tĩnh hơn, ở đó những người sống sót từ các trại tập trung ngồi sụp trên ghế.

Isabelle ngồi xuống một cái ghế và ngoan ngoãn đặt tay vào lòng. Phổi nàng đau nhức, rát bỏng theo từng hơi nàng hít vào, cơn đau đầu đập thình thịch bên trong sọ.

- Đã đến lúc cháu phải về nhà, - Micheline nói.

Isabelle ngược lên, đờ đẫn, mắt nàng nhòe nhoẹt.

- Cháu có muốn ta đi cùng không?

Nàng chớp chớp mắt chậm rãi, cố suy nghĩ. Cơn đau đầu dữ dội làm nàng không nghĩ ngợi được gì.

- Cháu sẽ đi đâu?

- Carriveau. Cháu sẽ gặp chị cháu. Chị ấy đang đợi cháu.

- Chị ấy ư?

- Chuyến tàu của cháu bốn mươi phút nữa sẽ khởi hành. Tàu của ta còn một giờ nữa.

- Làm sao chúng ta trở về được? - Isabelle liếc hỏi. Tiếng nàng chỉ hơn một tiếng lẩm bầm.

- Chúng ta là những người may mắn, - Micheline nói, và Isabelle gật đầu.

Micheline đỡ nàng đứng dậy.

Họ cùng lê bước ra cửa sau bệnh viện, nơi có một dãy ô tô và xe tải của Hồng Thập tự đợi chờ những người sống sót ra ga. Lúc đợi đến lượt, họ đứng cùng nhau, nép sát vào nhau như thường làm trong suốt năm qua - trong hàng *điểm danh*, trong toa chờ súc vật, trong hàng lĩnh đồ ăn.

Một phụ nữ trẻ mặt mũi sáng sủa mặc đồng phục Hồng Thập tự vào phòng, tay cầm một bì hồ sơ.

- Rossignol?

Isabelle nhấc hai bàn tay nóng rực, ẩm mồ hôi và nâng khuôn mặt xám xịt đầy nếp nhăn của Micheline lên.

- Cháu yêu bác, Micheline Babineau, - nàng âu yếm nói và hôn lên đôi môi khô nứt của bà già.

- Đừng nói về bản thân ở thời quá khứ nhé.

- Nhưng cháu đang ở thời quá khứ. Cháu đã là một cô gái...

- Cô ấy không mất đi, Isabelle. Cô ấy đang ốm và bị đối xử tàn tệ, nhưng cô ấy không thể mất được. Cô ấy đã có một trái tim dũng mãnh.

- Bây giờ bác đang nói trong thời quá khứ đấy. - Thật lòng mà nói, Isabelle không thể nhớ một chút nào về cô gái ấy, cái người đã nhảy vào phong trào Kháng chiến gần như chẳng nghĩ ngợi gì. Cô gái đã liều lĩnh đưa một phi công vào căn hộ của cha mình và ngu ngốc đưa một phi công khác vào nhà kho của chị mình. Cô gái đã đi bộ đường dài vượt dãy Pyrénées và trót yêu trong cuộc di tản khỏi Paris.

- Chúng ta đã làm được, - Micheline nói.

Trong tuần qua, Isabelle thường xuyên nghe những lời ấy. *Chúng ta đã làm được*. Khi quân Mỹ tới giải phóng trại tập trung, những tù đó ở trên môi từng tù nhân. Lúc ấy Isabelle cảm thấy nhẹ cả người - sau tất cả những gì nàng phải chịu đựng, nàng đã sống sót sau những trận đòn, cái rét, sự mất phẩm giá, bệnh tật, chuyển đi đây ải qua tụyết.

Tuy vậy, lúc này nàng không biết đời mình rồi sẽ ra sao. Nàng không thể trở lại con người mình trước kia, nhưng nàng có thể tiến lên phía trước bằng cách nào? Nàng vẫy chào tạm biệt Micheline lần cuối rồi trèo vào ô tô của hội Hồng Thập tự.

Lát sau, trên tàu, nàng giả vờ không nhận ra người ta nhìn mình chằm chặp. Nàng cố ngồi thẳng, nhưng không thể được. Nàng sụp sang một bên, dựa đầu vào cửa sổ toa tàu.

Nàng nhắm mắt lại và thiếp đi ngay, hồi hải mơ thấy một chuyến đi đầy náo động trong toa chở súc vật, về những đứa trẻ kêu khóc và những người đàn bà cố gắng đến tuyệt vọng dỗ con... rồi cửa toa mở toang và đàn chó đợi sẵn...

Isabelle giật mình thức giấc. Nàng mất phương hướng và một lúc sau mới nhớ ra mình đã an toàn. Nàng lấy tay áo thấm trán. Cơ sở đã trở lại.

Hai giờ sau, đoàn tàu chạy ầm ầm vào Carriveau.

Mình đã làm được. Đúng thế, nhưng sao nàng không cảm thấy gì?

Nàng đứng lên và đau đớn lê chân xuống tàu. Lúc bước xuống sân ga, một cơn ho chiếm lấy nàng. Nàng cong người, ho khan rồi ho bật máu vào lòng bàn tay. Khi có thể thở lại, nàng thẳng người lên, cảm thấy mình trống rỗng và cạn kiệt. Già nua.

Chị nàng đứng ở rìa sân ga. Chị có mang to tướng, mặc bộ váy áo mùa hè vá vúi và bạc màu. Mái tóc vàng ánh đỏ của chị nay đã dài hơn, buông qua vai và gợn sóng. Lúc chị nhìn khắp đám đông đang xuống tàu, cái nhìn chăm chú của chị lướt qua Isabelle.

Isabelle giơ bàn tay xương xẩu vẫy chị.

Vianne thấy nàng vẫy và tái mặt.

- Isabelle! - Vianne gào to, chạy tới chỗ nàng. Chị nâng đôi má hõm của Isabelle trong đôi bàn tay mình.

- Đừng đến quá gần. Hơi thở của em khiếp lắm.

Vianne hôn lên đôi môi nứt nẻ, sưng phồng và khô khốc của Isabelle rồi thì thầm:

- Mừng em về nhà, em gái.

- Nhà, - Isabelle nhắc lại cái từ bất ngờ ấy. Nàng không thể nghĩ ra hình ảnh nào đi cùng với nó, ý nghĩ của nàng rối bời như mớ bông bong, đầu nàng nhức như búa bổ.

Vianne dịu dàng vòng tay ôm em gái và kéo nàng lại gần. Isabelle cảm nhận làn da mềm mại của chị gái và hương chanh trên tóc chị. Nàng cảm thấy chị đang vuốt lưng nàng, như vẫn làm khi nàng còn bé, và Isabelle nghĩ *Mình đã làm được.*

Về nhà.

+++++

- Em sốt quá, - Vianne nói khi họ đã về Le Jardin, Isabelle đã rửa ráy sạch sẽ, lau khô người và nằm trên chiếc giường ấm áp.

- Vâng. Hình như em không thể xua tan cơn sốt này.

- Chị sẽ lấy cho em mấy viên aspirin. - Vianne dợm đứng dậy.

- Không, - Isabelle nói. - Đừng bỏ em lại. Em xin chị. Nằm với em đi.

Vianne trèo vào cái giường nhỏ. Sợ một cái động chạm nhẹ nhất cũng để lại vết bầm, chị kéo Isabelle gần lại hết sức thận trọng.

- Em xin lỗi vì chuyện Beck. Tha thứ cho em... - Isabelle vừa nói vừa ho. Nàng đã đợi lâu đến thế mới được nói những lời này, đã hình dung câu chuyện này hàng ngàn lần. - ... vì đã đẩy chị và Sophie lâm vào cảnh hiểm nguy...

- Không, Isabelle, - Vianne âu yếm nói, - hãy tha thứ cho chị. Chị đã lo là với em mỗi lần có chuyện. Bắt đầu từ khi ba để chúng ta sống với bà Dumas. Rồi khi em chạy trốn đến Paris, sao chị có thể tin vào câu chuyện nhố nhăng của em về một mối tình? Việc đó cứ ám ảnh chị mãi. - Vianne ngả vào nàng. - Bây giờ chị em ta có thể bắt đầu lại không? Hãy là chị em như mẹ hằng mong muốn?

Isabelle cổ tỉnh táo.

- Em thích thế.

- Chị cũng thích, và rất tự hào vì việc em đã làm trong cuộc chiến này, Isabelle.

Mắt Isabelle nhòa lệ:

- Còn chị thì sao, V?

Vianne nhìn lảng đi:

- Sau Beck, một tên Đức Quốc xã khác trú đóng ở đây. Một kẻ xấu xa.

Vianne có nhận ra chị sờ lên bụng khi nói những câu đó không? Nỗi xấu hổ làm mặt chị đỏ ửng? Theo bản năng, Isabelle hiểu những

gì chị mình phải chịu đựng. Isabelle đã nghe vô số chuyện về những người phụ nữ bị bọn lính trú đóng cưỡng hiếp.

- Chị có biết em đã học được điều gì trong các trại giam không?

Vianne nhìn em gái:

- Gì vậy?

- Bọn chúng không thể chạm tới trái tim em. Chúng không thể thay đổi con người trong lòng em. Thân thể em... chúng xâm phạm ngay từ những ngày đầu, nhưng không phải trái tim em, V. ạ. Dù hấn ta có làm bất cứ việc gì, đó là với cơ thể chị thôi, mà cơ thể sẽ chữa lành. - Nàng muốn nói nữa, có lẽ là “em yêu chị”, nhưng một cơn ho ập đến bất thành lình. Khi cơn ho đã qua, nàng nằm ngửa, kiệt quệ, hơi thở nông và rời rạc.

Vianne nghiêng người gần hơn, ép mảnh vải ướt, mát mề lên trán em gái.

Isabelle nhìn trừng trừng vào máu trên tấm chăn, nhớ lại những ngày cuối cùng của mẹ nàng. Cũng những tia máu như thế này. Nàng ngược nhìn Vianne và thấy chị mình cũng đang nhớ đến chuyện đó.

+++++

Isabelle tỉnh dậy trên sàn gỗ. Nàng vừa lạnh giá vừa nóng như lửa, run rẩy và toát mồ hôi.

Nàng không nghe thấy gì, không thấy những con chuột và gián chạy nhón nháo khắp sàn, không thấy nước chảy qua các kẽ tường, biến thành những viên đá, không ho hoặc khóc. Nàng từ từ ngồi dậy, nhả mặt với từng cử động, dù nhỏ đến đâu. Mọi thứ đều đau đớn. Xương nàng, da nàng, đầu nàng, ngực nàng, Nàng không còn cơ bắp để đau, nhưng các khớp xương và dây chằng đau nhức nhối.

Nàng nghe thấy một tiếng *ra-ta-ta-ta*. Tiếng súng đại bác. Nàng che đầu và hồi hải rúc vào một xó, thu mình thật thấp.

Không.

Nàng đang ở Le Jardin, chứ không phải ở Ravensbrück.

Âm thanh đó là tiếng mưa đập vào mái nhà.

Nàng từ từ đứng lên, cảm thấy hoa mày chóng mặt. Nàng đã ở đây bao lâu?

Bốn ngày? Hay là năm ngày?

Nàng lê bước tới cái bàn đầu giường, có một bình sứ đựng nước đặt cạnh một bát nước ấm. Nàng rửa tay và vỗ nước lên mặt, rồi mặc bộ quần áo Vianne đã sắp sẵn cho nàng - bộ váy áo của Sophie năm nó lên mười, mà vẫn rộng với Isabelle. Nàng bắt đầu chuyển đi dãi, chầm chậm xuống cầu thang.

Cửa trước mở. Bên ngoài, những cây táo nhòa đi trong màn mưa. Isabelle đến ngưỡng cửa, hít lấy không khí thuần khiết.

- Isabelle? - Vianne nói và đến cạnh nàng. - Để chị lấy cho ít nước hầm tủy. Bác sĩ bảo em có thể uống thứ ấy.

Nàng lơ đãng gật đầu, để Vianne tin rằng mấy thìa nước hầm mà dạ dày nàng chứa được có thể hữu hiệu.

Nàng bước ra ngoài mưa. Thế giới sống động với mọi âm thanh - chim hót, chuông nhà thờ ngân vang, mưa đập xuống mái nhà, bắn tung tóe trong những vũng nước nhỏ. Giao thông tắc nghẽn trên con đường hẹp, lầy bùn: ô tô, xe tải và xe đạp, còi bóp inh ỏi, tiếng người la hét gọi nhau lúc về tới nhà. Một xe tải Mỹ ầm ầm chạy qua, đẩy ắp những người lính mặt mũi tươi tỉnh, sáng khoái, vẫy tay với khách qua đường.

Nhìn thấy họ, Isabelle nhớ ra Vianne kể với nàng Hitler đã tự tử, Berlin đầu hàng và sẽ sớm sụp đổ.

Có thật thế không? Chiến tranh chấm dứt rồi ư? Nàng không biết, không thể nhớ nổi. Dạo này, đầu óc nàng rối bời, mờ mịt.

Isabelle lê bước ra đường, khi nhận ra mình đi chân trần thì đã quá muộn (nàng sẽ bị đánh vì làm mất giày), nhưng nàng vẫn đi. Vừa run vừa ho, ướt bết vì mưa, nàng đi qua sân bay bị ném bom, hiện giờ các đội quân Đồng minh đã tiếp quản.

- Isabelle!

Nàng quay lại, ho dữ dội hơn, máu bắn vào tay. Lúc này nàng run bắn vì lạnh. Quần áo nàng ướt sũng.

- Em ra đây làm gì? - Vianne hỏi. - Giày của em đâu? Em bị sốt dịch và viêm phổi mà lại ra mưa. - Vianne cởi áo choàng của chị và quần quanh vai Isabelle.

- Chiến tranh chấm dứt rồi ư?

- Chúng ta đã nói chuyện này tối qua, em nhớ không?

Mưa làm mờ tầm nhìn của Isabelle, chảy thành nhiều vệt trên lưng nàng. Nàng hít một hơi ướt át, rung mình và cảm thấy những giọt lệ làm mắt mình cay xè.

Đừng khóc. Nàng biết việc đó có ý nghĩa nhưng không nhớ vì sao.

- Isabelle, em đang ốm.

- Gaëton đã hứa tìm em sau khi chiến tranh kết thúc, - nàng thì thào. - Em cần đi Paris để anh ấy có thể tìm thấy em.

- Nếu cậu ấy đang tìm em, cậu ấy sẽ đến nhà này.

Isabelle không hiểu. Nàng lắc đầu.

- Gaëton đã đến đây, em nhớ không? Sau Tours. Cậu ấy đã đưa em về nhà.

Sơn ca của anh, anh đã đưa em về nhà.

- Ôi. Anh ấy sẽ nghĩ là em không còn xinh đẹp nữa. - Isabelle gượng cười, nhưng nàng biết đây là một thất bại.

Vianne vòng tay ôm Isabelle và nhẹ nhàng xoay em gái lại:

- Chúng ta sẽ về và viết cho cậu ấy một bức thư.

- Em không biết gửi đi đâu, - Isabelle nói và dựa vào chị gái, nàng run bắn lên, vừa rét vừa nóng.

Nàng đã về nhà như thế nào? Nàng không biết chắc. Nàng nhớ mờ Antoine bế nàng lên gác, hôn vào trán nàng, còn Sophie mang cho nàng ít nước dùng nóng, nhưng ắt hẳn nàng đã thiếp đi ngay lúc đó, vì điều tiếp theo nàng biết là màn đêm đã buông.

Vianne ngồi ngủ trên một chiếc ghế cạnh cửa sổ.

Isabelle ho.

Vianne bật dậy ngay lập tức, xếp lại gối đằng sau Isabelle và đỡ nàng lên. Chị nhúng ướt một mảnh vải ở bàn đầu giường, vắt bớt nước rồi ép nó lên trán Isabelle.

- Em muốn uống chút nước hầm tủy không?
- Lạy Chúa, không.
- Em không ăn gì cả.
- Em không thể nuốt được.

Vianne với cái ghế và kéo lại gần giường.

Vianne chạm vào đôi má ướt, nóng hầm hập của Isabelle và nhìn vào cặp mắt trũng sâu của nàng:

- Chị có một thứ cho em đây. - Vianne đứng dậy và ra khỏi phòng. lát sau, chị trở lại cầm cái phong bì màu vàng. Chị đưa cho Isabelle. - Thư này ba gửi chị em mình. Ba đã đến đây trên đường tới gặp em ở Girot.

- Ba đã đến đây? Ba nói với chị là sẽ đi cứu em ư?

Vianne gật đầu và đưa bức thư cho Isabelle.

Những chữ cái đề tên nàng mờ mờ và kéo dài trên trang giấy. Thiếu ăn lâu ngày đã làm thị lực của nàng yếu đi.

- Chị có thể đọc hộ em được không?

Vianne bóc niêm phong rút bức thư ra rồi đọc.

Isabelle và Vianne,

Bây giờ ba sẽ làm một việc, làm mà không e sợ. Ba ân hận không phải vì cái chết của mình, mà vì cuộc sống của ba. Ba xin lỗi đã không là một người cha đúng nghĩa với các con.

Ba có thể viện ra nhiều cớ - chiến tranh đã hủy hoại ba, ba đã uống quá nhiều, ba không thể sống thiếu mẹ các con - nhưng không có lý do nào có ý nghĩa.

Isabelle, ba nhớ lần đầu tiên con chạy trốn để về với ba. Con đã một thân một mình đến được Paris. Con kể mọi chuyện, xin ba Hãy yêu con. Và khi nhìn thấy con trên sân ga ấy, cần đến ba, ba đã quay lưng.

Sao ba không thấy rằng con và Vianne là món quà được trời ban tặng, ba chỉ vươn tay ra là tới?

Các con gái của ba, hãy tha thứ cho ba vì tất cả mọi chuyện, và hãy biết rằng khi ba nói lời vĩnh biệt, ba yêu hai con bằng cả trái tim tan nát của ba.

Isabelle nhắm mắt lại và nằm ngửa trên đồng gối. Nàng đã chờ đợi những lời này, chờ đợi tình yêu của cha suốt cả đời, và lúc này nàng chỉ cảm thấy mát mát. Trong lúc còn có nhau họ đã yêu thương không đủ, và rồi thời gian đã hết.

- Vianne, chị hãy giữ Sophie, Antoine và cháu bé sắp sinh thật chặt nhé. Tình yêu là một thứ thật khó nắm giữ.

- Đừng làm thế, - Vianne nói.

- Gì cơ?

- Nói lời từ biệt. Em sẽ khỏe lại, và sẽ tìm ra Gaëton, các em sẽ kết hôn và sẽ có mặt khi cháu bé này chào đời.

Isabelle thở dài và nhắm mắt lại:

- Tương lai ấy sao mà đẹp đến thế.

+++++

Một tuần sau, Isabelle ngồi trên ghế ở sân sau, quần trong hai tấm khăn phủ và cái chăn lông vịt biển. Mặt trời đầu tháng Năm chiếu sáng rực xuống nàng, vậy mà nàng vẫn run bắn vì rét. Sophie ngồi trên cỏ dưới chân dì, đọc truyện cho dì nghe. Cháu gái nàng cố dùng giọng khác hẳn cho từng nhân vật và đôi khi, mặc dù trong tình trạng quá ốm yếu, đến mức bộ xương trở nên quá nặng với lớp da, Isabelle vẫn bật cười, thậm chí cười to.

Antoine ở đâu đó, đang cố làm một cái nôi bằng các mẫu gỗ Vianne chưa đốt trong thời chiến. Rõ ràng ai cũng thấy Vianne sắp sinh, chị di chuyển chậm chạp và hình như luôn ép bàn tay vào chỗ thắt lưng.

Nhắm nghiền mắt, Isabelle tận hưởng những điều bình dị thường nhật. Xa xa, chuông nhà thờ rung từng hồi. Các chùm chuông rung suốt tuần qua, báo tin chiến tranh đã kết thúc.

Sophie đột ngột dừng lại ở giữa câu.

Isabelle tưởng như nghe mình giục “Đọc đi”, nhưng nàng không chắc.

Nàng nghe thấy Vianne gọi:

- Isabelle, - giọng chị có ý gì đó.

Isabelle ngược lên. Vianne đứng đó, bột mì dây thành vệt trên khuôn mặt xanh xao, nhiều tàn nhang, rắc lên cái tạp dề, mái tóc hung đỏ của chị túm gọn bằng cái khăn turban mòn xơ.

- Có người đến gặp em.

- Nói với bác sĩ là em ổn.

- Không phải bác sĩ đâu. - Vianne mỉm cười và nói. - Gaëton đang ở đây.

Isabelle cảm thấy tim mình có thể nổ tung qua bức tường mỏng như giấy của lồng ngực. Nàng cố đứng dậy và ngã sập xuống ghế.

Vianne đỡ nàng, nhưng khi đứng nàng không thể nhúc nhích. Làm sao nàng có thể nhìn anh được? Nàng như một bộ xương, đầu

trọc lốc, không lông mày lông mi, rụng một số răng và phần lớn các móng tay đang mất. Nàng đưa tay lên sờ đầu và nhận ra một khoảng khắc khó xử song đã quá muộn: nàng không còn tóc để vén vào sau tai.

Vianne hôn lên má nàng:

- Em vẫn xinh đẹp, - chị nói.

Isabelle chậm chậm xoay người, và anh ở đó, đứng trên ngưỡng cửa mở. Nàng thấy anh tiều tụy biết chừng nào - anh sụt cân, trụi tóc và mất cả giọng nói âm vang - nhưng chẳng có gì quan trọng. Anh đã ở đây.

Gaëton lê bước tới chỗ Isabelle và ôm nàng trong vòng tay.

Nàng đưa đôi bàn tay run rẩy lên và vòng tay quanh người anh. Lần đầu tiên trong bao nhiêu ngày, bao nhiêu tuần, một năm, trái tim nàng là thứ có thực, đập có sinh khí. Lúc anh lùi lại, chăm chú nhìn xuống nàng, tình yêu trong mắt anh đốt cháy hết mọi thứ xấu xa, một lần nữa họ lại là Gaëton và Isabelle, yêu say đắm trong một thế giới của bom rơi đạn lạc.

- Em vẫn đẹp như anh nhớ, - anh nói và nàng cười, rồi bật khóc. Nàng lau mắt, cảm thấy mình thật ngớ ngẩn, nhưng nước mắt vẫn chảy ròng ròng trên mặt nàng. Nàng khóc vì tất cả - vì nỗi đau, sự tổn thất, sợ hãi và giận dữ, vì cuộc chiến tranh và những việc nó đã gây ra cho nàng, cho tất cả mọi người, vì sự hiểu biết về cái ác mà có thể nàng không bao giờ quên, vì nỗi kinh hoàng ở nơi nàng đã trải qua và những việc nàng đã làm để sống sót.

- Đừng khóc, em.

Nàng không khóc sao được? Lẽ ra họ có cả cuộc đời để sẻ chia những sự thật và bí mật, để hiểu về nhau.

- Em yêu anh, - nàng thì thầm, nhớ lại cách đây đã lâu lắm rồi, nàng đã nói câu đó trước anh. Hồi đó, nàng trẻ trung và rạng ngời.

- Anh cũng yêu em, - anh nói, giọng anh đứt quãng. - Anh yêu em ngay từ lần đầu tiên trông thấy em. Anh nghĩ anh phải bảo vệ em

bằng cách không nói cho em biết. Nếu anh biết rằng...

Cuộc sống mong manh biết bao, và họ mong manh biết chừng nào.

Tình yêu.

Nó là sự khởi đầu và kết thúc cho mọi thứ, là nền móng, là trần nhà, là không khí ở giữa. Dù nàng có gầy vớ, xấu xí và ốm yếu cũng chẳng sao. Anh yêu nàng và nàng yêu anh. Suốt đời mình, nàng đã phải đợi - và thêm muốn - mọi người yêu thương mình, nhưng bây giờ nàng đã hiểu ý nghĩa thực sự của nó. Nàng đã biết đến tình yêu, đã được tình yêu ban phước.

Ba. Mẹ. Sophie.

Antoine. Micheline. Anouk. Henri.

Gaëton.

Vianne.

Nàng nhìn qua Gaëton tới chị nàng, một nửa của nàng. Nàng nhớ lại mẹ nàng từng bảo rồi một ngày nào đó, hai chị em nàng sẽ là những người bạn thân thiết nhất, thời gian sẽ nối họ lại với nhau.

Vianne gật đầu, lúc này chị cũng đang khóc, bàn tay chị đặt trên cái bụng căng phồng.

Đừng quên em, Isabelle nghĩ. Nàng ước mình có đủ sức để nói to những lời ấy.

Ngày 7 tháng Năm năm 1995

Ở đâu đó trên bầu trời nước Pháp

Những ngọn đèn trong khoang máy bay bỗng bật sáng.

Tôi nghe thấy tiếng *ding!* của hệ thống thông báo. Nó cho biết chúng tôi bắt đầu hạ xuống Paris.

Julien nghiêng người chỉnh lại dây an toàn cho tôi, để biết chắc lưng ghế của tôi đã chốt ở tư thế dựng đứng. Rằng tôi an toàn.

- Mẹ cảm thấy ra sao khi lại hạ cánh xuống Paris lần nữa?

Tôi không biết nói gì.

+++++

Nhiều giờ sau, điện thoại bên cạnh tôi reo.

Tôi vẫn còn ngái ngủ lúc trả lời:

- Alô?

- Con chào mẹ. Mẹ ngủ được không ạ?

- Được.

- Bây giờ là ba giờ. Mẹ muốn lúc nào tới cuộc họp mặt?

- Chúng ta hãy dạo quanh Paris một vòng đã. Một giờ nữa mẹ sẽ sẵn sàng.

- Con sẽ đến đón mẹ.

Tôi xuống khỏi cái giường rộng mênh mông và vào buồng tắm lát đá hoa ở khắp mọi chỗ. Tắm nước nóng sẽ làm tôi trở lại là mình và

tĩnh táo, nhưng phải đến lúc ngồi trước bàn trang điểm, chăm chăm nhìn vào gương mặt mình phóng to trong tấm gương hình bầu dục, ý nghĩ đó mới ập đến với tôi.

Tôi đang ở nhà.

Dù tôi có là công dân Mỹ, đã ở Mỹ lâu hơn nhiều so với ở Pháp, những điều có thật đó chẳng có ý nghĩa gì. Tôi đang ở quê hương.

Tôi trang điểm kỹ càng. Rồi chải mớ tóc bạc trắng như cước ra sau, búi lại sau gáy bằng đôi tay run không ngừng. Trong gương, tôi nhìn thấy một phụ nữ thanh lịch, cổ điển với nước da mềm, có những nếp nhăn li ti, đôi môi hồng nhạt, bóng mịn và nổi lo âu trong mắt.

Tôi chỉ có thể làm được đến thế là cùng.

Rời tấm gương, tôi bước đến tủ treo quần áo và rút cái quần mùa đông màu trắng, chiếc áo cổ lọ tôi mang theo. Tôi chợt thấy có lẽ phải chọn lựa màu sắc kỹ hơn. Tôi đã không nghĩ đến điều này khi gói ghém hành lý.

Lúc Julien tới, tôi đã sẵn sàng.

Nó đưa tôi ra hành lang, phục vụ tôi cứ như tôi là người mù hoặc tàn phế, và tôi để mặc con trai đưa tôi qua tiền sảnh tao nhã của khách sạn, ra ngoài ánh nắng kỳ diệu của ngày xuân Paris.

Nhưng khi Julien nhờ người gác cửa gọi taxi, tôi khẳng khái:

- Chúng ta sẽ đi bộ đến buổi họp mặt.

Nó cau mày.

- Nhưng ở tận đảo Cité.

Tôi nhăn mặt vì cách phát âm của nó, nhưng thực ra đây là lỗi của tôi.

Tôi thấy người gác cửa mỉm cười.

- Con trai tôi thích các bản đồ, - tôi nói. - Và trước đây nó chưa từng đến Paris.

Ông ta gật đầu.

- Một quãng đường dài đấy, mẹ ơi, - Julien nói và đến cạnh tôi. -
Mà mẹ thì...

- Già rồi chứ gì? - Tôi không thể nén được nụ cười. - Mẹ cũng là người Pháp mà.

- Mẹ đi giày cao gót.

Tôi nhắc lại:

- Mẹ là người Pháp.

Julien quay sang người gác cửa, ông ta giờ bàn tay đeo găng lên và nói:

- *Đời là thế đấy**, thưa cậu.

- Thôi được, - rất cuộc, Julien đành nói. - Chúng ta đi bộ vậy.

Tôi khoác tay con trai và trong khoảnh khắc đặc biệt thú vị ấy, khi chúng tôi bước ra vỉa hè rộn ràng, tay trong tay, tôi cảm thấy mình như một thiếu nữ. Xe cộ ào ào chạy qua chúng tôi, bóp còi inh ỏi, nhiều cậu bé trượt ván trên hè, luồn lách giữa các du khách và dân bản địa trong buổi chiều rực nắng này. Không khí đầy mùi hoa dẻ, mùi bánh mì nướng, mùi quế, mùi dầu diesel, khí thải ô tô và đá bị nung nóng, những thứ mùi sẽ mãi mãi nhắc tôi nhớ tới Paris.

Bên tay phải, tôi trông thấy một trong những hiệu bánh ưa thích của mẹ tôi, và bất chợt, tôi như thấy mẹ đang đưa cho tôi cái bánh macaron.

- Mẹ ơi?

Tôi mỉm cười với con:

- Đi nào, - tôi nói một cách độc đoán và dẫn nó vào một cửa hiệu nhỏ. Đã có một hàng dài và tôi xếp vào cuối hàng.

- Con tưởng mẹ không thích bánh quy.

Tôi lờ nó và chăm chú nhìn vào tủ kính đầy, những bánh macaron màu sắc đẹp đẽ và bánh sừng bò phủ sô cô la.

Lúc đến lượt, tôi mua hai bánh macaron - một cái có dừa, cái kia có quả mâm xôi. Tôi đưa cho Julien cái bánh macaron dừa.

Chúng tôi lại ra ngoài, tản bộ, và khi con tôi cắn một miếng bánh, nó dừng lại chết sững.

- Chà, - một phút sau nó mới nói. - Chà chà.

Tôi mỉm cười. Ai cũng nhớ mùi vị đầu tiên ở Paris. Đây sẽ là cảm giác của nó.

Sau khi nó liếm các ngón tay và ném chiếc túi đi, nó lại khoác tay tôi.

Đến một quán rượu nhỏ, xinh xắn nhìn xuống sông Seine, tôi bảo:

- Chúng ta uống cốc vang đã.

Lúc này đã quá năm giờ. Giờ uống rượu khai vị của thượng lưu.

Mẹ con tôi ngồi ở bên ngoài, dưới tán một cây dẻ đang nở hoa. Bên kia phố, dọc theo bờ sông, những người bán sách báo cũ trong các ki ốt màu xanh lá cây, đang bán đủ thứ từ những bức tranh sơn dầu, các tạp chí *Vogue* cũ đến những móc đeo chìa khóa có hình tháp Eiffel.

Chúng tôi ăn chung một túi khoai tây rán và nhấm nháp rượu vang. Một cốc thành hai, và buổi chiều đã nhường chỗ cho hoàng hôn.

Tôi đã quên ở Paris thời gian trôi qua nhẹ nhàng biết bao. Thành phố này luôn sống động, nhưng cũng có một sự tĩnh lặng, thanh bình mời mọc bạn. Ở Paris, với một cốc vang trong tay, bạn có thể chỉ đơn giản là sống.

Dọc sông Seine, những ngọn đèn đường đã bật sáng, cửa sổ trong các căn hộ biến thành màu vàng óng.

- Bây giờ rồi, - Julien nói và tôi nhận ra nó xem giờ suốt, chờ đợi. Nó là người đặc Mỹ. Không ngồi nhàn rồi, quên bản thân, thẳng bẻ

của tôi không dành cho việc này. Song nó cũng muốn để tôi thoải mái.

Tôi gạt đầu và ngấm nó trả tiền. Lúc chúng tôi đứng lên, một cặp ăn vận sang trọng, cả hai đều hút thuốc lá, ngồi vào chỗ chúng tôi.

Julien và tôi tay khoác tay đi bộ tới Pont Neuf, cây cầu cổ nhất vắt qua sông Seine. Xa xa là đảo Cité, hòn đảo có thời là trái tim của Paris. Nhà thờ Đức Bà, với những bức tường vút cao màu phấn, trông giống một con chim săn mồi đang hạ cánh, với đôi cánh lỏng lẻo dang rộng. Sông Seine nắm bắt và phản chiếu những đốm đèn suốt dọc đôi bờ, những vòng hào quang óng vàng biến dạng theo những gợn sóng.

- Kỳ diệu, - Julien nói, và đó hoàn toàn là sự thật.

Chúng tôi đi chậm rãi, băng qua cây cầu duyên dáng xây dựng từ hơn bốn trăm năm trước. Ở bờ bên kia, chúng tôi thấy một người bán hàng rong đang đóng cửa hàng di động của mình.

Julien dừng lại, nhặt một quả cầu tuyết kiểu cổ. Nó nghiêng quả cầu, tuyết rơi mù mịt và xoay tròn trong lòng quả cầu thủy tinh, che mờ cả tháp Eiffel mạ vàng tinh tế.

Những bông tuyết nhỏ xíu, mặc dù tôi biết toàn là đồ giả, khiến tôi nhớ tới những mùa đông khủng khiếp ấy, khi giày của chúng tôi thủng lỗ chỗ, chúng tôi phải quấn báo cũ và mọi mẫu vải tìm thấy quanh người.

- Mẹ? Mẹ đang run kìa.

- Chúng ta muộn mát, - tôi nói. Julien để quả cầu tuyết xuống và chúng tôi lại lên đường, len qua đám đông đang đợi vào nhà thờ Đức Bà.

Khách sạn ở một phố nhỏ đằng sau nhà thờ. Cạnh đó là Hôtel-Dieu, bệnh viện cổ nhất Paris.

- Mẹ sợ, - tôi nói, và sửng sốt vì lời thú nhận. Trong nhiều năm tôi không thể nhớ mình thừa nhận một điều như vậy, dù thường là thật. Bốn tháng trước, khi người ta bảo bệnh ung thư của tôi tái phát, nỗi

sợ khiến tôi khóc ròng trong buồng tắm, cho đến khi nước tắm nguội ngắt.

- Chúng ta không phải vào trong, - Julien nói.

- Có chứ, chúng ta phải vào, - tôi đáp.

Tôi đặt chân này trước chân kia, cứ thế cho đến khi ở trong hành lang, có một tấm biển chỉ dẫn tới phòng khiêu vũ ở tầng bốn.

Lúc ra khỏi thang máy, tôi có thể nghe thấy một người đàn ông đang nói qua một micro vừa khuếch đại vừa lọc tiếng. Một cái bàn ở ngoài hành lang, trải rộng các thẻ ghi tên. Nó khiến tôi nhớ tới một chương trình truyền hình cũ: *Tập trung*. Hầu hết các thẻ đã được lấy đi, nhưng thẻ của tôi vẫn còn.

Tôi nhận ra một tấm thẻ nữa, ở ngay bên dưới thẻ của tôi. Nhìn thấy nó, tim tôi hơi thất lại. Tôi vươn tay cầm thẻ của mình và nhặt lên. Tôi bóc phía sau và dính thẻ lên bộ ngực hóp của mình, nhưng trong lúc ấy, tôi nhìn mãi vào cái tên khác. Tôi cầm cái thẻ thứ hai và nhìn chăm chăm.

- Thừa bà! - Người phụ nữ ngồi sau bàn lên tiếng. Bà ta đứng lên, trông bối rối. - Chúng tôi đang đợi bà. Có một chỗ...

- Tôi ổn. Tôi sẽ đứng ở cuối phòng.

- Không đâu. - Bà ta cầm tay tôi. Tôi muốn cưỡng lại, nhưng lúc này chẳng còn ý chí. Bà ta dẫn tôi qua một đám đông ngồi trên các ghế gấp, từ đầu này tới đầu kia phòng khiêu vũ, tới một cái bục, có ba bà già ngồi. Một thanh niên mặc áo thể thao nhàu nát và quần ka ki - rõ ràng là người Mỹ - đang đứng trên bục. Lúc tôi bước vào, anh ta ngừng nói.

Căn phòng lặng ngắt. Tôi cảm thấy mọi người đang nhìn mình.

Tôi rụt rè đi qua những bà già trên bục và ngồi vào cái ghế trống cạnh diễn giả.

Người thanh niên ở micro nhìn thấy tôi và giới thiệu:

- Tối nay có một vị khách rất đặc biệt đến với chúng ta.

Tôi thấy Julien ở cuối phòng, đứng dựa vào tường, tay khoanh lại. Nó cau mày. Chắc nó băn khoăn vì sao người ta lại xếp tôi lên bục.

- Bà có muốn nói điều gì không?

Tôi nghĩ người trên bục đã hỏi tôi câu này đến hai lần tôi mới ghi nhận.

Căn phòng im lặng đến mức tôi nghe thấy tiếng ghế cọt két, tiếng các bàn chân gỗ trên thảm, những người phụ nữ phe phẩy quạt. Tôi muốn nói “không, không, không phải tôi”, nhưng sao tôi có thể nhút nhát đến thế được?

Tôi từ từ đứng lên và đi tới bục. Trong lúc tập trung ý nghĩ, tôi liếc sang bên phải nhìn những bà già ngồi trên đài và trông thấy tên của họ. Almadora, Eliance và Anouk.

Những ngón tay tôi nắm chặt rìa gỗ của cái bục.

- Em gái tôi, Isabelle, là một phụ nữ vô cùng nồng nhiệt, - lúc đầu, tôi nói khẽ. - Mọi việc nó làm đều hết mình và không gì ngăn cản được. Hồi còn bé, chúng tôi không ngừng lo lắng cho nó. Nó luôn bỏ trốn từ trường nội trú sang tu viện rồi trường tư thục dành cho nữ sinh, nhảy qua cửa sổ và lên tàu. Tôi nghĩ nó là người hấp tấp, vô trách nhiệm và gần như quá xinh đẹp nên ai cũng phải ngắm nhìn. Trong thời chiến, nó đã dùng lợi thế ấy để chống lại tôi. Nó kể với tôi là phải trốn đi Paris vì có một mối tình, và tôi tin nó.

- Tôi đã tin em gái mình. Trong suốt nhiều năm sau đó, sự việc ấy vẫn làm tôi đau đớn. Lẽ ra tôi phải biết rằng em gái tôi không theo một người đàn ông nào hết, mà đi theo đức tin của nó, và nó đang làm một công việc quan trọng. - Tôi nhắm mắt một lát và nhớ lại: Isabelle đang đứng với Gaëton, cánh tay nó vòng quanh người cậu ta, mắt nó nhìn tôi, long lanh lệ. Tràn đầy tình yêu. Rồi sau đó, Isabelle nhắm mắt lại, nói gì đó mà không người nào trong chúng tôi nghe ra, nó trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay của người đàn ông yêu thương nó.

Lúc đó, tôi thấy chuyện ấy thật bi thảm, còn bây giờ tôi nhận ra vẻ đẹp trong đó.

Tôi nhớ từng sắc thái của khoảnh khắc đó ở sân sau nhà mình, những cành thông đỏ xòe rộng trên đầu chúng tôi, hương hoa nhài thoang thoảng trong không khí.

Tôi nhìn xuống tám thẻ thứ hai trong tay mình.

Sophie Mauriac.

Con gái bé bỏng, xinh đẹp của tôi đã lớn lên thành một phụ nữ nghiêm nghị, ân cần, nó đã ở gần tôi suốt cả đời, lúc nào cũng lo lắng, rối rít quanh tôi như một gà mái mẹ. Sợ hãi. Con tôi lúc nào cũng thấy sợ cuộc đời sau tất cả những gì chúng tôi đã trải qua, và tôi không thích thế. Nhưng nó biết cách yêu thương, Sophie của tôi, và khi nó bị ung thư, nó không hề sợ hãi. Lúc cuối đời, tôi nắm bàn tay nó, nó nhắm mắt lại và nói: "Dì ơi... cháu đến với dì đây".

Giờ đây, họ - em gái và con gái tôi - đang đợi tôi, vì sẽ chẳng còn bao lâu nữa.

Tôi rút cái nhìn chăm chú khỏi cái thẻ và lại nhìn khán giả. Họ không để ý là mắt tôi nhòa lệ.

- Isabelle và cha tôi, Julien Rossignol, cùng các bạn của họ đã điều hành con đường trốn thoát mang tên Sơn ca. Họ đã cùng nhau cứu sống một trăm mười bảy phi công.

Tôi nuốt khó khăn.

- Trong thời gian chiến tranh, Isabelle và tôi không nói chuyện nhiều. Nó tránh tôi để bảo vệ cho tôi khỏi liên lụy với công việc nguy hiểm mà nó đang làm. Vì thế tôi không biết gì về mọi việc Isabelle đã làm, cho đến khi nó từ Ravensbrück trở về.

Tôi lau mắt. Lúc này không còn tiếng ghé cọt két, không còn tiếng gõ chân. Khán giả im lặng tuyệt đối, nhìn chăm chăm vào tôi. Tôi thấy Julien ở cuối phòng, khuôn mặt điển trai của nó suy nghĩ rất lung và bối rối. Tất cả chuyện này đều mới mẻ với nó. Lần đầu tiên trong đời, nó hiểu rằng giữa hai mẹ con là hố sâu ngăn cách, chứ

không phải là một cây cầu. Lúc này tôi không chỉ là mẹ nó, mà là một phần mở rộng của con người nó. Tôi là một phụ nữ trọn vẹn và nó hoàn toàn không hiểu chất liệu gì đã tạo nên con người tôi.

- Isabelle từ trại tập trung về nhà không phải là người phụ nữ sống sót qua trận ném bom ở Tours hoặc vượt qua dãy Pyrénées. Isabelle trở về nhà, suy sụp và đau ốm. Nó thiếu tự tin về nhiều thứ, ngoài việc nó đã làm. - Tôi nhìn những người ngồi trước mặt. - Một ngày trước khi Isabelle qua đời, nó ngồi trong bóng cây cạnh tôi, nắm tay tôi và nói: “V. à, thế này là đủ cho em rồi”. Tôi hỏi: “Cái gì đủ?”. Nó đáp: “Cuộc đời em. Nó đủ rồi”.

Như thế đấy. Tôi biết em gái tôi đã cứu một số người trong căn phòng này, nhưng tôi hiểu rằng các bạn cũng cứu nó. Isabelle Rossignol khi chết vừa là một nữ anh hùng vừa là một phụ nữ đang yêu. Nó không thể có lựa chọn khác. Và mọi thứ nó muốn là được nhớ tới. Vì thế, tôi cảm ơn tất cả các bạn vì đã cho em tôi ý nghĩa của cuộc sống, vì đã làm nó bộc lộ phẩm chất tốt đẹp nhất trong con người mình và vì đã nhớ đến nó trong suốt nhiều năm sau này.

Tôi rời khỏi bục và bước trở lại chỗ mình.

Khán giả đứng phắt lên, vỗ tay ào ạt. Tôi trông thấy những người già hơn đang khóc và khiến tôi chợt hiểu ra rằng: đó là gia đình của những phi công được Isabelle cứu thoát. Mỗi người đàn ông được cứu trở về đã tạo nên một gia đình, còn nhiều người nữa chịu ơn cứu mạng của cô gái can đảm, của cha cô và bạn bè của họ.

Sau đó, tôi bị cuốn vào vòng xoáy những lời cảm ơn, những hồi ức và những bức ảnh. Mọi người trong phòng đều muốn đích thân cảm ơn tôi và kể với tôi rằng Isabelle cùng cha tôi có ý nghĩa với họ ra sao. Đến một thời điểm nào đó, Julien ngồi cạnh tôi và trở thành vệ sĩ của tôi về mọi mặt. Tôi nghe thấy nó nói: “Có vẻ như mẹ con mình có nhiều điều để nói” và tôi gật đầu, rồi bước đi, bám vào cánh tay nó. Tôi đã cố gắng hết sức để làm người đại diện cho em gái mình, tập hợp những lời cảm ơn mà nó xứng đáng được nhận.

Chúng tôi sắp qua đám đông - lúc này đang thưa dần, nhiều người đang đến quầy uống rượu vang - thì nghe thấy tiếng ai nói:

- Chào chị Vianne, - giọng nói rất quen.

Dẫu bao năm đã trôi qua, tôi vẫn nhận ra ngay cái nhìn của cậu. Gaëton. Cậu ta thấp hơn tôi nhớ, đôi vai đã hơi khom, khuôn mặt rám nắng có nhiều nếp nhăn sâu vì thời tiết và thời gian. Tóc Gaëton dài gần chấm vai, trắng như hoa dành dành, nhưng tôi sẽ vẫn nhận ra cậu ta dù ở bất kỳ chỗ nào.

- Vianne, - cậu nói. - Em muốn chị gặp con gái em. - Cậu vờ ra sau, kéo tay một thiếu nữ xinh đẹp theo kiểu cổ điển mặc bộ váy bó màu đen hợp thời trang, khăn quàng cổ màu hồng rực rỡ. Cô gái tiến đến chỗ tôi, mỉm cười như thể chúng tôi là bạn bè:

- Cháu là Isabelle, - cô gái nói.

Tôi khó nhọc ngả vào tay Julien. Tôi tự hỏi liệu Gaëton có biết rằng sự tưởng nhớ nho nhỏ này sẽ rất ý nghĩa với Isabelle không.

Lẽ tất nhiên cậu ấy biết.

Cậu ngả đến gần và hôn lên hai má tôi, thì thầm: “Em yêu cô ấy suốt đời” lúc cậu lùi lại.

Chúng tôi trò chuyện thêm nhiều phút nữa, thực ra chẳng về cái gì, rồi Gaëton rời đi.

Tôi bỗng thấy mệt. Mệt là. Tôi rút khỏi cái nắm giữ đầy sở hữu của con trai và đi qua đám đông, ra ban công yên tĩnh. Tại đó, tôi bước hẳn vào màn đêm. Notre Dame rực sáng cạnh tôi, những gợn sóng màu đen của dòng sông Seine lấp lánh ngả màu. Tôi có thể nghe thấy nước sông vỗ vào đá và những con thuyền kéo kẹt.

Julien đến cạnh tôi:

- Thế đấy, - nó nói. - Em gái của mẹ - dì con - đã ở trong trại tập trung tại Đức vì giúp đỡ tạo ra con đường trốn thoát cho các phi công bị bắn rơi, có nghĩa là dì đã đi bộ vượt qua những quả núi của dãy Pyrénées?

Hành động đó anh hùng hết như những lời của thằng bé.

- Tại sao con chưa bao giờ được nghe về mọi chuyện này, và không chỉ từ mẹ? Chị Sophie chưa bao giờ hé răng. Quái quỷ, thậm chí con còn không biết rằng những người chạy trốn đã vượt qua nhiều quả núi hoặc có một trại tập trung chỉ dành cho những phụ nữ chống lại bọn Đức Quốc xã.

- Đàn ông kể chuyện, - tôi đáp. Đây là câu trả lời đúng nhất, giản dị nhất cho nó. - Phụ nữ thì sống cùng với nó. Với bọn mẹ, nó là một bóng ma chiến tranh. Khi cuộc chiến kết thúc, bọn mẹ không có điều hành, không huân chương, huy chương hoặc được nhắc tới trong các cuốn sách lịch sử. Bọn mẹ đã làm những việc phải làm trong thời chiến, và khi chiến tranh chấm dứt, bọn mẹ nhặt nhạnh những mảnh vỡ và bắt đầu lại cuộc sống của mình. Chị con rất cần quên, cũng như mẹ vậy. Có lẽ mẹ đã phạm một sai lầm nữa là để chị con quên. Có lẽ chúng ta nên nói về những chuyện này.

- Vậy là dì Isabelle đã đi cứu các phi công, còn bố con là tù binh và mẹ ở lại một mình với chị Sophie. - Tôi biết nó đang nhìn tôi khác đi, băn khoăn tự hỏi còn bao nhiêu điều nó chưa biết.

- Vậy mẹ đã làm gì trong chiến tranh?

- Mẹ đã sống sót, - tôi nói giản dị. Lời thú nhận này khiến việc tôi mất đứa con gái gần như không thể chịu đựng nổi, vì sự thật là chúng tôi đã sống sót. Cùng nhau. Đối đầu với mọi khó khăn.

- Việc đó không hề dễ dàng.

- Nó không hề dễ dàng. - Lời thú nhận buột ra khiến tôi sửng sốt. Bỗng nhiên, chúng tôi nhìn nhau, mẹ và con trai. Nó đang nhìn tôi, cái nhìn của một bác sĩ giải phẫu xem liệu có bỏ sót thứ gì không - chứ không nhìn những nếp nhăn mới của tôi, hoặc tim tôi đập hơi quá nhanh hoặc mạch đập ở chỗ hõm nơi cổ tôi.

Nó chạm vào má tôi, mỉm cười dịu dàng. Con trai của tôi.

- Mẹ nghĩ quá khứ có thể thay đổi cách con cảm nhận về mẹ sao? Thật không, mẹ?

- Bà Mauriac?

Tôi mừng vì sự ngắt quãng này. Đây là một câu hỏi mà tôi không muốn trả lời.

Quay lại, tôi thấy một thanh niên điển trai đang đợi nói chuyện với tôi. Cậu ta là người Mỹ, nhưng rõ ràng là không hẳn thế. Có lẽ là người New York, với mái tóc hoa râm cắt rất sát và đôi kính hợp mốt. Cậu ta mặc blazer màu đen vừa vặn, sơ mi trắng đắt tiền, quần jeans bạc màu. Tôi bước tới, hai chúng tôi chìa tay ra gần như cùng một lúc, mắt chúng tôi gặp nhau và tôi hụt một bước. Chỉ thế thôi, một bước hụt, một trong nhiều thứ ở tuổi tôi, nhưng Julien đã ở đó đỡ lấy tôi.

- Mẹ à?

Tôi trừng trừng nhìn cậu thanh niên trước mặt. Ở cậu ta, tôi nhìn thấy đứa con trai mà tôi yêu thương sâu sắc và người phụ nữ là bạn thân nhất của tôi.

- Ariel de Champlain, - tôi nói, tên thằng bé chỉ như một tiếng thì thào, một lời cầu nguyện.

Ari ôm choàng lấy tôi, ghì thật chặt và bao hồi ức ủa về. Cuối cùng, khi nó lùi lại, cả hai chúng tôi đang khóc.

- Con không bao giờ quên mẹ và chị Sophie, - nó nói. - Người ta bảo con quên và con đã thử nhưng không thể. Con đã đi tìm cả hai trong nhiều năm trời.

Tôi lại cảm thấy tim mình thất lại.

- Sophie đã mất khoảng mười lăm năm trước.

Ari ngoảnh đi. Nó nói, khẽ khàng:

- Con đã ngủ cùng con thú nhồi bông của chị ấy trong nhiều năm.

- Bébé, - tôi nói và nhớ ra.

Ari thọc tay vào túi và rút ra tấm ảnh của tôi với Rachel.

- Mẹ con đã đưa ảnh này cho con, khi con tốt nghiệp đại học. Tôi nhìn chăm chú xuống bức ảnh qua hàng nước mắt.

- Mẹ và Sophie đã cứu mạng con, - Ari nói một cách tha thiết. Tôi nghe thấy Julien hít vào và biết điều đó có ý nghĩa gì. Giờ

đây, nó có thêm nhiều câu hỏi nữa.

- Ari là con trai bạn thân nhất của mẹ, - tôi nói. - Khi Rachel bị trục xuất tới Auschwitz, mẹ đã giấu Ari trong nhà ta, mặc dù có một tên Đức Quốc xã đang trú đóng. Đây là một việc... kinh khủng.

- Mẹ cậu là người khiêm tốn, - Ari nói. - Bà đã cứu mười chín trẻ em Do Thái trong thời chiến.

Tôi trông thấy sự hoài nghi trong mắt con trai, khiến tôi bật cười. Con cái thường nhìn nhận chúng ta phiến diện như thế đấy.

- Mẹ là một Rossignol, - tôi nói đơn giản. - Một Sơn ca theo cách của riêng mẹ.

- Một người sống sót, - Ari nói thêm.

- Bố con có biết không? - Julien hỏi.

- Bố con... - Tôi ngập ngừng, hít vào một hơi. *Bố con*. Nó đây, bí mật tôi đã chôn vùi trọn vẹn.

Tôi đã trải qua cả cuộc đời trốn chạy khỏi nó, cố quên đi, nhưng giờ đây tôi thấy tất cả đều ửng phớt biết bao.

Antoine đã là cha của Julien về mọi mặt, một người cha đúng nghĩa. Huyết thống không quyết định được cương vị làm cha. Mà là tình yêu thương.

Tôi chạm tay vào má Julien và ngược nhìn nó đắm đắm:

- Con đã đưa mẹ trở lại cuộc sống, Julien ạ. Khi mẹ bế con, sau mọi chuyện xấu xa đó, mẹ mới có thể thở lại được. Mẹ có thể lại yêu bố con lần nữa.

Trước đây, tôi chưa bao giờ nhận ra sự thật ấy. Julien đã đưa tôi trở lại. Sự ra đời của nó là một phép màu giữa bao điều tuyệt vọng. Nó đã khiến tôi, Antoine và Sophie lại thành một gia đình. Tôi đặt tên con theo tên cha tôi, người cha mà tôi biết yêu quá muộn màng, sau

khi ông đã qua đời. Sophie trở thành một người chị hết mình, đúng như nó mong muốn.

Rốt cuộc thì, tôi sẽ kể cho con trai nghe chuyện đời tôi. Sẽ đau đớn khi nhớ lại, nhưng cũng có cả niềm vui.

- Mẹ sẽ kể cho con mọi chuyện chứ?

- Hầu hết mọi chuyện, - tôi cười và đáp lại. - Một phụ nữ Pháp phải có những bí mật. - Và tôi sẽ... tôi sẽ giữ lại một bí mật.

Tôi mỉm cười với chúng, hai đứa con trai lẽ ra làm tôi gục ngã, nhưng dù thế nào đi nữa đều đã cứu tôi, mỗi đứa một kiểu. Nhờ có chúng, giờ đây tôi biết điều gì là quan trọng, và không phải là những thứ tôi đã mất. Đó là những hồi ức của tôi. Những vết thương đã lành. Tình yêu đang kéo dài.

Chúng tôi vẫn còn lại.



LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách này là một công trình của tình yêu, và giống như một phụ nữ trong cơn đau đẻ, tôi thường cảm thấy bị áp đảo kiểu như "xin hãy cho tôi thuốc giảm đau tôi không thể chịu được nữa". Kỳ diệu thay, mọi sự rồi cùng đến hồi kết.

Cuốn sách đã được cả "làng" - theo đúng nghĩa đen - những người có nhân cách tuyệt vời, tận tâm và không mệt mỏi, làm cho một cuốn sách riêng lẻ bộc lộ mọi tiềm năng và tìm được độc giả cho mình. Suốt hai mươi năm trong sự nghiệp, tác phẩm của tôi luôn được một số cá nhân phi thường bảo vệ. Tôi muốn được bày tỏ lòng biết ơn - vì càng để lâu càng quá chậm - với một số ít người đã làm thay đổi cả văn phong lẫn sự nghiệp của tôi. Susan Peterson Kenedy, Leona Nevler, Linda Grey, Elisa Wares, Rob Cohen, Chip Gibson, Andrew Martin, Jane Berkley, Meg Ruley, Gian Centrello, Linda Marrow và Kim Hovey. Cảm ơn tất cả các bạn đã tin tưởng tôi trước cả khi tôi thực sự tin vào chính mình. Xin đặc biệt cảm ơn Ann Patty, người đã thay đổi chiều hướng sự nghiệp của tôi và đã giúp tôi tìm ra cách diễn đạt riêng của mình.

Cảm ơn các bạn ở nhà xuất bản St. Martins và Macmillan. Sự ủng hộ và nhiệt tình của các bạn đã tác động sâu sắc đến văn phong và sự nghiệp của tôi. Cảm ơn Sally Richardson vì nhiệt tình không mệt mỏi và tình bạn dài lâu của bạn. Cảm ơn Jennifer Enderlin, biên tập viên tuyệt vời của tôi, cảm ơn bạn đã thúc đẩy và đòi hỏi tôi phải cố gắng hết sức mình. Bạn vững như bàn thạch vậy. Cảm ơn Alison Nazarus, Anne Marie Tallberg, Lisa Senz, Dori Weintraub, John Murphy, Tracey Guest, Martin Quinn, Jeff Capshew, Lisa Tomasello, Elizabeth Catalano, Kathryn Parise, Astra Berzinskis và Michael Storrings đặc biệt tài năng.

Người ta thường nói rằng viết văn là một nghề cô đơn, và đó là sự thật, nhưng nó cũng có thể là một bữa tiệc rạng rỡ, đầy những vị

khách thú vị, nổi bật, nói thứ tiếng lóng chỉ ít người hiểu. Tôi có một số ít người rất đặc biệt là chỗ dựa cho tôi khi cần thiết, không ngại rót tequila khi có lý do xác đáng và giúp tôi ăn mừng thắng lợi nhỏ bé nhất. Trước hết và trên hết, xin cảm ơn Andrea Cirillo, quản lý của tôi trong một thời gian dài. Thật lòng mà nói, tôi không thể hoàn thành tác phẩm này nếu thiếu bạn, và quan trọng hơn là tôi không hề muốn thế. Cảm ơn Megan Chance, độc giả đầu tiên và cuối cùng của tôi, ngòi bút phán quyết sau cùng, xin cảm ơn bạn từ đáy lòng. Tôi sẽ không làm được nếu không có sự hợp tác của chúng ta. Cảm ơn Jill Marie Landis, bạn đã dạy tôi một bài học vô giá về lối viết trong năm nay, làm cho Sơn ca vẫn hút được như thế này.

Tôi cũng xin bày tỏ sự biết ơn với tác giả Tatiana de Rosnay, sự hào phóng của bạn là món quà bất ngờ trong khi tôi viết cuốn tiểu thuyết này. Bạn đã dành thời gian trong lịch trình làm việc bận rộn để giúp tôi làm cho tác phẩm Sơn ca vẫn hút chính xác hết mức có thể. Tôi biết ơn bạn, mãi mãi và sâu sắc. Lẽ tất nhiên, mọi nhầm lẫn (và sự tự do sáng tạo) đều là trách nhiệm của riêng tôi.

Cuối cùng, song chắc chắn không phải là ít nhất, xin cảm ơn gia đình tôi: Benjamin, Tucker, Kaylee, Sara, Laurence, Debbie, Kent, Julie, Mackenzie, Laura, Lucas, Logan, Frank, Toni, Jacqui, Dana, Doug, Katie và Leslie. Tất cả đều là những người kể chuyện. Tôi yêu tất cả mọi người.

1. [1](#)
2. [2](#)
3. [3](#)
4. [4](#)
5. [5](#)
6. [6](#)
7. [7](#)
8. [8](#)
9. [9](#)
10. [10](#)
11. [11](#)
12. [12](#)
13. [13](#)
14. [14](#)
15. [15](#)
16. [16](#)
17. [17](#)
18. [18](#)
19. [19](#)
20. [20](#)
21. [21](#)
22. [22](#)
23. [23](#)
24. [24](#)
25. [25](#)
26. [26](#)
27. [27](#)
28. [28](#)
29. [29](#)
30. [30](#)
31. [31](#)
32. [32](#)
33. [33](#)
34. [34](#)
35. [35](#)
36. [36](#)

- 37. [37](#)
- 38. [38](#)
- 39. [39](#)
- 40. [Lời cảm ơn](#)